

Nói đến đây, Hải-Thiên Nhất-Tào quay nhìn Tam-Thủ La-Sát cười ha hả nói :

— Tha thứ cho lão vì già cả mắt kém! Vì này có phải đã tung hoành ngang dọc trên giang hồ là Tam-Thủ La-Sát không?

Tam-Thủ La-Sát cười nhạt nói :

— Phải thì sao? Mà không phải thì sao?

Tô-bằng-Hải nói :

— Lão đã được nghe danh cô nương đã lâu, chỉ tiếc là cách xa nhau, không ngờ đêm nay lại gặp nhau tại Phục-Hồ Linh này.

Hải-Thiên Nhất-Tào ngược mắt lên trời cười khanh khách rồi tiếp :

— « Vạn niên hỏa qui » tuy là vật thế gian rất khó kiếm được, nhưng chỉ sợ không đủ sức để khôi phục cái khuôn mặt đẹp như hoa như ngọc đó.

Mấy câu nói chua chát ấy khiến cho Tam-Thủ La-Sát, Phàn-tú-Vi tức giận đến phát run. Nữ quái cố dằn cơn kích động, cười nhạt đứng yên không đáp.

Quang cảnh trong sân vô cùng hỗn loạn, nhưng người có mặt ở đây đều là những người có võ công thâm hậu. Nếu cuộc chiến xảy ra, thì ai cũng phải dốc toàn lực quyết đấu, một là vài ba chiêu có thể phân thắng bại, hai là có thể đến hàng vài ba trăm chiêu vẫn chưa biết hơn thua, cho nên ai cũng muốn làm ngời châm chọc, để người khác đánh nhau mình ngồi thủ lợi.

Tô-bằng-Hải biết Tam-Thủ La-Sát bị Thiết-Kiểm thư sinh hủy hoại sắc đẹp ngày xưa, nên ông ta có ý khơi lại đóm lửa hận thù ấy và tưới thêm dầu cốt lảm cho Phàn-tú-Vi và Sử-thiên-Cảnh tiêu diệt lẫn nhau.

Thiết-Kiểm thư sinh liếc thấy Tam-Thủ La-Sát giận phát run, song không có ý chạm tay với lão, lòng cảm thấy nhẹ bớt đôi chút. Lão quay qua nhìn Tô-bằng-Hải cười gằn nói :

— Được lắm! Được lắm! Một bang chủ của Thiên-Long bang mà bụng đầy qui mưu, chỉ tiếc là ác ý của người không được kết quả.

Xuyên-Trung Tứ Xứ đứng sau Tô-bằng-Hải nghe Thiết-Kiểm thư sinh dâm si nhục Thiên-Long bang chủ, chúng dùng dưng tức giận, cùng một loạt nhảy vọt lại phía Sử-thiên-Cảnh.

oOo

HỒI THỨ BỐN MƯƠI LĂM

BẠCH-VÂN-PHI PHÁ «TỨ TƯỢNG TRẬN»

Xuyên-Trung Tứ-Xứ xưa kia đã nổi danh là bọn lục lâm cường đạo ở một vùng Trung-Nguyên. Bốn người này mọi năm đều tung hoành ở Tứ-Xuyên, Quảng-Đông, Tương-Giang và Hoát-Chân, làm cho hai đạo hắc bạch võ lâm bốn tỉnh này bị một cơn sóng gió. Bọn chúng người nào võ công cũng cao diệu, kỳ dị. Đã thế, chúng còn sáng chế một trận pháp liên hoàn gọi là «Tứ tượng» Mỗi khi gặp địch thủ, bất kể nhiều ít, họ cùng loạt tấn công. Nếu gặp đối phương tài giỏi thì chúng xuất ngôn sở trường là «Tứ tượng» để áp đảo, và cứ mỗi lần chúng dùng trận pháp ấy thì kẻ bị vây ít khi sống sót...

Vì bốn tên mặt xấu gieo nhiều thảm họa cho võ lâm, nên đã có lần ba phái Võ-Đang, Nga-Mi, Thanh-Thành hội họp tại núi Võ-Đang, bàn định mưu kế, quyết đem toàn lực diệt bọn chúng. Trong cuộc truy sát này, chẳng những riêng các cao thủ của ba phái, mà còn có mấy vị võ lâm tiền bối ở giang hồ cũng tham dự. Những người này phải mất ba tháng trời mới tìm ra hành tung của Xuyên-Trung Tứ-Xứ.

Vào một đêm nọ, cao thủ của ba phái này bí mật theo Tứ-Xứ đến tận thành của huyện Ninh-Kê, nhưng Tứ-Xứ lại đi nơi khác? Những cao thủ ba phái nói trên phải tức tối đuổi theo, đến một nơi vắng vẻ thì họ vây Tứ-Xứ được.

Trận đánh quyết liệt ấy kéo dài từ trưa tới chiều, Tứ-Xứ tuy bị thương, song vẫn phá được vòng vây tẩu thoát. Đồng thời cao thủ ba phái Nga-Mi, Võ-Đang và Thanh-Thành cũng bị thương rất nhiều. Cuộc quyết chiến này làm cho Tứ-Xứ thất kinh hồn vía song danh tiếng của Tứ-Xứ vẫn còn nổi như cồn, và hành tung của họ cũng từ đó thêm đi vào bí mật. Sau đó, Tô-bằng-Hải chỉ dùng một cây trúc trượng làm cho Tứ-Xứ phải khuất phục và kết nạp chúng vào bộ hạ Thiên-Long bang.

Thiết-Kiểm thư-sinh đã từng nghe tiếng Xuyên-Trung Tứ-Xứ, nên khôn ngoan nội :

— Chúng bay định đánh tay đôi hay cùng xông vô một lượt.
Một người trong Xuyên-Trung Tứ-Xú đáp :
— Người một mình, chúng ta cũng bốn, người có mười, chúng ta cũng chỉ bốn mà thôi.

Thiết-Kiểm thư-sinh nhìn Sử-thiên-Cảnh cười khanh khách nói :

— Được ! Các người cứ xông vào hết đi !

Xuyên-Trung Tứ-Xú chẳng nói gì cả, liền bao vây Sử-thiên-Cảnh.

Hải-Thiên Nhất-Tào Tô-bằng-Hải không chú ý hành động của Xuyên-Trung Tứ-Xú, chỉ đảo mắt nhìn qua một vòng rồi chăm chú nhìn Bạch-vân-Phi.

Bang chủ Thiên-Long bang phải kinh ngạc trước sắc đẹp tuyệt trần và đôi mắt long lánh của nàng.

Tô-bằng-Hải là một người từng trải giang hồ, thế mà thấy thái độ của Bạch-Vân-Phi khiến ông cũng không làm sao hiểu được. Trông nàng như vừa muốn ra tay giúp Thiết-Kiểm thư sinh, mà cũng giống như nàng đến tìm lão gian hùng này để bao thù.

Tô-bằng-Hải càng nhìn thẩn sắc của Bạch-vân-Phi, càng thấy hình như nàng không có chút dính líu đến cuộc đấu sắp xảy ra. Nàng là một người đứng chứng kiến cảnh sống mái của thiên hạ mà thôi.

Thấy Tứ-Xú đứng bao quanh, Thiết-Kiểm thư sinh quay về phía lão già áo thụng xanh nói :

— Nhờ hiền huynh đi lấy giùm vũ khí cho ngu đệ...

Sử-thiên-Cảnh ngừng một lúc, rồi nói :

— Tình hình như thế này thì đêm nay khó tránh được cuộc huyết chiến khùng khiếp !

Khi nói, Sử-thiên-Cảnh nháy mắt mấy cái, lão mặc áo thụng xanh hiểu ý, gật đầu quay mình đi.

Tô-bằng-Hải cắt tiếng cười ha hả, nói :

— Đứng lại !

Lão áo xanh vẫn bước đi như không nghe tiếng nói của Tô-bằng-Hải, rồi thình lình nhảy vọt nhanh lên, tung mình bay về phía ngôi nhà lá. Nhưng chân ông chưa chấm đất, đã nghe một tiếng quát inh tai :

— Trờ lại !

Tiếp theo một luồng chưởng phong ào ạt phóng tới trước mặt, vì còn lơ lửng trên không, không thể tránh được, nên lão già áo xanh cũng vùng chưởng ra đỡ. Hai luồng kinh lực chạm vào nhau.

Bùng !

Lão áo xanh dội lại phía sau năm sáu bước.

Từ trong bóng tối, một người mặc sắc phục đen bước ra, lưng lửng lảng ba quả chùy chính là Thiên-Long phân cuộc chủ Khai-bia-thủ Cư-nguyên-Phát.

Cư-nguyên-Phát nhìn lão già áo xanh nói :

— Chu huynh có sau không ? Lâu quá ! Đã hai chục năm bây giờ chúng ta mới gặp nhau.

Lão già áo thụng xanh « hứ » một tiếng rồi nói :

— Ta ngỡ là ai, té ra Cư huynh, hai mươi năm không gặp, không ngờ võ công của Cư huynh tiến bộ rất nhiều...

Ngừng một chút lại tiếp :

— Chương lực Lão huynh lúc này thật là dũng mãnh, nhưng...

Cư-nguyên-Phát cười khanh khách hỏi :

— Nhưng thế nào Chu huynh ?

Lão áo xanh gằn giọng :

— Nhưng Cư huynh là một người danh tiếng trên giang hồ, nếu hành động mờ ám như vậy e tiếng đời truyền ra tổn thương đến tên tuổi của Cư huynh.

Cư-nguyên-Phát đầu chịu vừa, cười hách dịch trả đũa :

— Chu huynh khen quá lời, tôi không dám nhận. Nếu chương vừa rồi tôi dùng hết chương lực, Chu huynh tuy công lực cao sâu, nhưng thân hình còn ở trên không, e cũng... ha ha... giờ cái chương này thì chỉ sợ Chu huynh khó chịu thôi...

Lão áo xanh nóng mặt phừng phừng, quát to :

— Vậy thì cứ thử xem...

Nhưng đang nói dở chừng, giọng của lão trở nên bình tĩnh, ôn hòa tiếp :

— Tình thế đêm nay không thể tránh khỏi động thủ. Cư huynh đã đến đây thì anh em chúng tôi phải tiếp đãi hết lòng, đợi tôi vào lấy binh khí rồi lãnh giáo tuyệt học của Cư huynh cũng không muộn.

Cư-nguyên-Phát cười ha hả, cất giọng tỉnh quái nói :

— Nói rất hay, nhưng tiếc rằng tôi không tin được, Chu huynh muốn dùng binh khí tôi có thể cho mượn một quả chùy.

Ông lão mặc áo thụng xanh như bị kiến cắn, sốt ruột vô cùng, song cố gắng chặn lửa giận, nói :

— Lão đệ đã sống mấy chục năm ở giang hồ nhưng chưa hề thấy ai cho mượn vũ khí như Chu huynh, lòng tốt này tôi xin cảm ơn mà không dám làm phiền lão huynh.

Cư-nguyên-Phát cười lớn nói :

— Tôi chỉ e Chu huynh phí mất tâm cơ ! Tấm « bảo đồ » sợ đã ở trong tay người khác rồi...

Lão áo thụng xanh tỏ vẻ hốt hoảng kêu lên :

— Cái gì ?

Khai-Bia-Thủ Cư-nguyên-Phát thân nhiên đáp :

— Tôi chả giấu gì Chu huynh, khi Chu huynh nói chuyện với Bang chủ của chúng tôi thì đã có người thừa cơ lục soát hai phòng ngủ...

Ông lão không để Cư-nguyên-Phát nói hết, dậm chân nói như hét :

— Thủ đoạn dè hèn !...

Miệng nói, tay đã nhắm ngay Cư-nguyên-Phát giáng một chưởng thật mạnh.

Phân cuộc chủ Hắc-Kỳ Khai-Bia Thủ liền xuất chiêu « Song phong át nhĩ » đầy mạnh hai chưởng ứng chiến.

Mới tiếp tay hai người đã xuất toàn lực bình sanh, lão áo thụng cổ hạ nhanh Khai-Bia-Thủ, còn Khai-Bia-Thủ thấy đối phương quyết sanh tử nên cũng phải trả đòn cho cân xứng.

Bùng !

Hai luồng chưởng phong chạm nhau, lão áo thụng và Cư-nguyên-Phát mỗi người đều bị thối lui một bước. Hai người trở mắt nhìn nhau rồi lại nhảy vào quyết chiến.

Cư-nguyên-Phát và lão áo xanh quần thảo với nhau trên mười mấy hiệp, chưởng phong đùng đùng, cát bụi tung bay mù mịt mà vẫn chưa phân thắng bại.

Lão áo xanh vì nhớ đến bảo đồ, nên không muốn dẫn co. Lão quát lên một tiếng thật to, liền tiếp quát ba chưởng hiểm ác cuồn cuộn như cuồng phong ào ạt ập đến phân cuộc chủ Hắc-Kỳ Thiên-Long bang.

Khai-bia-Thủ Cư-nguyên-Phát phải e dè trước chưởng lực của đối phương, vội tung mình nhảy vút lên, lùi lại năm sáu thước.

Lão già áo xanh được thể nhảy lướt qua người Cư-nguyên-Phát chạy thẳng vào nhà.

Khai-bia-Thủ như đắc chí một chuyện gì, cất tiếng cười khanh

khách, đợi lão già áo xanh đến cửa, mới tung mình đuổi theo.

Cửa nhà không đóng, ông lão áo thụng xanh cầm đầu chạy vút vào.

Trong nhà, cây đèn dầu thông vẫn còn cháy chiếu sáng mọi vật. Ông lão nhảy mấy cái đến bức vách phía Tây, giơ tay sờ lên cây cột nhà như muốn lấy một cái gì, nhưng bỗng nhiên lão dừng tay, quay đầu ngó lại.

Cư-nguyên-Phát đã đuổi đến cửa, lão áo thụng xanh cười gằn một tiếng, xoay mình nhảy qua bên trái hai thước, đưa tay lấy thanh kiếm treo lủng lẳng trên tường, rồi tiếp đó lão vói lấy cái chèo sắt dựng kế bên, chạy thẳng lại đón đường Cư-nguyên-Phát. Tay trái lão cầm kiếm hờm sẵn, tay mặt lão cầm chèo sắt phát mạnh ngay ngực Khai-bia-Thủ.

Vị phân cuộc chủ Hắc-Kỳ, thấy chèo sắt đối phương bay đến vèo, nhưng vì trong nhà ông không thể lấy chùy ra đón đỡ, phải vội vã nhảy lui ra ngoài.

Lão áo thụng xanh tức tối đuổi theo, chèo sắt lẹ làng giáng vào đầu Cư-nguyên-Phát.

Cư-nguyên-Phát lách mình qua bên phải tránh khỏi cái chèo sắt, cười ha hả nói :

— Chu huynh ! Hôm nay Chu huynh định tử chiến với tôi sao ?

Lão mặc áo thụng xanh không thèm đối đáp, chèo sắt tiếp tục bay lên, phạt xuống vu vu, nhắm toàn chỗ hiểm trên mình Cư-nguyên-Phát bủa tới.

Cư-nguyên-Phát vẫn chưa dùng vũ khí, chỉ đưa hai bàn tay không chống đỡ và lui dần.

Lúc này Xuyên-Trung Tứ-Xú đang cùng Thiết-Kiểm thư-sinh Sử-thiên-Cảnh quần thảo. Những luồng gió phản phất, những ngọn cước hiểm ác vùn vút đá tung lên, thật là một trận huyền phong sôi nổi.

Tam-Thủ La-Sát Phàn-tú-Vỹ chăm chú nhìn Sử-thiên-Cảnh và Xuyên-Trung Tứ-Xú giao đấu, thái độ của nữ-quái này rất khó hiểu. Tay mặt lão nắm « Thất bộ đoạt hồn sa », tay trái hờm sẵn « Phi hỏa âm linh lôi ».

Bạch-vân-Phi đứng quan sát trận chiến, như có chiều bực tức.

Hải-Thiên Nhất-Tào Tô-băng-Hải thái độ rất bình tĩnh, song đôi mắt ông luôn luôn chớp động, tỏ ra có điều gì lo ngại.

Cái chèo sắt trên tay lão mặc áo thụng xanh, càng đánh càng mạnh

và nhanh nhẹn, sức gió kêu vù vù ở xa ba bốn trượng cũng đều nghe rõ.

Khi Cừ-nguyên-Phát lui về sau độ chừng hai trượng, đột nhiên dùng hết sức hai tay đẩy mạnh ra, hai luồng kinh lực ép về phía đối phương, làm cho chèo sắt của lão áo xanh giảm phần linh động.

Cách chỗ Cừ-nguyên-Phát và lão già đang đấu chừng năm sáu trượng là chỗ Sứ-thiên-Cảnh đang đánh bằng quyền phong với Xuyên-Trung Tứ-Xú.

Tô-bằng-Hải và Bạch-vân-Phi cách nhau độ hơn hai trượng đứng trước ngôi nhà, thân nhiên nhìn mọi người đánh nhau.

Đối diện hai người là Tam-Thủ La-Sát Phàn-tú-Vỹ, tay cầm sẵn ám khí, neho mảy nhìn Tứ-Xú.

Lúc này « Tứ tượng trận » của Xuyên-Trung Tứ-Xú bắt đầu chuyển động, càng lúc càng nhanh, rồi chớp mắt chỉ thấy bốn bóng người chạy nhảy vun vút chung quanh Sứ-thiên-Cảnh, tám luồng chưởng đồng loạt ép đến lão gian hùng đó.

Lấy võ công mà so sánh thì Thiết-Kiểm thư sinh Sứ-thiên-Cảnh quả hơn những người trong Tứ-Xú một bậc, nếu giao đấu theo đúng quy luật giang hồ một đấu một, Sứ-thiên-Cảnh sẽ thắng một cách dễ dàng, song vì có Tứ-Xú hợp lực, lại xuất trận pháp kỳ dị « tứ tượng » nên Sứ-thiên-Cảnh chỉ thấy chỗ nào cũng có Tứ-Xú áp đảo, như cả một màn chướng phong bủa vây, muốn chống đỡ nhưng không thấy rõ đâu là ứng chiến.

Thiết-Kiểm thư sinh là một gian hùng đã từng nổi danh trên giang hồ mấy chục năm về trước, không lý bây giờ chịu thảm bại dưới tay Xuyên-Trung Tứ-Xú sao? Dầu bị trận pháp biến hóa kỳ dị áp đảo, lão cũng cố gắng tập trung hết sức lực tìm cách chống đỡ. Nhưng trải qua mười hiệp thì mồ hôi trên trán Sứ-thiên-Cảnh đã rịn ra, tay chân bắt đầu rối loạn.

Lão già áo thụng xanh liếc mắt thấy nghĩa đệ làm nguy muốn sang giúp sức, nhưng bị chưởng phong của Cừ-nguyên-Phát cản đường, không thể xông qua được, lão bực mình tức giận, song vẫn chẳng thể hành được ý muốn.

Vì mối bận tâm lo cho Sứ-thiên-Cảnh, nên cây chèo sắt của lão áo xanh trở nên chậm chạp. Cừ-nguyên-Phát thấy được cơ hội, liền đánh ra ba chưởng, gió cuốn ào ào thổi đến, khiến lão áo thụng xanh giật mình

quay lại sau mấy bước.

Phải biết hai cao thủ đấu nhau, nếu không chú tâm đề đối phương chiếm thượng phong thì rất khó mà lấy lại quân bình. Cừ-nguyên-Phát đầu là tay không, nhưng lại nhờ chưởng lực đã nổi danh giang hồ, lực có thể khai búa, chưởng có thể đánh vỡ đá, vì vậy mới có hiệu là : « Khai búa thủ ».

Lúc này « Tứ tượng trận » của Xuyên-Trung Tứ-Xú uy lực càng mạnh thêm, Sứ-thiên-Cảnh đã nhiều lần bị hiềm, suýt thảm bại, song lão đều thoát được, mồ hôi lão đã ướt đầm cả áo.

Bạch-vân-Phi và Phàn-tú-Vỹ đều muốn giúp sức cho Sứ-thiên-Cảnh song đều e ngại nên chẳng ai chịu ra tay, sợ tính sai một một chút thì chính mình sẽ bị hạ phong, mang họa vào thân.

Phàn-tú-Vỹ nhìn Bạch-vân-Phi nói :

— Nếu nó bị thương dưới tay bọn kia, chúng mình cũng bị nhiều rắc rối.

Tam-Thủ La-Sát nói với Bạch-vân-Phi nhưng cũng để tự mình định. Bạch-vân-Phi neho mảy hỏi :

— Tại sao người không giúp hần đi ?

Phàn-tú-Vỹ là một nữ ma đầu tinh quái, lời nói của bà cốt ý bảo Bạch-vân-Phi ra tay cứu giúp Thiết-Kiểm thư sinh không ngờ nàng lại hỏi trở như thế, nên bà nhìn Bạch-vân-Phi thờ dãi một tiếng rồi quay qua nhìn Xuyên-Trung Tứ-Xú đang bao vây Sứ-thiên-Cảnh.

Vừa lúc đó, Sứ-thiên-Cảnh bị « Tứ tượng trận » làm cho linh quỳnh thêm, tiếp đó bị một người trong Xuyên-Trung Tứ-Xú đánh trúng bả vai, may nhờ công lực của lão này thâm hậu nếu không, thì đã thảm bại rồi.

Sứ-thiên-Cảnh tức giận hét một tiếng như hổ rống, quyền cước liên tục xuất ra, quyết một phen chết sống với Xuyên-Trung Tứ-Xú. Nhìn vào trận đấu chẳng khác nào mãnh hổ sa cơ bị bảy lang xúm nhau cắn xé.

Phàn-tú-Vỹ giơ tay trái lên quát :

— Dừng tay !

Nhưng Xuyên-Trung Tứ-Xú đang đến độ hăng máu đâu còn nghe lời nữa, chúng cứ liên tiếp vung chưởng vào những yếu huyệt trên thân Sứ-thiên-Cảnh.

Phàn-tú-Vỹ tức giận, máu nóng phừng phừng nhưng nắm « Thất

bộ đoạt hồn sa » trên tay không thể nào đánh ra được, vì một khi độc sa này tung ra thì chẳng những Xuyên-Trung Tứ-Xú bị tử thương, mà ngay cả Sứ-thiên-Cảnh cũng không thể nào tránh khỏi.

Phản-tú-Vỹ từ ngày bị Thiết-Kiểm thư-sinh hủy hoại sắc đẹp, bà ẩn cư trong rừng sâu núi cao, hơn hai mươi năm trời, một mặt nghiên cứu tập luyện thêm võ công, một mặt thì đi tìm hàng trăm thứ thuốc kịch độc nấu hai ngày hai đêm rồi bỏ cát vào tầm chất bạch độc đó làm thành « Độc sa » và thứ độc sa này trong vòng bảy bước nếu ai bị trúng nhằm chỉ một giờ sau tức chết ngay, nên được gọi là « Thất bộ đoạt hồn sa ». Ngoài loại ám khí trên, Tam-Thủ La-Sát còn chế thêm một thứ ám khí mà chúng ta đã thấy qua đó là « Phi hỏa âm linh lôi » vừa giết chết chàng mặt sắc phộc đen có cặp ngó câu đã đến tìm trả thù với Thiết-Kiểm thư-sinh.

Phản-tú-Vỹ quyết tâm báo thù kẻ đã phá sắc đẹp mình là Sứ-thiên-Cảnh.

Biết bao nhiêu đau khổ, buồn tủi bà đã chịu trong suốt hai mươi năm trời mãi đến ngày hoàn thành hai thứ ám khí, Phản-tú-Vỹ mới rời khỏi núi, truy tầm tung tích của Sứ-thiên-Cảnh, nhưng lão giang hồ này đã lui ra khỏi giang hồ mười lăm năm. Tam-Thủ La-Sát chạy cùng Đại-Giang nam bắc suốt ba năm vẫn chưa nghe tin tức của Sứ-thiên-Cảnh.

Bấy giờ chính là thời kỳ Thiên-Long bang mở rộng uy thế tiếng tăm của Thiên-Long bang chủ Hải-Thiên Nhất-Tào Tô-băng-Hải đồn đãi đến tận miền bắc.

Tam-Thủ La-Sát Phản-tú-Vỹ nghĩ Sứ-thiên-Cảnh có thể bị Xuyên-Trung Tứ-Xú Thiên-Long bang giết, nên bà âm thầm lặng lẽ tìm đến Kim-Bắc gặp Tô-băng-Hải được ông cho biết Thiết-Kiểm thư sinh còn sống và đang ẩn cư tại Nga-Mi sơn Phục-hồ-Linh để giữ hai bảo vật là « Vạn niên hòa qui » và một thanh báu kiếm.

Tam-Thủ La-Sát biết được tin này liền rời khỏi Kim-Bắc đến Phục-hồ-Linh. Quả nhiên ở đây bà đã thấy được Thiết-Kiểm thư sinh và người anh kết nghĩa của y là Nam-Thiên Nhất-Tào Chu-công-Lượng.

Tam-Thủ La-Sát Phản-tú-Vỹ bị mặt núp trong bóng tối để theo dõi hành động của Chu-công-Lượng và Sứ-thiên-Cảnh, nhưng tốn hết nửa tháng, vẫn chưa được kết quả gì ?

Trong thời gian tuy có nhiều cơ hội để Phản-tú-Vỹ dùng hai loại ám

khí giết Sứ-thiên-Cảnh báo thù, song bà lại không muốn xuống tay với, vì bà muốn cướp hai báu vật nên tạm gác việc báo thù, đợi khi nào Thiết-Kiểm thư-sinh lấy được hai báu vật, lúc đó là sẽ xuống tay thì nhất cử lưỡng tiện, vừa báo được thù vừa có được di vật kỳ trân vô lâm.

Nhân một đêm mưa gió nọ, Tam-Thủ La-Sát lần đến cửa phía sau ngôi nhà lá của Thiết-Kiểm thư-sinh để dò động tĩnh. Dẫu rằng Chu-công-Lượng và Sứ-Thiên-Cảnh luôn đề phòng, nhưng vì mưa gió lớn, nên không ngờ có người mạo hiểm chịu cực nhọc đến ẩn núp bên ngoài. Bên trong Sứ-thiên-Cảnh và Chu-công-Lượng đang nói chuyện. Sứ-thiên-Cảnh cười lạnh lạnh nói :

— Chúng ta giữ Phục-hồ-Linh này đã mười lăm năm trời rồi.

Chu-công-Lượng thở một hơi dài tiếp :

— Thì giữ thêm hai mươi năm nữa cũng không hề gì, chỉ cần bắt được « Vạn niên hòa qui » cũng đủ rồi.

Tiếng nói của Thiết-Kiểm thư sinh lại vọng ra :

— Theo ngu đệ nghiên cứu mười mấy năm nay thì đường trên bản đồ nhất định phải đúng chứ không thể sai được, chỉ sợ tin này lọt ra ngoài hồ thì không làm sao tránh khỏi một cuộc tranh giành đẫm máu, lúc đó...

Chu-công-Lượng bỗng nhỏ tiếng hỏi :

— Nghĩa đệ ! Con « vạn niên hòa qui » thật có thần hiệu như nghĩa đệ nói không ?

Tiếng cười của Thiết-Kiểm thư sinh lạnh lạnh một lúc rồi nghe nói :

— Hiền huynh ! Xin anh cứ yên tâm ! Mấy con vạn niên hòa qui mà chúng ta bắt được thì chỉ trong mười năm anh em mình sẽ làm bá chủ thiên hạ...

Tiếng nói của Sứ-thiên-Cảnh lại nhỏ dần...

Phản-tú-Vỹ tuy đứng ngoài có thể nghe tiếng lá rơi, nhưng vì mưa gió lớn ào ào, sấm sét rền trời, nên khi tiếng nói trong nhà nhỏ lại thì bà không làm sao nghe được gì nữa cả. Bà ép sát tai vào cửa sổ nghe tiếng nói dứt quãng của Thiết-Kiểm thư sinh vọng ra :

— Vì sự tức giận năm xưa, nên tôi hủy hoại sắc đẹp của Phản-tú-Vỹ. Đến nay tôi vẫn còn hối hận... Nếu được con « vạn niên hòa qui »... tôi phục lại sắc đẹp cho nàng, nhưng không... còn sống hay... chết.

Lúc này Tam-Thủ La-Sát rình ở ngoài cửa sổ vô cùng xúc động, hai

hàng nước mắt chảy ròng ròng, lòng bà nổi lên mưa gió sấm sét như đêm mưa hôm đó.

Phản-tú-Vỹ thăm nghĩ :

— Té ra hân vẫn còn nghĩ đến ta...

Bất giác Phản-tú-Vỹ đưa tay gạt những giọt nước mắt tãi hờn, thăm nhủ :

— Phản-tú-Vỹ ! Mày sống âm thầm lặn lội trong rừng sâu núi thẳm hai mươi năm để làm gì ? Không phải để trả thù Sứ-thiên-Cảnh sao ?

Rồi như không nén được lửa hờn, Phản-tú-Vỹ khẽ « hừ » một tiếng.

Tiếng « hừ » này đầu bị mưa gió át đi song vì quá gần nên Chu-công-Lượng và Sứ-thiên-Cảnh phát giác được, hai người liền ngưng cuộc nói chuyện, mở cửa ra lưng soát.

Phản-tú-Vỹ lẻ làng nhảy hơn một trượng, nép sau một tảng đá, bà vừa mới ăn mình xong thì Thiết-Kiểm thư-sinh và Chu-công-Lượng đã ra khỏi nhà lục lạo một lúc không thấy gì khả nghi hai người vô nhà.

Tam-Thủ La-Sát biết hai người ấy chưa hân hết nghĩ, nên nhân lúc mưa ào ào đó, chạy ra mười dặm tìm chỗ núp mưa tránh gió.

Cũng vì lần rình rập nghe trộm đó mà Tam-Thủ La-Sát tin rằng Chu-công-Lượng và Sứ-thiên-Cảnh có giữ hai báu vật, nhất là con « Vạn niên hòa qui », một báu vật có thể khôi phục lại sắc đẹp mê hồn của bà.

Sau nhiều lần suy nghĩ, Tam-Thủ La-Sát quyết định nhờ Thiết-Kiểm thư-sinh và Chu-công-Lượng tìm được bảo vật thì sẽ phóng tay trên như thế, vừa trả được thù vừa khỏi tốn công tìm kiếm bảo vật, mà lại khôi phục lại được sắc đẹp cho mình.

Sau đêm rình rập trong cơn mưa gió ấy, mãi ba ngày sau Tam-Thủ La-Sát không dọ thám nữa, và đêm ngày thứ tư bà mới đến Phụ-hồ-Linh, ẩn thân trên bụi tùng, rậm rạp kế bên nhà lá của Sứ-thiên-Cảnh.

Tam-Thủ La-Sát ngồi trên cây, đêm đêm cứ vào khoảng nửa đêm thì thấy Sứ-thiên-Cảnh và Chu-công-Lượng chia ra mỗi người một lúc đi thám sát chung quanh rất lâu hình như tiếng « hừ » của đêm mưa gió hôm trước làm cho họ có gì e ngại.

Tam-Thủ La-Sát Phản-tú-Vỹ ngồi mãi đến trưa ngày thứ ba, thì thấy Chu-công-Lượng rời ngôi nhà lá chẳng biết đi đâu biến biệt mãi

ba ngày chưa thấy về.

Đến đêm thứ tư, Tam-Thủ La-Sát thấy Bạch-vân-Phi, Lý-thanh-Loan với người bị thương bất tỉnh là Mã-quân-Vũ đến ngôi nhà lá xin nghỉ tạm. Sau đó một lúc thì Chu-công-Lượng cũng về rồi những sự kiện tiếp tục xảy ra mà ta đã thấy.

Cái im lặng bí mật của Phụ-hồ-Linh giờ đây bỗng bị Bạch-vân-Phi và nhóm người của Thiên-Long bang khuấy rối.

Tam-Thủ La-Sát tuy rất căm hờn Sứ-thiên-Cảnh, nhưng tình thế không cho bà để nó chết. Nếu Sứ-thiên-Cảnh bị giết dưới tay Xuyên-Trung Tứ-Xú thì hy vọng cướp « Vạn niên hòa qui » của Phản-tú-Vỹ cũng bị tiêu tan. Thiên-Long bang người nhiều thế lớn, bà khó mà tranh lại họ.

Phản-tú-Vỹ tức giận Xuyên-Trung Tứ-Xú cực độ nhưng không dám ra tay, bà quát mắt nhìn Tô-băng-Hải nói :

— Người không chịu ra lệnh cho bộ hạ của người ngừng tay thì hãy coi « Phi hỏa âm linh lõi » và « Thất bộ đoạt hồn sa » của ta.

Tô-băng-Hải thấy hai tay của Tam-Thủ La-Sát đều có mang bao băng da cừu thì biết ám khí của nữ ma đầu ắt phải cực độc, nhưng với võ công của mình thì đâu có sợ, nên Tô-băng-Hải cật tiếng cười ngạo nghễ một lúc rồi nói :

— Sao người lại binh đưa phụ tình ấy ?

Tam-Thủ La-Sát Phản-tú-Vỹ vừa giận vừa tức, bà nhớ lại cái hận thù với Sứ-thiên-Cảnh, mà cũng đồng thời giận lời nói khích của Tô-băng-Hải, tay trái Tam-Thủ La-Sát vung lên « Phi hỏa âm linh lõi » nhắm thẳng Tô-băng-Hải phi đến.

Tô-băng-Hải định giờ long đầu trượng lên đỡ, bỗng thấy ám khí của đối phương lóe ra ánh sáng xanh lục, giật mình không dám đưa trượng đỡ nữa vội lách mình qua một bên.

« Phi hỏa âm linh lõi » lướt qua Tô-băng-Hải, cắm phập vào góc trái ngôi nhà lá, một tiếng nổ « bùng » phát ra, góc nhà lập tức bốc lửa.

Tô-băng-Hải nhìn cái uy lực của « Phi hỏa âm linh lõi » thăm nhủ

— May mình kịp phát giác nếu dùng vũ khí đỡ thì nguy rồi ! « Phi hỏa âm linh lõi » độc hiểm như thế thì « Thất bộ đoạt hồn sa » còn ác độc hơn đâu nữa ! Người này nhiều ám khí giết người, nếu không diệt hẳn thì một mối hiểm họa cho võ lâm không nhỏ.

Nghĩ đến đây, Tô-băng-Hải bốc giận, thăm vận công lực chuẩn bị

hạ thủ Phàn-tú-Vỹ, nhưng bên ngoài ông vẫn thản nhiên như không có chuyện gì xảy ra...

Tam-Thủ La-Sát sau khi đánh ra « Phi hỏa âm linh lôi » thì tay trái giơ lên lạnh lùng nói :

— Có muốn thử « Thất bộ đoạt hồn sa » của ta không ?

Tô-băng-Hải thấy đối phương hờm sẵn ám khí thì nhất thời không dám ra tay. Không phải ông sợ độc sa của Tam-Thủ La-Sát vì chiêu thức của ông có thể đánh bật hết năm « độc sa » ấy. Nhưng ông sợ một khi ra tay độc, sa sẽ bay ra tứ tán văng nhảm Xuyên-Trung Tứ-Xú.

Trong lúc Tô-băng-Hải còn phân vân, nửa muốn chạm tay với Phàn-tú-Vỹ, nửa muốn không, thì đang nãy Sử-thiên-Cảnh bị Xuyên-Trung Tứ-Xú giáng một chiêu ngay lưng. Chiêu này rất mạnh. Tuy Sử-thiên-Cảnh không đến nỗi nhào tại trận, song cũng bị loạn choạng mấy bước.

Bạch-vân-Phi thấy người Thiên-Long bang khá nhiều, nếu Sử-thiên-Cảnh bị thương thì nàng cũng khó mà làm cho cuộc diện thay đổi, nên thét lên :

— Bốn người vây đánh một, có thắng cũng không vinh gì !

Miệng vừa nói, người nàng đã bay tung lên, xông vào « Tứ tượng trận ».

Chân chưa chấm đất, Bạch-vân-Phi đã vung ra hai chiêu, một dùng sức âm nhu kéo lại, một dùng toàn sức đẩy ra. Bạch-vân-Phi lại tung song chiêu lên cao xoắn một vòng làm chiêu phong của Xuyên-Trung Tứ-Xú mất hiệu lực, rồi lại buông chiêu lực của nàng dẫn hai người trong Tứ-Xú tổng nhau một cái kịch mạnh.

Một người bị sức Bạch-vân-Phi đẩy ra, một người bị kinh lực của nàng rút lại, chỉ nghe một tiếng « hự » Lão nhị Vô-thương Trầm-Ứng của Xuyên-Trung Tứ-Xú bị Bạch-vân-Phi mượn lực của tam Du-hồn Mã-Khôi đánh tới làm cho hai người trong Tứ-Xú lùi năm sáu bước.

Tứ tượng trận của Xuyên-Trung Tứ-Xú, tấn lui đều có quy củ giờ bị thiếu hai người, trận chiến liền bị hỗn loạn, rồi lập tức ngưng lại.

Thiết-Kiểm thư sinh thừa cơ dùng hết toàn lực phản công. Lão gian hùng này hét lên một tiếng, đánh một đấm trúng ngay ngực của lão Đại Hắc-linh-Quang Trương-Kính.

Trương-Kính loạn choạng lui ra sau bảy bước, ngã ngồi xuống đất.

Thiết-Kiểm thư sinh lại vung quyền xuất chiêu « Thần long xuất vân » Ho tứ Ác-Quỉ Chu-Bang bị ngọn chiêu đánh văng ra bốn năm thước xa.

Sau khi làm náo loạn « Tứ tượng trận » Bạch-vân-Phi liền lẹ làng nhảy trở ra đứng bên Tam-Thủ La-Sát.

Tô-băng-Hải vận tập công phu định đánh Phàn-tú-Vỹ song khi thấy Bạch-vân-Phi ra tay phá « Tứ tượng trận » thì ông không muốn động thủ nữa.

Xuyên-Trung Tứ-Xú, tuy bị một keo quá nặng song vẫn đứng lên xông vào bao vây Sử-thiên-Cảnh trở lại.

Bỗng Tô-băng-Hải quát lên :

— Lui ra !

Xuyên-Trung Tứ-Xú đang hăng nghe lệnh cũng phải tức tốc ngưng tay, lui ra đứng sau Tô-băng-Hải.

Tiếng hét của Tô-băng-Hải không những làm cho Xuyên-Trung Tứ-Xú dừng tay mà cả Cư-nguyên-Phát đang đánh nhau với Chu-công Lương cũng nhảy phóc ra xa, quay lại Tô-băng-Hải.

— Bang chủ có việc gì cần ?

Tô-băng-Hải gật đầu, mắt nhìn Bạch-vân-Phi hỏi :

— Cô nương tuy mới xuất hai chiêu đã làm tôi kính phục vô cùng, vậy chẳng hay cô nương là đệ tử của vị cao nhân nào ?

Bạch-vân-Phi nhăn mặt trầm nghĩ :

— Minh cái dạng nam trang hành đạo trên giang hồ đã hai năm không ai biết cả, chẳng hiểu sao đêm nay lại bị người nhìn ra cái bí mật này ?...

Tô-băng-Hải cười ha hả nói :

— Ta tin cặp mắt của ta chưa già đâu ! Hành động của cô nương y hệt của nam phái, nếu không chú ý thì khó mà biết được.

Hoàn cảnh ấy Bạch-vân-Phi cũng không thể cãi, nên cười nhạt đáp :

— Hừ ! Thì ta mặc nam trang có sao không ?

Tô-băng-Hải cười đáp :

— Nữ cái dạng nam trang là một chuyện thường trên võ lâm, Ha ! Ha ! Con gái ta mọi năm cũng thích mặc áo quần con trai đi dạo chơi.

Bạch-vân-Phi trầm nhủ :

— Lão già này muốn chọc tức mình đây !

Nàng muốn động thủ với Tô-bằng-Hải, nhưng lo ngại cho tính mệnh của Mã-quân-Vũ và Lý-thanh-Loan, nên lại thôi.

Bạch-vân-Phi cười nhạt, ngẩng mặt nhìn trời, như không nghe câu nói của Tô-bằng-Hải.

Mọi người đều im lặng ! Nhà lá của Chu-công-Lượng cháy mỗi lúc một mạnh ! Tiếng cây nổ lách tách, ánh sáng chiếu cả vùng Phục hồ linh âm u !

Bồng Thiết-Kiểm thư sinh kêu lên một tiếng, rồi xoay mình nhảy lên, chạy thẳng vào nhà.

Cư-nguyên-Phát nghiêng mình định đuổi theo cản Thiết-Kiểm thư sinh lại, thì bị Chu-công-Lượng quát chèo sắt đánh vào vào mặt, buộc anh ta phải lùi ra sau mấy bước.

Lúc này lửa đã cháy đến phòng chính bắc, cửa phòng cũng đã cháy rụi, Thiết-Kiểm thư sinh vung tay đánh ra một chưởng rất mạnh. Lửa đang bập bùng ở cửa phòng bị gạt ra hai bên, Thiết-Kiểm thư sinh theo đà nhảy vọt vào.

Sử-thiên-Cảnh như sắp bị đem ra xử trảm, mặt mũi ngơ ngác. Công trình ngồi giữ bảo đồ mười lăm năm như đã trảng xe cát biển đông ! Thất bại thật chua cay.

Lão tức giận hét lên một tiếng vung chưởng đánh bật một cánh cửa sổ rồi nhảy vọt ra.

Thân vừa chấm đất lão lại hét lên, phóng mình nhảy đến bên Tô-bằng-Hải đánh một chiêu « Tạc sơn vạn chưởng » gió cuộn ào ào, chưởng lực cuộn cuộn ép sang như sóng dữ đại dương.

Tô-bằng-Hải « hừ » một tiếng rồi nói :

— Người muốn chết hay sao ?

Tiếp đó liền xuất chiêu « Chuyển vân vọng nguyệt » trả lại một chưởng. Tuy quyền của Tô-bằng-Hải xem như không dùng lực bao nhiêu, nhưng thực ra ông đã đem hết sức bình sinh quyết hạ Sử-Thiên-Cảnh.

Chưởng phong của Thiết-Kiểm thư sinh mới chạm vào lực đạo của Tô-bằng-Hải, thì lão đã thấy thân mình chấn động. Lão toan nhảy lui. Nhưng Tô-bằng-Hải đã tới, chưởng trái xoắn lên một cái tổng mạnh qua.

Thiết-Kiểm thư sinh thấu chưởng, nhưng không còn kịp nữa, chỉ cảm thấy một luồng sức mạnh như vũ bão ép đến.

oOo

HỒI THỨ BỐN MƯƠI SÁU

CỰ CƯỜNG ĐỊCH NGUYỄN GIA-KẾT LIÊN-MINH

Phải biết công-lực của Tô-bằng-Hải rất thâm hậu. Chưởng đó ông dùng đến năm phần thành lực, sức mạnh như vũ-bão, chưởng phong xông lên « ú ư », áp lực nặng như Thái-sơn, ép lại đến mình Thiết-Kiểm thư sinh.

Thiết-Kiểm thư-sinh chống đỡ không nổi, định nhảy ra sau tránh luồng ác-chưởng thì cũng không còn kịp nữa.

Sử-thiên-Cảnh thúc thủ chờ Tô-bằng-Hải kết liễu tính mạng.

Trong lúc mạng sống của Sử-thiên-Cảnh sắp lọt vào tay tử thần, thì nhiên có một luồng sức rất mạnh đánh tạt vào chưởng phong của Tô-bằng-Hải.

Tô-bằng-Hải thấy chưởng lực của mình bị luồng gió kia đánh tạt sang, phải đổi chiều sang một bên, không còn theo ý muốn của ông ta, thì kinh hãi vô cùng.

Đến khi Tô-bằng-Hải biết được định thâm chưởng lại thì đã trễ rồi. Chưởng phong của ông nhắm ngay Cư-nguyên-Phát ào tới.

Thiết-Kiểm thư-sinh yên trí chờ chết, thoạt cảm thấy áp lực nhẹ tạt, liền nhún chân nhảy ra sau, quay đầu thấy Bạch-vân-Phi đứng cách sáu bảy thước đang vận nội công. Hắn biết ngay là hắn đã được Bạch-vân-Phi cứu nên tự thấy hối hận vô cùng.

Tô-bằng-Hải thấy làn chưởng phong của lão đánh tạt qua Cư-nguyên-Phát, nhưng quá cấp bách không thể thu lại kịp, nên liền kêu to lên :

— Cư phân chủ ! Mau tránh ra !

Cư-nguyên-Phát tuy đang dốc toàn lực kịch-chiến với Chu-công-Lượng, nhưng lão là một người kinh nghiệm chiến trường, tai mắt tinh lợi, vừa nghe tiếng kêu của Tô-bằng-Hải, lão đã kịp thời nhảy lui năm sáu thước.

Chu-công-Lượng nhân lúc Cư-nguyên-Phát lui ra sau, lập tức nhảy tung song chưởng theo thế « Song long quá hải » đâm vào ngực

Cư-nguyên-Phát.

Chu-công-Lượng đánh ra song chưởng đó là muốn lợi dụng lúc đối phương nhảy lùi lại mà đánh bật địch thủ ra sau, mong kết liễu tính mạng Cư-nguyên-Phát, nên ông đã dồn hết cả công lực vào song chưởng đó. Chưởng lực có thể bạt sơn diển hải, âm vang nghe rất rùng rợn.

Nào ngờ chưởng phong mới phát ra đã bị ngay một luồng kinh lực đánh thẳng vào.

Luồng kinh lực đó chính là chưởng phong của Tô-bằng-Hải chưa kịp thu lại khi nãy.

Hai luồng chưởng chạm vào nhau kêu «Bùng» một tiếng. Chu-công-Lượng chấn động toàn thân, phải quay mình bước ngang năm sáu bước, giật mình thầm nghĩ :

— Tô-bằng-Hải quả danh bất hư truyền. Chưởng vừa rồi nếu đụng vào ta, thì chắc ta đã tán mạng rồi !

Tô-bằng-Hải bị Bạch-vân-Phi dùng tuyệt nghệ công-phu «đảo âm tiết dương», mượn chưởng lực của Hải-Thiên Nhất-Tào để đột kích Khai-bia-Thủ, giải vây cho Thiết-Kiểm thư sinh, đồng thời giúp Chu-công-Lượng được thể đánh Khai-bia-Thủ.

Thế dùng sức của địch tấn-công địch, Bạch-vân-Phi xử dụng quá tài tình làm cho các cao thủ trong sân đều phải kinh-ngạc, nhìn sững vào nàng.

Bạch-vân-Phi rất nghiêm trang, đứng thẳng một bên, đôi mắt sáng quắc, mày hơi chau lại đượm vẻ tức giận.

Trong sân lúc này im phăng-phắc, các cao thủ đều dừng tay, suy nghiệm.

Giữa bầu không khí im lặng đó bỗng có một tiếng sáo từ bên nhà tranh phát ra.

Tô-bằng-Hải vừa nghe tiếng sáo đó, đã xoay mình lại, chấp tay nói với Bạch-vân-Phi :

— Thân-thủ của cô nương quả thật cao diệu khôn lường. Đáng lẽ tôi phải lãnh giáo vài chiêu của cô nương, nhưng vì có chuyện gấp không thể nán lại đây. Thật là một điều đáng tiếc ! Nhưng chúng ta còn nhiều dịp gặp nhau, lúc ấy tôi sẽ bái lãnh tuyệt học của cô nương !

Dứt lời, lão liền tung mình nhảy lên, chớp mắt lão đã bay xa ngoài ba trượng.

Xuyên-Trung Tứ-Xú và Khai-Bia-Thủ Cư-nguyên-Phát cũng tung

mình đuổi theo.

Thiết-Kiểm thư-sinh thấy đối phương đã bỏ đi cả, lòng rất khó chịu. Lão gian hùng tự biết võ công của mình thua Tô-bằng-Hải rất xa, nếu mạo hiểm đánh đuổi họ thì nhứt định phải bỏ mạng. Nhưng nếu để kẻ địch đến một cách tự do rồi công khai ra về như vậy thật là một sỉ nhục.

Sử-thiên-Cảnh liếc nhìn Bạch-vân-Phi, chỉ thấy nàng đứng im như tượng thần vệ-nữ.

Hắn nghĩ rằng nếu Bạch-vân-Phi không chịu ra tay thì mấy người trước mặt đây chẳng ai có thể địch nổi Tô-bằng-Hải cả.

Nhưng Sử-thiên-Cảnh không thể mở miệng nhờ Bạch-vân-Phi ra tay. Hắn đành đưa mắt căm hờn nhìn bọn Tô-bằng-Hải đang rời xa Phục-hỗ-Linh.

Lúc này cả ngôi nhà tranh đã bùng cháy rực đỏ cả một góc trời, khói bay ngút trời. Từng tiếng nổ lộp bộp vang lên !

Nhưng lạ một điều, là tất cả những người có mặt không ai có ý cứu ngôi nhà thoát khỏi tay thần hỏa cả. Tất cả đều đứng yên, xem như chẳng có việc gì xảy ra.

Đột nhiên Bạch-vân-Phi nhìn ngay mặt Thiết-Kiểm thư-sinh, hỏi :

— Người đã giấu sư huynh, sư muội của ta nơi nào rồi ?

Thiết-Kiểm thư-sinh thần nhiên cười, nói :

— Sư huynh của cô bị thương rất nặng, sợ khó mà cứu được..

Không để cho hắn dứt câu, Bạch-vân-Phi tức giận quát :

— Điều đó không can hệ chi đến người. Ta chỉ hỏi người giấu huynh muội ta ở đâu ?

Sử-thiên-Cảnh khẽ cười, nói :

— Cô nương cứ yên tâm, chỗ họ hiện ở rất an toàn.

Bạch-vân-Phi cau mày, nói :

— Hừ ! Nếu họ gặp một tai nạn nào thì hôm nay người đừng mong sống sót !

Mỗi lần điềm nụ cười, Sử-thiên-Cảnh điềm nhiên nói :

— Xin mời cô nương hãy cùng tôi đi thăm huynh, muội của cô nương xem họ thế nào !

Dứt lời, hắn xoay mình đi trước hướng dẫn.

— Bạch-vân-Phi ngạo-nghe cười một tiếng, bước theo Sử-thiên-Cảnh. Sau lưng hai người là Chu-công-Lượng và Tam-Thủ La-Sát.

Bốn người vòng qua ngôi nhà đang rực ánh lửa, vượt một hàng rào

tre thì đến chân núi.

Vòng qua một góc núi, trước mặt bốn người là một sơn cốc rất hẹp nhưng dài thăm thẳm.

Thiết-Kiểm thư-sinh dừng bước, quay lại nói với Bạch-vân-Phi :

— Vào trong miệng sơn cốc này, đi thêm năm trượng nữa, thì có một hang đá thiên-nhiên. Sư huynh và sư muội của cô đều ở trong đó.

Bạch-vân-Phi cười mai mỉa, hỏi :

— Có phải chính người đem họ vào trong đó không ?

Sử-thiên-Cảnh đáp :

— Khi anh tôi về có nói cho tôi biết đêm nay xảy ra chuyện không hay. Sư huynh của cô nương đang trọng thương, tôi không muốn để cho bệnh nhân kinh sợ. Hơn nữa vì muốn cho tính mạng sư huynh và sư muội của cô nương được an-toàn, tôi mới đem họ đến hang đá trong sơn cốc này...

Thấy Sử-thiên-Cảnh nói thao thao bất tuyệt, Bạch-vân-Phi đưa mắt nhìn Chu-công-Lượng để dò xét rồi cất tiếng chặn lời Sử-thiên-Cảnh :

— Khoan nói nhiều đã ! Hãy đưa ta đến gặp mặt sư huynh và sư muội ta trước.

Thiết-Kiểm thư-sinh, Sử-thiên-Cảnh thấy mặt Bạch-vân-Phi được màu sắc khí, bất giác rung mình, thầm nhủ :

— Ta thấy hình như nàng đang nóng lòng lo lắng cho đồng bọn là phải. Nàng có một thân võ học tuyệt trần, chỉ khê ra tay là không ai chống nổi. Sau khi gặp được sư huynh và sư muội của nàng rồi, tất nàng an lòng và chỉ còn nghĩ đến việc hạ sát ta mà thôi. Ta phải tìm cách hành động trước, để nàng muốn hạ thủ cũng không được...

Hắn đã có chủ ý, nên chậm chậm theo sát vách đá tiến vào.

Sử-thiên-Cảnh tự biết nếu Bạch-vân-Phi chưa gặp được Mã-quân-Vũ và Lý-thanh-Loan, nhất định nàng chưa xuống tay giết hắn.

Hắn tiến vào rất chậm ! Trong thời gian đi vào hang đá nhất định hắn phải nghĩ cho ra phương pháp chống lại Bạch-vân-Phi.

Chu-công-Lượng và Tam-Thủ La-Sát đi sau cũng ngăm vận công lực để phòng bất trắc.

Bề ngoài bốn người như chẳng quan tâm gì cả, vẫn im lặng tiến bước, người này cách người kia không đầy ba thước. Nhưng bên trong

họ đề phòng cẩn thận, người nào cũng vận chuyển công lực vào song chưởng, tai mắt đều đề ý nhau từng cử chỉ một.

Trong sơn cốc chật hẹp, không khí căng thẳng như muốn nghẹt thở...

Sử-thiên-Cảnh đã cố sức đi rất chậm, nhưng khoảng cách từ ngoài miệng sơn cốc vào đến hang đá chỉ có mấy trượng thì đâu có thể kéo dài thời gian được nữa.

Không bao lâu mọi người đã đến trước hang đá rồi.

Sử-thiên-Cảnh ngừng bước, chậm chậm quay lại nói với Bạch-vân-Phi :

— Sau phiến đá này có một phòng đá. Sư-huynh và Sư-muội của cô nương đang tạm nghỉ trong đó.

Bạch-vân-Phi đảo mắt nhìn, quả thấy một phiến đá đen sẫm, cao hơn hai trượng, dựng đứng trước một cửa hang. Phiến đá và cửa hang cách nhau có một thước. Đừng nói ban đêm, dù ban ngày mà không chú ý cũng khó thấy được cửa hang.

Thiết-Kiểm thư-sinh lách mình biến mất giữa cửa hang và phiến đá.

Bạch-vân-Phi định tiến sát theo Sử-thiên-Cảnh, nhưng chẳng hiểu sao nàng ngập ngừng đứng lại...

Nàng biết rằng chỉ cần đi vào sau phiến đá đen đó, là nàng có thể thấy được cái chết sống của Mã-quân-Vũ. Nếu nàng được thấy Mã-quân-Vũ còn sống thì chẳng nói gì, còn nếu vào để nhìn cái xác không hồn của chàng thì còn gì đau đớn hơn !

Khi nàng dừng chân, thì Chu-công-Lượng và Tam-Thủ La-Sát cũng đứng lại, chẳng dám đến gần.

Trong sơn cốc im lặng rợn người ! Không khí chết chóc như chờ đợi để bùng ra chưa biết lúc nào.

Đột nhiên từ sau phiến đá vang ra tiếng cười lạnh lạnh và tiếng gọi của Sử-thiên-Cảnh :

— Cô nương ơi ! Sư tỷ của cô nương đến thăm cô kia.

Bạch-vân-Phi nghiêng rằng, xoay mình lách vào phiến đá. Quả nhiên nàng thấy phía sau phiến đá có một cửa hang cao chừng bốn thước, rộng hai thước, tấm cửa đá dày tám chín tấc, đã bị xô ngã qua một bên.

Nàng chẳng nghi ngờ gì nữa, cúi đầu đi vào hang đá.

Hang đá thiên nhiên này rộng chừng hai gian phòng, được quét dọn sạch sẽ chừng tỏ có người từng săn sóc.

Bên trái một tấm ván thông, Mã-quân-Vũ đang nằm thoi thóp. Góc bên kia có một cái bàn đá. Trên bàn một cây đèn dầu thông leo lét tỏa ánh sáng yếu ớt vừa đủ thấy cảnh vật xung quanh. Vì cây đèn để nơi góc hang nên ánh sáng không lọt ra được bên ngoài.

Nơi cục đá kê gần tấm vách, Lý-thanh-Loan đang ngồi đó mặt mày ủ dột, mắt cả vẻ tươi cười hồn-nhiên thường ngày.

Bạch-vân-Phi thấy Lý-thanh-Loan không bị việc gì cả, nỗi buồn rầu lo lắng tạm vơi đi. Nàng bước đến bên Lý-thanh-Loan, hỏi :

— Em Loan ! Em có việc gì không ?

Miệng hỏi Lý-thanh-Loan nhưng mắt Bạch-vân-Phi đắm đắm nhìn vào mặt Thiết-Kiểm thư-sinh.

Thiết - Kiểm thư - sinh rất hiểu hoàn cảnh hiện giờ của hắn chỉ cần Lý-thanh-Loan nói một câu không tốt là Bạch-vân-Phi sẽ hạ hắn ngay.

Thiết-Kiểm Thư-sinh lo ngại vô cùng, bước lùi ra sau mấy bước, đến gần chiếc phản thông nơi có Mã-quân-Vũ nằm. Hắn đã nghĩ ra cách đối phó với Bạch-vân-Phi, nếu nàng có ý gì hắn sẽ ra tay trước.

Lý-thanh-Loan nhìn Sứ-thiên-Cảnh đáp lời Bạch-vân-Phi :

— Khi chị đi ra ngoài một lúc, thì hắn chạy vào nói chuyện với em. Bất ngờ lúc em không đề phòng, hắn ra tay đâm vào huyệt đạo của em...

Bạch-vân-Phi «ừ» một tiếng, tay trái phóng ra khóa tay mặt của Sứ-thiên-Cảnh lại.

Sứ-thiên-Cảnh đã có chuẩn bị trước, thoáng thấy sắc mặt của Bạch-vân-Phi biến đổi, hắn liền cúi mình xuống để bắt Mã-quân-Vũ đang nằm trên tấm phản.

Hai người tuy cùng ra tay một lần, nhưng Bạch-vân-Phi hành động nhanh hơn một chút. Tay trái của Sứ-thiên-Cảnh vừa đụng vào mình Mã-quân-Vũ, thì tay phải của hắn đã bị Bạch-vân-Phi khóa lại rồi.

Sứ-thiên-Cảnh biết rõ nếu lúc này không kềm tỏa được Mã-quân-Vũ tất sẽ bị Bạch-vân-Phi hạ sát ngay. Nên hắn chẳng kè đến việc huyệt đạo nơi tay phải đã bị khóa, được tay trái thộp ngay ngực áo, kéo Mã-quân-Vũ ngồi dậy.

Mã-quân-Vũ đang nằm mê man, hơi thở chỉ còn thoi thóp thì làm sao tránh được bàn tay của Thiết-Kiểm Thư-sinh.

Bạch-vân-Phi tuy khóa được «mạch môn» của Thiết-Kiểm Thư-sinh, nhưng nàng chưa dùng nội công nên hắn mới đủ sức kéo Mã-quân-Vũ

dậy, quát lớn :

— Người nắm được mạch môn của ta, nhưng nếu người ra thêm một chút sức, ta sẽ vật chết sư huynh của người ngay.

Bạch-vân-Phi tức giận quát :

— Người mau bỏ tay ra! Chàng là người bị thương gần chết, làm sao chịu nổi! Hừ! Với một người trọng thương, mà lại dùng thủ đoạn ấy! Nếu người hạ độc thủ còn gì là anh hùng nữa!

Nàng nổi vẻ giận dữ lắm! Nhưng lại ngại Sứ-thiên-Cảnh giết Mã-quân-Vũ nên nàng bỏ tay hẳn ra.

Sứ-thiên-Cảnh thấy phương pháp của mình có hiệu quả, mừng thầm, nói :

— Trên giang hồ không nhất thiết chỉ dựa vào võ công cao thấp mà phân định mạnh yếu. Ha... ha...

Tiếng cười chưa dứt, Sứ-thiên-Cảnh đã đưa tay mặt đặt lên «Thiên linh huyệt» của Mã-quân-Vũ.

Bạch-vân-Phi kinh hãi, sẵn tới một bước hỏi :

— Người muốn giở trò gì đó ?

Sau một tiếng cười ngạo nghễ, Sứ-thiên-Cảnh lạnh lùng bảo :

— Nếu người ra tay một lần nữa, ta sẽ đập chết sư-huynh của người ngay !

Bạch-vân-Phi sợ hắn hạ độc thủ, nên bước lùi ra sau ba bước.

Lý-thanh-Loan mặt mày buồn rầu, liếc nhìn Bạch-vân-Phi đến gần Sứ-thiên-Cảnh, nói :

— Nếu người bóp nát nội-tạng của Mã-huynh ta, thì ta và chị ta chẳng đề cho người toàn mạng đâu.

Sứ-thiên-Cảnh không còn vẻ kiêu ngạo nữa. Hắn mỉm cười, nói :

— Nếu muốn ta thả sư-huynh người ra cũng không khó gì! Chỉ cần các người hứa với ta một điều !

Lý-thanh-Loan từ từ quay sang hỏi Bạch-vân-Phi :

— Chúng mình có thể hứa với hắn không ?

Bạch-vân-Phi thở dài, nhìn mặt Thiết-Kiểm thư sinh Sứ-thiên-Cảnh, hỏi :

— Người muốn ta hứa việc gì ? Người hãy nói ra xem sao, rồi ta mới quyết định được.

Sứ-thiên-Cảnh thấy đôi mắt Bạch-vân-Phi sáng quắc như hai mũi tên nên hắn xoay qua hướng khác chẳng dám nhìn nàng nữa.

Lý-thanh-Loan thấy hần quay mặt đi không đáp câu hỏi của Bạch-vân-Phi, nàng định lên tiếng hỏi lại, bỗng nghe một giọng nói lạnh lùng từ ngoài cửa hang vọng vào :

— Lòng người khó mà lường được, chớ nên đòi hứa hẹn gì cả !
Bạch-vân-Phi xoay lại thấy Chu-công-Lượng và Tam-Thủ La-Sát, một trước một sau, đang đứng ngoài cửa hang.

Thiết-Kiểm thư sinh như không để ý đến lời của Chu-công-Lượng, cười lạnh lạnh, nói :

— Ta đã phí mười năm tâm-huyết mới vẽ ra bức bảo-đồ, nhưng lại bị Tô-bằng-Hải cướp mất. Nếu ta không bắt được Vạn-niên-Hòa-qui, quyết không an lòng. Tô-bằng-Hải đã cướp được bảo-đồ tất hiểu rõ đường ra lối vào nơi Phục-hồ-Linh này. Thế nào Tô-bằng-Hải cũng tìm đến đây một lần nữa để chiếm đoạt con « Vạn-niên-hòa-qui ». Theo sức lực của hai chúng ta thì không thể nào cản được lực lượng đông đảo của chúng.

Bạch-vân-Phi hỏi gần :

— Người muốn ta giúp người chống lại Tô-bằng-Hải để lấy bảo-đồ phải không ?

Thiết-Kiểm thư sinh Sử-thiên-Cảnh không trả lời ngay câu hỏi mà lại nói :

— Sư huynh của người đang bị thương nặng trừ ra Vạn-niên-hòa-qui...

Nói đến đó, Thiết-Kiểm thư sinh nhìn quay mặt Bạch-vân-Phi, tiếp :

— ... Trừ ra vạn-niên-hòa-qui, trên đời này không còn thuốc gì có thể chữa được ?

Bạch-vân-Phi nói :

— Sư huynh của ta đâu có thể chờ đợi lâu như vậy được.

Bạch-vân-Phi nói như vậy là vì nàng nghe « Vạn-niên-hòa-qui » có thể cứu sống Mã-quân-Vũ nên nàng đã cố ý muốn giúp Thiết-Kiểm thư sinh.

Thiết-Kiểm thư sinh cười, nói :

— Bây giờ là đầu mùa xuân, thì chỉ trong mấy ngày nữa linh quỉ sẽ ra khỏi hang, nhưng chưa biết chắc là ngày nào. Ta thấy sư huynh của người có thể ráng được nửa tháng.

Bạch-vân-Phi thầm tính Mã-quân-Vũ có sống nhiều lắm là hai ba ngày nữa. Nếu nàng không tiếc hao nguyên khí, mỗi ngày đến đả thông kỳ kinh bát mạch của chàng một lần để nội thương khỏi ác hóa, thì

chàng cũng chỉ kéo dài mạng sống được tám, hay mười ngày là cùng.

Nghĩ đi nghĩ lại, nàng thấy thời gian nửa tháng quá dài, nên lắc đầu nói :

— Không được ! Sư huynh của ta nhiều nhưt cũng chỉ sống được chừng mười ngày, nếu trong mười ngày đó mà không bắt được « vạn-niên-hòa-qui » thì chẳng còn cách gì cứu sư huynh ta được nữa.

Thiết-Kiểm thư sinh nhăm nhăm một lúc, rồi nói :

— Trong mười ngày có lẽ có hy vọng...

Thoạt nhiên giọng hần trở thành nghiêm nghị, đáp :

— Nhưng trong mười ngày đó chị em người phải theo mệnh lệnh ta mà làm.

Bạch-vân-Phi cau mày, hỏi lại :

— Người nói sao ?

Sử-thiên-Cảnh lạnh lùng nói :

— Trong mười ngày ấy, chị em người phải theo mệnh lệnh của ta, không được tự ý hành động.

Bạch-vân-Phi nhìn tay của Sử-thiên-Cảnh đặt trên « Thiên linh nguyệt » của Mã-quân-Vũ, nàng ngầm vận công lực sẵn sàng, đáp :

— Được rồi ! Người mau thả sư huynh ta ra !

Sử-thiên-Cảnh cười ha hả, nói :

— Nếu như sau khi ta thả sư huynh của người ra mà người từ chối, không thực hiện đúng lời hứa thì sao ? Chúng ta đều không phải địch thủ của người.

Bạch-vân-Phi tức giận, nói :

— Ta đã hứa có lý đâu lại nuốt lời. Người đừng có khinh ta quá.

Thiết-Kiểm thư sinh Sử-thiên-Cảnh thấy Bạch-vân-Phi đã vương vào mưu tính của hần, lòng mừng rỡ, nhưng ngoài mặt lại làm vẻ lạnh lùng nói :

— Võ công của người rất thâm hậu, nếu một khi người phản ý, ta sẽ kế hoạch chúng ta đều hư hết.

Bạch-vân-Phi tức giận đến nổi mặt đỏ biến thành sắc xanh. Đã mấy lần nàng định hạ thủ trong khi Sử-thiên-Cảnh sơ hở không đề phòng để cho Mã-quân-Vũ, nhưng chẳng hiểu tại sao nàng không đủ can đảm để hạ tay, mà còn lo ngại nếu đánh trật, thì Mã-quân-Vũ chắc chết. Nàng đo, tính toán hồi lâu, không đáp ra tiếng.

Sự thật, Sử-thiên-Cảnh còn sốt ruột và lo lắng hơn nàng nữa. Hẳn sợ Bạch-vân-Phi tức giận quá không kè đến lợi hại, xuống tay ngay thì hẳn không những đã mất cơ hội lợi dụng nàng chống cự với Thiên-Long bang cuộc, mà còn có thể mất mạng tại đây.

Thời gian ấy trôi qua chỉ một khắc mà cả hai đều thấy rất mệt nhọc vì phải bỏ ra không biết bao nhiêu tâm trí để dò xét, đối phó lẫn nhau.

Bạch-vân-Phi suy tính hồi lâu, thờ dài một tiếng, nói :

— Người chớ nghỉ ngơi. Bây giờ người muốn ta làm gì đây ?

Sử-thiên-Cảnh nói :

— Cô phải thề đi, tôi mới dám tin được !

Bạch-vân-Phi buộc lòng phải thề rằng trong mười ngày nàng sẽ nhất nhất nghe theo lệnh của Sử-thiên-Cảnh mà hành sự.

Sử-thiên-Cảnh cúi đầu, cười tươi, nói :

— Cô nương tuy chịu giúp tôi tìm báu vật, nhưng việc ấy cũng liên quan rất lớn đến sự sống còn của sư huynh cô. Phải biết thương thế của sư huynh cô thuốc thường không làm sao cứu được, nhưng con « Vạn niên hóa qui » đó có thể trị lành. Tóm lại chỉ cần bắt được con « rùa lửa » ở đây là sinh mạng sư huynh cô được bảo đảm. Đại trượng phu nói là làm. Thành công tôi sẽ tặng riêng cho cô một báu vật, quyết không sai lời...

Bạch-vân-Phi tuy đã hứa phải theo lời hẳn, nhưng nàng không thể dẫn được lòng căm tức. Chẳng đợi cho Sử-thiên-Cảnh nói hết lời, nàng ngạo nghễ cười một tiếng, nói :

— Ai thèm báu vật của người ! Ta tuy chịu theo lời người hành động trong mười ngày, nhưng ta chỉ giúp người chống lại cường địch, còn việc bảo vật thì thật ra ta không thích tý nào cả.

Nói rồi nàng chậm chậm bước lại chiếc phản thông.

Lúc này, Thiết-Kiểm thư-sinh đã thả Mã-quân-Vũ nằm xuống phản, lui ra hai bước, cười nói :

— Về việc tìm báu vật dĩ nhiên chúng tôi không dám phiền đến cô nương. Bây giờ mời quý vị ở trong phòng đá này nghỉ một lát, tôi sẽ đem rượu thịt đến ngay.

Dứt lời hẳn chấp tay chào mọi người, lui ra ngoài nhìn Tam-Thủ La-Sát, nói :

— Con « Vạn niên hóa qui » không những giúp được tất cả các từ bệnh, mà còn có thể phục nguyên được dung nhan của cô...

Phản-tú-Vỹ ngạo nghễ cướp lời :

— Người cứ yên tâm ! Trong mười ngày sắp đến, ta không tính đến món nợ cũ của người đâu. Nhưng sau mười ngày thì không thể nói trước được.

Sử-thiên-Cảnh cười ha hả, đáp :

— Có lẽ không đến mười ngày. Chỉ cần bắt được con « Vạn niên hóa qui » thì có thể ngọc dung của cô sẽ được hồi phục. Lúc đó cô nương đâu còn hận tôi nữa mà trả thù.

Tam-Thủ La-Sát Phản-tú-Vỹ khẽ cười, nói :

— Ta không khi nào tin lời nói của kẻ gian hùng ! Hừ ! Khi mà người bắt được con « Vạn niên hóa qui » kia thì cũng là ngày chúng mình thanh toán nợ cũ.

Thiết-Kiểm thư-sinh không đáp, xoay mình bước đi cùng Chu-Long-Lượng.

Hai người đi được một lúc lâu, mà Tam-Thủ La-Sát vẫn đứng ngoài cửa hang, không tiến không thoái.

Bạch-vân-Phi thấy lâu quá mà bà ta vẫn đứng nơi đó, nổi giận nói :

— Tại sao người không đi ? Còn đứng đó đợi cái gì nữa ?

Phản-tú-Vỹ nói :

— Sử-thiên-Cảnh là người rất âm hiểm, đừng nên để cho hắn lòng gặt.

Bạch-vân-Phi đang hồi tức giận, nhưng nghe bà ta nói thế, giật mình, hỏi :

— Người nói Sử-thiên-Cảnh có âm mưu gì để hại chúng ta chăng ?

Phản-tú-Vỹ quay đầu nhìn ngoài hang một lúc, rồi thủng thính gần tấm phản thông, nói :

— Khi chúng đem rượu thịt đến, các người đừng nên ăn thì tốt.

Lý-thanh-Loan thắc mắc, hỏi :

— Không ăn thì phải chịu chết đói sao ?

Tam-Thủ La-Sát nói :

— Trong núi sâu này, thiếu gì chim, thú, các người có thể bắt được.

Lý-thanh-Loan liếc nhìn Mã-quân-Vũ, lắc đầu nói :

— Anh Vũ tôi đang bị thương nặng như vậy, chúng tôi đâu còn

lòng dạ nào mà ăn uống !

Bạch-vân-Phi định đuổi Phàn-tú-Vỹ ra ngoài hang đá. Nhưng nàng nghĩ lại mình đang gặp cảnh khó khăn ! Mã-quân-Vũ làm trọng bệch gần chết, nếu nàng không dùng nguyên khí đã thông kỳ kinh bát mạch cho chàng, chỉ sợ chàng không sống được hai ngày. Nhưng mỗi khi đã thông kỳ-kinh bát mạch như vậy, nàng phải tịnh dưỡng trong thời gian rất lâu mới có thể phục nguyên chân khí. Trong thời gian đó nàng không thể đánh với người khác. Lý-thanh-Loan còn nhỏ dại không đủ tâm cơ để đối phó với Thiết-Kiểm-thư-sinh.

Tam-Thủ-La-Sát tuy không có vẻ lương thiện lắm, nhưng dù sao cũng là đàn bà, võ công cũng có phần lợi hại, tạm thời có thể liên hiệp với bà để đối phó với Sư-thiên-Cảnh và Chu-công-Lượng được.

Nghĩ như vậy, Bạch-vân-Phi mỉm cười nói :

— Câu chuyện người nói với ta khi ở trên cây tùng rất đúng. Sư-thiên-Cảnh bề ngoài trông nho nhã, nhưng bên trong rất nham hiểm.

Tam-Thủ-La-Sát nói :

— Hắn không những chỉ nham hiểm mà còn xảo trá nữa. Nói thật ra, nếu hắn không nhờ vào lực lượng của người để chống lại kẻ cướp bảo vật, thì hắn có thể dùng nhiều thủ đoạn gian hùng để hại các người một cách tàn nhẫn.

Bạch-vân-Phi giật mình, lo ngại, nhưng bề ngoài nàng coi như chẳng có việc gì cả, bình tĩnh nói :

— Nếu không vì sư huynh của tôi, tôi đã giết chết hắn khi nãy rồi.

Tam-Thủ-La-Sát cười nhạt, nói :

— Nhưng rồi Sư-thiên-Cảnh vẫn được thắng lợi sau cùng ! Người một thân tuyệt học bị hắn sai khiến trong mười ngày !.. Người làm sao có thể phản lời thề mà hạ thủ hắn. Nhưng trong mười ngày này sẽ có rất nhiều chuyện xảy ra.

Lý-thanh-Loan vụt hỏi :

— Làm sao người biết được.

Tam-Thủ-La-Sát mỉm cười, nói :

— Nói về võ công tài trí, thì ta chịu thua Bạch cô nương. Nhưng về kinh nghiệm giang hồ, ta tin chắc rằng ta có thể cao hơn cô nương một bậc. Với tánh tình và hành động của Sư-thiên-Cảnh đã rõ như ban ngày. Nếu cô nương không tin...

Tam-Thủ-La-Sát đưa mắt nhìn Bạch-vân-Phi như chờ đợi, rồi tiếp :

— Bây giờ chúng ta tạm bỏ cái ý thù nghịch, liên kết lại đối phó với chúng nó.

Bạch-vân-Phi tươi cười đáp :

— Tôi cũng rất tán thành ý kiến của nương nương. Chúng mình đều là đàn bà, về vấn đề xiao trá thì phải thua đàn ông một mực.

Tam-Thủ-La-Sát cười nụ, đáp :

— Thì phải nhất định như vậy rồi ! Trong khi chưa tìm được « vạn niên hỏa qui », chúng ta cùng một ý...

Nói đến đó bà nghỉ một lát, rồi tiếp :

— Chắc hai cô nương cũng đã đói lắm rồi, để tôi đi tìm ít thức ăn cho hai cô nương dùng tạm nhé !

Nói rồi, bà xoay mình nhảy ra cửa hang.

Bạch-vân-Phi thấy Phàn-tú-Vỹ đi rồi, lòng rất buồn rầu, đang muốn đã thông các mạch cho Mã-quân-Vũ, bỗng nghĩ đến con Bạch-hạc sao lâu quá mà không thấy tăm dạng nó.

Nàng quay sang nói với Lý-thanh-Loan :

— Em Loan ! Em hãy canh chừng Vũ huynh, chị đi tìm bạch hạc về đây.

Nói rồi, nàng bước chậm chậm ra cửa hang, lần mò rời khỏi sơn cốc, nhảy lên một tảng đá, ngược mặt hú lên mấy tiếng.

Nàng hú nhiều lần như vậy vẫn chưa thấy Bạch-hạc bay về...

Bạch-vân-Phi quá sốt ruột, dùng tuyệt học khinh công phi lên một vách đá cao mấy trăm trượng.

Ban đêm trên núi cao gió thổi lạnh buốt.

Bạch-vân-Phi lại vịn hơi hú lên mấy tiếng nữa. Tiếng hú xé màn đêm lạnh lan ra có hơn mười dặm.

Qua một lúc lâu, vẫn chưa thấy Bạch-hạc bay về !!!

Thật lạ lùng. Từ trước đến nay chưa bao giờ có chuyện lạ lùng như thế, khiến cho Bạch-vân-Phi càng nóng lòng hơn.

Con Bạch-hạc này là vật thông-linh đã sống trên ngàn năm, tai mắt rất tinh, tuy thường bay trên trời cao, nhưng một khi nghe tiếng gọi của Bạch-vân-Phi, lập tức bay về ngay. Nhưng lần này, Bạch-vân-Phi đã kêu gọi mấy lần mà chẳng thấy tăm dạng nó đâu, làm sao nàng chẳng lo lắng...

Tuy Bạch-vân-Phi là người cứng cỏi. Nhưng dù sao nàng cũng chỉ là một cô gái mười tám, mười chín tuổi, những chuyện xảy ra trong mấy

ngày nay làm cho nàng đau khổ không ít. Nghĩ đến, nàng thấy chán nản quá.

Tự nhiên lòng nàng dâng lên một nỗi buồn thương, nước mắt lăn dài theo gò má...

Đột nhiên có tiếng chân bước sau lưng, Bạch-vân-Phi lấy tay áo chùi lệ nước mắt, quay đầu nhìn lại.

Thì ra đó là Tam-Thủ La-Sát, tay xách con nai, bước đến bên nàng.

Bạch-vân-Phi cố làm ra vẻ vui cười; nhưng Tam-Thủ La-Sát đã hiểu cả, bà thở dài nói:

— Sư-huynh của cô nương tuy bị thương nặng, nhưng còn hy vọng cứu được. Con người của Sư-thiên-Cảnh tuy nham hiểm, nhưng nó có học vấn. Chỉ cần hấn giữ lời, không thất tín là được. Hấn nói « Vạn niên hòa qui » có thể cứu sống sư-huynh cô đó không phải là chuyện láo đầu. Lúc này cô nương nên giữ vững tinh thần, bảo vệ thân thể để ứng phó với tình thế hiện tại.

Bạch-vân-Phi đang lúc buồn rầu, nghe lời khuyên của Phàn-tú-Vỹ, cảm thấy tinh thần phấn khởi, thầm nghĩ:

— Tam-Thủ La-Sát Phàn-tú-Vỹ nói rất phải! Lúc này đâu phải lúc buồn rầu đau thương! Mã huynh đang lâm trọng bệnh, Loạn muội chẳng có tâm cơ. Vạn mạng cả mấy người đều trông nhờ vào ta, nếu ta để tinh thần bạc nhược, trí óc chi phối thì làm sao đối phó được tình thế nguy hiểm trước mặt. Chẳng những không cứu được Mã huynh mà còn làm cho Loạn muội đau khổ nữa.

Tam-Thủ La-Sát thở dài một tiếng, nói:

— Tôi có một việc muốn nhờ cô nương tiếp tay với, được không?

Bạch-vân-Phi nghĩ mình đã hứa liên kết với bà ta trong lúc này, nhưng chưa biết bà ta nhờ mình điều gì, nên hỏi lại:

— Nương nương muốn nhờ tôi điều gì cứ nói ra, nếu không gì trở ngại, tôi sẽ giúp ngay.

Tam-Thủ La-Sát buồn buồn nói:

— Từ hai mươi năm nay, tôi đã quen chịu cái « Quái tượng » của tôi rồi, nên đầu mặt mũi chẳng trở lại được như xưa thì cũng chẳng hề gì. Nhưng cái thù phá hại dung nhan, tôi nhất định phải trả, hy vọng cô sẽ giúp tôi một tay. Đánh tay đôi, tôi tin chắc không thua gì Sư-thiên-Cảnh, thêm vào « Phi hóa âm linh lõi » và « Thất bộ đoạt hồn sa » ha

thứ âm khí tuyệt độc của tôi, nhất định sẽ thắng được nó...

Bạch-vân-Phi hỏi ngay:

— Đã chắc thắng được Sư-thiên-Cảnh thì nương nương còn nhờ tôi giúp sức làm gì nữa?

Tam-Thủ La-Sát tiếp lời:

— Nhưng còn Nam-Thiên Nhất-Tào Chu-công-Lượng, nghĩa huynh của Sư-thiên-Cảnh, nếu hấn nhúng tay vào, tôi chẳng dám phiền cô nương nhiều lắm, chỉ mong cô nương theo lẽ công bình, đừng cho anh em hấn liên thủ tấn công tôi là tôi đã mang ơn cô nương nhiều rồi!

Bạch-vân-Phi cau mày, đáp:

— Điều đó là qui tắc trong võ lâm, chúng nó phải tự trọng. Nhưng trong mười ngày này tôi phải nghe theo mệnh lệnh của hấn mà hành động thì làm sao giúp nương nương được?

Tam-Thủ La-Sát cười, nói:

— Tôi lúc đó tình hình thay đổi rồi sẽ quyết định! Tôi có thể chờ đợi được hai mươi năm, chẳng lẽ không đợi được mười ngày nữa sao? Cô nương và lệnh sư muội chắc là đói rồi! Tôi mới bắt được con nai, chúng mình vào phòng đá nướng ăn đã, rồi có gì hãy tính sau!

Hai người liền dùng kinh công nhảy xuống ngọn núi. Phàn-tú-Vỹ lấy thông khô, chất trước cửa hang đốt lửa. Cả ba ngồi quây quần bên đống lửa ăn thịt nai.

Lúc đó Thiết-Kiểm thư sinh vừa đưa cơm, rượu đến. Hấn thấy bọn Bạch-vân-Phi đang ăn thịt thú, biết ngay nàng sợ trong thức ăn của hấn có bỏ thuốc độc, nên hấn chẳng nói gì cả, để thức ăn xuống rồi quay đầu đi ngay.

Từ đó, mỗi ngày Thiết-Kiểm thư sinh đều đem thức ăn đến, liên tiếp trong ba ngày, mỗi ngày ba bữa. Nhưng bọn Bạch-vân-Phi chưa từng qua lần nào, cũng chẳng mở miệng nói với Thiết-Kiểm thư sinh một tiếng.

Ba người tuy không ăn, nhưng Sư-thiên-Cảnh vẫn đúng giờ đem thức ăn lại. Bọn Bạch-vân-Phi ở trong phòng đá. Sư-thiên-Cảnh để cơm, rượu nơi cửa phòng rồi lui ra ngay, chưa từng mượn cớ vào phòng đá thăm thình một lần nào cả.

Trong ba ngày, Bạch-vân-Phi đã thông kỳ-kinh bát mạch cho Mã-quân-Vũ hai lần. Tuy mới có hai lần nhưng đã làm cho Bạch-vân-Phi hao tổn rất nhiều nguyên khí.

Vào giữa trưa ngày thứ tư, Bạch-vân-Phi vừa đã thông kỳ-kinh bát mạch cho Mã-quân-Vũ xong, đang vận công dưỡng sức, thì Sử-thiên-Cảnh đến phòng đá.

Hắn nhìn nét mặt mệt mỏi của Bạch-vân-Phi lấy làm thắc mắc nhưng không hỏi gì cả.

Tam-Thủ La-Sát Phàn-tú-Vỹ ở chung với chị em Bạch-vân-Phi mấy ngày. Lý-thanh-Loan ngày đêm quần-quít, tự nhiên nảy sinh ra mối tình bạn.

Phàn-tú-Vỹ thấy Thiết-Kiểm thư sinh đi vào phòng, liền đứng dậy cản hẳn lại, hỏi :

— Người đến đây làm gì ?

Sử-thiên-Cảnh khẽ cười, nói :

— Đêm hôm qua tôi đã khám phá được hành tung của «vạn niên hỏa qui» nên, tôi phải đến đây nói cho quý vị hay !

Bạch-vân-Phi đang vận công, nghe Sử-thiên-Cảnh nói, liền mở mắt ra, từ từ đứng dậy, hỏi :

— Đã phát hiện tung tích «vạn niên hỏa qui», sao người không ra tay bắt lấy, còn đến đây nói làm gì ?

Sử-thiên-Cảnh lạnh lùng nói :

— Nếu dễ dàng như vậy, tôi đã chẳng dám phiền đến cô nương làm chi !

Bạch-vân-Phi cau mày, hỏi :

— Có phải người đã phát giác được người của Thiên-Long bang cuộc đến đây chăng ?

Sử-thiên-Cảnh cười lạnh lạnh, nói :

— Đâu phải chỉ riêng người của Thiên-Long bang cuộc ! Theo tôi quan sát được thì còn rất nhiều cao thủ thuộc chín môn phái lớn nhất cũng có đến !

Bạch-vân-Phi trầm lặng nói :

— Ta đã hứa trong mười ngày nghe theo lệnh của người. Vậy có việc gì, người cứ nói đi !

Sử-thiên-Cảnh nhìn Mã-quân-Vũ nằm bất động trên phản thông, thở dài một tiếng, nói :

— Con «vạn niên hỏa qui» kia không những chỉ quan hệ đối với chúng tôi, mà còn quan hệ đến sự sống chết của sư huynh cô nương...

Bạch-vân-Phi cười ngạo nghễ, nói :

— Người muốn việc gì cứ nói thẳng ra đi. Không muốn nghe người dằng dai gì cả.

Sử-thiên-Cảnh vẫn cười lạnh lùng, nói :

— Sư huynh của cô nương bị thương nặng, nếu chúng mình không bắt được con «vạn niên hỏa qui» thì rất khó cứu sống...

Bạch-vân-Phi tức giận ngắt lời :

— Cái gì chúng mình ? Người cần phải thận trọng và nói cho rõ một chút !

Thiết-Kiểm thư sinh Sử-thiên-Cảnh vẫn tươi cười, nói :

— Theo tôi quan sát mấy ngày nay, thì hiện giờ có rất nhiều cao thủ võ lâm tụ tập ở Phục-hồ-Linh. Thiên-Long bang cuộc nhờ cướp được bản đồ của tôi mà tìm ra chỗ ẩn núp của «vạn niên hỏa qui». May mà khi vì bản đồ đó tôi đã đề phòng có người cướp được, nên các nơi trọng yếu tôi đều dùng chữ bí mật mà ghi chú, trong một thời gian ngắn, không thể nào chúng đoán ra được. Nhưng nếu để lâu, chúng sẽ khám phá ra ngay, nên chúng ta phải ra tay sớm bắt con «vạn niên hỏa qui». Trước hết có thể cứu mạng cho sư huynh cô nương, sau là làm cho được nhan của Phàn cô nương được sớm phục nguyên...

Ngừng một lát, Sử-thiên-Cảnh lại tiếp :

— Nhưng bây giờ rất có nhiều võ lâm cao thủ tập trung ở Phục-hồ-Linh rồi. Nên trước khi ra tay, chúng ta còn bàn định kế hoạch cho chu toàn, để khỏi bị người khác phá phách. Vì vậy, tôi mới đến đây đề thương lượng với ba vị. Lần này thành công hay thất bại, sẽ rất quan hệ đến quý vị..

Tam-Thủ La-Sát Phàn-tú-Vỹ đột nhiên xen vào, nói :

— Bây giờ người định thương lượng với ta điều gì ?

Thiết-Kiểm thư-sinh liếc nhìn Phàn-tú-Vỹ một cái, rồi quay nhìn Bạch-vân-Phi, từ từ đáp :

— Trong mấy ngày nay tôi luôn luôn bắt gặp dấu vết con «rùa lửa» bò ra ngoài hang.

Theo sự nghiên cứu của tôi trong mười bảy năm qua thì trong một năm vạn niên hỏa qui sẽ đưa rùa ngoài hang một lần liên tiếp trong bảy ngày. Trong các năm qua, nó thường xuất hiện vào khoảng tháng năm, tháng sáu và tháng bảy. Chẳng hiểu tại sao năm nay nó lại dạo chơi sớm như vậy ! Thật là một dịp may hiếm có ! Tôi với sư huynh tôi định tối nay ra tay. Khi chúng tôi ra tay, thế nào cũng bị người ta

phát giác, nên tôi đến đây thương lượng với ba vị, làm sao để chống lại các cao thủ đang tập hợp ở Phục-hồ-Linh ?

Bạch-vân-Phi điềm nhiên hỏi :

— Con vạn niên hóa qui ấy có thật chữa được thương thế của sư huynh ta không ?

Sử-thiên-Cảnh cười nói :

— Cô nương cứ yên tâm ! Dù cho thương thế của sư huynh có nặng hơn nữa cũng chữa khỏi chứ đừng nói bây giờ !

Bạch-vân-Phi nhìn Mã-quân-Vũ một lúc lâu, thở dài một tiếng, nói :

— Nếu con vạn niên hóa qui có thể trị lành bệnh cho sư huynh ta, thì ta sẽ đem toàn lực giúp ngươi. Cường địch có đông cũng chẳng ngại gì ! Nhưng chỉ sợ chúng nó chia ra nhiều phía phá rối, ta không thể phân thân ra chống cự, lại còn chẳng ai sẵn sàng cho sư huynh ta !

Thiệt-Kiểm thư-sinh cười nói :

— Việc cô nương lo ngại ấy, tôi cũng đã nghĩ đến. Hang đá này rất bí mật, sư huynh cô ở đây như đinh chằng hề gì đâu ! Còn việc cường địch chia ra phá rối cô nương cũng đừng ngại lắm. Đường vào « Vạn niên hóa qui » ở, có một đoạn rất hiểm trở, hai bên là vách núi cao và suối nước, cô nương chỉ cần trấn giữ ở chỗ sơn động chừng hai trượng là có thể đương cự với cường địch.

Bạch-vân-Phi lắc đầu, nói :

— Đề sư huynh ta ở một mình trong phòng đá này sao được ! Ít như cũng phải đề sư muội ta ở lại canh chừng ! Ta đã chịu giúp ngươi tất không để ngươi thất vọng đâu.

Thiệt-Kiểm thư-sinh cười lạnh lạnh, nói :

— Như thế cũng được ! Chừng một giờ nữa, tôi sẽ đến đây mời cô.

Nói xong, hần chấp tay lui ra khỏi phòng đá.

Tam-Thủ La-Sát đi theo Sử-thiên-Cảnh đến cửa hang, nhìn theo cho đến khi Sử-thiên-Cảnh mất dạng, mới quay lại nói với Bạch-vân-Phi :

— Sử-thiên-Cảnh rất gian xảo, chúng ta phải đề phòng kéo sau khi bắt được rùa lửa hần trốn mất !

Bạch-vân-Phi cười nhạt, nói :

— Nếu hần lộn sai lời hứa, tôi sẽ giết hần ngay chỗ.

Nói xong, nàng từ từ bước đến bên phản thông, hỏi Lý-thanh-Loan :

— Anh Vũ đã tỉnh chưa em ?

Lý-thanh-Loan lắc đầu, đáp :

— Mấy ngày nay anh ấy luôn luôn nhắm nghiền đôi mắt. Hang đá này rất tốt, nếu anh Vũ thật không sống nổi, em cũng theo anh ấy ở đây, vĩnh viễn không ra khỏi nơi này.

Bạch-vân-Phi buồn bã cười, nói :

— Đừng có nghĩ bậy nữa ! Nếu tối nay Sử-thiên-Cảnh bắt được con « Vạn niên hóa qui », thì có thể cứu chàng sống được rồi.

Nói xong, nàng vận công lực định đả thông kỳ kinh bát mạch cho Mã-quân-Vũ một lần nữa, bỗng nghe Phàn-tú-Vỹ la lớn :

— Bạch cô nương ! Mau ngưng tay lại !

Vừa dứt tiếng nói, người bà đã cản trước chiếc phản thông.

Bạch-vân-Phi tức giận, hỏi :

— Ngươi muốn làm gì thế ?

oOo

HỒI THỨ BỐN MƯƠI BẢY

SỬ-THIÊN-CẢNH BỊ ÉP NHẬP THIÊN-LONG BANG

Phàn-tú-Vỹ nhìn vào mặt Bạch-vân-Phi nói :

— Mỗi lần cô nương giúp sư huynh cô đánh thông các huyết đạo, thì tôi thấy trong người cô mệt nhọc vô cùng, chẳng biết có phải bị mất công lực không ?

Bạch-vân-Phi lạnh nhạt nói :

— Việc tôi làm đâu có liên quan gì đến nương tử. Hơn nữa, nếu tôi rủi có chết đi cũng không sao, việc gì nương tử phải lo.

Phàn-tú-Vỹ nói :

— Nếu như cô đả thông kinh mạch có thể giúp chàng sống thêm được vài ba ngày nữa không ?

Bạch-vân-Phi lòng như muốn ngàn kim nhọn châm chích, buồn bã đáp :

— Nếu không dùng công lực tiếp sức thì bệnh nhân không thể sống thêm được bao lâu nữa.

Phàn-tú-Vỹ nói :

— Cô nương có nhớ lúc nãy Sứ-thiên-Cảnh nói gì không ?
Bạch-vân-Phi vì đau khổ trong lòng nên quên mất, ngơ ngác hỏi lại :

— Lúc nãy Sứ-thiên-Cảnh nói những gì ?

Phản-tú-Vỹ cau mày nói :

— Sứ-thiên-Cảnh lúc nãy ra đi bảo cho cô biết là hiện giờ các cao thủ võ lâm đang tụ tập nơi đây để bắt « rùa lửa ». Như vậy hẳn cần nhờ vào sức cô nương để bảo vệ cho hẳn chiếm đoạt con vạn niên hỏa qui trước. Bảo vật chiếm được thì bệnh tình sư huynh cô chữa không khó khăn gì. Tại sao cô không lo việc ấy mà lại bỏ sức chữa thương ?

Bạch-vân-Phi suy nghĩ :

— Bây giờ nếu ta dùng sức chữa thương cho Mã huynh thì công lực hao mòn làm sao có thể ngăn cản được cao thủ các phái để chiếm con linh qui. Chỉ bằng ta nghỉ một chút dưỡng sức rồi đi bắt « rùa lửa » về cứu cho chàng thì hay hơn.

Nghĩ như thế, Bạch-vân-Phi từ từ đứng dậy, bước lại góc phòng đá ngồi xuống, hai mắt nhắm lại điều dưỡng sức khỏe.

Thời gian thấm thoát trôi qua, chẳng bao lâu mặt trời đã gát non tây.

Bỗng có tiếng chân người từ cửa bước vào làm cho Bạch-vân-Phi giật mình, nàng quay mình nhìn lại thì ra đó là Sứ-thiên-Cảnh, tay bưng một mâm đồ ăn, tiến đến bên bàn đá, để xuống và hỏi Bạch-vân-Phi :

— Mã huynh lúc này bệnh tình ra sao ?

Bạch-vân-Phi buồn bã đáp :

— Vẫn còn trầm trọng như cũ, không bớt tí nào cả.

Sứ-thiên-Cảnh không hỏi nữa, đưa tay chỉ vào mâm thức ăn và nói :

— Đã một ngày một đêm quý vị không chịu ăn cơm, vậy mời quý vị dùng cơm này để rõ tấm thành tình của tôi và tôi còn một chút việc cần bàn.

Phản-tú-Vỹ đưa mắt nhìn các thức ăn, lòng nghĩ có độc được nên nói với Bạch-vân-Phi :

— Sứ chủ đã có lòng tốt đem cơm đến thì chẳng lẽ bỏ thuốc độc vào. Vậy chúng ta hãy ăn rồi còn bàn nhiều chuyện.

Bạch-vân-Phi lòng cũng khả nghi, nên lấy đũa nếm thử các món ăn mỗi thứ một ít, không thấy gì, liền nói :

— Sứ chủ quả không có dị-tâm, vậy chúng ta hãy dùng cơm cho xong.

Thế là ba người cùng nhau ăn một bữa no nê.

Ăn xong bữa cơm thì ngoài trời đã tối om. Mọi người đều dựa lưng dưỡng sức. Riêng Sứ-thiên-Cảnh đi ra ngoài rừng làm gì chẳng biết.

Chỉ chốc lát, hẳn đã vào trong phòng, gọi Bạch-vân-Phi và Phản-tú-Vỹ, nét mặt nghiêm trang nói :

— Đã đến giờ, vậy mời hai vị hãy theo tôi xuống Phục-hồ-Sơn. Bạch-vân-Phi hỏi :

— Trường bối đã chuẩn bị xong chưa ?

Sứ-thiên-Cảnh nói :

— Đồ dùng tôi đã chuẩn bị xong xuôi, chỉ cần hai vị đi là được.

Bạch-vân-Phi quay đầu nói với Thanh-Loan :

— Loan muội hãy ở lại đây canh chừng Vũ ca, để chị đi bắt « rùa lửa » về chữa bệnh nhé.

Thanh-Loan đã mấy ngày biếng ăn biếng nói, chỉ khóc sụt sùi suốt ngày thôi. Bây giờ nghe Bạch-vân-Phi nói đi bắt « rùa lửa » chữa bệnh cho Quân-Vũ, nên nàng sung sướng gật đầu.

Bạch-vân-Phi nổi gót theo hai người, nhưng đầu óc nghĩ ngợi thiên mang :

— Không biết cuộc đi này có kết quả hay không, nếu không bắt được con « Vạn niên hỏa qui » thì mạng Vũ huynh ắt phải chết, không còn phương pháp nào chữa được.

Nghĩ như vậy nàng lại hỏi Sứ-thiên-Cảnh :

— Trường bối có chuẩn bị vũ khí cho tôi không ?

Sứ-thiên-Cảnh hỏi :

— Không biết cô nương dùng thứ vũ khí nào ?

Bạch-vân-Phi vui vẻ nói :

— Nếu có kiếm cang tốt, còn không thì đao cũng được.

Sứ-thiên-Cảnh suy nghĩ một lúc rồi nói :

— Kiếm thì chỉ có một lưỡi, nhưng chẳng biết có vừa ý cô nương không ?

Bạch-vân-Phi nóng nảy nói :

— Không hề gì ! Miễn có là được !

Sứ-thiên-Cảnh nói :

— Nếu vậy nhị vị hãy theo tôi.

Dứt lời, hẳn tung mình nhảy một cái ra ngoài hai trượng.

Bạch-vân-Phi thấy vậy cũng phi thân chạy theo.

Ba người phi thân đi vun vút, chỉ loáng mắt đã vượt qua hơn năm sáu thung lũng, đến một nơi hiểm trở vô cùng.

Đó là một cái hang rộng chừng một trượng, hai bên vách đá dựng đứng, rêu mọc xanh rì. Nếu ai có nội công thâm hậu, chưa chắc đã xuống được.

Đến nơi, Sử-thiên-Cảnh dừng lại mỉm cười đưa tay chỉ xuống hang, nói với Bạch-vân-Phi và Phàn-tú-Vỹ :

— Hang này là nơi ẩn của « Vạn niên hòa qui », đáy sâu gần ba trăm trượng, dưới đáy nước chảy xiết. Nhưng miệng hang cũng là trọng yếu như đường xuống hang. Vậy hai người hãy canh chừng nơi này sợ có kẻ rình mò. . .

Nói chưa dứt lời, thoạt nghe một tiếng cười sang sảng đưa ra.

Bạch-vân-Phi giật mình, quay đầu lại thì thấy Xuyên-Trung Tứ-Xú đang hộ tống Tô-băng-Hải đi thẳng tới. Sau Tô-băng-Hải khoảng bảy tám thước, có chừng bảy tám người nối gót.

Tô-băng-Hải ung dung đi tới, râu trắng như tuyết, phất phơ trong làn gió.

Sử-thiên-Cảnh sững sốt nhìn Tô-băng-Hải một lúc rồi quay đầu lại nói nhỏ với Bạch-vân-Phi :

— Lão này là một chương vật đáng sợ nhất trong việc này. Vậy chúng ta hãy ra tay trừ nó trước. . .

Hắn nói chưa dứt lời thì nghe Tô-băng-Hải cười ha hả, chống cây Long-đầu-trượng xuống đất uốn mình phóng đến trước mặt Sử-thiên-Cảnh, nghiêm mặt nói :

— Sử-thiên-Cảnh ! Ngươi bảo giết ta hả. Vậy nếu ngươi đỡ nổi ba chiêu của cây Long-đầu này thì tất cả Thiên-Long bang lập tức đi ngay và ta sẽ dâng lại « Bảo đồ » « Vạn niên hòa qui » lại cho ngươi.

Sử-thiên-Cảnh đêm trước đã bị Tô-băng-Hải đánh một chương, thiếu chút nữa thì chết, bây giờ nghe nói, hắn thấy rợn người, nhưng hắn cũng làm gan rút kiếm cầm tay nói :

— Ngươi đừng cậy đông hiệp yếu ! Ta đây đâu có sợ.

Miệng hắn nói thế nhưng đôi mắt liếc nhìn Bạch-vân-Phi như có ý ra lệnh ngầm :

— Nếu muốn bắt « rùa lửa » về cứu sư huynh ngươi, thì hãy vào đây chịu ba chiêu của lão này.

Bạch-vân-Phi thấy cử chỉ của hắn, tức giận vô cùng, nhưng chẳng

biết nói sao, đành phải xông vào trước mặt Tô-băng-Hải.

Bọn Xuyên-Trung Tứ-Xú và bảy tám người đi sau thấy Bạch-vân-Phi nhảy vào cũng vội phi thân đến sắp hàng hai bên Tô-băng-Hải.

Bạch-vân-Phi đưa mắt quan-sát trận thế một lúc rồi nhìn thẳng vào mặt Tô-băng-Hải :

— Nếu tôi chịu nổi ba chiêu thì ông đối với tôi bằng cách nào ?

Tô-băng-Hải nghe nàng nói, ngửa mặt lên trời cười ha hả, hỏi lại :

— Cô-nương có liên hệ gì với Sử-thiên-Cảnh mà phải chịu lấy hình phạt này ?

Bạch-vân-Phi nghe lão hỏi lòng tức giận vô cùng, song đã hứa với Sử-thiên-Cảnh rồi, đầu sao cũng phải chịu, nên nói liêu :

— Ta không muốn nói nhiều lời, chỉ cần đem võ công ra tranh thắng phụ mà thôi.

Tô-băng-Hải cười sang sảng nói :

— Tốt lắm ! Tốt lắm ! Ta sẽ làm vừa lòng cô-nương.

Miệng lão nói nhưng lão không chịu ra tay, vì lão đã thấy thân pháp của Bạch-vân-Phi ảo diệu vô cùng, không thể lường được công lực nàng đến mức nào.

Tiếng cười của lão vang dội vào các hóc đá, vọng lại nghe rợn người.

Bạch-vân-Phi nghe tiếng cười của Tô-băng-Hải biết lão đã dùng nội công để khùng bổ tinh thần, mà thừa cơ hạ độc thủ, cho nên nàng vội vận nội công để phòng.

Đột nhiên Bạch-vân-Phi hét lên một tiếng, phóng tới ba bước, tay trái dùng chiêu « Phất trần thanh đàn » quét ngang. Tay mặt vận dụng nội công vào hai ngón tay điểm nơi huyệt « khi môn » của Tô-băng-Hải.

Tô-băng-Hải lách mình sang một bên, đồng thời vung cây long đầu trượng búa xuống đầu Bạch-vân-Phi một thế ác liệt vô cùng. Nếu trúng phải nát thây.

Bạch-vân-Phi không thêm né tránh, tiến sát vào mình lão, tay mặt đánh ra một chiêu ép cây long đầu trượng của lão lại, đồng thời tay trái dùng ba chiêu khí thế rất mãnh liệt.

Tô-băng-Hải tuy là kẻ thân trải ngàn trận trên giang hồ gặp không biết bao nhiêu cao thủ nhưng không thấy lối đánh nào khác thường như lối đánh của cô bé này. Cho nên ba chương Bạch-vân-Phi ra công ra đã làm cho lão không biết đâu mà tránh. Đầu óc lão đã

choáng váng, lão lui lại đằng sau hai bước.

Sở dĩ hai người vừa giao đấu đã dùng toàn tuyệt học như vậy là một bên thì nóng lòng tranh đoạt rùa lửa để cứu thương cho người tình sắp chết, một bên vì bảo vệ thanh danh trước con mắt của các cao thủ võ lâm.

Nhưng Tô-băng-Hải võ học đâu bằng Bạch-vân-Phi được. Vì nàng đã học được "Quy nguyên mật tập" từ khi mới bước chân trên giang hồ.

Tô-băng-Hải sau khi tránh khỏi ba chiêu thuật của Bạch-vân-Phi, lòng-quá tức giận, nhưng không dám xông vào đánh, cất giọng cười lớn nói :

— Võ công của cô-nương quả thật cao siêu, lão phu không ngờ hôm nay lại gặp được đối thủ, nhưng không biết cô ở vào môn phái nào. Có thể cho lão-phu biết được không ?

Bạch-vân-Phi lạnh nhạt đáp :

— Bây giờ khỏi cần thông danh tánh là gì, cứ đấu nhau để xem ai thắng bại.

Tô-băng-Hải nghe Bạch-vân-Phi nói thế, nổi giận, hét lớn :

— Con bé này phách lối, dám khi thường ta. Vậy hãy xem đây.

Lão vừa vung cây long đầu trượng lên, thì từ trong rừng có một luồng chưởng phong tạt đến, đẩy Tô-băng-Hải lui lại, tiếp đó lại có giọng nói phát ra :

— Xin bang chủ bớt nóng ! Trận thứ nhất bang chủ đã giao đấu, vậy trận này xin để cho tôi ứng chiến.

Tô-băng-Hải mỉm cười nói :

— Võ học của con bé này quả thật cao siêu. Nếu phân cuộc muốn giao chiến, hãy cẩn thận đó nhé.

Bạch-vân-Phi tức giận, quét đôi mắt lóe hào quang, nhìn thẳng vào mặt Cư-nguyên-Phát lạnh lùng nói :

— Lối đánh của các người không có gì lạ. Vậy cả bọn các người hãy xông vào đánh với ta một loạt xem sao ?

Cư-nguyên-Phát không thèm đáp lời, đưa mắt nhìn Bạch-vân-Phi rồi lại nhìn Sử-thiên-Cảnh mỉm cười nói :

— Sử-huynh thật điểm phúc nhất trên đời ! Hèn chi ẩn cư nơi Phục-hồ-Linh này không thấy mặt trên giang hồ là phải.

Bạch-vân-Phi tái mặt gì mấy câu nói đó, nên hét lớn :

— Người là kẻ thành danh, tại sao lại mở miệng nói những

lời bậy bạ.

Phân-tú-Vỹ thấy Bạch-vân-Phi giận dữ lòng không an, bà biết Cư-nguyên-Phát dùng lời chọc tức làm cho nàng rối loạn tâm thần rồi thừa cơ hội hạ thủ, nên bà hét lớn :

— Bạch cô nương ! Đừng để nó dùng mưu mà thủ thắng đó.

Bạch-vân-Phi sức tỉnh, nét mặt từ từ dịu lại, quay đầu mỉm cười nói với Phân-tú-Vỹ :

— Cảm ơn nương nương đã nhắc nhở đến tôi.

Cư-nguyên-Phát muốn dùng lời chọc tức cho Bạch-vân-Phi rối trí, ngờ bị Phân-tú-Vỹ khám phá ra. Nhưng lão vẫn điềm nhiên, quay đầu nhìn sang bà ta nói với giọng khiêu khích :

— Người thật là thông minh xuất chúng ! Nhưng tại sao không bảo bản thân, để cho sư huynh lường gạt tình yêu làm tấm thân khổ cực nổi bực đầu.

Mấy câu nói của Cư-nguyên-Phát làm cho Phân-tú-Vỹ, lòng đau xót cùng. Nhưng không biết nói làm sao. Còn Sử-thiên-Cảnh mặt mày sắc, khi trông thấy nét mặt Phân-tú-Vỹ thay đổi. Hắn thầm nghĩ :

— Câu chuyện đã qua, không biết lão này dụng ý làm gì mà moi móc đến. Nếu nàng giận ra tay đánh với ta để báo thù thì thật là tiện.

Trong lúc hai người đang phân vân, thì Cư-nguyên-Phát vịn nội vào hai tay tổng một chưởng vào người Bạch-vân-Phi.

Bạch-vân-Phi đang lúc tức giận lại bị Cư-nguyên-Phát đánh bất ngờ, làm cho nàng nổi nóng, tung mình nhảy lên tránh khỏi làn chưởng nghiệt đó, rồi vung hai cánh tay đánh tổng một chưởng, ép Cư-nguyên-Phát lùi lại ba trượng.

Cư-nguyên-Phát khi phát chưởng ra tưởng Bạch-vân-Phi không nào thoát được. Nào ngờ nàng đã tránh được, lại còn có thể phản khiến cho ông kinh phục vô cùng.

Lão còn đang ngờ ngác thì Bạch-vân-Phi đã phóng mình đánh tới chiêu, làm lão phải nghiêng mình sang bên trái mới tránh khỏi.

Bạch-vân-Phi quyết không bỏ lỡ cơ hội, vung tay mặt tiếp luôn lúc ba chiêu vào vai lão.

Cư-nguyên-Phát chưa đứng vững được, lại bị tiếp một lúc ba chiêu, làm lão bối rối vô cùng. Nhưng lão là tay giang hồ tiếng tăm, đâu

vì thế mà chịu bó tay. Lão vội cong mình lộn ngược qua bên phải, thuận tay đánh lại một chiêu tuyệt học vào hông Bạch-vân-Phi.

Bạch-vân-Phi đang lúc dùng hết nội lực đánh ra, nên không thể nào tránh được, bị thế chưởng đó đánh văng ra sau năm bước.

Cư-nguyên-Phát quả con người gan dạ, nếu lão không liều mạng đánh ra chiêu đó thì ắt tánh mạng lão khó toàn rồi.

Sử-thiên-Cảnh thấy trời đã khuya, lúc này «Rùa lửa» đã ra khỏi hang, nếu không kịp thời bắt nó, ắt không bao giờ bắt được. Vì đó là một linh vật khi đã biết được có người theo dõi ắt không ra khỏi hang tuy lo lắng như thế, nhưng ông không dám hỏi Bạch-vân-Phi nữa...

Trong lúc ông đang suy nghĩ thì bỗng từ trong rừng xuất hiện một bóng người, phi tới đứng trước mặt Cư-nguyên-Phát.

Bạch-vân-Phi đưa mắt nhìn thì thấy người ấy là một ông lão chừng sáu mươi tuổi râu bạc phơ dài đến ngực, thần thái thanh thoi, vừa trông qua nàng đã biết ngay người là Ngư-Ân Tiêu-công-Nghĩa.

Nàng chưa kịp mở lời, thì Tiêu-công-Nghĩa đã bước đến, chấp tay thi lễ, nói :

— Cô nương có nhận ra tôi là người đánh cá ở Phan-Dương Hồ không ?

Bạch-vân-Phi mỉm cười nói :

— Lão tiền bối vẫn mạnh khỏe luôn chứ ? Không ngờ trong giờ phút này tiền nữ lại gặp được tiền bối.

Tiêu-công-Nghĩa cười nói :

— Cô nương quá nhún nhường, tôi không dám nhận ba tiếng «Lão tiền bối». Và lúc này tôi được trông thấy lối đánh của cô nương quả thật tôi chưa từng thấy bao giờ.

Bạch-vân-Phi nghe Tiêu-công-Nghĩa quá khen mình nên khiêm thượng nói :

— Lão tiền bối khen quá lời ! Tôi đâu được như thế.

Sử-thiên-Cảnh thấy Bạch-vân-Phi nói chuyện với lão già kia rất thân mật, không để ý đến việc đánh nhau đề lấy «Vạn niên hóa qui» nên nổi giận đến bên nàng nói với giọng hằn học :

— Cô nương quên rồi sao ? Nội trong năm ngày nếu không bắt được thì tôi tin chắc không bao giờ bắt được cả.

Bạch-vân-Phi quay đầu lại nói :

— Được rồi ! Trường bối khỏi lo !

Sử-thiên-Cảnh thấy nàng không có ý sốt sắng, nên bực bội nói :

— Cô nương đã hứa với tôi nội trong mười ngày, cô hoàn toàn phục tùng theo lời sai khiến của tôi, sao bây giờ cô không làm ?

Bạch-vân-Phi không thể nào sai lời hứa được, nên quay đầu nói với Tiêu-công-Nghĩa :

— Xin lão tiền bối tha lỗi cho ! Hiện giờ tôi không thể nào tiếp kiến tiền bối được. Khi nào tôi đánh đuổi các người trong Thiên-Long bang tôi sẽ xin bái kiến.

Tiêu-công-Nghĩa nghe nói, sừng sốt, đôi mắt dăm chiêu nhìn nàng Thịnh linh, Tô-băng-Hải cười lên ha hả, dùng long-đầu trượng cắm xuống đất, tung mình bay thẳng về phía Sử-thiên-Cảnh, vung gậy đánh xuống một nhát ngay đầu.

Sử-thiên-Cảnh thấy thế đánh của Tô-băng-Hải quá độc, vội tuốt kiếm ra dùng thế «Bạch vân xuất đao» đưa ra đỡ cây long đầu trượng, đồng thời thối lui lại ba bước.

Tô-băng-Hải vẫn không chịu bỏ lỡ cơ hội, vung cây long đầu trượng nhảy theo, đánh tiếp một lúc ba chiêu vào tay cầm kiếm của Sử-thiên-Cảnh.

Hai vũ khí chạm vào nhau, phát ra một tiếng «keng». Sử-thiên-Cảnh cảm thấy cánh tay tê buốt, không thể nào cử động được nữa đành phải thả kiếm ra.

Tô-băng-Hải thừa thế, đưa tay chụp lấy tay trái của Sử-thiên-Cảnh kẹp ngang «mạch môn» làm cho ông ta không thể nào chống cự được, đành phải đứng yên.

Bạch-vân-Phi thấy Tô-băng-Hải thị thương như vậy, nổi giận tung mình nhảy tới, vung tay đánh vào Tô-băng-Hải để giải cứu cho Sử-thiên-Cảnh.

Tô-băng-Hải sau khi nắm được Sử-thiên-Cảnh đã đề ý đề phòng Bạch-vân-Phi nhảy vào giải cứu. Cho nên thấy chưởng phong bủa tới, liền vận sức vào cánh tay, bấm mạnh huyết «Mạch môn» của Sử-thiên-Cảnh rồi né sang một bên, và lùi ra sau mấy trượng.

Bạch-vân-Phi thấy vậy, vung tay trái một cái, tức thì một đám chỉ bay ra tua tủa phủ vào người Tô-băng-Hải.

Tô-băng-Hải vội nhảy phốc lên không để tránh luồng ám khí, nhưng không kịp nữa, vạt áo ông bị rách tệt ra.

Bạch-vân-Phi thấy Sử-thiên-Cảnh bị đối phương giữ «mạch môn»

mặt tái mét, nhưng đôi mắt vẫn chăm chú nhìn nàng như cầu cứu. Nàng liền vận dụng toàn lực vào hai tay vung tới, một loạt sợi chỉ vàng lại tung ra lần nữa.

Tô-băng-Hải thấy vậy, biết không thể nào tránh được, nên vận dụng nội lực vào hai cánh tay, đẩy Sứ-thiên-Cảnh ra trước để hứng lấy ám khí.

Bạch-vân-Phi thấy vậy thất kinh, hét lên một tiếng, dùng chưởng lực đánh tạt ám khí sang một bên để cứu nguy cho Sứ-thiên-Cảnh.

Sứ-thiên-Cảnh tưởng đã bỏ mạng nên rú lên một tiếng, rồi nhắm mắt lại chỉ chờ chết. Nào ngờ qua phút giây hãi hùng, hân vận thấy người hân không hề gì.

Quá mừng rỡ, Sứ-thiên-Cảnh từ từ mở mắt, vừa mở ra thì đã nghe Tô-băng-Hải cười ha hả, hỏi :

— Sứ huynh muốn bắt con « Vạn niên hóa qui » đó hay là muốn tánh mạng được toàn vẹn.

Sứ-thiên-Cảnh chẳng nói, ngấm vận nội lực vào hai cánh tay, thừa lúc Tô-băng-Hải sơ ý, vùng mạnh ra thoát khỏi bàn tay Tô-băng-Hải.

Bạch-vân-Phi thấy vậy tung hai chưởng một lúc vào người Tô-băng-Hải, giúp cho Sứ-thiên-Cảnh thoát nạn.

Ngờ đâu Tô-băng-Hải quá sức lạnh lẽ, tay vừa tuốt ra, đã kịp thời chộp lại bóp chặt vào « Mạch môn » của Sứ-thiên-Cảnh, tay mặt đưa cây Long đầu trượng đón lấy chưởng lực của Bạch-vân-Phi.

Sứ-thiên-Cảnh cảm thấy đầu óc choáng váng, mồ hôi toát ra ướt cả quần áo, cánh tay đã bị tê buốt, chịu không nổi nữa, quỵ xuống đất.

Tô-băng-Hải thấy vậy, đắc chí cười ha hả, nói với Sứ-thiên-Cảnh :

— A ! Mày gian ngoan lắm ! Hãy cố gắng tiếp vài chưởng nữa xem sao ?

Bạch-vân-Phi thấy vẻ mặt đau đớn của Sứ-thiên-Cảnh, không nỡ chọc giận Tô-băng-Hải nữa. Nàng chỉ đứng ngoài nói với Tô-băng-Hải :

— Một người thành danh như ông mà lại hành động như vậy sao ? Nếu muốn tranh thắng phụ thì cứ đương nhiên giao đấu với ta.

Tô-băng-Hải nói :

— Lão phu và cô-nương xưa nay đâu có thù oán gì mà phải đánh nhau để sau này gây thêm thù hận.

Sứ-thiên-Cảnh nổi giận nói với Tô-băng-Hải :

— Đại trượng phu thà chết chứ không bao giờ chịu nhục ! Đã không dám giao đấu sao ông không rút đi cho rồi.

Trong lúc đó thì Tiêu-công-Nghĩa, Cư-nguyên-Phát và bọn Xuyên-Trung-Tứ-Xứ, chia nhau làm bốn mặt, bao vây Phàn-tú-Vỹ và ép lùi lại lần về phía Bạch-vân-Phi.

Phàn-tú-Vỹ thấy thế, vội tuốt kiếm, nhảy đến bên mình Bạch-vân-Phi đứng thủ thế.

Bạch-vân-Phi thấy tình hình trước mắt, nên cũng vội vận công lực xuống đan điền để chuẩn bị ra tay.

Tô-băng-Hải đưa mắt nhìn thẳng vào Sứ-thiên-Cảnh, nghiêm nghị nói :

— Sứ huynh ! Tôi sáng lập Thiên-Long bang không phải chỉ vì danh dự cá nhân tôi, mà dụng ý tạo ra một nơi để cho các anh hùng tập khách sống một mình có chỗ nương thân. Trong thiên hạ, những ai thuộc vào giới võ lâm mà không gia nhập vào môn phái nào sẽ bị môn phái lớn hợp sức lại tiêu diệt mất, dầu cho họ võ công cao đến bậc nào...

Sứ-thiên-Cảnh không để cho Tô-băng-Hải nói hết lời, nhìn thẳng vào mặt lão hỏi lớn :

— Ông nói như thế có phải muốn tôi gia nhập vào Thiên-Long bang ?

Tô-băng-Hải mỉm cười nói :

— Thiên-Long bang của chúng tôi luôn luôn mở rộng cửa để thu nạp các cao nhân trên giang hồ.

Nói xong, lão thả tay Thiên-Cảnh ra, nhảy lùi ra sau mấy bước.

Sứ-thiên-Cảnh nghiêm nghị nói :

— Tôi thà chết chứ không bao giờ chịu gia nhập phái Thiên-Long.

Sứ-thiên-Cảnh nói thế, nhưng Tô-băng-Hải không tỏ vẻ giận dữ, nói :

— Sứ huynh ! Nếu Sứ huynh chịu gia nhập phái Thiên-Long thì tôi nguyện đem hết tài năng giúp Sứ huynh bắt con « Vạn niên hóa qui ».

Hơn nữa, con vật này là một vật quý nhất, nếu trong giang hồ các phái nghe được kéo đến thì một mình Sứ huynh ắt không thể bắt được con vật ấy, mà còn có thể mang họa vào thân nữa là khác.

Sứ-thiên-Cảnh nghe lão tỏ ý như vậy nghe cũng hợp lý hợp tình, nhưng chưa biết phải quyết định làm sao, nên đưa mắt nhìn Bạch-vân-Phi.

Bạch-vân-Phi như đề hồi dò ý kiến. Về mặt Bạch-vân-Phi lạnh nhạt, nàng không nói một lời, làm cho Sứ-thiên-Cảnh bối rối, không biết phải xử sự thế nào.

Giữa lúc đó, bỗng nghe một tiếng « ầm » chất tại diệc ốc. Sứ-thiên-Cảnh giạt mình quay lại thì thấy hai người đang đứng sừng sững nơi miệng hang. Hai người ấy một người là Bát-Cánh Thần-Ôn Đổ-duy-Sinh, Chương môn phái Hoa-Sơn, còn một người nữa cao lớn, hai tay thông xuống đến gối, hào quang từ khoe mắt phát ra rùng rợn. Người này chính là Đa-cánh Kim-cương Sở-nhất-Giang sư đệ của Đổ-duy-Sinh.

Hai người này cất tiếng sang sảng nói :

— Việc gia nhập vào bang cuộc chưa gấp lắm. Vậy bây giờ chúng ta hợp nhau bắt con « rùa lửa » kéo dề nó chạy mất.

Tô-băng-Hải mỉm cười, đưa mắt nhìn vào Sứ-thiên-Cảnh nói :

— Tinh thể gấp như vậy, nếu Sứ huynh gia nhập vào Thiên-Long bang thì chúng tôi sẽ nguyện đem hết sức mình giúp sư huynh được thành công mỹ mãn.

Sứ-thiên-Cảnh thở ra một hơi dài, quay đầu lại hỏi Bạch-vân-Phi :

— Tình trạng này thật khó xử quá ! Tôi cũng đành chịu thôi ! Vậy nhờ cô nương giúp tôi một phen.

Bạch-vân-Phi nói :

— Sống trên giang hồ cô độc là thiệt thòi cần phải đoàn kết mới đủ sức mạnh chế phục thiên hạ. Ha ha ! Sứ chủ nhân đã hứa với tôi bất còn « Vạn niên hỏa qui » chữa thương cho sư huynh tôi. Nhưng bây giờ tinh thể như vậy thì Sứ chủ nhân cũng nên theo lời của Bang chủ Thiên-Long là hay hơn.

Sứ-thiên-Cảnh mỉm cười nói :

— Việc đó xin cô nương cứ an lòng ! Tôi không bao giờ sai hứa. Đoạn hần quay lại nói với Tô-băng-Hải :

— Tô huynh là kẻ trượng phu chắc không bao giờ sai hứa ?

Tô-băng-Hải thấy Sứ-thiên-Cảnh bằng lòng gia nhập môn phái, mừng rỡ nói :

— Sứ huynh cứ yên lòng. Một lời tôi đã nói không bao giờ có thể thay đổi.

Hai anh em Đổ-duy-Sinh từ lúc vào đây thấy Tô-băng-Hải và Sứ-thiên-Cảnh ban đầu suýt giết nhau, sau trở thành bạn, họ rất khâm phục nhân tâm của Tô-băng-Hải. Đổ-duy-Sinh cất tiếng cười lớn nói :

— Tô huynh quả thật là một con người thông minh không ai bì kịp.

Tô-băng-Hải quay lại với Đổ-duy-Sinh :

— Từ khi chúng mình gặp nhau ở Quát-Thương Sơn cho đến nay, huynh vẫn bình an chứ.

Bát-Cánh Thần-Ôn không thêm đáp. Về mặt ông ta đầy vẻ trách móc và khinh khi Tô-băng-Hải ra mặt.

oOo

HỒI THỨ BỐN MƯƠI TAM

HIỆN UY PHONG ĐOẠT LINH QUY TRƯỚC QUẦN HÙNG

Cư-nguyên-Phát thấy thái độ phách lối của Duy-Sinh, lòng đã giận bước tới, gần giọng hỏi :

— Đổ huynh ! Đổ huynh không nghe rõ lời của chủ bang ta, hay là có ý gây sự ?

Bát-Cánh Thần-Ôn Đổ-duy-Sinh chưa kịp trả lời, thì Đa-Cánh Kim-Cương Sở-nhất-Giang đã tiếp lời :

— Cư huynh tỏ thái độ ấy để làm gì ? Hiện giờ cao thủ ở đây đông ít, và nơi đây không phải là chỗ lão huynh có thể múa men dụng võ.

Cư-nguyên-Phát đã từng tung hoành trên giang hồ, nhưng chưa giờ bị ai chia rẽ đến thế.

Nguyên-Phát thét lên một tiếng, song chưởng đánh thẳng vào mặt Đa-Cánh Kim-Cương.

Đôi tay dài chỉ gối của Đa-Cánh Kim-Cương đưa tước lên ngực, tiếng chất chúa ! Luồng chưởng Cư-nguyên-Phát tuy mạnh song Sở-nhất-Giang đã hợp chiêu đẩy lui chưởng lực của lão ra không khó.

Hai luồng chưởng đôi bên chạm nhau, lóe ra những vạch sáng loáng liền thành một luồng gió xoay tròn, cuốn theo cát đá bay vút lên.

Cư-nguyên-Phát bị sức hồi chưởng thế phải nhảy lui lại hai bước, Đa-Cánh Kim-Cương cũng bị chấn động đến lắc lư thân mình.

Tô-băng-Hải mỉm cười, hỏi :

— Đổ huynh ban đêm mà chạy đến Phục-Hồ Linh, không biết có gì đại sự ?

Duy-Sinh cười nhạt, đáp :

— Tô huynh tới được, mà huynh đệ tôi tôi không được sao ?

Tô-băng-Hải vuốt râu cười lớn, nói :

— Hay lắm ! Hay lắm ! Lão thấy Thiên-Long bang và phái Hoa-Sơn gặp nhau nơi nào cũng đúng lúc ! Thật là hữu duyên đó !

Duy-Sinh cũng cười hặc hặc, nói :

— Tô huynh chẳng cảm thấy câu nói ấy quá khách sáo sao ? Ha ha ! Điều này phải nói là « oan gia lại muốn thuận đường ».

Đỗ-duy-Sinh bỗng ngừng lời, nghiêm sắc mặt nói tiếp :

— Tô huynh đừng vội mừng rỡ ! Sử-thiên-Cảnh tuy chịu đem thanh danh tìm được trên giang hồ mấy chục năm nay để gia nhập Thiên-Long bang. Nhưng tình thế đêm nay Tô huynh không thể dùng sức mạnh của các phân cuộc để trấn áp mọi người như mười tháng trước đây ở Quát-Thương Sơn được, đêm nay có đủ các cao nhơn của đại môn phái ở đây rồi.

Tô-băng-Hải ngảnh mặt cười ha hả, nói :

— Thiên-Long bang đã có ý định mời chín đại môn phái, trong võ lâm để tranh tài. Kỳ hẹn này không còn bao lâu, nếu đêm nay được dịp tề tựu đủ các cao nhơn võ học của chín đại môn phái là điều tốt cho Thiên-Long bang chúng tôi.

Tuy nói với Đỗ-duy-Sinh, nhưng đôi mắt lão không ngớt đề phòng, theo dõi cử chỉ của Bạch-vân-Phi.

Nhưng vẻ mặt nàng vẫn lạnh như tuyết, không có oán giận cũng không vui mừng, chỉ lộ ra cái sắc khí nghiêm trang, làm cho người khác phải kính sợ !

Đa-Cánh Kim-Cương cười nhạt nói :

— Tô huynh đã có hùng tâm mời chín đại môn phái võ lâm để đấu kiếm sao ?

Đỗ-duy-Sinh cũng nhìn Tô-băng-Hải nói thêm :

— Nếu thời gian gần đây có cuộc đấu kiếm của chín môn phái thì phái Hoa-Sơn của chúng tôi tuy chỉ là những kẻ múa rối, làm trò song cũng chẳng dám vắng mặt. Còn sức tham dự việc đêm nay chưa đủ, mặt các cao nhơn võ lâm, mà cũng chưa phải ngày đấu kiếm nên tôi có chuyện định nói với Tô huynh...

Nói đến đây, Đỗ-duy-Sinh lại quay mặt sang Thiết-Kiểm thư sinh tiếp lời :

— Sư huynh ! Tôi cũng muốn bàn bạc với cả Sư huynh nữa, không biết hai vị đó có đủ can đảm để trả lời không ?

Tô-băng-Hải cười ngắt nói :

— Việc gì ? Người cứ nói đi ! Lão thừa sức đối phó.

Đỗ-duy-Sinh ôn hòa nói :

— Đêm nay, Tô huynh đến Phục-Hồ lĩnh này, chắc thâm ý muốn đoạt « vạn niên hỏa qui » chứ gì ?

Tô-băng-Hải gật đầu, cười lạnh lạnh :

— Không sai ! Còn Đỗ huynh, Sở huynh từ xa vạn lý, mà chạy đây không biết có chuyện gì vậy ?

Đỗ-duy-Sinh cười hả hả, nói :

— Cũng vậy ! Cũng vậy ! Chúng ta đều vì con « vạn niên hỏa qui » ! Như thế trước khi tìm nó, chúng ta không nên đánh nhau để tránh việc làm mưu của kẻ khác trong tình trạng « ngư ông đắc lợi ».

Tô-băng-Hải cười nhạt, nói :

— Đỗ huynh nói tuy không sai, nhưng như có một ẩn ý gì ?

Bát-Cánh Thần-Ôn dịu giọng nói :

— Theo ý của đệ, chúng mình nên bỏ qua ý thù địch để hợp lực cho ra con « rùa lửa » đó rồi hãy tính.

Tô-băng-Hải cười ha hả, nói :

— Được ! Đợi đến lúc tìm linh vật đó rồi hai chúng ta sẽ giao với nhau, lấy thắng bại mà quyết định xem rùa lửa thuộc về ai phải không ?

Duy-Sinh mỉm cười, nói :

— Tô huynh và tôi, nếu đánh nhau thì vô vị quá ! Chúng mình thử đem ra một công-lực mà thử thách nhau.

Câu nói của Đỗ-duy-Sinh chưa dứt, bỗng nghe tiếng cười lớn ở phía cốc vang đến. Chỉ trong chớp mắt ba bóng người hiện ra trước mặt.

Tô-băng-Hải ngẩng nhìn, thấy ngoài sáu bảy thước, có ba người đứng sát với nhau. Thân hình người ở giữa thì lùn và ốm, trang phục dài trắng, eo lưng thắt vải đỏ, miệng rộng, đôi mắt lơ mơ như ngủ gật, mặt dài mũi tẹt, bộ râu trắng hếu.

Còn hai người đứng tả, hữu có thân hình cao hơn tám thước, cũng trang phục trắng.

Đỗ-duy-sinh thấy ba người bước tới, liền cười nói :

— Chương môn phái Tuyết-Sơn cùng hai sư đệ đã tới đó, Tô-huỳnh

thấy lời của đệ nói đúng không ?

Tô-bằng-Hải nhìn quái nhơn, rồi quay lại cười, đáp lời Duy-Sinh :

— Thế thì đêm nay coi có phần quan trọng ! Tô-bằng-Hải này không ngờ ở Phúc-Hồ Linh mà được gặp hai vị Chương môn trong chín đại môn phái võ lâm.

Dứt lời, Tô-bằng-Hải xoay nhìn Bạch-vân-Phi.

Tô-bằng-Hải thấy tình hình lúc này quá nguy ngập. Thiên-Long bang đã loan tin mời chín đại môn phái võ lâm, thì phái nào cũng có thái độ thù với Thiên-Long bang cả. Nếu đêm nay chín đại môn phái võ lâm đều đến Phúc-Hồ Linh tìm « Vạn niên hỏa qui » thì thật nguy khốn cho Thiên-Long bang.

Trước vẻ mặt lạnh lùng của Bạch-vân-Phi, Tô-bằng-Hải thầm tính :

— Nếu để chậm trễ tí nữa, các tay cao thủ của chín đại môn phái tới đủ mặt mình khó bề tranh thủ một lúc ! Thôi ! Mình nên trừ trước phái Hoa-Sơn và Tuyết-Sơn, cho rảnh một mối lo.

Nhưng trước thái độ thần nhiên của Bạch-vân-Phi, Tô-bằng-Hải không thể nào tìm hiểu được, còn đang do dự, thì lão lùn trang phục trắng, cười ha hả nói :

— Tôi với hai vị sư đệ vì mười mấy năm nay chưa bước chân tới Trung-Nguyên, nên đối với tình trạng thay đổi trong võ lâm đều chẳng am tường mấy. Nay được nghe mấy người bạn cho tin Thiên-Long bang mời chín đại môn phái đến đấu kiếm...

Nói đến đây, lão ngừng mặt cười to, rồi tiếp lời :

— Ôi chao ! Hùng chí của Thiên-Long đáng kể đấy, nhưng xin chớ tự cho mình là kẻ hơn đời. Có ai dám tự xưng mình có thể tổ chức bằng cuộc đấu kiếm tại Thiết-Thất Sơn cách đây ba trăm năm chẳng ?

Lời nói chưa dứt, thì Cư-nguyên-Phát đã cười ngạo nghễ, nói :

— Đẳng huynh ! Đừng nên đề cập đến việc đấu kiếm tại Thiết-Thất Sơn. Tôi tuy không thấy trận đấu ác liệt ấy, nhưng được nghe lời truyền tụng trên giang hồ, lúc đó phái Hoa-Sơn, Diêm-Thương, Tuyết-Sơn, Không-Động đều bị bỏ cuộc ở vòng đầu. Ngày nay Thiên-Long bang chúng tôi mời chín đại môn phái chính trên võ lâm, là có ý đảo ngược lại địa vị trước kia ! Như thế, Đẳng huynh nhắc đến việc đấu kiếm tại Thiết-Thất Sơn làm chi.

Bát-Cánh Thần-Ôn Đỗ-duy-Sinh, nghe lời Cư-nguyên-Phát khinh rẻ phái Hoa-Sơn, lòng lão nóng như lửa đốt. Nhưng lão là một vị tôn

hàng, nên cố dằn cơn tức giận không để cho thiên hạ chê lão là kẻ ngốc.

Giữa lúc đó, một tiếng cười quái gở nổi lên, hai lão tăng áo trắng và Tuyết-Hoa đã song song bước tới trước mặt Cư-nguyên-Phát. Hai người này sắc mặt đều hăm hực chứa đầy căm tức.

Cư-nguyên-Phát biết họ sắp ra tay, nên ngậm vận nội công để ứng.

Diệu-Thủ Ngư-Ân Tiêu-công-Nghĩa cũng vội tiến tới giúp sức với Cư-nguyên-Phát.

Tiêu-công-Nghĩa chưa tới nơi, lão áo trắng bên tả đã đánh một chiêu « Thiên ngoại lai vân », ép vào mặt Cư-nguyên-Phát. Tiêu-công-Nghĩa thấy chỉ có một người ra tay, nên đứng ngoài.

Cư-nguyên-Phát đã chuẩn bị trước, tay trái quét qua một chiêu « Bạch diệu » và thuận tay công tới chiêu « Bài đạo hải ».

Trận đấu hai người dùng chiêu lực rất ác liệt, nhưng các tay cao thủ đứng ngoài tỏ vẻ lạnh nhạt như không quan tâm đến.

Lúc này, Bạch-vân-Phi, Phàn-tú-Vỹ, Tô-bằng-Hải, Đỗ-duy-Sinh, Bát-Cánh Thần-Ôn, Xuyên-Trung Tứ-Xú, và lão lùn Chương môn phái Tuyết-Sơn, đều đứng xung quanh trận đấu.

Đôi bên càng đánh càng ác liệt, Cư-nguyên-Phát vận hết nội lực của động « Song chưởng liên hoàn » trong nháy mắt, mà lão công được hai trăm chiêu như búa bổ.

Lão cao ốm, mặc áo trắng, bề ngoài như bị chiêu lực của Cư-nguyên-Phát áp đảo. Nhưng sự thật bên trong lão chưa dùng hết nội lực của động thân pháp tránh né, để như địch thủ hao mòn chân khí rồi sẽ ra thế phản kích sau.

Điều này chỉ có Bạch-vân-Phi, Tô-bằng-Hải, Đỗ-duy-Sinh thấy rõ. Cư-nguyên-Phát tuy chiếm ưu thế lúc đầu, nhưng trận đấu kéo dài, chắc hẳn Nguyên-Phát phải bị thất bại dưới tay lão áo trắng đó.

Bát-Cánh Thần-Ôn cười ha hả nói :

— Đẳng huynh ! Vô công sư đệ tiến hơn trước nhiều, chúng tôi xin chúc mừng Đẳng huynh.

Đẳng-Lôi cười nhạt nói :

— Đẳng huynh khách sáo quá ! Đệ không dám nhận lời chúc mừng đó.

Đỗ-đuy-Sinh nghiêm sắc mặt, nói :

— Hơn nữa chúng tôi được nghe danh hai sư đệ của Đấng huynh có tài liên hoàn hỗ trợ, giỏi nhất trên giang hồ. Không biết đến nay Đấng huynh có thể cho chúng tôi được xem qua cái tài tuyệt học của phái Tuyết-Sơn đó.

Đấng-Lôi cười lạnh lùng, nói :

— Ý nghĩ của Đỗ huynh nếu chúng tôi đoán không sai thì Đỗ huynh muốn dùng Tuyết-Sơn phái chúng tôi đánh với Thiên-Long bang cho hết công lực để Đỗ huynh đứng ngoài tán thưởng rồi hưởng lợi chăng ?

Đỗ-đuy-Sinh bị Đấng-Lôi vạch trần thâm ý, nên ngớ ngàng mỉm cười, đáp :

— Đấng huynh đa nghi quá, chúng tôi chỉ có ý muốn thưởng thức cái tuyệt học của phái Tuyết-Sơn mà thôi.

Bạch-vân-Phi giật mình thăm tỉnh :

— À ! Những người này đều là kẻ thù với nhau, thì trận đấu hôm nay ắt khó phân thắng bại ! Không biết họ sẽ đánh nhau đến lúc nào ? Bệnh tình Mã-quân-Vũ quá nguy ngập, nếu mình không kịp thời bắt con « Vạn niên hóa qui » thì trễ mất ! Thôi nhân cơ hội này, mình ra tay rút gọn tình thế cho xong...

Vân-Phi thò tay vào túi, lấy ra ba viên « Đà ni châu » ngậm vận công lực để tung ám khí vào trận chiến. Bỗng nhiên, Đấng-Lôi hét lớn :

— Ngừng tay ! ngừng..

Chưa dứt lời, Đấng-Lôi lao mình vào giữa trận đấu, can Cự-nguyên-Phát và lão áo trắng rú, rồi nhìn qua Tô-băng-Hải, Đỗ-đuy-Sinh cười nhạt nói :

— Đêm nay gặp nhau đáng lẽ phải biểu diễn đôi chút tài năng để làm lễ ra mắt nhau. Nhưng theo chúng tôi nghĩ giờ này nên tạm đình việc thí võ, để chờ lúc bắt con « Vạn niên hóa qui » rồi chúng ta sẽ tranh thắng phụ cũng chẳng muộn gì. Lúc đó ta sẽ phân định tài năng, quyết định con « Vạn niên hóa qui » về ai. Như vậy chúng ta không bị một kẻ nào lợi dụng cơ hội để hưởng lợi, quý huynh có đồng ý không ?

Tô-băng-Hải chưa kịp đáp lời, thì Đỗ-đuy-Sinh đã nói :

— Lời nói của Đấng huynh thật đúng theo lời nói của chúng tôi.

Tô-băng-Hải cười nói :

— Hai vị ý như vậy, tôi cũng không phản đối. Đấng huynh và

Đỗ huynh đều là Chương môn của hai phái võ lâm, mà đã quyết định trước rồi, thì Thiên-Long Bang chúng tôi chỉ còn có việc làm theo.

Bát-Cánh Thần-Ôn Đỗ-đuy-Sinh, và Bạch-Y Thần-Quân Đấng-Lôi gật đầu.

Băng-Hải vuốt râu cười nói :

— Địa thế trong Phục-Hồ Linh này chỉ có phân cuộc chúng tôi là Sĩ-thiên-Cảnh mới biết rõ các đường đi của « Vạn niên hóa qui ». Vậy việc muốn thành công trong việc bắt « Vạn niên hóa qui » thì phải bỏ chức Chương môn, tuân theo lời chỉ dẫn của phân cuộc Sĩ-thiên-Cảnh. Như vậy, quý vị nghĩ thế nào ?

Bát-Cánh Thần-Ôn Đỗ-đuy-Sinh đáp lời :

— Tô huynh nói rất phải, nhưng chúng tôi thấy cần phải hỏi rõ cụ này. Tô huynh muốn anh em chúng tôi theo lệnh của tân phân cuộc Sĩ-thiên-Cảnh cũng không khó gì, chỉ có việc quan hệ lúc bắt được « Vạn niên hóa qui » rồi thì quyền điều khiển sẽ thuộc về ai, chúng ta mới nói trước.

Tô-băng-Hải mỉm cười nói :

— Như vậy Đỗ huynh cho biết thêm ý kiến, rồi tôi sẽ quyết định.

Đỗ-đuy-Sinh trợn đôi mắt ốc nhìn trời, suy nghĩ một lúc, nói :

— Theo ý chúng tôi là sau khi bắt được « Vạn niên hóa qui » rồi thì đem để nó vào một nơi, không ai được cầm giữ. Chúng ta dùng sức đánh giết, nếu ai cướp trước thì người ấy trợn quyền...

Nói đến đây, Đỗ-đuy-Sinh lại nhìn Đấng-Lôi hỏi :

— Đấng huynh thấy ý kiến của chúng tôi thế nào ?

Đấng-Lôi cười hà hà, nói :

— Ý kiến của Đỗ huynh rất công minh, chúng tôi xin chấp thuận.

Tô-băng-Hải ngẫm nghĩ một lúc, rồi nói :

— Theo ý kiến của hai vị thì tôi cũng...

Bạch-vân-Phi liền xen vào hỏi :

— Nói như vậy tất cả ở đây đều tham gia việc bắt « Vạn niên hóa qui » sao ?

Nàng hỏi xong, quay đầu nhìn Sĩ-thiên-Cảnh.

Thiệt-Kiểm thư sinh mỉm cười nói :

— Trong những ngày đầu, cô nương không thêm tham gia cũng được, chỉ cần đến giờ tranh giết « Vạn niên hóa qui », nhờ cô nương tham

gia giúp sức.

Bạch-vân-Phi mỉm cười, nói :

— Như vậy thì ai bảo vệ tánh mạng cho Sư chủ ?

Thiệt-Kiểm thư sinh cười hề hề rồi quay qua nhìn Đỗ-duy-Sinh và Đẳng-Lôi lạnh lùng, nói :

— Hai vị đều là tồ-sư của phái Vô-Lâm, mà đêm nay phải nghe lệnh của Sư đệ đề-đề tiếng cười cho bạn hữu giang hồ sau này chẳng ?

Đỗ-duy-Sinh « hừ » một tiếng nói :

— Đại trượng phu đã hứa phải làm, không có gì là xấu hổ.

Thiệt-Kiểm thư sinh ngửa mặt, cười lớn nói :

— A ! Như vậy Đỗ huynh đã chịu tuân theo lệnh của tiểu đệ ?

Đỗ-duy-Sinh gằn giọng đáp :

— Ta đã chịu hứa, là nhất định không có ý phản lại, nhưng chỉ trong thời gian hãn bắt con rùa lửa mà thôi.

Thiệt-Kiểm thư sinh nhìn Đẳng-Lôi hỏi :

— Đẳng huynh có bằng lòng nghe theo lời của tiểu-đệ không ?

Đẳng-Lôi cười nhạt nói :

— Người đừng vui quá mà quên cái nguy hiểm đang chờ đợi người. Người cứ yên tâm đợi khi bắt được con « Vạn niên hóa qui » đó, rồi người sẽ thấy kết quả.

Thiệt-Kiểm thư sinh mặt biến sắc, nói :

— Đêm đã gần hết canh rồi, sắp đến lúc « Vạn niên hóa qui » ra khỏi hang. Vậy xin mời Đỗ huynh cùng lệnh sư đệ Sở-nhất-Giang đi về phía vách núi.

Đỗ-duy-Sinh chau mày, như muốn hỏi điều gì, nhưng thăm tính :

— Thôi ! Mình nên nhẫn tâm dưỡng sức để chốc nữa tranh đoạt con rùa lửa thì lợi hơn.

Lão quay mình lại bảo Sở-nhất-Giang. Hai người cùng đi vào vách núi.

Sử-thiên-Cảnh lạnh lùng nhìn Đẳng-Lôi, nói :

— Mời Đẳng huynh đưa hai vị sư-đệ đi theo vách núi hướng Đông.

Đẳng-Lôi quất mắt cười ngạo nghễ, nói :

— Thôi, ta hiểu rồi ! Người cứ tự do sai khiến chúng ta, đừng dùng lời khách sáo.

Đẳng-Lôi dẫn hai sư-đệ theo hướng đi của Thiên-Cảnh phân định.

Sử-thiên-Cảnh thấy Đỗ-duy-Sinh và Đẳng-Lôi đều đến dưới chân

núi, nên lớn tiếng nói :

— Mời các vị đi sát về hướng Bắc, muốn hành sự phải chờ lệnh. Tôi, không được tự động mà thất bại đấy.

Dứt lời, hần quay nhìn Tô-bằng-Hải nói :

— Mời bang chủ tiến bước, vì sư huynh tôi là Nam-Thiên Nhất-Tào Tiêu-công-Lượng, đã đứng chờ trước đồi.

Tô-bằng-Hải mỉm cười, nói :

— Đêm nay việc này ta giao quyền cho Sư phân-cuộc chỉ huy, nếu ai nào can thiệp đến võ lực, phân-cuộc cứ cho tôi biết.

Sử-thiên-Cảnh đắc ý gật đầu, quay mình đi tới đồi núi. Tô-bằng-Hải, Cư-nguyên-Phát, Tiêu-công-Nghĩa nối gót theo sau. Còn Xuyên-Trung và Xú đi kèm hai bên cùng Bạch-vân-Phi và Tam-Thủ La-Sát Phán-tú-Vỹ.

Lúc này Bát-Cánh Thần-Ôn Đỗ-duy-Sinh Chương môn phái Hoa-Sơn Bạch-Y Thần-Quân Đẳng-Lôi là Chương môn phái Tuyết-Sơn, đều biết Thiệt-Kiểm thư-sinh Sử-thiên-Cảnh cố ý buộc họ đi vòng qua chân núi đến chậm hơn. Nhưng họ cũng phải nín lòng tuân theo lệnh của Sử-thiên-Cảnh.

Tô-bằng-Hải biết dụng ý của Sử-thiên-Cảnh nên cười thân mật :

— Sư phân cuộc vừa lòng chưa ? Đêm nay ta buộc Đẳng-Lôi và Đỗ-duy-Sinh đều cúi đầu tuân lệnh của Sư phân cuộc, thật là chuyện hiếm. Ngày sau chuyện này truyền ra giang hồ, cũng một điều vinh dự cho Thiên-Long bang.

Sử-Thiên-Cảnh mỉm cười nói :

— Chúng nó vì muốn tìm cho được con « Vạn niên hóa qui », nên hạ mình tuân lệnh tôi. Chứ thật tâm nó giận tôi hết sức. Thế nào đây chúng nó cũng gây sự.

Hai người nói chuyện tuy không to, nhưng đứng ở gần đó và nội tâm của Đỗ-duy-Sinh và Đẳng-Lôi rất tinh vi, nên họ nghe rõ mồn một lời nói của Sử-thiên-Cảnh và Tô-bằng-Hải. Tuy nhiên hoàn cảnh buộc họ phải im lặng, để tìm tông tích con linh qui, nên họ đành cắn nín cơn phẫn nộ.

Đội Sử-thiên-Cảnh đi hơn năm dặm đường, đến một góc quanh co sơn-cốc rộng hơn hai chục trượng. Rồi tiến sâu vào trong hơn năm thước, thì bề rộng của sơn-cốc còn chừng bảy tám trượng.

Sử-thiên-Cảnh đi trước hết, nhún mình nhảy thật lẹ đi qua góc núi

phía đông. Hân vừa hạ chân xuống đất thì cảm thấy một luồng gió lạnh ép đến. Trong chớp mắt, Đỗ-duy-Sinh và Đẳng-Lôi đã song song tiến đến bên Sử-thiên-Cảnh rồi.

Đa-Cánh Kim-Cương Sờ-nhất-Giang và hai người cao ốm mặc đồ trắng cũng chạy đến chặn đường Sử-thiên-Cảnh.

Sử-thiên-Cảnh vội nhảy lùi lại, thì Đẳng-Lôi thừa thế bước tới một bước, chưởng mặt đã đánh ngay vào "mạng môn huyết" sau lưng Sử-thiên-Cảnh.

Đó là một huyết trong mười hai huyết chính yếu của thân thể.

Nếu Đẳng-Lôi dùng sơ nội lực thì Sử-thiên-Cảnh cũng đã phải chết ngay.

Đẳng-Lôi cười ha ha nói :

— Sử-thiên-Cảnh ! Người muốn chết hay muốn sống ?

Sử-thiên-Cảnh chưa kịp đáp lời, Bát-Cánh Thần-Ôn Đỗ-duy-Sinh đã bắn ra hai hột kim đơn, bay qua đầu Đẳng-Lôi và lạnh lùng, nói :

— Đẳng huynh ! Đẳng huynh nhìn lại coi, các phái có thể nhân cơ hội này làm cho chúng mình thiệt hại không ? Vả lại, chúng mình đều là những kẻ danh vọng, lời nói ra phải giữ đúng chữ. Cứ chờ đến lúc bắt «Vạn niên hòa qui» rồi, Đẳng huynh có hại Sử-thiên-Cảnh cách nào cũng được.

Bạch-Y Thần-Quân Đẳng-Lôi quay nhìn Đỗ-duy-Sinh, cười ngạo nghễ nói :

— Đỗ huynh đang nắm địa vị Chương môn phái Hoa-Sơn, được môn đệ đồng đạo kính trọng, được các phái võ lâm trên giang hồ nể mặt, thế mà đêm nay cam tâm chịu sự điều khiển của Sử-thiên-Cảnh thì còn mặt mũi nào lưu bước trên giang hồ nữa ? Tôi thật không thể chịu nổi cái nhục này.

Đỗ-duy-Sinh cười nhạt nói :

— Lời Đẳng huynh nghe qua rất đúng, nhưng tình cảnh trước mắt không cho phép...

Lời nói của Đỗ-duy-Sinh chưa dứt, thì thấy thân hình Đẳng-Lôi đã nghiêng qua một bên, rồi liềng xiềng bước lui ba bốn bước.

Sử-thiên-Cảnh thừa thế chạy qua bên trái công tới một chiêu ép vào mặt Đẳng-Lôi. Bỗng hai người áo trắng hợp sức nhảy ra cản lại, và tổng song chưởng vào mặt Sử-thiên-Cảnh.

Đỗ-duy-Sinh « hừ » một tiếng, tay hữu đánh ra một chiêu « Bạch

xa xuất sào » làm cho lão áo trắng bên phải lui lại, còn Sờ-nhất-Giang xông vào cản bước tiến của người áo trắng bên tả.

Tình thế nguy cấp biến chuyển trong nháy mắt ! Sử-thiên-Cảnh bị Đỗ-duy-Sinh và Sờ-nhất-Giang giải nguy, vội nhảy lui hơn bảy thước.

Vừa lúc đó Tô-bằng-Hải, Cư-nguyên-Phát, Tiêu-công-Nghĩa và Yên-Trung-Tứ-Xứ đã đuổi tới. Tất cả đều vận nội công, chờ lệnh Tô-bằng-Hải.

Nhưng chỉ nghe Tô-bằng-Hải cười ngạo nghễ :

— Đẳng huynh ! Đẳng huynh là địa vị một Chương môn phái, danh vọng trong võ lâm không thấp, tại sao không giữ lời ?

Đẳng-Lôi mới bị một ám khí đánh trúng bất ngờ, nếu không nhờ công tinh vi át thọ thương nặng rồi.

Lão đang vận khí chữa thương, lại nghe Tô-bằng-Hải hặc sách, lão nóng như lửa đốt, nhưng thấy địch thủ quá đông, lão chỉ nén giận gượng cười nói :

— Tôi chỉ nhắc hân đừng ngạo nghễ. Chứ nếu tôi thật tâm hạ thủ thì đâu còn mạng !

Nói đến đây, Đẳng-Lôi đưa mắt nhìn qua một vòng, rồi cất tiếng vui vẻ trịnh trọng :

— Vừa rồi, vị cao nhân nào đã dùng ám khí bắn mà không có động ? Công phu ấy thật đáng phục.

Tô-bằng-Hải nhìn qua Bạch-vân-Phi cười nói :

— A ! Đẳng huynh bị trúng ám khí sao ? Thật tôi cũng không ngờ. Đỗ-duy-Sinh nóng lòng, sợ trễ giờ không tìm được con «Vạn niên hòa qui», vội hỏi thúc :

— Giờ này không phải nói về chuyện võ, vậy chúng ta phải lo tiếp bắt «Vạn niên hòa qui» cho xong, rồi các vị muốn dùng công lực tranh bao lâu, chúng tôi cũng cố sức tham gia.

Sử-thiên-Cảnh liền hướng đường cho mọi người cùng đi...

Mọi người đi thêm chừng hai trượng, Sử-thiên-Cảnh bỗng nhiên dừng bước, ngẩng mặt về hướng tây hú lên mấy tiếng.

Tiếng hú chưa dứt thì Chu-công-Lượng ở gốc núi Tây-bắc từ từ đi ra.

Sử-thiên-Cảnh đi nhanh tới, nói nhỏ với Chu công-Lượng :

— Hiền huynh ! Tiểu đệ đã nhập Thiên-Long bang...

Chu-công-Lượng ngạc nhiên ngắt lời :

— Sao ? Tại sao thế ?

Sử-thiên-Cảnh thờ dài, nói :

— Chẳng biết từ đâu bí mật của «Vạn niên hóa qui» trong mười mấy năm nay đã tiết lộ khắp giang hồ. Các giới võ lâm đều biết đến chuyện này. Hiện giờ nhiều cao thủ đến tham chiến, cố tranh đoạt, hiện huynh làm sao kháng cự ?

Nói đến đây, Thiên-Cảnh lại quay đầu nhìn Đỗ-duy-Sinh và Đãng-Lôi rồi nói :

— Trước mắt chúng ta hiện giờ Tuyết-Sơn, Hoa-Sơn đều là hai phái lừng danh. Ngoài ra còn nhiều phái khác sắp xuất hiện nữa ! Trước tình cảnh nguy cấp này tiêu đề buộc lòng phải nhập vào Thiên-Long Bang để...

Chu-công-Lượng không đợi Sử-thiên-Cảnh nói hết lời, thờ dài than :

— Thôi, bao nhiêu công phu chúng mình hơn mười lăm năm nay đều buông theo dòng nước !

Sử-thiên-Cảnh nói :

— Khi tôi nhập vào Thiên-Long Bang đã được Tô Bang-Chủ hứa sau khi bắt được «Vạn niên hóa qui» thì quyền phân chia do tôi làm chủ.

Tiêu-công-Nghĩa buồn bã nói :

— Lòng người khó lường ! Sợ họ không giữ lời hứa như vậy đâu..

Tô-bằng-Hải cười lớn, nói :

— Tôi từ xưa nay, chưa bao giờ thất tín với một người nào. Lời nói của tôi quý như ngàn lượng bạch kim. Đã xưng danh là Bang chủ mà không biết trọng lời hứa thì đâu đáng để thiên hạ kính vì.

Sử-thiên-Cảnh ôn tồn nói :

— Tô Bang-chủ rất ái mộ nhân tài, mà có lòng quang minh chính đại, nên tiêu đề mới thuận lời. Hiện huynh đối với tiêu đề như tình ruột thịt. Nay tiêu đề đã nhập vào Thiên-Long bang, chẳng lẽ hiện huynh không thỏa ý.

Chu-công-Lượng chưa kịp đáp lời thì Tô-bằng-Hải đã nói tiếp :

— Tôi rất phục đại danh của Chu huynh. Nếu Chu huynh chịu nhập vào Thiên-Long bang chúng tôi thì tôi mở thêm phân-cuộc để làm lễ đón mừng.

Chu-công-Lượng đang nghi ngờ thì Cự-nguyên-Phát đã cười

nói :

— Chu huynh ngần ngại gì nữa ! Hiện nay trên võ lâm sắp biến. Dù cho Chu huynh có tài đến đâu đi nữa mà bị cô độc thì cũng rơi, và phải chịu nhận lấy bao nhiêu sự hiếp đáp. Nay Tô Bang-chủ lập ra Thiên-Long bang không phải vì địa vị của một người, mà đích để đem lại quyền lợi, danh dự chung cho những kẻ đứng như chúng mình, Chu huynh nghĩ kỹ xem.

Tô-bằng-Hải lại từ từ bước tới gần Chu-công-Lượng, thân mật :

— Chu huynh ! Nếu Chu huynh không tin lời chúng tôi, thì để bắt được con «Vạn niên hóa qui» rồi sẽ bàn với nhau không trễ.

Chu-công-Lượng gật đầu đáp :

— Tô Bang chủ thật quang minh ! Như vậy chúng tôi mới đủ lòng hướng trước khi nhập vào Thiên-Long bang. Hơn nữa hiện giờ con «Vạn niên hóa qui» sắp ra khỏi hang rồi. Hai anh em chúng tôi ở đây đã mười lăm năm nay, nhận thấy nó là một linh vật, nếu nó nghe tiếng huyền não nhất định nó sẽ không dám ra ngoài nữa.

Mọi người đều nhìn chòng chọc vào mặt Chu-công-Lượng.

Chu-công-Lượng đang cúi đầu suy nghĩ, thì Sử-thiên-Cảnh đã nói :

— Việc hiện huynh tôi gia nhập vào Thiên-Long bang, xin gác lại. giờ quý vị phải theo lời chỉ dẫn của tôi.

Tô-bằng-Hải gật đầu :

— Đúng vậy ! Đỗ huynh và Đãng huynh tuy là kẻ có địa vị trong võ lâm, nhưng đã có lời hứa thì dĩ nhiên, hai vị phải tuân theo lệnh của phân cuộc.

Sử-thiên-Cảnh nhìn Đỗ-duy-Sinh và Đãng-Lôi lạnh lùng nói :

— Việc bắt «Vạn niên hóa qui» đêm nay, không phải riêng phái Hoa-Sơn và Tuyết-Sơn, mà còn nhiều tay cao thủ các phái sắp xuất hiện nữa. Họ đã núp ở ngoài núi dò xét hành động của chúng ta, chờ lúc ta bắt được con «Vạn niên hóa qui» mới xông vào cướp đoạt. Vậy chúng ta phải phải biết bao nhiêu công phu mà không ích gì.

Đỗ-duy-Sinh cau mày đáp :

— Vẫn biết chúng ta đang gặp khó khăn, nhưng chúng ta đã quyết phải thực hành.

Đãng-Lôi lại trợn mắt nhìn Sử-thiên-Cảnh hỏi :

— Nói như vậy là người muốn phản lại lời hứa hay sao ?

Sử-thiên-Cảnh cười nhạt nói :

— Quý hữu đã từng trải trên giang hồ ! Còn chúng tôi cũng chỉ trọng có chữ tín, lẽ nào lại nói sai !

Đằng-Lôi nóng lòng, gắt :

— Thế thì người có ý gì nói ra nghe thử.

Sử-thiên-Cảnh nói :

— Theo ý chúng tôi, bây giờ nên chia nhau canh giữ các ngã đường để tiêu diệt những kẻ nào đã có ý tới đây cướp đoạt quyền lợi của chúng ta. Lúc nào trừ được bọn người đó chúng mình sẽ tiếp tục bắt con « Vạn niên hóa qui » không muộn.

Đỗ-duy-Sinh và Đằng-Lôi cũng giả vờ gật đầu đồng ý. Nhưng sự thật hai người đã có một chủ đích riêng.

Sử-thiên-Cảnh cười lạnh lạnh nói tiếp :

— Hai vị chấp nhận lời tôi thì không còn ai có thể cướp đoạt được rùa lửa này nữa... ha... ha.

Nói đến đây, Thiên-Cảnh quay lại bước đến bên Tiêu-công-Nghĩa, thấp giọng nói :

— Hiền huynh ! Mọi dụng cụ sắp đặt chưa ?

Tiêu-công-Nghĩa đáp :

— Đã làm đúng theo kế hoạch của hiền đệ rồi.

Sử-thiên-Cảnh quay nhìn Đỗ-duy-Sinh nói :

— Mời Đỗ huynh và Sờ-nhất-Giang giữ góc núi phía Tây nam.

Đỗ-duy-Sinh thăm nghĩ :

— Trong núi này, đầu ban ngày cũng khó lại, huống chi đêm tối như thế này.

Lão nghĩ đến đây, lạnh lùng nói :

— Núi này nhiều nơi hiểm trở, làm sao biết được hang, bụi nào kiểm soát ? Nếu người bảo ra ngoài, đối phương vào đây đoạt « Vạn niên hóa qui » thì làm cách nào chống đối kịp.

Đằng-Lôi cười xen vào :

— Sơn cốc rộng bao la như vậy, đầu đi mấy đêm cũng chưa khắp thì làm sao kiểm soát ?

Sử-thiên-Cảnh cười lạnh lạnh :

— Đằng huynh ! Nếu như Đằng huynh sợ khổ tốt hơn về Đại Tuyết-Sơn an nghỉ là hơn.

•••••

HỒI THỨ BỐN MƯƠI CHÍN

DỪNG DIỆU KẾ BẮT LINH QUI

Đằng-Lôi này giờ nghe những lời chọc tức của Sử-thiên-Cảnh, mặt vẫn bình thản nói :

— Nếu nơi này mà không phải cửa hang ra vào của Linh-quì thì ông ta mất công tìm kiếm quá sức.

Đỗ-duy-Sinh nói :

— Thế nào chỗ này cũng là hang của nó, không lẽ con đường này mấy chục dặm, đá mọc chồng chất mà nó không ở nơi nào ?

Sử-thiên-Cảnh tỏ vẻ hiểu biết hơn, nói :

— Chính con đường hang này trong mười năm qua tôi đã tốn bao công phu mới tìm ra, đầu phải đi, và tôi còn biết nơi ẩn của « Vạn niên hóa qui ». Con linh vật này trong một năm chỉ bò vào trong tám lần. Các vị cứ theo việc của tôi mà làm, đừng hỏi gì cả.

Đỗ-duy-Sinh thấy lời nói tự đắc của Sử-thiên-Cảnh không xem ra gì, nên tức giận nhủ thầm :

— Nếu không mắc việc tìm « Vạn niên hóa qui », thì thằng này tao nó một trận biết tay.

Nghĩ thế, ông ta hạ giọng nói :

— Lão biết Sử huynh có tài mà ! Thôi, phái Hoa-Sơn chúng ta hãy theo lời của Sử huynh mà làm cho xong.

Dứt lời, ông ta quay lại nắm tay Nhất-Giang, hướng về phía nam đi. Chạy vừa một đoạn đường, bỗng nghe Sử-thiên-Cảnh gọi ngược lại.

— Đỗ huynh ! Đỗ huynh ! Hãy dừng bước, tôi nói chưa hết.

Đỗ-duy-Sinh và Nhất-Giang đã nghe Sử-thiên-Cảnh nói oang oang :

— Khi « Vạn niên hóa qui » xuất hiện, hai vị không được ra tay, chỉ đứng nơi góc núi để chặn đường cường địch xông vào, nào bắt được « Vạn niên hóa qui », tôi sẽ gọi các người đến...

A ! Còn Đẳng huynh chỉ cho người trong phái cần giữ nơi góc quẹo này, nếu có người nào muốn vào, nhất định cần lại !

Đỗ-duy-Sinh nói :

— A ! được, đêm nay ta tha cho người để tìm « Vạn niên hòa qui » sau khi bắt được « Vạn niên hòa qui » rồi, ta sẽ dạy cho người một phen mới được.

Đẳng-Lôi cũng nghiêm sắc mặt nói :

— Được, tôi cũng cho người thủ trọn phái đó.

Sử-thiên-Cảnh lại nói :

— Còn điều này quý vị nên thận trọng ! Khi « Vạn niên hòa qui » xuất hiện, quý vị không nên la hét làm cho hòa qui sợ chạy mất.

Tô-bằng-Hải đứng này giờ đưa mắt nhìn vào một tảng đá, đôi mắt không chớp, nhìn vào mấy người đang bị Sử-thiên-Cảnh sai khiến.

Ông ta bím môi lầm bầm :

— Đỗ-duy-Sinh và Đẳng-Lôi là tôn sư của một môn phái, võ công của chúng đều là tay siêu việt trên giang hồ, thế mà chúng lại phải nghe theo lời của Sử-thiên-Cảnh ! Ô cái tui tham của Duy-Sinh và Đẳng-Lôi không nhỏ ! Chúng nó chỉ vì con hòa qui mà phải cúp tai, cúp mắt, mất cả khí phách anh hùng.

Sử-thiên-Cảnh đưa mắt nhìn quanh cửa hang một lúc, đoạn quay lại nhìn vào Tô-bằng-Hải, nói :

— Thôi ! Chúng ta đi tìm nơi ẩn núp, đợi giờ hòa qui bò ra khỏi hang.

Nói xong, ông ta băng mình chạy trước.

Tô-bằng-Hải, Xuyên-Trung Tứ-Xú, Bạch-vân-Phi, Phàn-tú-Vỹ, Tiêu công-Nghĩa và Cư-nguyên-Phát đều chạy theo sau.

Chạy được một dặm, đến một cây cổ thụ to, Sử-thiên-Cảnh ngừng bước nói :

— Bây giờ quý huynh mỗi người hãy tìm một nơi kín đáo mà núp đừng cho con vật thấy được.

Tô-bằng-Hải nói :

— Ta sẽ núp vào tảng đá sau cây cổ thụ.

Sử-thiên-Cảnh và Chu-công-Lượng núp vào trong một đám rừng hoa dưới cây cổ thụ.

Bấy giờ, sao lóng lánh như những hạt kim cương. Gió mỗi lúc một mạnh. Những khóm thông réo rắc, nghe rất êm tai. Cảnh rừng

đượm một màu hoang vu cô tịch.

Sử-thiên-Cảnh chỏ miệng vào Chu-công-Lượng dặn nhỏ :

— Con hòa qui này rất độc. Chốc nữa có bắt nó phải cần thận, nếu nó cắn trúng thì không còn cách nào chữa được.

Chu-công-Lượng chưa kịp trả lời, thì từ trong hang núi có tiếng sói rống ra.

Sử-thiên-Cảnh, Chu-công-Lượng và Tô-bằng-Hải là tay lão luyện làm nên trên giang hồ, nên nghe tiếng kêu ấy đều sợ đến tái mặt.

Bỗng một cơn gió ào ào thổi đến, làm rung chuyển cả một khu rừng. Lúc thì mấy ngàn con sói từ trong hang đã lù lù nhảy đến.

Sử-thiên-Cảnh, Chu-công-Lượng núp trong hai lùm cây, vội phi thân ra, vận hết khí lực vào hai cánh tay, lăm lăm cây trường kiếm, chờ phản công của bầy sói.

Tô-bằng-Hải, Bạch-vân-Phi, Tiêu-công-Nghĩa, Cư-nguyên-Phát, Phàn-tú-Vỹ và bọn Xuyên-Trung Tứ-Xú nhảy ra phía cây thông đó vận khí lực vào hai tay, để hết tâm thần nhìn vào bầy sói.

Sói rừng là giống rất hung dữ. Một con có thể cắn được một người như không. Khi nó đã kết thành đoàn, thì đánh với nó không phải chuyện dễ. Và lại, mũi nó rất thính, đánh hơi rất giỏi, kẻ nào đã gặp nó mà tránh được. Đẳng này chúng lại kéo nhau đến cả đoàn, làm sao cao thủ trên giang hồ không kinh hãi.

Nhưng may thay ! Bầy sói đó không cố tìm mồi, chỉ nhớn nhoe một rồi kéo nhau đi hết ! Thật là chuyện kỳ dị trên đời.

Tô-bằng-Hải thấy đã thoát nạn trước nanh vuốt của đoàn sói, nên râu cười ha hả nói :

— Đàn sói này có hàng ngàn con, nếu chúng tấn công thì chúng ta có tài năng đến đâu, cũng phải bỏ mạng.

Thình lình nghe có tiếng nói nhỏ nhỏ của Sử-thiên-Cảnh :

— Tô-bằng chủ, chúng ta ẩn núp cho mau, kéo con « Vạn niên hòa qui » nghe tiếng động không ra đâu.

Dứt lời, hần co chân nhảy vào lùm cây trước nhất.

Tô-bằng-Hải lật đật ra dấu cho mấy người cùng theo hần chạy vào chòm cỏ sau núi.

Bỗng đôi mắt Bạch-vân-Phi sáng quắc, vì nàng thấy chính phía đông đá có một chấm đỏ từ từ tiến về phía mọi người.

Chỉ chốc lát, chấm đỏ đó đến cách mọi người chừng hai trượng.

Tức thì chỗ ẩn của Sử-thiên-Cảnh động dậy, rồi một bóng người từ trong phóng ra, tiến vào miệng hang.

Phản-tú-Vỹ hỏi Bạch-vân-Phi :

— Người nào đột nhập vào đây vậy ?

Bạch-vân-Phi nói nhỏ :

— Khê chứ ! Con « Vạn-niên hóa-qui » đã ra ! Sử-thiên-Cảnh tiến đến miệng hang không cho nó vào đó.

Nói chưa dứt lời, nàng đã thấy nơi miệng hang bật cháy lên hai chòm lửa sáng rực, và lan rộng dần. Những lá khô bị cháy nổ lách tách.

Thì ra đó là kẻ của Sử-thiên-Cảnh, khi trông thấy « Vạn-niên hóa-qui » ra khỏi hang, hắn đã lật đặt đốt lửa lên, chặn miệng hang lại. Đồng thời cũng đề lấy ánh sáng đấu với « Vạn-niên hóa-qui ».

Chỉ chốc lát, Sử-thiên-Cảnh đã đốt lửa bốn phía vây hóa-qui vào giữa.

Bấy giờ con hóa-qui không còn lối về nữa.

Sử-thiên-Cảnh phóng nhảy tới cách « Vạn-niên hóa-qui » chừng hai trượng.

Chu-công-Lượng, Tô-bằng-Hải, Bạch-vân-Phi, Tiêu-công-Nghĩa, Phản-tú-Vỹ và Xuyên-Trung Tứ-Xú cũng nhanh nhẹn không kém. Ai nấy đều lăm le vũ khí bủa vây con Vạn-niên hóa-qui.

Sử-thiên-Cảnh liền cúi xuống lượm một cục đá bằng nắm tay, rồi vịn hết sức, nhắm ngay Vạn-niên hóa-qui liệng bỏ xuống nghe một tiếng « bộp ».

Viên đá nát ra từng mảnh vụn bắn tung tóe mà vô linh qui không có gì tổn hại. Cỗ nó thụt vô, lòi ra đôi mắt sáng ngời nhìn vào Sử-thiên-Cảnh như muốn nuốt sống ăn tươi ông ta vậy.

Sử-thiên-Cảnh thất kinh, liền đưa kiếm thủ thế, nhảy lùi lại phía sau một bước.

Con vạn niên hóa qui bé nhỏ như vậy mà Sử-thiên-Cảnh lại sợ thật là...

Nghĩ như thế, Tô-bằng-Hải liền ngấm vận công lực, đưa cây long đầu trượng đánh xuống. Nhanh như chớp, Linh-Quy thụt đầu vô, rồi nhả ngay Sử-thiên-Cảnh phóng tới.

Sử-thiên-Cảnh lách mình tránh sang một bên, đưa kiếm cản ngay đầu Linh-Quy, thuận đà chặt xéo qua một chiêu « Xảo đá kinh chung »

chiều này chỉ trúng vỏ vạn niên hóa qui. Bấy giờ, mấy đống lửa sáng ngùn ngụt sáng rực cả một góc trời, làm nổi bật thân hình đỏ của con rùa lửa.

Một lần nữa Sử-thiên-Cảnh thừa lúc cồ linh-qui thò ra dùng « đá kim chung » đánh lại một chiêu, nghe một tiếng « bộp » tức thanh kiếm đã bị vạn niên hóa qui ngoạm lấy gần nửa. Thiên-Cảnh kinh hoàng thanh kiếm, nhảy lùi ra đằng sau hơn một trượng.

Bạch-vân-Phi thất kinh « á » lên một tiếng, rồi nhảy phốc đến đề lại thanh kiếm cho Sử-thiên-Cảnh.

Nhưng đã muộn, vạn niên hóa qui rướn cổ dài hơn hai thước, ng há to ngoạm thanh kiếm của Sử-thiên-Cảnh.

Cây kiếm này làm bằng một loại kim cứng thế mà con vạn niên qui nhai ỉn ngon lành, hình như là nhai một miếng thịt, làm cho người chung quanh ai nấy đều ngạc nhiên sững sờ.

Tô-bằng-Hải bước lại bên Sử-thiên-Cảnh hỏi :

— Con vật này đã sống trên vạn năm, thân hình đã cứng như thế, chúng ta làm sao bắt được ?

Sử-thiên-Cảnh lắc đầu nói :

— Chẳng những như vậy, mà nó còn có một loại chất độc kinh g, nếu chúng ta chọc tức nó, một khi nó phun chất độc ra, ắt khó mạng.

Tô-bằng-Hải nổi giận nói :

— Nếu vậy người không có cách nào chinh phục nó sao ?

Sử-thiên-Cảnh vẫn thản nhiên đáp :

— Tôi cư ngụ tại đây đã mười lăm năm nay chẳng qua thấy nó ra và phun chất độc giết người mà thôi, làm gì mà chinh phục được

Ngừng một lúc, Sử-thiên-Cảnh lại nói :

— Nếu như tôi có cách bắt được con vạn niên hóa qui đi nữa, cũng chắc gì giữ được, mà còn bị chương môn phái Võ-Đang và Tuyệt-Đánh một trận không đường tâu thoát.

Tô-bằng-Hải nổi giận nói :

— Người khinh ta bất tài hay sao, mà dám nói những lời như vậy?

Sử-thiên-Cảnh tự nhiên, xem như không có chuyện gì đáp :

— Theo tôi biết thì Đỗ-duy-Sinh và Đăng-Lôi sở dĩ hợp sức với ta để vây bắt con vật báu này là có ý lợi dụng vào sức chúng ta.

đợi khi chúng ta bắt được hỏa qui rồi chúng sẽ bâu vào cướp giết. Như vậy không biết Tô bang-chủ nghĩ sao ?

Tôi-bằng-Hải nghe Sử-thiên-Cảnh giải thích một lúc, ngửa mặt lên trời cười ha hả tỏ vẻ đắc ý, nói :

— Sử phân cuộc thật thông minh, biết phòng bị, lo xa, nhưng theo ta nghĩ thì Đỗ-duy-Sinh và Đằng-Lôi là hai nhân vật danh tiếng trên giang hồ chẳng lẽ không kể đến lời hứa mà làm điều hèn hạ đó.

Sử-thiên-Cảnh đáp :

— Tô huynh nói như thế rất đúng, nhưng lúc nào, chứ lúc này báu vật đang đứng trước mắt, họ đâu có biết phải trái nữa. Tốt hơn chúng ta ra tay hại chúng trước đi, rồi sẽ bắt hỏa qui sau !

Tô-bằng-Hải lắc đầu nói :

— Không nên làm như vậy mà gây hận thù giữa ba môn phái.

Tuy Đỗ-duy-Sinh và Đằng-Lôi là hai người xảo trá thật, song chúng ta chỉ cần lưu tâm đến một chút dừng để làm mưu của chúng là được.

Sử-thiên-Cảnh tức giận nói :

— Bang chủ nói thế tức là chúng ta sợ họ hay sao ?

Tô-bằng-Hải ôn hòa nói :

— Thiên-Long bang chúng ta dư sức hại họ, song ta không muốn để lại hận thù ngày sau cho con cháu.

Sử-thiên-Cảnh nói ra bao nhiêu, đều bị Tô-bằng-Hải dùng lời nhân nghĩa bài bác hết.

Sử-thiên-Cảnh trầm nghĩ :

— Người này quả thật đại trượng phu, hèn chi Thiên-Long bang thu phục được nhiều kẻ vang danh trên giang hồ cũng phải.

Nghĩ như thế Sử-thiên-Cảnh ngừng mặt lên nhìn vào mặt Tô-bằng-Hải tỏ vẻ kính phục nói :

— Tô bang-chủ quả thật võ công đã thâm hậu mà còn nhân từ, thật đáng cho mọi người kính trọng.

Tô-bằng-Hải thấy Sử-thiên-Cảnh tỏ ý thần phục mình, lấy làm thích chí cười ha hả, nói :

— Ở đời lấy đức làm đầu ! Thêm bạn bớt thù là câu châm ngôn của người nghĩa hiệp.

Thiên-Cảnh trước đây muốn sát nhập Thiên-Long bang để lợi dụng Tô-bằng-Hải diệt trừ các cao thủ các phái, bảo vệ lấy con vạn niên

hỏa qui quý báu ấy. Bây giờ nghe Tô-bằng-Hải nói như thế, hẳn trầm nghĩ :

— Ta phải làm thế nào để cho các phái Thiên-Long, Hoa-Sơn và Tuyết-Sơn đấu nhau. Còn Bạch-vân-Phi và Phàn-tú-Vỹ hai đứa nó không ở phái nào thì ta biết tính sao đây để khích chúng đánh nhau. Ta nhất định phải tìm cách cho chúng đánh nhau, để ta rảnh tay bự con « linh qui » dong mất là xong chuyện.

Nghĩ như vậy, hẳn ngửa mặt cười như lệnh võ.

Tô-bằng-Hải thấy Sử-thiên-Cảnh vẻ mặt khác thường, biết hẳn đang tìm một âm mưu xảo quyết nên hỏi :

— Sử phân cuộc có việc gì đắc ý vậy ?

Sử-thiên-Cảnh tiếp lời nói :

— Không không ! Đâu có chuyện gì ! Tôi thấy bang cuộc là người có chí khí nhất trên giang hồ, nên tôi mừng đấy mà.

Tô-bằng-Hải nói :

— Bây giờ vị nào chịu khó un lửa thêm cho sáng để chúng ta tiện bề làm việc.

Đoạn, ông ta quay lưng vài cánh khô ném vào đồng lửa. Đồng lửa được mỗi bắt cháy ngọn ngọn.

Sử-thiên-Cảnh đưa tay chỉ vạn niên hỏa qui, nói :

— Quý vị hãy coi chừng ! Con linh qui này có một chất độc phi thường không gì bì nổi. Hễ nó phun ra thì người hay thú đều nhiễm độc chết tức khắc. Chính năm trước tôi đã có thấy nó phun độc một lần nên cố đem tâm trí nghiên cứu phá chất độc ấy, nhưng vẫn chưa tìm ra.

Tô-bằng-Hải nhìn vạn niên hỏa qui, nói :

— Con vật này chỉ có hơn một thước, thế mà trong bụng có nhiều chất độc phun ra giết người dễ dàng như vậy sao ? Chúng ta thay phiên nhau mà đánh thì ắt nó phải chết. Chỉ sợ nó chết rồi không dùng được gì nữa chẳng ?

Sử-thiên-Cảnh nói :

— Con vật này trong ruột có viên hỏa đan rất quý. Nếu chúng ta đánh nó chết e sau này viên hỏa ngọc ấy dùng không có công hiệu. Tôi nghĩ ra một kế bắt sống « hỏa qui » chẳng biết có được không ?

Tiên-công-Nghĩa cướp lời Thiên-Cảnh nói :

— Chúng ta chỉ cần làm cho nó hết chân khí tự nhiên bắt dễ như chơi.

Khi mọi người đang nói chuyện, con Linh qui đã nuốt hết nửa thanh kiếm của Thiên-Cảnh. Đôi mắt nó chom chớp phản chiếu với ánh lửa như con đom đóm.

Sử-thiên-Cảnh nói :

— Quý vị hãy chuẩn bị ra tay áp đảo con linh qui.

Nói xong, hắn liền phóng mình lên một tảng đá.

Tô-bằng-Hải, Tiêu-công-Nghĩa cũng nhảy ào vào hang đá chờ đánh lên con vật.

Bỗng Linh qui kêu « chí chí » mấy tiếng, há to miệng, tức thì một làn khói đen ngùn ngụt bay ra như vòi nước chảy.

Thiên-Cảnh thất kinh nhảy tọt vào hang đá để lánh mình.

Tô-bằng-Hải la một tiếng, ai nấy đều tìm chỗ chạy ẩn nấp.

Thật chất khói trong miệng vạn niên hỏa qui phun ra cực độc. Các loại thú dữ trong rừng vương phải đều chết ngay.

Bây giờ Chu-công-Lượng từ trong hang đá lòi ra một thùng gỗ lớn, trong đó có đựng một quần áo da, một cái mặt nạ và một cái hũ.

Sử-thiên-Cảnh liếc mắt thấy, vội nhảy phốc đến, lẹ tay lấy bộ quần áo da mặc, và đeo mặt nạ vào.

Đồ này chính Thiên-Cảnh đã bỏ tâm nghiên cứu và sửa chữa từ lâu.

Bây giờ chất khói trong miệng con linh qui đã tan khắp cả một vùng.

Tức thì một bóng người phi thân đến chỗ linh-qui, tay ôm một hộp. Đó là Sử-thiên-Cảnh.

Mọi người trông thấy đều ngạc nhiên và thán phục Thiên-Cảnh vô cùng.

Nếu Thiên-Cảnh bắt không được con vạn niên hỏa qui này thì họ cũng đành chịu thua không có cách nào hơn. Nhưng họ đều không an lòng, vì như thế thì công phu bắt con vạn niên hỏa qui sẽ về tay Sử-thiên-Cảnh sao ?

Dưới bóng lửa, hai cái bóng người và bóng rùa chập chờn như hai cái bóng ma.

Đột nhiên thấy Vạn niên hỏa qui từ dưới đất xông lên công đến ngực Thiên-Cảnh.

Thiên-Cảnh cố sức tránh qua một bên, nhưng vì thân mặc áo da kích cộm thành thử con rùa tống vào như ném quả tạ ngàn cân đâm vào ngực.

Thiên-Cảnh loạn choạng rồi té phịch xuống đất.

Chu-công-Lượng thấy nghĩa đệ lâm nguy, sắc mặt tái nhợt kêu to « Nghĩa đệ » rồi tung mình ra tiếp cứu. Nhưng Tiêu-công-Nghĩa đã nắm tay kéo lại.

Bạch-vân-Phi từ trong hang đá phi thân lên một tảng đá cao, bứt một hột cườm « ni châu » vạn công lực ném đến cứu Sử-thiên-Cảnh.

Nhanh như chớp, Tô-bằng-Hải ném bồi thêm cục nữa, một tiếng « choạng » tóe lửa ngang lưng Vạn niên hỏa qui.

Con « linh qui » không kém nhanh nhẹn, nó ngược cò nhảy phóng lên một cái, tức thì một tảng đá từ trên cao ngã xuống.

Tảng đá lăn ngay chỗ Sử-thiên-Cảnh chừng nửa bước.

Nếu tảng đá ấy đập trúng vào người Sử-thiên-Cảnh thì hắn đã nát nghiền rồi.

Một lần nữa, vạn niên hỏa qui nhảy chồm đến trước mặt Thiên-Cảnh. Nghe một tiếng « bốp » tiếp theo một luồng lửa từ trong miệng « hỏa qui » phun ra lẫn với khói đen ngụt.

Sử-thiên-Cảnh có mặc áo da, đeo mặt nạ, nên hắn không sợ, chỉ tránh qua một bên.

Thấy khí thế linh qui mỗi lúc một hăng, Sử-thiên-Cảnh không dám giao đấu dằng dai, vội ném cái hũ ra, rồi lập tức chạy thoát thân. Cái hũ này có đựng một thứ dấm lâu năm, do Sử-thiên-Cảnh đã chế ra để trừ chất độc.

Hũ dấm đập mạnh lên đầu Linh-Qui bẻ tung tóe. Quả nhiên chất dấm đó công hiệu làm cho « rùa lửa » kinh hãi vì cái mùi chua nồng nặc của nó !

Linh-Qui đang hung dữ, bỗng rụt đầu vào kêu « chí chí » mấy tiếng.

Chu-công-Lượng mừng quá vội đem cái hộp tới trao cho Sử-thiên-Cảnh.

Trong lúc đó mọi người xung quanh vẫn hồi hộp trở mắt nhìn chờ đợi cái phút quan trọng ấy.

Bấy giờ những đồng lửa đã lụn dần, chỉ còn khói bốc lên ngùn ngụt. Ánh sáng dịu hẳn. Gió ngàn từng cơn thổi đến.

Sử-thiên-Cảnh lù lù với chiếc hộp trên tay, bước rón rén đến bên con vạn niên hỏa qui. Hắn muốn lừa nó vào hộp, nhưng nghĩ cái bốc vào ngực lúc này như quả tạ nghìn cân làm hắn mất hết can đảm.

Bỗng bên ngoài có tiếng Tô-bằng-Hải hét lớn :

— Bắt nó bỏ vô hộp mau lên !
Giọng Bồng-Hải vang động cả một góc núi.
Con vạn niên hòa qui vẫn nằm yên không nhúc nhích, đầu cò đều rút vào chiếc mai.

Sử-thiên-Cảnh đưa tay lừa nó vào. Vạn niên hòa qui từ từ nằm vào chiếc hộp.

Sử-thiên-Cảnh đẩy nắp hộp xong, ngửa mặt cười như lệnh võ. Tiếng cười như đã khao khát từ mười lăm năm mà chưa được cười. Mọi người nghe tiếng cười chạy ủa đến vây quanh Sử-thiên-Cảnh. Bạch-vân-Phi đôi mắt sáng lòa nói :

— Sử gia chủ ! Hãy chữa bệnh cho sư huynh tôi trước đã, vì sư huynh tôi bị trọng thương, chỉ còn sống có vài ngày...

Thiên-Cảnh cúi bộ đồ da ra, đặc ý nói :

— Được ! Ta sẽ giữ đúng lời hứa với cô nương. Nhưng còn nguy hiểm lắm ! Hoa-Sơn, Tuyết-Sơn hai phái còn chặn ngoài kia. Còn phải đánh nhau đến chết chưa biết kết quả sẽ về ai.

Bỗng từ xa có hai bóng đen xuất hiện, mang theo những tiếng cười chất chứa. Đó là Đổ-duy-Sinh và Đăng-Lôi.

Đổ-duy-Sinh từ xa phóng mình tới, hồi hã nhìn chiếc hộp nói :

— Chúng tôi ngu ngốc nên đứng giữ ở ngoài, ! May vào đây sớm, nếu trễ một tí nữa quý vị đã đóng xong một màn kịch để lừa gạt chúng tôi rồi.

Tô-bằng-Hải hăm hăm nét mặt, nói :

— Vậy người muốn đoạt con vạn niên hòa qui này ư ?

Đổ-duy-Sinh nói :

— Không ! Tôi đâu muốn đoạt ! Nhưng... dù sớm hay trễ cũng không khỏi một trận tranh giành. Vậy thì chúng ta sớm ra tay cho xong.

Đăng-Lôi nghe nói cũng phát lên một chuỗi cười khanh khách, nói :

— Đổ huynh nói đúng ! Hễ ai đánh thắng thì được bắt con vạn niên hòa qui đó. Theo quy ước chúng ta đã vạch.

Bạch-vân-Phi nghĩ đến Quân-Vũ bị bệnh nặng, lòng bối rối thăm nghĩ :

— Nếu vạn niên hòa qui về tay Đăng-Lôi và Đổ-duy-Sinh chắc Vũ ca mình phải chết, không có thuốc nào trị được.

Tức thì đôi mắt nàng sáng quắt, quay nhìn Đăng-Lôi và Đổ-duy-Sinh, nói !

— Tốt lắm ! Ta sẽ ra tay đấu trận đầu ! Vậy hai vị ai sẽ ra đấu trước.

Nói xong, nàng co chân nhảy vọt ra đằng trước tung kiếm múa tít một vòng.

Đổ-duy-Sinh và Đăng-Lôi bốn mắt nhìn nhau không chớp.

Đăng-Lôi đưa tay chỉ vào Bạch-vân-Phi ngao nghể nói :

— A ! Con bé kia. Người là ai dám phách lối như vậy ? Người dám chọc trời à ?

Bạch-vân-Phi nhủ đôi mày liễu, nói :

— Ta không tên tuổi chi cả, người đừng lo vô ích, cứ ra thử sức nào.

Đăng-Lôi là Chương môn của phái Tuyết-Sơn, một tay giáng hồ t tiếng đầu phải tầm thường, làm sao ông ta có thể chịu nhện với một con gái hai mươi tuổi đầu.

Còn Bạch-vân-Phi chỉ vì thương thế của Quân-Vũ nên quên cả mạng nàng, lòng can đảm lên đến mức tột bậc. Nàng chỉ muốn tìm cách nào đánh thắng phái Tuyết-Sơn và Hoa-Sơn được là nàng Sử-thiên-Cảnh phải chữa bệnh cho Mã-quân-Vũ.

Một lần nữa Đăng-Lôi ngửa mặt lên trời cười như điên như dại,

— Được, sớm muộn gì ta với người cũng đấu một keo.

Bấy giờ Thiên-Cảnh ngồi bịch xuống đất, hai chân kẹp cứng hộp ngọc đựng linh qui, tay tả thủ gậy tre, tay hữu nắm kim hoàn, đôi mắt liên nhìn quanh để thủ thế.

Tam-Thủ-La-Sát Phàn-tú-Vỹ từ trong hang đá nhảy vọt ra đứng sau Bạch-vân-Phi cách chừng một trượng, tay hữu nắm « Thất bộ đoạt » giơ lên cao, tay tả nắm « Phi hỏa âm linh lôi » đôi mắt chăm nhìn vào động đá.

Còn Tô-bằng-Hải, Tiêu-công-Nghĩa và Cư-nguyên-Phát ngăm vạn công, mặt chứa đầy sát khí, chuẩn bị một trận thư hùng.

Giữa lúc bầu không khí đang căng thẳng, cái sống chết chỉ còn tấc, không thể tránh khỏi thì đằng xa vang lên mấy tiếng hú rợn rợn, hòa lẫn với tiếng cười của Đăng-Lôi, chớp mắt tiếng hú vang động đá rồi hai đốm trắng xuất hiện nhanh về phía chỗ mọi người. Phàn-tú-Vỹ liền phi thân ra chặn hai người áo trắng cao ốm nói :

— Các người đến đây để cướp vạn niên hòa qui à ? Được ! Ta sẽ

cho các người ném vài ngón võ công đặc biệt.

Dứt lời, bà tung ra ám « Thất bộ đoạt huyệt ».

Hai người áo trắng cao ốm cong lưng nhảy vọt qua một bên. Đột nhiên người áo trắng bên hữu sẵn đà đánh tổng đến Bạch-vân-Phi.

Bạch-vân-Phi chỉ né mình một tí đôi mắt tròn xoe, nói :

— A ! ... Người đánh lên ta !

Chưa dứt tiếng, Bạch-vân-Phi đã vận dụng phép « Ngũ-hành mê tung » đánh trả lại. Hai người áo trắng cao ốm dùng pháp « Hợp bát » công tới tấp. Nếu đối phương là tay tầm thường ắt toi mạng.

Đang này Bạch-vân-Phi dùng phép « Kỳ án » đánh bỏ xuống giường thể của hai người kia.

Hai người áo trắng nhảy thối lui, nhưng đã trễ. Mỗi người đều lãnh một đòn chí tử.

Bạch-vân-Phi nghiêm sắc mặt, nói :

— Ta tha cho hai người đó, hãy rút đi kéo mắt mạng bây giờ.

Bỗng nhiên nàng thở ra một tiếng lầm bầm :

— Anh Vũ... anh Vũ ! Không biết mình có thể thắng nổi trận này không ? Không ! Ta phải chiến thắng để ép Sư-thiên-Cảnh chữa bệnh cho anh.

Thật ra, chương thể của nàng tuy đánh ra không có tiếng động, nhưng bên trong hàm chứa một công lực phi thường.

Hai người áo trắng cao ốm sau khi mỗi người lãnh một chương của nàng, bà vai cảm thấy đau nhói. Cả hai đều kinh sợ, một mặt vận sức kháng cự, một mặt nhảy ẩn sau lưng Đằng-Lôi.

Trong chớp mắt cả hai đều phun ra một cục máu tươi.

Các cao thủ đều biến sắc, nhìn nhau, không ai nói với ai lời nào, mà lòng thầm phục.

Đằng-Lôi đôi mắt ngơ ngáo, không biết nàng dùng thân pháp gì làm hai sư đệ lão mới chạm tay đã bị thảm bại như thế.

Tức thì tia mắt lão nhắm đến Bạch-vân-Phi như một luồng điện chớp.

Nhanh như chớp, Bạch-vân-Phi phóng mình đến như mảnh hồ vó mồi, nàng đá xéo qua một bên, thầm vận công lực vào tay hữu.

Thế công của nàng từ trên không trung đánh xuống như nước trào sóng cuộn, tay tả phát ngang trước mặt Đằng-Lôi, thân mình lộn ngược trở lại, tay phải lại đánh thẳng vào Đỗ-duy-Sinh.

Phép « Đào âm tiếp dương » là một môn võ tuyệt nghệ.

Tuy nhiên, người vận dụng phải biết cách vận khí, luôn luôn chú ý lối đánh của địch thủ, dùng chân khí mình tiếp lấy chân khí của đối phương, truyền khắp châu thân để phản công người khác.

Cái bí quyết này không khó, nhưng chỉ khó là lấy chân khí của mình mà đạo dẫn hướng về địch, rồi mượn chân khí nội gia của địch hợp với chân khí của mình lấy thân pháp chế ngự đối phương. Nói tuy đơn giản, nhưng khi dùng rất nguy hiểm, người nào dùng sai một điểm nói trên sẽ xảy ra tai hại, cho nên Bạch-vân-Phi dùng phép này rất thận trọng không dám khinh thường.

Cánh tay uyển chuyển của nàng tổng thẳng đến Đỗ-duy-Sinh, sức mạnh phát ra vun vút.

Đỗ-duy-Sinh là một nhân vật danh tiếng trên giang hồ, đã gặp biết bao người tài giỏi. Đối với các môn, các chương, lão đều biết được đại khái.

Nhưng thân pháp của Bạch-vân-Phi trông rất lạ lùng. Nàng có thể luôn tay đem sức mạnh của địch đánh đến người khác. Môn võ học tinh này lão chưa từng nghe thấy bao giờ.

Thần sắc biến đổi, lão không kịp tránh né, chỉ còn cách vận khí xông đàn diên, đánh thốt một cái toàn thân lão bay vút lên không, rồi xuống đánh phất ngang vào chân Bạch-vân-Phi.

Cư-nguyên-Phát phá lên một chuỗi cười, nói :

— Đỗ huynh, khinh công anh quá nhí !

Đỗ-duy-Sinh tuy tâm thần hoảng hốt nhưng vẫn nghe được lời châm chọc của Cư-nguyên-Phát. Mặt lão hăm hăm « Hừ » một tiếng, nói :

— Cư huynh ! Chúng ta cũng có ngày đấu một trận sống chết mà.

Cư-nguyên-Phát ngửa mặt lên trời cười ha hả, chưa kịp đáp lời, bỗng nhiên nghe một tiếng thở mạnh, lão quay đầu nhìn thì thấy người áo trắng cao ốm lúc này bị Bạch-vân-Phi đánh, đã nằm xoài dưới mồ hôi ra như tắm, răng cắn chặt, thỉnh thoảng buông ra những thở nào nề.

Lúc này vì Cư-nguyên-Phát lo cãi với Đỗ-duy-Sinh thành thử không dám đến trận đấu nên không rõ Bạch-vân-Phi đã dùng phép gì đánh người áo trắng ra nông nỗi ấy.

Khi nhìn lại đã thấy Bạch-vân-Phi đang đánh với Đằng-Lôi, chương như vũ bão. Hai bóng người tránh đỡ vun vút, làm cho người xem

phải lóc mắt.

Bỗng nghe Đăng-Lôi « hự » một tiếng rồi tung mình phóng tới đánh Bạch-vân-Phi một chiêu rất mạnh. Bạch-vân-Phi chỉ né sang một bên rồi ngấm vận khi đánh tổng vào lưng Đăng-Lôi. Tức thì toàn thân lão này nhào lặn như khúc gỗ.

Tuy bị cái đánh ác nghiệt đó, Đăng-Lôi vẫn còn đủ sức đứng dậy một cách dễ dàng.

Bây giờ hai người vẫn thủ bộ rất kín đáo.

Bạch-vân-Phi tuy có thể công lạnh lẽo muốn chiến thắng trong thời gian ngắn, nhưng đánh bại đối phương không phải chuyện dễ.

Bao nhiêu con mắt đều tập trung nhìn vào trận đấu của hai người. Đột nhiên, một tiếng kêu chát tai làm rung động khắp hang đá.

Bạch-vân-Phi giật mình « ái » một tiếng thu hồi chiêu lực, nhẩy lùi ra đằng sau hai trượng.

Hai tiếng « ầm ầm » nổi lên, tiếp đó một tiếng « bùm ».

Chu-công-Lượng, Sứ-thiên-Cảnh đều té nhào xuống đất.

Một bóng người từ chớp đá lao tới, đè trên mình Sứ-thiên-Cảnh rồi giật chiếc hộp đựng vận niên hòa qui, nhẩy lên vách đá mất dạng. Thế là hết! Bao nhiêu công phu mơ ước của Sứ-thiên-Cảnh đều rồi lảnh một cái đập của người vô danh ấy.

Ồi chào! Thiên-Cảnh chỉ biết kêu trời cho hả giận.

Bạch-vân-Phi diễn người một lúc hét lên một tiếng « Chết! Chết ». Mặt nàng tái nhợt rồi nằm úp trên tảng đá.

Bỗng nhiên nàng vùng ngồi dậy, đôi má đỏ bừng, đầu tóc rối bù như bị một trận kinh phong.

Nàng thở khi một hơi nói lảm nhảm:

— Vũ... huynh! Thôi thế là hết! Bệnh Vũ huynh không còn cách nào cứu chữa được nữa.

Bất giác nàng hét lên một tiếng như người mất trí rên cả động đá:

— Ta giết người! Ta giết người để cứu Vũ huynh... Rồi nàng dùng phép « Lưu tinh truy nguyệt » bay lướt theo.

Sau nàng là Tô-băng-Hải, Đỗ-duy-Sinh, Đăng-Lôi và những người trong các môn phái khác.

Bạch-vân-Phi dùng hết công lực vào phép « Lưu tinh truy nguyệt » bay thẳng đến người lạ mặt, đồng thời vận sức đánh tổng ra một chiêu.

Chỉ thấy người ấy dùng áo bào phất trở lại một cái, chiêu lực

đến, làm cho nàng cảm thấy như sức khinh công của nàng yếu dần.

Nàng cố vận hết sức công lực đánh tổng tới một chiêu nữa. Nhưng chiêu phong của nàng vẫn bị tổng trở lui, làm cho Bạch-vân-Phi sợ không dám đánh nữa, vội thu hồi chiêu lại, nàng biết nếu nàng công đánh tiếp thì nội tạng phải thọ thương không ít.

Nàng từ từ vận hết khí lực vào đan điền, đánh các độc khí vào người cho tản mát ra. Hai tay nàng đưa thẳng ra trước để hãm tốc độ đang phi trên không trung, rồi đứng hai chân xuống đất.

Bạch-vân-Phi cố đuổi theo chân người lạ mặt, nào ngờ võ công người ấy quá thâm hậu, dù nàng dùng khinh công đến mức cao độ vẫn không sao theo kịp.

Tuy nhiên, khi không thấy nàng không đuổi theo nữa thì người kia bước chậm lại.

Tô-băng-Hải và Đỗ-duy-Sinh bấy giờ cũng kịp thời chạy đến.

Tô-băng-Hải dùng cây Long đầu trượng tung ra thế « Phục địa truy long » quét ngang hạ bàn chân người lạ mặt một chiêu.

Tiếp theo Đỗ-duy-Sinh dùng phép « Đan chỉ kim hoàn » bồi thêm một chiêu nữa. Hai thế tuyệt độc trong giới võ lâm cũng phát ra một lúc. Một bên là chiêu lực một bên là âm khí, nếu người tầm thường tất bị gục dưới hai tuyệt thế võ công ấy.

Nhưng thật là một sự quái lạ, người ấy như một bóng ma, thân anh chớp động một cái đã tránh khỏi cây « Long đầu trượng » giết người, anh thời chỉ nghe một tiếng « vù » một luồng kinh lực từ cánh tay áo người ấy cuốn cuộn như gió lốc đánh bật trở lại những viên khuỷu của Đỗ-duy-Sinh.

Tô-băng-Hải đánh hụt, vội thâu Long đầu trượng định thần nhìn bất giác phải cau mày.

Mặt mũi người ấy bôi vẽ răn rì, tóc dài gió thổi phất phơ, hai mắt tựa mắt mèo, tay ôm hộp « Linh qui » trông chẳng khác gì một con yêu vừa hiện thân.

Người ấy nhìn hai vị chương môn cao thủ, miệng cười nhẵn nhụi lộ hai hàm răng trắng toát, tay phải từ từ cất lên,...

HỒI THỨ NĂM MƯƠI

VÕ CÔNG QUI QUYẾT CHÉ PHỤC QUẦN HÙNG

Tô-bằng-Hải tức giận, nạt lên một tiếng, không đợi đối phương đánh ra, tay hữu đã quét ngang một trượng, đồng thời tay tả dùng chưởng lực bừa tới ngang ngực.

Đối phương đang đưa cao lên, bỗng nhiên hạ nhanh xuống, nắm lấy cánh tay tả của Tô-bằng-Hải lật ngược lại.

Tô-bằng-Hải thấy cánh tay trái bị tê liệt, thất kinh nhủ thầm :

— Chẳng biết đây là môn võ công gì mà đối phương lại sử dụng nhanh như thế, thực ta chưa từng thấy.

Lão liên ngâm vận nội công đánh tung ra để hóa giải, không ngờ Đỗ-duy-Sinh muốn nhân cơ hội này diệt trừ Tô-bằng-Hải, nên nhảy tung lên dùng một thế chưởng đâm thẳng vào đầu Tô-bằng-Hải.

Tô-bằng-Hải tuy võ công thâm hậu, song ở trong trường hợp này cũng phải lúng túng, chỉ còn có cách lách mình sang một bên.

Đỗ-duy-Sinh lại thừa thế biến chưởng thành trảo chộp vào huyết « Mệnh môn » của Tô-bằng-Hải.

Tô-bằng-Hải tức giận, nạt lên một tiếng, vận khí nội đan điên, ngả mình ra đằng sau, tránh khỏi cái chộp ấy.

Tuy Tô-bằng-Hải ở trong thế bị động nhưng tai mắt rất minh mẫn. Mỗi khi đối phương biến chiêu lão đã kịp thời ứng phó ngay.

Chỉ trong thời gian chớp mắt, hai người đã trao đổi nhau hơn mười mấy chiêu thế.

Bỗng Đỗ-duy-Sinh đang đánh lại dừng tay cười lớn, nói với Tô-bằng-Hải :

— Tô lão huynh ! Mau ra tay ngăn đón kẻ cướp đoạt rửa linh...

Nói chưa dứt lời, toàn thân lão đã bay bổng lên không, chúc ngược đầu xuống đất, phóng thẳng đến chỗ người kia.

Té ra, Đỗ-duy-Sinh dùng trảo, chộp nơi « Huyết mệnh môn » của Tô-bằng-Hải không trúng, nghĩ rằng có giao đấu nữa cũng chẳng đánh

chết Tô-bằng-Hải được, lão mới đổi ý bỏ cuộc đấu, phóng mình đến bên người ôm lấy chiếc hộp báu.

Tô-bằng-Hải quay đầu nhìn lại thì thấy lúc này Bạch-vân-Phi đã chạm tay với người ôm chiếc hộp linh qui đó.

Người đó tay hữu mắc ôm chiếc hộp, chỉ còn một tay tả đỡ gạt thế công của Bạch-vân-Phi.

Bạch-vân-Phi đã dùng liên tiếp mười chiêu ác độc, mỗi chiêu đều khác nhau. Vì nàng đang nóng lòng lo đến tính mạng Quân-Vũ, nên cố vận hết sức mình gấp rút thắng địch.

Tuy vậy, người kia chỉ một mặt tránh né, không phản công một chiêu nào, mà trước sau Bạch-vân-Phi vẫn không làm sao áp đảo được địch thủ.

Bỗng lúc đó, một luồng hào quang màu xanh từ trên không trung ào xuống, sức mạnh như vũ bão, nhắm đỉnh đầu người cầm chiếc hộp đánh xuống.

Thì ra, Đỗ-duy-Sinh đã bỏ Tô-bằng-Hải, cầm gậy trúc nhảy đến tiếp đấu với Bạch-vân-Phi.

Người cầm hộp báu thấy thế nổi giận, tung ra một lượt ba luồng chưởng, một luồng cản chiếc gậy trúc của Đỗ-duy-Sinh, còn hai luồng xông thẳng vào mặt Bạch-vân-Phi, làm cho Bạch-vân-Phi chịu không nổi phải thối lui ra hơn bảy bước mới tránh được.

Cây gậy trúc của Đỗ-duy-Sinh bị chưởng lực của người kia cản lại, bay vù một vòng phát ra một tiếng « vo vo » kinh hãi, đồng thời cả thân mình Đỗ-duy-Sinh cũng bị dội ra chẳng khác nào một quả bóng.

Người ôm chiếc hộp báu vẫn đứng nguyên một chỗ, cất tiếng cười lẫn hắc.

Đỗ-duy-Sinh là một tôn sư của phái võ lâm, danh vọng đâu phải vừa, và võ công cũng không phải tầm thường, thế mà vừa mới chạm tay đã bị đối phương đánh lộn ngược trở lại như thế thì thật là một chuyện lạ lùng. Tô-bằng-Hải đứng nhìn trần trời, mà lòng khủng khiếp.

Các cao thủ đứng xung quanh đều ngơ ngác tởm mắt nhìn vào kỳ lạ hơn đó không còn hiểu họ là ai, hiện ở đâu nữa.

Bỗng Bạch-vân-Phi cất tiếng gọi lớn :

— Sư phụ ! Sư phụ !

Vừa kêu nàng vừa phóng mình đến.

Người mà nàng gọi là sư phụ vẫn bình tĩnh, đứng nguyên một chỗ,

tay ôm chiếc hộp, ngược mặt lên trời cười một tràng dài, nói lớn :

— Đồ đệ ! Võ công của ngươi đã tiến triển khá quan ! Khi này ngươi xuất thủ ta thấy khá lắm. Bây giờ ta có một việc gấp phải làm, hẹn gặp ngươi vào một dịp khác.

Chưa dứt lời, dị nhân đã lắc mình một cái mất hút.

Bạch-vân-Phi cố chạy theo, và gọi to :

— Sư phụ ! Sư phụ !

Nhưng không còn thấy bóng dị nhân đó đâu nữa.

Bạch-vân-Phi đã biết sư phụ nàng võ công tuyệt thế một khi đã vận dụng khinh công bỏ đi thì không còn cách nào đuổi theo kịp.

Nhưng theo lời nói của Thiên-Cảnh thì chỉ có « Vạn niên hỏa qui » mới cứu được bệnh tình của Quân-Vũ. Không ngờ vừa tìm thấy « Vạn niên hỏa qui » thì lại là sư phụ nàng giết đi, như thế thật là một chuyện đau đớn.

Nghĩ đến sinh mạng của Quân-Vũ, từng giọt nước mắt nàng rơi xuống.

Nàng lại nhớ đến dĩ vãng. Từ trước đến nay sư phụ nàng đối với nàng rất chiều chuộng, chẳng bao giờ trái ý nàng. Bất cứ việc gì, nàng đã cầu xin thì sư phụ nàng đều chấp thuận cả.

Sư phụ nàng đã đối với nàng như thế, tại sao đêm nay lại có hành động bất thường như vậy,

Mã-quân-Vũ thương thế lắm nguy, nếu không được « Vạn niên hỏa qui » cứu chữa thì còn gì tánh mạng.

Nàng nhìn ngơ ngác về hướng mà sư phụ nàng đã mất hút, đôi dòng lệ nhỏ xuống long lanh, nỗi đau khổ trộn lẫn trong tuyệt vọng.

Tâm hồn nàng lúc này như chìm sâu trong ảo tưởng. Nàng đứng trơ ra đó, không còn hay biết gì sự việc chung quanh.

Bỗng một bàn tay mềm mại nắm lấy tay nàng, và một giọng nói u buồn, vắng vắng bên tai :

— Con « vạn niên hỏa qui » đó bị người ta cướp mất rồi, dầu có nương có chết lạng nơi này cũng chẳng ích chi. Vậy chúng ta nên tìm chỗ nghỉ ngơi là hơn.

Bạch-vân-Phi nghe tiếng nói ấy như tỉnh giấc mơ, bất giác « ừ » một tiếng, và đưa mắt nhìn khắp nơi, thấy Đỗ-duy-Sinh và đồng bọn đã biến đi mất. Các đóm lửa đã tắt lịm, cảnh im lặng hãi hùng đã trở về với núi rừng hoang tịch.

Gió núi thổi từng luồng, tạt vào những cành thông vi vút. Cảnh tượng ác đấu vừa rồi như bị xóa nhòa trong trí óc của mọi người.

Bạch-vân-Phi thở dài đưa tay lau sạch nước mắt, nhìn vào mặt người đứng bên cạnh, và nói với giọng thê thảm :

— Trở về để làm gì ? Chúng ta đã không còn cách gì để cứu nữa, và không còn sống được bao lâu.

Người đứng bên Bạch-vân-Phi chính là Phàn-tú-Vỹ.

Thấy Bạch-vân-Phi quá buồn thảm, Tú-Vỹ nói :

— Không lẽ trong đời này trừ con « Vạn niên hỏa qui » đó không còn thuốc nào để chữa cho lành bệnh sư huynh của cô nương sao ?

Bạch-vân-Phi nói :

— Dầu trên thế gian này có linh dược đi nữa cũng không thể nào cứu kịp. Vì bệnh tình sư huynh tôi rất ngặt, chỉ còn sống được hai ngày hai đêm nữa là nhiều. Trong thời gian ấy tìm đâu ra linh dược ?

Phàn-tú-Vỹ nói :

— Sau khi sư phụ cô nương đoạt mất « Hỏa qui » thì các cao thủ các phái Hoa-Son, Tuyết-Son tự nhiên rút lui hết. Nhưng Thiên-Cảnh lại dắt những người trong Thiên-Long phân cuộc lần theo hang đá đi lên, trông có dáng hấp tấp lắm, chẳng biết chúng có mưu đồ gì khác chăng ?

Bạch-vân-Phi nghe nói mỉm cười. Nhưng nụ cười chỉ thoáng qua rồi nhường lại cho vẻ mặt u hoài, lạnh lùng nói :

— Dầu cho chúng nó có một dự tính nào cũng không thể cứu vãn nổi bệnh tình của Vũ huynh tôi.

Nói đến đây, Bạch-vân-Phi quay gót chậm chậm bước về.

Hai người bước ra khỏi hang tối đó, đột nhiên Bạch-vân-Phi quay đầu lại nói với Phàn-tú-Vỹ :

— Đêm nay được cô nương giúp đỡ, tôi lấy làm cảm kích, nhưng mong lấy được Hỏa qui để cho nương nương khỏi phục dung nhan, ngờ đâu sự việc quá bất ngờ, Hỏa qui bị sư phụ tôi cướp mất. Sư phụ tôi khinh công đã đến mức thượng thừa, tôi tuy muốn đuổi theo cũng không thể nào đuổi kịp. Nhưng cái ơn nương nương đã giúp tôi đêm nay, tôi vẫn ghi mãi mãi trong lòng, ngày nào gặp được mặt sư phụ tôi, nhất định tôi sẽ cầu xin ông ta giúp cho nương nương được khỏi phục dung mạo.

Phàn-tú-Vỹ lạnh lùng mỉm cười nói :

— Hai mươi năm ẩn cư trong núi này đã làm cho tôi an phận với

khuôn mặt xấu xa này rồi ! Cô nương có lòng thương, như thế cũng đủ để cho tôi mang ơn gấp bội. Còn việc sau này chưa biết trời có chiều lòng người chăng ?

Nói đến đây, Phàn-tú-Vỹ thờ dài, ngừng một lúc lại nói :

— Hai mươi năm về trước, tuy võ công tôi không lấy gì đặc dị, song đã làm chấn động giang hồ không phải ít. Tánh tính tôi lại nhiều cay độc, nên được người đời tặng cho tôi cái biệt hiệu là Tam-Thủ La-Sát... Thế rồi, từ ngày bị Sử-thiên-Cảnh hủy-hoại dung nhan, tâm hồn tôi biến chuyển rất nhiều...

Qua hai mươi năm ẩn cư trong núi thâm, tôi cố rèn luyện các môn tuyệt học, một mặt để phục thù, một mặt để đoạt chức võ công đệ nhất giang-hồ.

Ý niệm là thế, ngờ đâu hôm nay được gặp cô nương, tôi mới rõ là lâu nay tôi đã sống trong ảo mộng.

Bạch-vân-Phi liếc nhìn Phàn-tú-Vỹ hỏi :

— Sao thế ?

Phàn-tú-Vỹ thẹn thùng đáp :

— Hai mươi năm khổ luyện của tôi chẳng qua là một việc làm nhỏ mọn mà tôi tưởng đó là một kỳ công vĩ đại. Về âm khí thì tôi có tìm được hai môn cũng không tệ lắm, như « Phi hóa âm linh lõi » và « Thất bộ đoạt hồn sa ». Hai môn này xét về chất độc thì lợi hại thật, nhưng cũng chỉ có thể làm hại được kẻ có võ công tầm thường. Không ai nói đến những người thân pháp tuyệt học như cô nương, cứ như Bát-Cánh Thần-Ôn Đổ-duy-Sinh, nội một môn ném « Kim hoàn » của lão cũng đủ để cho tôi thấy chỗ thấp kém của tôi rồi...

Còn nói đến chưởng pháp thì tôi đây lại còn thua xa các cao thủ đương thời gấp bội. Tài năng tôi chỉ là một hạt cát trong bãi trường sa mà trước đây tôi đã dám mang một kỳ vọng, thật đáng hổ thẹn !

Bạch-vân-Phi nói :

— Ô ! Nương nương chớ quá tự khiêm như thế.

Phàn-tú-Vỹ buồn bã đáp :

— Không ! Tôi đã tự xét mình, xét người, nên giờ đây tôi có một ý niệm mới, mong được nhờ cô nương giúp đỡ...

Bạch-vân-Phi mỉm cười đáp :

— Nương nương có ý định muốn cho tôi thụ giáo chăng ?

Phàn-tú-Vỹ nói :

— Tôi không dám có hy vọng đó, chỉ mong cô nương cho tôi theo một bên để sai khiến, như vậy tâm niệm tôi đã thỏa mãn lắm rồi.

Bạch-vân-Phi cười nhạt :

— Đến như bản thân tôi mà chưa chắc là đã bảo vệ nổi đám đầu chiêu cổ đến nương nương.

Phàn-tú-Vỹ nói :

— Tôi chẳng phải tham lam, muốn cô nương truyền dạy võ công đâu. Mặc dầu tôi có ngưỡng mộ thật, nhưng điều đó tùy lòng hảo tâm của cô nương định đoạt.

Bạch-vân-Phi hỏi :

— Nếu không vì một chút võ công của tôi thì nương nương chịu ép mình theo tôi để làm gì ?

Phàn-tú-Vỹ đáp :

— Ngoài công phu võ học của cô nương, tôi cảm mến cô nương về đức độ và tác phong. Vả lại, cô nương tuy có thông minh thật, song lịch duyệt giang hồ chưa được bao nhiêu, tôi vì mến cô nương nên muốn theo để giúp đỡ cô nương về phương diện ấy. Có tôi một bên chắc cô nương nhẹ đi phần nào lo lắng trên bước giang hồ.

Bạch-vân-Phi thấy lời nói của Tú-Vỹ quả chân thật, phát ra từ đáy lòng, nên không thể không cảm động nên gật đầu, nói :

— Người đã thành tâm như thế tôi nỡ nào từ chối. Song mọi việc nhất thiết phải nghe theo tôi mới được.

Phàn-tú-Vỹ mừng rỡ, vội đặt gối quì xuống đất, và nhoẻn miệng cười, nói :

— Tiện nữ được cô nương ban ơn như thế, từ nay nhất định lấy lòng trung trực hầu hạ cô nương, nếu có hành động nào phản phúc sẽ bị đất trời hành phạt.

Bạch-vân-Phi vội đỡ Phàn-tú-Vỹ dậy và nói :

— Thôi, người hãy đứng dậy ! Ta đã bằng lòng cho người theo hầu bạn thì còn làm như thế mà chi.

Dứt lời, Bạch-vân-Phi quay gót bước chậm đến ngôi nhà đá. Phàn-tú-Vỹ cũng nổi gót theo sau.

Bấy giờ đã vào canh tư, trong nhà ánh đèn mập mờ chiếu sáng. Cây đèn dầu thông, tim đã lụn, ánh sáng yếu ớt.

Thanh-Loan ngồi trên giường, một tay chống cằm, một tay chống gối, mắt nhìn sững vào Quân-Vũ đang nằm thờ thoi thóp bên cạnh.

Nét mặt nàng hình như không có một tí nào đau khổ chỉ thấy nàng lặng yên, hình như đang nghĩ tới một tâm sự gì.

Bạch-vân-Phi rón rén đến bên nàng, mà nàng cũng chẳng hề hay biết.

Bạch-vân-Phi thở dài, đưa tay vuốt tóc Thanh-Loan, hỏi nhỏ :

— Em Loan ! em làm sao thế ?

Thanh-Loan như sức tỉnh giấc mơ, nhường mắt nhìn Bạch-vân-Phi, rồi bỗng đứng thẳng dậy, dụi mắt hỏi :

— Chị Đại ! Chị đã bắt được con « Vạn niên hòa qui » chưa ?

Bạch-vân-Phi buồn bã lắc đầu, đáp :

— Vạn niên hòa qui đã bị người ta cướp mất rồi.

Thanh-Loan thốt lên một tiếng kinh ngạc, dựa vào mình Bạch-vân-Phi, nói :

— Ôi ! Người đó đáng cho chết ! Hắn không biết chị lấy con rùa ấy là để chữa bệnh cho anh Vũ sao ?

Bạch-vân-Phi điềm tĩnh đáp :

— Người đó là vị ân sư truyền nghệ cho chị. Chị đánh không lại và đuổi theo cũng chẳng kịp.

Thanh-Loan quay đầu nhìn Quân-Vũ, nói :

— Vạn niên hòa qui bị cướp mất thì anh Vũ còn sống được bao lâu nữa ?

Bạch-vân-Phi cần mồi bạo dạn đáp :

— Có thể miễn cưỡng sống thêm hai ngày đêm nữa.

Thanh-Loan bỗng nhiên cười lên một tiếng. Tiếng cười lạnh như băng tuyết. Nàng quay lại khêu ngọn đèn tàn, ánh sáng phụt lên le lói, làm cho căn nhà đá sáng tỏ hơn.

Nàng ngồi xuống cạnh giường Quân-Vũ, và đưa tay vẫy Bạch-vân-Phi :

— Chị Đại ! Hãy đến ngồi đây. Em có nhiều việc muốn nói với chị.

Bạch-vân-Phi thấy Thanh-Loan có cử chỉ quái dị, cau mày trầm nghĩ :

— Vị cô nương trẻ thơ này chắc là tâm tư đã điên động rồi !

Tuy nghĩ thế, song Bạch-vân-Phi không nỡ trái lời, bước đến ngồi một bên Lý-thanh-Loan.

Thanh-Loan đưa mắt nhìn sững vào Bạch-vân-Phi một lúc lâu, mới cất giọng hỏi :

— Chị Đại, chị mến tôi lắm phải không ?

Bạch-vân-Phi gật đầu. Thanh-Loan hỏi tiếp :

— Chị cũng rất mến anh Vũ phải không ?

Câu hỏi ấy làm cho Bạch-vân-Phi không thể nào đáp ngay được. Nàng trầm ngâm suy nghĩ một lúc rồi gật đầu nhẹ.

Thanh-Loan lại nói tiếp :

— Nếu anh Vũ chết đi chắc chị cũng đau lòng như em thăng kén. Nhưng này chị Đại ! Trước khi chết chắc anh Vũ rất có nhiều chuyện muốn nói với chúng ta để nhờ chúng ta giúp đỡ anh ấy.

Bạch-vân-Phi hỏi :

— Dĩ nhiên là thế ! Nhưng tại sao em lại nghĩ đến chuyện đó ?

Thanh-Loan thở dài nói :

— Ôi ! Lúc chị đi rồi em ngồi lại đây một mình suy nghĩ mãi. Em nghĩ được một việc lại tiếp đến nghĩ thêm nhiều việc nữa.

Bạch-vân-Phi không nhịn cười được, hỏi :

— Em nghĩ việc gì vậy ?

Thanh-Loan tỏ ra quan trọng nói :

— Chị đã không còn cách gì cứu được anh Vũ, tất anh Vũ phải chết. Mà anh Vũ chết thì chúng ta phải đi báo cho cha mẹ anh ấy hay. Anh Vũ ở Nhạc-Dương tại Đông-mậu-Linh, một ngôi trang viện rất gọi là. Thủy-nguyệt Sơn-trang.

Bạch-vân-Phi ngắt lời, nói :

— Em Loan... em...

Thanh-Loan không để cho Bạch-vân-Phi nói, vội tiếp lời :

— Sau đó còn phải đến cho đại sư bá biết ! Ôi ! Nếu đại sư bá mà được tin này chắc là buồn lắm chị Đại nhỉ !

Bạch-vân-Phi sắc mặt nặng nề, xen vào hỏi :

— Có phải em muốn cho chị đi báo hung tin này cho các người thân của Vũ huynh chăng ?

Thanh-Loan nói :

— Ừ ! Chị đi làm công việc đó, còn em, em sẽ ở lại đây với anh cho có bạn.

Tú-Vỹ nghe hai người bàn bạc lạnh cả người, hỏi lại :

— Loan cô nương ! Tại sao cô nương lại muốn ở đây để làm bạn với một xác chết ?

Thanh-Loan đáp ngay :

— Nếu đi hết chỉ để Vũ huynh một mình ở lại làm sao an lòng ?

Phân-tú-Vỹ hỏi :

— Cô nương muốn giữ xác sư huynh lại bao lâu. Nếu sư huynh mà chết thì thi thể không quá ba ngày đã phải cứng đờ rồi, không thể nào để mãi trong động này được. Còn như muốn dùng nơi đây làm một nấm mồ thì cũng phải dùng đá lấp cửa lại, cô nương làm sao gần gũi được với xác chết? Không lý cô nương muốn cùng chôn với sư huynh cô sao?

Thanh-Loan mặt mày bình thản, không có chút gì kinh sợ, chậm rãi nói:

— Từ khi tôi thấy được nấm mồ của chị Quyên, người chị của anh Vũ, tôi đã biết rằng người chết phải mai táng, không thể còn thấy được mặt trời mặt trăng. Nên đêm qua tôi đã nghĩ rất nhiều, muốn để chị Đại đi báo tin, còn tôi ở đây sẽ tìm một đồng đá thực nhiều, lấp cửa động, rồi tôi cùng ngồi đây với anh Vũ. Tôi vốn sợ ma, nhưng nghĩ rằng anh Vũ đối với tôi rất tốt, dầu anh ấy có thành ma tôi cũng không sợ,

Thanh-Loan nói liên miên không ngắt, như một kẻ tâm hồn loạn động, lời nói chứa đầy tình cảm thấm thiết, khiến cho Phàn-tú-Vỹ là một kẻ đã từng lăn lộn trên giang hồ, dưới tay đã từng sát hại không biết bao nhiêu nhân mạng, giờ đây, trước tâm hồn trong trắng và chí tình của Thanh-Loan cũng phải cảm động.

Bạch-vân-Phi thấy Thanh-Loan vì đau khổ quá đến nỗi biến sanh tâm trạng như vậy, hai dòng nước mắt chảy xuống ròng ròng.

Nhưng Thanh-Loan trái lại không có một giọt nước mắt, vẻ mặt lạnh lạnh thân mật bước đến bên Bạch-vân-Phi nói:

— Chị Đại! Chị đừng khóc nữa! Ban đầu tôi thấy anh Vũ bệnh nặng, nhưng tôi tin tưởng ở tài năng của chị có thể chữa được, tôi không quan tâm lắm. Tôi tưởng có chị trước mặt là mọi việc trên đời không có gì không làm được.

Ồi! Nào ngờ tài giỏi như chị mà cũng không có phương pháp cứu được một người bệnh sắp chết. Nhưng chị cũng đã tận lực rồi tuy không thể cứu anh Vũ, nhưng còn biết làm sao?

Bạch-vân-Phi nghe lời khuyên của Thanh-Loan, lòng thấy khó chịu, thầm nghĩ:

— Thanh-Loan tự thuở nay như một đứa bé ngây thơ, lương tâm thuần khiết, chẳng bao giờ biết nghĩ ngợi điều gì. Nàng đối với ta một mực tín thành, nay nghe Quân-Vũ phải chết, nàng đã không đau xót, còn khuyên ta, như thế tức là lòng nàng đã đau đớn đến mức cùng

lực rồi!

Thật vậy! Con người khi đã quá đau đớn thì không còn biết đau đớn nữa.

Bạch-vân-Phi còn đang suy nghĩ thì Thanh-Loan đã cất giọng nói:

— Trước kia tôi không biết gì cả, nhưng mấy ngày này tôi đắm mình suy nghĩ, và suy nghĩ rất nhiều việc. Tôi nghĩ đến chuyện anh Vũ tế độ chị Quyên ở trên bờ suối nơi Thủy-Nguyệt Sơn-Trang, tôi nghĩ đến anh ở Phan-dương Hồ, anh Vũ, tôi và chị cùng nhau thưởng nguyệt trên thuyền. Hôm ấy chị mời tôi uống rượu và đàn một bản nhạc làm cho tôi khóc nức nở, nằm trong lòng anh Vũ. Nhưng đàn xong bản nhạc chị lại bứt hết dây đàn. Ôi! Khi đó tôi thật ngu muội, không biết chị là gái cải trang, cho đến lúc ở Kỳ-Liên Sơn chị vì cứu tôi, bị lột một vạt áo xanh, tôi mới biết chị là gái. Nhưng tài năng chị giỏi hơn và anh Vũ nhiều. Nếu được chị cùng anh Vũ và tôi ở chung một nơi, tôi nghĩ chị sẽ làm cho anh Vũ được sung sướng, còn tôi mà được gần chị, học thêm một ít tài nghệ, như thế thú vị biết mấy...

Nói đến đây, bỗng Lý-Thanh-Loan quay đầu nhìn Mã-quân-Vũ, rồi nắm chặt tay Bạch-vân-Phi nói tiếp:

— Không ngờ vết thương anh Vũ không còn cách nào chữa được nữa. Tôi muốn cùng chết với anh Vũ trong động này lại không đành bỏ sống trên thế gian này một mình... Lúc mà chị vĩnh biệt không gặp tôi nữa chắc chị đau khổ lắm! Có phải thế không, chị Đại?

Bạch-vân-Phi quá cảm kích, vụt đưa tay xé toạt chiếc áo xanh nàng mặc trong mình và vứt bỏ chiếc khăn xanh đội trên đầu, rồi nghiêm nghị nói:

— Từ nay trở đi vĩnh viễn không mặc nam trang nữa. Tôi sẽ đem tài năng của tôi kéo dài cái ngày sống còn của Vũ huynh, được ngày hay ngày ấy. Sau khi Vũ huynh lìa trần, tôi sẽ mang kiếm đi khắp trời góc bể, tìm kẻ nào đã đã thương Vũ huynh xé xác nó ra. Khi làm xong điều đó, tôi sẽ trở về đây và ở mãi nơi đây...

Phàn-tú-Vỹ nghe Bạch-vân-Phi nói đến đây lạnh mình kinh sợ, hỏi:

— Sao? Không lẽ cô nương cũng muốn chết theo Loan cô nương sao?

Bạch-vân-Phi nhoẻn một nụ cười cay đắng, nói:

— Tôi sẽ giúp cho Loan muội đặt một nơi yên thân, và để cho Loan

muội toại nguyện, tôi sẽ cùng với Loan muội ở chung mãi mãi...

Phản-tú-Vỹ nói :

— Nhị vị cô nương có một cảm tình cao thượng như vậy thật cao quý, quí thần cũng phải khâm phục. Nhưng theo ý tôi, người chết nên chôn đi rồi hai vị cô nương lấy một căn nhà lá nơi năm mộ, ngày ngày bầu bạn có phải hơn không ? Cần gì phải tự chôn sống theo Vũ huynh. Hai vị cô nương làm như vậy nếu vong hồn Vũ huynh biết được chắc không vui.

Thanh-Loan lắc đầu nói :

— Tôi muốn ở một nơi nào mà có thể luôn luôn thấy mặt anh Vũ.

Bạch-vân-Phi mỉm cười, nói tiếp :

— Đúng thế ! Nơi chúng ta ở là một nơi cùng với Vũ huynh, và ngày nào cũng có thể gặp nhau được.

Thanh-Loan mỉm cười nói :

— Hay lắm ! Nhưng khi đó thì chắc tôi bận việc lắm ! Nào là nấu cơm, tưới hoa, nào là lo quét dọn, vá quần áo cho anh Vũ.

Bạch-vân-Phi nói :

— Điều nguyện ước của chúng ta nhất định phải thực hành.

Hai người nói chuyện và trao đổi mãi tâm tư, khiến cho Phản-tú-Vỹ ngơ ngác không còn hiểu gì nữa. Nàng nghĩ thầm :

— Đây không phải là cõi mộng ! Trên thế gian đâu có chuyện quái gở như vậy. Thanh-Loan thơ đại, có những mộng ảo ngông cuồng thì chẳng nói làm gì, còn Bạch-vân-Phi là con người thông minh xuất chúng, tại sao cũng chìm đắm trong giấc mộng hảo huyền như thế ?

Chết theo người chết để được sống chung với người chết ! Ôi ! quái gở quá !

Nhưng xem vào nét mặt cả hai người đều như xuất thần. Tâm hồn họ như đang theo đuổi một thế giới mộng mị.

Tuy nhiên, Phản-tú-Vỹ vẫn không dám tỏ lời bàn cãi.

Hai người chuyện trò một lúc thì bỗng Bạch-vân-Phi quay đầu hỏi Phản-tú-Vỹ :

— Người ra ngoài xem thử bây giờ là chừng nào.

Tú-Vỹ bước ra ngoài động, đưa mắt nhìn trời, rồi trở vào nói :

— Sắc trời đã gần canh năm rồi. Đêm hôm qua cô nương giao đấu với nhiều người đã mệt mỏi, xin hãy nghỉ ngơi một chút cho khỏe.

Bạch-vân-Phi lắc đầu, nói :

— Tôi chưa thấy mệt ! Người ra ngoài tìm một nơi trọng yếu canh giữ, nếu ta không gọi thì chớ vào đây. Còn người ngoài như thế thiết không cho vào. Kẻ nào ngoan cố, người cứ dùng ám khí mà giết nó cho ta.

Phản-tú-Vỹ đeo bao tay vào, tuân lệnh bước ra ngoài.

Bạch-vân-Phi sửa lại đầu tóc, bảo Thanh-Loan :

— Loan muội ! Loan muội cũng nên cầm kiếm đứng ngoài cửa động đề canh chừng. Trong lúc chị đang chữa bệnh cho Vũ huynh em đừng nói chuyện với chị.

Thanh-Loan ngoan ngoãn rút kiếm vừa bước ra khỏi cửa động vừa nói :

— Em biết rồi ! Nhiệm vụ em bây giờ là canh giữ không cho kẻ lạ mặt vào đây, để chị chữa bệnh cho Vũ ca.

Bây giờ, Bạch-vân-Phi không còn tí hiềm về nam nữ nữa. Nàng hoành chân ngồi xuống bên giường xoa bóp ba mươi sáu đại huyệt cho Quân-Vũ trước, làm cho máu huyết được lưu thông. Sau đó, nàng để cho Quân-Vũ nằm yên trên giường, đưa tay cạy răng Quân-Vũ ra. Rồi áp môi vào dùng chân khí nơi đôn điền chậm chậm cho vào miệng Quân-Vũ.

Nàng dùng nguyên khí đạo dẫn vào lục phủ ngũ tạng để khôi phục công năng của bệnh nhân.

Qua một lúc, Bạch-vân-Phi quá mệt nhọc, mặt mày trắng toát, mồ hôi chảy đầm đìa, hơi thở dồn dập.

Lối đạo đạt chân khí này thì phép hô hấp đạo gia. Chân khí của Bạch-vân-Phi từ từ truyền sang Quân-Vũ. Chân khí này Bạch-vân-Phi luyện trên mười năm, Quân-Vũ hấp thụ chân khí, nội công có thể tiến lên phi thường, ngược lại Bạch-vân-Phi vì đó yếu đi, nếu không kịp bồi bổ điều dưỡng.

Cơ thể Quân-Vũ được nguyên khí trợ lực, nên khôi phục công năng, tạng điều động, huyết mạch lưu hành. Chỉ một lúc sau chàng có thể động được.

Bây giờ, Bạch-vân-Phi mới buông tay tạm ngừng, nhưng nàng còn dùng nội lực đả thông kinh mạch cho Quân-Vũ một lần nữa.

Quân-Vũ thở khì ra một hơi rất nhanh, đôi mắt từ từ mở ra.

Tuy vậy, Bạch-vân-Phi vẫn chưa dám ngừng tay, mồ hôi nàng đổ

xuống như tắm, đầu tóc nàng rối bù, sắc mặt nhợt nhạt, hơi thở mệt mỏi.

Nàng quên cả thân nàng, chỉ lo cho Quân-Vũ. Khi thấy Quân-Vũ mở mắt, nàng vừa thở hắt hắt vừa nói :

— Hãy mau nhắm mắt lại thử vận hành khí huyết xem sao, đừng nói chuyện nữa.

Bạch-vân-Phi nói câu ấy với vẻ quá mệt nhọc, vì nàng đã dùng sức quá nhiều truyền cho Quân-Vũ.

Trong khi đó thì thần trí Quân-Vũ hoàn toàn tỉnh lại. Chàng thấy hơi nóng từ cổ họng chu lưu khắp các kinh mạch, tự lại đơn giản, và điều hành khắp cơ thể.

Chàng chợt nghe tiếng nói dứt quãng của Bạch-vân-Phi, qua hơi thở hắt hắt làm cho chàng giật mình, ư lên một tiếng rồi từ trong miệng phun ra một búng máu tươi.

Máu bắn vào mặt Bạch-vân-Phi đỏ ối, nhưng Bạch-vân-Phi vẫn không để ý, cứ lo việc đã thông kinh mạch cho Quân-Vũ.

Sau khi phun được ngụm máu tươi, Quân-Vũ cảm thấy trong người khoan khoái dễ chịu hơn, nhưng thật Bạch-vân-Phi quá lo lắng cho chàng đến nỗi không kịp lau máu trên mặt, chàng đau khổ, ráng sức đưa tay chùi máu trên mặt cho Bạch-vân-Phi.

Bạch-vân-Phi vội đưa tay trái nắm lấy tay Quân-Vũ và hỏi :

— Vũ huynh thử ra được một búng máu trong người có thấy khỏe hơn tí nào chăng ?

Bây giờ Quân-Vũ đã tỉnh minh, tâm thần bình ổn. Chàng thấy mặt Vân-Phi đầm mồ hôi, tiếng nói hắt hắt, biết nàng đang mệt lắm. Chàng toan mở miệng đáp lời, thì Bạch-vân-Phi đã ngăn lại, nói :

— Vũ huynh nên nằm yên, chớ nên cử động và cũng đừng mở miệng nói lời nào. Tôi hỏi Vũ huynh nếu lời nào đúng thì gật đầu, lời nào sai thì lắc đầu mà thôi.

Quân-Vũ vội nằm yên, đôi mắt lim dim nhìn Bạch-vân-Phi, bao nhiêu mến thương như lắng đọng trong tâm thẳm của chàng.

Chàng nghĩ thầm :

— Ôi ! Bạch-vân-Phi có một cảm tình thâm hậu đối với mình. Ngày thường nàng đối với ai cũng lạnh nhạt, ngạo nghễ, thế mà giờ đây trước nguy vong của tánh mạng mình nàng đã tận tâm, hết sức...

Xem thế thì ơn của nàng đối với ta sâu như biển.

Nghĩ đến đây, Quân-Vũ buông một tiếng thở dài, một ngụm máu tươi lại trào ra, bắn vào mặt Bạch-vân-Phi.

Chàng thương tâm quá muốn tự tay chàng lau máu trên mặt cho Bạch-vân-Phi, nên chàng đưa tay lên, cầm chiếc khăn run rẩy.

Bạch-vân-Phi thấy thế cũng hiểu được phần nào tình cảm của chàng, nên vội vã giật lấy chiếc khăn lau sạch máu trên mặt chàng trước, rồi mới lau máu trên mặt nàng sau.

Nàng lại kê vào tai Quân-Vũ nói nhỏ :

— Tôi quyết không làm điều không phải đối với Loan muội ! Loan muội và tôi đều mong Vũ huynh sống lại. Nếu mà Vũ huynh chết đi thì Loan muội cũng không thể nào sống được trên đời này. Còn tôi cũng vậy...

Quân-Vũ quá cảm động, đôi mắt ướt đầm, không thể nào nín được, giọng run run nói :

— Chị Đại ! Tôi là người hạ tiện, tài năng đức hạnh không đáng gì cho chị và em Loanh quý mến đến thế ! Tôi biết lòng của chị rồi, bề ngoài tuy ngạo nghễ đối với mọi người, nhưng bên trong chị đã dành lòng cho tôi một mối nhiệt tình.

Bạch-vân-Phi ngắt lời, nói :

— Đây chỉ là tình bạn mà thôi. Đừng nghĩ vớ vẩn...

Nói chưa dứt lời, Bạch-vân-Phi cảm thấy đầu óc choáng váng, ngã nhào tới đằng trước, hai tay chụp trúng trên trên mình Quân-Vũ.

Quân-Vũ tuy đã hai lần được Bạch-vân-Phi vận dụng nội công tiếp sức, nhưng lần nào chàng cũng tỉnh lại chốc lát rồi mê đi. Lần này Bạch-vân-Phi cố đem hết sức lực truyền cho chàng nên chàng đủ sức tỉnh và tỉnh táo hơn mọi lần.

Chàng thấy Bạch-vân-Phi chưa nói dứt câu đã té xỉu nằm úp trên mình chàng, chàng thất kinh, sờ vào Bạch-vân-Phi thì thấy quần áo ướt đầm mồ hôi, hơi thở dòn dập, và nàng đã ngắt đi vì kiệt sức.

Quân-Vũ thấy trong người chàng có một cảm giác lạ lùng, nhưng chàng lo lắng cho Bạch-vân-Phi nên không còn đủ bình tĩnh để suy nghĩ. Chàng đưa tay cố đỡ Bạch-vân-Phi dậy và gọi :

— Chị ơi ! Chị ơi !

Bạch-vân-Phi ngắt xỉu, vẫn nằm yên trên mình Quân-Vũ, trong đó Quân-Vũ cũng không đủ sức để chống đỡ nàng dậy nữa.

Qua một lúc, bỗng từ bên ngoài có tiếng vũ khí chạm nhau vang

động làm cho Quân-Vũ giật mình. Chàng ôm vào lưng Bạch-vân-Phi lay gọi. May thay, chàng đụng nhằm «Mệnh môn huyết» ở sau lưng Bạch-vân-Phi, làm cho Bạch-vân-Phi tỉnh lại.

Bạch-vân-Phi nội công đã cao thâm. Nàng bị ngắt xiu là vì nàng đã dùng hết sức mình tiếp sức cho Quân-Vũ, nên bị hao mòn chân lực. Trong lúc đó nàng lại quá cảm xúc cho nên tâm thần hỗn loạn.

Được nhờ Quân-Vũ bóp nhằm huyết «Mệnh môn» là nàng tỉnh dậy ngay. Nàng mở mắt thấy nàng nằm trên mình Quân-Vũ, nên quá hồ thẹn liền nói :

— Hãy mau thả tôi ra ! Anh làm gì thế ?

Quân-Vũ giật mình, buông tay ra và nói :

— Tôi thấy chị ngắt xiu nên lo lắng...

Bạch-vân-Phi ngồi dậy đưa tay sửa lại mái tóc và nói :

— Không phải tôi có tánh bậy bạ, chớ lầm...

Bây giờ tiếng la hét của Phàn-tý-Vỹ từ bên ngoài vọng vào không ngớt, và tiếng thép chạm nhau mỗi lúc một mãnh liệt hơn, chứng tỏ bên ngoài đang có một trận ác đấu.

Bạch-vân-Phi cau mày thở dài một tiếng. Nhưng nàng lại mỉm cười thầm, nói :

— «Thất bộ đoạt hồn sa» và «Hỏa tiễn âm linh lôi» của Phàn-tý-Vỹ cũng đủ chống cự với bọn người đó. Vũ huynh đừng nghĩ đến chuyện đánh nhau mà kinh sợ, hãy nhắm mắt dưỡng thần đi.

Dưới ánh sáng chập chùng của ngọn đèn dầu, Quân-Vũ thấy nét mặt mệt nhọc của Bạch-vân-Phi lúc bấy giờ.

Mặt nàng đỏ hồng, đã biến thành trắng nhợt. Thân thể nàng trở nên gầy gò yếu ớt, đôi mắt lơ đãng, tóc rũ xuống che khuất cả vùng trán, trông rất thảm não.

Quân-Vũ thấy vậy không thể nằm yên, buột miệng hỏi :

— Chị Đại ! Chị làm sao thế ! Hình như chị bị trọng thương chăng ?

Bạch-vân-Phi mỉm cười không đáp.

Quân-Vũ chợt nghĩ lại, nhủ thầm :

— Nàng là một kẻ võ công thượng thặng, trong thế gian này trừ những bậc dị nhân mà mình chưa thấy thì không kẻ, còn các anh hùng hào kiệt đã dễ gì địch lại nàng, đừng nói chỉ đến việc đánh thương. Thế thì vì đâu thân nàng bị tiêu tụy như thế ? A ! Phải rồi ! Nàng đã vì

chữa thương cho mình mà hao tổn công lực đường ấy...

Nghĩ như thế chàng cất giọng run-run nói với về cảm động :

— Chị ơi ! Chị đã vì tôi mà...

Bạch-vân-Phi khoác tay bảo nằm im và nói :

— Tôi chỉ cần tĩnh dưỡng một lát là công lực phục nguyên. Vũ huynh thương thế chưa bớt đừng suy nghĩ nhiều mà hao tổn tinh thần. Nếu Vũ huynh biết rằng tôi đã khổ công để chữa thương cho Vũ huynh, thì Vũ huynh nên thận trọng lấy sức khỏe, nhắm mắt mà điều hành các huyết đạo.

Quân-Vũ nghe câu nói chí tình ấy, lòng quá cảm xúc, hai hàng lệ ứa đọng trên mi. Chàng nhìn sững Bạch-vân-Phi, nói :

— Chị chớ khổ tâm vì tôi như vậy ! Tôi nhất thiết nghe theo chị dạy.

Dứt lời, chàng nằm nhắm mắt lại, vận hành nội lực, không nghĩ đến chuyện gì nữa cả.

Bạch-vân-Phi thấy Quân-Vũ vận hành chân lực, biết chàng có ý niệm cầu sống, lòng rất vui mừng. Lập tức nàng khoanh chân ngồi lại nhắm mắt vận khí điều hòa cơ thể.

Nàng vận công theo cách hô hấp huyền môn, với phương pháp đặc dị ấy, chỉ thời gian ngắn thần khí của nàng đã ngưng tập lại, không còn để ý đến mọi việc xung quanh, đối với việc ác chiến bên ngoài nàng hầu như không còn biết tới nữa.

Quân-Vũ vì sức lực còn yếu, thần trí chưa thể tập trung được, nên những tiếng la hét từng hồi ở bên ngoài đã làm cho chàng hoảng hốt, không thể hành công được nữa.

Chàng mở mắt thấy Bạch-vân-Phi vẫn ngồi yên, nét mặt trắng nhợt lúc này bây giờ đã đổi ra màu hồng, và thần thái dần dần trở lại sung mãn.

Tiếng động bên ngoài mỗi lúc một gần thêm, và hình như đối phương đã lần dần vào đến cửa phòng đá.

Quân-Vũ chú ý nghe trong những tiếng hét la ồn ào đó có cả tiếng của Lý-thanh-Loan. Chàng giật mình vùng ngồi dậy.

Chàng muốn bước xuống giường, nào ngờ vừa nhòm dậy thì toàn thân chàng đã lao đảo, nhào trở lại.

Vết thương của Quân-Vũ quá trầm trọng, sờ đi chàng tỉnh dậy được là nhờ Bạch-vân-Phi đã đem toàn nội lực tập luyện trên mười

nằm trời, tiếp sức cho chàng.

Trong trường hợp này chàng có thể duy trì được sức lực để chống chọi với vết thương mà thôi, làm sao có thể vượt ra ngoài giới hạn ấy được.

Cho nên, chàng vừa cử động mạnh thì các huyết đạo trong người đã bị ngưng hẳn và chân tay tê cứng. Chàng té nằm xuống giường mê mang đi một lúc.

May nhờ lần này Bạch-vân-Phi tiếp sức quá nhiều, nên giờ phút mê mang không lâu lắm.

Cho đến lúc chàng hồi tỉnh thì Thanh-Loan và Tú-Vỹ kéo nhau vào trong động rồi.

Tú-Vỹ tay mặt cầm một nắm độc sa, đôi mắt nhìn chăm chăm bên ngoài trông thể chờ đợi, còn Thanh-Loan tay nắm trường kiếm đi gần lại chỗ Quân-Vũ và Bạch-vân-Phi đang nhắm mắt vận công.

Áo quần Thanh-Loan ướt đầm, chứng tỏ nàng vừa trải qua một cơn ác đấu ghê hồn.

Bên ngoài lại có giọng nói của địch thủ vọng vào :

— Các người còn dùng độc sa đánh chúng ta thì đừng trách chúng ta ác độc đấy nhé !

Quân-Vũ nghe tiếng nói ấy rất lạ, chẳng hiểu kẻ nào đã cố tình xâm nhập vào động với dụng ý gì.

Tuy thắc mắc như vậy, nhưng Quân-Vũ biết mình đang ở trong tình trạng bệnh hoạn, nên cố nén lòng giữ lấy bình tĩnh để vận công, không dám hỏi han gì cả.

Lại nghe Phàn-tú-Vỹ cười nhạt một tiếng, nói :

— Người ý đồng áp đảo chúng ta đâu phải anh hùng. Đứa nào có gan thì cứ vào động để xem thử « Thất bộ đoạt hồn sa » của ta giết người lợi hại như thế nào.

Lời nói chưa dứt đã thấy một bóng người từ ngoài động muốn mạo hiểm xông vào.

Tú-Vỹ đưa tay đánh ra một nắm độc sa, như một làn khói đậm ra bay vút đến bên ngoài.

Gió cuốn ngọn đèn trong phòng lung lay ! Bên ngoài một tiếng rú thê thảm ! Bóng người muốn đột nhập vào động đã bị độc sa đánh trúng.

Thật là nguy hiểm ! Miệng động chỉ rộng có mấy thước, một nắm độc sa có cả thầy mấy nghìn bột, khi tung ra là phủ kín cả cửa động rồi

đầu là kẻ có sức khinh công cao đến bậc nào cũng không thể tránh nổi. Ném xong một nắm, Phàn-tú-Vỹ lại đưa tay hốt nắm khác, tung mình nhảy ra ngoài động, trở mặt nhìn xung quanh rồi vung thẳng về phía vách đá.

Một tiếng rú rừng rợn tiếp theo. Hình như một người nữa lại bị trúng độc sa rồi !

Tú-Vỹ lại lạnh lẽo hốt thêm một nắm độc sa nữa, đứng ở cửa động thủ thế, miệng lầm bầm :

— Ủ ! Nếu còn đứa nào không sợ chết thì cứ đâm đầu vào đây thử...

Bên ngoài có mấy tiếng la đáp lại, nhưng không còn có một bóng nào dám liều lĩnh xông vào nữa.

Quân-Vũ thấy một người đàn bà xấu xí, dùng « cát độc » đẩy lui cả số đồng địch thủ, lấy làm lạ, hỏi nhỏ Thanh-Loan :

— Lý sư muội ! Vị cô nương này là ai ?

Thanh-Loan thấy Quân-Vũ tỉnh lại, mừng rỡ vô cùng quên cả nhiệm vụ của nàng đang trấn giữ đối phương, nhảy đến bên Quân-Vũ, nói :

— Người ấy là bạn của chị Đại.

Quân-Vũ sức nhớ lại lời nói của Bạch-vân-Phi lúc nãy, lầm bầm :

— Phải rồi ! Lúc nãy Đại tỉ tỉ đã có nói đến « Thất bộ đoạt hồn sa » và « Hòa tiền âm linh lôi » của Phàn-tú-Vỹ.

Chàng buột miệng hỏi Thanh-Loan :

— Cô nương đó là Phàn-tú-Vỹ ?

Thanh-Loan sung sướng quá, kêu lớn :

— Chị Phàn ! Hãy mau lại đây ! Anh Vũ tôi gọi chị kia !

Quân-Vũ nghe Thanh-Loan nói như vậy muốn ngăn lại, nhưng không kịp. Tú-Vỹ đã quay đầu lại, và Quân-Vũ phải mỉm cười, gục đầu thủ lễ.

Tú-Vỹ thấy Quân-Vũ gục đầu, tưởng lầm Quân-Vũ có việc muốn hỏi, nên từ từ tiến bước đến bên giường.

Mấy ngày nay Quân-Vũ mê mang. Thanh-Loan luôn luôn ngồi bên cạnh, không rời khỏi nửa bước. Nàng để tâm suy nghĩ chuyện này hết đến chuyện khác, muốn nói với Quân-Vũ rất nhiều việc, nhưng không nói được. Giờ đây đột nhiên Quân-Vũ tỉnh lại, làm cho nàng mừng quá đến chảy nước mắt.

Tú-Vỹ vừa bước gần đến, bên giường bỗng cảm thấy phía sau

có một làn gió thổi đến. Tú-Vỹ biết ngay là có kẻ thừa cơ lên vào động liền quay mình lại, trở tay đánh một cây « Phi hỏa âm linh lôi ».

Nhưng bóng người lên vào hình như đã chuẩn bị trước, nên khi Tú-Vỹ vừa phóng ám khí thì hắn đã nhảy sát vào vách tường. « Phi hỏa âm linh lôi » bị phóng trượt ra ngoài vách nham thạch trước động phát ra một tiếng nổ bùng, phi hỏa bị nứt ra, dính trên vách nham thạch cháy rừng rực, ngọn lửa xanh lè...

oOo

HỒI THỨ NĂM MƯƠI MỐT

BÁU VẬT KỲ TRẦN VÕ-LÂM

Hai người vừa phi thân vô động đá lại thừa thế nhảy đến bên Mã-quân-Vũ nằm.

Phản-tú-Vỹ thấy đối phương đã qua khỏi sự truy kích của mình, liền quay người lại, tay trái từ bên phải chặt qua.

Trong lúc bất thần, nhưng Phản-tú-Vỹ đánh ra ngón quyền ấy rất mạnh, người mới vào tuy võ công rất giỏi, song thân hình chưa kịp đáp xuống đất, nên phải vung tay chống đỡ, bị thối lui hơn hai thước.

Đồng thời đồng này Lý-thanh-Loan cũng nhảy bay lại truy cản người thứ hai. « Veo ! Veo ! Veo ! » nàng chém liên tiếp ba chiêu.

Lý-thanh-Loan võ công đầu phải tầm thường, thanh kiếm trên tay nàng loang loáng như chớp xẹt, ép người mới xông vào đó phải nhảy lùi sát vách đá.

Phản-tú-Vỹ đánh với người bên trái, tuy nắm sẵn độc sa, nhưng vẫn chưa xuống tay. Còn người đó cũng sợ ám khí, hai tay vung lia lịa nhưng chỉ công phía trái Phản-tú-Vỹ mà thôi.

Vì trong nhà đá chật hẹp, nên sự đánh nhau phải tùy theo quyền chiêu biến hóa để giành thượng phong.

Người đầu với Phản-tú-Vỹ tuy có nội công thâm hậu và chiêu thuật tinh kỳ hơn, nhưng vì sợ độc sa trên tay đối phương, nên không dám trở hết thần oai, nhờ thế mà Phản-tú-Vỹ vẫn ngang ngựa với địch thủ.

Mã-quân-Vũ thấy rõ người chạm tay với Tam-Thủ La-Sát Phản-tú-Vỹ chính là Khai-bia-Thủ Cư-nguyên-Phát phân cuộc chủ Hắc-Kỳ của Thiên-Long Bang. Chàng lo sợ thầm nghĩ :

— Nội lực của Cư-nguyên-Phát già dặn biết bao nhiêu ! Phản-tú-Vỹ này tuy cũng khá, nhưng trận đấu kéo dài thì không thể đương cự nổi với đối phương !

Mã-quân-Vũ bực mình, muốn ra tay giúp đỡ Phản-tú-Vỹ song không làm sao cử động được, chỉ đành nằm khoanh tay mà nhìn.

Chàng quay lại thấy người đang giao đấu với Lý-thanh-Loan là một lão già mặc áo thụng xanh độ chừng năm mươi tuổi, lão này một mặt đấu với Thanh-Loan một mặt lo dòm chừng Bạch-vân-Phi.

Mã-quân-Vũ tuy bệnh tình rất nặng, nhưng thần trí đã tỉnh, nằm nhìn bốn người đánh nhau.

Phản-tú-Vỹ đấu với Cư-nguyên-Phát trong thời gian ngắn thì không đến nổi bại. Còn lão áo thụng xanh tuy đấu với Lý-thanh-Loan bằng bàn tay thịt, song nội lực và quyền chiêu của lão hơn nàng rất nhiều. Cứ như thế thì độ hơn mười chiêu Lý-thanh-Loan sẽ bị bại.

Nhưng trái với ý nghĩ của Mã-quân-Vũ, lão già áo xanh đó luôn luôn nhơn nhơn, thường khi chường thế sắp đánh trúng Lý-thanh-Loan, bỗng đột nhiên thâu lại. Thanh-Loan hình như không thấy điều ấy, thanh kiếm trên tay nàng cứ chặt ngang chém dọc, dùng hết sức lực phản công.

Động đá này tuy rộng chừng hai căn phòng, nhưng đâu phải chỗ dụng võ, nên bốn người đánh nhau cả động đều nghe tiếng vu vu. Sức gió phản phật thổi bay lóa xóa đầu tóc rối của Bạch-vân-Phi, nhưng nàng vẫn nhắm mắt ngồi im. Đối với sự đánh nhau kịch liệt bên mình, như không hay biết gì cả.

Mã-quân-Vũ đã mấy lần toan gọi nàng, nhưng rồi cũng nằm im luôn. Chàng sốt ruột nhìn thấy thanh kiếm của Lý-thanh-Loan chậm dần mà không làm sao ra tay cứu ứng được, đành phải lấy mắt mà nhìn.

Đấu nhau được một khắc, Cư-nguyên-Phát nghĩ ra được cách đối phó với Phản-tú-Vỹ. Tay trái lão dùng lối điểm huyết, vươn ra nắm ngón chỉ thẳng vào tay mặt của Tam-Thủ La-Sát để trừ nắm độc sa, tay hữu lão lại tung thêm công lực đánh ra hai chiêu ào ạt ép đến đối phương.

Thấy hai luồng chưởng phong như gió lốc cuốn sang, Phản-tú-Vỹ không dám chống đỡ, vội thối lui hai bước, tránh né. Cư-nguyên-Phát

thừa thế tiến lên, hai tay vung liên tiếp, vừa đánh vừa dùng « cầm nã thủ » để bắt lấy cánh tay cầm độc sa của Phàn-tú-Vỹ.

Sau hai năm ăn cư, tu luyện võ công trên núi cao, rừng rậm, công lực của Phàn-tú-Vỹ tăng lên rất nhiều, nhưng đầu sao thế chất cũng là đàn bà sức mạnh trời sanh có hạn, do đó sức bà không làm sao bì với người có chưởng lực khai bia đá thạch như Cự-nguyên-Phát được. Nếu giao đấu ở một nơi rộng rãi, thì Phàn-tú-Vỹ có thể ngang tay với đối phương nhờ môn hạ độc sa và tài khinh công lạnh lẽ. Đầu có bại bà ta cũng cầm cự được trên vài ba trăm chiêu. Nhưng giờ đây phải đánh nhau trong cái động đá chật hẹp, khinh công không dùng được, ám khí lại cũng không thể đánh ra, vì sợ văng bắn nhầm Bạch-vân-Phi, Mã-quân-Vũ và Lý-thanh-Loan.

Đã đánh ám khí không được, lại phải cầm ám khí trong tay phản kích không thể nào lạnh lẽ, nên Phàn-tú-Vỹ dần dần bị Cự-nguyên-Phát ép đến chỗ Mã-quân-Vũ.

Lão già áo thụng xanh sờ dĩ không dám dùng toàn sức để hạ Lý-thanh-Loan chỉ vì lão thấy Bạch-vân-Phi đang dưỡng thần ngồi đó, sợ Bạch-vân-Phi ra tay thì khốn. Lão chính là Nam-Thiên Nhất-Tào Chu-công-Lượng, từng chứng kiến tài nghệ siêu phàm của Bạch-vân-Phi trước đây. Mặc dầu đấu với Lý-thanh-Loan lão luôn luôn dè dặt sợ Vân-Phi đột kích.

Nhưng Chu-công-Lượng đánh lâu quá mà chẳng thấy Bạch-vân-Phi cử động gì, lão bắt đầu đánh mạnh dạng hơn.

Nhất là khi thấy Cự-nguyên-Phát ép Phàn-tú-Vỹ lui dần đến bên phản mà Bạch-vân-Phi vẫn ngồi điềm nhiên, nên lão hung hăng hít hơi vận công xuất toàn lực tấn công liên tiếp mấy chiêu làm cho thanh kiếm trên tay Lý-thanh-Loan rối loạn. Thanh-Loan dần dần lui lại bên chỗ Bạch-vân-Phi.

Mã-quân-Vũ thấy tình thế chí nguy, vội quay lại kéo tay áo của Bạch-vân-Phi.

Nhưng tay chàng vừa chạm vào Bạch-vân-Phi thì thốt nhiên thấy hơi nóng trong người nàng bốc ra, ngùn ngụt.

Mã-quân-Vũ giật mình thu tay về, thăm nghĩ :

— Xem những luồng hơi nóng bốc ra như thế thì chắc Bạch tỷ tỷ đang dùng một đặc công vận hành khí lực, do đó đối với những sự việc xảy ra xung quanh nàng chẳng hay biết gì cả. May mà mình kịp ngừng tay không thì hại mạng nàng rồi.

Mã-quân-Vũ trở nên bình tĩnh ! Mọi lo lắng chẳng biết gì đâu bỗng nhiên tiêu tan. Chàng thăm nhủ :

— Ôi ! Ở đời toàn là cái đau thương buồn bã. Ta mới bước chân trên giang hồ chưa được bao lâu, mà bản thân đã gặp không biết bao nhiêu rắc rối ! Nhưng, lần nào sắp chết cũng được người ta cứu giúp ! Thật may mắn ! À... còn Ngọc-Tiêu Tiên-Tử không biết nàng ấy bây giờ còn sống hay chết ?

Mã-quân-Vũ miên man trong dĩ vãng, nên quên mất cả trận kịch chiến bên mình.

Bỗng một luồng gió thổi vào qua mặt, tiếp theo một tiếng « keng » chát chúa làm cho chàng giật mình nhìn lại, thì ra thanh kiếm của Thanh-Loan bị Chu-công-Lượng đánh văng ngang qua mặt chàng, đập vào vách.

Chu-công-Lượng đánh rơi thanh kiếm của Lý-thanh-Loan rồi thừa tiện đến, dùng « cầm nã thủ » nhanh như chớp chớp được tay của Lý-thanh-Loan. Lão cười ha hả, nói :

— Đừng có sợ ! Ta không cố ý đã thương người đâu !

Chu-công-Lượng thấy Lý-thanh-Loan áo quần ướt đầm mồ hôi, nên thương hại, không dùng độc thủ, chẳng ngờ Lý-thanh-Loan bất thần vung tay tát vào mặt lão một cái « bốp ». Má bên hữu của lão ập năm lần ừng đó.

Mã-quân-Vũ quá thích thú, không nhận được bất giác bật lên tiếng cười.

Chu-công-Lượng bốc giận, quát một tiếng, tay trái khê dùng sức bóp chặt « mạch môn huyết » của Lý-thanh-Loan, tiếp đó tay phải đưa lên điểm vào « kiến tĩnh huyết » của nàng.

Lý-thanh-Loan đã quá mệt mỏi, nhưng vì sợ Chu-công-Lượng ám hại Mã-quân-Vũ nên nàng mới có sức khổ chiến, bây giờ bị địch thủ chớp trúng yếu huyết nên toàn thân bủn rủn, mạch máu như ngưng chạy, thần trí mê mang.

Mã-quân-Vũ thấy Chu-công-Lượng sắp điểm huyết Lý-thanh-Loan hốt hoảng kêu to :

— Lý sư muội !...

Nhưng chỉ vừa nói được mấy tiếng, thì một luồng hơi xông lên, thần trí Quân-Vũ lại mê man không hay biết gì nữa.

Lý-thanh-Loan nửa tỉnh nửa mê, nghe tiếng Mã-quân-Vũ gọi, làm

cho nàng rung động toàn thân. Một sức phản ứng tự nhiên đã giúp nàng xoay mình một vòng, thoát khỏi bàn tay của Chu-công-Lượng.

Chu-công-Lượng máu nóng chảy phừng phừng lên mặt, vòng tay phải qua chộp tay Thanh-Loan lần nữa, và lần này lão nắm thật chặt.

Một khi huyết đạo trong người đã bị người ta kềm chế, máu huyết không lưu thông thì tinh thần con người không thể nào giữ vững nổi. Chu-công-Lượng đã hai lần nhân từ không nỡ làm khổ Lý-thanh-Loan, nhưng bị Lý-thanh-Loan lợi dụng lòng nhân từ của lão phản kích, nên lần này lão không nhân nhượng nữa, nắm đúng vào « mạch môn » của nàng. Lý-thanh-Loan đau đớn quá cảm thấy nội phủ đảo lộn, trước mắt nàng như đêm tối, nàng nhào ngã ra sau.

Chu-công-Lượng cúi xuống thấy mặt nàng mờ mờ như nhũn nhặn, hơi thở dập dồn. Nàng đã kiệt sức.

Lão vội thả lỏng mạch môn, đưa tay mặt định điểm huyết đạo Lý-thanh-Loan để rành rang thanh toán Mã-quân-Vũ và nhất là Bạch-vân-Phi.

Bỗng một lần sáng lóe lên, luồng hơi lạnh ép thẳng tới Chu-công-Lượng.

Chu-công-Lượng thất kinh bước qua bên trái một bước, xoay người Lý-thanh-Loan chặn ngay trước mặt, rồi thả nàng ra, nhảy lùi ra sau hơn một thước.

Một tiếng quát inh tai, luồng ánh sáng đã thu lại. Trong động đã hiện thêm một đạo nhân râu dài, tay lăm lăm một thanh bảo kiếm sáng chói, bước đến đỡ Lý-thanh-Loan.

Lý-thanh-Loan hồi tỉnh, mở mắt thấy mình được đại sư bá đỡ, lòng mừng rỡ gọi lớn :

— A ! Đại sư bá ! Hai người đó xấu lắm ! Chúng muốn hại anh Vũ và chị Đại của con. Bây giờ con và Vũ tỷ tỷ đánh hết sức vẫn không hơn chúng...

Thì ra người mới hiện ra đó là Tam-thanh-Quang chủ Huyền-Thanh đạo nhân !

Ông không kịp trả lời Lý-thanh-Loan đã vội ôm nàng nhảy bay đến trước vùng kiếm chém mạnh vào Chu-công-Lượng một nhát.

Luồng gió lạnh buốt thấu xương ép tới, Chu-công-Lượng thất kinh vội ngã nhào dưới đất, lẳng mấy vòng rồi nằm nơi chân vách đá.

Thì ra, Chu-công-Lượng thừa lúc Lý-thanh-Loan nói với Huyền-Thanh đạo nhân, phóng đến chỗ Mã-quân-Vũ nằm ; định ra tay hạ thủ !

Đầu gối Huyền-Thanh phát giác được hành động ấy, nên khi Công-Lượng chưa kịp xuất thủ thì ông đã ôm Thanh-Loan nhảy theo vùng kiếm chém tới.

Thanh bảo kiếm trên tay Huyền-Thanh đạo nhân là một bảo vật kỳ trấn võ lâm, nên phát ra một ánh sáng ghê hồn, hơi lạnh đã tới làm cho Chu-công-Lượng không còn nghĩ ngợi đến địa vị của mình, phải lăn tròn dưới đất mấy vòng để thoát thân.

Huyền-Thanh đạo nhân nhìn Chu-công-Lượng cười nhạt mấy tiếng, nói :

— Chu-công-Lượng ! Tâm cơ của ngươi và Sử-thiên-Cảnh, đều phí cả rồi ! Không những các ngươi không hại được bản đạo mà còn làm cho bản đạo được bảo vật kỳ trấn võ lâm này...

Lý-thanh-Loan nói :

— À ! Đại sư bá ! Mau cứu giúp chị Tú-Vỹ ! Chị ấy sắp bại kia !

Huyền-Thanh đạo nhân quay lại, thấy một người mặt mũi xấu xí đang bị Cư-nguyên-Phát đánh tới tấp ; song vẫn liều mạng chống đỡ, không chịu lùi bước... Có lẽ hai bên quá hăng say giao đấu nên không để ý đến sự có mặt của Huyền-Thanh đạo nhân.

Huyền-Thanh đạo nhân nhảy lẹ đến dùng kiếm báu xuất chiêu « Thần long ăn hiện » đâm vào ngực Cư-nguyên-Phát.

Cây kiếm báu trên tay Huyền-Thanh đạo nhân quả là một vật huyền diệu, cứ mỗi lần ông vung lên thì nó phát ra những luồng hơi lạnh thấu xương, tựa như bị gió tuyết hắt vào người.

Cư-nguyên-Phát sắp sửa hạ được đối phương lòng hăng hái vô cùng bỗng thấy một lần sáng lóe lên và hơi lạnh từ đâu áp đến làm cho lão kinh hãi, vội thu tay nhảy lùi năm thước.

Huyền-Thanh đạo nhân liền thu kiếm về, bước đến đứng bên Mã-quân-Vũ và Bạch-vân-Phi.

Về phần Phan-tú-Vỹ đang đánh với Cư-nguyên-Phát sắp bị thảm bại, bỗng thấy một lần sáng chói mắt, ép Cư-nguyên-Phát thu chiêu nhảy lùi, bà ta mới bình tĩnh trở lại, buông tay thở dài nghỉ mệt.

Cư-nguyên-Phát cười nhạt nhẽo, nói :

— Tôi tưởng ai ? Té ra là Tam-Thanh-Quang chủ !

Vừa nói, Cư-nguyên-Phát vừa trở mặt nhìn thanh kiếm báu lóng lánh trên tay Huyền-Thanh đạo nhân.

Huyền-Thanh mỉm cười, nói :

— Cư huynh mạnh khỏe chứ? Chúng ta mới chia tay ở Quát-Thương Sơn giờ đã được một năm rồi nhỉ?

— Thấy vẻ mặt bình thân của Huyền-Thanh đạo nhân, Cư-nguyên-Phát cũng thăm nghĩ:

— Huyền-Thanh đạo nhân đột nhiên xuất hiện nơi này có lẽ Côn-Luân Tam-Tử cũng đã đến.

Côn thanh kiếm sáng quắc lảo đang cầm không phải là một thứ thường. Hơn nữa con nữ ma đầu kia võ công cũng khá, lại mang trong người hai món ám khí nguy hiểm! Thôi ta tạm rời khỏi đây rồi sẽ tính sau.

Cư-nguyên-Phát miên man suy tính, không trả lời Huyền-Thanh.

Huyền-Thanh đạo nhân cười khanh khách, nói:

— Cư huynh đang tìm mưu kế để hại bản đạo ư?

Cư-nguyên-Phát cười gượng gạo đáp:

— Không! Không! Trên giang hồ ai mà không biết danh tiếng của Côn-Luân Tam-Tử! Sức của tôi có lẽ bao mà dám đối phó với đạo huynh.

Nói xong phân cuộc chủ hắc kỳ Cư-nguyên-Phát quay mình nhảy vút ra ..

Chu-công-Lượng thấy thế cũng vội chạy theo.

Bỗng Huyền-Thanh đạo nhân nhảy đến cửa động đón Chu-công-Lượng lại, nói:

— Chu-công-Lượng! Hãy tạm ngưng bước! Bản đạo có nhiều chuyện muốn nói với Chu huynh!

Nam-Thiên Nhất-Tào Chu-công-Lượng vội dừng lại, vận công thủ thế, hỏi:

— Phải chăng người muốn trả thù xưa?

Huyền-Thanh đạo nhân mỉm cười, nói,

— Bản đạo chỉ có vài lời muốn hỏi thôi! Có gì mà Chu huynh phải phòng bị như vậy?

Chu-công-Lượng tức giận, thu lại thế thủ, gằn giọng nói:

— Không dám! Không dám! Đạo huynh có chuyện gì xin cứ nói, tôi sẵn sàng trả lời!

Huyền-Thanh đạo nhân ôn tồn nói:

— Bản đạo với Chu huynh và Thiết-Kiểm thư-sinh không có thù xưa, cũng không có thù mới, chẳng hiểu tại sao hai vị lại lập kế hại bản đạo? Mới đến giờ bản đạo cũng chưa nghĩ ra...

Ông ngẫm nghĩ một lúc rồi tiếp:

— Không ngờ tâm cơ của hai vị làm cho bản đạo được đại phước, tìm được thanh bảo kiếm vô lâm kỳ trấn này...

Huyền-Thanh đạo nhân loang kiếm một vòng, một sức gió vút lạnh thấu xương. Chu-công-Lượng giật mình lùi ra sau mấy bước.

Huyền-Thanh đạo nhân cười khanh khách, nói:

— Xin Chu huynh nói lại với Sư-thiên-Cảnh rằng bản đạo tuy không có tâm cơ báo thù, nhưng cũng phải hỏi cho ra cái nguyên nhân nào đã khiến hai vị ám hại bản đạo?

Nói xong Huyền-Thanh đạo nhân nhảy tránh miệng động.

Chu-công-Lượng thấy thanh kiếm chớp sáng chói mắt, lòng càng thêm tức, cười nhạt một tiếng, không đáp, chỉ tung mình lướt qua khỏi cửa động.

Huyền-Thanh đạo nhân cắt thanh biau kiếm bước đến bên Mã-quân-Vũ.

Bạch-vân-Phi vẫn ngồi đó vận công. Bên cạnh Lý-thanh-Loan đang dùng "Thấu cung đá huyết" cứu tỉnh Mã-quân-Vũ.

Mã-quân-Vũ vừa mở mắt thấy Huyền-Thanh đạo nhân, lòng mừng mừng, tủi tủi, khẽ tiếng gọi:

— Sư phụ!

Rồi chàng muốn vung dậy tuốt xuống giường chào ân sư.

Huyền-Thanh đạo nhân lắc đầu, nhìn Quân-Vũ bằng đôi mắt hiền từ nói:

— Xem bệnh tình của con nặng lắm! Thôi ta miễn lễ cho con!

Huyền-Thanh đạo nhân quay lại thấy Bạch-vân-Phi đang ngồi vận công tóc rối lổa xổa, trước ngực dính đầy máu, nên lấy làm lạ quay sang Mã-quân-Vũ hỏi:

— Nếu nói được, con nên thuật lại mọi việc vừa qua cho ta nghe!

Mã-quân-Vũ buồn bã, hít hai hơi thật dài, điều hòa hơi thở rồi khẽ kể lại mọi việc.

Chàng thuật lại tỉ-mỉ từ khi đưa Bạch-vân-Phi về núi Quát-Thương, tiếp đến đi tìm sư phụ lại phải giao đấu các hòa thượng của phái Nga-Mi cùng với Ngọc-Tiêu Tiên-Tử, rồi trong lúc thảm bại thì người của Thiên-Long bang đến vô tình cứu... vân vân... cho đến chuyện Bạch-vân-Phi, Lý-thanh-Loan và Phàn-tú-Vỹ tìm bắt "vạn niên hóa qui" để cứu chữa...

Lúc bấy giờ trời đã về sáng...

Huyền-Thanh đạo nhân nhìn Mã-quân-Vũ nằm trên phản, thở dài, trầm nghĩ :

— Hân gây ra nhiều sự việc rắc rối quá ! Những người con gái này đâu phải tầm thường ! Hôm sau cái nợ này biết làm sao mà tính ?

Nghĩ đến chỗ khó xử Huyền-Thanh đạo nhân như bốc giận, nhưng khi nhìn sắc mặt nhợt nhạt của Mã-quân-Vũ thì ông ta lại thấy thương hại, không nhẫn tâm trách mắng.

Lý-thanh-Loan bây giờ đã khỏe khoắn, nàng nhìn Huyền-Thanh đạo nhân nói :

— Đại sư bá ! Chị Đại muốn đem con và anh Vũ, đến một nơi yên tĩnh ở ; chúng con vĩnh-viễn không ra nữa...

Huyền-Thanh đạo nhân giật mình hỏi :

— Sao ?

Lý-thanh-Loan thở dài, nói :

— Chị Đại tuy không nói rõ cho con biết. Chị ấy chỉ nói anh Vũ còn đau nặng lắm, khó mà chữa được ! Nhưng con suy nghĩ mãi mấy ngày mới hiểu là chị Đại không còn cách gì cứu sống anh Vũ nữa.

Huyền-Thanh đạo nhân kinh hãi, song vẫn giữ vẻ mặt bình tĩnh, hỏi :

— Chị Đại của con bảo như thế sao ?

Mã-quân-Vũ mỉm cười chua chát, nói :

— Nghĩ lại những chuyện trải qua càng thấy buồn ! Giờ thì đối với việc sinh tử con không còn quan tâm nữa ! Đệ tử chỉ hối hận là chưa làm sao báo đáp muôn một sự khổ công dạy dỗ mười mấy năm trường của ân sư !

Huyền-Thanh đạo nhân thở dài, rồi im lặng.

Lý-thanh-Loan bình thản, nói :

— Vũ ca ca ! Dầu anh có chết cũng không hề gì ! Vì tôi sẽ vĩnh viễn ở bên anh. Chị Đại còn nói khi chị ấy báo thù cho anh rồi, cũng trở lại ở chung với chúng ta !

Huyền-Thanh đạo nhân nghe Lý-thanh-Loan nói chuyện như mơ, đem chuyện chết chóc tang thương mà vạch định trong tương lai, về mặt lại tươi cười, đôi mắt sáng ngời, thì thật là một chuyện lạ. Đạo nhân trầm nghĩ :

— Tuy vậy, nhưng cái tình chân thật của nó không thể không

lặng động ! Xem như thế nếu Vũ nhi có mệnh hệ nào thì chắc nó cũng chết theo được !

Bấy giờ Mã-quân-Vũ mới giật mình, hỏi :

— Sao ? Các người muốn...

Lý-thanh-Loan gạt đầu mỉm cười, nói :

— Vâng, sau khi Vũ ca ca chết, chúng tôi sẽ ở mãi bên anh, lúc ấy chúng ta vẫn còn gặp nhau, vẫn ở gần bên nhau, và em không còn sợ anh chết nữa.

Mã-quân-Vũ bởi hồi xúc động, khí huyết lập tức xông lên, chàng mới thốt ra được hai tiếng thì máu tươi đã tràn ra đỏ ối, và chàng ngất xỉu, mê man.

Lý-thanh-Loan lấy khăn lau sạch máu cho Mã-quân-Vũ, thở một hơi dài đặt hai tay lên ngực chàng, chăm chăm đẩy các yếu huyết.

Huyền-Thanh đạo nhân cũng giúp Lý-thanh-Loan cứu tỉnh Mã-quân-Vũ.

Vừa trông thấy chàng mở mắt, ông đã trách nhẹ :

— Con bị thương nặng như thế sao không biết giữ lấy thân ? Nên nhớ nếu mà con chết thật sẽ lưu lại đau khổ cho nhiều người ! Phụ thân của con hiện giờ chỉ mong đợi có mình con. Còn ta cũng chỉ có một mình con là đệ tử ! Nếu con có bề nào sẽ làm sự gì đau khổ vô cùng...

Huyền-Thanh đạo nhân biết Mã-quân-Vũ quá xúc động vì lời nói của Lý-thanh-Loan, nên khi chàng vừa tỉnh đã vội trách nhẹ Mã-quân-Vũ không còn nghĩ đến chuyện thương tâm của mọi người nữa.

Quả nhiên Mã-quân-Vũ nghe xong lời nói của Huyền-Thanh đạo nhân thì mặt mày sáng sủa, trầm nghĩ :

— Đúng lắm ! Cha mẹ đã về già, chỉ có một đứa con là ta, và sự sống cũng có mình ta là đồ đệ ! Không ! Ta không thể chết !

Chàng bình tĩnh, vội nhắm mắt lại, điều hòa hơi thở.

Huyền-Thanh đạo nhân khẽ nói với Lý-thanh-Loan :

— Loan nhi ! Hãy ra đây ! Đừng làm rộn anh con !

Lý-thanh-Loan theo Huyền-Thanh hai người nhẹ bước ra khỏi phòng đá.

Mặt trời đã lên cao...

Huyền-Thanh đạo nhân xem qua địa thế, rồi cùng Lý-thanh-Loan đến một đỉnh đồi.

Gió rừng lướt nhẹ từng cơn, cây cỏ thoảng mùi hương man mát ! Hai người cảm thấy khỏe khoắn và thư thả tâm hồn.

Huyền-Thanh dạo nhân nghĩ đến chuyện vừa xảy ra, chẳng khác nào trong mộng mị.

Bỗng Lý-thanh-Loan kéo tay ông kêu lên :

— Đại sư bá ! Có người đến kia !

Huyền-Thanh dạo nhân quay nhìn, quả nhiên dưới trũng núi có một người đang loạng choạng bước đi.

Vốn có một nhãn quang phi phàm, Huyền-Thanh dạo nhân mới nhìn người đó đã giật mình, suýt kêu lên.

Lý-thanh-Loan công lực còn kém, nên không nom rõ hình dạng, chỉ mới thấy được người ấy mặc sắc phục đen.

Người đó dần dần đi thẳng đến con đường vào động đá, Lý-thanh-Loan nhận ra đó là một thiếu nữ.

Thiếu nữ áo đen cất bước đi một cách cực nhọc, tay nắm một cây ngọc tiêu làm gãy, thân hình lảo đảo, song bước chân cũng không đến nỗi chậm lằm.

Huyền-Thanh dạo nhân thở dài, đưa tay kéo Lý-thanh-Loan chạy bay xuống đồi.

Khi hai người vừa xuống đến chân đồi, thì người thiếu nữ áo đen như không đủ sức đi nữa. Nàng ngồi tựa lưng vào một tảng đá to thờ dốc.

Thiếu nữ áo đen nhắm mắt, gục đầu, nơi cái cổ trắng mịn màng có một vết thương dài bằng hai mắt tay, cổ áo ướt đầm máu, sắc mặt nàng tái xanh.

Huyền-Thanh dạo nhân bước đến bên thiếu nữ, nói nhỏ với Lý-thanh-Loan :

— Loan nhi ! Hãy mau đây thông huyết «khí môn» và «huyền cơ» cho nó !

Lý-thanh-Loan cúi xuống, vừa định thi hành, bỗng thiếu nữ áo đen mở mắt, cây ngọc tiêu trên tay cũng liền đánh ra.

Huyền-Thanh dạo nhân vươn tay bắt ống tiêu, và nói :

— Ngọc-Tiêu Tiên-Tử ! Chúng ta có lòng cứu người, tại sao người lại ra tay đánh lại ?

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử từ từ đứng lên trở mặt nhìn Huyền-Thanh dạo nhân một lúc, rồi lắc đầu thờ dài nảo nuột nói :

— Người đến trễ quá rồi ! Mã-quân-Vũ đã bị người ta từ trên đồi ném xuống suối ! Ta đã tìm nơi đó mà vẫn không thấy xác hân nổi lên. Có lẽ hân đã bị dòng nước nhận chìm dưới sâu, hay đã cuốn đi mất. Ồi ! Ta bị thương nặng lắm, không thể nào xuống nước vớt xác hân lên, nhưng một ngày kia ta quyết thể nào cũng tìm cho được thi thể của hân.

Đột nhiên thiếu nữ nhìn Lý-thanh-Loan, «ồ» lên một tiếng rồi tiếp :

— Mã-quân-Vũ bị thương trong tay bọn hòa thượng của Nga-Mĩ, lại bị một gã thanh niên mặc áo choàng màu vàng, mặt mũi khá đẹp. Hân đã nói tên, song ta không nhớ được...

Ngọc-Tiêu Tiên-Tử nói đến đó thì tự nhiên dừng lại rồi chẳng chào, thất thểu bước đi về hướng Đông.

Lý-thanh-Loan nhìn theo một lúc rồi quay lại hỏi Huyền-Thanh dạo nhân :

— Đại sư bá ! Người này là ai mà biết được Vũ ca của con ? Huyền-Thanh dạo nhân như thương tiếc một cái gì, cất giọng buồn buồn nói :

— Rất ít người biết được tên thật của người ấy. Ai cũng chỉ gọi hân là Ngọc-Tiêu Tiên-Tử. Hiện nay hân rất có tiếng tăm trên giang hồ.

Lý-thanh-Loan lăm bầm bốn tiếng «Ngọc-Tiêu Tiên-Tử» và cảm thấy quen, song nàng không nghĩ ra đã gặp hay nghe ai nói khi nào.

Hai người lại thông thả quay vào động đá.

Lúc này Bạch-vân-Phi đã vận công xong, đang vừa sửa lại mái tóc vừa khẽ tiếng nói chuyện với Mã-quân-Vũ. Còn Phàn-tú-Vỹ thì đầu mắt.

Lý-thanh-Loan chạy vội đến bên Bạch-vân-Phi cười nói :

— Tỉ tỉ ơi ! Đêm hôm chúng em giao đấu với địch rất lâu, nếu ông có đại sư-bá em đến kịp, thì em và chị Tú-Vỹ đã bị họ đánh rồi !

Bạch-vân-Phi cúi đầu chào Huyền-Thanh dạo nhân, rồi quay lại cười nói với Lý-thanh-Loan :

— Như vậy đêm vừa rồi em cực nhọc lắm phải không ? Lý-thanh-Loan vui vẻ nói :

— Vâng ! Em tuy cũng thường giao đấu, nhưng chỉ có hồi nào là lo sợ thôi ! Em sợ bọn chúng hại Vũ ca và chị, nên sức em tăng thêm rất nhiều.

Vừa lúc đó Phàn-tú-Vỹ mang một bầu nước suối vào. Bạch-vân-Phi rửa sạch những vết máu dính trên người, rồi nói với Huyền-Thanh :

— Trường bối đến đây thật may quá ! Không những kịp thời giải nguy cho vân bối mà còn đỡ cho vân bối khỏi phải tốn công đi tìm kiếm...

Nàng quay qua nhìn Mã-quân-Vũ, diễm nhiên tiếp :

— Vũ huynh bị thương nặng lắm ! Vân bối không còn chữa được, vì thế vân bối muốn mang Vũ huynh đến Bạch-Vân-Hiệp ở núi Quát-Thương để gặp ân sư của vân bối, cầu xin ông lấy con « vạn niên hóa qui » để chữa bệnh cho Vũ huynh.

Huyền-Thanh đạo nhân ngấm nghĩ một lúc rồi nói :

— Bạch cô nương có lòng tốt như vậy, bản đạo vô cùng cảm kích ! Mới vừa bước chân vào giang hồ được một năm mà nó đã gây bao sóng gió !

Bạch-vân-Phi liếc qua Mã-quân-Vũ, lòng cảm thấy chua xót, cất tiếng buồn buồn :

— Trường bối cũng không nên trách cứ nữa vì đầu sao chuyện cũng đã rồi ! Nếu nói Vũ huynh gây sóng gió thì chính anh ấy cũng đã chịu nhiều đau khổ ! Bây giờ xin đạo trưởng hãy bỏ qua việc ấy, điều cần nhất là phải tức tốc đi đến Quát-Thương Sơn ngay.

Huyền-Thanh đạo nhân cũng bùi ngùi nói :

— Bạch cô nương có cần bản đạo đưa đi không ?

Bạch-vân-Phi lắc đầu từ chối :

— Trường bối nếu có bận việc xin cứ tự tiện. Đã có Loan muội và Vỹ muội cùng đi thì đủ rồi, không dám làm phiền đến đạo trưởng.

Huyền-Thanh đạo nhân biết nàng không muốn ông đi theo, nên mỉm cười nói :

— Được ! Như vậy thì bản đạo xin đi trước.

Nhưng khi ông vừa quay mình ra cửa động, chợt dừng lại, cúi thanh báu kiếm trên vai xuống, tiến lại gần Vân-Phi.

Bạch-vân-Phi ngạc nhiên, hỏi :

— Đạo trưởng còn có chuyện gì nữa chăng ?

Huyền-Thanh đạo nhân gật đầu, mỉm cười định nói thì Lý-thanh-Loan chạy lại sờ thanh báu kiếm hỏi :

— Ô ! Sư bá ! Kiếm đâu mà tốt thế này ?

Huyền-Thanh đạo nhân đặc ý cười nói :

— Chắc có lẽ Bạch cô nương thắc mắc tại sao tôi đang giao đấu với Ngọc-Tiêu Tiên-Tử trên núi tuyết mà bỗng dưng đi đâu mất chứ gì ?

Bạch-vân-Phi gật đầu đáp :

— Vâng ! Vân bối đã cùng với nhóm người của quý phái tìm kiếm mãi, nhưng không thấy tung tích của đạo trưởng.

Huyền-Thanh đạo nhân gật gù nói :

— Lúc bản đạo đang đánh hăng say với Ngọc-Tiêu Tiên-Tử thì con cưng của Thiên-Long Bang-chủ Tô-phỉ-Phụng đến báo tin Vũ nhi bị ngộ nạn ở núi Nga-Mi, rồi bị người ta mang về ở Vạn-Phật Tự. Được tin này bản đạo mới tức tốc đến vùng núi này, nhưng vừa đến Phúc-Linh, vào lúc đêm khuya vô tình thấy Chu-công-Lượng và Sử-thiên-Cảnh đang nói chuyện trên đồi cao. Vì háo kỳ bản đạo lên nghe, ra hai người đang bàn về chuyện con « Vạn niên hóa qui »...

Ngừng một lúc Huyền-Thanh đạo nhân thở dài tiếp :

— Bản đạo xuất đầu lộ diện ! Họ mới thấy bản đạo đã hoảng hốt, nhưng chỉ trong phút chốc Sử-thiên-Cảnh lại vui vẻ mời bản đạo hợp tác...

Bạch-vân-Phi tiếp lời :

— Sử-thiên-Cảnh là một người rất thâm hiểm, chẳng hay nó đã đối xử với đạo trưởng như thế nào ?

Huyền-Thanh đạo nhân mỉm cười chua chát như chán sự giả dối của lòng người, nói :

— Mười mấy năm trước bản đạo đi chu du giang hồ đã gặp hai người đó nhiều lần, nên lúc đó Sử-thiên-Cảnh cứ năn nặc mời bản đạo hợp lực, nay đã nhiều lần từ chối, song hai người ấy ép quá bản đạo cũng phải nhận lời. Bọn chúng dẫn bản đạo tới gần vực núi, thừa lúc bản đạo không đề phòng, chúng ta ra tay đẩy bản đạo nhào xuống vực ! Nhưng quả thật trời cao có mắt ! Không ngờ lúc rớt xuống vực sâu bản đạo vớ được nhánh cây, thân thể không việc gì mà lại được báu vật kỳ trấn võ lâm này...

Nói đến đây Huyền-Thanh đạo nhân giơ thanh báu kiếm lên, tiếp :

— Thanh báu kiếm này nếu không có võ công tuyệt thế mà dùng thì cũng uổng lắm ! Vì vậy bản đạo muốn tặng kiếm báu cho cô

nương để tạ ơn đã nhiều lần cứu giúp.

Bạch-vân-Phi lễ phép lạy đầu, nói :

— Báu vật này vẫn bối không dám nhận. Hơn nữa vẫn bối không có tranh bá giang hồ, còn quý phái nhờ kiếm pháp đã vang danh võ lâm, nếu có thêm thanh kiếm báu này, vẫn bối nghĩ là danh tiếng của Côn-Luân càng vang danh vậy.

Huyền-Thanh đạo nhân thấy Bạch-vân-Phi từ chối khéo léo, biết nàng không chịu nhận nên cũng không nài ép, mang kiếm lên vai, chấp tay cáo từ rồi nhanh nhẹn phi thân ra khỏi động đá mất dạng.

Bạch-vân-Phi cũng thúc hối mọi người :

— Loạn muội ! Em hãy công Vũ ca ca ! Còn chị đi kèm một bên bảo vệ.

Rồi nàng quay qua Phàn-Tú-Vỹ, nói :

— Người hãy mang hành trang ! Thôi chúng ta lên đường !

Thế rồi mọi người ra khỏi động đá, rời Phục-Hồ Linh.

Vì Mã-quân-Vũ bệnh tình trầm trọng, nên phải dùng xe hoặc thuyền, chớ không thể dùng khinh công công mãi trên con đường vạn dặm dẫn đến Quát-Thương Sơn được.

Trên đường đi Mã-quân-Vũ nhiều lần mê man, song đều được Bạch-vân-Phi dùng chân khí cứu tỉnh. Lúc nào chàng cũng được Vân-Phi với Thanh-Loan giữ sát bên mình, nên tuy chàng đau nặng mà vẫn thấy vui vẻ.

Sự thật Mã-quân-Vũ sống dần dai như thế không phải chỉ nhờ nội công của Bạch-vân-Phi truyền sang mà phần nhiều nhờ ở viên linh đơn mà chàng đã được cô gái choàng khăn xanh trên thuyền ở Ninh-giang đạo nọ. Viên linh đơn này có sức thần kỳ, nên giữ nguyên khí ở nội phủ của chàng không tắt. Nếu không nhờ linh đơn này, dẫu Bạch-vân-Phi tốn hết sức lực Mã-quân-Vũ đã chết từ lâu rồi !!!

Trải qua nhiều cực nhọc trên mười mấy ngày, hôm nay thì họ đã đến núi Quát-Thương. Vì xe cộ không thể dùng lên núi được, nên Vân-Phi, Lý-thanh-Loan cùng Phàn-tú-Vỹ thay nhau vác Mã-quân-Vũ tiếp tục cuộc hành trình.

oOo

HỒI THỨ NĂM MƯƠI HAI

PHỤ TỬ TƯƠNG PHÙNG

Tuy nơi này rừng núi bao la hiểm trở, nhưng nhờ Bạch-vân-Phi quen địa thế, cứ theo lối tắt băng qua các đồi cao suối sâu, giờ khinh công chạy mãi, chỉ hơn nửa đêm là tới chân núi Bạch-Vân-Hiệp.

Bấy giờ đã hết canh một, mặt trăng đã lên cao, chiếu sáng khắp các ngọn đồi. Từng cơn gió khuya lành lạnh thoảng qua, làm cho rừng cây xào xạc như cựa mình thức giấc.

Bạch-vân-Phi đã đặt Quân-Vũ nằm xuống một tảng đá, đưa tay chỉ đồi núi phía Tây, nói :

— Chúng mình quẹo qua hướng Nam đồi đó, thì tới Bạch-Vân-Hiệp..

Thanh-Loan bước tới, ngồi xuống đưa tay sờ ngực Mã-quân-Vũ, thở dài than :

— Vũ ca ca ! Vũ ca...! Sao hơi thở Vũ ca còn yếu quá ! Chị.. Chị ơi...!

Bạch-vân-Phi thở một hơi dài nào nuốt, nói :

— Ôi ! Không biết sự phụ của ta đã về chưa ?

Nói đến đây, mặt Bạch-Vân-Phi bỗng biến sắc, ngơ ngác nhìn tứ phía, đôi dòng lệ rưng rưng thấm sợ hãi :

— Mình đã cố tâm về Bạch-Vân-Hiệp, để gặp sự phụ, mà tông tích người không có ở đây !..

Chỉ thấy Bạch-vân-Phi nhìn Mã-quân-Vũ đến sững sờ như một pho tượng đứng giữa trời. Trán nàng ướt đầm mồ hôi. Thanh-Loan xót xa đưa tay áo lau mồ hôi cho Bạch-vân-Phi, và nhỏ nhẹ hỏi :

— Chị Đại ! Từ đây đến Bạch-Vân-Hiệp còn bao xa ?

Bạch-vân-Phi giật mình, băng quơ chỉ lên đồi núi, nói :

— Chúng mình qua khỏi đồi đó, là tới Bạch-Vân-Hiệp.

Thanh-Loan gượng cười nói :

— Chị Đại ! Thôi chúng mình dừng nghỉ nữa nhé ! Mau đi tới đó, sự phụ để kịp thời chữa bệnh cho anh Vũ ! Chắc anh Vũ không chết đâu há chị Đại !

Vốn tánh Thanh-Loan quá ngây thơ, lúc ở núi Nga-Mi nghe Bạch-vân-Phi đoán bệnh của Mã-quân-Vũ trong ba ngày nếu tìm không được con vạn niên hỏa qui, thì chắc không thể sống. Nhưng đến hôm nay đã hai chục ngày, con vạn niên hỏa qui chưa bắt được, mà Quân-Vũ vẫn còn sống. Thanh-Loan tuy đau khổ lo sợ, nhưng thấy Quân-Vũ không chết theo những ngày dự đoán, nên nàng rất tin tưởng cách chữa bệnh của Bạch-vân-Phi, và bớt phần tuyệt vọng.

Nhưng bệnh tình của Quân-Vũ đã hao mòn hết chân lực, mà tánh mạng được kéo dài đến hai chục ngày, chính Bạch-vân-Phi cũng không ngờ được. Tuy hàng ngày nàng phải dùng hết chân khí, để tiếp lực cho Quân-Vũ, nhưng nàng cũng thất vọng sợ Quân-Vũ chết.

Thật ra, Mã-quân-Vũ nhờ gặp cô gái mặc trang phục trắng choàng khăn xanh, ở trên thuyền đi Gia-Định, đã cho chàng hai viên linh đơn thần diệu. Lúc đó chàng đã uống một viên, nên mới được cái công hiệu thần kỳ của sức thuốc đó còn giữ lại một chân khí. Vì vậy Mã-quân-Vũ mới chịu đựng được sức công phạt của bệnh tình mà không tắt thở.

Bạch-vân-Phi tuy có tánh cương cường, nhưng giờ này, lại trở thành yếu ớt than với Thanh-Loan :

— Em Loan ! Nếu sư phụ của chị chưa về thì tính sao bây giờ ? Chị lo quá !

Thanh-Loan giật mình, giọng nói :

— Rủi vậy cũng không can gì, chúng mình có thể ở Bạch-Vân-Hiệp đợi sư phụ chị, thế nào người cũng về.

Vân-Phi than :

— Ôi ! Sư phụ của tôi từ trước đến giờ hành tung không như định, có nhiều lúc hai ba tháng, hoặc nửa năm cũng chưa về tới Bạch-Vân-Hiệp !...

Nói đến đây, mặt Bạch-vân-Phi bỗng biến sắc, lòng thầm nghĩ :

— Sư phụ từ xưa nay, hết lòng chiều chuộng mình, nhưng vừa rồi sao sư phụ lại khác thường, đến hồi không muốn nói chuyện với mình ? Nếu không phải việc khẩn cấp thì sư phụ đâu có đi gấp như vậy ? Nhưng không lý người đã có nội công tuyệt đỉnh rồi mà còn phải cần đến con Vạn niên hỏa qui để tăng thêm võ công nữa sao ?

Đang suy nghĩ, bỗng nghe tiếng hạc kêu. Bạch-vân-Phi giật mình, nâng mặt lên thấy bóng con hạc trắng hạ nhanh xuống vùng Bạch-Vân-Hiệp như sao rơi.

Nổi thất vọng như tiêu tan, Bạch-vân-Phi mừng rỡ thầm nói :

— Linh hạc đã về, chắc sư phụ cũng về rồi.

Bạch-vân-Phi cúi xuống bỗng Mã-quân-Vũ rồi quay lại nói với Lý-thanh-Loan :

— Sư phụ chị đã về rồi ! Chúng mình đi mau một tí nữa !

Mấy người liền giờ khinh công, băng qua đồi cao, chạy đến dưới lưng lũng sâu, rẽ về chân núi phía Nam.

Bỗng nhiên, nghe « tung tung... » mấy tiếng đàn tỳ bà từ sau núi ra đến, âm thanh không lớn, nhưng mỗi tiếng đàn ngân lên như sâu lắng, oán hận muôn điều. Bạch-vân-Phi, Lý-thanh-Loan và Phàn-tú-Vỹ đều ngừng bước.

Con hạc trắng kêu « oan oác » bay vòng trên đầu Vân-Phi, rồi tung linh bay vút đi mất.

Chăm chú nhìn theo hướng bay con hạc Bạch-vân-Phi xoay lại lớn :

— Em Loan ! Mau mau chạy... .

Chưa dứt lời, Bạch-vân-Phi lao mình chạy như tên bắn.

Cử chỉ gấp rút của Vân-Phi, làm cho Thanh-Loan, Phàn-tú-Vỹ cũng vội chạy theo.

Ba người đều giờ khinh công chạy vòng qua chân núi hướng Nam. Bỗng nhiên, Bạch-vân-Phi dừng chân, xoay mình lại, giao Mã-quân-Vũ cho Thanh-Loan bỗng, rồi tung mình nhảy đi như chim bay.

Trong chớp mắt, nàng đã tiến tới bụi cỏ xanh.

Thanh-Loan và Tú-Vỹ nhìn theo, thấy một lão già mặc áo dài đen ; râu dài chỉ ngực, khoanh chân ngồi trên bãi cỏ. Cách bên mình chừng một trượng, có một thiếu nữ mặc trang phục trắng, choàng khăn xanh, ngồi ôm chiếc đàn tỳ bà. Sau lưng thiếu nữ đó có bốn cô mặc áo rộng tím đứng thành hàng ngang, mặt mũi người nào cũng vẻ mê hồn.

Thiếu nữ choàng khăn xanh đôi mắt nhắm lệ, nhìn sững lão già khoanh chân, ngồi nhắm mắt như một thầy tu đang tịnh tâm. Về phía thiếu nữ rất buồn, đôi tay run run như muốn gảy lên những tiếng buồn, trút đau khổ vào âm thanh, nhưng chỉ thấy nàng ngơ ngác đàn không ra tiếng...

Bạch-vân-Phi nhảy tới trước mặt lão già đó, kêu lớn :

— Sư phụ ! Sư phụ ! Con... Con về đây...

Lão từ từ mở mắt lạnh lùng nói :

— Bây giờ ngươi về làm gì ? Đi mãi đi ! Hãy tránh khỏi nơi này ! Vừa nói, lão đưa tay xua đẩy Bạch-vân-Phi không ngớt.

Thiếu nữ choàng khăn xanh liền khảy mấy tiếng «tung tung».

Mọi người đều chấn động cả tâm hồn. Lý-thanh-Loan «ô» lên một tiếng buống Mã-quân-Vũ rơi «bịch» xuống đất ! Còn Phan-tú-Vỹ bất giác nhảy theo nhịp của tiếng đàn tỳ bà. Bạch-vân-Phi tuy giữ được bình tĩnh, nhưng cũng cảm thấy nôn nức khó chịu.

May thay thiếu nữ đó chỉ khảy có ba tiếng rồi ngưng tay. Thần trí mọi người mới dần dần trở lại.

Thanh-Loan vội cúi xuống, đỡ Mã-quân-Vũ dậy. Thấy chàng còn thở, nàng vừa mừng vừa sợ, than :

— Ôi chào ! Tiếng đàn gì mà khó nghe...

Lão già trợn mắt nhìn Bạch-vân-Phi, quát lớn :

— Ngươi hãy đi đi ! Nếu trẻ một tí nữa không thể đi được ! Ta đã bị trọng thương rồi !

Bạch-vân-Phi thấy thần sắc của sư phụ nàng quá khác thường, biết lão nói thật, nên hoảng hốt tung mình nhảy tới trước mặt cô gái choàng khăn xanh.

Thiếu nữ choàng khăn xanh tuy thấy thân pháp của Vân-Phi lạ như chớp, nhưng vẫn ngồi yên không hề đứng dậy đối địch.

Bốn thiếu nữ áo tím thấy vậy hoảng hốt cùng xông tới, cản bước tiến Bạch-vân-Phi tức khắc.

Bạch-vân-Phi đang lúc quá thương xót sư phụ, nên cảm giận vô cùng. Nàng liền ra tay nhanh như chớp, bên tả đánh ra chiêu «Di sơn đảo hải» tay hữu phát ra một chưởng «Thần long bãi vìn», hai luồng chưởng phong công mạnh đến bốn thiếu nữ áo tím như vũ bão.

Bốn thiếu nữ áo tím nhảy lui lại, tránh luồng chưởng lực ác độc của đối phương, rồi lẹ làng hợp sức phản công một lượt. Tám cánh tay mềm mại đâm vào các yếu huyệt của Bạch-vân-Phi.

Phan-tú-Vỹ thấy bốn người hợp sức đánh một người, lòng quá tức giận hét lên một tiếng, tung mình nhảy tới, đưa nắm «Thất bộ đoạt hồn sa» ném vào mặt bốn thiếu nữ áo tím.

Lão già áo xanh vội la lớn :

— Đại con ! Hãy ngừng tay ! Nó là Tiểu-Điệp, em của con đó ! Nhưng con đâu không lại nó đâu !

Bạch-vân-Phi thất kinh, đánh luôn ra bốn chiêu, ép lui bốn thiếu nữ tím, rồi nhảy ra hơn năm sáu bước.

Bốn cô áo tím cũng không công tới nữa, chỉ đứng hàng ngang trước thiếu nữ choàng khăn xanh đang ngồi ôm cây tỳ bà.

Tú-Vỹ tay nắm «Thất bộ đoạt hồn sa» chuẩn bị ném vào bốn thiếu nữ, nhưng khi nghe lão già hét lớn, lại thấy Bạch-vân-Phi nhảy lui lại, đứng im nhìn trần trời, mọi người không hiểu gì cả.

Đang lúc bối rối, thiếu nữ choàng khăn xanh lại đứng dậy, bước trước mặt lão già.

Bạch-vân-Phi muốn nhảy lại cản đường, nhưng sợ sư phụ nàng trách, đứng do dự nhìn theo mà không quên đề phòng cử chỉ của thiếu nữ đó.

Chỉ trong chớp mắt, thiếu nữ đó đã bước tới bên lão già áo xanh, cúi đầu từ từ bỏ cây đàn xuống đất, nhỏ nhẹ nói :

— Lão trượng ! Khi mẹ tôi sắp chết có dặn tôi phải tới Quát-Thương tìm Bạch-vân-Hiệp tìm lão già áo xanh, dùng «Huyền âm hao tâm» để chữa lão.

Chẳng ngờ lúc tôi đến đây gặp lão trượng, đúng là lão già áo xanh mẹ tôi đã bảo giết, lại được lão trượng đối đãi với tôi quá tốt, đưa đan của con «Vạn niên hóa qui» cho tôi uống. Vì vậy tôi không thể thực hiện lời di huấn của mẹ tôi. Ôi ! Nếu mẹ tôi được uống nội đan «Vạn niên hóa qui» thì đã khỏi chết rồi ! Con vạn niên hóa qui đó chắc vật quý trên đời...

Lão áo xanh toàn thân run rẩy, thở dài nói :

— Mẹ con nói không sai ! Một đời của bà ta đã thiệt thòi đau khổ do ta gây nên cả. Nên giờ này, dù con có chặt nát thân ta làm trăm mảnh cũng chưa bù đắp được tội lỗi ! Nhưng ta chỉ tiếc mẹ con chết sớm, chưa thể giết ta, một thằng người quên ơn phụ nghĩa...

Thiếu nữ quá ngạc nhiên ngắt lời, nói :

— Sao ? Lão trượng biết mẹ tôi sao ?

Lão già nghe qua như nát cả tim gan, ngàng mặt nhìn mây ngàn nhễ nhễ che khuất ánh trăng vàng. Lão hồi tưởng dĩ vãng xa xôi, buột miệng than :

— Ôi ! Thúy Diệp ! Chúng ta chỉ gặp nhau qua mấy lần...

Nét mặt ngờ ngác của lão già làm cho Bạch-vân-Phi không còn hiểu tâm trạng của sư phụ nàng ra sao nữa. Nhưng nàng chỉ sợ thiếu

nữ áo xanh có hành động bất thường diễn biến, nên vội bước đến, xen vào nói :

— Sư phụ ! Sư phụ biết mẹ của cô gái này, sao sư phụ không chịu nói rõ đề...

Nàng nói chưa dứt lời, đột nhiên như nhớ lại điều trọng yếu, nên kinh hãi kêu to lên một tiếng « ồ » rồi im bặt.

Lão già và thiếu nữ choàng khăn xanh đều giật mình vì tiếng la của Bạch-vân-Phi, nên nhìn sững vào mặt nàng.

Nét mặt Bạch-vân-Phi biến đổi quá khác thường, đôi mắt lệ rơi lã chã, hàm răng cắn chặt như cố nén lòng đau khổ, bất giác nàng hét lên một tiếng rồi trầm nghĩ :

— Sư phụ đem nội đan « Vạn niên hỏa qui » cho thiếu nữ này dùng, thì làm cách nào chữa thương cho Mã-quân-Vũ ?

Lão già ho một tiếng, đứng phắt dậy đưa thẳng hai tay lên, nhẹ bước chung quanh bụi cỏ hai vòng, rồi khoanh chân ngồi lại chỗ cũ.

Bạch-vân-Phi thấy vậy biết ngay đó là thuật luyện nội công thường ngày của sư phụ, nên nàng kinh sợ thầm lo :

— Không lẽ sư phụ mình bị nội thương ? Cứ như nội công tinh diệu và những môn võ học uyên thâm của sư phụ mình, thì trên thế gian này có người nào hạ nổi.

Thiếu nữ choàng khăn xanh thở dài nói :

— Mẹ tôi di mệnh bảo tôi phải hại lão trượng. Nhưng theo tôi xét đoán thì lão trượng là người rất hiền từ. Ôi ! Mẹ tôi sao thù oán lão trượng ! Tôi nỡ nào tuân theo lời của mẹ tôi mà hại một người hiền từ như thế này !

Lão áo xanh mỉm cười, nói :

— Ngày nay, trên thế gian chỉ có mẹ ngươi và ngươi mới giết ta được. Nhưng mẹ ngươi đã chết rồi ! Còn ngươi nếu không tuân theo lệnh của mẹ ngươi hại ta chết, thì dù ta muốn chết cũng không thể tự chết được.

Bạch-vân-Phi vội cúi xuống, lượm cây tỷ bà đang để dưới đất.

Thiếu nữ choàng khăn xanh vẫn điềm nhiên, quay lại nói với Bạch-vân-Phi :

— Tốt lắm ! Ngươi cứ đập nát cây tỷ bà ấy đi thì may ra ta mới tránh được một tội lỗi mà hại người hiền trên thế gian này.

Lão áo xanh kinh ngạc hỏi :

— Sao ? Ngươi đòi ý rồi sao ? Đây, ngươi nhớ rằng làm con không nghe lời cha mẹ, là kẻ bất hiếu.

Thiếu nữ bỗng khóc òa lên, nói :

— Nhưng tại sao lão lại đối với tôi tốt như vậy ? Nếu tôi hại lão chết, thì lòng tôi chắc không thể chịu được nỗi đau đớn !

Lão áo xanh liền ngắt lời, nói :

— Mẹ của ngươi bị mấy chục năm đau khổ, cố sống trong hận thù để dạy dỗ ngươi cho thành người. Nay ngươi lại phản lời di huấn của mẹ ngươi mà không giết hại ta, như thế ngươi không sợ trọng lỗi với linh hồn mẹ ngươi hay sao ?

Thiếu nữ run động cả người, vội giật cây đàn tỷ bà trên tay Bạch-vân-Phi.

Bạch-vân-Phi nắm cây đàn tỷ bà, lệ làng nháy ra hơn năm sáu bước, nói :

— Nếu ngươi thật tình muốn giết lại, thì ta đập nát cây đàn này tức khắc.

Bốn thiếu nữ áo tím hét lên, tung mình nhảy tới tấn công Bạch-vân-Phi.

Vừa lúc ấy Phan-tú-Vỹ và Lý-thanh-Loan cũng lao mình tới lệ như tên bắn, cản bốn thiếu nữ lại.

Lão áo xanh quát lớn :

— Hãy mau ngừng tay lại ! Không...

Chưa dứt lời, tay hữu lão đã đánh ra một chưởng. Chỉ thấy những luồng gió lạnh rợn người cuốn cuộn ép tới, Thanh-Loan, Tú-Vỹ và bốn thiếu nữ áo tím, đều bị sức mạnh của chưởng phong đẩy lui lại cả.

Bạch-vân-Phi hai tay nắm chặt cây đàn tỷ bà, đưa lên cao, dùng hết sức lực đập mạnh xuống một tảng đá.

Lão áo xanh tung mình qua trước mặt Bạch-vân-Phi. Loáng mắt lão đã đưa tay đoạt ngay cây tỷ bà, giao lại cho thiếu nữ choàng khăn xanh.

Cùng một lúc, lão dùng chưởng lực đánh lui Phan-tú-Vỹ và Lý-thanh-Loan, rồi nhảy tới đoạt cây đàn tỷ bà trong tay Bạch-vân-Phi. Như thế đủ biết thân pháp của lão cao diệu đến bậc nào rồi.

Mọi người đều đứng ngơ ngác nhìn thân pháp kỳ quái của lão áo xanh, mà họ chưa bao giờ thấy.

Vân-Phi kinh hãi, trầm lo :

— Nếu để thiếu nữ ấy đàn lên thì mình cũng không đủ nội lực để

chống lại tiếng đàn quái ác ấy, đừng nói gì đến Thanh-Loan và Tú-Vỹ ! Nhưng tại sao sư phụ mình đã nhất quyết chịu chết dưới tay thiếu nữ ấy ? Hay bên trong có gì sâu khỗ bí mật mà sư phụ mình chưa kịp suy nghĩ, đành hủy hoại tánh mạng như vậy ? Thôi mình phải đoạt lại cây đàn tỳ bà này mới yên.

Thiếu nữ choàng khăn xanh vừa chạm tay vào cây tỳ bà, thì Bạch-vân-Phi cũng lẹ làng nhảy tới đoạt lấy.

Lão già áo xanh quát mắt nhìn Vân-Phi, la lớn :

— Đại ! Con thả tay ra lập tức !

Lúc này sư phụ nàng đã nhường hòa đàn của « Vạn niên hóa qui » cho thiếu nữ uống. Điều đó đã làm cho nàng cảm tức vô cùng. Bây giờ nàng lại bị sư phụ gắt giọng nữa, nên nàng không còn chịu được, cần rằng cương quyết nói :

— Sư phụ ! Sư phụ cứ đánh chết con đi ! Con nhất định không thả cây đàn quái gở này !...

Lão già áo xanh chau mày nói :

— Không lẽ ta không dám đánh người sao ?

Tay trái lão quét nhẹ ra một thế.

Bạch-vân-Phi xưa nay vốn được lão nuông chiều, không bao giờ có một lời quở phạt, nên thấy sư phụ ra uy, mà nàng dẫn đứng yên không hề tránh đỡ.

Lão già vì quá thương quý Bạch-vân-Phi, nên cố xua đuổi để nàng đi nơi khác để khỏi bị thụ bệnh do những tiếng đàn tỳ bà. Ngờ đâu ông đã dùng đủ cách mà Bạch-vân-Phi cũng không đi, lại còn liều mạng đoạt cây đàn nữa, cực chẳng đã lão phải dùng uy lực để quở phạt.

Tuy vậy luồng chưởng phong mạnh như chuyền núi lấp sông của lão vừa phát ra thì lão đã giật mình thu lại. Nhưng đã muộn ! Chỉ nghe « bịch » một tiếng, bàn tay lão đánh trúng vào mặt Bạch-vân-Phi rồi !

Đòn ác độc này, nếu Bạch-vân-Phi không có nội lực thâm hậu, và lão cố sức đánh mạnh ra chắc thân xác Bạch-vân-Phi phải nát tan như cám.

Bạch-vân-Phi chỉ bị lão đảo, rồi vẫn đứng yên tranh cây tỳ bà với thiếu nữ choàng khăn xanh.

Lão áo xanh lỡ đánh trúng Bạch-vân-Phi lòng quá hối hận. Nhưng cơn tức giận lại không dãi được, lão thọc tay đánh thẳng xuống đất, cánh tay lão ghim sâu hơn nửa thước.

Bạch-vân-Phi không chịu nổi xót xa, đau đớn, khóc òa lên nói :

— Sư phụ ! Nếu sư phụ muốn chết thì ít ra cũng nhìn mặt con mà nói rõ những gì đã...

Chưa dứt lời, Vân-Phi đã vận sức giật được cây tỳ bà.

Thiếu nữ choàng khăn xanh buông tay ngơ ngác nhìn theo cử chỉ Bạch-vân-Phi, thầm nghĩ :

— Cây tỳ bà là vật của mẹ mình di lưu lại, nếu để người ta đập bẻ, thì mình mang tội bất hiếu !

Bỗng thiếu nữ nhỏ nhẹ nói :

— Này chị, chị đừng đập nát cây tỳ bà của mẹ tôi ! Nó là vật kỷ niệm. Lúc nào buồn khổ, nhớ nhung tôi sẽ đem ra mộ mà dờn cho mẹ tôi nghe !

Thấy Bạch-vân-Phi đã đoạt cây tỳ bà của thiếu nữ, lão già giật mình nhảy vội tới, đưa tay nắm cây đàn nói :

— Đại con ! Có việc gì con cứ nói, chứ đừng đập cây đàn của nó !

Vân-Phi thấp giọng nói :

— Con không đập cũng được, nhưng sư phụ phải nói câu chuyện liên hệ giữa mẹ cô gái này với sư phụ cho con nghe !

Lão già chau mày suy nghĩ một hồi lâu, mới nói ,

— Việc này,... Việc này phải để ta nghĩ kỹ lại thử !

Nghe Bạch-vân-Phi nói như vậy, thiếu nữ choàng khăn xanh sợ hãi, thầm nghĩ :

— Từ khi mình biết học hành, đến lúc mẹ mình chết, chưa thấy lúc nào mẹ mình rời khỏi Bạch-Hoa-Cốc một bước nào. Tại sao mẹ lại oán với lão này.

Bỗng thiếu nữ chợt nhớ lại việc xưa, liếc mắt nhìn kỹ Bạch-vân-Phi, rồi đưa tay vào túi, lấy ra một cái khăn trắng có nhiều hình vẽ.

Trên khăn trắng có thêu hình một đứa bé gái độ ba bốn tuổi, ăn mặc theo kiểu con nhà vua, đứng bên thiếu nữ đẹp tuyệt sắc. Thiếu nữ mặc áo gấm màu tím, trạc tuổi hai mươi, trước mặt là cung điện nguy nga.

Bạch-vân-Phi thấy hình đứa bé trên khăn, bỗng « ó » lên một tiếng !

Lão già áo xanh nhấc chiếc khăn, hai hàng nước mắt chảy ra như mưa, cả thân đều rung động.

Thiếu nữ choàng khăn nhìn Bạch-vân-Phi một lát, bỗng kêu lên :

— Lang-Đại công chúa ! Lang-Đại công chúa...

Vân-Phi nghe thiếu nữ gọi tên tộc của nàng, nhưng lại có thêm hai tiếng « Công chúa » làm cho nàng quá ngạc nhiên !

Trong lúc đó lão già áo xanh mặt biển sắc, hai tay chấp lại xá dài trước mặt Vân-Phi, nói :

— Lão nô tui đáng chết !... Mười mấy... mười mấy năm tui không nói...

Bạch-vân-Phi kinh hãi, kêu lên :

— Sư phụ ! Sư phụ ! Như thế nghĩa là gì ? Sao sư phụ lại có cử chỉ khác thường...

Lão già hai tay ôm chặt vào ngực, miệng há hốc nói :

— Khoan đã ! Khoan đã, để cho tui...

Miệng lão phun ra một bùm máu tươi ! Lão chạy vòng quanh vạc cỏ ! Một hồi lâu, lão ngừng lại, khoanh chân ngồi lại chỗ cũ, nói :

— Tui bị thương nặng lắm ! Chắc không còn sống lâu nữa.

Thiếu nữ choàng khăn xanh cảm động, bước tới thở hổn hển, nói :

— Lão trượng ! Lão trượng đang bị thương nặng lắm sao ?

Lão già áo xanh vẻ mặt trở nên hiền từ, đưa tay vuốt tóc thiếu nữ, như tình âu yếm của người cha đối với đứa con ngoan. Lão cười nói :

— Ta bị thương tuy nặng, nhưng chưa chết liền đâu ! Ôi ! Mười mấy năm nay, ngày đêm ta nghĩ một việc, nhưng không biết phải xử sự bằng cách nào ?

Lão nhìn Mã-quân-Vũ đang nằm thiêm thiếp dưới đất, rồi thở dài nói :

— Bây giờ ta hiểu rõ lắm. Nhưng trễ quá ! Mẹ của cháu chết cũng không để lại di ngôn nào hay sao ?

Thiếu nữ nói :

— Khi mẹ tui gần tắt thở, có dạy tui « trên thế gian dễ sợ nhất, không phải là rắn độc hay dã thú mà là đàn ông. Nếu con thấy người đàn ông nào hiền từ, làm cho con cảm động thì con nên giết hẵn lập tức. Vì hắn là một sinh vật đáng sợ nhất của đời người ».

Lão áo xanh gật đầu nói :

— Đúng lắm ! Mẹ của cháu nói rất đúng ! Nếu nàng không mền ta, thì nàng đâu có theo ta chịu khổ cực trong núi cao rạch sâu này trên hai chục năm ! Nàng đành hủy bỏ cuộc đời sang trọng, hủy cả thanh danh của gia đình nàng ! Cũng vì yêu ta mà nàng bỏ cái ngôi vị hoàng phi, để

bị người ta tra khảo tàn nhẫn !

Ôi ! Ái tình sâu hơn biển cả, mà ta không có cách nào giúp cho nàng sống sung sướng được một ngày ! Di vãng đau buồn chan chứa trong lòng ta đã bảy tám năm trời, nhưng suy nghĩ mãi ta cũng không biết phải làm sao để cởi mở.

Bây giờ ta thấy thiếu niên bị thương kia, ta mới hiểu thấu đáo nỗi đau khổ của ta và nàng ! Tuy ta không đánh nàng một tát tại nào, hay trách lời gì, nhưng ta đã tàn nhẫn nhứt là để cho nàng phải chịu cảnh cô độc...

Như một cuộn phim quay trong đầu óc làm ông lão rối loạn. Bạch-vân-Phi cũng như hiểu được, liền nói :

— Sư phụ ! Sư phụ nói nàng đó là ai vậy ?

Lão áo xanh thở dài, than :

— Ta định không nói chuyện xưa cho các con nghe. Nhưng sợ sau khi ta chết, thì việc này chôn sâu trong bí mật của thời gian, mà các con sẽ vĩnh viễn không biết được lai lịch của các con. Còn ta chết đi cũng không nhắm mắt được !

Thiếu nữ choàng khăn xanh hỏi :

— Lão trượng đã biết được di vãng của mẹ tui, thì chắc xưa kia lão trượng đã sống chung với mẹ tui phải không ?

Lão già tỏ vẻ thất vọng nói :

— Ôi ! Mẹ của con chắc không bao giờ nhắc đến người cha của con ?

Thiếu nữ gật đầu, nói :

— Đúng vậy, có một ngày tui thắc mắc nghĩ tới cha tui, nên bắt buộc mẹ tui giải thích về tông tích của cha tui...

Lão già mừng rỡ hỏi :

— Mẹ con có kể lại cho con nghe không ?

Thiếu nữ lắc đầu, nói :

— Tui mới hỏi đến thì sắc mặt của mẹ tui đổi khác, và bảo tui đừng hỏi đến chuyện đó nữa. Tuy không nói rõ tông tích cha tui là ai, nhưng mẹ tui cũng cho tui biết đại khái cha tui là một người xa xa bạc ác. Bởi tui không có cha nên mẹ tui nuông chiều gấp bội, không bao giờ trách mắng.

Lão già cười ha hả, nói :

— Rất đúng ! Cha của con không phải là người tốt !

Lời nói của lão già chứa đầy bí ẩn khác thường khiến Bạch-vân-

Phi nghi ngờ thăm bảo :

— Tại sao sư phụ mình lại biết rõ lai lịch mẹ của thiếu nữ này ? Chắc sư phụ mình có điều gì quan hệ với thiếu nữ này, mà chưa nói ra được. Nhưng tại sao thiếu nữ này lại giữ nhiều di vật lạ thường như vậy ?

Lão già áo xanh chấp tay, ngửa mặt nhìn muôn sao lấp lánh, miệng lầm rầm một hồi lâu, rồi quay lại nhìn Bạch-vân-Phi, nói :

— Xin công chúa tha cho lão nô đã nghịch phạm thì lão mới dám nói.

Vân-Phi vội ngắt lời :

— Sư phụ có việc gì cứ nói cho con rõ ! Sư phụ đừng đối xử với con như vậy, lòng con không yên.

Lão già áo xanh nói :

— Sau khi Tiên-hoàng băng hà, trong cung gặp nhiều buồn khổ ! Tôi và Thúy-Điệp lên đưa công chúa lên ăn nơi thâm cốc này. Vì vậy sau khi lập Hưng-Hiến Vương thế-tử nối ngôi, mà trong triều không ai hiểu giòng máu của Tiên-hoàng đã lưu lạc nơi nào !

Bạch-vân-Phi nhìn Mã-quân-Vũ đang nằm thiêm thiếp trên vạc cỏ, bỗng quay lại hỏi :

— Trong cung điện có gì đáng lo âu ! Sư phụ cũng đừng nhắc đến làm chi nữa.

Lão gật đầu, nói :

— Ôi ! Công chúa là giòng máu của Tiên-vương thì cung điện là của Công chúa. Nhưng nay Công chúa không muốn nhắc đến lai lịch thân thế của Công chúa, chắc là Công chúa không muốn hủy bỏ mối tình sư đồ giữa tôi và Công chúa chứ gì ? Ôi ! Việc này đúng hay sai, đến giờ này lão cũng chưa rõ được...

Bạch-vân-Phi gật đầu, nói :

— Sư phụ ! Con không muốn sư phụ làm mất mối tình sư đồ thiêng liêng này. Mấy mươi năm nay sư phụ không nhắc đến chuyện đó rất phải.

Lão già áo xanh nói :

— Lúc còn nhỏ lão thích nghề võ lắm, nên đã chạy khắp nơi tìm các danh sư để học tập. Sau khi thành nghề lão đi hành hiệp ở kinh đô, gặp vị sư huynh đồng môn giới thiệu làm quan thị vệ ở triều đình. Ba năm sau lão được thăng chức quan cận vệ, hầu hạ bên Minh-Hiếu-Tôn.

Nói đến đây, lão quay sang thiếu nữ choàng khăn thổ dài, nói :

— Cũng vào năm đó, ta quen với mẹ của Tiểu-Điệp. Lúc đó nàng chỉ là một thiếu nữ mười lăm mười sáu tuổi, mới được tuyển vào cung.

Thiếu nữ choàng khăn xanh giạt mình « ồ » một tiếng, nói :

— Lão trượng ! Ông biết mẹ tôi ? Vậy ông có phải...

Lão gật đầu, cười nói :

— Phải ! Ta là cha ruột của con ! Vì mẹ con giận ta, nên không muốn nói cho con rõ. Ôi ! Việc này cũng không đáng trách...

Làn gió lạnh buốt thoáng qua, làm xào xạc cành núi rừng tịch mịch của đêm khuya. Dưới ánh trăng vàng nhạt, nhấp nháy hai bâng nước mắt của lão già áo xanh đang chảy ròng ròng.

Bạch-vân-Phi thở tay vào túi, lấy ra một chiếc khăn trao cho lão và than :

— Sư phụ ! Sư phụ chớ buồn khổ về vì dẫu mà tổn thương ! Nếu sư phụ có bề nào con phải chịu cảnh đau khổ suốt đời.

Lão già áo xanh cầm chiếc khăn, lau nước mắt, rồi thăm quay lại cuốn phim đi vắng cho Bạch-vân-Phi và Tiểu-Điệp nghe.

oOo

Chính lão áo xanh đó tên là Lam-hải-Bình, làm quan cận vệ bên vua Minh-hiếu-Tôn.

Vì Lam-hải-Bình võ công rất cao, được Minh-hiếu-Tôn tin nhiệm, cho ra vào trong cung điện tự do.

Minh-hiếu-Tôn thấy Hải-Bình cực nhọc đêm ngày hầu hạ, nên thương tình tuyển cho một cung nữ tuyệt đẹp, tên là Thúy-Điệp.

Đầu giờ Lam-hải-Bình chỉ suy mê về võ nghiệp, không muốn thành gia thất.

Tuy Thúy-Điệp là một thiếu nữ duyên dáng tuyệt thế, nhưng không làm lay chuyển được lòng sắt đá của Hải-Bình. Hai người ở bên nhau hơn một năm, mà Lam-hải-Bình tuyệt nhiên chưa tỏ một lời tình cảm hảo đối với Thúy-Điệp. Mặc dầu vậy, Thúy-Điệp lại hết lòng yêu mến Lam-hải-Bình.

Gó một đêm, Lam-hải-Bình bắt được tên cướp lên vào cung, soát trong mình tên cướp đó có một tấm « Tạng chánh đồ » chỉ nơi để bộ vũ thư « Quy nguyên mật tập ». Trước kia Lam-hải-Bình đã nghe đồn về

«Quy nguyên mật tập» có ghi nhiều môn võ học tuyệt kỹ mà Hải-Bình đã từng mơ ước. Bấy giờ ông đoạt được tấm «Tạng chánh đồ» nên ông không còn luyến tiếc gì tới triều đình nữa, liền trốn đi trong đêm đó, không cho một ai biết.

Quan cận vệ của Hoàng đế, thỉnh linh mất tích, làm cho tất cả triều thần hoang mang vô cùng.

Hoàng đế Minh-hiếu-Tôn thương nhớ hạ lệnh cho các quan phải đi tìm kiếm khắp nơi, để đưa Lam-hải-Bình về.

Nhưng, qua một năm tất cả các tay cao thủ ở kinh đô họp với quân lính trong bộ hình đi lùng khắp chốn mà vẫn tuyệt nhiên không biết được tung tích của Lam-Hải-Bình.

Thời gian thấm thoát như mây trôi! Một năm rồi hai năm... Sự tình dần dần phai nhạt, không còn ai để ý đến nữa.

Lam-hải-Bình tuy võ công cao cường, nhưng ít tung hoành trên giang hồ, vì vậy hiểu biết về địa thế rất kém.

Hải-Bình có «Tạng chánh đồ» mà đi hơn nửa năm mới tới núi Quát-Thương.

Tại núi Quát-Thương ông ta cũng bị bối rối với ba đời tuổi đó. Mất mấy ngày tìm kiếm, ông vẫn chưa tìm được nơi cất bảo vật.

Tuy gặp nhiều khó khăn hiểm trở, nhưng Lam-hải-Bình vẫn một lòng kiên trì. Lão thấy thời gian lặn lội trong núi rừng còn lâu, nên phải trở ra ngoài mua thật nhiều lương thực khô dự trữ, rồi mới trở lại dò dẫm ba đời tuổi mà đi lần vào.

Lão nhọc tâm tìm kiếm, len lỏi qua các hang cùng ngõ hẻm trong ba đời tuổi ở Quát-Thương Sơn đến hơn nửa tháng trời.

Tìm mãi chưa gặp nơi cất «Quy nguyên mật tập», nhưng lão gặp được một nơi phong cảnh tuyệt đẹp. Đó là Bạch-Vân-Hiệp.

Bạch-Vân-Hiệp này, trước kia là nơi ẩn cư của Thiên-Cơ chân nhân. Cảnh thiên nhiên rất hùng vĩ, lại được bàn tay kiến trúc của những bậc tiền bối trước đây tạo thành một nơi thắng cảnh chưa nơi nào sánh bằng.

oOo

Động đá giáp với đồi Nham-Thạch cao ngất trời. Đây, chính là ba trăm năm trước, Tam-Âm Thần-Ni từ A-di Thái-Son tìm đến núi Quát-Thương, đấu võ với Thiên-Cơ chân nhân (tức Ngọc-Long).

Đôi bên thí võ với nhau hơn năm ngàn chiêu, ròng rã bốn ngày trời trên đồi Nham-Thạch Bạch-Vân-Hiệp. Đến ngày thứ tư họ chỉ dùng nội công thượng thắng đấu nhau, kết quả đôi bên đều bị thương không đánh được nữa.

Cả hai đều ngồi đối diện vận công điều hòa lại chân khí. Sau khi tĩnh ngộ, cả hai đều khâm phục tài nhau, hóa thành đôi bạn thân. Tuy nhiên họ cảm thấy không còn sống bao lâu nữa, nên hai người cùng lấy võ công tuyệt thế hợp lại, soạn ra bộ «Quy nguyên mật tập».

oOo

Lam-hải-Bình ở trong động đá Bạch-Vân-Hiệp xem xét những vết tích của Thiên-Cơ chân nhân lưu lại. Ông ta hồi tưởng cuộc đời oanh liệt của hai vị kỳ nhân lòng thấy khâm phục vô cùng. Nhờ đó mà Lam-hải-Bình không nản chí. Dù việc đi tìm «Quy nguyên mật tập» gặp nhiều cực nhọc ông vẫn cố đi tới đích.

Ông ta lang thang mãi dưới ba đỉnh núi tuyết, qua hai ngày đêm. Đến ngày thứ ba, bỗng nhiên lão gặp hai nhân vật cao thủ võ lâm tình cờ đến đó. Lam-hải-Bình mừng rỡ vô cùng, vì đã hơn nửa năm lão một mình lẩn quẩn trong núi thâm rừng hoang, không thấy một bóng người nào lai vãng. Lão lập tức làm quen với hai cao thủ kia.

Sau khi chuyện trò Lam-hải-Bình mới rõ hai người này, cũng đi tìm «Quy nguyên mật tập».

Nhưng hai người này chỉ nghe theo lời truyền khẩu trên giang hồ, chứ không có «Tạng chánh đồ». Họ chỉ mạo hiểm, nhắm theo địa thế tìm đến núi Quát-Thương mà thôi.

oOo

TÀM KỲ-THU LAM-HẢI-BÌNH THỤ KHỐN HOA TRẦN

Nhờ « Quy nguyên mật tập » quyến rũ, tạo sức lực bền bỉ cho họ. Họ lặn lội trong núi sâu rừng thẳm, cực khổ tìm kiếm cả nửa năm, mới đến được Tam-Phong Phi-Lộc, là nơi cất giấu « Quy nguyên mật tập ».

Lam-hải-Bình biết được câu chuyện của hai người như vậy, cười thầm tự nghĩ :

— Ta những tưởng đầu trên đời này chỉ một mình ta si mê vô công, nào ngờ còn nhiều kẻ khác cũng ham mê như ta vậy...

Tự nhiên lòng ông lại quay sang ý nghĩ khác :

— Ta tuy có « Tạng chánh-đồ » chỉ dẫn, nhưng đã gia công nghiên cứu cả tháng nay vẫn chưa tìm ra nơi cất giấu « Quy nguyên mật tập ». Tại sao ta lại không liên hiệp với hai người này đồng tâm tìm kiếm.

Lam-hải-Bình từ lâu sống nơi triều đình, đâu biết đến những điều gian dối, nham hiểm của giang hồ. Sau khi tỏ bày ý định lão liền đem « Tạng chánh đồ » ra nghiên cứu với hai người kia.

Nguyên hai người này là hai tên nổi tiếng trong giới lục lâm thảo khấu. Một người tên là Chu-Kỳ, một người là Khương-Toàn cả hai hợp lại xưng là Kim-Linh Nhị-Hồ.

Họ đã tung hoành ở Giang-Nam mười mấy năm, án chất cao như núi, cướp của giết người không biết bao nhiêu mà kể.

Quan quân thuộc sáu tỉnh ở Giang-Nam đã chịu rất nhiều khổ cực để lùng bắt Kim-Linh Nhị-Hồ. Nhưng vì hành tung của hai người này rất kín đáo, võ công lại rất cao, nên không ai có thể bắt chúng được.

Có một lần quan quân ở sáu tỉnh Giang-Nam hợp lại cùng với các Tiêu-sư ở các Tiêu-cục theo đuổi ráo riết, rồi qua một trận đấu quyết liệt, Kim-Linh Nhị-Hồ đều bị thương, nhưng chúng phá được vòng vây tàu thoát.

Kim-Linh Nhị-Hồ sau lần bị vây đó, tự nhiên sinh lòng ham chuộng võ học, quyết chí rèn luyện võ công, đề xưng hùng, xưng bá giang hồ,

ngự trị vô lâm, trả thù cái nhục bị vây khốn suốt bỏ mạng.

Kể đó Kim-Linh Nhị-Hồ nghe truyền qua về « Quy nguyên mật tập » nên cùng nhau vào núi, lùng kiếm cực khổ đã nửa năm, nhưng vẫn chưa ra manh mối nào cả. Đang lúc chán nản, định bỏ xuống núi không tìm nữa, thì lại gặp được Lam-hải-Bình, người nắm chìa khóa dẫn họ đến nơi giấu « Quy nguyên mật tập ».

Chu-Kỳ, Khương-Toàn thấy bức « Tạng chánh đồ » hung tâm lại nổi lên, chúng nháy mắt ra ám hiệu cho nhau, rồi gật đầu cười.

Phải biết, Kim-Linh Nhị-Hồ mười mấy năm nay ở bên nhau, tâm tính rất hòa hợp, một cái gật đầu : một cái nháy mắt đều hàm chứa một ý nghĩ. Nhưng vì Lam-hải-Bình không để ý nên không biết đến.

Ba người đều hợp lực nghiên cứu những ghi chú trên « Tạng chánh đồ ». Sau cùng họ tìm ra cái hang đá cất giấu « Quy nguyên mật tập ».

Kim-Linh Nhị-Hồ thấy hang đá đó sâu thẳm thẳm, chẳng nhìn thấy đáy đâu cả, khi lạnh bốc lên đến khiếp người, nên chúng khuyên Lam-hải-Bình xuống trước để quan sát địa thế ra sao.

Chúng giả cách sốt sắng, kiểm nhiều dây mây nối liền lại thành một đường dây dài, thông xuống đáy hang.

Lam-hải-Bình lòng chỉ nghĩ đến « Quy nguyên mật tập », đâu có để ý đến giả tâm của Kim-Linh Nhị-Hồ cố ý sát hại. Ông ta liền nắm dây leo xuống hang.

Kim-Linh Nhị-Hồ từ từ thông đầu dây xuống hơn hai trăm mấy trượng, mới thấy dây mây nhẹ đi. Chu-Kỳ cười ha hả, nói :

— Thăng nhô này dễ gặt hết sức ! Hang đá này sâu đến hai trăm mấy trượng, tất có nhiều độc xà, ác thú. Đề hấn xuống trước dọn dẹp cho sạch đường rồi chúng mình xuống sau cũng chẳng muộn.

Khương-Toàn cười, nói :

— Theo tôi nghĩ, chúng ta không cần phải nhọc công mạo hiểm vào trong hang này làm gì. Cứ ở ngoài này đợi hấn lấy được « Quy nguyên mật tập » xong lập kế gặt hấn, cho hấn một dao. Như vậy chúng ta đã khỏi phải chịu nguy hiểm, mà còn tránh được những rắc rối sau này.

Hai người tính toán trông có vẻ đắc ý lắm. Chúng cứ yên tâm ngồi đợi trên miệng hang.

Nhưng Lam-hải-Bình chẳng khác nào một viên đá chìm xuống nước, Kim-Linh Nhị-Hồ chờ đợi đã hai ngày đêm, vẫn không thấy Lam-hải-Bình trở lên.

Sáng ngày thứ ba, Chu-Kỳ chờ không nổi nữa, bàn với Khương-Toàn :

— Không thể chờ mãi được ! Chúng ta phải xuống đó xem thử. Nếu hần lấy được « Quy nguyên mật tập » rồi không chịu lên, có phải chúng ta bị gạt sao.

Khương-Toàn lắc đầu, nói :

— Trong hang đá đâu có gì để ăn uống. Theo tôi nghĩ có lẽ hần bị ngộ độc chết trong hang rồi.

Chu-Kỳ cau mày nói :

— Dù sao chúng ta cũng phải xuống đó, chứ chẳng lẽ biết được nơi cất « Quy nguyên mật tập » rồi lại về tay không sao ?

Khương-Toàn nói

— Chắc gì dưới đó có « Quy nguyên mật tập ». Hơn nữa biết bao nhiêu nguy hiểm đang chờ đợi kẻ nào xuống hang này !

Chu-Kỳ cười nhạt, bảo :

— Nói như thế là anh không muốn lấy « mật tập » nữa phải không ?

Khương-Toàn vội nói :

— Không phải tôi có ý đó ! Nhưng phải tính xem có nên mạo hiểm không đã chứ !

Chu-Kỳ nổi giận, nói gắt :

— Không tính toán gì nữa cả ! Tôi đoán chắc là nó tìm được « Quy nguyên mật tập » rồi ở luôn dưới đó rồi.

Nhị Hồ bàn tán một lúc, nhưng nguy hiểm không làm sao cho họ bỏ ý định ham muốn « Quy nguyên mật tập ». Chu-Kỳ liền xuống hang trước.

Hần đi được một ngày đêm mà chẳng thấy tin tức gì cả.

Sau cùng, Khương-Toàn cũng chẳng nhận được. Hần liền lấy sợi dây mây cột vào một gốc thông định năm dây leo xuống, nhưng hần lại do dự thầm nghĩ :

— Cái hang sâu này dù có khinh công giỏi thế mấy cũng không thể nhảy lên được. Nếu có con vật nào cắn đứt sợi dây mây này, thì chắc là mình phải chết đói trong hang.

Nhưng hần lại có một ý nghĩ khác :

— Chắc hai đứa nó lấy được « Quy nguyên mật tập » rồi do một đường hang khác mà tâu thoát. Chứ nếu có việc gì nguy hiểm thì Chu-Kỳ đã kêu cứu rồi ! Hơn nữa, một thân võ công của hần ; để gì để cho

rắn độc mãnh thú làm cho hần bị thương được.

Đáng lẽ Khương-Toàn bỏ cái ý mạo hiểm xuống hang, nhưng vì nghi như vậy nên hần liền năm dây mây leo xuống.

Nước khe chảy vào trong hang, đập vào đá, bắn tung thành hàng ngàn vụn giọt nước nhỏ rơi xuống lòng hang đá.

Gió lạnh như cắt vào da.

Khương-Toàn một mặt vận khí chống lạnh, một mặt quan sát địa thế trong hang đá.

Càng xuống sâu, lòng hang càng thêm nhỏ. Đến dưới đáy chỉ còn rộng độ hai trượng.

Về phía đông, có một cửa đá vừa một người đi vào, nửa khép nửa mở. Vào khỏi cửa thì cổ con đường quanh co chật hẹp, chỉ vừa một người đi qua. Trong con đường khí lạnh bốc ra ngùn ngụt, và tối om.

Khương-Toàn rút con dao đeo trên lưng, thủ thế, dè dặt tiến vào.

Đi được một đoạn, con đường hẹp từ từ sáng lên. Hai bên vách đá có gắn những viên ngọc tỏa ánh sáng chói mắt.

Qua hai khúc quanh, cuối con đường đó, cảnh vật sáng tỏ như thường.

Trên khoảng đất rộng chừng một mẫu, trồng đầy các cây hoa đủ màu.

Lam-hải-Bình và Chu-Kỳ đi qua đi lại giữa đám hoa, nhưng vẫn lẫn lộn trong vòng một trượng.

Có điều kỳ lạ là hai người chỉ cách nhau một cây hoa, đi ngang mặt nhau, nhưng hình như họ chẳng trông thấy nhau vậy.

Khương-Toàn tuy không biết về thuật « Ngũ hành kỳ môn » nhưng y nhìn vườn hoa này cũng biết ngay đó là một kỳ môn trận thức.

Thấy hai người kia vẫn qua lại trong vườn hoa nhưng không có cách nào thoát ra được. Khương-Toàn sợ hãi, chẳng dám bước vào trong trận.

Đang lúc khó nghĩ, Khương-Toàn chợt nghe một luồng gió từ sau lưng đánh đến. Hần chẳng suy nghĩ gì cả, xoay mình lại chém một dao.

Dao vừa chém ra, thì hần mới hay đó là một con bạch hạc rất lớn bay vù vù sau lưng hần.

Con bạch hạc vì không có ý dả thương người, nên trông nó rất hiền lành.

Nhưng khi bị chém trúng một dao, con bạch hạc nổi tức, ré lên một tiếng rất thê thảm, móng vuốt sắt như kiếm liền xòe ra, đồng thời cánh mặt nó phóng ra, đánh rơi con dao trong tay Khương-Toàn.

Khương-Toàn kinh hãi, vội tung mình ra sau. Trong lúc nguy cấp, hắn quên mất cái trận hoa ở phía sau, đến khi giật mình cảnh giác thì hắn đã rơi vào trong trận rồi !

Khương-Toàn cảm thấy mặt lóa đi, lạc mất cả phương hướng, đồng thời chẳng thấy Chu-Kỳ và Lam-hải-Bình đâu nữa.

« Cây hoa trận » này là một trận pháp rất kỳ tuyệt trong võ lâm ; nếu không biết cách hóa giải thì chỉ đành bỏ mạng trong đó thôi.

Nguyên Thiên-Cơ chân nhân và Tam-Âm Thần-Ni sau khi đã đổi thù thành bạn, họp soạn « Quy nguyên mật tập » để trong hang đá này, vì sợ người ngoài đến phá rối, nên cả hai mới dùng phương pháp ngũ hành lập thành trận « cây hoa »

Thế trận biến ảo khôn lường, nếu kẻ nào rơi vào trong trận thì chẳng khác lọt vào giữa sương khói mịt mù, tai điếc, mắt mờ, trí óc trở thành vô dụng.

Lam-hải-Bình, Chu-Kỳ và Khương-Toàn đều lần lượt rơi vào trong trận. Đáng lẽ không ai tránh được cái chết, nhưng vì Lam-hải-Bình đem theo nhiều đồ ăn, nên khi chưa dùng hết lương thực thì Nhị-Hổ đã đói quá chịu không nổi nằm lăn ra chết.

Tuy vậy, lương thực dù nhiều đến đâu cũng phải hết, quá bảy ngày túi lương thực của ông ta không còn một chút.

Lúc này Lam-hải-Bình không nghĩ đến cách thoát ra khỏi trận nữa. Ông ngồi xuống đất, nhắm mắt lại nghỉ ngơi.

Trong tuyệt vọng, lòng người trở nên bình tĩnh ! Nếp sống của Lam-hải-Bình từ trước đến nay rất đơn thuần. Tuy ngày đêm sống trong cảnh vinh hoa phú quý, nhưng tâm trí ông luôn luôn nghĩ về võ nghệ. Đối với hoàng cung ba ngàn gái đẹp, ông chẳng bao giờ ngó đến. Cả đến Thúy-Điệp tài sắc song toàn lại hết lòng thương yêu ông, thế mà ông cũng chẳng lưu tâm.

Khổ thay « Cây hoa trận thức » này lại ác độc lạ lùng ! Điều nguy hiểm nhất là nó làm cho người lâm trận bị lúng túng không biết đường ra, rồi nó nuyễn hoặc tâm trí con người trở thành mơ mộng, tưởng

nhớ đến những chuyện đầu đầu, không ăn nhập gì đến hoàn cảnh hiện tại.

Nhưng đó không phải do « Cây hoa trận thức » kia có phép thuật gì, mà do phép ngũ hành biến ảo, cùng với các sắc hoa màu là đưa tâm trí con người vào những điều mơ màng trong quá khứ.

Khi lập ra « Cây hoa trận », hai vị kỳ nhân tuyệt học võ lâm đã nghiên cứu yế tâm lý con người rất nhiều. Bất cứ người nào đã rơi vào trong trận, luôn luôn nghĩ đến phương pháp thoát thân. Tâm trí vận dụng quá nhiều, qua một thời gian liên tiếp khá lâu, từ từ suy yếu, thêm vào đó những màu hoa sắc lá ám ảnh làm rối loạn tinh thần chẳng nghĩ được việc gì cho đúng cả.

Lam-hải-Bình đã nửa tháng này lần quần trong trận hoa, quyết tâm thoát ra cho được. Ông tưởng đâu mình đã đi hàng ngàn dặm rồi nhưng sự thật ông chỉ lần quần trong vòng một trượng thôi.

Lúc này, ông ngồi im, nhắm mắt không nghĩ đến việc thoát thân nữa, tự nhiên đầu óc ông tỉnh táo, ông sức nhớ đến cái « Tạng chánh đồ », liền thò tay vào mình lấy ra xem.

Khi ông mở mắt, thấy hoa lá rất sặc sỡ, những điều ám ảnh trong tâm trí tự nhiên biến mất, ông thầm nghĩ :

— Trận cây hoa này, chỉ rộng độ một trượng mấy, tại sao ta chạy cả ngàn dặm mà chưa ra khỏi ?

Nghĩ như vậy ông liền tung mình nhảy lên, bước đi vài bước, thì tự nhiên trước mặt một màu đen tối dày đặc bao trùm tất cả, các cây hoa đều biến đâu mất, người ông như bị lọt vào một hang tối thăm u, chẳng biết phương hướng nào nữa.

Lam-hải-Bình đã đói lắm rồi, nên chẳng dám phí sức nữa. Ông chỉ cần bước về phía trước mặt một bước, thì tự nhiên phải đi luôn cho đến khi kiệt sức mới đứng lại được.

Quê mười mấy ngày kinh nghiệm, Lam-hải-Bình còn nhớ chỉ bước tới một bước, tức thì ở ngoài xa độ một trượng hiện ra một khúc quanh, qua khỏi khúc quanh đó thì gặp một khúc quanh nữa, cứ như thế liên miên bất tận, chẳng biết là bao nhiêu mà nhớ cho hết.

Lam-hải-Bình lại định thần ngồi xuống chỗ cũ nhưng ý nghĩ muốn thoát ra khỏi trận chưa tắt, ông vẫn cảm thấy đầu óc mơ màng dường như mình đang ngồi trong một khu rừng rộng lớn, thăm-u...

Ông nhắm mắt, vận khí đờn điền, thầm nghĩ :

— Cây hoa trận ác hại như thế này, nếu trên « Tạng chánh đồ » không chỉ dẫn phương pháp hóa giải, thì đâu có lấy được « Tạng chánh đồ » cũng không ai có thể vượt qua nỗi nơi này để lấy « Quy nguyên mật tập ». Như vậy thì Thiên-Cơ chân-nhân và Tam-Âm Thần-Ni phí công tạo ra « Tạng chánh đồ » làm gì ? Bất kể trên đó có chỉ đường ra khỏi trận hay không, ta cũng phải lấy ra xem qua đã.

Lam-hải-Bình liền lấy « Tạng chánh đồ » trải ra trước mặt. Rồi chú ý nhìn xem. Nhưng vì trong đầu óc ông vẫn còn nặng ý nghĩ thoát thân ra khỏi trận, nên trước mắt chỉ thấy một màn đen dày đặc, không nhìn thấy được cảnh vật ghi trên bản đồ. Ông ta lo sợ quá, than dài một tiếng :

— Thế thì đời ta phải bỏ xương trong trận hoa này rồi.

Lam-hải-Bình chán nản quá, nằm xuống gát tay lên bụng, thoát ngón tay đụng nhằm một vật tròn trơn trơn.

Ông ta giật mình một cái, ngồi bật dậy, thò tay vào người lấy ra một hạt châu to bằng hột nhãn.

Ông để hạt mình châu lên lòng bàn tay, tự nhiên mắt sáng lên. Hạt mình châu tỏa ra hào quang sáng rực chung quanh ông.

Hạt mình châu này là một vật rất quý trong hoàng cung, gọi là « Dạ minh châu ». Cả ngàn năm cũng khó tìm cho ra một hạt. Viên ngọc này dùng để chưng bày trong thư phòng của Minh-Hiếu-Tôn hoàng đế.

Sở dĩ Lam-hải-Bình có được viên ngọc quý này là vì có một đêm vua Hiếu-Tôn đang ở trong thư phòng đọc sách, thoát nghe một luồng gió thổi tạt vào Hoàng-đế, ngờ Thái-giám đem thức ăn khuya vào, nên chẳng cần ngần đầu lên, nạt lớn :

— Sao lại đường đột như thế ?

Nhưng lời nói của Hiếu-Tôn chưa dứt, thoát nghe bên mình có một tiếng cười ngạo nghễ. Chớp mắt, trên bàn trước mặt Hiếu-Tôn đã có một con dao cắm « pháp » vào đó, chuôi dao còn rung rinh trông thật khủng khiếp.

Minh-Hiếu-Tôn quay lại nhìn.

Ánh mắt của Hiếu-Tôn chạm vào người y phục màu đen, mặt bao vải đen, chỉ chừa hai con mắt lộ vẻ hung tợn. Hiếu-Tôn kinh hãi, chỉ há hốc mồm ngồi nhìn, chẳng dám mở miệng kêu lên một tiếng !

Người bịt mặt kia sau khi lấy hạt « Dạ minh châu » liền xoay mình chạy lại bên tường, bứt xuống mấy bức họa « Tăng tư thiên hoàng đồ ».

Minh-Hiếu-Tôn tuy là Thiên-Tử, nhưng nhìn con dao găm cắm ngập trên bàn, chẳng dám mở miệng kêu la, tay cầm bút, ngồi sững trên ghế.

Đang lúc người bịt mặt kia lấy bức « Tăng tư thiên hoàng đồ » xuống thoát nghe có tiếng tung hô :

— Thiên-Tử vạn tuế !

Rồi một bóng người nhảy xổ vào thư phòng.

Thì ra đó là Lam-hải-Bình, quan hầu cận của Hiếu-Tôn hoàng đế truy kích quân gian.

Lam-hải-Bình thấy có một người lạ mặt đang lấy bức « Tăng tư hoàng đồ », lập tức vung dao chém tới.

Một trận ác chiến xảy ra trong thư phòng giữa người áo đen và Lam-hải-Bình.

Lam-hải-Bình ngại vua kinh sợ, nên mới ra tay đã đem toàn những tuyệt học, áp đảo người kia, khiến cho hắn phải lui vào một góc phòng.

Người áo đen quyết hạ Lam-hải-Bình, để thoát thân, hơn nữa hắn ngại đấu dài dãi e binh lính của nhà vua đến kịp thì khó bề tâu thoát, nên hắn đánh những đòn rất ác độc, dững mãnh lạ thường.

Nhưng hắn làm sao cự lại Lam-hải-Bình, kẻ từ nhỏ đến lớn đã dày công luyện võ nghệ.

Sau hai mươi hiệp ác chiến, người áo đen bị Lam-hải-Bình đâm trúng huyết đạo, nằm yên một chỗ.

Minh-Hiếu-Tôn thấy Lam-hải-Bình hạ được gian tặc, lòng rất mừng liền đem viên « Dạ minh châu » tặng cho ông.

Sau này vì Lam-hải-Bình được « Tạng chánh đồ » nên lẳng lặng rời bỏ hoàng cung, đi tìm « Quy nguyên mật tập ».

Trước khi đi Lam-hải-Bình đã biết thời gian đi tìm « mật tập » rất lâu, nên đem theo hạt « Dạ minh châu » phòng khi thiếu tiền, bán đi làm lộ phí. Không ngờ bây giờ hữu dụng như vậy.

Ánh sáng của Dạ minh châu chiếu xuống, soi rõ cảnh vật trên « Tạng chánh đồ ».

Lam-hải-Bình nhìn trên « Tạng chánh đồ » thấy ba chữ lớn đã phai màu, phía dưới có viết bốn câu thơ :

« Vạn công qui nguyên bí

Nhất kiếm châu hàn

Thương tòng sai minh nguyệt

Thạch thượng lưu thanh tuyến »

Dưới bốn câu thơ lại vẽ mấy ngọn núi chạy dọc theo một sơn cốc. Trong sơn cốc đường đá quanh co khúc khuỷu. Đến cuối sơn cốc lại có nhiều cây thông rất cao, hình dáng như cây dù vậy. Ánh trăng chiếu qua khe lá, cả vùng đất như được rải đầy những cánh hoa vàng nhạt.

Dưới gốc một cây thông có một khe nước lượn quanh, chảy thẳng vào hang đá. Khe nước không lớn lắm, dưới ánh trăng, trông như một dải lụa uốn khúc, len lỏi vào các khe đá, bắn tung lên những hạt nước nhỏ như sương mù.

Ba ngọn núi phía dưới lại dùng một lối vẽ khác màu đen lợt, rất khó nhìn ra.

Có lẽ khi Thiên-Cơ chân-nhân và Tam-Âm Thần-Ni, tạo ra « Tạng chánh đồ » có ý sợ người ta dễ dàng tìm ra « Quy nguyên mật tập » nên không chịu vẽ rõ ràng mặt trái của ba ngọn núi ấy.

Lâm-hải-Bình quan sát lại một lần nữa, cũng chẳng thấy ghi chú gì về cách giải trận cây hoa. Ông buồn bã, xếp « Tạng chánh đồ » lại thì thoát thấy ba ngọn núi cao, hai trước một sau, xếp thành chữ phẩm một ngọn núi suốt từ ngọn chính giữa đồ xuống.

Thì ra « Tạng chánh đồ » này là một bản đồ bí mật đọc được hai lần.

Phía ngoài vẽ tổng quát nơi cất « Quy nguyên mật tập » bên trong chỉ vẽ riêng hang núi cất mật tập.

Lâm-hải-Bình giật mình đánh thót một cái, rồi quan sát kỹ ba ngọn núi chỗ con suối đồ xuống. Giòng suối đổ vào một tảng đá lớn, bắn tung ra một đám bụi nước, Lâm-hải-Bình nhìn mãi, vẫn không hiểu ý nghĩa gì.

Hy vọng ra khỏi trận hoa đã tiêu mất trong lòng, Lâm-hải-Bình ngồi im chẳng suy nghĩ gì nữa.

Thấy chẳng việc gì làm cho đỡ buồn, Lâm-hải-Bình mới đếm mấy giọt nước bắn ra để giết thì giờ nhàn rỗi.

Đếm lần đầu, Lâm-hải-Bình thấy chẳng có gì lạ, đợi đến khi đếm xong lần thứ ba ông mới thấy được tất cả những ý hàm chứa trong các giọt nước đó.

Thì ra các giọt nước bắn tung toé kia, tất cả có chín ngàn chín trăm tám mươi một giọt, chia ra từng chín hàng. Tuy cách khoảng không đều nhau, nhưng mỗi một giọt nước hình dáng giống nhau và cùng một cỡ. Hàng ngũ tuy téo qua téo lại, nhưng không lộn xộn rất dễ nhìn ra.

Lâm-hải-Bình chẳng biết gì về trận pháp ngũ hành, nhưng trong khi tuyệt vọng ông lại nảy sinh ra một ý nghĩ lạ lùng.

Ông liền đứng dậy, tay mặt nắm hạt Dạ minh châu, tay trái cầm « Tạng chánh đồ », dựa theo đường lối của các giọt nước đang bay, bước sang trái năm bước, rồi quay sang bên mặt bước bốn bước. Lại theo bản đồ, quay mình nửa vòng, bước chín bước nữa...

Đáng lẽ còn phải chiếu theo phương hướng quay mình năm lần, mỗi lần quay bốn mươi lăm độ. Đó chính là phương pháp hóa giải cây hoa trận thức. Nhưng vì Lâm-hải-Bình không biết về « ngũ hành kỳ môn », phương vị lấy không đúng, nên phí nhiều thì giờ mà vẫn chưa ra khỏi trận.

Lâm-hải-Bình thất bại, nhưng vẫn không chịu bỏ qua.

Một lần chưa ra được, Lâm-hải-Bình liền thực hành một lần nữa, loay quay độ một giờ thì ông thấy có một đám cỏ xanh trước mặt.

Lâm-hải-Bình nhìn lại thì thấy mình đã thoát được khỏi trận cây hoa rồi.

Ông ta nhìn vào trận cây hoa, nhằm đếm thì thấy tất cả có chín ngàn chín trăm tám mươi một cây, so với số giọt nước thì vừa đúng.

Lâm-hải-Bình thật thấy khó tin được những cây hoa đó đã làm cho ông lúng túng cả nửa tháng. Nhưng sự thật hiển nhiên trước mắt làm cho ông lắc đầu cười thầm, tự nhủ :

— May mà ta không bỏ mạng trong vườn hoa quái gỡ ấy !

Thoạt nhiên, ánh mắt Lâm-hải-Bình chạm vào Chu-Kỳ và Khương-Toàn nằm im trong trận cây hoa, ông giật mình kêu lớn :

— Chu huynh, Khương huynh, hai vị cũng xuống hang đá này sao ?

Lâm-hải-Bình kêu to mấy tiếng nữa, nhưng Chu-Kỳ và Khương-Toàn đã chết từ mấy ngày rồi làm sao nghe được tiếng gọi của ông ?

Ông định vào cứu hai người bạn đồng hành, nhưng nghĩ lại cảnh khốn khổ bị giam hãm trong trận mà lạnh mình. Ông chỉ thở dài một tiếng, rồi quay mình đi thẳng.

Băng qua một đám cỏ rộng, đường đi thâu hẹp dần. Cuối con đường hẹp trên thềm đá trắng có hai cánh cửa cũng bằng đá.

Lâm-hải-Bình vận công lực đẩy mạnh một cái, cửa đá liền mở ra.

Trong cửa đá là một ngôi thạch thất rộng bằng ba căn phòng, hai bên thạch thất đều có đặt một phiến đá xanh. Trên hai phiến đá đó có một ni cô và một đạo nhân ngồi xoay mặt vào nhau.

Cả thạch thất được một mùi hương thơm huyền ảo.

Ngay giữa thạch thất có đặt một cái bàn bằng đá xanh, trên bàn có để một cái hộp bằng ngọc dài độ năm tấc.

Trước bàn là một cái lư bằng đá, trong lư toàn là tro hương màu trắng. Mùi thơm lan khắp phòng là do tro hương này phát ra.

Lâm-hải-Bình nghĩ chắc một ni cô và một đạo nhân kia nhất định là hóa thân của Tam-Âm Thần-Ni và Thiên-Cơ chân-nhân. Nghĩ thế nên ông tỏ vẻ kính trọng, cúi mình xuống lạy ba lạy.

Lạy xong, Lâm-hải-Bình ngẩng đầu nhìn lên, thấy ni cô và đạo nhân vẫn nhắm mắt, chấp tay ngồi im trên hai phiến đá.

Lâm-hải-Bình thắc mắc tự nghĩ :

— Hai vị tuyệt đại cao thủ võ lâm này đã thất tịch hàng mấy trăm năm rồi, tại sao thân thể vẫn như người sống, không hư chút nào ? Không lẽ hai vị kỳ nhân này đều đã luyện thân thành kim cương bất diệt sao ?

Nghĩ đi nghĩ lại ông ta vẫn chẳng hiểu thêm được gì cả, bèn từ từ bước lại bên bàn đá.

Chỉ thấy trên nắp hộp ngọc có khắc tám chữ :

«Mật tập trọng bảo, trân tích mạc tổn»

Lâm-hải-Bình là người ham mê võ nghệ đến độ điên cuồng, trong trí óc ông luôn luôn nghĩ đến việc làm sao luyện được tuyệt thế võ công, nhưng ông không thích tranh bá giang hồ, chỉ muốn nghiên cứu cho được cái kỳ bí của nghề võ mà thôi.

Nay thấy được «Quy nguyên mật tập» là điều Lâm-hải-Bình hằng mơ ước, ông mừng rỡ vô cùng, vội đưa tay mở nắp hộp ngọc ra.

Trong hộp có ba cuốn sách toàn bằng bạch quyển, ngoài ra còn có một viên linh đơn. Dưới linh đơn có một miếng giấy trắng, ghi mấy chữ :

« Nhập thạch hữu duyên, đặc tặng linh đơn »

Lâm-hải-Bình đã mấy ngày không ăn, bụng đói như cào, vội lấy viên linh đơn nuốt ngay vào bụng.

Viên linh đơn này vừa vào khỏi cổ, Lâm-hải-Bình đã cảm thấy có một luồng hương thơm xông thẳng vào đơn điền. Một lát sau biến thành một luồng hơi nóng chạy khắp thân thể. Ông ta không những cảm thấy hết đói, mà tinh thần lại còn phấn khởi vô cùng.

Ông ta đưa tay vào hộp ngọc lấy miếng giấy trắng ra bên dưới hiện ra bốn chữ :

«Quy nguyên mật tập»

«Quy nguyên mật tập» tất cả có ba cuốn : thượng, trung và hạ.

Cuốn thượng nói về võ học, mở đầu gồm có các môn «Thủ pháp», «Nội ngoại công tu luyện», với «Huỳnh tông thổ nạp» là phương pháp «Phật môn trung thiện ngộ»; đều ghi chú rõ ràng. Cả thiên hạ nội công hay, dở của các môn pháp, tốc thành, hoãn tấn, gồm có mấy mươi trương, phân ra ba mươi sáu bài.

Cuốn trung ghi chép về quyền, chưởng, binh khí, chữa thương, điểm huyết, giải huyết, cầm nã. Các thứ thủ pháp, không có môn nào là không kỳ tuyệt. Mỗi một chiêu thế đều có ghi chú phương pháp hóa giải.

Lâm-hải-Bình mới xem qua có mấy tờ đã rung động toàn thân...

Bấy giờ ông mới thấy võ học của ông chưa thấm vào đâu cả, so với các võ công ghi trong «Mật tập» này.

Lâm-hải-Bình lật xem cuốn thứ ba thì thấy các điều ghi chú trong cuốn hạ này không có liên quan gì với hai cuốn trước. Toàn bài đều ghi một thứ nội công khâu khuyết. Mỗi chữ đều bác đại uyên thâm, mỗi câu đều chứa đựng huyền cơ hiểm hóc. Từ đầu đến cuối không ghi thêm một loại võ công nào nữa.

Chữ ghi ở mấy trang chót viết rất thẩu, rõ ràng là người ghi chú đã cạn hơi sức, không thể viết hẳn hoi được...

Lâm-hải-Bình đọc qua ba cuốn sách. Quyền thượng và trung ghi về nội, ngoại công, quyền chưởng, binh khí, ám khí, thủ pháp tuy có nhiều chỗ không hiểu, nhưng Lâm-hải-Bình còn có thể biết đó là những tuyệt học. Riêng về cuốn thứ ba, ghi về nội công khâu khuyết, thì Lâm-hải-Bình hoàn toàn không hiểu gì cả, cảm thấy có nhiều chỗ ghi rất kỳ quái, không phải nói về huyết đạo của thân người, cũng không chỉ dẫn cách vận hành khí huyết.

Lâm-hải-Bình đọc qua một lần thấy chưa hiểu, nhưng khi đọc lần thứ hai lại cảm thấy lộn xộn, không biết ra sao mà nói được.

Thật ra các điều ghi chú trong cuốn hạ của «Quy nguyên mật tập» này là những võ học kỳ tuyệt nhất. Trong đó gồm có «Huỳnh môn nhất nguyên khí công» và «Phật môn ban nhược thiên công». Nếu luyện được hai môn, đó thì có thể đến độ xuất thần nhập hóa.

«Phật môn ban nhược thiên công» và «Huỳnh môn nhất nguyên khí công» là để dưỡng sanh, luyện khí, chống được mọi bệnh tật, làm cho con người có thể cải lão hoàn đồng và dùng chân khí trong người hạ địch thủ một cách dễ dàng.

Nguyên khi Thiên-Cơ chân-nhân và Tam-Âm Thần-Ni hợp chép «Quy nguyên mật tập» chỉ nghĩ hai cuốn thượng và hạ thôi. Nhưng sau vì Tam-Âm Thần-Ni luyện được «Huyền môn nhất nguyên khí công» và «Phật môn ban nhược thiên công», nên hợp hai cuốn ấy thành một, đặt tên là «Đại ban nhược huyền công» ghi thêm thành cuốn «mật tập» thứ ba.

Ngày cuốn hạ hoàn thành thì tâm trí của hai người cũng kiệt quệ, không còn đủ sức chống lại nội thương ác hóa trong người.

Lúc ấy Thiên-Cơ chân-nhân và Tam-Âm Thần-Ni biết ngày chết chẳng còn bao xa, tuy «Huyền môn nhất nguyên khí công» và «Phật môn ban nhược thiên công» hợp lại có thể trị được nội thương, nhưng vì hai người đã hợp soạn «Quy nguyên mật tập» hao tổn tinh thần quá nhiều, lại vì thời gian kéo dài quá lâu, bây giờ có biết cách chữa cũng không kịp nữa.

May nhờ hai người đã chuẩn bị đầy đủ các đồ vật trong phòng rồi, Thiên-Cơ chân nhân dùng một hơi nguyên khí cuối cùng đóng cửa thạch thất lại, Tam-Âm Thần-Ni cất «Quy nguyên mật tập» vào hộp ngọc, rồi đốt cò trong lư đá lên, còn để lại một viên linh đơn. Xong đầu đẩy mỗi người ngồi lên một phiến đá xanh. Một lúc sau khói trắng bốc lên từ lư đá, cả thạch thất được hương thơm huyền ảo đưa hồn hai vị võ học tôn sư vào cõi hư vô.

Nguyên cò thơm trong lư đá là một vật rất quý trong thiên hạ, có thể giữ cho xác người chết khỏi mục nát. Thứ cò này rất khó kiếm, nhưng vì lúc sinh thời Thiên-Cơ chân nhân có một lần dạo chơi hải ngoại, vào một hoang đảo tìm thấy được loại cò này. Thiên-Cơ chân nhân là người bác học lâu thông kim cổ, khi thấy cò thơm ấy, biết ngay đó là một kỳ vật ngàn năm khó gặp, liền đem về núi để phòng khi chết bảo tồn thân xác.

Vì vậy nên hai người thất tịch từ mấy trăm năm mà thân xác vẫn nguyên vẹn như người sống.

Lại hỏi khi Lam-hải-Bình đọc qua cuốn «Quy nguyên mật tập» trừ cuốn hạ, «Đại ban nhược huyền công» là không hiểu, còn hai cuốn thượng trung ghi chép về nội công, quyền kiếm, không có môn nào không phải là tuyệt học, thì mừng rỡ đến chảy nước mắt.

Ở mấy trang sau của cuốn thượng «Quy nguyên mật tập» có ghi «Phản ngũ hành trận thức xuất nhập pháp», giảng giải rất

rõ ràng nên Lam-hải-Bình xem qua hai lần là biết được cách giải trận cây hoa ngay.

Lam-hải-Bình ở trong thạch thất mấy ngày, nhưng nhờ dùng được linh đơn của Tam-Âm Thần-Ni để lại nên không thấy mệt mỏi.

Hôm nay, Lam-hải-Bình tự nhiên cảm thấy đói, tỉnh ra thì đã vào trong hang này hơn hai mươi ngày rồi. Ông ngàng đầu nhìn lên, thấy tay áo của Thiên-Cơ chân nhân tự nhiên lay động, ông giật mình, nghĩ thầm:

— Thạch thất này là chốn an thân của hai vị võ học tôn sư, mình làm sao ở lâu trong này được.

Lam-hải-Bình lập tức ra khỏi thạch thất, xoay người đóng cửa đá lại.

Lúc này Lam-hải-Bình đã biết được sự biến ảo của cây hoa trận nên vào ra rất dễ dàng. Ông liền bước đến xác Chu-Kỳ và Khương-Toàn, thì thấy xác hai người này đã nát rữa.

Lòng thấy cảm động, Lam-hải-Bình thầm nói:

— Nếu ta không được cái may trong «Tặng chánh đồ» thì cũng khó thoát được trận cây hoa. Có lẽ bây giờ ta cũng như hai cái xác này mà thôi.

Lam-hải-Bình định dời xác Chu-Kỳ và Khương-Toàn ra ngoài trận, tìm một chỗ đất chôn cất, nhưng thấy bất tiện vì xác hai người hiện giờ chỉ còn là hai thân ma rữa nát, quá sức thối tha.

Lam-hải-Bình liền bỏ mặc hai cái xác nằm đó, một mình ra khỏi trận. Thấy sợi dây mây vẫn còn, ông lập tức trèo lên khỏi hang.

Sau khi ra khỏi hang đá, Lam-hải-Bình lại tìm vào trú nơi Bạch-Vân-Hiệp để nghiên cứu võ học trong cuốn thượng «Quy nguyên mật tập».

Bạch-Vân-Hiệp là một cái động đá rất rộng, bên trong chia ra làm năm phòng nhỏ, có một nơi dùng làm lò luyện linh đơn của Thiên-Cơ chân nhân trước kia. Vì được nơi trú ẩn thuận tiện, Lam-hải-Bình không còn lo lắng gì nữa, ngày đêm say mê nghiên cứu võ học.

Thời gian qua được mười năm.

Võ công của Lam-hải-Bình tiến hóa rất nhiều. Không chỉ quyền chưởng, binh khí thiên hạ khó người địch lại, mà cả những môn về «Huyền môn nhất nguyên khí công» ông cũng luyện được đôi phần khả quan.

Những võ công ghi trong « Qui nguyên mật tập » vốn là thiên hạ võ học tinh hoa, Lam-hải-Bình tuy đã khổ học mười năm, tiến bộ rất nhiều, nhưng cũng chỉ mới thấu thập được ba, bốn phần mười trong hai cuốn thượng và trung mà thôi.

Lam-hải-Bình đột nhiên có ý nghĩ làm một cuốn « Qui nguyên mật tập » giả đề vào trong hộp ngọc, rồi đem « Tạng chánh đồ » để nơi núi chỗ ngày xưa Thiên-Cơ chân nhân đã cùng Tam-Âm Thần-Ni ti vi.

Sở dĩ ông làm như vậy là vì ông nghĩ rằng cuốn võ lâm kỳ thư này đã mấy trăm năm nay, không biết bao nhiêu võ lâm cao thủ vì nó mà thiệt mạng. Nếu như có người tìm ra « Tạng chánh đồ » lẫn đến hang đá cất « Qui nguyên mật tập » mà chỉ tìm thấy một cuốn sách bầy bạ thì họ sẽ thất vọng và không còn nuôi hy vọng chiếm đoạt kỳ thư nữa. Như thế chẳng tránh cho các cao thủ sau này khỏi vì « Qui nguyên mật tập » mà đánh nhau gây xáo trộn trong giang hồ sao ?

Sáng kiến của Lam-hải-Bình kể cũng khá ! Ông ta cố tạo ra một bộ « Qui nguyên mật tập » giả đề lừa thiên hạ. Nhưng tính ông ta quen khôi hài, sách vở đọc rất ít, nên khi cầm bút lên chẳng biết viết cái gì vào. Nghĩ một lúc thấy đau đầu, nên ông ta luôn tay vẽ đại vào nào chim, tôm, cá, thú vật đủ cả. Nhưng vì ông vẽ không giỏi nên hình chỉ hơi giống thôi. Sau đó ông lại còn thêm vào đó mấy câu rất là hài hước nữa.

Sau khi Lam-hải-Bình đem « Qui nguyên mật tập » giả vào hang đá, thoát thấy một con hạc trắng rất lớn đứng chặn trước cửa thạch thất nơi an thân của Thiên-Cơ chân nhân và Tam-Âm Thần-Ni.

Lam-hải-Bình thấy con hạc trắng ngăn cản trước cửa đá, cũng chẳng nghĩ xem tại sao trong hang đá thăm thẳm này lại có sinh vật, liền quơ tay chụp con bạch hạc.

Không ngờ con bạch hạc tung đôi cánh nhanh như chớp bay vút lên. Chẳng những con hạc đã tránh được thế chụp của Lam-hải-Bình mà còn dùng cánh quạt trở lại, sức lực rất mạnh, làm tiếng gió kêu « vù vù » vang động cả hang đá.

Lam-hải-Bình sững sờ, nhảy lui ra sau, hai tay chụp lia lịa liên tiếp năm lần.

Nhưng con hạc trắng rất lanh lẹ, và hình như nó biết võ công. Nó tránh được cả năm thế bắt của Lam-hải-Bình.

Thấy thế, Lam-hải-Bình càng hứng thú, hét lên một tiếng, tung mình lên nhắm cổ con hạc chụp một cái.

Con hạc trắng liền hạ xuống thấp. Sau khi lách khỏi thế công của Lam-hải-Bình, cánh mặt liền tung ra một đòn, nhắm lưng Lam-hải-Bình đánh tới.

Cứ thế, người và hạc quay quần bên trận cây hoa. Đấu một lúc lâu, Lam-hải-Bình thay đổi mười mấy kiểu bắt mà vẫn không làm sao chụp được con hạc kia.

Đấu thêm mấy hiệp được, Lam-hải-Bình vẫn luôn luôn chụp nhằm không khí. Ông tức giận thầm nghĩ :

— Mười năm trước ta đã hạ được kẻ trộm vào hoàng cung rất dễ dàng, bây giờ thêm mười năm luyện tập võ học của « Qui nguyên mật tập », mà tại sao ta bắt không được con bạch hạc ?

Vừa đấu Lam-hải-Bình vừa nghĩ đến các thế « cầm nã » ghi trong « Qui nguyên mật tập »

Ông nghĩ đến một thế bắt rất kỳ tuyệt, nhưng vì lo đối phó với những thế công chớp nhoáng của con hạc trắng, cho nên ông phân tâm không thể nhớ kỹ được.

Sốt ruột quá, nhưng càng gấp ông ta càng không nhớ ra bí quyết của thế bắt.

Người và hạc đấu thêm một trận, Lam-hải-Bình thoát nhiên ngồi xuống, ngấm vận chân lực, tay trái tung ra một chưởng. Chưởng phong vang ù ù khiến con bạch hạc phải bay ra ngoài mấy trượng. Lợi dụng dịp ấy, tay mặt Lam-hải-Bình lấy ra cuốn « Qui nguyên mật tập ».

Suốt mười năm nay, ngày đêm ông ta chuyên tâm đọc hai cuốn thượng và trung các thế võ ghi ở trang nào ông ta đều nhớ cả. Vì vậy khi lật ra ông đã tìm được ngay bài ghi về thủ pháp bắt chụp, trong đó có ghi một chiêu rất kỳ tuyệt là « Giáng long phục phụng ».

Lam-hải-Bình xem qua các yếu quyết, rồi cất kỳ thư vào mình, mắt chăm chú nhìn con hạc trắng, thăm vận chân khí chờ đợi.

Con bạch hạc thoát được chưởng thế của Lam-hải-Bình, liền cất cánh phản công.

Lần này, Lam-hải-Bình không dùng chưởng lực truy cản mà chỉ lách người qua một bên, tay trái tung ra một chiêu « La hán phi chữ » đánh trước đầu hạc cách chừng ba thước.

Thế công này rất đúng lúc, tay vừa tung ra, con bạch hạc liền bay ngay vào.

Con bạch hạc hình như biết thế công này rất nguy hiểm, ré lên rột

tiếng, hai cánh trăm xuống, cò đưa dài ra, bay thẳng lên.

Lam-hải-Bình rất mừng, thâu tay trái lại, nhảy thẳng về phía con hạc, tay mặt quơ ra bắt ngay hai đuôi con bạch hạc.

Với thế vô ấy, bạch hạc đành chịu phép, không tránh né nổi nữa. Lam-hải-Bình liền kéo mạnh xuống, tay trái nhanh như chớp lướt qua lưng con hạc trắng, nắm ngang cổ con hạc.

Lão thích chí cười ha hả, hai tay vận lực kéo mạnh xuống. Cổ và đuôi con hạc đã bị kèm tóa, nó chỉ dùng hai cánh để cự địch. Tiếp đó Lam-hải-Bình lại kéo mạnh xuống một cái nữa, bụng hạc đã sát đất, hai cánh nó đập lên đập xuống, làm cho đá sỏi bay tung loạn ra.

Lam-hải-Bình chờ đến khi bạch hạc đuối sức, mới buông tay, nhảy ra xa.

oOo

HỒI THỨ NĂM MƯƠI BỐN

ĐỘT NHẬP HOÀNG CUNG

Con hạc nằm nghỉ một lúc rồi chớp cánh đánh sang. Lam-hải-Bình tung mình nhảy ra sau, cười khanh khách nói:

— Hay lắm! Hay lắm! Ta sống buồn bã trong rừng sâu núi thẳm mười mấy năm nay, giờ mới được gặp mi để đùa giỡn!

Đứt lời Lam-hải-Bình liền chập chớn đứng lên ngồi xuống, tiếng cười sần sặc kéo dài. Con bạch hạc liền bay lướt qua vô cách đập mạnh vào đầu Lam-hải-Bình.

Lam-hải-Bình hứng chí dùng ngay chiêu thuật vừa rồi, chớp được hai chân và cái cổ lêu nghêu của nó. Ông đè nó xuống đất, vô nhọc vào mình, hỏi:

— Mày thua chưa?

Con bạch hạc làm sao trả lời, chỉ vỗ cánh đánh đập. Lam-hải-Bình cười nói:

— À! Mày chưa chịu phục! Được ta thả ra đó! Chúng ta đánh lại!

Cứ như vậy, Lam-hải-Bình vừa bắt được con hạc lại thả ra. Cứ chỉ của ông chẳng khác hồ vờn mè. Từng chuỗi cười khanh khách vang dậy cả hang đá thẳm ụ.

Đến lần thứ năm, sau khi được Lam-hải-Bình thả ra, con hạc không vùng lên đánh nữa, cứ nằm dưới đất kêu oang oang.

Lam-hải-Bình tưởng nó khiếp phục mình nên cất tiếng cười khoan khoái, rồi chẳng cần để ý đến con hạc nữa, quay mình bỏ đi. Ông ta tiến tới đây cửa thạch thất, bước vào phòng của Thiên-Cơ chân-nhân và Tam-Âm Thần-Ni.

Lam-hải-Bình rút cuốn « Qui nguyên mật tập » giả bỏ vào hộp ngọc, đặt lại trên bàn đá, rồi thông thả trở ra đóng cửa lại, vòng qua trận cây hoa đến miệng hang. Ông ta vừa ngang mặt nhìn lên, bỗng giật mình kinh hãi, sợi dây mây lúc nãy ông ta vừa xuống đã bị còng giắt cắn đứt mất rồi! Lam-hải-Bình đứng đờ người, nhìn miệng hang sâu hơn trăm trượng thăm nghĩ:

— Vách núi thẳng và lóng bóng, thế kia thì dẫu mình tập luyện hằng vài mươi năm nữa cũng khó mà ra khỏi nơi đây!

Vừa lúc đó, chợt có cái gì chạm vào cánh tay ông, ông vội quay lại, thì ra con bạch hạc không biết tự khi nào đứng một bên.

Lam-hải-Bình bỗng nảy ra một ý nghĩ táo bạo:

— Con hạc này sức mạnh như thế, chắc có thể chở mình lên hang này được, ta phải thử một phen, nếu không được ra khỏi đây sẽ chết đói mất!

Ông liền nhẹ nhàng ngồi lên lưng hạc. Con hạc thần này liền vỗ cánh tung bay lên vun vút. Trong chốc lát con hạc đã chở Lam-hải-Bình ra khỏi miệng hang, nhưng nó lại không chịu đáp xuống mà lại tăng thêm tốc lực bay vút lên cao. Lam-hải-Bình kinh hãi thẳm nhủ:

— Thôi chết rồi! Bây giờ mà rớt xuống thì nát xương như chơi!

Con hạc bay càng lúc càng cao, tiếng vỗ cánh vù vù. Nhưng thân hình nó rất cân bằng, không nghiêng qua liếc lại, nên dần dần Lam-hải-Bình cũng giảm phần lo sợ. Một lúc sau thì ông ta hoàn toàn không còn sợ gì cả mà lại thích thú cất tiếng cười hân hắc trên không. Ông ta muốn tìm cách làm sao cho con hạc phải thăm phục vĩnh viễn bên mình.

Thình lình con hạc lớn xếp cánh lại, từ trên nghìn trượng cao rớt vô xuống. Lam-hải-Bình giật mình, vội nắm cổ con hạc nghĩ thầm:

— Chết rồi! Nó kiệt sức mất! Từ trên này rơi xuống thì nát xương!!

Nhưng vừa lúc đó, con hạc xòe cách ra, vô nhẹ mấy cái đáp xuống một ngọn núi.

Lam-hải-Bình hoàn hồn nhảy phóc xuống đất đảo mắt nhìn, thì ra đây là Truy-vân-Nham đỉnh của Bạch-Vân-Hiệp. Ông ta vui vẻ lấy

« Tạng chánh đồ » trong mình đã tìm đến chỗ của Thiên-Cơ chân-nhân và Tam-Âm Thần-Ni đã giấu lúc trước để vào như cũ, rồi xoay tay khoan khoái, đắc ý cười thầm :

— Một ngày nào đó sẽ có người tìm gặp « Tạng chánh đồ », và sẽ hấp tấp đi tìm « Quy nguyên mật tập » giả này... ha ha !.. Quá thích thú, ông ta ngẩng mặt lên trời cười như điên dại, tay chân múa loạn choạng như người say.

Nhưng đến lúc Lam-hải-Bình nhìn con hạc, nét mặt vui tươi bỗng biến mất, thay vào đó vẻ dàu dàu tư lự. Ông ta phân vân tiếc rẻ không biết cách nào điều khiển con chim thần này. Ông ta đưa tay ve vuốt lên mình con hạc. Khi tay ông sờ đến cổ nó, chợt thấy một cái gì cộm cộm mà lúc nãy đấu với nó trong hang ông cũng có đụng nhưng vì quá ham vui nên quên mất, giờ mới lần tay lấy ra.

Cái vật cộm cộm ấy là một mắt trúc nhỏ, khấn kín hai đầu, có khoan một lỗ nhỏ. Xuyên qua lỗ nhỏ ấy có một sợi dây gân hổ được buộc dính vào cổ nó.

Lam-hải-Bình ngạc nhiên, vận sức bóp nhẹ. Đoạn trúc vỡ ra, trong có một tờ giấy trắng viết chữ thảo :

« Cự hạc huyền ngọc

Thiên niên thần vật

Tinh dã thông linh

Lực hạ long hồ

Lưu tặng tân chủ

Vận vọng hiền cò »

Dưới viết :

« Thiên-Cơ chân nhân tặng người hữu duyên được Quy nguyên mật tập ».

Tiếp đó là những hàng chữ chỉ thích dạy về cách điều khiển con thần hạc.

Lam-hải-Bình vỗ tay đánh hét một tiếng, chuỗi cười khanh khách lại nổi lên vang động núi rừng.

Thế rồi, từ đó cứ chiều chiều sau khi luyện võ xong, ông ta lại ngất ngưỡng trên mình hạc bay lượn trên không...

Vào một đêm nọ, Lam-hải-Bình bỗng nhớ đến chuyện xưa, lòng thăm nhủ :

— Ta rời Bắc kinh đã mười mấy năm, chẳng biết những bạn xưa có còn khỏe mạnh không ? Phải rồi ! Cờa bạch hạc này một ngày có thể

bay mấy ngàn dặm, ta phải cỡi về kinh đô một chuyến để trước bái kiến Thánh-hoàng, sau thăm các bạn cảnh y vệ đội và luôn tiện xem Thúy-Điệp bây giờ ra sao ?

Thế là ngay đêm ấy, Lam-hải-Bình cưỡi bạch hạc nhắm Bắc-Kinh trực chỉ.

Con bạch hạc quả có sức khỏe phi thường. Suốt trên con đường biệt xa hằng mấy nghìn dặm mà ông ta chỉ nghỉ có một lần và qua ngày hôm sau thì đã đến Bắc kinh.

Lam-hải-Bình cho hạc bay lên không, còn mình ghé đến tửu điểm ăn uống. Khi đã no nê ông ta liền vào hoàng cung ngay đêm đó.

Hoàng cung tuy rộng, lối đi chằng chịt, nhưng nhờ trí nhớ nên Lam-hải-Bình vẫn còn có thể nhìn được lối đi và chẳng thấy bỡ ngỡ trước cái vẻ huy hoàng tráng lệ của hoàng thành. Đầu óc ông ta luôn luôn nghĩ đến lúc gặp những người bạn cũ... những nét mặt vui vẻ đón chào... những mẫu chuyện vui buồn trong mười mấy năm qua... Thúy-Điệp sẽ mừng rỡ khóc lên rưng rức...

Bỗng trong bóng tối có một tiếng quát hỏi :

— Ai đó! Đang đêm tối dám ngang nhiên đột nhập hoàng cung.

Tiếp theo câu nói là một điểm sáng bắn vút vào mình Lam-hải-Bình.

Lam-hải-Bình khẽ đưa tay nắm gọn cây « ngân băng » đánh tới. Ông cứ ngỡ mình là một viên đại vệ hầu cận bên hoàng thượng, nên cười khanh khách rồi hách dịch hỏi :

— Đưa nào mà dám phóng ám khí vào mình ta ? Coi chừng ta cho một trận đòn nát đít bây giờ.

Nhưng chỉ nghe hai tiếng gió « vù vù ». Hai bóng người từ bên trong nhảy ra. Đó là hai cảnh y vệ-sĩ.

Hai cảnh y vệ-sĩ còn cách Lam-hải-Bình chừng một trượng thì đứng khựng lại, trở mặt kinh ngạc nhìn ông.

Thì ra suốt mười mấy năm, Lam-hải-Bình chỉ lo tập luyện võ công, không để ý đến mặt mũi nên râu ria rậm rạp, che kín cả mặt mày chỉ chừa hai con mắt sáng xanh, tóc dài đến mấy thước. Mạnh áo rách tả tơi còn thâm nỏ hơn cả một người ăn mày, chỉ khác là có một thân hình to lớn, khỏe mạnh.

Cảnh y vệ sĩ nắm đao đứng bên trên, cất tiếng cười khinh miệt nói :

— Ông « Ôp » ở núi nào đến đó ? Hoàng cung đâu phải chỗ người đi nhát con nít.

Cảnh y vệ sĩ năm mã tấu đứng bên phải vỗ vai bạn, cười ngặt nghèo nói :

— Hẳn đến nhất bọn mình đây !

Rồi vệ sĩ cầm mã tấu quay lại cười với Lam-hải-Bình nói tiếp :

— Có phải thế không ông « Ôp » ?

Hai cảnh y vệ sĩ khoái chí cười rộ lên.

Lam-hải-Bình quắc mắt giận dữ nói :

— Hừ ! Chúng bây dám bảo ta là ông « Ôp » ! Nay coi đây !

Nói vừa dứt, ông ta đã nhanh nhẹn tiến tới, tát vào mặt tên vệ sĩ cầm mã tấu. Người này chưa kịp chống đỡ, đã bị cái tát ấy vỗ sọ văng ra mấy thước chết ngay.

Chẳng những cảnh y vệ sĩ giật mình mà ngay cả Lam-hải-Bình cũng sững sốt. Trong lúc quá tức giận, ông ta định tát tên cầm mã tấu một cái cho hả giận, mà quên phứt mình là một người có võ công cao diệu, ông cứ ngỡ như ngày nào ở hoàng cung, cố ý cảnh cáo tên vệ sĩ hỗn láo kia, không ngờ chỉ cái tát đó đủ cho hắn vỡ sọ chết toi.

Cảnh y vệ sĩ còn lại ném đại con dao vào mặt Lam-hải-Bình rồi tung mình bỏ chạy.

Nhưng đã trót giết người, Lam-hải-Bình sợ tên kia tri hô lên thì mang trọng tội, nên vội vàng nhảy theo, tay trái bắt dao đang bay đến, đồng thời tay phải đánh mạnh ra một chưởng.

Một luồng kinh lực như vũ bão ép đến sau lưng, cảnh-y vệ sĩ chưa kịp la lên thì đã « hự » một tiếng lặn lõng lốc về phía trước mấy thước, nằm im bất động, tai, mắt, mũi, miệng đều rỉ máu bầm.

Lam-hải-Bình đứng tần ngần nhìn hai xác chết, khẽ lắc đầu thờ dài chán nản...

Bỗng ông ta cảm thấy cái gì lạnh lạnh ở sau lưng, vừa định quay đầu lại thì một giọng nói rộn người đã vang lên :

— Đứng im ! Nếu chống cự ta giết ngay !

Tiếp theo là hai người kẹp chặt lấy hai tay ông.

Lam-hải-Bình chẳng cần chống cự, thản nhiên quay lại nhìn phía sau. Thì ra mấy người này là ba đại nội cảnh y vệ-sĩ.

Người lớn tuổi nhất đang kề dao sau lưng Lam-hải-Bình hỏi :

— Có phải mày vừa giết hai người này không ?

Lam-hải-Bình thành thật đáp :

— Tại chúng hỗn láo quá nên tôi có ý dạy chúng một bài học, không dè lỡ tay...

Người vừa hỏi, nhìn thấy tướng mạo nửa người, nửa ngợm của Lam-hải-Bình, khẽ « hừ » một tiếng nói :

— Người biết đây là nơi nào không mà dám phá phách, giết người ngông cuồng thế ?

Lam-hải-Bình cười khanh khách đáp :

— Sao ta lại không biết ! Đây là nội phủ hoàng cung chứ xa lạ gì !

Rồi ông quay đầu hỏi :

— Nhưng tại sao người bảo ta phá phách ?

Người đại nội cảnh y vệ gần giọng :

— Đang đêm người vào đây giết linh canh, không phải đáng tội chết sao.

Lam-hải-Bình nói :

— Ta đã nói rồi. Ta chỉ muốn dạy cho chúng một bài học thôi...

Người kia ngắt ngang :

— Nhưng đây có phải chỗ người được lui tới không ?

Lam-hải-Bình tức giận nói :

— Ta muốn gặp Hoàng-thượng, nếu không đến đây thì còn đi tìm ở đâu ?

Người kia « hừ » một tiếng, thét lên :

— Đồ nghịch thượng !

Vừa dứt lời, người đại nội cảnh y vệ đầy mạnh mẽ dao vào lưng Lam-hải-Bình.

— Ái !

Một tiếng thét vang lên...

Vì bị hai đại nội cảnh y vệ nắm giữ hai tay, và đằng sau đã dẫm mũi dao sát vào lưng, nên lúc người đó ra tay thì không còn nghe tiếng gió. Lam-hải-Bình không làm sao chống đỡ kịp.

Lúc này Lam-hải-Bình đã luyện được môn võ công kỳ tuyệt là « Nhất nguyên chân khí ». Tuy không có phòng bị, nhưng cái tuyệt cao của nội gia khí công ấy cũng có thể tự nhiên phản kích. Người cảnh y vệ cầm dao định giết Lam-hải-Bình, nhưng khi vận sức đâm mạnh đến thì thấy da thịt ông ta mềm nhũn. Hắn cảm thấy như đâm nhầm khối bông gòn, giật mình kinh ngạc, định thâu dao lại, nhưng đã muộn mất rồi ! Một luồng kinh lực âm như theo cán dao truyền vào cánh tay hắn, làm cho cánh tay hắn liệt, cây dao văng ra xa mấy thước, cả thân hình của hắn cũng lao đảo thối lui. Thì

tiếng « ái » vừa rồi chính là do miệng tên đại nội cảnh vệ cầm đao thốt ra.

Chẳng những thế, hai gã đại nội cảnh vệ còn cảm thấy như chúng ôm nhầm cục lửa, nên hết hồn rụt tay nhảy nhào ra xa, quay mình bỏ chạy.

Lam-hải-Bình cười ha hả, phất mạnh tay áo một cái, một cơn gió lốc cuốn sang, hai tên đại nội cảnh vệ chạy đã cách xa hơn trượng, nhào sắp luôn xuống đất chết ngay không kịp ú ớ một tiếng.

Tên cảnh - y đại nội thấy thế hết hồn, quay mình chạy vụt vào bóng tối. Mới chạy vài bước hần sợ quá lại quay đầu dòm chừng, nhưng Lam-hải-Bình đã không cánh mà bay đâu mất rồi. Tên cảnh y tuy sợ đến lưu lười, song cũng ráng đứng lại đảo mắt nhìn quanh. Ngoài bốn xác chết nằm im kia, thì không thấy một bóng người nào nữa. Bất giác tên ấy cảm thấy hơi lạnh sau ót chạy dài xuống xương sống ! Hần tưởng Lam-hải-Bình là một con quỷ hiện hình.

Nhưng tên cảnh - y có ngờ đâu trong lúc hần vừa quay gót chạy thì Lam-hải-Bình đã nhún mình nhảy bay về phía trước lần mất vào khúc quanh.

Lam-hải-Bình lo sợ, chỉ mong sao mau mau tâu thoát khỏi hoàng cung, để cỡi hạc về núi, nhưng cũng vì lòng hốt hoảng, nên hần cứ chạy đại, không để ý. Quanh co một lúc qua mấy lớp nhà thì hần lạc mất phương hướng.

Lam-hải-Bình vội vàng nhảy vèo lên mái ngói, ngàng mặt nhìn trời trông sao để định hướng, nhưng ác nỗi có một vài ngôi sao lẻ loi lúc đầu hôm lại bị mây đen che mất. Chàng định thần nhìn lại, thấy bốn bên mái hoàng cung san sát, như kéo dài bất tận, và chỗ ông đang đứng thì đã gần cung cấm rồi.

Phía trước kia là vườn thượng uyển ! Dãy lầu bên trái vườn thượng uyển là chỗ ở của hoàng hậu. Đối diện với thâm cung của Hoàng-hậu là một khu đất rộng lớn dùng làm hậu điện của nhà vua.

Lam-hải-Bình còn tần ngần chưa biết chạy về phía nào.

Bỗng trong đêm tịch mịch của hoàng cung vang lên một tiếng chuông, tiếp theo bốn mặt lần lượt có bốn tiếng chuông ngân vang như đáp ứng, rồi những ngọn đuốc sáng rực đang lục lọi phía sau.

Lam-hải-Bình biết Cảnh-Y vệ-đội đi lùng bắt mình. Ông ta thăm nghĩ :

Nếu mình không nhanh chân ra khỏi nơi này để chúng bố trí gài gao thì lúc ấy muốn ra cũng phải đánh một trận toi bởi nữa.

Ông ta nhìn về phía dãy cung cấm, chợt nghĩ :

— Phải rồi ! Ta đến chỗ đó ! Quấn qua khóm trúc kia, rồi lần ra hậu cung kêu hạc bay về núi thì yên chuyện. Còn...

Đang lúc suy nghĩ bỗng ông ta nghe tiếng người nói ở dưới đất :

— Không được đâu ! Gần đến cung cấm của hoàng thượng rồi ! Léo hánh đến đó thêm mang họa...

Tiếng của một người khác lạnh lùng tiếp :

— Lưu công công đã ra lệnh bắt luận làm sao cũng phải bắt cho được người mới lên vào cung. Bồn phận của chúng ta chỉ biết tuân theo mệnh lệnh của Lưu công công, kể gì phòng cấm với không cấm...

Lam-hải-Bình ẩn mình trên mái ngói nghe tiếng nói càng lúc càng nhỏ dần về phía vườn thượng uyển. Ông ta vừa chỗi mình dậy vừa nghĩ :

— Lúc này mà ta xuất hiện, nhất định không tránh khỏi trận giao tranh khùng khiếp. Nếu bên cao thủ trong cung liên tiếp đuổi đến thì ta một người khó cự được, dầu thoát được cũng phải một phen cực nhọc,

Lam-hải-Bình nhẹ nhàng nhảy xuống đất, chạy vùn vụt đến khóm trúc bên cấm cung của Hoàng hậu. Ông định lách mình vào khóm trúc để tìm lối đi, chợt nghe tiếng gió bay đến sau lưng, nên vội quay người lại vuốt tay gạt mạnh. Ba lần sáng đang bay bị văng ra hai bên. Thì ra đó là ba ngọn « Phi đao ».

Ông định thoát chạy ra phía phía hậu cung thì đã có hai người đứng chặn trước mặt.

Lam-hải-Bình thấy người đứng bên trái vừa cao vừa ốm, tay chân dài thông như tay vượn, người đứng bên phải lại to lớn mập mạp hai tay cầm lăm lăm đôi « Hồ nha cang luân ».

Hai người này là hai nhân vật khét tiếng trong nhóm cao thủ thuộc bọn Tây-Xương Cảnh-Vệ. Những tay cao thủ này không như bọn lính cảnh vệ vác đuốc sáng trưng đi đến đâu thì rần rộ đến đó. Những bọn cao thủ của Tây-Xương Cảnh-Vệ âm thầm phục kích tại những chỗ hiểm yếu, vì thế nên Lam-hải-Bình không ngờ được. Ông vừa chạy đến khóm trúc thì đã bị hai cao thủ này phát giác, phóng « phi đao » hăm hại. May mà ông có võ công cao diệu, không thì đã toi mạng rồi.

Người ốm chăm chăm nhìn Lam-hải-Bình, rồi bất thình lình hần

nhảy đến vùng tay mặt lên, diềm vào huyết «Phúc kết» phía bên ngực trái của Lam-hải-Bình, đồng thời tay phải hấn dùng «cầm nã thủ» chộp vào vai của ông.

Người to con thấy đồng bọn ra tay, cũng vũ động cặp «hồ nha cang luân» nhất loạt búa vào người Lam-hải-Bình.

Từ ngày học được «Quy nguyên mật tập» Lam-hải-Bình chưa được gặp tay võ lâm cao thủ nào, giờ gặp hai người này thấy mới xuất đòn đã ác liệt, nên ông ta hứng chí nói :

— Hay lắm ! Hay lắm ! Chúng ta đánh một trận cho vui !

Ông quên mất mình đang ở nơi tử địa, chẳng khác nào hùm thiêng sa lưới, cất tiếng cười ha hả, liền nhảy qua một bên tránh «Hồ nha cang luân», tay trái xuất chiêu «Bình sa lạc nhận» đánh vào người ốm, chương phong ào ào ép đến.

Người ốm vội biến trào thành chưởng, đánh mạnh ra truy cản. «Bùng !» Tiếp theo một tiếng «hự» nhỏ, người ốm đã bị chưởng lực của Lam-hải-Bình đẩy thối lui năm thước. May mà ông ta chỉ dùng có ba thành công-lực, nếu thêm vài thành lực nữa thì tên ốm tong chắt học máu chết tươi.

Lam-hải-Bình cười một tiếng, thân chưởng lại, xoay nửa vòng, rồi hai tay cùng loạt tấn công, tay phải chộp vào vai người cao lớn cầm «Hồ nha cang luân», tay trái dùng «Cầm nã thủ» bắt tay người ốm vừa chồm mình nhảy vào.

Ông giật mạnh một cái rồi lại thả ra, nhảy lui một bước. Đây là một tuyệt học ghi trong «Quy nguyên mật tập» tên «Hồ báo song công».

Hai người kia đầu võ công có cao diệu cũng khó mà tránh kịp cái chiêu ác độc nhanh nhẹn ấy.

Người to lớn bị chộp trúng vai, trong tức khắc thấy tê bại, bật ngửa về phía sau, cặp «Hồ nha cang luân» rơi xuống đất.

Người ốm bị bắt nhầm «Mạch môn huyết», toàn thân công lực tiêu tan, không làm sao phản kích được, nhào chúi mũi về phía trước, tấn nhầm người mập một cái «ự». Cả hai người cùng ngã nhào xuống đất.

Hai người thử vận công thấy chưa bị hại nên vội tung mình đứng lên. Nhưng chúng đảo mắt nhìn quanh thì không thấy Lam-hải-Bình đâu cả. Chúng vừa kinh ngạc vừa khiếp sợ.

Người to lớn lấy tay áo lau mồ hôi trên trán xong, phủ đất bụi trên quần áo, suy nghĩ một chút rồi nói :

— Thật là kỳ ! Lão đệ bay nhảy trên giang hồ mười mấy năm chưa gặp ai tương mạo như thế. Tại sao nó mới xuất một chiêu đã bắt được vai lão đệ ! Đây là lần thứ nhứt lão bị ngã nhào một cách nhục nhã !

Người ốm đảo mắt nhanh một lần nữa rồi gằn giọng nói :

— Tất cả hoàng cung đều bao vây căn mật, chỉ trừ có cánh nó mới thoát được thôi ! Tôi tin chắc nó ăn núp đâu đó chớ chưa thoát kịp đâu, chúng ta huy động thêm người đi lùng soát ắt sẽ bắt được !

Lam-hải-Bình tuy đánh ngã hai người, song ông có tính khôi hài nên chưa chịu đi xa, ông nhảy núp vào vườn ngự uyển giữa mấy bụi hoa rậm để xem thử hai gã bị đánh đang làm gì.

Khi nghe người ốm nói thế, ông mới giật mình lo lắng thầm nhủ :

— Bốn bên đều bị địch bao vây, trời lại tối đen không biết hướng nào mà chạy trong lúc này chẳng khác nào làm đích cho chúng đuổi theo. Vậy ta cứ ngồi đây nghỉ một lát gạt chúng tìm chỗ khác và đợi lúc trời trong sáng để định hướng mới có thể khỏi bị lạc lối như vừa rồi.

Lam-hải-Bình không phải là một người nhiều tâm cơ, nên mới nghĩ thế, ông ta ngồi xếp bằng, nhắm mắt vận công.

Nhưng chẳng bao lâu chợt nghe một loạt chân người rầm rập chạy đến. Chớp mắt đoàn người đó đã đến vườn ngự uyển.

Lam-hải-Bình giật mình, vội định thần chuẩn bị nghinh địch.

Đây là cái khổ của người vận công, trong lúc lưu hành chân khí dò dăng mà bị kẻ khác quấy động sẽ bị «Tàu hỏa nhập ma» ngay, hơi động lại trên các huyết mạch, không tan kịp, nhẹ thì bị thương, nặng thì sẽ bị tàn tật suốt đời.

Lam-hải-Bình cũng vậy, trong lúc quá gấp rút nên quên mất cái tai hại khủng khiếp, vội đứng dậy đỡ chưởng. Hơi thở ông nặng thêm lên, cả mình mồ hôi nóng đổ ra ướt đầm cả áo.

Những người mới đến phía ngoài vườn đều là những võ lâm cao thủ, tai mắt tinh lanh. Họ phát giác ngay được hơi thở ồ ồ của Lam-hải-Bình từ trong bụi hoa đưa ra.

Một cây đuốc giơ cao, ánh sáng chiếu lên mình Lam-hải-Bình. Vì bận điều chỉnh khí huyết nên Lam-hải-Bình đứng im không rục rịch.

Thình lình một con «phi đao» đánh đến. Lam-hải-Bình không thể vùng tay tóm bắt, mà cũng không thể nhảy tránh.

«Veo». Phi đao đã đến trước mặt ông...

Trong lúc thập tử nhứt sanh Lam-hải-Bình vội há miệng dùng răng cắn được lưỡi phi đao. Ông nhìn xuống thấy lưỡi phi đao phản chiếu ánh đuốc sáng xanh, biết đó là một loại ám khí có tâm độc, ông giật mình vội nhả ra.

Chân khí sắp qui tụ lại ở đơn điền thì bị cái giạt mình ấy làm cho tâm thần ông trở nên tán loạn. Chân mặt và cách tay trái của Lam-hải-Bình tê đi. Ông chưa điều hành nội lực thì đã nghe hai tiếng hét, một cây « Thiên trượng » và cặp « Hồ nha cang luân » đồng loạt đánh đến.

Lam-hải-Bình dùng chân trái nhảy vọt lên tránh khỏi cây « Thiên trượng » và « Hồ nha cang luân », chưởng mặt đánh một chiêu « Thăng khẩu thiên môn » ép đến ngực người to lớn đang sử dụng cặp « Hồ nha cang luân ».

— Hự !

Chỉ nghe một tiếng ấy, người to lớn đã bị chưởng phong bay bổng lên bảy tám thước như quả cầu, rớt bịch ngoài xa hai trượng, tai, mắt, mũi, miệng đều học máu ra chết tươi.

Lão cầm thiết thiên trượng là một hòa thượng, thấy đồng bọn bị hạ quá nhanh, giật mình đứng ngơ ngẩn.

Lam-hải-Bình dùng lực điểm chân trái xuống đất nhảy lên không, tay mặt bắt được cây thiên trượng của đối phương đồng thời chân trái cũng đá ra.

Lão hòa thượng bị giạt quá mạnh, không tự chủ được, thân mình nhào tới, vừa lãnh trọn đòn cước của Lam-hải-Bình, vỡ đầu văng ra mấy thước chết nốt.

Vì vận công lỡ dở nên bị nội thương, Lam-hải-Bình tức giận tột độ, mỗi chiêu mỗi thế đưa ra đều là những tuyệt học hiếm độc. Ông lại dùng hết thành lực nên chỉ vài cái chớp mắt đã diệt trừ hai đồ thủ lợi hại. Ông thét lên một tiếng, liệng cây trượng ra, chỉ nghe một tiếng kêu thê thảm vang lên tức thì cây đuốc văng ra năm sáu trượng tắt ngấm.

Nhưng cũng vì mấy lần dụng sức làm cho chính khí trong thân thể Lam-hải-Bình nổi lên ác hóa, chân mặt và tay trái ông đều sưng vù lên, đau nhức khó chịu vô cùng. Ông lo sợ thầm nghĩ :

— Nếu ta không tìm chỗ ẩn núp để điều hòa chân khí trở lại, rồi bọn chúng ủa đến nữa thì có nước ngồi đó mà chịu trời đất !

Lam-hải-Bình liền nhún mình nhảy mấy cái lần vào vườn hoa.

Sự việc vừa xảy ra nói thì lâu, nhưng chỉ vì trong phút chốc. Trong vườn ngự uyển còn sáu bảy tay cao thủ Tây-Xương đều không kịp truy cản Lam-hải-Bình, đến khi thấy ông chạy gần đến cuối vườn thượng uyển họ mới sức tỉnh, dùng phi đao, tiêu, kiếm, ngân thao đồng loạt đánh theo Lam-hải-Bình.

Đợi một lúc không thấy động tĩnh, chúng mới dám phóng mình đuổi theo lục tảo, nhưng chỉ thấy hoa, lá, cành bị ám khí đánh tả tơi, còn địch thì biến dấu mất, cả bọn đều sững sờ. Một người nói :

— Chúng ta chia ra hai tốp. Một tốp ở lại lo thu xếp những tử thi ở đây, một tốp tiếp tục tầm nã tên gian.

Luận về võ công của bọn ăn hại này, tuy cao cường thật, nhưng đầu hết cả Đông, Tây, hai Tuy-xương cao thủ cũng khó mà bắt được Lam-hải-Bình. Việc chúng lung soát chỉ là việc làm lấy lệ theo lệnh của thái giám họ Lưu thôi.

Lại nói Lam-hải-Bình cứ cầm đầu chạy một mạch về phía trước, được một khoảng xa, tự nhiên cảm thấy chân trái ông tê đi, ông ngã xụi xuống đất, lòng nghĩ khó mà thoát được cấm địa này, nên thở dài chán nản.

Ông ngàng đầu nhìn lên, ngoài mấy trượng có một tòa lâu đài. Chợt ông sợ nhớ nhủ thầm :

— Con bạch hạc rất thông linh, tại sao ta không rán đồn chân khí gọi nó đến đưa ta về Nam.

Lam-hải-Bình đầu gối chính khí trong mạch đã kết thành thương ! Đối với người luyện võ, công lực tinh thông chừng nào, thương thế càng nặng chừng ấy. Toàn thân ông kinh mạch đã ứ đọng dừng nói đến chuyện vận chuyển chính khí, ngay đến máu huyết cũng không thông.

Lam-hải-Bình gắng gượng ngàng đầu cất tiếng, những tiếng nói vừa mới phát ra thì nội phủ đã bị huyết xông lên, chân khí lập tức đứt đoạn.

Ông tuyệt vọng, nhắm mắt lại, từ từ lấy « Qui nguyên mật tập » trong mình ra, nghĩ :

— Đêm nay chắc ta không thoát khỏi cung cấm ! Cuốn kỳ thư này không hủy đi, để kẻ ác tâm chiếm được ắt sẽ gây tai họa khủng khiếp cho nhân quần ! Nhưng bây giờ phá đi thì quá uổng ! Nghĩ

đến Thiên-Cơ chân-nhân và Tam-Âm Thần-Ni đã phí công không biết bao nhiêu tâm huyết mới hợp chép ra được. Nếu ta chết và cuốn kỳ thư này cũng bị hủy luôn thì những võ học tuyệt thế sẽ thất truyền mất.

Lam-hải-Bình suy đi nghĩ lại nhưng không biết làm sao quyết định trước hai ngã đường. Hủy kỳ thư thì sợ thất truyền võ học, còn để lại thì sợ kẻ ác chộp được thì gây sóng gió cho đời. Tay ông nắm kỳ thư mà nước mắt chảy ròng.

Thoạt nhiên từ xa vọng lại tiếng chân người rầm rập, càng lúc càng rõ dần. Lam-hải-Bình biết đó là bọn Cảnh-y vệ-đội đi tìm mình nên lòng thêm lo lắng. Trong lúc gấp rút ông vội cất kỹ «Qui nguyên mật tập» vào mình rồi lại cố sức chạy đến ngôi lầu kia.

Lam-hải-Bình có ý muốn chạy tạt về phía hông cấm cung để ẩn núp vào hàng trúc, nhưng khi thấy trong cung phòng có một cửa sổ mở, nên liền đổi ý, nhún mình nhảy vọt vào phòng, núp vào dưới một cái bàn có phủ khăn.

Tiếng chân người lúc này đi ngang qua rồi mất dần về phía hàng trúc.

Lam-hải-Bình lại nghĩ về cuốn kỳ thư võ học, nên đưa tay lấy «Qui nguyên mật tập» giở đến bài chữa thương. Mắt ông rất tỉnh, lại nhờ ánh đèn trong phòng nên xem rất rõ. Ông thầm đọc :

« Trước khi học võ phải học phép cứu thương... »

Bỗng bên ngoài nổi lên tiếng tung hô :

— Vạn tuế ! Hoàng thượng giá lâm.

Lam-hải-Bình hết hồn, vội cất « Qui nguyên mật tập », rồi lẹ làng chạy đến bàn sách. Vừa ẩn thân xong, ông quay lại nhìn.

Cánh cửa sổ mở, hai người thái giám cầm đèn lồng đi sau một người mặc kim-thú hoàng-bào, độ khoảng hai mươi, hai mươi một tuổi. Sau người này là một thái giám thứ ba mặc áo xanh, độ chừng ba mươi tuổi, mặt trắng, cặp mắt liếc ngang nhìn dọc.

Người mặc hoàng-bào cười nói :

— Tất cả bọn mỹ nữ trong cấm cung đều có đẹp thật nhưng thiếu phần hương vị !

Thái giám mặc áo xanh cúi mình nói :

— Tiều bặc đã phái người ra ngoài thành tuyển mỹ nữ. Ngày gần đây ắt sẽ sung vào cung cấm nhiều mỹ nữ rành nghề.

Người mặc áo hoàng-bào chép miệng như hồi tiếc một cái gì, nói :
— Thúy-Điệp quá cường ngạnh ! Không biết mấy tháng nay nàng ra sao ?

Vừa lúc đó có tiếng chân người và ánh sáng đi vào phòng. Đó là hai người tỷ nữ điếu đến một mỹ-nữ.

Lam-hải-Bình như người trên chín tầng mây rớt xuống. May mà ông không nói được, nếu không ông đã kêu to rồi ! Té ra mỹ nữ kia chính là cung-nữ Thúy-Điệp, người mà mười mấy năm trước vua Hiến-Tôn đã ban cho ông.

Chuỗi ngày đi vắng bỗng hiện rõ trước mắt. Ông nghĩ đến mối tình tha thiết của Thúy-Điệp đối với ông làm cho ông hồi hận vô cùng...

Thúy-Điệp cúi xuống, lạy người mặc hoàng-bào rồi cung kính nói :

— Thúy-Điệp khản kiệt vạn tuế !

Người mặc hoàng-bào âu yếm nhìn Thúy-Điệp cất giọng trách móc :

— Ta là Thiên-tử chẳng lẽ không bằng một người cảnh-y đại-vệ ?
Nếu nàng không chịu phục thì đừng trách ta nghiêm khắc !

Thúy-Điệp khấu đầu cất tiếng nói qua hai hàng nước mắt :

— Tiên-hoàng đã cho phép tiện nữ kết hợp cùng Lam đại-vệ, tiện nữ đã hiến thân cho người đó rồi !

Người mặc hoàng-bào gằn giọng nói :

— Ta là vua của một Đại quốc, ai dám không tuân theo lệnh ta !

Thúy-Điệp vẫn một mực khóc lóc :

— Tiện nữ đã phụng lệnh Tiên-Hoàng, hiến thân cho Lam đại vệ...

Người mặc hoàng bào nghe nói đến Tiên-Hoàng nên phải dãn cơn giận, cười gượng nói :

— Hậu cung biết bao nhiêu mỹ nữ đều không được ta đoái hoài đến, thế mà dám phận lệnh.

Thúy-Điệp chưa kịp đáp lời, thái giám mặc áo xanh đã nói :

— Bệ hạ khỏi nhọc lòng ! Việc này xin để tiều bặc lãnh mệnh. Chắc hẳn không quá ba ngày, nàng sẽ thuận ý theo bệ hạ.

Người mặc hoàng bào gật đầu nói :

— Ta chưa hề gặp một mỹ nhân nào như thế ! Khanh nhớ không được làm khó nàng nghe chưa ?

Thái giám mặc áo xanh cúi mình tâu :

— Xin phụng mệnh !

Người mặc hoàng bào bước ra khỏi cấm phòng. Người thái giám

đi sau không quên quắc mắt nhìn Thúy-Điệp.

Sau khi đưa người mặc hoàng bào ra khỏi cửa, gã thái giám mặc sắc phục xanh bước vào nhìn người thái giám nhỏ tuổi cầm đèn nói :

— Đi lấy roi da đem đây ta xem thử coi có phải nó mình đồng da sắt không.

Thái giám cầm đèn gục đầu đi ra. Một lúc hần trở vào với cây roi da dài hơn hai thước.

Người thái giám áo xanh nhìn hai tỷ nữ nói :

— Lấy khăn nhét miệng nó lại !

Hai tỷ nữ riu riu vâng lời. Chúng vội lấy khăn nhét vào miệng Thúy-Điệp, xong lui ra xa.

Gã thái giám áo xanh tiếp roi da rồi hăm hăm vung tay quất đen đét vào mình Thúy-Điệp.

Thúy-Điệp bị đau quá muốn khóc mà không được, chỉ thấy vai nàng rung động. Bị đánh một lúc máu tươm đầy mình, nàng như điên đi không còn quần quai nữa.

Lam-hải-Bình thấy người yêu cũ bị hình phạt dã man, lòng đau đớn vô cùng. Từng tiếng roi quất vào người Thúy-Điệp là từng mũi kim đâm vào tim ông.

Lam-hải-Bình không thể nào chịu nổi nữa, vừa định tung mình đến đánh cho gã thái giám một chưởng nát thành trăm mảnh, nhưng vừa giơ tay lên thì khí huyết nội phủ đã ngưng lại, ông ta lại mê man bất tỉnh.

Lam-hải-Bình vừa kể đến đây thì chợt nghe Tiểu-Điệp khóc òa kêu lên :

— Hồi đó mẹ tôi không biết chút võ công làm sao chịu nổi ?

Lý-thanh-Loan đầm đìa nước mắt tiếp :

— Gã thái giám đáng tội chết ! Ngày sau nếu gặp gã tôi sẽ cho gã một trận mềm xương.

Bạch-vân-Phi cũng chảy nước mắt, cắn môi, trở mắt nhìn Lam-hải-Bình, như đang tưởng nhớ chuyện xưa...

Lam-hải-Bình thở dài một tiếng nói :

— Vì tôi bị thương, toàn thân khí huyết đảo lộn, nên bị mê man, đến khi tỉnh lại thấy thái giám áo xanh đã ngưng tay.

Tôi sợ hãi, tưởng rằng Thúy-Điệp bị đánh chết, nên tôi định thần nhìn ra.

Thì, một đứa con gái độ ba tuổi mặc áo gấm vàng đang nằm trên mình Thúy-Điệp. Thái giám mặt áo xanh giơ roi da nhưng không dám đánh xuống sợ làm cho đứa nhỏ bị thương. Tôi đã từng ở trong cung, biết đứa bé ấy là bậc tôn quý, vì vậy thái giám mới không hành hung Thúy-Điệp nữa.

Tiểu-Điệp giọng, nói tức tưởi :

— Vị tỷ tỷ ấy rất tốt, ngày sau nếu tôi gặp được, tôi sẽ đền ơn người đã cứu mẹ tôi !

Lam-hải-Bình nói :

— Điệp nhi ! Đứa bé gái kia không phải là ai xa lạ mà chính là Công chúa của Tiên-hoàng. Nàng bây giờ đang ngồi bên mình con.

Thiếu nữ choàng khăn xanh quay lại nhìn Bạch-vân-Phi, nói :

— Hồi này mới gặp tỷ tỷ tôi có cảm tưởng như đã gặp ở đâu, đến khi mở chiếc khăn trắng của mẹ để lại, tôi mới nghĩ đến hồi sinh thời mẫu thân tôi ngày nào cũng mở ra nhìn hình vẽ trên khăn một lúc lâu và bà thường bảo tôi rằng : « Sau này nếu con gặp được người vẽ trong khăn thì dầu có việc gì khó nhọc mấy con cũng phải luôn luôn tuân lời ». Ồ ! Hình vẽ ấy chính là tỷ tỷ lúc còn nhỏ... à !..

Rồi nàng vội đổi lối xưng hô, tiếp lời :

— Bây giờ công chúa đã lớn rồi nên mới gặp tiện nữ, không ngờ được...

Lúc này Bạch-vân-Phi đã hiểu nhiều về hoàn cảnh, thân thế của mình nên lắc đầu nói :

— Lang-Đại công chúa đã không còn trên đời này nữa, Điệp muội nên gọi tôi là Đại tỷ tỷ đi !

Lam-hải-Bình vừa vận công chữa thương vừa nói :

— Sau khi thấy Thúy-Điệp bị đánh đập thảm thương, tôi lại nổi lên cái ý cầu sinh, chỉ có tôi sống mới có thể cứu được nàng. Tôi liền vận công theo bài chữa thương trên « Qui nguyên mật tập » ghi là « Đào khi qui nguyên ». Cứ theo nguyên tắc lưu hành chân khí một vòng thì thương thể lành lại nhiều. Tôi mở mắt ra xem mới hay trời đã sáng. Té ra cuộc chữa thương này tốn hơn ba giờ. May mà người ta chưa phát giác nếu không thì mười mạng cũng khó sống được.

Bạch-vân-Phi tiếp :

— Sau khi vận công xong sư phụ liền lên lầu thăm thương thể của Thúy bảo mẫu phải không ?

Lam-hải-Bình gật đầu :

— Không sai ! Tôi thử cử động tay chân, thấy đã hết tê, toàn thân kinh mạch tuy chưa được thông' lắm, nhưng đã khác nhiều. Vì quá lo nghĩ đến Thúy-Điệp nên tôi quên mình đang ở cung cấm. Đến khi tới phòng nàng tôi giờ ngối nhìn xuống chợt thấy có công chúa và Hoàng thượng nên tôi vội ẩn mình trên xà ngang trong phòng nàng...

Bạch-vân-Phi nói :

— Phải rồi ! Phụ hoàng đi xa rồi thì sự phụ từ trên xà ngang nhảy xuống làm tôi hoảng hồn ngất xỉu.

Lam-hải-Bình lắc đầu nói :

— Không hoảng hồn ngất xỉu đâu ! Nguyên do là vì tôi mới nhảy xuống đã đâm huyệt công chúa ! Hồi đó râu tóc của tôi rất dễ sợ, chẳng những công chúa sáng vừa kêu lên mà Thúy-Điệp cũng tái mặt. Tôi vội đâm lẹ vào huyệt của Thúy-Điệp, rồi mới nói cho nàng biết tôi là người nào.

Bạch-vân-Phi buồn buồn nói :

— Sự phụ gọi tôi bằng Đại nhi đi ! Hai tiếng công chúa đó khó nghe quá !

oOo

HỒI THỨ NĂM MƯƠI LĂM

SAY MÊ VỖ NGHỆ LẠNH NHẬT TÌNH YÊU

Lam-hải-Bình mỉm cười, nói :

— Thúy-Điệp đối với tôi tình yêu vẫn mặn nồng như xưa, nhưng tôi còn lưỡng lự chưa biết xử sự cách nào, trong lúc nguy cấp, thì nàng bảo tôi phải đưa gấp nàng và Công chúa ra khỏi cung. Vì hoàng hậu sinh Công chúa ra chưa đầy một tháng, chết đi. Từ đó Thúy-Điệp nuôi Công chúa được ba năm, nhưng Tiên hoàng tin theo thái giám Lưu-Cảnh, chỉ say mê với tửu sắc, không lo gì đến việc hậu cung, không muốn để Công chúa ở lại cung, sợ các thứ phi tranh nhau ngối hoàng hậu mà ám hại Công chúa.

Bạch-vân-Phi chau mày, nói :

— Bảo mẫu nói rất đúng ! Ở trong cung không có lợi gì, mà chỉ thấy toàn những điều chướng mắt !...

Lam-hải-Bình thở dài nói :

— Tôi phải ẩn trong cung ba ngày, chữa lành thương cho Thúy-Điệp. Đến đêm thứ tư tôi mới đưa nàng và Công chúa rời cung, cỡi bạch hạc về động Bạch-Vân-Hiệp...

Nói đến đây lão ngửa mặt nhìn trăng, hai hàng nước mắt của lão cũng chảy ròng ròng, thần sắc lão chứa đầy buồn thảm.

Bạch-vân-Phi biết sự phụ nàng quá đau khổ nên đứng yên lặng.

Tiểu-Điệp nóng lòng hỏi tiếp :

— Thế rồi mẹ con ở đâu ?

Lão « ồ » một tiếng kể tiếp :

— Mẹ con lúc đó cũng ở nơi này, sinh hoạt rất vui vẻ, ngày ngày thành thoi với cỏ hoa rừng rậm. Nhưng ta vẫn sợ nàng buồn, nên đem về rất nhiều chim nhỏ, nai con để nàng khuấy khỏa trong cảnh ẩn dật...

Lý-thanh-Loan thở dài than :

— À, chị Đại ! Cuộc sống như vậy thì vui biết chừng nào hả chị ? Nếu Vũ ca mà lành bệnh, thì em thích được cuộc sống như vậy...

Lam-hải-Bình như không để ý đến lời nói của Thanh-Loan, thần nhiên tiếp lời :

— Những đêm trăng sáng ta cùng Thúy-Điệp bồng Lang-Đại Công chúa lên Trung-Vân-Hồn đình, thường thức cảnh gió trăng đầy diễm lệ !...

Tiểu-Điệp chau mày hỏi :

— Cha với mẹ thân mật như vậy, tại sao mẹ con không ở đây ?

Lão lắc đầu nói :

— Điều đó, vì cha quá đại khờ, không hiểu được tâm sự của mẹ con ! Ôi cũng do « Qui nguyên mật tập » mà mẹ con bị cảnh cô độc phải ra đi !

Bạch-vân-Phi thở dài hỏi :

— Sự phụ ! Chắc lúc ấy, bảo mẫu con rời khỏi Bạch-Vân-Hiệp này, khỏe nhiều lắm phải không sự phụ ?

Lam-hải-Bình gật đầu nói :

— Không sai ! Đêm trăng đó, nàng đùa với ta rất vui ! Nhưng sau khi trở về hang, nàng nhớ đến cây ngọc tỷ bà còn để quên lại trong cung cấm. Đó là vật ái mộ nhất của nàng, nhưng nàng không tò một tý gì, luyến tiếc cây ngọc tỷ bà cả, chỉ vì nàng quá nặng tình thương ta, nên nàng muốn chung sống mãi trong cảnh rừng sâu núi thẳm này suốt

đời, bỏ mặc tất cả cảnh nhưng lựa vàng son.

Ta nghe qua, nửa đêm ta lên nạng cõ con hạc trở về cung cấm lấy ngọc tỷ bà. Lúc vào cung phải lục kiếm hai ngày đêm ta mới lấy được ngọc tỷ bà. Ta nghĩ là đem được ngọc tỷ bà về Bạch-Vân-Hiệp, nhất định Thúy-Điệp sẽ vui mừng lắm. Ngờ đâu ta trở về thấy nàng không một tí vui mừng, mà còn bị nàng than phiền sợ ta đơn độc mạo hiểm vào cấm cung thiệt mạng ! Nàng sầu thảm mấy đêm trời không ăn không ngủ !

Lúc đó ta rất hối hận thấy tâm sự của dân bà thật khó hiểu !.. Đến giờ này ta mới thấu rõ được tình yêu cao quý của nàng, nhưng tự ta đại khờ nghĩ không ra thôi !

Tiêu-Điệp thấy lão không nói nữa, nóng lòng hỏi :

— Về sau thì sao ? Không lẽ chỉ vì việc này mà mẹ con rời khỏi Bạch-Vân-Hiệp ?

Lam-hải-Bình ngàng đầu nói tiếp :

— Về sau mẹ con còn thương ta nhiều hơn nữa. Những giờ rảnh thường đàn hát cho ta nghe. Nhưng cuộc chung sống thắm thoát chưa đầy một tháng, ta lại mê say theo mấy môn võ công trong «Qui nguyên mật tập», đành phải lạnh nhạt với nàng ! Rồi sau đó ta mới dùng một tảng đá to lấp cửa hang lại, để Thúy-Điệp ở ngoài cho ta yên tâm tu luyện võ công. Nàng vang khóc cầu khẩn mấy tháng trời, vì không có cách nào đầy tảng đá ác độc đó được ! Nhưng ta chẳng hề lưu ý đến cảnh đau khổ của nàng ! Đến sau cùng khi nàng than thở là nàng đã có thai, thì ta đang bị hành công bất tỉnh, không thể xô tảng đá nổi ? Nền nàng thù ghét ta nhứt trên đời là phải !

Bạch-vân-Phi, Lý-thanh-Loan mặt mày đầy nước mắt. Tiêu-Điệp càng nức nở khóc nhiều hơn nữa !

Lam-hải-Bình vẫn tiếp nói :

— Đến một ngày ta ra khỏi hang để luyện chương pháp thì Thúy-Điệp thừa cơ hội vào động đá lấy mất bộ vũ thư «Quy nguyên mật tập». Lúc ta trở về thì nàng đã đi mất rồi, chỉ thấy Lang-Đại Công chúa ngồi khóc sụt sùi trong thạch động. Linh hạc không còn ! Ta tưởng nàng cõ hạc dạo chơi, rồi sẽ trở về, ngờ đâu ta mong đợi hai ngày đêm cũng không thấy nàng trở lại ! Ta sảng người, sợ nàng bị xảy ra điều gì bất trắc, còn Lang-Đại Công chúa thì ngày đêm gọi bảo mẫu không ngớt làm cho ta không an lòng !

Thật ra, trước kia Hoàng-đế Minh-Hiếu-Tôn chọn Thúy-Điệp cho Lam-hải-Bình là một ân huệ đặc biệt chung sống với nhau trong cung một năm, nhưng vẫn giữ mối tình thanh bạch. Vì Lam-hải-Bình chỉ say mê về võ nghệ, nên không nghĩ việc thành thân với Thúy-Điệp.

Còn Thúy-Điệp thấy Hải-Bình rất đứng đắn nên nàng lại càng tha thiết yêu Hải-Bình hơn.

Bất ngờ, Lam-hải-Bình được «Tặng chánh đồ», trốn khỏi cung điện đi tìm «Qui nguyên mật tập». Lam-hải-Bình xa hoàng cung mười năm, nhưng Thúy-Điệp vẫn một lòng thủy chung nhớ Hải-Bình.

Thúy-Điệp là một bức nữ lưu, mắt ngọc da ngà, khuôn viên đầy đặn, lại ở trong hậu cung, nhưng ngày tháng buồn bã trôi qua đã mười năm, nàng chỉ cầu nguyện cho người chồng lý tưởng được bình yên, để trở về cùng nàng. Nhưng càng trông đợi càng thấy bất tâm

Khổ thay, sau khi Minh-Hiếu-Tôn chết, Võ-Tôn Chấn-Đức kế ngôi. Vị hoàng-đế này ngày đêm chỉ say mê tửu sắc, không còn biết gì đến chính sự.

Thúy-Điệp là một thiếu nữ nhan sắc tuyệt đẹp, lòng đã gởi trọn cho Lam-hải-Bình, không thích phần son, nhưng sắc đẹp nàng vẫn diễm kiều hơn các cung nữ khác.

Qua mấy năm Thúy-Điệp vẫn ở riêng trong lâu đài, chỗ góc vườn hoa, ít khi ra ngoài. Cái lâu đài này, trước kia Minh-Hiếu-Tôn dành tặng riêng cho Lam-hải-Bình và Thúy-Điệp.

Lúc Hiếu-Tôn chết, thái tử kế ngôi, tuy cũng là một bậc minh quân nhưng vị thái giám Lưu-Cảnh, Mã-vĩnh-Thành, Cốc-đại-Dũng, Uy-Tiêu Trương-Vĩnh, Cao-Phụng, căm đồ làm cho Hoàng-Đế Chấn-Đức càng ngày càng sa vào đường truy lạc.

Lúc ấy Thúy-Điệp là bạn gái với Ngọc-Đại, người được Hoàng-đế Chấn-Đức tôn làm chánh hậu. Nhưng chỉ yêu mến Ngọc-Đại, được mấy tháng, thì Hoàng-đế Chấn-Đức lại say mê các thứ phi, lạnh nhạt với Ngọc-Đại Hoàng hậu.

Bấy giờ Ngọc-Đại Hoàng hậu tuy đã có thai nhưng phải sống một hoàn cảnh u buồn trong cung vắng. Cách đó một thời gian, Hoàng hậu Ngọc-Đại sinh ra một Công chúa. Vì không phải là hoàng nam, nên Hoàng đế không để ý tới, mà chỉ đặt cho Công chúa một cái tên là Lang-Đại mà thôi.

Ngọc-Đại hoàng hậu sau khi sanh Lang-Đại công chúa, tưởng sẽ

được Võ-Tôn Chấn-Đức thương yêu, nào ngờ Chấn-Đức lại càng lạnh nhạt hơn trước nữa ! Ngọc-Đại uất ức sanh bệnh nặng không chữa được, chỉ trong vòng một tháng, thì Ngọc-Đại chánh hậu đã từ trần.

Trước khi chết, Hoàng hậu Ngọc-Đại đã có nhiều lời trăng trối với Thúy-Điện, và nhờ Thúy-Điện nuôi dưỡng giùm Lang-Đại công chúa.

Thúy-Điện cảm mến Ngọc-Đại vô cùng. Sau khi Ngọc-Đại chết, Thúy-Điện thương tiếc khóc mấy tháng trời, và chỉ còn có một việc hết lòng nuôi dưỡng Lang-Đại công chúa để vơi bớt nỗi sầu thảm nhớ thương Ngọc-Đại.

Hoàn cảnh u sầu thấm thoát trôi theo ngày tháng ! Chưa bao lâu đã hai năm. Khi Hoàng đế Chấn-Đức sức nhớ đến Lang-Đại công chúa thì mới hay Ngọc-Đại hoàng hậu đã chết hai năm rồi, còn Lang-Đại công chúa chỉ giao cho cung nữ nuôi dưỡng nên Chấn-Đức mới thấy rõ bồn phận làm cha, lần đến biệt cung của Thúy-Điện để thăm con gái.

Quai oăm thay, Võ-Tôn Chấn-Đức thấy Thúy-Điện hết lòng nuôi dưỡng Lang-Đại công chúa không khác gì một người mẹ hiền làm cho lòng vua cảm động. Hơn nữa Thúy-Điện lại có sắc đẹp điểm lệ nên nhà vua tỏ lòng thương yêu muốn sung Thúy-Điện vào làm Thứ-phi.

Thúy-Điện đau đớn tuân mệnh, vì lòng nàng đã gởi trọn cho Lam-hải-Bình. Tuy nhiên Hoàng đế Chấn-Đức vẫn cố theo đuổi mãi. Chỉ vì Lang-Đại công chúa quá mến thương Thúy-Điện, không rời một bước, mà Võ-tôn Chấn-Đức lại thương con gái không dám làm phật ý Thúy-Điện.

Thời gian rắc rối ấy kéo dài một năm, Thúy-Điện vẫn giữ được lòng thanh bạch trong biệt cung của nàng.

Lòng trinh tiết của Thúy-Điện lại càng làm cho Chấn-Đức thêm khát vọng yêu đương. Sau cùng Chấn-Đức phải nhờ đến mưu kế thái giám Lưu-Cảnh.

Thái giám Lưu-Cảnh đã hết lời khuyên bảo Thúy-Điện nên nhận lời làm Thứ-phi, nhưng nàng vẫn một lòng từ chối. Thái giám Lưu-Cảnh là một tay nịnh thần ác độc, dù dẫu không được hấn lại giờ trò đánh đập đe dọa nạt. May thay, hoàn cảnh đau khổ ấy lại nhằm vào lúc Lam-hải-Bình tới đưa Thúy-Điện và Lang-Đại công chúa ra khỏi cung cấm.

○○○

Rừng sâu núi thâm, đêm khuya cô tịch ! Thỉnh thoảng những làn gió lạnh thoảng qua, lá rừng xào xạc rơi lả tả. Hàng ngàn tiếng côn trùng rên than ảo não !

Ánh trăng vàng nhạt rọi lờ mờ qua màn sương lam bao trùm cả cảnh vắng vẻ !

Bỗng nhiên Lam-hải-Bình ngẩng mặt nhìn trời, hai tay ôm ngực tự trách :

— Lam-hải-Bình ơi ! Lam-hải-Bình ! Thúy-Điện cũng vì người mà phải chịu sự đánh đập thảm thương ! Cũng vì người đã coi thường tình yêu cao quý của Thúy-Điện mà nàng ôm hận nuốt sầu đến chết đi !

Bạch-vân-Phi kinh hãi kêu lên :

— Ấy ! Sự phụ ! Sự phụ chớ nói như vậy ? Điều đáng thù nhất là mấy tên Thái-giám đã lung lạc phụ hoàng con ! Nhưng không biết bọn nịnh thần đó, còn hại bao nhiêu người nữa ?

Lam-hải-Bình định thần nói :

— Phụ hoàng của Lang-Đại công chúa là vị Thiên-tử, còn chúng tôi chỉ là những kẻ bầy tôi, đâu dám than trách ?

Bạch-vân-Phi thờ dãi nói :

— Nếu phụ hoàng con còn, con xin liều chết về cung để khuyên giải ! Còn tên Thái giám ác tâm đó nếu chưa chết thì con nhất định phải chém đầu bọn nó hết.

Lam-tiểu-Điện thờ dãi nảo nuốt, than :

— Cha ơi ! Vì sao mẹ con bị tâu hỏa nhập ma ? Nhưng tại sao cha biết mà không cứu ?

Lam-hải-Bình sững một lúc mới nói được :

— Vì lúc đó Lang-Đại Công chúa mới năm tuổi, cha làm sao đi tìm mẹ con được ! Đến tám năm sau cha truyền thụ võ nghệ cho Lang-Đại xong, cha mới quyết đi tìm Thúy-Điện. Trước khi đi cha có đến trước Trung-Vân-Hồn thề nguyện rằng : « Phải dùng hết tâm lực đi tìm Thúy-Điện, nếu không tìm được, thà chịu vùi thân nơi góc bể chân trời xa lạ, chứ không trở về Bạch-Vân-Hiệp nữa ». Nhưng khi cha cõi linh hạc rời khỏi Bạch-Vân-Hiệp, lại nghĩ đến Lang-Đại công chúa, lúc đó chỉ là một đứa bé mười ba tuổi ! Nếu không ai chăm sóc để nàng giữa cảnh cô đơn ở trong động đá thâm u này, rồi có xảy ra điều gì nguy hại thì cha mang tội với Tiên-hoàng. Việc này còn làm cho Thúy-Điện đau lòng hơn nữa ! Ta cảm thấy lưỡng lự vô cùng.

Qua một ngày suy nghĩ, ta lập tức đuổi về kinh đô, lên vào cấm cung bắt một tên lính cận vệ, cùng một đứa cung nữ. Ta đưa chúng về Bạch-Vân-Hiệp, nói rõ thân thế của Lang-Đại công chúa để chúng theo hầu hạ và lo tập luyện võ nghệ với công chúa. Tên lính cận vệ này tên Thần-Ung Trần-Bảo, võ công cao cường, tính tình trung hậu. Còn cung nữ là Tùng-Vân rất mến thương công chúa. Ta theo dõi điều tra hơn một tháng, thấy chúng nó đều có lòng trung thành bảo hộ Lang-Đại công chúa nên ta mới an tâm. Ta lại để con bạch hạc ở lại hầu hạ công chúa rồi một mình phi thân đi tìm Thúy-Điệp.

Ta dạo dầm khắp giang hồ, từ Giang-Nam đến Giang-Bắc, đâu đâu cũng dễ bước đến. Thời gian thấm thoát năm năm ta mới tìm đến Bạch-Hoa Cốc trong một vùng núi sâu...

Nói đến đây, lão ngừng mặt nhìn Tiểu-Điệp một lúc, hai giọng lệ đặc ứa ra, tiếp lời :

— Hồi đó, con chừng mười ba mười bốn tuổi, cha mới tới ngoài Bạch-Hoa Cốc, thấy con đang chơi đùa với bốn đứa con gái khác. Nhờ nét mặt của con giống mẹ, nên cha núp ở đó chờ con đi trở về mà lần bước theo.

Lúc vào tới nơi cha thấy mẹ con đang ngồi đường trần ! Vì quá mừng rỡ nên cha chạy vào van cầu, làm cho mẹ con giật mình bị tàu hỏa nhập ma.

Bạch-vân-Phi ngạc nhiên hỏi :

— Lúc đó bảo mẫu con cũng luyện theo nội công của sư phụ sao ?

Nhưng với cách chữa thương ghi chép trong « Quy nguyên mật tập » mà sư phụ không thể cứu được bảo mẫu à ?

Lam-hải-Bình lắc đầu, nói :

— Khô thay ! Cách chữa thương ghi trong « Quy nguyên mật tập » tuy quảng đại, nhưng lúc đó Thúy-Điệp đang luyện môn « Đại ban nhược huyền công » là môn đệ nhất nguyên khí của Tam-Âm Thần-Ni. Môn này cần phải có một sức nội công thượng thặng mới luyện được, nhưng Thúy-Điệp không có học võ công, chỉ nhờ có trí thông minh học thuộc cả bộ « Quy nguyên mật tập » mà tu luyện đến « Đại ban nhược huyền công ». Rủi thay ! Ta không biết nàng đang hành công ! Chỉ vì tình thương nhớ mười mấy năm, nên lúc gặp được nàng, ta mừng quýnh lên vội ôm chầm lấy nàng và gọi tên. Nàng giật mình mở mắt nhìn, thì miệng nàng phun ra những

bọt máu tươi, thân người nàng nhảy tung lên, làm ta thất kinh đứng xững vững, một hồi lâu mới tỉnh lại. Lúc đó ta mới biết nàng đang hành công, bị ta phá phách làm cho nàng bị tàu hỏa nhập ma. Ta liền chữa thương cho nàng theo phương pháp trong « Quy nguyên mật tập » nhưng không có hiệu quả.

Đến đây Lam-hải-Bình thở dài, nhìn Tiểu-Điệp nói :

— Bỗng nhiên Thúy-Điệp tỉnh dậy, đánh ta hai tát tai, rồi giận dữ nói :

— Hừ ! Ngươi sợ ta luyện thành « Đại ban nhược huyền công » thì sau này, ngươi không thể tự xưng võ công đệ nhất trên thiên hạ phải chăng ? À ! Ra thế hèn chi ngươi phải nhọc lòng đi khắp nơi để tìm ta...

Chưa dứt lời, nàng đã nhảy vào người ta rồi.

Lúc đó ta đỡ Thúy-Điệp nằm trên giường, rồi mới giờ « Quy nguyên mật tập » tìm cách chữa « Tàu hỏa nhập ma ». Nhưng trong vũ thư chỉ thấy những hàng chữ :

« Nếu lúc luyện công này, mà bị tàu hỏa nhập ma thì trong một năm nội kinh mạch bít lại sẽ chết ngay, chỉ có cách cứu được là dùng nội đan của « Vạn niên hòa qui ». Vật bảo quý này phải tìm ở Nga-Mi Sơn ».

Ta xem đến đây vội vận khí giúp cho Thúy-Điệp đủ sức chịu đựng nội thương. Nhưng nàng quá thù ghét ta, nên những lúc tỉnh dậy nàng đều chống lại ta, xem ta như kẻ thù ! Nàng cứ bị ngất xỉu mãi ! Ta không thể khuyên nàng bảo trọng lấy thân để ta đi tìm « Vạn niên hòa qui » được. Tình thế như vậy, ta sợ nàng có thể uất khí chết gấp, nên ta phải lên nàng ra đi !

Ta gấp chạy tới Nga-Mi Sơn tìm « Vạn niên hòa qui ». Nhưng khổ thay ! Nga-Mi-Sơn, vạn núi ngàn trùng điệp, ta cố tâm dạo dầm khắp vùng núi sâu đó đến nửa năm, nhưng chẳng tìm được !

Lúc ấy, ta quá thất vọng về việc đi tìm « Vạn niên hòa qui », nhưng lại nóng lòng trước bệnh tình của Thúy-Điệp, không biết nửa năm nay bệnh nàng biến chuyển như thế nào ? Ta vội trở lại Bạch-Hoa-Cốc.

Lần này ta không dám chạy gấp vào động nữa, chỉ lần mò núp trong bóng tối để dò xem thân thể nàng.

Nhưng ta núp trước động đã một ngày một đêm, mà chẳng thấy hình bóng người nào vào ra cả. Đến ngày sau, ta bước lần vào trong

thạch thất, thì thấy tư bề vắng lặng, hình bóng của Thúy-Điệp mất rồi ! Đầu óc ta bấn loạn như người điên, không biết Thúy-Điệp chết, hay đã dời đi nơi khác.

Lam-tiểu-Điệp liền tiếp lời :

— Khi ấy mẹ con dời ra ngoài cốc ở giữa rừng sâu. Mẹ con bảo là «Kẻ mà mẹ con ghét nhất đời đã tìm ra chỗ ở, nên phải dời đi nơi khác để tránh sự quấy rối!» Sau đó, mẹ con cấm không cho con đi ra ngoài rừng một bước. Ngờ đâu, người mà mẹ con ghét nhất, lại là cha của con !

Lam-hải-Bình thở dài, nói ;

— Lúc đó, tuy ta bối rối, nhưng sau ta coi kỹ lại thấy trong thạch thất những đồ cần dùng đều thu dọn mất hết, ta biết mẹ con đã dời đi nơi khác. Hơn nữa theo lời ghi trong «Quy nguyên mật tập» thì vết thương có thể sống được một năm, nên ta tin rằng mẹ con còn sống. Lòng ta cố phần bớt lo, và hai ngày sau ta trở lại Nga-Mi-Sơn, tiếp tục việc tìm «Vạn niên hỏa qui».

Nhưng tìm mãi trong nửa năm, cũng tuyệt nhiên không hề thấy một vết tích nào của «Vạn niên hỏa qui» cả !

Lần này, ta hoàn toàn thất vọng, vì theo lời ghi của «Quy nguyên mật tập» tính ra Thúy-Điệp chỉ sống được một năm ! Lúc đầu, ta thấy thời gian một năm hy vọng có thể tìm «Vạn niên hỏa qui» kịp, nhưng sau hai cuộc hành trình trong Nga-Mi-Sơn, ta thấy thời gian đi nhanh như ngựa qua cửa sổ !

Bỗng Tiều-Điệp khóc nức nở, than :

— Mẹ con dời vào rừng sâu, sau chín tháng đã chết rồi ! Trước giờ chết ! Mẹ con gọi con lại bên mình bảo : «Sau khi con lớn lên, nếu lòng con cảm thấy thích một chàng trai nào, là con phải giết chết nó lập tức ! Và điều thiết yếu nhất là con phải cố tâm tập luyện cho được môn «Đại ban nhược huyền công», rồi đọc cho thuộc bộ vũ thư «Quy nguyên mật tập» như ghi vào lòng. Sau đó, con đốt hết «Quy nguyên mật tập», rồi tìm đến Bạch-Vân-Hiệp để tìm lão già áo xanh báo thù cho mẹ». Ôi !... trời... Mẹ ơi ! Mẹ ơi ! Làm sao con có thể giết cha con để báo thù cho mẹ ? Nhưng con cũng không thể không nghe lời của mẹ !

Tiều-Điệp đứng phắt dậy, rồi từ từ quỳ xuống đất, hai tay chấp hai trước ngực, mặt ngẩng lên đầy nước mắt, miệng lầm lẩm không

biết nàng cầu khẩn điều gì ?

Bạch-vân-Phi vừa thương xót vừa lo sợ, liền bước tới bên Tiều-Điệp.

Lúc này Lam-hải-Bình cũng nhắm mắt ngồi yên vận nội công, ngực lại vết thương. Trán lão ướt đầm mồ hôi, mặt tái ngắt, lộ rõ muôn ngàn nét đau buồn, mà Bạch-vân-Phi chưa từng thấy sự phụ nàng đau khổ như vậy bao giờ !

Dưới ánh sáng mờ mờ của bóng trăng khuya, giữa rừng sâu núi thẳm chỉ có mấy bóng người mặt đầy nước mắt, ủ rũ đứng ngồi trong cảnh thế lương chưa từng có !

Bỗng nhiên Tiều-Điệp khóc òa lên, gào thét :

— Mẹ ơi ! Mẹ ơi ! Mẹ làm cách nào cho con có thể nhẫn tâm giết cha con được ! Nhưng không giết thì con mang tội bất hiếu ! Vậy Diệp nhi phải chết theo...

Chưa dứt lời, Tiều-Điệp đã thò vào túi, lấy ra một con dao nhỏ thật bén, toan đâm thẳng mũi dao lên ngực nàng !

Bạch-vân-Phi đã đứng sát bên Tiều-Điệp từ lâu, nên kịp thời đưa tay nắm con dao lại, và hét to :

— Mau bỏ con dao ra !

Tiều-Điệp giật mình, buông tay tức khắc nói :

— À ! Mẹ tôi có bảo : «Bất kể Công chúa nói điều gì tôi cũng phải nghe theo».

Bạch-vân-Phi giật con dao ra, rồi nắm tay Tiều-Điệp, dịu giọng nói :

— Mẹ Tiều-Điệp là bảo mẫu tôi đã nuôi nấng tôi từ lúc mới sanh, tình sâu như biển. Còn sự phụ tôi là cha Tiều-Điệp dạy dỗ tôi cho đến ngày nay, ơn nặng tựa Thái Sơn. Tuy sự phụ tôi có nhiều lúc làm phiền bảo mẫu, nhưng cái đau khổ mười mấy năm hối hận của sự phụ tôi cũng đáng bù vào tội lỗi rồi ! Nếu nay bảo mẫu tôi chưa chết, chắc có lẽ cũng thấu hiểu được sự hối hận, mà trở về Bạch-Vân-Hiệp cùng sống với sự phụ tôi một chỗ.

Tiều-Điệp nóng lòng, nghĩ đến trọng thương của Lam-hải-Bình, quay mặt lại kêu thất thanh :

— Cha ! Cha tôi đâu mất rồi ?

Lam-hải-Bình bị thương rất nặng, nhưng nhờ sức nội công đã thâm hậu, nên còn miễn cưỡng chịu nổi. Nhưng sau một hồi điều dưỡng lão cảm thấy thương thế có nhiều biến chuyển, lòng thăm lo :

— Vết thương công phạt rất mau, nếu mình còn chần chờ ở đây,

cái chết thể thâm sẽ làm đau lòng hai trẻ.

Lão thừa cơ mọi người không chú ý giờ khinh công nhẹ mình đi mất ! Tuy lão ngồi cách mọi người không đầy hai trượng, nhưng sức khinh công lão đến mức tinh thông, đi không có tiếng động, nên không ai hay được.

Đến lúc Tiểu-Điệp kêu lên, Bạch-vân-Phi cũng giật mình quay đầu lại, thì không còn thấy tăm dạng của Lam-hải-Bình đâu nữa.

Bạch-vân-Phi rất bình tĩnh, nhưng lúc này tâm trí nàng rối loạn vì trước mắt nàng vừa xảy ra nhiều việc trọng đại bất ngờ. Nàng quay nhìn Mã-quân-Vũ đang nằm thiêm thiếp dưới bãi cỏ, bắt giặc nước mắt chảy ròng rạ.

Đột nhiên Bạch-vân-Phi lao mình nhảy vút lên đồi, kêu to :

— Sư phụ ! Sư phụ !

Nhưng chỉ nghe con linh hạc kêu « oan oác » từ trên đồi bay xuống bên Bạch-vân-Phi, như báo tin gì.

Bạch-vân-Phi đứng ngơ ngác một hồi lâu, trầm nghĩ :

— Lý-thanh-Loan tâm tính thật thà ngay thơ, sợ không cán đáng được việc lớn, còn Tiểu-Điệp từ nhỏ đến lớn, chỉ ăn thân trong Bạch-Hoa Cốc, chưa từng trải việc đời. Đến như Tam-Thủ La-Sát Phán-tú-Vỹ tuy có ít nhiều lịch duyệt nhưng phải cái tánh ác độc không thể tin cậy được. Vả lại sư phụ mình võ công tinh tường chắc không hề gì đâu ! Giờ này có lẽ sư phụ mình đang tìm nơi yên tĩnh để dưỡng khí, nếu mình chạy theo chỉ làm kinh động cho thương thế của sư phụ mà thôi. Tốt hơn mình nên trở lại lo bệnh tình cho Mã-quân-Vũ.

— Bạch-vân-Phi vội xoay mình trở lại. Trong nháy mắt nàng đã tới bên Tiểu-Điệp nằm tay, nói :

— Tiểu muội ! Sư phụ tôi nội công tinh thông lắm, tuy bị thương nặng, nhưng không hề gì. Hiện giờ sư phụ tôi đã tìm nơi yên tĩnh để vận khí chữa thương. Vậy Tiểu muội vui lòng ở đây với tôi, đừng có buồn tủi nữa. Tiểu muội là con của bảo mẫu và sư phụ tôi, tức là em gái của tôi rồi. Từ nay về sau tôi gọi Tiểu muội bằng em và Tiểu muội gọi tôi bằng chị nhé.

Tiểu-Điệp ngập ngừng đáp :

— Tôi là con của kẻ bề tôi, còn Lang-Đại Công chúa là thân phận tôn quý của Hoàng đế, tôi đâu dám gọi Công chúa bằng tỷ tỷ.

Bạch-vân-Phi thở dài, nói :

— Đừng nói vậy ! Bảo mẫu và sư phụ là cha mẹ của Tiểu-Điệp, đã hết lòng nuôi dưỡng tôi từ nhỏ đến lớn công ơn cao quý đó còn nặng hơn công sanh thành của cha mẹ tôi nữa ! Hiện giờ tiếng Lang-Đại Công chúa đã chết trong hoàng cung rồi, tôi chỉ còn cái tên duy nhất là Bạch-vân-Phi, vậy muội muội hãy kêu tôi bằng tỷ tỷ đi !

Tiểu-Điệp chưa kịp nói lời nào, thì Bạch-vân-Phi đã thân mật nắm tay Tiểu-Điệp dắt lại gần Mã-quân-Vũ.

Tiểu-Điệp ngạc nhiên trở mắt nhìn kỹ về mặt Quân-Vũ, rồi quay qua nhìn Vân-Phi, hỏi :

— Tỷ tỷ ! Người này tôi nhìn qua như có cái tên là Mã-quân-Vũ phải không ?

Bạch-vân-Phi giật mình, hỏi :

— Ủa ! Tại sao muội muội mới thấy lần đầu tiên mà đoán được tên người ?

Lam-tiểu-Điệp liền kể lại :

— Lúc tôi rời khỏi Bạch-Hoa Cốc đi tới Ninh-Giang, thỉnh linh gặp nó ở trên ghe. Võ công của nó rất giỏi ! Bốn người tỷ nữ của tôi đánh không lại nó. Sau đó, tôi phải dùng tỷ bà đàn bài « Mê sản ly hồn » trong « Quy nguyên mật tập » để cho nó bị nội thương...

Bạch-vân-Phi lấy làm lạ, hỏi :

— Muội muội đã thuộc vũ thư « Quy nguyên mật tập » sao ? Như vậy muội muội có thể chữa thương được không ?

Lam-tiểu-Điệp suy nghĩ một lúc, nói :

— Về cách chữa thương ghi trong « Quy nguyên mật tập » thì rất nhiều, nhưng tôi chỉ thuộc lòng mà không biết cách chữa. Các phương pháp chữa thương đó, cần người phải có nội công cao cường mới dùng được. Còn tôi không có võ công làm sao đánh thông được các kinh mạch.

Bạch-vân-Phi ngạc nhiên hỏi :

— Sao lạ vậy ? Muội muội mà không biết võ công ?

Lam-Tiểu-Điệp nói :

— Tôi đâu dám nói dối với tỷ tỷ. Từ bảy tám tuổi tới giờ, mẹ tôi chỉ dạy một môn pháp là ngồi điều dưỡng thôi. Trong mười mấy năm tôi chỉ biết vận luyện ngồi điều dưỡng, học đàn tỷ bà và đọc cho thuộc hết bộ vũ thư « Quy nguyên mật tập ». Ngoài ra tôi không được học qua võ công nào cả.

Bạch-vân-Phi hỏi :

— Tiều muội luyện theo nội công gì ?

Tiều-Điệp nói :

— Lúc nhỏ tôi thấy mẹ tôi tập luyện cách nào thì tôi làm theo cách đó. Đến sau, khi tôi coi « Quy nguyên mật tập », mới biết phép tập luyện này là « Đại ban nhược huyền công » là một môn nội công tinh-thông nhất.

Bạch-vân-Phi nghi ngờ hỏi tiếp :

— Muội muội từ nhỏ đến lớn sống bên bảo mẫu, đã học thuộc hết « Quy nguyên mật tập » mà nói không biết võ công thì ai. còn tin được ? Tôi chỉ thấy một cái lách mình của tỷ tỷ khi nãy, cũng đủ kính phục rồi.

Tiều-Điệp thở dài than :

— Tôi đâu dám nói dối với tỷ tỷ ! Thật tôi chưa hề biết võ công. Trước kia mẹ tôi chỉ truyền võ công cho bốn người tỷ nữ, còn tôi học thì mẹ tôi không chịu dạy, chỉ nói : « con tự tu luyện môn nội công đó, sau này cũng đủ trả thù cho mẹ rồi ! Cứ mỗi ngày con ngồi yên tĩnh bốn giờ, chừng vài năm con sẽ biết cách điều hòa chân khí ». Có một ngày tôi thấy bốn tỷ nữ tập luyện võ công rất lanh lẹ ; có thể chạy qua các đồi núi như bay, tôi thích quá, nên theo cầu xin mẹ tôi truyền võ công. Không ngờ, mẹ tôi đã quở trách nặng nề, còn buồn bã khóc lóc giận dữ tôi hơn một ngày. Từ đó trở đi tôi nhút nhát không dám nghĩ tới võ công nữa. Hằng ngày tôi chỉ ngồi yên trong hang đá tĩnh trí, sau bốn giờ tôi mới đọc « Quy nguyên mật tập » và học đàn tỷ bà. Nhờ vậy tất cả các võ công ghi trong « Quy nguyên mật tập » tôi đều học thuộc lòng hết.

Bạch-vân-Phi nói :

— Như vậy, bảo mẫu bắt muội muội học thuộc về lý thuyết các môn võ công yếu quyết, mà lại không cho muội muội học võ nghệ, thật khó hiểu thâm ý của bảo mẫu !

Lam-tiêu-Điệp thở dài, nói :

— Ôi ! Tâm hồn của mẹ tôi lúc ấy rất buồn thảm, nhưng lời nói rất cương quyết. Mẹ tôi buộc tôi hằng ngày ngồi tĩnh tâm tu luyện, đến khi nào thuộc « Quy nguyên mật tập » rồi mới bắt luyện võ nghệ được. Không ngờ, mẹ tôi lại bị cha tôi phá mất nội công, đến tâu hòa nhập ma, chưa đầy một năm mẹ tôi đã chết, nên tôi

chưa kịp thời học võ nghệ.

Sau khi mẹ tôi chết, tôi mới cố tâm nghiên cứu trong « Quy nguyên mật tập » thì được biết cái công phu tôi đang tập luyện chính là huyền môn « Nhất nguyên khí » và phật môn « Ban nhược thiên công » hợp lại thành « Đại ban nhược huyền công ». Lúc tôi hiểu thấu đáo như vậy, thì hai đốc mạch của tôi đã thông. Nhưng tôi phải tuân theo lời của mẹ tôi dạy, là rời Bạch-Hoa Cốc, tìm tới Bạch-Vân-Hiệp để trả mối thù cho mẹ tôi.

Lúc đó, tôi không nghĩ đến việc đề phòng có kẻ cướp « Quy nguyên mật tập », nên bị bọn người lạ mặt chặn đường, đánh bại bốn tỷ nữ. Tôi vì không biết võ công nên chỉ đứng đó nhìn thôi. May vừa lúc ấy cha tôi đi ngang qua, giúp sức chúng tôi đánh lui bọn cướp. Tuy tôi có đem theo bản đồ, và tấm chân dung của cha tôi do mẹ tôi vẽ, nhưng khi ấy cha tôi mang mặt nạ, thành thử tôi nhìn không ra. Dọc đường tôi lại thật tình kể hết câu chuyện này cho cha tôi nghe hết.

Bạch-vân-Phi mỉm cười, nói :

— Đúng rồi ! Sau khi sự phụ tôi giết được con « Vạn niên hóa qui » ở Phục-Hồ Linh, chạy thẳng về Bạch-Hoa Cốc để tìm mẹ của muội muội, nên dọc đường mới gặp muội muội đấy !

Lam-tiêu-Điệp gật đầu, nói :

— Tỷ tỷ đoán không sai ! Lúc cha tôi đang đuổi bọn cướp chạy tán loạn xong, có nói : « Ta ở Quát-Thương Sơn cách Bạch-Vân-Hiệp không xa, vậy các người đi cùng đường với ta cho tiện ».

Đi dọc đường cha tôi hết lòng giúp đỡ. Nhưng từ nhỏ đến lớn tôi chỉ ở trong Bạch-Hoa Cốc với mẹ tôi và bốn tỷ nữ thôi, ngoài ra không hề quen biết với một người nào khác, nên lúc được cha tôi giúp đỡ chăm sóc cho tôi mà không cho là kỳ lạ, cứ tưởng mình gặp được người khác tốt thôi.

Đến Bạch-Vân-Hiệp cha tôi vẫn chưa cởi mặt nạ, mà còn nói dối với tôi : « Bạch-Vân-Hiệp ở gần bên đây, để ngày mai ta đưa người tới gặp người thù đã hại mẹ ngươi chết ».

Sau đó, cha tôi lấy nội đơn của « Vạn niên hóa qui » phình tôi phục xuống rồi điểm huyệt cho tôi không còn cử động được, ép tôi uống nội đơn.

Nội đơn ấy vừa uống vào tôi cảm thấy nóng rần cả người, rất đau

đón. Bốn tỷ nữ tướng cha tôi có ý ám hại tôi, nên chúng hợp sức xông tôi đánh cha tôi. Tuy bốn tỷ nữ có học võ công, nhưng chỉ trong chớp mắt chúng đã bị cha tôi điểm huyết hết cả.»

Tiếp đó tôi mê man ngủ lúc nào không hay. Khi thức dậy thì thấy cha tôi đã ngồi một bên rồi. Cha tôi nhỏ nhẹ bảo tôi đừng sợ, và nói rõ cho tôi biết nội-đơn của «Vạn niên hỏa qui» là một linh vật rất quý, thiên hạ đã nhọc tâm tìm kiếm hàng ngàn năm chưa bắt được.

Đến lúc trời nhá nhem tối, cha tôi nói : «Người thù đã hại chết mẹ ngươi, đêm nay ngồi dưới một gốc cây cách đây chừng mười lăm trượng, về phía Đông-bắc. Ngươi ở đây chờ đến hết canh một, rồi theo hướng ta chỉ, tới đó sẽ thấy người thù của mẹ ngươi». Thôi, để ta đi về núi Quát-Thương.

Dứt lời, cha tôi bỏ đi mất...

Bạch-vân-Phi nói :

— Sư-phụ tôi đã cố tâm chịu chết, để đền tội với bảo mẫu, nên không muốn để lộ tông tích cho muội muội biết rõ.

Lam-tiểu-Điệp nói :

— Đến hết canh một, tôi và bốn tỷ nữ đi theo hướng cha tôi đã chỉ. Quả nhiên, tới bãi cỏ dưới gốc cây, có một ông già mặc áo dài xanh ! Tôi liền giở tấm hình của mẹ vẽ để xem lại thì thấy mặt mày lão giống hệt trong hình vẽ. Tôi không còn ngần ngại gì nữa, liền dùng ngọc tỷ bà đàn khúc «Huyền âm cấm tâm» để hại cừu địch. Nếu tỷ tỷ không đuổi tới, thì tôi đã trở thành kẻ giết cha rồi !

Bạch-vân-Phi liền hỏi :

— À ! Lúc nãy muội muội dùng ngọc tỷ bà đàn mấy tiếng đến say hồn, có phải mấy khúc đàn đó ghi trong «Quy nguyên mật tập» không ?

Lam-tiểu-Điệp gật đầu đáp :

— Tỷ tỷ đoán đúng ! Những khúc đàn tôi dùng ngọc tỷ bà đều có ghi trong «Quy nguyên mật tập».

○○○

HỒI THỨ NĂM MƯƠI SÁU

QUI NGUYÊN MẬT TẬP DIU PHÁP TRỊ THƯƠNG

Bạch-vân-Phi hình như chợt nghĩ đến điều cần yếu. Nàng liền đứng lên, ngắt lời Lam-tiểu-Điệp hỏi :

— Lam muội muội ! Sau khi sư phụ lấy nội đơn của vạn niên hỏa qui cho em, còn thịt rửa lửa thì để ở đâu ?

Lam-tiểu-Điệp chau mày như để nhớ lại, một lúc nàng lắc đầu, nói :

— Khi em nuốt viên nội đơn vạn niên hỏa qui vào bụng, liền bất tỉnh chẳng biết bao nhiêu lâu, nên chẳng biết thịt rửa để đâu cả !

Mắt nhìn Mã-quân-Vũ triển miên bất động trong cơn trọng bệnh, lòng Bạch-vân-Phi nổi lên niềm lo lắng bồi hồi. Nàng buồn bã thở dài một hơi đầy u oán, ngược đôi mắt bi thương nhìn Lam-tiểu-Điệp nói :

— Muội muội ! Chị muốn nhờ em một việc, không biết em có bằng lòng không ?

Lam-tiểu-Điệp vội nói :

— Tỷ tỷ cần việc gì, em không dám từ chối !

Môi điểm nụ cười buồn, Bạch-vân-Phi khẽ nói :

— Chị muốn mượn cuốn «Qui nguyên mật tập» của em, xem trong các bài chữa thương có phương pháp nào trị bệnh cho Mã huynh chăng !

Lam-tiểu-Điệp mỉm cười, quay sang bốn nàng tỷ nữ, lấy cái hộp đưa Bạch-vân-Phi nói :

— Tưởng chị nhờ việc gì khó khăn lắm chứ ! Việc ấy thì đâu có gì ! «Qui nguyên mật tập» để trong cái hộp này chị cứ mở ra xem có phương trị liệu nào thích hợp chăng ?

Bạch-vân-Phi tiếp lấy chiếc hộp ngọc, đưa tay mở nắp.

Bên trong hộp ngọc đựng ba cuốn sách, trên viết bốn chữ :

«Qui nguyên mật tập»

Nàng đọc qua mấy bài về chữa thương, thấy trên đó ghi các phép liệu thương, vận động khí huyết, đóng, mở huyết mạch, giải độc... tất cả các thứ đều ghi đủ cả, nhưng phần nhiều đều là phương pháp trị liệu.

Bạch-vân-Phi xem hết các phép liệu thương, lòng vui, buồn khó phân biệt. Nàng nhận thấy các phương pháp trong kỳ thư đều có thể áp dụng vào trường hợp của Mã-quân-Vũ.

Bạch-vân-Phi gấp sách trả lại cho Lam-tiểu-Điệp, thở dài nói :

— «Qui nguyên mật tập» này làm cho nhân vật võ lâm như điên như khùng cũng phải ! Thật là một cuốn kỳ thư ngàn năm khó gặp, chỉ xem qua các phép liệu thương, cũng đủ làm cho người ta kính phục không ít.

Miệng nàng nói chuyện với Lam-tiểu-Điệp mà lòng lại nghĩ vào bài «Hiệp kinh thuận khí thủ pháp» trong «Qui nguyên mật tập».

Mắt nhìn vào cỏi xa xăm, đôi mày nhíu lại như suy nghĩ lung lăm, đột nhiên Bạch-Vân-Phi «hừ» một tiếng, ngồi xếp bằng tròn, nhắm mắt vận khí, song chưởng đánh qua đánh lại.

Lý-thanh-Loan, Lam-tiểu-Điệp và Phàn-tú-Vỹ ngồi im lặng nhìn Bạch-vân-Phi.

Song chưởng của Bạch-vân-Phi đánh mỗi lúc một nhanh, toàn thân nàng nóng ran lên, nhưng nàng vẫn chưa ngừng tay.

Lam-tiểu-Điệp thở dài một tiếng, thầm nói :

— Bạch tỷ tỷ dùng chân khí bồn thân mà nếu không làm hồi phục được cơ năng lực phủ của chàng trai này, thì cũng chẳng còn cách gì cứu được nữa rồi !

Bỗng Bạch-Vân-Phi mở mắt ra, tay mặt đánh nhẹ nhẹ một chưởng lên «Mệnh môn huyết» trên lưng Mã-quân-Vũ. Một luồng nhiệt lưu từ tay Bạch-vân-Phi chạy vào huyết đạo của Quân-Vũ.

Thời gian nặng nề trôi qua...

Một khắc hồi hợp đợi chờ ! Bao nhiêu cặp mắt đều nhìn chăm chú vào Mã-quân-Vũ.

Đêm khuya vắng lặng như tờ, tiếng một con cắc kè điểm canh đầu dãy nghe buồn não ruột.

Bạch-vân-Phi bỗng kêu lên một tiếng thần thốt :

— Á !

Mọi người đều giật mình ngó sững vào nàng.

Bạch-vân-Phi đưa tay trái vào trước mũi Mã-quân-Vũ nghe ngóng... bàn tay nàng sát dần vào mũi Quân-Vũ. Nàng sững sờ một lúc như đề nuốt cái nấc nghẹn ngào, rồi run run giọng kêu lên :

— Loạn mũi mũi !

Lý-thanh-Loan từ từ quỳ xuống, nhìn ngay mặt Bạch-vân-Phi, hỏi :

— Tỷ tỷ có chuyện gì nói với em ?

Chường mặt của Bạch-vân-Phi từ từ rời khỏi «Mệnh môn huyết» của Mã-quân-Vũ.

Tiếng nói của nàng nhẹ nhẹ như hơi gió thoảng :

— Anh Vũ của em chết rồi !

Lý-thanh-Loan sững sờ, mở to đôi mắt nhìn vào thân hình Mã-quân-Vũ, tay mặt từ từ đưa ra nắm tay trái của chàng.

Lý-thanh-Loan cảm thấy như tay mình cầm nhầm một cục nước đá. Toàn thân Mã-quân-Vũ đã lạnh ngắt như đồng.

Thân hình Lý-thanh-Loan từ từ ngã gục lên ngực Mã-quân-Vũ. Nàng đáp lời Bạch-vân-Phi như một lời than cho số kiếp của người mình yêu :

— Tỷ tỷ đã dùng tâm lực, mà vẫn chẳng cứu được chàng !

Dứt tiếng than dài, đôi mắt nàng nhắm nghiền lại, đôi môi khô héo nhếch nụ cười buồn hơn bao giờ hết. Mặt nàng chẳng có chút nào kích động, nhưng trong khóe mắt nhắm nghiền ứa ra hai giọt lệ.

Nàng từ từ nắm tay khác của Mã-quân-Vũ, đầu gục trên ngực chàng, hơi thở dần dần nặng nề, chậm chạp, rồi nàng ngất lịm vào cơn đau khổ cùng tột.

Thì ra suốt trong thời gian Mã-quân-Vũ lâm trọng thương, nàng ngày đêm luôn nghĩ đến sự mất còn của người mình yêu, tinh thần hao mòn, thể xác mệt mỏi. Mã-quân-Vũ càng triền miên trong cơn bệnh thì Lý-thanh-Loan càng mòn mỏi sinh lực. Cho đến lúc này Mã-quân-Vũ không còn sống nữa, nàng cũng không chống được nỗi đau khổ miên man nên gục đầu vào ngực chàng thiếp đi.

Bạch-vân-Phi thở dài một tiếng tràn đầy đau thương, đưa tay chùi mồ hôi trên mặt, ngồi im nhắm mắt, hành công dưỡng sức.

Nàng vừa liệu thương cho Mã-quân-Vũ, phí tổn rất nhiều chân lực, nên cũng chẳng chống được cơn mệt mỏi của thể xác lẫn tinh thần, nàng dần dần thiếp vào giấc ngủ...

Bầu trời khuya mây đen phủ kín, gió thoảng rì rào lẫn tiếng côn

trùng ngâm khúc sâu vạn cò.

Từ xa, một vài cánh chim đêm rời rạc buông mấy tiếng náo nùng.

Một con phi cầm không biết từ đâu bay đến, đậu trên cành cây gần đó rú lên mấy tiếng thê lương, rồi uể oải vỗ cánh lần mất trong bóng đêm cô tịch...

Lam-tiểu-Điệp ngó sững mấy người, lòng miên man nghĩ đến các phép chữa thương trong « Qui nguyên mật tập ».

Nàng đã học thuộc cả các phương pháp chữa thương, mỗi câu mỗi chữ đều in sâu trong óc nàng. Giờ đây nàng tuần tự nghĩ lại tất cả, cảm thấy các phép liệu thương ấy tuy kỳ tuyệt thiên hạ, nhưng chẳng có môn trị liệu nào thích ứng trong trường hợp chàng trai họ Mã kia.

Lam-tiểu-Điệp xưa nay chưa học qua về võ công, nên đối với những yếu huyệt võ công ghi trong « Qui nguyên mật tập » nàng chưa hề để tâm nghĩ đến. Sự thật, tự luyện « Đại ban nhược huyền công » vẫn là một môn khí công rất cao trong nội gia công phu, Lam-tiểu-Điệp hàng ngày vẫn đọc qua và ngồi nhập định theo ý mẹ nàng nên đã thành bản năng tự nhiên của nàng, chỉ cần nghĩ đến là lập tức tự nhiên ra công, nhưng bởi nàng không biết dùng đến mà thôi.

Nàng mang một thân công phu tuyệt nghệ mà nàng có ngờ đâu, nên nàng chẳng bao giờ chú tâm dừng qua. Nay vì thấy cảnh đau khổ của Bạch-vân-Phi, nàng mới nghĩ đến các phép liệu thương trong « Qui nguyên mật tập ».

Không biết thời gian qua được bao lâu, Bạch-vân-Phi từ từ tỉnh dậy, nàng đưa tay vuốt tóc Lý-thanh-Loan, gọi khẽ :

— Loan muội muội ! Hãy dậy đi ! Chúng mình đem Vũ huynh vào thạch thất của chị, để chị nghĩ xem có thể còn phương pháp nào cứu chàng không !

Nhưng Lý-thanh-Loan vẫn còn mê man trong giấc điệp. Hai giọt lệ đọng trên khóe mắt nàng như hai giọt sương thu lạnh lẽo.

Bạch-vân-Phi thở dài một hơi, thu tay lại, ngược mắt nhìn trời.

Trời đã hừng sáng, cỏ cây còn đầm ướt sương đêm. Một vài làn gió sớm khẽ lay cành lá, rú xuống những giọt sương còn sót lại trên cành.

Bạch-vân-Phi đảo mắt nhìn quanh.

Quần áo mọi người đều đầm ướt cả, nhưng chẳng ai để ý đến. Bốn nàng tỷ nữ ngồi một bên, Phàn-tú-Vỹ đứng sau lưng Bạch-vân-Phi, Lam-tiểu-Điệp hai mắt mở to sững sờ, chẳng biết nàng đang nghĩ gì...

Cảnh tượng lạnh lùng khó tả. Một xác người nằm ngửa trên thảm cỏ, một cô gái đầu tóc rối tung gục đầu trên ngực xác người ấy, áo quần ướt đầm, bảy người đàn bà khác ngồi đứng bất động.

Không một tiếng khóc !

Không một hơi thở mạnh !

Cả sơn cốc bao trùm một làn không khí buồn bã, lạnh lùng...

Bỗng một tiếng hạc kêu lên.

Lam-tiểu-Điệp nghiêng mình tới trước, không biết nàng dùng thân pháp gì mà nhảy lên cao chín mươi thước, chụp trúng đuôi mặt con bạch hạc làm con hạc tung cánh bay cao hai trượng.

Lam-tiểu-Điệp vô tình chụp trúng chân con bạch hạc, đến khi nàng thấy mình đã bị hạc trắng mang lên cao hơn hai trượng thì hoảng hốt kêu lên một tiếng, buông tay rời khỏi chân bạch hạc.

Vì sợ Lam-tiểu-Điệp té xuống chết, Bạch-vân-Phi liền tung mình lên chụp lấy nàng.

Bất ngờ, khi Bạch-vân-Phi vừa chạm đến người Lam-tiểu-Điệp, tự nhiên thân hình nàng bị bay lùi ra xa hơn nửa thước, vượt mất hai cánh tay của Lam-tiểu-Điệp.

Bạch-vân-Phi kinh hãi, quên rằng mình đang ở trên không, thân thốt kêu lên :

— Thế là cái gì...

Tức thì chân khí trong người nàng tản mát cả, thân hình rớt ngay xuống chỗ bốn tỷ nữ.

Nhưng dù sao Bạch-vân-Phi cũng là một người võ công cao tuyệt, kịp thời bình tĩnh thu chân khí, co hai chân lại rồi búng mạnh một cái, lộn người rớt xa ngoài một trượng, quay lại thấy Lam-tiểu-Điệp đang từ từ rơi xuống đất.

Lam-tiểu-Điệp thấy mình từ trên cao hai trượng rơi xuống mà chẳng hề gì cả, lấy làm kinh ngạc lắm. Nàng đứng ngơ ngẩn một lúc, rồi từ từ bước đến bên Bạch-vân-Phi, nói :

— Tỷ tỷ ! Em nghĩ ra một phương pháp cứu người con trai họ Mã kia, nhưng chẳng biết có dùng được không !

Lúc này Bạch-vân-Phi đã biết Lam-tiểu-Điệp hàm chứa một nội gia công phu rất cao nhưng chính nàng lại không biết đến. Nghe nàng nói thế Bạch-vân-Phi rất mừng rỡ, hỏi dồn :

— Phương pháp gì ? Mau nói ra cho chị nghe thử.

Lam-tiểu-Điệp nói :

— Em mới nghĩ đến một đoạn trong « Đại ban nhược huyền công » ghi rằng đây quá thì tràn, không đủ hơn có dư, nhưng nếu đã thông Nhâm, Đốc hai mạch, thì cái dư bỏ vào cái thiếu, không đây không tràn...

Nói đến đó, đôi má nàng tự nhiên đỏ bừng lên, nàng nín lặng, đầu cúi xuống.

Bạch-vân-Phi thăm nghĩ :

— Theo lời Lam muội muội thì hình như « Đại ban nhược huyền công » không liên quan gì đến việc liệu thương cả.

Nghĩ vậy nên Bạch-vân-Phi phân vân, hỏi lại :

— Mấy câu khâu khuyết của muội muội, tuy ý rất sâu, nhưng chẳng biết áp dụng vào việc chữa thương của Mã haynh có được chăng ?

Lam-tiểu-Điệp thở dài, nói :

— Người này sau khi bị thương, còn sống được mấy ngày. Như vậy nội phủ bị thương chứ chưa hư, nhưng vì có bao nhiêu chân khí đều dùng hết làm cho cơ năng nội phủ tiêu mất, bách mạch cương hóa, khí huyết ứ đọng. Nếu có thể truyền nguyên khí vào cho chàng ta, làm cho tạng, phủ hoạt động lại, khí huyết lưu thông được trong các mạch chính là có thể cứu sống được.

Bạch-vân-Phi lắc đầu nói :

— Chị đã dùng hết chân khí بدن thân, đã thông kỳ kinh bát mạch cho chàng, nhưng vẫn không thể cứu chàng tỉnh lại !

Lam-tiểu-Điệp mỉm cười, nói :

— Thủ pháp của tỷ tỷ chỉ có thể giúp chàng đã thông huyết mạch, cho khí huyết toàn thân của chàng lưu thông đôi phần, làm cho lục tạng bị thương có thể hồi phục cơ năng. Nếu như chàng bị thương nhẹ thì sẽ hồi phục rất dễ dàng. Nhưng đây chàng bị người ta dùng nội lực uyên thâm đánh rất nặng, bị thương nội phủ, phương pháp cứu chữa của tỷ tỷ càng làm cho chàng hao tổn nguyên khí, bệnh dễ tăng thêm, nếu chàng rần hết nguyên khí thì không thể cứu được nữa !

Bạch-vân-Phi nghe nói, sững sờ một lúc rồi đáp :

— Chẳng giấu gì muội muội, chị đã mấy lần dùng بدن thân chân khí, giúp cho chàng hồi phục lục tạng cơ năng, nhưng...

Lam-tiểu-Điệp cười tinh quái, tiếp lời nàng :

— Phải rồi ! Nhất định tỷ tỷ đem بدن thân nguyên khí, dùng miệng

truyền vào nội phủ của chàng, phải không ?

Bạch-vân-Phi cảm thấy hai má nóng bừng, thở dài nói :

— Vì lo cứu mạng cho chàng, chị cũng không kè gì hết !

Lam-tiểu-Điệp mở to đôi mắt, vẻ mặt càng tinh quái, hỏi :

— Tỷ tỷ thích chàng ta lắm phải không ?

Bạch-vân-Phi mặt đỏ bừng thêm, nóng ran cả hai tai, thăm nói :

— Trời ! Cái con bé này sao lại hỏi như vậy ! Làm sao người ta trả lời được !

Nhưng nàng không thể không nhìn nhận, gục đầu, đáp nhỏ :

— Ày ! Chàng rất tốt...

Nàng muốn tự mình bày tỏ cho hết nỗi lòng, nhưng lúc ấy chẳng biết nói làm sao cho đúng. Chỉ ấp úng được chừng đó, rồi không biết phải tiếp làm sao nữa.

Lam-tiểu-Điệp vẻ mặt trở nên nghiêm trang, nhắm mắt lại, từ từ quý xuống hai tay vòng lại trước ngực, miệng lầm bầm một hồi. Rồi nàng lại từ từ mở mắt ra, chống tay đứng dậy, môi nở một nụ cười tươi, nói :

— Được rồi ! Em đã thưa với mẹ là em sẽ chữa thương cho người con trai này. Vì tỷ tỷ mà em làm việc ấy, chứ lòng em không thích chàng ta chút nào cả.

Bạch-vân-Phi mỉm cười hỏi :

— Chẳng lẽ cuốn hạ trong « Quy nguyên mật tập » còn có ghi cách liệu thương khác nữa sao ?

Lam-tiểu-Điệp nói :

— Yếu quyết liệu thương này, bao gồm trong « Đại ban nhược huyền công ». Tuy nhiên biết được cách liệu cứu, mà không có « Đại ban nhược huyền công » thì cũng không làm sao dùng được.

Hai người nhìn sững vào nhau một lúc như muốn đọc những ý nghĩ thầm kín của nhau. Tự nhiên Lam-tiểu-Điệp tươi cười nói :

— Đại tỷ tỷ ! Chị đang nghĩ điều gì đó ?

Bạch-vân-Phi không đáp, chỉ chăm chú nhìn mặt Lam-tiểu-Điệp.

Vẻ mặt Lam-tiểu-Điệp lúc này nửa như tươi cười, nửa như ngượng ngập, thần tình rất kỳ lạ.

Thấy thế Bạch-vân-Phi hoảng hốt hỏi :

— Em làm sao vậy ? Lam muội muội !

Lam-tiểu-Điệp gượng cười, đáp :

— Em... Em có nỗi lo sợ !

Bạch-vân-Phi lấy làm kỳ lạ, hỏi tiếp :

— Em sợ điều gì vậy ?

Lam-tiểu-Điệp cúi đầu đáp nhỏ :

— Em nghĩ đến việc cứu người con trai họ Mã kia, trong lòng hơi sợ sệt một ít !

Bạch-vân-Phi càng ngạc nhiên, nói :

— Cứu người là việc tốt, tại sao em lại sợ chứ ?

Lam-tiểu-Điệp vẫn cúi đầu, nói :

— Tỷ tỷ không biết, chứ họ thân nguyên khí của người này đã tiêu tan cả rồi, giờ muốn cứu chàng ta, phải dùng « Đại ban nhược huyền công » đem bốn thân nguyên khí truyền vào nội thể huyết mạch của chàng ta... vậy... vậy thời gian phải trên ba ngày đêm.

Bạch-vân-Phi đã hiểu nỗi lo sợ của Lam-tiểu-Điệp, quay lại nhìn Mã-quân-Vũ, không cần được hai giòong lệ thấm chảy dài trên đôi má. Nàng bước lại gần Lam-tiểu-Điệp, nói :

— Lam muội muội ! Em hãy vì chị mà chịu khó cứu chàng đi !

Lam-tiểu-Điệp vội nói :

— Chị chớ nói nhiều ! Mẹ em đã dặn bất cứ chị bảo việc gì, em cũng phải nghe theo !

Bạch-vân-Phi thở dài một tiếng trút bớt lo âu, tiến đến bên Lý-thanh-Loan, đưa tay vỗ nhẹ vào « mạch môn huyết » của nàng một cái.

Lý-thanh-Loan mở mắt nhìn Bạch-vân-Phi nói :

— Chị Đại ! Chúng mình phải đem chôn cất Vũ huynh cho đàng hoàng ! Chị cũng sớm phải báo thù cho chàng...

Bạch-vân-Phi mỉm cười, tiếp lời Lý-thanh-Loan :

— Đừng có nghĩ bậy nữa ! Đã có thể cứu được Vũ huynh rồi !

Lý-thanh-Loan mở to đôi mắt chưa đầy ánh mừng rỡ, nhảy lên ôm sát mình Bạch-vân-Phi riu rít :

— Ô ! Chị giỏi quá ! Người chết rồi mà chị còn cứu sống lại được.

Bạch-vân-Phi nhẹ nhàng, Lý-thanh-Loan ra, cúi mình bồng Mã-quân-Vũ lên nói :

— Chị đâu có giỏi được như vậy ! Đó là phương pháp của Lam muội muội nghĩ ra.

Lý-thanh-Loan nhìn sững một lúc, từ từ đến bên Lam-tiểu-Điệp. Nàng định nói mấy lời cảm ơn, nhưng vì cảm động quá, chỉ ấp úng được mấy tiếng :

— Tỷ tỷ tốt quá...

Bạch-vân-Phi bồng Mã-quân-Vũ đi trước, Lam-tiểu-Điệp và Lý-thanh-Loan dắt tay nhau theo sau, chót hết là bốn tỷ nữ.

Phản-tú-Vỹ đứng yên nhìn mấy người đi xa dần...

Phải biết, Phản-tú-Vỹ là một nữ ma đầu tung hoành giang hồ mọi năm, tiếng tăm vang dậy một thời. Nàng thấy tự nhiên bạch hạc tung mình kêu mấy tiếng lúc này thì có ý nghi ngờ, nhưng lúc ấy nghĩ không ra vì sao, lòng buồn vô cùng... Bà thung thính theo sau bọn Bạch-vân-Phi.

Thạch thất của Bạch-vân-Phi ở, nằm giữa lưng núi, qua một miếng đất bằng phẳng thì đến cửa đá.

Lam-tiểu-Điệp thấy hang đá nằm giữa lưng núi, cao có hơn trăm trượng, sợ mình không thể lên được. Bất đồ nàng vừa dùng sức khẽ nhảy một cái, thân hình đã nhẹ nhàng bay vút lên cao. Nàng lên đến nơi chẳng mệt nhọc gì cả.

Bạch-vân-Phi đem Mã-quân-Vũ vào trong thạch thất rồi nàng cười nói với Lam-tiểu-Điệp :

— Lam muội muội ! Mã huynh đã tắt thở lâu rồi, nếu kéo dài thời giờ e không thể cứu được. Nếu em có cần chị giúp điều gì thì cứ nói đi !

Lam-tiểu-Điệp ngại ngùng đáp :

— Không dám làm phiền tỷ tỷ. Em chỉ có một điều, mong tỷ tỷ nhận lời ?

Bạch-vân-Phi nhìn mặt Lam-tiểu-Điệp, thúc giục :

— Em hãy nói đi ! Bất cứ em nói điều gì chị cũng nghe theo cả !

Lam-tiểu-Điệp thông thả đáp lời :

— Em phải ở trong thạch thất này ba ngày đêm với chàng trai này, ngoài việc liệu thương, e còn có nhiều chuyện khó tránh được. Nhưng vì tỷ tỷ, em cũng bất kể cả. Em xin tỷ tỷ hãy ở lại trong thạch thất này với em trong suốt thời gian em chữa bệnh cho người này. Nếu thương thể người này khỏi được rồi mà lòng chàng ta sinh ra điều xằng bậy thì em sẽ giết chết chàng ta ngay, tỷ tỷ không được ngăn cản, trách cứ gì em cả. Tỷ tỷ có chịu điều ấy, em mới liệu thương cho chàng ta.

Bạch-vân-Phi thắc mắc vô cùng, chẳng biết tại sao Lam-tiểu-Điệp lại có những ý nghĩ lạ lùng như thế.

Nhưng trong lúc gấp rút, muốn cứu mạng Mã-quân-Vũ, nàng chẳng tiện hỏi nhiều, nên im lặng một lúc rồi nói :

— Vũ huynh là người tốt, chẳng có gì đáng ngại đâu !

Lam-tiểu-Điệp lại nói :

— Nếu chàng ta có hành động gì trái ý em thì sao ?

Bạch-vân-Phi chẳng biết nghĩ thế nào, đành đáp sau tiếng thờ dài :

— Thì em cứ giết chàng đi ! Chị cũng không hề ngăn cản.

Lam-tiểu-Điệp đưa tay vào mình, lấy ra một con dao nhỏ, nói với giọng lạnh như băng :

— Tỷ tỷ ! Nếu em giết người này thì chị nhớ đừng can ngăn nhé !

Bạch-vân-Phi nhận thấy lúc này sắc mặt của Lam-tiểu-Điệp rất quyết liệt, lạnh lùng.

Hai người tuy mới ở với nhau có nửa đêm, nhưng Bạch-vân-Phi đã nhận xét thấy Lam-tiểu-Điệp là một con người nhu mì, hiền dịu, gần giống với Lý-thanh-Loan. Bất đồ trong giờ phút này Lam-tiểu-Điệp như biến thành một người khác hẳn. Thật làm cho người ta khó hiểu.

Bạch-vân-Phi nhìn chăm chăm vào mặt Lam-tiểu-Điệp, rồi lại đảo mắt nhìn vào bốn người tỷ nữ kia, như muốn từ thần tình của bốn người ấy mà tìm ra nguyên do biến đổi tính tình một cách đột ngột của Lam-tiểu-Điệp.

Bốn người tỷ nữ đang mở to mắt nhìn sững, hình như chưa từng thấy qua thái độ nghiêm trang đến lạnh lùng này của Lam-tiểu-Điệp.

Bạch-vân-Phi là người thông minh mà cũng không biết tại sao chỉ trong một khắc mà Lam-tiểu-Điệp đã từ một cô thiếu nữ nhu mì biến thành một cô gái cứng rắn như vậy.

Bạch-vân-Phi suy nghĩ một lúc lâu, rồi đáp :

— Nếu chàng có ước hiếp muội muội điều gì, thì muội muội muốn làm gì chàng cũng được, chị chẳng xen tay vào công việc riêng tư của em.

Lam-tiểu-Điệp khẽ cười, từ từ đi vào thạch thất. Khi nàng vào đến cửa thì quay lại kêu bốn người tỷ nữ, căn dặn :

— Ta và Tỷ tỷ ở trong thạch thất liệu thương cho người con

trai họ Mã kia, trong ba ngày không thể phân tâm. Bất cứ có việc gì quan trọng thế mấy cũng không được gọi đến ta !

Dứt lời, nàng định quay mình đóng cửa thạch thất, bỗng nghe Bạch-vân-Phi nói :

— Lam muội khoan đóng cửa đã ! Để chị chuẩn bị một ít thức ăn đem vào trong đó luôn.

Nói chưa dứt lời, người nàng đã vụt chạy về phía sau thạch thất.

Thạch thất này nguyên là nơi tu chánh của Thiên-Cơ chân nhân, ăn sâu vào lòng núi có mấy trượng, chia ra làm năm phòng. Phòng sau cùng đã được Thúy-Điệp dùng làm nhà bếp.

Bạch-vân-Phi vừa đến cửa nhà bếp, đã thấy Thần-Ứng Trần-Bảo và cung nữ Tùng-Vân song song nằm dưới đất.

Bạch-vân-Phi nhìn kỹ lại, thì thấy hai người đã bị điềm huyết.

Nàng chẳng nghĩ gì cả, vội đưa tay giải huyết cho hai người. Dợi một lúc lâu hai người mới tỉnh lại.

Cả hai cùng ngồi bật dậy. Tia mắt họ chạm phải Bạch-vân-Phi thì sững sờ một lúc, rồi vội quì xuống thì lễ.

Thì ra hai người đã bị điềm huyết quá lâu, khí huyết toàn thân không hoạt động, nên được giải huyết mà chưa tỉnh ngay. Đến khi mắt mở ra chỉ thấy được mờ mờ, chớp sau mới nhìn ra Công-chúa đã về.

Trần-Bảo vừa nhìn ra chủ nhân, vội thưa :

— Hai ngày trước đây, Lam-Bảo-gia không biết từ đâu đem về đây một người con gái. Lão nô...

Bạch-vân-Phi xua tay ngắt lời lão già, nói :

— Ta biết rồi ! Các người mau lo thức ăn, đem lên nhà trước đề ta tiếp đãi mấy vị khách ở xa đến. Không được chậm trễ !

Nói xong, nàng quay mình chạy về phòng phía trước.

Ra đến trước thạch thất, Bạch-vân-Phi thấy Lý-thanh-Loan đang dựa vào một thân cây, nét mặt buồn bã, đôi mắt nhìn theo một cánh chim lạc đàn bay về phía trời xa.

Bạch-Vân-Phi muốn nói vài lời trấn an nỗi lo lắng trong lòng Lý-thanh-Loan, nhưng nàng biết chỉ cần nhắc đến tên Mã-quân-Vũ tức thời Lý-thanh-Loan sẽ nhớ đến hiện tình và càng buồn khổ hơn.

Nghĩ như thế nên nàng chỉ đứng yên lặng nhìn Lý-thanh-Loan, lòng dâng lên niềm thương cảm dạt dào.

Mặt trời đã lên cao, ánh nắng nhẹ rơi trên thảm cỏ.

Một vài cơn gió nhẹ thoảng qua những xác lá vàng rơi là tả.
Một chiếc lá vàng như còn tiếc nhớ cành cây, sau cơn gió mới lảo đảo lia cành, rơi nhẹ trên mái tóc Lý-thanh-Loan.

Bạch-Vân-Phi nhẹ bước đến bên Lý-thanh-Loan đưa tay nhặt xác lá, khẽ bảo :

— Loan muội muội ! Em đang nghe gì đó ?

Lý-thanh-Loan quay nhìn Bạch-Vân-Phi thờ dài một tiếng, hỏi :

— Tỷ tỷ ! Bệnh tình của Vũ huynh ra sao rồi ?

Bạch-vân-Phi mỉm cười nói :

— Em cứ yên tâm đi ! Thế nào Lam muội cũng cứu chàng được.

Nói rồi, nàng dắt tay Lý-thanh-Loan lại bên Phàn-tú-Vỹ. Bạch-vân-Phi dặn hai người các điều cần thiết xong thì Trần-Bảo và Tùng-Vân cũng vừa đem cơm lên.

Hai người thấy đông người trong thạch thất nên vội sắp đặt cơm, bánh dâng hoàng rồi mời mấy người dùng bữa.

Lúc này mọi người đều đã đói bụng, chỉ trừ Bạch-vân-Phi và Lam-tiểu-Điệp, họ chẳng khách sáo gì cả, ngồi vào ăn uống ngay.

Bạch-vân-Phi đem rất nhiều bánh mì và trái cây để vào phòng nàng rồi đóng cửa đá lại, nói với Lam-tiểu-Điệp :

— Lam muội, em có cần dùng chút gì trước khi liệu thương cho Mã-huynh không ?

Lam-tiểu-Điệp nói :

— Lòng em đang có điều lo âu, chẳng ăn được gì cả. Tỷ Tỷ cứ ăn một mình đi !

Sự thật Bạch-vân-Phi đang lo nghĩ đến sự sống chết của Mã-quân-Vũ, đâu còn ăn uống gì được, nhưng vì đang cần sức khỏe nên nàng gắng gượng ăn mấy miếng bánh, rồi quay nhìn Lam-tiểu-Điệp.

Lam-tiểu-Điệp ngồi bệt dưới đất, đôi mày chau lại, mặt đượm vẻ buồn bã vô cùng, tay mặt bỏ trên gối, sững sờ ngồi đó, không nói một tiếng, hình như đã quên đi việc chữa thương cho Mã-quân-Vũ.

Đột nhiên con thạch sùng chắt lưỡi mấy tiếng trên vách đá trong gian phòng hoàn toàn im lặng.

Bạch-vân-Phi nhả nài ngồi im. Nhưng qua một lúc nàng không nhả nài nổi nữa nên cất tiếng :

— Lam muội muội ! Mã huynh đã tắt thở từ lâu, nếu để lâu nữa e khó cứu. Em đã chịu liệu thương cho chàng sao chưa động thủ đi ?

Lam-tiểu-Điệp từ từ đứng dậy, nửa như đáp lời Bạch-vân-Phi, nửa như tự nói với chính mình :

— Hừ ! Đã chịu liệu thương cho chàng ta, sớm muộn gì cũng không thể từ chối được !

Bạch-vân-Phi giạt mình hỏi :

— Cái gì ? Em có gì...

Lam-tiểu-Điệp cúi mình kéo Mã-quân-Vũ dậy, tiếp lời Bạch-vân-Phi.

— Đáng lẽ em không liệu thương cho người này, nhưng đã có lời hứa với tỷ tỷ, tự nhiên không từ chối !

Vừa đáp lời, nàng từ từ bồng Mã-quân-Vũ lại bên giường.

Bạch-vân-Phi thấy khó chịu, nhưng không thể nói ra, vì sợ Lam-tiểu-Điệp nổi giận hại Mã-quân-Vũ, nên nàng đành im lặng ngồi nhìn.

Lam-tiểu-Điệp đem Mã-quân-Vũ đặt lên giường, người nàng run nhè nhẹ, mặt lộ vẻ kính sợ, tinh thần căng thẳng, đứng sững bên giường.

Một lúc sau, nàng mới nhắm mắt lại, quyết định chữa cho Mã-quân-Vũ.

Bạch-vân-Phi lẳng lặng than một tiếng, chầm chậm bước lại bên giường.

— Điệp muội muội ! Vì chị mà em phải chịu nỗi khổ đau này, thật làm cho chị ái náy quá !

Lam-tiểu-Điệp vụt mở mắt ra, hai hạt lệ chảy dài trên đôi gò má, nàng đưa tay đỡ Mã-quân-Vũ đang nằm trên giường, nói :

— Một lát nữa em hành công, toàn thân chân khí đều phát động, chị nhớ không được đụng đến người em nhé !

Nói dứt lời, nàng ngồi xếp bằng lại, tay trái chặn lên « Thiên linh huyết » của Mã-quân-Vũ, tay mặt trên lưng chàng. Nàng ngồi im vận chân khí, một lúc sau, khí thông « Nhâm », « Đốc » hai mạch.

Một luồng nhiệt lưu, từ tay trái Lam-tiểu-Điệp, đưa vào « Thiên linh huyết » của Mã-quân-Vũ, chạy loang khắp thân thể chàng.

Không đầy một khắc sau, nội phủ lực tạng của Mã-quân-Vũ đã được nguyên khí của Lam-tiểu-Điệp chấn động, làm hồi phục cơ năng, khí huyết bị ứ đọng cũng từ từ lưu thông khắp toàn thân.

Bạch-vân-Phi quan sát kỹ, thấy tay chân tê cứng của Mã-quân-Vũ đã hơi ấm lại, chân lông rịn mồ hôi, lòng nàng mừng rỡ vô hạn...

Trong phòng từ từ chìm vào màn đêm.

Thời gian một ngày trôi qua.

Mã-quân-Vũ vẫn chưa tỉnh lại.

Lam-tiểu-Điệp sau một ngày chữa bệnh cho Mã-quân-Vũ, lòng nâng bình tĩnh lại, không còn lo sợ kích động như lúc đầu.

Bỗng Lam-tiểu-Điệp « hừ » lên một tiếng, n'ng hình như quá mệt mở mắt ra thờ hắt một hơi, giờ tay chặn lên ngực Mã-quân-Vũ.

Một lúc sau, mặt nàng hiện lên nét vui mừng, cười nói :

— Tỷ tỷ ! Nội phủ của chàng ta đã từ từ hồi phục. Nếu đêm nay chàng ta tỉnh dậy được, thì ngày mai em sẽ đã thông kỳ kinh bát mạch của chàng ta. Như vậy là chắc chắn sống được.

Bạch-vân-Phi mỉm cười, khẽ hỏi :

— Đó đều nhờ công lực của muội muội giúp, nếu chàng ta biết được, nhất định rất cảm kích và nhớ ơn muội muội mãi.

Lam-tiểu-Điệp lắc đầu, nói :

— Em chỉ giúp giùm tỷ tỷ, mong sao lòng tỷ tỷ vui là được rồi, không cần người ấy cảm ơn em !

Bạch-vân-Phi nói :

— Chị và Lý muội muội cũng như Vũ huynh vậy, đều cảm ơn em lắm. Nhờ em chứ không thì giờ này...

Nói đến đó, nàng chẳng dám tiếp lời, im lặng thở dài, mắt hướng về xa xăm như tưởng tượng cảnh đau khổ của nàng và Lý-thanh-Loan, nếu giờ này Quân-Vũ đã nằm yên dưới đáy mộ.

Còn cảnh nào buồn hơn cảnh ấy !

Nàng thì chưa biết sao, chứ Lý-thanh-Loan chắc sẽ ngắt lăm đi trên nấm mộ của người mình yêu.

Tưởng đến cảnh ấy, Bạch-vân-Phi thở dài náo ruột.

Nhưng giờ đây lòng nàng đã tràn trề hy vọng.

Lam-tiểu-Điệp nhìn đôi mắt mơ màng của Bạch-vân-Phi, bất giác mỉm cười liếc nhìn Mã-quân-Vũ.

Lam-tiểu-Điệp cảm thấy hơi mệt mỏi, nên ngồi xuống hành công dưỡng nghĩ.

Một lát sau, giữa đỉnh đầu nàng bốc lên một làn khói trắng.

Bạch-vân-Phi thấy chỉ trong chốc lát mà Lam-tiểu-Điệp đã có thể vận nhập chân khí, lòng thầm kinh ngạc, tự nhủ :

— Nàng còn nhỏ tuổi mà nội công tinh thông như vậy, thật là hiếm có. Coi như vậy, sự phụ cũng phải thua nàng một bậc.

Làn khói trắng nơi đỉnh đầu Lam-tiểu-Điệp mỗi lúc một đậm. Không đầy một giờ sau, cả mình nàng đều tỏa ra một lớp hơi mù.

Tự nhiên song chưởng đang hợp lại trước ngực Lam-tiểu-Điệp chia ra, nhanh nhẹn đập lên hai yếu huyệt của Mã-quân-Vũ.

Nhưng hai tay nàng chưa buông ra ngay, mà còn chặn cứng vào hai yếu huyệt ấy đến một khắc sau nàng mới rời tay.

Cứ như vậy sáu lần, Lam-tiểu-Điệp lần lượt đập vào khắp toàn thân mười hai tử huyệt của Mã-quân-Vũ.

Khi nàng ra tay đến lần thứ sáu thì trời vừa rạng sáng.

Đêm nay Bạch-vân-Phi cũng chẳng hề chớp mắt phút nào cả, nàng chăm chú nhìn Lam-tiểu-Điệp liệu thương cho Mã-quân-Vũ.

Trong thời gian một ngày một đêm qua, Mã-quân-Vũ vẫn im lặng nằm đó, không hề tỉnh, cũng chưa hề rục rịch.

Mấy lần Bạch-vân-Phi định đến bên giường nhìn Mã-quân-Vũ cho đỡ hồi hộp lo âu.

Nhưng mỗi khi nàng đứng dậy, lại nhớ đến lời của Lam-tiểu-Điệp, nên ép lòng ngồi xuống lại.

Sáng nay, sau khi Lam-tiểu-Điệp đã liên tiếp đập lên mười hai tử huyệt của Mã-quân-Vũ, nàng liền đứng dậy lùi ra sau hai bước.

Lam-tiểu-Điệp suy nghĩ một lúc lâu, rồi thông thả nói :

— Tỷ tỷ ! Em đã dùng nguyên khí بدن thân, giúp người con trai này hồi phục hiệu năng nội phủ, hoạt khai mười hai tử huyệt của chàng ta. Bây giờ để cho chàng ta nghỉ một lúc, rồi đã thông kỳ kinh bát mạch của chàng ta, thì chàng ta có thể tỉnh dậy ngay.

oOo

HỒI THỨ NĂM MƯƠI BẢY

LAM-TIỂU-ĐIỆP VẬN DỤNG THẦN CÔNG CỨU MÃ-QUÂN-VŨ

Bạch-vân-Phi nhẹ bước đến bên giường, nhìn Lam-tiểu-Điệp thân mật nói :

— Lam muội muội ! Hiện giờ tôi có thể xem thử sức đập của con tim Vũ huynh chăng ?

Lam-tiểu-Điệp mỉm cười, nói :

— Cũng được ! Nhưng khí huyết của bệnh nhân hiện giờ lưu thông rất yếu, các kinh mạch đều bị chai cứng hết, tốt hơn là cứ để yên đừng động đến thân thể của bệnh nhân là hơn.

Bạch-vân-Phi nói :

— Tôi quá nóng lòng ! Thế thì tôi sẽ dùng cử chỉ nhẹ nhàng mà xem xét.

Vừa nói, nàng vừa đặt nhẹ bàn tay lên ngực Mã-quân-Vũ.

Khi thấy tim của Quân-Vũ đã nhịp đều theo hơi thở, Bạch-vân-Phi mừng quá, nói lớn :

— Cảm ơn Lam muội muội ! Lam muội muội đã hồi sinh cho một xác chết, Vũ huynh nhứt định phải biết ơn muội muội suốt đời.

Lam-tiểu-Điệp sắc mặt thay đổi. Tuy nhiên nàng vẫn giữ vẻ trầm lặng nhìn Bạch-vân-Phi nói :

— Tôi đâu cần chàng biết ơn. Việc cứu chữa này tôi hoàn toàn vì Bạch tỷ tỷ mà tận tâm đó thôi.

Bạch-vân-Phi muốn nói thêm, nhưng thấy nét mặt lạnh nhạt của Lam-tiểu-Điệp nên ái ngại đứng lặng thinh.

Qua một lúc nàng mới cất tiếng hỏi :

— Lam muội muội ! Muội muội nói thế thì tôi phải cảm ơn muội muội thay chàng.

Tiểu-Điệp bỗng nhắm đôi mắt lại, hai giọt lệ ứa ra, lăn tròn xuống đôi má. Nàng khẽ nói :

— Lúc thân mẫu tôi lâm chung có dặn tôi rằng : « Đàn ông nào càng dễ mến thì càng độc ác hơn ». Thân mẫu tôi lại không cho tôi được phép mến đàn ông, dẫu người ấy hiền từ đến bậc nào. Nay tôi cứu người này tức là tôi đã có tội với linh hồn thân mẫu tôi rồi ! Chỉ vì không chịu nổi cái khổ đau của tỷ tỷ, nên tôi nhắm mắt làm liều. Đợi khi người này bình phục, tôi phải lập tức trở về Bạch-Hoa-Cốc, quỳ trước mồ mả thân tôi mà khóc một bữa để chuộc lại cái tội bội nghịch di ngôn.

Bạch-vân-Phi buồn bã thở dài nói :

— Lời di ngôn của Thúc bá mẫu quá khắc nghiệt. Chẳng qua trong lúc đau khổ, bá mẫu hằn học thế thôi. Muội muội là người thông minh, muội muội thử xét lại lời tôi nói như thế có đúng chăng ?

Lam-tiểu-Điệp chưa kịp trả lời, thì ngoài nhà đã bỗng nổi lên một tiếng hét. Tiếng hét đó tuy không lớn lắm, song tai của hai vị

cô nương này rất thính, họ đoán biết tiếng hét ấy là của Phàn-tú-Vỹ.

Bạch-vân-Phi nhiều đôi mày liễu, muốn mở cửa chạy ra, nhưng Lam-tiểu-Điệp cản lại nói :

— Bạch tỷ tỷ chớ nên mở cửa.

Bạch-vân-Phi ngạc nhiên quay lại hỏi :

— Tại sao thế ?

Tiểu-Điệp nhìn vào mặt Quân-Vũ nói :

— Ngũ tạng của bệnh nhân vừa mới điều hành chưa được bao lâu, kinh mạch còn yếu. Nếu có người chạy vào đây làm rộn lên, sợ khí huyết chạy lộn, ngược trở lại thì công phu của em đã bỏ ra chuyên chữa sẽ phí mất.

Bạch-vân-Phi nói :

— Nếu có cường địch đến Bạch-Vân-Hiệp mà tôi không ra mặt sợ bọn chúng cự không lại.

Tiểu-Điệp e dè nói :

— Nếu tỷ tỷ mở cửa, Loan cô nương chạy vào đây quấy động thì bệnh tình chàng còn nặng hơn lúc trước. Tỷ tỷ liệu xem !

Tiếng nói của Tiểu-Điệp chưa dứt, thì bên ngoài Lý-thanh-Loan đã réo lên lanh lảnh :

— Chị Đại ! Có kẻ địch lên vào Bạch-Vân-Hiệp rồi !

Bạch-vân-Phi không dám mở cửa, cất tiếng đáp ra ngoài :

— Chúng tôi đang chữa bệnh cho Vũ huynh ! Lúc này là lúc quan trọng, không thể bỏ ra ngoài được. Nếu có địch đến, Loan muội phải hiệp sức với nhau mà ngăn địch. Chỉ cần không cho địch thủ đến nội cửa động này là được rồi.

Thanh-Loan « ừ » một tiếng, rồi quay đầu chạy đi.

Bạch-vân-Phi quay đầu lại thì thấy Tiểu-Điệp đã ra tay dả thông kỳ kinh bát mạch cho Quân-Vũ. Phép đánh tay của nàng hoàn toàn khác với Bạch-vân-Phi.

Tiểu-Điệp thoa bóp các huyết đạo đúng hai tiếng đồng hồ mới ngừng tay, đôi mắt xoe tròn, hai tay buông thõng, nhìn Quân-Vũ mỉm cười nói :

Bạch-vân-Phi thấy Tiểu-Điệp có cái gì thủy mị, dễ thương, chứa đựng trên nét mặt cô nàng trinh nữ ấy.

Nhưng nhìn Quân-Vũ một lúc thì đột nhiên nét mặt Tiểu-Điệp đổi khác, nàng bước nhanh tới bên đầu giường rút con dao nhọn, đôi mắt lóe hào quang, mặt đầy sát khí. Hình như nàng thủ thế đe phòng Quân-Vũ

có hành động gì bất thường nàng sẽ hạ thủ ngay.

Bạch-vân-Phi kinh sợ, nhảy tời bên Tiểu-Điệp ghé vào tai hỏi nhỏ :

— Lam muội muội ! Chàng đã tỉnh lại sao ? Có gì mà muội muội lại làm như thế ?

Toàn bộ kinh mạch của Mã-quân-Vũ lúc này đã được phục nguyên. máu huyết lưu thông rần rật, tim đập rất mạnh. Tiểu-Điệp đã biết trước, chỉ cần qua vài tiếng đồng hồ nữa là chân khí bản thân phục nguyên, và Quân-Vũ có thể tự mình hành công được.

Tiểu-Điệp không đáp lời của Bạch-vân-Phi, cứ cầm dao nhọn lăm le, đôi mắt đăm đăm nhìn Quân-Vũ.

Bạch-vân-Phi nghĩ thầm :

— Cô nương này đã bị in sâu vào tâm khảm lời di ngôn của thân mẫu nàng rồi. Lúc nào cô cũng coi đàn ông là kẻ ác độc, xấu xa. Trong lúc Quân-Vũ đang phục hồi kinh mạch, biết đâu chàng vì chưa tỉnh trí, có những cử chỉ lỗi lầm, phạm đến cô ta thì chắc cô ta chẳng dung tình. Quân-Vũ được cô ta cứu sống rồi lại thiệt mạng bởi lưỡi dao kia thì thật là vô lý. Chỉ bằng ta thay Lam muội tiếp tục giúp cho Quân-Vũ hành công mới tránh được điều nguy biến.

Nghĩ như vậy, Bạch-vân-Phi liền nói với Tiểu-Điệp :

— Em Diệp ! Em đem hết công lực cứu chàng thật là một việc làm khó khăn, tại sao em lại có ác ý.

Tiểu-Điệp lạnh lùng nói :

— Em đã nói với tỷ tỷ, em cứu chàng chỉ vì không thể làm ngo trước đau khổ của tỷ tỷ mà thôi. Bây giờ chàng đã sống lại thì em không thể nào quên lời di ngôn của thân mẫu em được.

Bạch-vân-Phi nắm tay Tiểu-Điệp thở dài, nói :

— Hiện giờ kinh mạch trong cơ thể của Vũ huynh đã lưu thông, chỉ còn giúp cho Vũ huynh điều hành chân lực là có thể lành được. Việc này em cứ để cho chị thay em có được không ?

Tiểu-Điệp cúi đầu nhìn con dao đang nắm trong tay, mỉm cười :

— Em biết nỗi băn khoăn của tỷ tỷ rồi ! Có phải tỷ tỷ sợ em giết chàng ?

Bạch-vân-Phi thấy Tiểu-Điệp nói đúng ý mình, nên không giấu giếm, gật đầu đáp :

— Em xét không lầm ! Trong lúc bệnh nặng vừa lành tinh thần bệnh nhân chưa đầy đủ, biết đâu bệnh nhân có cử chỉ làm cho em hiểu lầm

mà sinh ra hoàn cảnh bi đát. Hơn nữa em đang mang nặng trong ngực một thành kiến mà Thúy bảo mẫu đã ung đúc cho em từ tấm bé.

Tiểu-Điệp từ từ lùi lại đằng sau, chậm bước đến một góc giường, đưa mắt nhìn Bạch-vân-Phi đang sắp sửa dùng chân lực đả thông huyết đạo cho Quân-Vũ.

Bạch-vân-Phi nhảy lên giường, khoanh chân ngồi lại, đặt tay lên « Mạch môn » Quân-Vũ.

Tiểu-Điệp nói :

— Hiện giờ kinh mạch của bệnh nhân đang chạy rất mạnh, mà chân khí chưa tụ lại được. Sau khi chân khí bệnh nhân qui tụ rồi, phải ở bệnh nhân ngồi dậy mới chống lại được cường lực của mạch máu. Nếu không bệnh nhân sẽ nổi khùng lên thì nguy đấy.

Bạch-vân-Phi nghe Tiểu-Điệp giảng giải như thế cũng ái ngại trong lòng.

Điều khó khăn nhất là Bạch-vân-Phi cũng như Tiểu-Điệp đều hiểu tỷ, không muốn đụng chạm vào mình Quân-Vũ. Trong lúc Quân-Vũ mê man bất tỉnh, họ có thể làm đủ cách để cứu chữa, nhưng lúc Quân-Vũ đã tỉnh lại, mà họ phải đụng chạm đến người Quân-Vũ thì thật là một điều thẹn thùng không thể nào chịu nổi.

Do đó Bạch-vân-Phi quay đầu lại hỏi Tiểu-Điệp :

— Lam muội ! Chị cứ dùng ngón tay điểm nơi mạch môn, chặn cường mạch giảm áp lực không được sao ?

Tiểu-Điệp lắc đầu nói :

— Không thể nào được ! Tỷ tỷ nên nhớ rằng hiện giờ ngũ tạng và kinh mạch của bệnh nhân điều hành mạnh mẽ như vậy là do em đã dùng nguyên khí thần công truyền sang để bắt các bộ phận trong người bệnh nhân phải hoạt động. Thật ra, chân khí bệnh nhân bị tan mất hết rồi không còn liên hệ gì đến kinh mạch nữa. Do đó, muốn cho chân khí bản thân của bệnh nhân hòa hợp với kinh mạch thì phải làm cho chân khí ấy tụ lại ở đơn điền, tiếp nhận kinh mạch và điều khiển kinh mạch chu lưu. Tỷ tỷ không đỡ bệnh nhân ngồi dậy thì hỏng mất.

Bạch-vân-Phi biết lối chữa bệnh của Tiểu-Điệp cao siêu và ảo diệu vô cùng, không thể giảng giải cho nàng trong một giờ một khắc là hiểu nổi, nên nàng không hỏi nữa, nhắm mắt vận công và đưa tay chặn lại « Huyền cơ mạch » của Quân-Vũ.

Nhưng tay nàng chưa sờ đến Quân-Vũ thì bỗng nhiên nàng ngh

Quân-Vũ thở một hơi dài, làm cho nàng thụt vội tay về. Nàng chỉ thấy Quân-Vũ hé mắt ra, rồi nhắm lại nằm yên như cũ.

Tuy chỉ trong thời gian nháy mắt, nhưng Bạch-vân-Phi cũng cảm thấy thẹn thùng khó chịu. Nàng không dám dùng tay ấn trên «Huyệt cơ huyết» của Quân-Vũ nữa.

Tiểu-Điệp biết ý, nhoẻn miệng cười, bước đến nói nhỏ vào tai Bạch-vân-Phi :

— Tỷ tỷ ơi ! Hãy mau ra tay ! Hân tỉnh lại rồi đó ! Chạm trề cường lực của mạch máu sẽ làm cho hân điên lên đấy ! Để tôi giúp cho tỷ tỷ một tay.

Dứt lời, Tiểu-Điệp đưa ra một ngón tay cảm vai Bạch-vân-Phi. Nàng thấy một luồng hơi nóng như nước sôi truyền qua vai nàng, chạy khắp thân thể.

Bạch-vân-Phi kinh ngạc, nhủ thầm :

— Ôi chao ! Chân lực của Lam muội muội thật quả uyên thâm. Ta so với nàng không bì được một phần ngàn. Hèn chi nàng dùng thần công nội lực có thể chữa được bệnh cho Vũ huynh.

Trong lúc Bạch-vân-Phi đang ngỡ ngàng thì Tiểu-Điệp đã giục :

— Tỷ tỷ hãy tiếp chân lực cho bệnh nhân kéo trề.

Bạch-vân-Phi bị thúc ép, vội đưa tay nàng đặt lên «Huyệt cơ huyết» của Quân-Vũ.

Thế là công lực của Tiểu-Điệp truyền sang Bạch-vân-Phi rồi chuyển qua người Quân-Vũ với sức mạnh dị thường.

Sắc mặt Quân-Vũ từ từ đỏ hồng lên, hơi thở mạnh dần, tim đập mồn mồn ! Qua một lúc, chàng mở mắt ra, sững sờ nhìn vào Bạch-vân-Phi.

Bạch-vân-Phi mặt đỏ ửng, thẹn thùng toan rút tay về, thì bên tai đã nghe tiếng Tiểu-Điệp nói hối hả :

— Tỷ tỷ ! Chớ nên thu tay về trong lúc này ! Kinh mạch của bệnh nhân đang lưu thông đến độ khẩn cấp, nếu không chặn lại ở «Huyệt cơ huyết» thì áp lực của kinh mạch vận hành quá sức, không thể tự hợp được chân khí nơi đờn điền, và bệnh nhân sẽ ...

Nàng chưa nói dứt câu thì hai tay của Quân-Vũ quờ quào bậy bạ. Mặt nàng đỏ bừng lên, đôi mắt trợn ngược, hơi thở hỗn hển như có một vật gì ngăn chặn ở ngực.

Là thân một thiếu nữ đang xuân, Bạch-vân-Phi không đủ lý trí để

trấn áp thẹn thùng, khi bị chàng trai quờ quạng bậy bạ như thế. Nàng rút tay lại, buông khỏi huyệt cơ huyết.

Quân-Vũ bị áp xuất của cường mạch kích động tâm thần rối loạn không còn tự chủ được. Chàng toan vùng dậy, một luồng gió từ sau lưng Bạch-vân-Phi thổi tới. Tấm thân ẻo lả của Tiểu-Điệp đã lạnh lẽo phớt đến bên giường, nàng dùng tay đè vào ngực Quân-Vũ, vận sức ấn Quân-Vũ nằm yên xuống giường như cũ.

Trong lúc Bạch-vân-Phi đã lui ra khỏi giường Quân-Vũ mấy bước, Tiểu-Điệp nhìn Bạch-vân-Phi nói :

— Nếu tỷ tỷ không chịu khó giúp bệnh nhân thì em chỉ còn cách dùng chân lực áp đảo cơ thể bệnh nhân, chờ trong vài tiếng đồng hồ nữa chân khí bệnh nhân tự về đờn điền thì mới tránh khỏi tai nạn này. Nhưng, nếu trong thời gian ấy bệnh nhân biến động thì không còn biết làm cách nào hơn là...

Nói đến đây, Tiểu-Điệp rút con dao sáng quắc, để sẵn nơi mặt giường.

Trong thời gian hai ngày một đêm, tuy Tiểu-Điệp chữa bệnh cho Quân-Vũ, nhưng thái độ nàng trước cũng như sau, lúc nào cũng lạnh nhạt. Giờ đây, nàng lại rút con dao để sẵn một bên để phòng sự biến động của Mã-quân-Vũ. Cử chỉ ấy làm cho Bạch-vân-Phi không sao an lòng được. Nàng nhìn ánh mắt của Tiểu-Điệp cũng lóng lánh không khác gì con dao bên cạnh.

Thật là rắc rối ! Hai cô gái đẹp chữa bệnh cho chàng trai, mong chàng trai sớm tỉnh lại. Nhưng đến lúc chàng trai tỉnh lại thì họ lại sệt !

Hốt nhiên, Tiểu-Điệp «hừ» một tiếng, thân mình giật lùi ra sau một chút.

Bạch-vân-Phi thất kinh, quay mặt nhìn thì thấy tay trái của Quân-Vũ đang lay động, và chạm nhẹ vào người Tiểu-Điệp.

Bây giờ Quân-Vũ đã có mọi bình tĩnh, hơi thở cũng đều hòa. Tự nhiên, thân trí của chàng chưa phải hoàn toàn sáng suốt.

Tiểu-Điệp vẫn dùng công lực, một mặt trấn áp bệnh nhân, một mặt giúp cho bệnh nhân hòa hợp chân lực.

Bạch-vân-Phi đôi mắt không rời cử chỉ của Tiểu-Điệp. Nàng sợ trong lúc này nếu Quân-Vũ có cử động nào khiếm nhã, không thể tránh khỏi sự trừng phạt của Tiểu-Điệp, mặc dầu Tiểu-Điệp biết, chàng

DEC 1999

trong trạng thái cuồng loạn,

Thời gian nặng nề trôi qua chẳng ai còn biết là đã bao lâu
Bỗng từ bên ngoài có tiếng nói lạnh lạnh của Thanh-Loan :

— Người tuy là bạn của anh Vũ song cũng không thể vào
Tiếp đó một giọng nói trầm trầm hỏi lại :

— Tại sao vậy ?

Thanh-Loan nói :

— Chị Đại đang chữa thương cho anh Vũ ! Tôi mà không thể
được thì Tô huynh làm sao được vào ?

Bạch-vân-Phi nghe Thanh-Loan gọi hai tiếng «Tô huynh» là
nàng kinh ngạc, lầm bầm :

— A ! Lại Tô-Hùng ! Thăng xảo quyết đó đến đây để là
Loan muội thật thà, gặp nó một mình bên ngoài thì nguy to.

Bỗng có tiếng Phàn-tú-Vỹ nói :

— Nơi nhà đá là cấm địa của chủ nhân ta. Người đòi vào
được. Tiếng nói của Phàn-tú-Vỹ làm Bạch-vân-Phi yên tâm. Nàng
một nụ cười tự phụ, nhủ thầm :

— Phàn-tú-Vỹ là kẻ kinh nghiệm trên trường đời, dẫu Tô-H
điều ngoa, gian xảo đến đâu cũng không thể lừa gạt con người.

Lại nghe tiếng Thanh-Loan nói với Phàn-tú-Vỹ :

— Phàn tử tử ! Người này là bạn tốt của anh Vũ ca !

Tô-Hùng cười khê nói :

— Vũ huynh bị ai đá thương vậy ? Hiện giờ bệnh tình
huynh thế nào ?

Bạch-Vân-Phi ngồi trong phòng đá nghe Tô-Hùng nói, chứ

— Ừ ! Thật là đứm điểm đáng ! Nham hiểm không thể lường

Nàng đang hần học thì bỗng một luồng sáng chói mắt. T
đã cầm con dao dĩa vào ngực Quân-Vũ, nhưng tay Tiên-Điện vẫn
rời huyết đạo của chàng.

HẾT QUYỀN BA

XIN XEM TIẾP QUYỀN TƯ

Xuân Thu

Có Sở An Luật và Phát Hành Đa Loại Sách, Tiểu Thuyết, Tờ Bìa Thông Dụng
Thư Viện Công Đồng Người Việt Tại Hoa Kỳ và Hải Ngoại, Tế Năm 1976
P.O. Box 720065, Houston, Texas 77272 U.S.A. (713) 498-1474

Vietnamese bookshop
HONG-ANH THU-XA
129 Bureley St, Richmond VIC 3121
Tel: (03) 429 1292 - Fax: (03) 429 4913

CHARLES STURT LIBRARY SERV

CIVIC ☒

FINDON ☐

DEC 1999

HENLEY ☐

HINDMARSH ☐

WEST LAKES ☐

HỒI THỨ NĂM MƯƠI BẢY

LAM TIÊU-ĐIỆP VẬN DỤNG THẦN CÔNG
CỨU MÃ-QUÂN-VŨ

Biến cố đột ngột như vậy làm cho Bạch-Vân-Phi kinh hãi, không còn nghĩ đến đũa xào quyết Tô-Hùng đang đứng trước cửa động nữa mà lo lắng đến hành động của Tiêu-Điệp mà thôi.

Nàng vội nói :

— Điệp muội muội ! Chẳng có hành động gì phạm đến muội muội sao ?

Tiêu-Điệp mỉm cười đáp :

— Chưa ! Nhưng bệnh nhân sắp tỉnh rồi, nên em phải phòng bị trước. Bạch-vân-Phi thở dài như trút được cái gì, lo lắng nói :

— Nếu tinh thần của Vũ huynh đã trở lại bình thường thì Vũ huynh chẳng bao giờ có cử chỉ khiếm nhã đâu. Chị biết tư cách của chàng, muội muội đừng có lo !

Tiêu-Điệp lắc đầu :

— Không ! Thân mẫu em đã dạy « Người đàn ông nào thật thà dễ mến thì người ấy lại càng xấu xa độc ác hơn ».

Bạch-vân-Phi thở dài, bảo :

— Nhưng muội muội có giết chàng thì nhớ cho chị biết trước rồi sẽ xuống tay, đừng có âm thầm thọc con dao ấy vào ngực đấy nhé !

Tiêu-Điệp chưa trả lời thì lại có tiếng Tô-Hùng nói ở ngoài nhà đá :

— Vũ huynh bị thương nặng như thế này, tôi là anh em thân thiết, lẽ nào không cho tôi vào thăm ?

Bạch-vân-Phi cau mày nói một mình :

— Ôi ! Khổ tâm quá ! Thế này Loan muội đã nói cho nó biết bệnh tình hiện tại của Quân-Vũ rồi.

Thật ra, Bạch-vân-Phi cứu Quân-Vũ ở núi Nga-Mi, thoát khỏi bàn tay thâm độc của Tô-Hùng dùng đá chôn sống chàng. Việc đó Bạch-vân-Phi

Xuân Thu

Cơ Sở Ấn Loát và Phát Hành Đủ Loại Sách, Tiểu Thuyết, Tự Điển Thông Dụng
Phục Vụ Cộng-Đồng Người Việt Tại Hoa Kỳ và Hải Ngoại Từ Năm 1976
P.O. Box 720065, Houston, Texas 77272 U.S.A. (713) 498-1474

chưa hề nói lại cho Thanh-Loan, nên dẫu Thanh-Loan có nói với Tô-Hùng chẳng qua cũng chỉ nói đến bệnh tình của Quân-Vũ mà thôi.

Tô-Hùng nói vừa dứt lời, đã nghe Thanh-Loan thở dài, đáp :

— Tô huynh là bạn thân của anh Vũ, việc vào thăm viếng chẳng khó gì. Song hiện giờ chị Đại tôi đang chữa thương, và có nói là bệnh anh Vũ lần này rất nặng, phải chữa trong ba ngày mới bình phục. Nếu Tô huynh muốn vào thăm thì phải nán lại đợi đến ngày mai.

Sở dĩ Thanh-Loan đối xử với Tô-Hùng như vậy là vì nàng chưa hề biết dã tâm của Tô-Hùng đã rắp tâm chôn sống Quân-Vũ trong mộ đá.

Tô-Hùng « ồ » lên một tiếng như có gì sợ hãi, nói :

— Sao ? Bệnh tình Vũ huynh nặng nề như thế mà còn hy vọng chữa khỏi ư ?

Thanh-Loan tự phụ đáp :

— Chị Đại tôi tài năng quán thế, có việc gì mà không làm được. Phàn-tú-Vỹ như cảm thấy tâm địa khác thường của Tô-Hùng, nên chặn lời Thanh-Loan, lãnh đạm nói :

— Người thật là đura không biết điều ! Người ta đã nói rõ ràng phur thế sao người cứ lần khần hỏi mãi. Đừng nói trong nhà đá có người chữa bệnh ; dẫu không có bạn việc gì trong đó người cũng chẳng được vào.

Tô-Hùng nhìn khuôn mặt xấu xí của Phàn-tú-Vỹ rồi nheo đôi mắt tỏ cử chỉ ngạo nghệ, nói :

— Mặt đã xấu mà lời nói cũng chẳng đẹp gì. Chỉ làm khó chịu cặp mắt và lỗ tai của kẻ khác. Nếu như ta nhứt định muốn vào đó thì người liệu có cản ta nổi không ?

Phàn-tú-Vỹ nổi giận, cau mày nhìn Tô-Hùng. Khuôn mặt đã xấu xí lại càng làm cho kẻ khác dễ sợ hơn. Nàng cất tiếng nói với giọng the thé :

— A ! Té ra người đã có ý muốn ném thữ mùi « Thất bộ đoạt hồn sa » của ta rồi ! Vậy thì cứ xông vào thữ.

Thanh-Loan thấy hai người khích bác nhau, lòng thấy khó chịu, xen vào :

— Thôi ! Chớ gây chuyện làm kinh động đến chị Đại. Nay ô Tô huynh ! Nếu Tô huynh muốn thăm viếng Vũ ca thì cứ nghỉ lại đây hai đêm, đợi Vũ ca bình phục rồi sẽ thăm cũng được mà !

Sau tiếng nói của Thanh-Loan, Bạch-vân-Phi cảm thấy như những bước chân bên ngoài xa dần. Nàng đoán chừng Tô-Hùng đã rời cửa nhà đá rồi.

Tuy nhiên, nàng vẫn không an lòng, vì nghe Thanh-Loan làm khôn, lưu Tô-Hùng lại nơi Bạch-Vân-Hiệp này trong hai đêm. Tô-Hùng là đura xảo quyệt, nay đến Bạch-Vân-Hiệp tất phải có hành động không tốt. Lưu hẩn ở lại chẳng khác nào rủ kẻ cướp đến nhà.

Giữa lúc đó, Mã-quân-Vũ thở một hơi dài rồi từ từ mở mắt ra. Tiêu-Điệp vội tung con dao lên sáng lờ, đưa ngay đến trước mặt Quân-Vũ với nét mặt lạnh lùng nói :

— Này ! Người hãy mau vận công, đưa chân khí tập hợp vào đan điền để điều hành khí huyết trong kinh mạch. Sau đó còn phải ngồi thêm bốn tiếng đồng hồ nữa mới mong bình phục.

Lời nói của Tiêu-Điệp tuy có ý khuyên nhủ Quân-Vũ cố gắng chữa bệnh, song thái độ của nàng lại tỏ ra hăm dọa, khiến cho Bạch-vân-Phi có cảm giác khó chịu, nàng cau mày thăm nghĩ :

— Quân-Vũ mới tỉnh lại, tâm hồn chưa phục nguyên, nếu thấy thái độ đối xử của Tiêu-Điệp như vậy lòng chàng tức giận thì nguy mất.

Quân-Vũ vừa hé mắt đã thấy con dao loang loáng, và đôi mắt Tiêu-Điệp chứa đầy hung ác, làm cho cho chàng không hiểu gì cả, ngơ ngác như kẻ mất hồn.

Chàng mấp máy đôi môi như sắp muốn hỏi điều gì, thì Tiêu-Điệp đã khóa tay, nghiêm mặt bảo :

— Hãy mau nhắm mắt lại vận khí hành công nếu còn lồi thối ta đâm cho một dao mất mạng ngay.

Quân-Vũ đưa mắt nhìn sang phía Bạch-vân-Phi tỏ ý như cầu cứu như van lơn.

Bạch-vân-Phi thương hại, toan cất tiếng an ủi thì Tiêu-Điệp đã ưỡn dao vào ngực Quân-Vũ, rạch xuống một đường, vạt áo rách loét, máu tươi rịn ra đỏ ối.

Bạch-vân-Phi hoảng vía, chạy đến nói :

— Lam muội muội ! Em điên rồi sao ! Bệnh nhân vừa mới tỉnh lại thì muội muội đã giết hẩn.

Vừa nói, Bạch-vân-Phi vừa đưa tay toan giật lấy con dao trong tay Tiêu-Điệp. Nhưng Tiêu-Điệp đã vung bàn tay trái ra, một luồng chưởng phong ép thẳng tới trước ngực Bạch-vân-Phi.

Bạch-vân-Phi thất kinh ngơ ngác thối lui ba bước, chăm chăm nhìn vào mặt Tiểu-Điệp.

Mặt Tiểu-Điệp vẫn giữa vẻ hung hăng, không chút gì thay đổi. Nàng cầm con dao máu loang loáng lên, trông còn dễ sợ hơn.

Nhưng chẳng hiểu sao Quân-Vũ bỗng nhắm mắt lại, chàng tuân theo lời của Tiểu-Điệp nằm im vận khí hành công.

Tiểu-Điệp đứng dậy, chăm chăm ném lưỡi dao vào góc giường, rồi quay nhìn Bạch-vân-Phi nhoen cười, nói nhỏ :

— Nếu không dọa hấn, để cho hấn nói chuyện, hoặc để cho hấn mơ nhìn chúng ta mãi, trong lúc nguyên khí chưa tụ nơi đan điền, thì hấn có thể bị ngưng khí và tàn tật mãi suốt đời, phí công lực của chúng ta trong hai ngày nay.

Bạch-vân-Phi lúc này mới hoàn hồn, nhìn vết máu đỏ trên ngực Quân-Vũ, và nói với Tiểu-Điệp :

— Sao ? Vạch một vết thương trên ngực Quân-Vũ là mục đích để hăm dọa sao ? Lối hăm dọa ấy quá nguy hiểm !

Tiểu-Điệp điềm nhiên đáp :

— Không có gì nguy hiểm, vết thương ở ngoài thịt không làm chết ai. Chỉ có nội tạng bị thương mới đáng kể. Theo ý em thì không bao giờ để cho một người đàn ông thấy được thái độ nuông chiều của chúng ta đối với họ.

Bạch-vân-Phi đã rõ tâm trạng của Tiểu-Điệp nên không hỏi nữa, để ý nhận xét bệnh tình của Quân-Vũ xem diễn biến ra sao.

Lúc này Quân-Vũ đã đủ sức vận hành chân khí nên chẳng bao lâu mặt chàng đã đỏ ửng, hơi thở điều hòa.

Tiểu-Điệp nói :

— Tỷ tỷ xem đây ! Nếu tôi không rạch cho hấn một dao vào ngực, hấn đâu chịu nghe lời sai khiến của chúng ta. Lẽ ra phải đập cho hấn vài tát tai nữa mới đủ.

Bạch-vân-Phi mỉm cười, chỏ miệng vào tai Tiểu-Điệp nói :

— Ôi ! Lam muội rành về tâm lý đàn ông quá ! Chị có lẽ phải thụ giáo đấy.

Tiểu-Điệp bị Bạch-vân-Phi đùa cợt, đỏ mặt nói :

— Thật vậy ! Mẫu thân em là người từng trải trường đời, ắt nói không sai. Người đàn ông nào càng nhiều tình cảm, chúng ta càng phải đối xử tàn nhẫn với họ là vừa.

Hai người đang nói chuyện thì đột nhiên Quân-Vũ chống tay ngồi dậy, mắt nhìn ra cửa động như muốn chạy đi.

Bạch-vân-Phi vội bước đến cản lại, nói :

— Vũ huynh vết thương mới lành, tinh thần còn kém, hãy ngồi đó dưỡng thần, chờ đi bậy.

Quân-Vũ trở mặt nhìn Bạch-vân-Phi, rồi quay qua nhìn Tiểu-Điệp, như có điều gì muốn nói.

Nhìn qua sắc diện chàng lúc bấy giờ, Bạch-vân-Phi biết chàng đã hồi phục, tuy sức lực còn hơi yếu.

Nàng đưa tay chỉ vào Tiểu-Điệp, nói với Quân-Vũ :

— Vị cô nương đây là ân nhân của Vũ huynh, người đã chịu biết bao nhiêu khổ nhọc để cứu sống Vũ huynh. Vậy Vũ huynh phải tỏ lời cảm tạ cô nương. Dầu cho cô nương có điều gì quở trách nặng lời cũng chớ nên phạt ý.

Dứt lời, Bạch-vân-Phi nắm tay Quân-Vũ kéo đến trước mặt Tiểu-Điệp.

Tiểu-Điệp nhìn Quân-Vũ với đôi mắt chẳng lạnh, và cũng chẳng hề thốt ra tiếng nào.

Bạch-vân-Phi thở dài, khẽ nói :

— Lam muội ! Thúy bảo mẫu lúc sanh tiền đối xử với chị rất thương yêu mến trọng, chẳng khác nào con gái của người. Mười mấy năm nay chị không lúc nào quên công ơn nuôi dưỡng của Thúy bảo mẫu. Để tạ ơn ấy, ngày nào muội muội về Bạch-Hoa-Cốc, chị sẽ đi theo, để đến trước mộ bảo mẫu lạy vài lạy gọi là tỏ lòng tưởng nhớ.

Lam-Tiểu-Điệp nghe Bạch-vân-Phi nhắc đến giết mình, vội bước xuống đất, quỳ mọp dưới chân Bạch-vân-Phi, hai hàng nước mắt tuông trào, cất giọng lễ phép thưa :

— Tôi biết phận tôi rồi ! Tôi đã làm lỗi nhiều, mong Công chúa ra tay trừng phạt tôi về tội vô lễ ấy.

Bạch-vân-Phi liền đưa tay đỡ Tiểu-Điệp dậy và nói :

— Ôn của bảo mẫu như cha mẹ ! Chị đâu có lòng phân chia giai cấp như vậy. Muội muội đã nghĩ sai rồi ! Từ nay hai ta xem nhau như chị em một nhà. Hơn nữa, phụ thân của muội muội lại là ân sư truyền nghệ cho chị. Xét về phương diện nào chúng ta cũng là chị em. Từ nay muội muội chớ đối xử như vậy nữa mà chị buồn lòng.

Nói đến đây Bạch-vân-Phi lại liếc sang phía Quân-Vũ nói :

— Vũ huynh sao lại vô tình thế ! Lam muội của tôi đã ra công cải tử hoàn sinh cho Vũ huynh, công lao ấy không đáng được Vũ-huynh nói một lời cảm tạ ư !

Mã-quân-Vũ bị Bạch-vân-Phi dùng lời trách móc, chàng thất kinh lễ phép, đến trước mặt Tiểu-Điệp chấp tay bái mấy lễ rồi nói :

— Quân-Vũ tôi mang ơn cô nương cứu sống xin tạ ơn.

Tiểu-Điệp không thèm nhìn đến nét mặt Quân-Vũ, buông một câu nói lạnh lùng :

— Nếu không vì tỷ tỷ ta thì ta chẳng bao giờ để ý đến sinh mạng của người.

Quân-Vũ nghe giọng nói lạnh như tuyết ấy, lòng buồn bã, bước vào góc phòng đứng ngẩn ngơ.

Bạch-vân-Phi khẽ thở dài, kéo tay Tiểu-Điệp bảo ngồi một bên, rồi dịu giọng nói :

— Dầu sao việc làm của muội muội cũng đã rồi, dầu có hần học cũng chẳng ích gì. Muội muội hãy để tâm bình thân là hơn.

Bạch-vân-Phi còn muốn đem cái hay cái tốt của Quân-Vũ ra đề biện luận, làm cho Tiểu-Điệp thấy công phu của nàng chữa bệnh vừa qua không phải là vô ích, nhưng nàng lại ngượng ngùng không biết nói làm sao.

Tiểu-Điệp từ từ đứng dậy nói :

— Bạch tỷ tỷ ! Chị cứ để chàng nơi đây vận hành công lực một lúc thì sức lực sẽ phục nguyên. Em có việc cần phải ra ngoài một chút.

Bạch-vân-Phi không biết Tiểu-Điệp có ý gì khác chẳng, nên hỏi dồn :

— Em định đi đâu vậy ?

Tiểu-Điệp nói :

— Em tìm gặp bốn cô tỷ nữ, bảo chúng chuẩn bị lát nữa trở về Bạch-Hoa Cốc.

Bạch-vân-Phi có cảm giác như tâm trạng cô gái này mỗi lúc lại đi kỳ thêm. Tuy nhiên, nàng không tiện dò xét, nên mỉm cười nói :

— Nếu muội muội đi Bạch-Hoa Cốc thì chị phải đi ra ngoài để chuẩn bị tiễn em. Bây giờ em chỉ cách vận hành chân lực để Vũ huynh theo đó mà làm.

Tiểu-Điệp thấy Quân-Vũ đang cúi mặt đứng trong góc phòng lòng không khỏi thương hại. Nàng dịu giọng nói :

— Người nên ngồi yên, nhắm mắt tĩnh dưỡng trong hai tiếng đồng hồ. Điều cần nhứt là phải đem chân lực tản mát trong người tụ lại đôn điền, sau đó, lại dùng chân lực đôn điền điều hành các kinh mạch. Làm như thế độ ba lần thì sức khỏe sẽ trở lại như xưa.

Tuy lời nói của Tiểu-Điệp lúc này hòa dịu hơn, song thái độ lạnh nhạt của nàng vẫn không thay đổi.

Bạch-vân-Phi bước đến gần Quân-Vũ nói nhỏ :

— Hãy mau theo lời ấy mà làm ! Đợi tôi một chút nhé ! Tôi sẽ đi tìm Thanh-Loan đưa vào đây thăm Vũ huynh.

Quân-Vũ nhìn Bạch-vân-Phi như muôn ngàn lưu luyến. Tuy vậy, chàng cũng chẳng nói lên lời nào, vội ngồi xếp dưới đất, nhắm mắt hành công.

Bạch-vân-Phi thấy vậy thương tâm, muốn dắt chàng lên giường, nhưng lại ngượng ngùng vì trước mặt nàng còn có Tiểu-Điệp, một cô gái khắc kỷ với con trai, nên đành chịu bỏ qua, để cho Quân-Vũ ngồi dưới đất.

Tiểu-Điệp từ từ bước ra khỏi nhà đá. Bạch-vân-Phi cũng hối hả nổi gót theo sau.

Quân-Vũ sau khi đã được Tiểu-Điệp dùng chân khí cứu chữa các kinh mạch đã thông lưu đều đặn, âm độc « Thái âm thần công » của Tô-Hùng điềm vào giờ đây cũng đã được Tiểu-Điệp dùng sức đuổi ra ngoài hết. Do đó, chàng thấy trong người thư thái, chỉ cần tập trung chân khí vào đôn điền là trở lại bình thường rồi.

Trong lúc chàng đang nhắm mắt vận hành cơ thể thì bỗng ngoài cửa có một luồng gió nhẹ thổi vào, tiếp theo đó một bóng người chớp động.

Quân-Vũ mở mắt nhìn ra thì thấy đó là Tô-Hùng.

Trên môi Tô-Hùng đã nở sẵn một nụ cười. Hắn phóng mình đến gần Quân-Vũ, trở mắt nhìn chàng một lúc rồi hỏi lớn :

— Vũ huynh thật đầy phúc đức ! Tôi không ngờ hôm nay chúng ta còn được trông thấy mặt nhau.

Quân-Vũ thờ dài, than :

— Trải qua một thời gian tôi gặp nhiều đại nạn, tâm thân chết sống khó lường. Tôi có cảm giác như mình vừa trải qua một cơn mộng.

Đến đây Quân-Vũ suy nghĩ một lúc rồi buột miệng hỏi :

— Tô huynh ! Hình như tôi có gặp Tô huynh ở núi Nga-Mi, lúc

đó tôi đang bị thương nặng, chẳng biết trí nhớ của tôi có đúng như vậy chăng ?

Tô-Hùng giật mình, nhưng thầm nghĩ một lúc hẳn đoán chắc Quân-Vũ không thể nhớ ra, nên bình tĩnh trả lời :

— Khi đó Mã huynh bị một thiếu nữ áo đen bắt nhốt trong một hang đá. Tôi phải chạm tay với hẳn.

Quân-Vũ nói :

— Người con gái đó là một nữ kiệt, lừng danh trên giang hồ, tên là Ngọc-Tiên Tiên-Tử. Chắc Tô huynh đánh không lại nó.

Nếu trường hợp thường, câu nói Quân-Vũ sẽ làm cho Tô-Hùng bất bình. Vì hiện tại võ công của hẳn đã đến mức siêu quần, đối với Ngọc-Tiên Tiên-Tử hẳn còn kẻ ra chi. Nhưng nơi đây Tô-Hùng cố giấu hành động phản phúc của hẳn nên mỉm cười tiếp, lời Quân-Vũ :

— Phải, phải ! Việc này nói ra quá xấu hổ ! Tôi, một tấm thân đường đường nam tử mà không địch nổi một đứa đàn bà, để cho nó đánh lộn xuống hố, thật thẹn lắm sao !

Quân-Vũ thành thật nói :

— Ngọc-Tiên Tiên-Tử là một nhân vật thành danh, Tô huynh đâu bị nó đánh bại cũng không phải là điều tủi nhục.

Tô-Hùng làm ra vẻ thương tâm nói :

— Thắng bại cũng chẳng kể gì ! Tôi chỉ hối hận là không cứu được Mã huynh.

Quân-Vũ quyến luyến nhìn Tô-Hùng nói :

— Tô huynh vì tôi mà phải bị Ngọc-Tiên Tiên-Tử đánh lộn xuống hố, tai nạn ấy cũng đủ cho tôi thấy rõ tấm lòng chung thủy của Tô huynh rồi. Dầu Tô huynh không cứu được tôi, song ơn ấy tôi chẳng dám quên.

Tô-Hùng đắc ý cười hề hề nói :

— Lúc này Lý sư muội có kẻ rõ thương thế của Vũ huynh cho tôi nghe, nhưng lúc ấy Vũ huynh đang bận chữa thương, không tiện vào đây thăm viếng, nên tôi phải chờ đợi bên ngoài.

Quân-Vũ nói :

— Nếu vậy để tôi vận thêm vài lần công lực cho khi huyết điều hòa rồi sẽ cùng Tô huynh tìm một nơi yên tĩnh mà tâm sự. Tôi có nhiều việc đang muốn nhờ đến Tô huynh.

Trong lúc hai người đang nói chuyện thì bên ngoài nhà đá nghe tiếng nói lạnh lạnh của Thanh-Loan :

— Người ấy là bạn thân của anh Vũ, lẽ nào em lại bạc đãi được...

Tiếp đó lại có tiếng Bạch-vân-Phi hẳn học :

— Loan muội chớ nên tin như vậy. Nó là một đứa độc ác, lại điêu ngoa xảo quyệt. Cứ theo lời ăn mặc và cử chỉ của nó cũng đã rõ rồi. Nay mai chị sẽ nói rõ cho em nghe hành động của tên gian hùng nam không nam, nữ không ra nữ đó.

Tiếng bước chân mỗi lúc một gần.

Tô-Hùng đoán biết Bạch-vân-Phi cùng với Thanh-Loan đang vào nhà đá.

Hắn thất kinh không còn biết trốn tránh nơi nào được. Nhưng mưu cơ của hẳn rất nhanh. Hẳn liền đưa tay nắm ngay huyết « Mạch môn » của Quân-Vũ, giả cách nói :

— Mã huynh ! Tôi giúp Mã huynh một tay để vận hành kinh mạch xem sao.

Hắn vừa nói dứt lời, thì Bạch-vân-Phi xuất hiện.

Bạch-vân-Phi thấy Tô-Hùng đang đứng bên Quân-Vũ, tay đề lên « Mạch môn huyết » thất kinh vội dừng bước.

Mạch môn huyết là một yếu huyết của con người. Tô-Hùng chỉ cần dùng sức đẩy vào đấy một cái là đã đánh chết Quân-Vũ ngay. Như vậy làm sao Bạch-vân-Phi không kinh sợ.

Tô-Hùng đã nắm vững « Mạch môn huyết » của Quân-Vũ rồi, biết Bạch-vân-Phi không còn đủ can đảm đột kích hẳn nữa, hẳn nhe răng cười khúc khích, nhìn vào mặt Quân-Vũ nói :

— Mã huynh bệnh tình đã bớt đi nhiều rồi, chỉ cần vận hành chân lực là có thể bình phục hẳn... ha... ha... ha...

Bạch-vân-Phi mỉm một nụ cười mai mỉa :

— « Hừ » thật là mèo khóc cho chuột ! Thôi, đừng giả lòng từ bi nữa.

Tô-Hùng tuy nói chuyện với Quân-Vũ, nhưng mắt lại nhìn chòng chọc vào Bạch-vân-Phi. Hẳn đã dự ý sẵn, nếu Bạch-vân-Phi bất thần nhảy đến, thì hẳn bóp chết Quân-Vũ tức khắc.

Ngoài ra, đôi mắt hẳn lại còn một tà ý nữa, vì Bạch-vân-Phi lúc này không mặc nam trang, mà mặc quyền trang bó sát vào người, những nét diễm kiều bộc lộ như một đóa hoa thiên nhiên, làm cho lòng hẳn ngây ngất. Hẳn nhìn mãi cũng không bao giờ có thể chán mắt được.

Bạch-vân-Phi thấy đôi mắt hẳn dính liền với thân nàng, nổi giận

hết lớn :

— Mà nhìn gì thế ?

Vừa nói nàng vừa phóng tới, đôi mắt sòng sọc như muốn đập nát đầu Tô-Hùng!

Tô-Hùng nhanh tay đẩy nhẹ vào mạch môn huyết của Quân-Vũ một cái làm cho Quân-Vũ cả mình run rẩy, té nhào về phía trước.

Bạch-vân-Phi thất kinh, nhảy lùi lại mấy bước.

Tô-Hùng đắc ý cười ha ha, nói với Quân-Vũ :

— Mã huynh hãy mau vận khí hành công, hiện giờ chân khí trong người Mã huynh đang tản mát nếu tinh thần không ổn định sẽ nguy đến tính mệnh ngay.

Bạch-vân-Phi thấy Tô-Hùng muốn hại Quân-Vũ mà hần lại dùng lời dịu ngọt, làm như đang giúp đỡ Quân-Vũ chữa thương, lòng nàng căm tức vô cùng, nhưng không dám hở môi, thăm mắng :

— Ô ! Thằng này thật đều giả nhất đời.

Quân-Vũ đang nhắm mắt vận hành chân lực, bị Tô-Hùng đẩy nhẹ vào « mạch môn » một cái làm toàn thân chàng kích động, máu như muốn chạy ngược lại. Chàng mở mắt nhìn Tô-Hùng không hiểu gì cả. Chẳng lẽ Tô-Hùng bảo là giúp cho chàng hành công mà lại cố hại chàng sao ?

Ôi, Quân-Vũ đâu phải là con người ngu xuẩn mà không hiểu, nhưng lòng chân thật đối với bạn bè không cho phép Quân-Vũ nghĩ đến lòng hiểm độc của Tô-Hùng.

Thấy Tô-Hùng hối thúc chàng nhắm mắt vận nội công, Quân-Vũ lại nghe theo, cố gắng ngồi im điều động huyết mạch.

Bạch-vân-Phi đã có ý định thừa lúc Tô-Hùng bất ý, phóng tới đột kích giải nguy cho Quân-Vũ, nhưng nàng liệu Tô-Hùng võ nghệ siêu phàm, nàng không sao đoạt được cơ hội đó.

Suy tính một lúc, Bạch-vân-Phi chiếu đôi mắt sáng vào mặt Tô-Hùng hỏi :

— Người hại Quân-Vũ làm gì ? Nếu có cần điều gì thì cứ nói, chúng ta sẽ thương lượng.

Biết Bạch-vân-Phi đã vì sinh mạng Quân-Vũ mà nhượng bộ, nên Tô-Hùng đắc ý cười hề hề nói :

— Điều thứ nhất chúng ta không ai được nhắc lại câu chuyện đã qua để gây oán thù cho nhau.

Bạch-vân-Phi « ừ » một tiếng, đáp :

— Người không đủ cam đảm gánh chịu những hành động của người làm ! Thôi được ta cũng chiều ý, nhưng lời hứa ấy phải trong thời gian nào thôi, chẳng lẽ suốt đời ta phải giấu kín sao ?

Tô-Hùng nói :

— Lấy thời gian trong một tháng ! Thời gian ấy không dài chứ.

Bạch-vân-Phi gật đầu :

— Không dài mà cũng không ngắn. Người còn muốn điều gì nữa chăng ?

Tô-Hùng nói :

— Điều thứ hai là trong một tháng, hai bên không được động chạm nhau.

Bạch-vân-Phi hỏi :

— Có phải người muốn ở lại nơi đây chăng ?

Tô-Hùng cười ha ha, nói :

— Đúng thế ! Ta muốn ở đây cùng với các người đùa chơi trong thời gian một tháng rồi hãy đi cũng chẳng muộn.

Bạch-vân-Phi tuy không vừa lòng, nhưng thấy tay phải Tô-Hùng cứ lăm le nơi « Mạch môn huyết » của Quân-Vũ làm cho nàng e ngại không an, buộc lòng nàng phải ưng thuận, đáp gọn :

— Được !

Tiếng nói của Bạch-vân-Phi vừa dứt, Tô-Hùng cười lên một tràng dài rồi nhắm mắt lại dùng nội lực, chuyển hơi qua « Mạch môn huyết » của Quân-Vũ giúp cho Quân-Vũ điều hành nội lực.

Quân-Vũ cảm thấy một luồng hơi nóng chạy khắp người, đẩy các mạch máu hoạt động, và chân lực của chàng tức khắc trở về đơn điền.

Bạch-vân-Phi thấy vậy an tâm ngồi nhìn.

Nội công của Tô-Hùng lúc này không phải là thường. Do đó, chỉ phút chốc Tô-Hùng giúp cho Quân-Vũ lấy lại đủ chân lực.

Thật ra việc làm này Bạch-vân-Phi và Lam-tiểu-Điệp có thừa sức, nhưng có điều là đàn bà, họ chỉ có thể đụng chạm vào người Quân-Vũ trong lúc chàng bị mê man bất tỉnh. Còn một khi sinh lực chàng đang phục hồi mà bị một động chạm nào có thể gây xúc cảm thì đó là gây một thiệt hại lớn cho bệnh nhân.

Tuy Tô-Hùng là đứa nham hiểm độc ác, nhưng lúc này Quân-Vũ được đẩy sang mạch môn một làn nội lực kẻ cũng may mắn lắm.

Qua một lúc, Quân-Vũ mở mắt nhìn Bạch-vân-Phi, mỉm cười nói :
— Bây giờ sức lực tôi đã bình phục như xưa rồi.

oOo

HỒI THỨ NĂM MƯƠI TÁM

PHẦN-TÚ-VỸ ĐƠN ĐỘC CHỐNG TÔ-HÙNG

Bạch-vân-Phi chưa kịp đáp lời Mã-quân-Vũ, Tô-Hùng liền nói :
— Thương thể của Mã huynh đã lành hẳn rồi, chỉ cần an tâm điều dưỡng vài ngày nữa, thân thể phục hồi thì công lực sẽ bình phục như xưa.

Mã-quân-Vũ mỉm cười nói :

— Nếu tôi không nhờ Tô huynh giúp sức, sợ còn phải điều dưỡng mấy ngày nữa mới có thể thông được các kinh mạch, thì việc phục hồi ắt cũng còn lâu.

Tay Tô-Hùng đang chặn trên « Mệnh môn huyết » của Quân-Vũ liền giật lại nói :

— Không sai ! nếu tôi bị thương nặng như Mã huynh, thì đã tan xương thịt nát rồi.

Quân-Vũ không hiểu gì cả, thở dài than :

— Tôi bị thương lần này gây nhiều phiền phức cho anh chị em...

Nói đến đây chàng liếc nhìn qua Bạch-vân-Phi, và tiếp lời :

— Nhất là làm phiền chị Bạch !

Bạch-vân-Phi đôi má ửng hồng, mỉm cười nói :

— Vũ ca nên cảm tạ cô em họ Lam mới đúng ! Nếu không có Lam muội thì Vũ ca đâu còn mạng nữa.

Quân-Vũ nghe nhắc tới Lam-tiểu-Điệp lòng không vui, cử chỉ lạnh nhạt của Lam-tiểu-Điệp đối với chàng lúc này như còn hiện rõ trước mắt. Chàng chỉ cúi đầu im lặng.

Đột nhiên, Tô-Hùng đứng dậy chào Bạch-vân-Phi, rồi cười ha hả nói :

— Tôi xin thay mặt Mã huynh đi tạ ơn cô Lam đã có lòng giúp đỡ Vũ huynh.

Mặt Bạch-vân-Phi biến sắc. Nàng nói :

— Ôi người đừng giả bộ ! Thế nào cũng có một ngày, ta đem cái điều ác của người nói cho...

Vân-Phi chưa dứt lời, Tô-Hùng đã cười ha hả, nói :

— Nói hay ! Nói hay !...

Cũng vừa lúc ấy, Lý-thanh-Loan từ ngoài nhà đá bước vào, rồi rít nói :

— Vũ ca ! Anh đã lành chưa ?

Chưa dứt lời ! Thanh-Loan đã chạy tới bên Mã-quân-Vũ.

Đang đang một tháng nay, Thanh-Loan vì lo sợ bệnh tình trầm trọng của Mã-quân-Vũ, mà phải chịu muôn ngàn đau khổ. Giờ này đột nhiên thấy Mã-quân-Vũ lành bệnh, năng mừng quá hai tay ôm chầm Mã-quân-Vũ khóc sụt sùi, nói :

— Nếu như Vũ ca mà không sống được, thì em và chị Đại cũng ngồi mãi bên anh, cho đến ngày nào gặp mặt nhau thôi ! Con bệnh của anh hôm trước, làm cho em thất vọng khóc hết nước mắt !

Mã-quân-Vũ đưa tay vuốt mái tóc rối của Thanh-Loan, lòng cảm động nói :

— Loan muội muội ! Em đã lo sợ cho anh nhiều lắm phải không ?

Thanh-Loan đưa tay lau nước mắt, mỉm cười nói :

— Em không có gì khổ ! Bao nhiêu khổ nhọc đều do chị Đại gánh vác hết. Chị Đại đã nhọc lòng tìm cách cứu anh, mà còn phải xa thân giao đấu với bao người ác độc. Ôi ! Nếu không có chị Đại, thì nhất định anh không thể sống !

Tô-Hùng đứng gần bên, đôi mắt không ngớt nhìn cử chỉ thân mật của Thanh-Loan và Quân-Vũ. Con ghen tức khiến hấn sanh ra ác ý, muốn giết Quân-Vũ tức khắc. Nhưng hấn lại có tánh hiềm ác giận ai đến mức nào đi nữa, vẫn giữ được vẻ mặt rất tự nhiên, không để lộ một tỷ kích động nào.

Quân-Vũ quay lại nhìn Bạch-vân-Phi nói :

— Chị Đại ! Chị đã mấy lần khổ tâm cứu mạng tôi, tôi chỉ biết khắc sâu ơn ấy vào lòng, chỉ sợ đời tôi không thể báo đáp được công ơn to lớn ấy !

Bạch-vân-Phi đôi má ửng hồng, miệng mỉm cười không trả lời. Tuy nhiên muôn nghìn câu nói trong tâm tư của nàng như đã thấm gỏi trên nụ cười và đôi mắt huyền lay láy đó.

Thanh-Loan và Vân-Phi đều đối với Mã-quân-Vũ rất thâm tình.

Tô-Hùng đứng nhìn một lúc, bất giác "hừ" một tiếng lạnh lùng nói :

— Mã huynh bị đau trận này tuy nặng, nhưng lại được nhiều hạnh phúc. Riêng bạn của anh thì...

Biết mình đã nói lỡ lời, Tô-Hùng vội ho mấy tiếng, đánh trống lảng để cho mọi người khỏi chú ý, rồi hần đứng im không nói nữa.

Bạch-vân-Phi ngàng mặt liếc nhìn Tô-Hùng, cười mỉa mai nói :

— Chưa đầy một tháng có lẽ nào người đã quên ? Mã huynh bị bệnh nặng như thế này không phải tại người sao ?

Nét mặt Tô-Hùng vẫn bình tĩnh, cười nói :

— Ô ! tôi có tài giỏi như thế, thì đã cứu Mã huynh ở núi Nga-Mi từ sớm rồi đâu phải nhờ đến Bạch cô nương ?

Đôi mày Bạch-vân-Phi cau lại, nàng nói :

— A ! Theo lời hứa, ta tha người trong vòng một tháng không nhắc lại hành động của người vừa làm. Nhưng người nên cố gắng dè dặt, và nên nhớ rằng Bạch-Vân-Hiệp không phải là nơi để cho người có thể múa men đâu nhé.

Tô-Hùng cất tiếng cười ha hả, cố che lấp câu nói của Bạch-vân-Phi và nói :

— Ta ngại cho người không thể giết ta được ! Ta chỉ sợ làm phiền Mã huynh thôi !

Mã-quân-Vũ sợ hai người chạm tay nhau thì khó bề ngăn cản, nên xen vào nói :

— Tô huynh là bạn tốt của tôi từ xa đến, xin Bạch tỷ tỷ chớ nặng lời.

Vân-Phi thở dài :

— Vũ ca ! Đối với những đứa gian manh như hần, Vũ ca nên thận trọng. Tôi không biết nó còn muốn tìm mưu nào để giết Vũ ca nữa đây.

Quân-Vũ đã biết tánh Vân-Phi hay nói thẳng. Khi thấy nàng có ý nghi ngờ Tô-Hùng, chàng cũng ngạc nhiên, đưa mắt nhìn sống Tô-Hùng mà không nói được một lời.

Tô-Hùng tuy đang bị mọi người dò xét, nhưng hần vẫn giữ được vẻ bình tĩnh, cười nói như không :

— Tôi và Mã huynh đã nặng tình xưa, nên không quản đường xa vạn dặm chạy đến Bạch-vân-Hiệp để thăm viếng. Không ngờ Bạch cô nương cố tình gây sự, không biết có ẩn ý gì ? Và lại chúng ta là người có danh trên võ lâm, nên phải trọng hai chữ "tín nghĩa". Một lời đã nói ra cố nhiên không thể quên được.

Tô-Hùng một mặt muốn đánh tan lòng nghi ngờ của Mã-quân-Vũ, một mặt muốn nhắc lại lời hứa của Bạch-vân-Phi để khóa miệng nàng này, không cho thổ lộ ác tâm của hần.

Bạch-vân-Phi cười nhạt, dắt Thanh-Loan lui ra. Nhưng vừa bước tới cửa, Vân-Phi quay lại nhìn Mã-quân-Vũ nói :

— Vũ ca ! Vũ ca phải thận trọng đấy ! Tốt nhất là Vũ ca không nên rời khỏi nhà đá này một bước.

Dứt lời nàng luôn tay đóng cửa lại.

Mã-quân-Vũ thấy tánh ý và hành động của Bạch-vân-Phi không những gắt với Tô-Hùng, mà còn luôn luôn dặn bảo chàng phải cẩn thận để phòng ngừa, nên chàng thầm lo :

— Chắc có điều gì nguy hiểm sắp xảy đến mà mình không hiểu được, nên nàng mới cẩn thận như vậy.

Mã-quân-Vũ không dám do dự nữa, cố ngẫm vận công điều dưỡng chân khí.

Tô-Hùng cười khe khẽ nói :

— Sao ? Mã huynh thật tỉnh không an tâm đối với tôi ư ?

Vốn tánh thành thật, Mã-quân-Vũ cảm thấy xấu hổ, lắc đầu, nói :

— Đâu có ! Đâu có...

Các chân khí của chàng vừa tụ đến đơn điền, đều bị tiêu tan hết. Đôi mắt tinh quái của Tô-Hùng nhìn khắp gian phòng, hần lạnh lùng nói :

— Trong nhà đá này, sắp đặt thật ngăn nắp, nhưng không biết đây là phòng ngủ của ai vậy, Mã huynh ?

Mã-quân-Vũ thở dài nói :

— Lúc tôi bị thương không còn biết gì nữa thì người ta đem tôi vào đây để chữa bệnh. Nói ra rất hồ thẹn, vì chính phòng này là phòng của Bạch cô nương.

Nét mặt ranh mãnh của Tô-Hùng được một nụ cười tinh quái, hần nói :

— Nó có thể đem Mã huynh vào phòng riêng của nó để chữa bệnh, thì cảm tình của nó chắc cũng...

Vừa nói đến đây, cặp mắt Tô-Hùng nhìn láo liến, chợt thấy trên đầu giường có cái hộp bằng ngọc rất đẹp, hần nín lặng thầm nghĩ :

Trong hộp ngọc này nhất định có đồ bảo vật. Ta tìm cách nào mở ra xem thử ? Hay đó là bảo vật mà ta đang nhọc tâm đến đây để tìm ?

Tuy nói chuyện, nhưng đôi mắt hần không rời chiếc hộp. Mã-quân-Vũ không hề để ý đến, vì chàng đang bị thẹn thùng trước lời nói châm biếm của Tô-Hùng. Chàng cố tìm lời bào chữa :

— Vì công ơn của nàng đối với tôi quá nặng !

Tô-Hùng lặng lẽ không đáp. Mã-quân-Vũ nhớ đến Lâm-ngọc-Bích đã bị Tô-Hùng dẫn đi, nên hỏi :

— Tô huynh ! Lâm sư tỷ của tôi đâu rồi ?

Tô-Hùng đoán biết Quân-Vũ muốn hỏi tới chuyện đó, nên giả cách trầm lặng, đáp với giọng tự nhiên :

— Nàng ở ngoài Bạch-Vân-Hiệp trong một hang núi cần mật và đang trông mong được gặp Mã huynh đấy. Nhưng tôi thấy nàng Lâm muội của anh muốn gặp anh là một chuyện khó khăn lắm.

Biết Tô-Hùng dùng lời châm biếm mình, Mã-quân-Vũ chau mày nói :

— Việc này đâu có gì khó ? Nếu Tô huynh muốn tôi được gặp Lâm sư tỷ, thì chúng mình cùng đi ngay bây giờ được chẳng ?

Tô-Hùng điềm nhiên nói :

— Tôi mạo hiểm đến đây chỉ vì nóng lòng về bệnh tình của Mã huynh, hơn nữa cũng vì Lâm-ngọc-Bích trần trối, hy vọng được gặp Mã huynh một lần cuối cùng.

Quân-Vũ biến sắc mặt hỏi :

— Lần cuối cùng ? Không lý Lâm sư tỷ không muốn sống nữa sao ?

Tô-Hùng giả vờ thảm não than :

— Đúng vậy ! Nếu tôi không dùng lời can ngăn thì nàng đã chết từ lâu rồi.

Mã-quân-Vũ quá xúc động tình đồng môn, nín lặng một lúc rồi mới ngẩng mặt nhìn Tô-Hùng nói :

— Lâm sư tỷ rất hiền lành, tôi mong Tô huynh nên đối đãi tốt với nàng kéo tới nghiệp !

Tô-Hùng mỉm cười nói :

— Tôi đã hết lòng đối đãi với nàng rất tốt, nhưng chỉ sợ không làm phai nhạt được cái ý định tự tử của nàng !

Bất giác, Quân-Vũ nghiêm giọng nói :

— Lâm sư tỷ đã vì Tô huynh mà liều lĩnh, không kể đến quy luật của sư môn, mang tiếng bội sư, đối tở, vậy sư huynh nên hiểu tình nàng !

Tô-Hùng lạnh-lùng nói :

— Chính vì việc phản bội sư-môn, mang tiếng vớ vờ làm, nên nàng mới đau khổ đòi tự vận. Hơn nữa phái Côn-Luân của Mã huynh hiện là phái lớn trong chín đại môn phái, quy luật rất nghiêm khắc lẽ nào vị Chương môn bỏ qua hành động của nàng được, có lẽ vì Mã huynh chưa nhận được lệnh tằm nã của môn phái bắt nàng về trị tội, nên lúc chúng ta gặp nhau ở Xuyên-Tây mà Mã huynh vẫn bỏ qua.

Mã-quân-Vũ lòng đau như cắt, chỉ gật đầu thăm nghĩ :

— Không sai ! Nếu mình có lệnh của Chương môn, thì gặp nàng dù có thương hại đến đâu cũng không thể không bắt nàng đem về nạp cho sư môn.

Tô-Hùng thấy Mã-quân-Vũ đang bối rối, không trả lời được, liền nói tiếp :

— Mã huynh ! Mã huynh đối với việc này khó xử lắm ! Mã huynh vốn không muốn tàn nhẫn với nàng, mà cũng không có thể vì lệnh của Chương môn.

Quân-Vũ thở dài, than :

— Ôi ! Trong giới võ lâm trọng nhứt là sư đạo. Tôi dù có gan lớn thế nào nữa, cũng không thể trái với lệnh của sư môn. Nhưng mãi đến hôm nay, tôi cũng chưa nhận được lệnh truy tầm Lâm sư tỷ, thì kể như tôi chưa hiểu gì về chuyện này. Vậy xin Tô huynh hãy sớm dắt Lâm sư tỷ chạy xa đi !

Tô-Hùng liền hỏi :

— Thế thì Mã huynh không còn có ý định gặp mặt nàng sao ?

Mã-quân-Vũ lắc đầu, nói :

— Nhờ Tô huynh nói lại với nàng cũng được ! Tôi thật tình ở trong tình cảnh khó khăn, không tiện gặp mặt Lâm sư tỷ nữa !

Tô-Hùng giả vờ gật đầu, đáp :

— Mã huynh đã quyết định như vậy, thì tôi cũng không dám làm phiền Mã huynh nữa. Đề tôi thuật lại lời Mã huynh cho nàng biết, và khuyên nàng hãy bỏ cái hy vọng gặp mặt Mã huynh lần cuối cùng...

Câu nói chưa dứt, thì Thanh-Loan đã đẩy cửa, bưng cơm vào. Nàng cẩn thận sắp chén đĩa ra, rồi mời Tô-Hùng và Mã-quân-Vũ cùng ăn.

Thanh-Loan đứng nhìn Mã-quân-Vũ, nhoen một nụ cười tươi thắm nói :

— Những đồ ăn này đều do tay chị Đại làm đó. Chị Đại có bảo em nhắc nhở Vũ ca đừng ăn no, nếu lát nữa có đói thì sẽ ăn thêm.

Mã-quân-Vũ bị thương gần một tháng nay, cơm nước cũng không ăn được. Hiện giờ thương thế đã lành, tỳ vị chàng đã bình phục. Khi chưa thấy món ăn, thì chàng chưa biết thèm, nhưng lúc đem món ăn tới chàng cảm thấy đói bụng, nên ăn rất ngon lành.

Thanh-Loan đợi cho Quân-Vũ ăn hết hai chén thì đưa tay cản lại, và bảo :

— Đừng ăn nữa ! Chị Đại đã dặn rồi ! Nếu Vũ ca ăn nhiều thì bề bụng !

Tô-Hùng nghe những lời nói ngây thơ của Thanh-Loan, lòng hân hân vừa cảm động vừa thêm thương. Bao nhiêu ác niệm trong lòng hân hân như có một mãnh lực gì làm tiêu tan hết. Hân bất giác thở dài nói :

— Sư muội của Mã huynh nói không sai ! Sau khi Mã huynh bị thương nặng, tỳ vị chưa được phục hồi, nếu ăn nhiều quá có hại cho bộ tiêu hóa.

Thanh-Loan quay mặt nhìn Tô-Hùng cười nói :

— Chị Đại nói với tôi anh là người xấu lắm ! Nhưng tại sao anh đối với Vũ ca của tôi tốt như vậy ? Tôi cảm thấy khó chịu vô cùng !

Tô-Hùng cười thâm, đáp :

— Chị Đại của cô nương nói rất đúng. Tôi, Tô-Hùng không muốn cho ai khen mình là người tốt.

Thanh-Loan liền tiếp lời :

— Nếu chị Đại nói rõ chuyện xấu của anh đã làm, dĩ nhiên tôi phải nghe theo lời của chị Đại. Nhưng khổ nỗi, chị Đại cho biết anh là người xấu, mà tôi thấy anh lại đối đãi với Vũ ca tôi không có gì là xấu.

Tô-Hùng hỏi :

— Như vậy, cô nương không tin lời chị Đại của cô nương chứ ?

Thanh-Loan loay hoay dọn chén đĩa và lắc đầu, nói :

— Chị Đại không bao giờ nói láo. Tuy lời nói đó không giống với ý tưởng của tôi, nhưng tôi cũng phải nghe theo.

Tô-Hùng ngảnh mặt nhìn Mã-quân-Vũ lạnh lùng, nói :

— Mã huynh ! Tình bạn của chúng ta kết giao rất thâm hậu. Tuy nhiên những người bạn gái của Mã huynh đều kiếm cớ cho tôi là người xấu ! Vậy thì chúng mình nên tuyệt giao là hơn.

Mã-quân-Vũ trầm nghĩ :

— Tô-Hùng đã dắt Lâm sư tỷ bỏ đi, mang tiếng bội phản sư môn,

như vậy hẳn đâu phải là người tốt !

.... Nhưng từ trước đến nay, Tô-Hùng đối đãi với mình vẫn một lòng. Như vậy cái việc Lâm sư tỷ bội phản sư môn chắc có lẽ do tự ý của nàng ! Mình chưa thấy Tô-Hùng có gì bạc tình thì mình đâu có quyền nghi ngờ hẳn mà bắt nghĩa được.

Nghĩ như thế Mã-quân-Vũ mỉm cười, ôn-ôn nói :

— Tô huynh ! Sư muội tôi còn khờ dại, nói năng hơi vô lễ, xin Tô huynh đừng chấp trách ! Những lời lầm lỗi đó, tôi xin chịu tội với Tô huynh.

Dứt lời chàng đứng dậy nghiêng mình xin lỗi.

Tô-Hùng cũng đứng lên đáp lễ, cười nói :

— Tôi ít khi làm bạn với ai cũng vì ghét trên đời này ít ai được chung tình. Nay Mã huynh và tôi vẫn còn giữ được như vậy thật không ngờ !...

Thanh-Loan thở dài, chau mày chặn ngang lời Tô-Hùng nói :

— Vũ ca làm như vậy sai rồi ! Tô huynh là bạn với Vũ ca, tôi nói lại lời chị Đại như vậy, có gì thất lễ mà Tô huynh bắt lỗi chúng tôi ?

Tô-Hùng vốn yêu chuộng Lý-thanh-Loan thấy nàng thân mật với Quân-Vũ lòng thêm ghen tức. Nhưng lòng hân hân càng thâm độc thì nét mặt hân hân lại càng hòa dịu. Hân mỉm cười nói :

— Tôi không dám bắt lỗi cô nương đâu. Chỉ vì Mã-quân-Vũ có tánh khách sáo đó thôi.

Mã-quân-Vũ cười, nói :

— Tô huynh là người đại lượng, không bao giờ trách Loan muội...

Tô-Hùng ngắt lời, nói :

— Lý cô nương cứ an tâm ! Tôi biết những lời nói nặng đó, chỉ vì cô nương quá tin sự bịa đặt của chị Đại cô mà thôi. Hơn nữa thâm tình của tôi với Mã huynh quá nặng, tôi không vì thế mà trách cô nương...

Đôi môi đỏ mọng nở một nụ cười, Thanh-Loan nói :

— À ! Anh không giận tôi, thì tôi mới an tâm ! Nếu anh làm cho Vũ ca trách tôi thì tôi khổ lắm !

Dứt lời, nàng bưng chén đĩa ra khỏi nhà đá.

Thấy Thanh-Loan đã đi khuất Tô-Hùng, nhỏ nhẹ hỏi :

— Mã huynh ! Mã huynh quyết định không gặp Lâm sư tỷ của Mã huynh nữa sao ?

Mã-quân-Vũ không do dự, đứng phắt dậy nói :

— Lâm sư tỷ đang đau khổ, nếu nàng muốn gặp tôi, thì Tô huynh và tôi cùng đi vậy.

Tô-Hùng giả vờ buồn bã, thở dài từ từ đứng dậy nói :

— Mã huynh có ý muốn gặp nàng đó là một điều nhân đức không gì bằng ! Thôi, để tôi đi trước tin cho nàng hay mà sửa soạn ! Ôi ! Tôi không giấu gì với Mã huynh, hơn nửa tháng nay chẳng biết nàng đau khổ điều gì mà cả ngày biếng cười, biếng nói, đầu tóc để bù xù, mặt chẳng thêm rửa. Tôi đã tìm hết lời khuyên giải nàng, nhưng lòng nàng không chút thay đổi ! Thật đau lòng...

Vốn tánh thật thà, Mã-quân-Vũ nghe qua tình cảnh Lâm-ngọc-Bích, lòng đau như cắt, tình đồng môn không cho phép chàng thờ ơ, chàng sốt sắng chặn lời Tô-Hùng, nói :

— Cần gì Lâm sư tỷ phải sửa soạn, mới gặp mặt tôi được ! Thôi chúng mình cùng đi một lượt gặp là hơn !

Tô-Hùng lại nói thêm :

— Mã huynh chắc nặng tình đồng môn ! Nhưng khi gặp nàng trong thâm cảnh, xin Mã huynh đừng cười nàng tội nghiệp !

Mã-quân-Vũ sốt ruột lắc đầu, nói :

— Không đâu ! Tô huynh đừng nghĩ vậy ! Tôi đâu nhân tâm cười trước cái đau khổ của kẻ khác.

Tô-Hùng gật đầu nói :

— Mã huynh có lòng tốt như vậy, thôi chúng mình cùng đi.

Dứt lời Tô-Hùng đứng dậy bước ra khỏi nhà đá. Mã-quân-Vũ nổi gót theo sau. Quân-Vũ vì quá nóng lòng muốn gặp Lâm-ngọc-Bích, nên muốn chạy mau, nhưng Tô-Hùng trái lại không có ý vội vàng.

Hai người một trước một sau lăm lăm bước đi mà mỗi người riêng một ý nghĩ. Ra khỏi nhà đá chưa đầy hai chục trượng, đột nhiên Tô-Hùng đưa tay sờ vào túi, giả vờ ngạc nhiên nói :

— Mã huynh ! Xin Mã huynh đứng đây chờ tôi một tý ! Tôi để quên cái khăn trong nhà đá mất.

Mã-quân-Vũ chưa kịp trả lời, thì Tô-Hùng đã phi thân chạy vào nhà đá rồi.

Chỉ loáng mắt, Tô-Hùng đã chạy trở ra ! Quả thật trên tay hắn có cầm một cái khăn trắng. Hắn mỉm cười, chân bước thoăn-thoắt lướt qua mình Quân-Vũ, nói :

— Thôi, chúng mình đi nhanh, kéo dề nàng nóng lòng chờ đợi. Mã-quân-Vũ tuy thấy hành động Tô-Hùng có vẻ khác thường, nhưng thời gian quá cấp bách, chưa kịp suy nghĩ ra nguyên nhân, thì Tô-Hùng đã hối hả chạy cách xa rồi. Chàng vội giơ khinh công chạy theo.

Hai người đang chạy nhanh, đột nhiên nghe tiếng Thanh-Loan rít rít gọi :

— Vũ ca ! Các người muốn đi đâu, cho tôi đi với được chăng ?

Mã-quân-Vũ liền ngừng bước, quay lại xua tay, nói :

— Tôi và Tô huynh đi có việc gấp. Chỉ chốc lát trở về ngay ! Loan muội ở đây đứng theo nhé !

Chưa dứt lời, Thanh-Loan đã phi thân tới trước Mã-quân-Vũ. Đôi mắt nàng đầy ầu yếm, giọng run run nói :

— Bình Vũ ca mới lành ! Nếu đi gấp như vậy bất tiện. Để em cùng đi với, rồi có điều gì nguy cấp em giúp đỡ Vũ ca chứ ?

Tô-Hùng đảo đôi mắt nhìn khắp mình Thanh-Loan mỉm cười nói :

— Không cần gì đâu ! Có tôi đi với Mã huynh, tôi xin hết lòng thay cô nương bảo vệ...

Đôi mắt huyền lóng lánh nàng nhìn Quân-Vũ, miệng mấp máy nhiều lần mà không nói.

Mã-quân-Vũ biết Thanh-Loan đang bối rối điều gì, lòng nghi ngại hỏi :

— Loan muội muốn nói gì, sao lại không nói ?

Thanh-Loan thở dài, than :

— Em đừng nói là hơn. Ôi ! Nếu nói ra, sợ Vũ ca thêm buồn lòng..

Tô-Hùng không đợi Thanh-Loan nói hết câu, đã đưa tay kéo Mã-quân-Vũ :

— Thôi chúng mình đi gấp để trở về cho sớm, thì nàng khỏi phải nóng lòng lo ngại.

Lòng Quân-Vũ đang gấp muốn gặp Lâm-ngọc-Bích, nên không kịp suy nghĩ gì nữa, quay lại nói với Thanh-Loan :

— Anh biết em có nhiều điều muốn nói, nhưng giờ này, anh gấp đi với Tô huynh một tý, em ở đây chờ anh về rồi hãy nói nhé !

Thanh-Loan không dám cãi lời nữa, mỉm cười bảo :

— Thôi Vũ ca muốn thế nào cũng được ! Em không dám cãi lời nữa.

Mã-quân-Vũ quá cảm động, nhưng không thể chần chờ, vội quay mình chạy theo Tô-Hùng..

Hai người chưa chạy đầy một dặm đường, rẽ về hướng Đông. Bất thần, có một bóng người, núp sau tảng đá phi thân ra, đứng chặn giữa đường.

Té ra bóng người vừa xuất hiện là Phàn-tú-Vỹ, tuân lệnh Bạch-vân-Phi, canh giữ ngõ trường vào Bạch-Vân-Hiệp.

Tô-Hùng đi ngang hàng với Mã-quân-Vũ, thấy Phàn-tú-Vỹ liền nhảy tới nhanh như tên bắn, tay trái quét ngang qua, tay phải đánh thẳng vào ngực Tú-Vỹ hai chiêu liền, miệng quát lớn :

— Ai đó ! Tại sao dám đứng nơi hoang vắng này ?

Võ công Tô-Hùng thật tinh vi, so với trước kia khác xa một trời một vực. Hắn ra tay chẳng những mau lẹ, mà phép biến hóa chiêu thể tuyệt diệu không thể đoán được.

Phàn-tú-Vỹ thấy đôi tay ngang dọc đối phương công tới quá ác độc nên không dám đỡ, chỉ lẹ làng ngửa mình, nhảy lui ra ba bước.

Tô-Hùng thừa thế muốn nhảy tới, thì Mã-quân-Vũ đã gọi lớn :

— Tô huynh ! Hãy ngừng tay ! Người này là người ân của chúng ta !

Lúc ở núi Nga-Mi, Mã-quân-Vũ đã bị trọng thương, nằm trong hang đá Phục-Hồ-linh, có những lúc tỉnh dậy, chàng thấy Thanh-Loan và Phàn-tú-Vỹ đã hợp sức chống cường địch. Tuy khi ấy, chàng không được tỉnh táo mấy, nhưng vì mặt mày Phàn-tú-Vỹ kỳ dị đặc biệt, hình ảnh đó in sâu vào óc chàng, nhờ vậy nhìn qua chàng biết ngay người này đã có công bảo vệ chàng.

Tô-Hùng cố dùng sức đá thương Tú-Vỹ, nhưng nghe tiếng gọi Mã-quân-Vũ buộc lòng phải ngừng tay.

Giây khắc dừng tay đó, Phàn-tú-Vỹ đã lẹ làng thò vào túi lấy nắm « Thất bộ đoạt hồn sa », đưa thẳng lên, quát mắt nhìn Tô-Hùng, nói với Quân-Vũ :

— Mã tướng công ! Bệnh mới lành, xin Mã tướng công hãy mau trở về nhà đá điều dưỡng, chứ người này dắt Mã tướng công ra đi, có ý không tốt đâu.

Quân-Vũ cau mày, chưa kịp trả lời, Tú-Vỹ như đoán được ý chàng muốn nói, liền mỉm cười ngắt ngay :

— Mã tướng công đừng đa nghi ! Tôi đã phụng lệnh Bạch cô nương

tới đây, đề phòng lâu rồi.

Tô-Hùng ngảnh mặt nhìn Quân-Vũ, cười ha hả nói :

— Tôi và Vũ huynh tình bạn rất thâm hậu...

Nói đến đây, Tô-Hùng quắc mắt nhìn Tú-Vỹ với vẻ mặt lạnh lùng, nói :

— Người tuy cố ý gây sự, nhưng ta chỉ sợ người chưa phải là đối thủ...

Tú-Vỹ đã được Bạch-vân-Phi nói cho biết Tô-Hùng là người võ công quái vĩ lại ác độc vô cùng. Vừa rồi nằng lại thấy chiêu thể của địch thủ, nên không dám khinh thường.

Khi đã chuẩn bị được nắm « Thất bộ đoạt hồn sa », Tú-Vỹ lớn tiếng nói :

— Nếu người còn dám tiến một bước nữa, thì sẽ được nếm thử mùi vị của thứ ám khí này.

Tô-Hùng thấy thân pháp của Tú-Vỹ qua chiêu thể vừa rồi, đoán biết võ công Tú-Vỹ không phải tầm thường. Hơn nữa ám khí của Tú-Vỹ đã chuẩn bị sẵn, hắn liền giả vờ nhìn lại, nói với Mã-quân-Vũ :

— Mã huynh chắc đủ quyền quyết định chứ ? Tôi chỉ sợ Lâm-ngọc-Bích chờ đợi lâu quá, sanh ra nhiều bất lợi.

Mã-quân-Vũ liền bước tới bên Tô-Hùng. Phàn-tú-Vỹ liền quay lui lại, nói :

— Mã tướng công mau bước về bên trái, kéo xảy ra điều bất lợi. Nếu cần sai bảo tôi điều gì thì cũng cứ nên tránh xa thẳng con nít gian hùng đó là hơn.

Tô-Hùng thấy địch thủ lo sợ về tánh mạng của Mã-quân-Vũ, nên thầm mưu :

— À ! Thế thì mình phải lợi dụng cơ hội mới được ! Quái nữ đó chắc không phải tay vừa ! Nếu mình liều lĩnh ắt khó thoát khỏi ám khí. Mình cứ bám sát Quân-Vũ xem nó làm gì được !

Nghĩ như thế Tô-Hùng chỉ nhìn Tú-Vỹ cười nhạt, không thém nói.

Tú-Vỹ đoán biết Tô-Hùng muốn mượn kể nói chuyện với Quân-Vũ, đề bám sát Quân-Vũ, tránh khỏi nguy cơ. Nàng tức giận muốn ứa máu. Nhưng Mã-quân-Vũ đã rõ ẩn ý của Tú-Vỹ nên theo lời, bước tránh ra hai bước, nói :

— Tô-Hùng này có tình với tôi rất thâm hậu, mong nương tử nể lời tôi, nhường cho chúng tôi đi được không ?

Tú-Vỹ châu mày, ngẫm nghĩ, nói :

— Không phải tôi cố ý làm khó dễ Mã tướng công, chỉ vì lệnh của Bạch cô nương rất nghiêm, tôi không dám tự quyền cho qua. Việc này xin Mã tướng công tha lỗi cho !

Mã-quân-Vũ như sức tỉnh, thầm nói :

— Bạch-vân-Phi làm việc gì cũng rất thận trọng. Có lẽ sắp xảy ra điều gì nguy hiểm nữa đây ! Không lẽ mình...

Trong lúc đó Tô-Hùng lạnh lùng bước tới bên Quân-Vũ, nói :

— Mã huynh ! Thời giờ quý báu, chúng ta không nên trì hoãn làm gì. Hơn nữa chúng ta lại phải cầu xin kẻ này sao ? Chúng ta cứ đi gấp, rồi sẽ trở về nói lại với Bạch cô nương cũng được, có gì...

Chưa dứt lời, Tô-Hùng đã nắm tay Quân-Vũ dắt chạy tới...

Trong tay Tú-Vỹ đã nắm sẵn "Thất bộ đoạt hồn sa", nhưng chẳng dám tung ra, vì sợ trúng Mã-quân-Vũ. Nàng chỉ dùng một chưởng trái đánh Tô-Hùng.

Tô-Hùng hét lên một tiếng, tay hữu phất ra một chiêu "Huy trần thanh đàm" quét mạnh qua tay trái đối phương.

Tú-Vỹ bị chiêu thế Tô-Hùng quá mạnh, hơn nữa sợ trúng Quân-Vũ nên nàng không dám phản kích, buộc lòng phải lui lại sáu bảy bước, nói :

— Mã tướng công hãy mau tránh ra, để tôi khỏi phải chịu thất thế...

Tô-Hùng không để cho địch thủ kịp trở tay, liền vận hết công lực phóng nhanh tới, đôi chân đá tung lên, đưa tay chặt tiếp theo.

Trước những chiêu thế ác độc, lại bị địch thủ luôn luôn kèm chặt Quân-Vũ, Phan-tú-Vỹ vô phương kháng cự đành xuôi tay, nhảy qua lề đường.

Tô-Hùng được thế dắt Mã-quân-Vũ chạy nhanh như hai làn tên bắn.

Phan-tú-Vỹ nóng lòng quyết đuổi theo, bỗng nghe tiếng Bạch-vân-Phi nói :

— Đừng đuổi chúng nó nữa, hãy mau trở về đi. Hiện giờ, chung quanh Bạch-Vân-Hiệp, đã có cường địch phục sẵn ! Còn con linh hạc đã bị địch dả thương rồi, không thể tuần trấn được nữa. Lam muội và Loan muội đều thiếu kinh nghiệm giang hồ, chỉ có Trần-Bảo và Tùng-Vân đã được tôi phái đi. Lúc này, trong nhà đá không có người canh giữ, người hãy về đó gấp, để ta truy thẳng họ Tô này mới được.

Rồi không đợi Tú-Vỹ trả lời, Bạch-vân-Phi giờ khinh công chạy

nhANH như sao băng.

Tú-Vỹ thấy thân pháp Bạch-vân-Phi quá sức kỳ lạ, thăm thán phục, vội quay mình chạy về nhà đá.

oOo

Tô-Hùng dắt Mã-quân-Vũ chạy hơn bốn dặm đường, mới buông tay ra cười nói :

— Mã huynh ! Xin Mã huynh tha cho tôi hành động vừa rồi nhé ! Nếu tôi không hành động như vậy, chỉ sợ giờ này chúng ta cũng còn phải cãi nhau với quái nữ đó.

Mã-quân-Vũ thấy rõ võ công của Tô-Hùng tiến bộ cách xa khi mới gặp nhau lần đầu, lòng cảm thấy kính sợ, nên chưa dám truy vấn, chỉ gật đầu nói :

— Việc này, tôi đâu dám trách Tô huynh. Tôi cũng cần gấp gấp mặt Lâm sư tỷ.

Tô-Hùng đưa tay chỉ xa xa về phía một đỉnh đồi âm u giữa rừng rậm bao la, và nói :

— Lâm sư tỷ của Mã huynh đang ẩn thân trong hang sâu sau đồi đó.

Chúng ta chạy nhanh thì cũng chẳng bao lâu nữa.

Hai người đều giờ khinh công đi rất lẹ...

Mã-quân-Vũ cố sức phi thân một lát thì mồ hôi đã ướt đầm như tắm, vì thân thể chàng mới lành mà lại dùng sức khinh công quá nhanh nên cảm thấy mệt.

Tô-Hùng ngưng bước, nói :

— Mã huynh đã mệt chưa, để tôi công đi được không ?

Mã-quân-Vũ đứng thở một lát, ngàng đầu nhìn đồi núi xanh đó, cười nói :

Chúng mình đi đã hơn nửa lộ trình, mà tôi cảm thấy còn có thể chịu nổi.

Tô-Hùng mỉm cười, đôi mắt ngăm chứa ác độc. Chàng chỉ gật đầu rồi phi như tên bắn.

Hai người chạy thêm chừng bảy tám dặm nữa, Tô-Hùng lại ngưng bước nhìn qua đám cỏ sát chân núi, thấy có xác một chàng trai mặc quần áo cộc, trên lưng còn đeo một thanh kiếm.

Biết là đệ tử của Thiên-Long Bang, Tô-Hùng vội phóng mình tới,

lấy chân hất nhẹ xác chàng trai đó, thì thấy hân chết đã cứng rồi.
Mã-quân-Vũ đưa tay sờ tử thi thấy trên mình không vết tích, gì cả mà mặt mũi không hề dính một tí máu nào, chàng lấy làm lạ nói :

— Ôi ! Người này không bị đá thương, cũng chẳng phải bị áp lực của chưởng phong, không biết cường địch đã dùng phép gì đánh chết hân như thế ?

Tô-Hùng chỉ xem qua, rồi dùng chân đá mạnh xác chết lọt vào bụi cách xa hơn mười trượng, và ngảnh mặt nhìn Quân-Vũ, cười nói :

— Xác chết này đã bị cường địch dùng một thứ công phu nội gia rất cao, như loại « tuyết chưởng », nên đá thương không có dấu vết ngoài da, mà mà cũng chẳng kịp súc huyết.

Mã-quân-Vũ lo lắng nói :

— Không lẽ lúc này đã có các tay cao thủ tuyết học của chín đại môn phái tới Bạch-Vân-Hiệp sao ?

Bấy giờ, Mã-quân-Vũ mới thấy sự đề phòng của Bạch-vân-Phi là đúng. Chàng cũng ngẫm vận nội công chuẩn bị, đảo mắt nhìn từ phía dò xét địch tình.

Tô-Hùng điềm nhiên cười nói :

— Hiện nay chưa chắc có chín đại môn phái có tuyết chưởng đó, mà còn nhiều môn phái khác, điều biết võ công cao diệu đánh người chết mà chẳng để lại một vết tích nào ví như « Âm phong chưởng » của phái Không-Động, « Trúc điệp thủ » của phái Hoa-Sơn, đều giết người chỉ cần điểm các mạch huyết trong cơ thể thôi.

Dứt lời, Tô-Hùng mỉm cười nham hiểm, phi thân chạy đi..

Hai người chạy một lúc nữa, đã tới dưới chân đỉnh đồi cao chọc trời mà Tô-Hùng vừa chỉ cho Mã-quân-Vũ lúc nãy. Tô-Hùng vừa đưa chân treo lên vách đá, bỗng « ừ » lên một tiếng lạ thường, rồi dừng chân lại.

Mã-quân-Vũ thương thế chẳng lành, nên đôi mắt không được minh mẫn như lúc trước. Nghe tiếng « ừ » chàng nhìn theo, thì thấy trước vách đồi trên hai cây tùng to, có hai xác người treo lơ lửng.

Tô-Hùng lẹ như hồ, nhún mình nhảy lên cao hơn năm trượng, tay trái bấu vào eo người bị treo đó, bàn tay xòe ra, phất ngang qua sợi dây. Một tiếng « sực » sợi dây đứt tiện. Tay mặt nắm chặt mỗi dây, tay trái vung hai xác chết tới trước mặt Quân-Vũ, miệng gọi :

— Mã huynh hãy hót lấy, đừng để nó rơi xuống đất tan xác.

Mã-quân-Vũ lẹ làng đưa tay chụp lại, thấy hai xác người đó, lưỡi le ra, mắt trợn ngược như bị thất cổ.

Hai xác chết vừa rơi thì Tô-Hùng cũng lao mình xuống đứng bên

Mã-quân-Vũ, nói :

— Hai tử thi này đã bị người ta « điểm huyết » trước, rồi mới buộc dây treo trên cây và giải huyết đạo cho nó, nên xem như kẻ tự tử vậy.

Ồ ! Cái nghề quái này đâu có thể qua mắt ta được.

Mã-quân-Vũ ngẫm nghĩ một lúc, nói :

— Tô huynh xét rất đúng. Hai xác người chết này chắc là hai nhân vật trên giang hồ, mà thời gian bị cường địch ám hại không lâu.

Tô-Hùng cười ha hả nói :

— Không sai ! Không sai. Bạch-Vân-Hiệp này sắp có trận đấu nhau kịch liệt ! Có lẽ chung quanh chúng ta hiện giờ không biết bao nhiêu cường địch.

Đoạn hân giết hai xác chết trên tay Quân-Vũ, ném vào đám cây rậm, nói :

— Đi ! Hãy đi nhanh tới xem sự tỵ của Mã huynh.

Mã-quân-Vũ bệnh vừa lành, đã dẫn thân mạo hiểm vào rừng núi âm u, lại gặp nhiều biến cố hãi hùng, khiến tâm thần chàng kích động, thật có hại cho tánh mạng.

Chàng như không còn biết suy xét gì nữa, chỉ biết theo mệnh lệnh Tô-Hùng.

Hai người lướt gió băng ngàn lên sườn đồi. Rừng cây san sát, gai lá um tùm ! Không có một tia ánh nắng. Dưới đất cỏ dày bịt cao đến ngực. Những con rắn độc dài thườn thượt uốn mình vắt vào bờ khắp nơi.

Len lỏi một hồi lâu, hai người tới đỉnh núi, mới thấy ánh nắng. Té ra trên đồi có một vạt đất rộng hơn mười trượng vuông bằng phẳng sạch sẽ như sân nhà.

Tô-Hùng cúi mình, móc lên một nắm đất đưa lên mũi ngửi, nhưng chẳng nói câu nào cứ tiếp tục bước lên.

Qua khỏi vạt đất trống thì tới một khe núi, Tô-Hùng nghiêng mặt nhìn Quân-Vũ, cười nói :

— Vượt qua khu rừng này là tới ! Mã huynh sức lực chưa được hồi phục, để tôi kẹp Mã huynh cùng nhảy qua được chăng ?

Quân-Vũ thấy cái khe rộng không đầy ba trượng, nhưng bề sâu nhìn không thấy đáy, chỉ nghe được tiếng nước chảy róc rách vang lên. Chẳng cảm thấy sức lực trong người tuy chưa bình phục hẳn, nhưng với bề rộng con khe này cũng chẳng có bao lâu, nên mỉm cười nói :

— Xin mời Tô huynh cứ nhảy trước, tôi cũng còn đủ sức qua được.

Tô-Hùng cúi mặt nhìn xuống đáy khe, cười một cách nham hiểm nói :

— Mã huynh ráng vận khí trước thử xem. Đừng nên miễn cưỡng ! Khe này sâu đến mấy ngàn trượng, rùi ròi xuống không phải chuyện đùa đâu ! Nếu Mã huynh rơi xuống đó, các người thân của Mã huynh không khỏi hoài nghi tôi cố ý ám hại Mã huynh.

Nói xong Tô-Hùng cười khanh khách rồi phi thân qua bờ bên kia tức khắc.

Mã-quân-Vũ thăm vận sức, thấy các mạch đều thông thương, liền nhưn mình một cái, bay cao hơn hai trượng, rồi biến thể « Phi yến lượng ba » hạ xuống cách mép bờ bên hơn một trượng.

Thân hình Quân-Vũ đang phi qua giữa mặt khe, nghe có hai luồng âm khí bay vút trên không, tiếp theo một tiếng hú rợn người.

Tô-Hùng hét to, nói :

— Ai ! Ai dám đánh lên vậy ?

Mã-quân-Vũ vừa hạ xuống đất, thì Tô-Hùng đã nhảy trở ngược lại bờ bên kia, đảo mắt tìm kiếm một hồi, rồi mới nhảy trở qua, nét mặt đầy kinh hãi, hạ giọng nói với Quân-Vũ :

— Chúng ta hiện ở giữa vòng cường địch, hãy chạy mau.

Mã-quân-Vũ chưa kịp nói lời nào, Tô-Hùng đã nắm tay kéo chạy đi.

Hai người phi thân qua mấy góc núi, cảnh vật tứ bề đều vắng vẻ, chỉ thấy khắp nơi đầy cỏ xanh, cùng hoa rừng bát ngát, hai vách núi sừng sững, kèm giữa một cái hang tối âm-u.

Tô-Hùng dắt Quân-Vũ vào hang thăm đó chừng trăm trượng, ngừng bước trước tảng đá nhô ra giữa hang ngang đầu nhìn quanh một lát rồi tung mình nhảy ra sau tảng đá.

Mã-quân-Vũ cũng lượng mình nhảy theo, nhưng lúc chàng chầm chân xuống đất, thì bóng Tô-Hùng đã biến mất.

Sau tảng đá đó, là một vách núi thẳng đứng cao chộc trời, dọc theo hướng Tây Nam có ngôi động cao chừng ba thước, rộng không hơn một

thước, tả hữu là vùng đất rộng hàng trăm trượng có thể nhìn thấy thông suốt, vì không có cây, đá che khuất. Còn vách núi cao sừng sững đó, cũng chẳng có một cái học nào, Tô-Hùng dù có thân pháp linh lệ đến đâu trong thời gian chốc lát cũng không thể chạy hơn trăm trượng được, chỉ có thể ẩn núp trong động núi này là cùng.

Mã-quân-Vũ nhìn qua địa thế, cúi mình lượm hai viên đá, làm vũ khí rồi len lỏi vào trong động.

Thực ra khi Quân-Vũ theo Tô-Hùng rời khỏi Bạch-Vân-Hiệp, vì gấp quá, đến thanh kiếm hộ thân chàng cũng quên mang theo.

Trong động đá tối om đến bàn tay cũng không thấy, dưới đất có nhiều chỗ lồi lõm, gồ ghề rất khó đi. May là trong một năm nay, Quân-Vũ đã trải qua nhiều nguy hiểm, nên học được nhiều kinh nghiệm trong lối mạo hiểm giang hồ.

Chàng đi vào chừng mười thước, đã đoán biết trong hang sâu này, có rất nhiều động thiên nhiên, sâu hàng mấy dặm, nên cứ nhắm theo hướng giữa núi băng qua. Chạy chừng hai dặm đường, chàng thấy trước mặt đã có ánh sáng. Quả nhiên, con đường trong động này là một con đường hầm. Chàng liền chạy gấp và chỉ trong nháy mắt chàng đã ra khỏi động.

Bấy giờ Tô-Hùng tay nắm kim hoàn kiếm đang đứng ngơ ngác bên tảng đá, hình như hắn đang suy nghĩ điều gì khó khăn lắm.

Mã-quân-Vũ nhìn cảnh vật trước mắt, thăm nói :

— Một nơi ẩn cư thật bí hiểm ! Nếu đem đá lấp hai miệng hang lại thì đầu ở nơi đây ngàn năm người ngoài cũng không thể nào tìm thấy được.

oOo

HỒI THỨ NĂM MƯƠI CHÍN

ÂM-MƯU THÂM-HIỆM

Chàng đảo mắt nhìn quanh động đá.

Thì ra ở bên trong động này không phải là một hang núi chật hẹp, mà là một vạt đất tròn chừng bốn năm trượng, xung quanh được vách đá bao bọc.

Vách đá dựng đứng, càng lên cao, vòng vách càng thu hẹp lại, lộ

một khoảng trời xanh độ bằng miệng giếng. Khung cảnh giống như công trình của bàn tay nhân tạo vậy.

Trời đã đứng bóng, ánh sáng chiếu vào trong động soi rõ cảnh vật.

Mã-quân-Vũ đưa mắt nhìn xung quanh, như tìm một người nào, rồi đột nhiên nhảy đến bên Tô-Hùng, nói :

— Tô huynh ! Lâm sư tỷ của tôi hiện có mặt trong động này chăng ?

Tô-Hùng nhếch mép cười, nói :

— Sau khi tôi cùng nàng đến đây, thì tôi đi tìm Vũ huynh ngay, và tôi có hẹn với nàng sẽ gặp lại nhau ở đây...

Mã-quân-Vũ nghe nói sững sờ, tiếp lời Tô-Hùng :

— Sao ? Thế bây giờ sư tỷ tôi đâu rồi ?

Tô-Hùng đáp một cách mơ hồ :

— Có lẽ nàng chờ chúng ta lâu quá, chịu không nổi nên bỏ đi đâu rồi !

Mã-quân-Vũ thấy không xong, liền nhảy vào trong nhà đá, chỉ thấy bốn bề vách đá bao bọc, gian phòng vắng tanh, chẳng thấy tấm dạng Lâm-ngọc-Bích đâu cả.

Gian nhà đá rộng độ hai căn phòng, kê bên một góc núi. Trong phòng có trái một vật có mềm, xung quanh được quét dọn sạch sẽ, chứng tỏ đã có người lưu trú ở đây...

Vừa lúc đó Tô-Hùng ở bên ngoài gọi vọng vào :

— Vũ huynh ! Có lẽ nàng đợi lâu quá và đói bụng nên đi tìm đồ ăn. Chúng ta hãy tìm quanh đây xem có gặp không rồi sẽ tính sau.

Mã-quân-Vũ chợt nhớ lại lúc đi đường chàng có gặp ba xác chết, lòng sinh ra sợ hãi, thầm nói :

— Không chừng sư tỷ đã gặp nhiều kẻ hung ác và bị họ hạ độc thủ rồi !

Vừa tự nhủ như vậy, chàng vừa chậm chậm quay ra khỏi gian phòng đá đó.

Vừa đến bên ngoài, chàng thấy Tô-Hùng đang cười vui vẻ, rút kiếm vào bao, nói :

— Nàng đã đến một ngày đêm mà vẫn chưa thấy chúng ta đến đây, dĩ nhiên nàng phải sốt ruột lắm. Nếu không phải nàng đi tìm thức ăn quanh đây, thì chắc là nàng đến Bạch-Vân-Hiệp tìm chúng ta rồi.

Về mặt rất buồn bã, Mã-quân-Vũ khẽ nói :

— Tôi cũng hy vọng như vậy !.. Mong sao nàng khỏi gặp những chuyện không may...

Tô-Hùng trấn an nỗi lo âu trong lòng Quân-Vũ :

— Vũ huynh cứ an tâm, võ công của nàng nào phải kém cỏi gì đâu.

Cho dầu có gặp cao thủ võ lâm, thì cũng phải có dấu tích để lại. Nhưng tôi đã quan sát kỹ quanh đây, chẳng thấy gì khả nghi cả !

Một ý niệm vừa lóe lên trong óc Mã-quân-Vũ, chàng cười nói :

— Tôi có mấy lời muốn nói, nhưng nếu có gì trái ý Tô huynh thì cũng xin Tô huynh chớ quan tâm lắm nhé !

Tô-Hùng hơi giật mình, nhưng liền trấn tĩnh ngay, mỉm cười bảo :

— Mã huynh có việc gì xin cứ nói tự nhiên, tôi xin bình tâm lắng ý.

Mã-quân-Vũ thở dài nhẹ nhõm rồi nói :

— Lâm sư tỷ của tôi luôn luôn được Tam sư thúc yêu mến, không hiểu vì lẽ gì mà nàng liều thân phạm phải giới luật của võ lâm, phản bội sư môn, bỏ chạy xuống núi ? Tô huynh kết bạn với nàng, nhất định được lòng yêu mến của sư tỷ tôi, như thế chắc là nàng đã bày tỏ tâm sự cho Tô huynh nghe.

Ngừng một lát chàng nói tiếp :

— Tôi biết hồi lời này có hơi quá đường đột, nhưng thực lòng tôi chẳng có ý gì trách vấn Tô huynh cả mà chỉ muốn tìm ra những ẩn khúc trong đó thôi.

Tô-Hùng thầm giật mình lo ngại, nhưng mặt hân vẫn làm ra vẻ bình tĩnh, khe khẽ cười, tiếp lời Quân-Vũ :

— Mã huynh muốn tìm hiểu ẩn khúc bên trong, phải chăng là có hoài nghi cho tôi xúi giục nàng bội ly sư môn ?

Mã-quân-Vũ nghiêm mặt nói :

— Thật thì tôi không có ý nghi ngờ gì Tô huynh cả. Nhưng nếu có thì tôi cũng chẳng trách cứ gì Tô huynh. Tôi chỉ thắc mắc vì đâu Lâm sư tỷ tôi trưởng thành từ trong gia đình Côn Luân, đối với môn qui giới luật của bốn phái, dĩ nhiên phải thuộc nằm lòng. Trong hành động bội ly sư môn này thật là vô lý, cho nên...

Đôi mắt Tô-Hùng đầy sát khí. Hân gần giọng ngắt lời Quân-Vũ :

— Nói như vậy thì đối với hành động rời bỏ sư môn của Lâm-ngọc-Bích, Mã huynh cảm hận tôi lắm phải không ?

Mã-quân-Vũ như không biết đến cử chỉ hân học của Tô-Hùng, chàng thở dài bảo :

— Ân nghĩa của sư đạo, đâu có thể bội phản như vậy.

Chàng ngấm nghĩ một lúc rồi lại tiếp :

— ...Tuy tôi nhận thấy sư tử tôi làm như vậy là sai lầm, nhưng tôi chẳng oán hận gì nàng, lại còn mong làm sao cho nàng được giảm tội, cầu xin Tam sư-thúc xá tội cho nàng một lần, để cho nàng được trở về với sư môn.

Tô-Hùng ngược mặt cười một cách lạt lẽo, nói :

— Mã huynh có ý nghĩ hay lắm ! Nhưng tôi còn nghi ngờ chẳng biết Mã huynh có dám vì nàng mà chịu tội với sư môn chăng ?

Suy nghĩ một chốc, Mã-quân-Vũ nghiêm mặt đáp :

— Đúng thế ! Việc lớn như vậy tôi nào tiếc thân chẳng dám chịu tội, tôi chỉ sợ mình không đủ sức làm cho Tam sư-thúc chấp thuận. Nhưng có lẽ tôi sẽ nhờ Bạch cô nương thay thế tôi mà cầu xin Tam sư-thúc, thì chắc là được !

Tô-Hùng im lặng một lúc lâu mới lên tiếng :

— Việc này tôi chẳng có ý kiến gì cả, Mã huynh cứ tự đi hỏi ý Lâm-ngọc-Bích. Nếu như nàng chịu nghe lời phải trái của Vũ huynh mà trở về với sư môn, dĩ nhiên tôi rất mừng cho nàng. Nhược bằng nàng chẳng chịu theo lời Vũ huynh, thì đó là công việc riêng của quý phái, không ai có quyền can thiệp vào.

Mã-quân-Vũ nhận xét lời nói của Tô-Hùng hình như hẳn chẳng quan tâm gì đến Lâm-ngọc-Bích cả, chàng thắc mắc lắm nhưng không tiện nói ra, nghĩ thầm :

— Qua thái độ hồ hững của Tô-Hùng, hình như đối với sư tử ta, hẳn chẳng có chút gì vương mắc trong tình yêu trai gái. Việc này xem ra có lẽ tự ý sư tử ta hành động cả. Ta không nên nghi quấy cho người khác.

Thốt nhiên chàng sinh ra hối hận, thở dài, nói :

— Khi này tôi vì quá lo âu cho sư tử nên tôi thiếu suy nghĩ, đã nói những lời làm phiền lòng Tô huynh ! Xin Tô huynh bỏ qua cho những lỗi lầm ấy của tôi.

Tô-Hùng gượng cười nói :

— Đáng lẽ tôi không nên kết bạn với Lâm-ngọc-Bích, để tránh cho Mã huynh sự hoài nghi đáng tiếc.

Mã-quân-Vũ vốn có ý muốn hỏi Tô-Hùng tại sao biết chàng ở Bạch-Vân-Hiệp mà tìm đến, nhưng vì bàn đến việc Lâm-ngọc-Bích bội ly sư môn, làm Tô-Hùng có thái độ gắt gỏng, nên chàng không tò mò nữa, mỉm cười, nói :

— Chúng ta ra ngoài kia quanh quần tìm...

Chàng chưa nói dứt lời, thoạt nghe có tiếng chân bước vọng đến ! Tô-Hùng vội kéo tay Mã-quân-Vũ, khẽ bảo :

— Hãy mau ẩn vào nhà đá !

Mã-quân-Vũ còn đang ngờ ngác, thì Tô-Hùng đã kéo chàng nhảy hẳn vào trong.

Hai người vừa khuất trong thạch thất, thì đã có một bóng người đứng trước miệng hang.

Người mới đến mặc áo dài, râu trắng như cước, tay cầm gậy trúc...

Thì ra đó là Đổ-duy-Sinh, trưởng môn của phái Hoa-Sơn.

Sau lưng Đổ-duy-Sinh còn có một đạo nhân bận áo bào xám, râu đen dài tới ngực, vai mang trường kiếm. Đạo nhân này khoảng chừng năm mươi tuổi.

Đổ-duy-Sinh vừa dừng lại đã cất tiếng cười to, nói với đạo nhân theo sau :

— Đạo huynh đến thật là đúng lúc ! Tôi đã có bàn qua với người Trưởng môn phái Tuyết-Sơn, Đằng-Lôi và đã được Đằng huynh chấp thuận nếu như đạo huynh cũng đồng lòng chấp thuận thì hay lắm...

Nói đến đó, lão cười ha hả rồi tiếp :

— ... Bây giờ thực lực của chúng ta có thể hơn Thiên-Long bang cuộc rồi ! Chuyện « Quy nguyên mật tập » ra đời có thật hay không, không hại gì đến việc làm của ta ! Ta có thể thừa cơ hội này diệt trừ những người của Thiên-Long bang cuộc đến.

Đạo nhân áo xám mỉm cười nói :

— Đổ huynh kinh nghiệm giang hồ bao nhiêu năm, tất nhiên lời nói của Đổ huynh phải là khuôn vàng thước ngọc, bản đạo đâu dám chẳng nghe theo. Mấy năm nay Thiên-Long bang cuộc khuếch trương thế lực, thiết lập phân cuộc ở khắp nơi, coi bộ chúng có ý muốn tiêu diệt các phái võ lâm, chiếm ngôi bá chủ giang hồ.

Đạo nhân áo xám nói đến đó thì ngừng mặt lên thở dài một tiếng, rồi quay lại hỏi Đổ-duy-Sinh :

— Bản đạo nghe phong phanh Hải-Thiên Nhất-Tào Tô-băng-Hải chuẩn bị mời võ lâm cứu đại môn phái hợp về Kim-Bắc tông cuộc Thiên-Long để đấu kiếm phải không ? Đã hai mươi năm bản đạo không lại vắng giang hồ, không ngờ tình thế võ lâm biến đổi quá nhiều như vậy !

Đổ-duy-Sinh cười, nói :

— Việc Thiên-Long bang cuộc mời chín môn phái lớn chúng ta đấu kiếm phân ngôi thứ, chính tôi cũng có nghe. Những phen cuộc chủ cũng như môn hạ của Thiên-Long bang cuộc còn truyền rao khắp đại Giang-Nam, Bắc việc đấu kiếm phân ngôi ấy, nên hiện giờ những nhân vật võ lâm không ai là không biết đến.

Trong khi nói chuyện, hai người dần dần bước thẳng đến thạch thất, nơi Quân-Vũ và Tô-Hùng đang ẩn. Chẳng mấy chốc Đỗ-duy-Sinh và đạo nhân áo xám đã đứng trước cửa.

Mã-quân-Vũ đảo mắt nhìn quanh gian thạch thất, thấy chẳng có nơi nào có thể ẩn núp được. Chàng thăm lo nếu hai người kia vào thạch thất, phát giác ra chàng và Tô-Hùng thì họ sẽ cho là chàng nghe lén công việc của họ thì tránh sao khỏi sự xố xát.

Mã-quân-Vũ hướng mắt nhìn Tô-Hùng, thấy hắn đã vận khí toàn thân, chuẩn bị tấn công bất ngờ nếu hai người kia bước vào nhà đá.

Ở vào tình cảnh này, Mã-quân-Vũ chẳng làm sao hơn, chàng phải ngầm vận khí lực, sẵn sàng tấn công hai người mới đến...

Nhưng tiếng chân bước bên ngoài đột nhiên ngừng bặt !

Rồi, có tiếng Đỗ-duy-Sinh quát hỏi :

— Ai đó !

Tiếng hét của Đỗ-duy-Sinh chưa dứt, thì từ xa một chuỗi cười sang sảng đưa đến...

Chỉ trong chớp mắt tiếng cười ấy đã dừng ngay trước thạch thất !

Đỗ-duy-Sinh cười ha hả, nói :

— Đấng huynh thật là có số may ! Đề tôi giới thiệu cho huynh một người bạn. Gặp được người ấy thật là ngàn năm một thuở.

Lúc này Mã-quân-Vũ và Tô-Hùng đứng nép lưng sát vào vách đá, cố giữ im lặng, chẳng dám thở mạnh vì sợ các người kia phát giác được.

Hai người im lặng đứng trong thạch thất, chẳng có cách nào thấy được hình dáng những người bên ngoài. Nhưng nhờ nghe được tiếng nói của các người ấy, hai người có thể phân biệt hành tung của mấy người bên ngoài.

Bên ngoài nhà đá, người mới đến cười khan mấy tiếng, nói :

— Vị đạo huynh này, không biết có phải là Chương môn nhân Diêm-Thương Tam-Nhận, danh xưng là Phiến-Thiên-Nhận đạo trưởng ?

Đạo nhân áo xám mỉm cười nói :

— Không dám ! Tục danh của bản đạo là Hạ-vân-Phong, nhờ các

bạn trong võ lâm yêu mến, tặng cho cái hiệu Phiến-Thiên-Nhận ấy. Còn huynh đài có phải Chương môn nhân phái Tuyết-Sơn, được gọi là Bạch-Y Thần-Quân Đẳng-Lôi, danh trấn giang hồ mấy chục năm nay.

Đẳng-Lôi lại cười khan hai tiếng, nói :

— Đa tạ đạo huynh ! Tôi tài hèn sức mọn đâu đáng đạo huynh quá khen như vậy.

Đỗ-duy-Sinh cười ha hả nói :

— Hai vị khỏi khiêm nhượng như thế làm gì cho thêm khách sáo. Hạ đạo trưởng sau khi nhận làm Chương môn phái Diêm-Thương, thì rất ít khi đi lại trên giang hồ, Đấng huynh cũng chẳng thường rời khỏi Giang-Nam. Lần này, không hẹn mà gặp thật là quý lắm ! Chỉ tiếc là nơi rừng sâu núi thẳm này không có chỗ làm tiệc, khánh chúc hai vị, thật là điều ân hận !

Phiến-Thiên-Nhận Hạ-vân-Phong mỉm cười, tiếp lời Đỗ-duy-Sinh :

— Đỗ huynh có cảm tình nồng nhiệt như thế, bản đạo xin thành tâm cảm tạ ! Lần này bản đạo đến cận đông là có ý muốn xem « Qui nguyên mật tập », tương truyền đã mấy trăm năm, đã ghi chép những võ công gì mà có thể khiến các bạn trong võ lâm si mê như thế ? Luôn tiện bản đạo cũng đi thăm Tô-băng-Hải giúp hai vị sự đệ của bản đạo đòi món nợ.

Đỗ-duy-Sinh nghiêm mặt nói :

— Không phải tôi có ý ca tụng uy phong của Thiên-Long bang cuộc, nhưng Hạ đạo trưởng tuy có võ công tuyệt thế, cũng sợ khó có thể đơn thân xông vào trọng địa tông cuộc Thiên-Long ở Kim-Bắc được. Đừng kể gì đến số môn hạ đông đảo của Thiên-Long bang chỉ nói về mấy phen chủ của năm kỳ Hồng, Lam, Hoàng, Bạch, Hắc, mỗi người đều là quái kiệt, lừng danh trên giang hồ cũng đủ gây khó khăn cho Hạ đạo trưởng rồi.

Hạ-vân-Phong cau mày hỏi :

— Nếu thế thì bản đạo không nên viếng Tô-băng-Hải sao ?

Đỗ-duy-Sinh mỉm cười nói :

— Hai tay khó chống lại bốn tay, nhà một cột làm sao vững được. Hạ đạo trưởng một mình xông vào công cuộc Thiên-Long, không khác gì đưa thân vào miệng cọp. Thiên-Long bang cuộc mười mấy năm nay cố tâm thiết kế, luôn luôn tìm tòi những phương pháp chống lại với người trong cửu đại môn phái chúng ta. Hạ đạo trưởng đơn thân vào

nơi nguy hiểm đó, thì thật là đúng với ý nguyện của chúng nó. Nếu chẳng may sa vào bẫy rập của chúng, mánh hồ nan địch quần hồ, không những hạ đạo trưởng thiệt thân một cách không đúng chút nào, mà sau này khi đấu kiếm, Thiên-Long bang cuộc còn được giảm bớt một kinh địch lợi hại. Không biết Hạ đạo trưởng thấy mấy lời của tôi có lý hay không?

Hạ-vân-Phong chưa kịp lên tiếng thì Đằng-Lôi đã dang hắng một tiếng, cướp lời:

— Ý kiến của Đỗ huynh rất hay, tôi lấy làm phục vô cùng.

Hạ-vân-Phong nghiêm mặt liếc nhìn Đằng-Lôi rồi nói:

— Theo ý kiến của Đỗ huynh thì bản đạo phải làm thế nào?

Đỗ-duy-Sinh vuốt râu cười, nói:

— Thiên-Long Bang cuộc luôn luôn làm khó dễ chín môn phái chúng ta, chúng dùng những phương pháp rất hiểm độc, gây nên những sự xích mích giữa chúng ta, không có điều gì mà chúng chẳng dám làm! Chúng ta có đem qui luật, tín nghĩa giang hồ ra nói với chúng cũng không thông...

Nói đến đó, Đỗ-duy-Sinh cố ý ho một tiếng, rồi ngưng lời luôn.

Hạ-vân-Phong như hiểu thấu dụng tâm của Đỗ-duy-Sinh, khẽ nhếch môi cười hỏi:

— Bản đạo nghĩ Đỗ huynh là người có nhiều kinh nghiệm, nếu có ý kiến gì cứ trình bày, bản đạo nguyện theo cao kiến của Đỗ huynh.

Đỗ-duy-Sinh lại cười ha hả bảo:

— Tôi đã có bàn qua chuyện này với Đằng huynh, chúng tôi nhận thấy nếu muốn đối phó với Thiên-Long bang thì không cần phải nói đến nhân nghĩa đạo đức gì cả, chúng ta thừa cơ hội chúng phái người đến Quát-Thương Sơn, ra tay đánh chết cả.

Đỗ-duy-Sinh mang danh là Chương môn của một môn phái, nên sau khi nói ra mấy lời ấy, thì cảm thấy thẹn thẹn, đỏ bừng cả mặt.

Hạ-vân-Phong quay đầu nhìn Đằng-Lôi hỏi:

— Không biết ý kiến của Đằng huynh đối với việc này như thế nào? Bản đạo đang lắng tâm linh ý Đằng huynh đây.

Đằng-Lôi há miệng cười sang sảng, thâm cười Hạ-vân-Phong:

— Thăng cha già này thật là quí quí, vừa gian manh vừa xảo trá, hẳn cổ ép ta phải lên tiếng thừa nhận mới vừa lòng.

Tuy nghĩ thế, nhưng ngoài mặt Đằng-Lôi vẫn cười, nói:

— Tôi ở trên núi cao rừng rậm, rất ít khi đến Trung-Nguyên. Đỗ

huynh thường đi lại trên đại Giang-Nam, Bắc, đối với các việc làm của Thiên-Long Bang chắc là Đỗ huynh phải hiểu rõ ràng hơn. Cho nên tôi không có thành kiến gì với cao kiến của Đỗ huynh cả. Chẳng biết Hạ đạo trưởng còn có ý gì hay nữa không?

Hạ-vân-Phong từ tốn đáp:

— Bản đạo đã hai chục năm chưa từng rời khỏi Diêm-Thương Sơn một bước, đối với những nhân vật và tình hình biến chuyển trên giang hồ bản đạo đều thấy rất xa lạ. Nếu hai vị nhận thấy có thể thực hiện được, thì bản đạo dĩ nhiên sẽ theo sau hai vị, cung hiến chút tài mọn. Nhưng nếu hai vị thấy cách này không được ổn lắm, thì hãy bàn kế khác cũng không hề gì.

Vì ba người này đều là Chương môn của những phái võ danh tiếng, ai cũng chẳng muốn gánh lấy cái tội đánh lén kẻ khác, sợ mất uy danh của mình nên thực lòng Đằng-Lôi và Hạ-Vân-Phong đều tán thành ý kiến của Đỗ-duy-Sinh, nhưng họ không tỏ ra một cách minh bạch quá!

Đỗ-duy-Sinh cay cú lắm, khi thấy hai người kia đều muốn đề cho một mình lão gánh lấy tai tiếng nếu một may âm mưu đồ bẽ, võ lâm chê cười! Lão biết hai người này hèn hạ, muốn chấp thuận mưu mô của lão, nhưng chẳng chịu ra mặt đồng tình, cố ý đưa lão vào thế bí.

Tuy vậy, ngoài mặt Đỗ-duy-Sinh vẫn tươi cười. Lão nói:

— Đằng huynh và Hạ đạo trưởng, đều đã không rõ tình thế biến hóa trên giang hồ và những hành động mưu toan của Thiên-Long Bang nên không đưa ý kiến gì cả, như vậy là hai vị đã tín nhiệm lời nói của tôi rồi.

Hạ-vân-Phong cười khê, lên tiếng:

— Đỗ huynh danh tiếng vang khắp võ lâm, lời nói không lý sai lầm! Bản đạo thực lòng kính phục, đâu có lý gì hoài nghi?

Đằng-Lôi cũng cười lên mấy tiếng, tiếp lời:

— Hạ đạo trưởng nói rất đúng! Tôi cũng rất tin tưởng cao ý của Đỗ huynh, không có nghi ngờ gì cả.

Đỗ-duy-Sinh trầm giọng hỏi:

— Như vậy tức là hai vị đều đồng lòng theo ý kiến của tôi mà đối phó với Thiên-Long bang cuộc rồi chứ?

Đằng-Lôi và Hạ-vân-Phong nhìn nhau cười, rồi cùng lên tiếng:

— Xin Đỗ huynh cứ dạy, không có điều gì chúng tôi không tuân theo cả!

Đỗ-duy-Sinh vuốt râu, ngẫm nghĩ một lúc rồi nói :

— Theo tôi được biết từ hai ngày qua, người của Thiên-Long Bang cuộc đã có mặt quanh Bạch-Vân-Hiệp này rồi. Chúng đã bố trí và ngấm hành động gì cả. Tôi định nhắc đến các nhân vật đầu não như Tô-băng Hải đều chưa đến, nên chúng chưa ra tay. Không nói dối gì với hai vị, hành tung của tôi đã bị mấy trạm canh ngấm của Thiên-Long bang cuộc phát giác được. Trước tình thế bất buộc đó, tôi không thể không ra tay tiêu diệt mấy nơi canh gác đó.

Đằng-Lôi cau mày nói :

— Đờ đảng của Thiên-Long bang cuộc rất đông, giết chết vài người có hề hấn gì họ đâu ?

Đỗ-duy-Sinh chậm chậm nói :

— Sở dĩ chúng ta luôn luôn bị ép hạ phong, lần nào cũng bị Thiên-Long bang cuộc giành ưu thế là vì chúng nó người đông thế mạnh, tai mắt rất nhiều, việc gì xảy ra nơi đâu chúng đều biết cả. Muốn thắng cho được chúng, bắt buộc phải tiêu diệt tai mắt của chúng đi. Tôi đã nghĩ một ngày đêm mà cũng chẳng biết cách nào hơn là tảo trừ toàn bộ những nơi canh gác ngấm quanh đây của chúng nó. Làm như vậy kẻ như chúng ta chẳng còn gì lo lắng lắm.

Hạ-vân-Phong gật đầu khen :

— Hay lắm ! Hay lắm ! Thật là nhất cử lưỡng tiện, vừa tiêu diệt được người của Thiên-Long Bang, vừa làm cho chúng mất liên lạc để chúng ta có thể tiêu diệt tận đầu não !

Đỗ-duy-Sinh điềm nhiên cười nói tiếp :

— Sau khi tảo trừ các trạm canh của chúng, ta nên tập trung lực lượng ba phái lại, bao vây nhân vật đầu não của chúng...

Đằng-Lôi ngắt lời Đỗ-duy-Sinh bảo :

— Ý kiến Đỗ huynh tuy là hay lắm, nhưng nhân vật đầu não của Thiên Long bang võ công đâu phải là tầm thường, cơ trí cũng không thua gì chúng ta. Chúng ta nên nghĩ ra một kế làm thế nào để chia rẽ thực lực của chúng nó trước đã, rồi sau đó hãy vây riêng từng người mới mong tiêu diệt được chúng.

Đỗ-duy-Sinh mỉm cười nói :

— Ý của Đằng huynh hợp với điều lo ngại của tôi. Nếu để cho các nhân vật đầu não của chúng hợp lại một nơi, không những ta bất lợi

mà còn khó tránh một trận đấu kịch liệt...

Lão ngừng lời, ngẫm nghĩ một lúc rồi tiếp :

— Tôi vừa nghĩ ra một kế, không biết có thể áp dụng được chăng ?
Hạ-vân-Phong mỉm cười, bảo :

— Mưu kế của Đỗ huynh nhất định phải hay lắm, xin nói ra để cho bản đạo được bái lĩnh.

Đỗ-duy-Sinh vuốt râu cười ha hả, nói :

— Đạo trưởng quá khen ! Tôi tuy nghĩ ra một cách để chia rẽ những nhân vật đầu não của Thiên-Long-Bang, nhưng còn phải nhờ Hạ đạo trưởng góp sức mới mong có công hiệu.

Hạ-vân-Phong nghiêm mặt đáp :

— Nếu Đỗ huynh cần dùng đến sức mọn của bản đạo, dĩ nhiên bản đạo chẳng dám chối từ.

Đỗ-duy-Sinh mỉm cười như đắc ý một việc gì, đưa mắt nhìn Đằng-Lôi và Hạ-vân-Phong hỏi :

— Hai vị hãy xem thử nơi chúng ta đang đứng đây ra sao đã ?

Đằng-Lôi đảo mắt nhìn quanh một vòng rồi nói :

— Nơi đây địa thế rất hiểm ác, lại tiện việc ẩn núp. Nhưng chẳng biết Đỗ huynh lại dùng nơi này là gì ?

Đỗ-duy-Sinh nhìn vào thạch thất, nói :

— Tôi tưởng chúng ta nên tập trung lực lượng cả ba phái vào trong thạch thất này, sau đó hãy bố trí trận đánh để chia rẽ những nhân vật đầu não của Thiên-Long Bang. Hạ đạo trưởng và tôi cố gắng giành lấy « Qui nguyên mật tập » cho chúng nó thấy được...

Hạ-vân-Phong vội cướp lời Đỗ-duy-Sinh, nói :

— Phương pháp đó thật tinh diệu, mấy tên đầu não của chúng sau khi thấy được « Qui nguyên mật tập » thế nào cũng đuổi theo chúng ta đến kỳ cùng, chúng ta lại vừa đánh vừa chạy để chúng không có thời giờ gặp được đồng bọn. Nhưng có điều là...

Như hiểu được ý nghĩ của Hạ-vân-Phong, Đỗ-duy-Sinh đưa tay vào túi, lấy ra một cái hộp bằng ngọc, cười nói với đạo nhân ấy :

— Phải chăng Hạ đạo huynh sợ không có cách nào dùng « Qui nguyên mật tập » để đánh lừa địch ?

Dứt lời, lão đưa tay mở nắp hộp ngọc đó ra.

Bên trong hộp ngọc có đựng mấy cuốn sách nhỏ, trên có viết bốn chữ :

« Qui nguyên mật tập »

Đặng-Lôi và Hạ-vân-Phong biết rõ nếu Đỗ-duy-Sinh có « Qui nguyên mật tập » thì chẳng bao giờ lão đưa ra trước mặt hai người. Như thế thì cuốn sách này phải là « Qui nguyên mật tập » giả. Tuy nhiên khi thấy cuốn võ lâm kỳ thư ấy, cả hai đều kích động, song song tiến lại gần Đỗ-duy-Sinh, vì biết đâu Đỗ-duy-Sinh giả cách để hai người không ngờ mà cướp giật.

Đỗ-duy-Sinh lúc này đã để « Qui nguyên mật tập » xuống đất, đứng khoanh tay nhìn hai người đang trở mặt nhìn chằm vào cuốn kỳ thư của mình.

Đến khi lão thấy Đặng-Lôi và Hạ-vân-Phong song song tiến lại gần thì thầm lo ngại. Duy-Sinh biết công lực hai người này rất cao thâm, ra tay là có thể bạt sơn diền hải, nên lão phải bước lùi ra sau một bước.

Đặng-Lôi đang cúi mình định lượm cái hộp ngọc đựng « Qui nguyên mật tập » lên xem, nhưng khi liếc thấy Hạ-vân-Phong đứng ngoài hai bước, nét mặt rất nghiêm trọng, đôi mắt long lanh hiem ác, cũng phải giật mình, liền rút tay trở về.

Hạ-vân-Phong và Đặng-Lôi bốn mắt đều nhìn chằm chặp vào « Qui nguyên mật tập », nhưng ai cũng chẳng dám ra tay lấy.

Hai người đứng cách nhau chỉ có mấy bước mà thôi, người này đưa tay ra là đánh trúng đối phương ngay. Hơn nữa đôi bên lại biết công lực của nhau đều thuộc vào hạng thượng thặng, mỗi chiêu mỗi thế đưa ra đều là những tuyệt học kinh người. Hai người cách nhau có mấy bước, lại càng khó mà tránh đỡ, cho nên ai cũng muốn lấy « Qui nguyên mật tập » nhưng chẳng dám mạo hiểm ra tay trước...

Đỗ-duy-Sinh thấy tình thế có vẻ căng thẳng, liền mỉm cười, nói :

— Hạ đạo trưởng và Đặng huynh đều cao hứng muốn xem cuốn kỳ thư giả mạo này của tôi, xin mời cứ tự nhiên lấy xem cho vui.

Hạ-vân-Phong chấp tay nhìn Đặng-Lôi, nói :

— Xin mời Đặng huynh xem trước, bản đạo trở một bước cũng chẳng hề gì.

Đặng-Lôi cười thầm trong bụng, nói :

— Chẳng dám ! Chẳng dám ! Hạ đạo trưởng cứ xem trước đi.

Hạ-vân-Phong chỉ cười nhạt mấy tiếng, không đáp lời Đặng-Lôi

cũng chẳng nhúc nhích một bước.

Đỗ-duy-Sinh nhìn chằm vào mặt hai người !

Thì ra hai người đã thâm vận tập công lực, thủ thế chực phát ra. Trong tình thế này, nếu một trong hai người ra tay lấy « Quy nguyên mật tập » tức thời người kia sẽ dùng độc thể hạ đối phương ngay.

Không khí căng thẳng !!!

Trong hang đá hoàn yên lặng !

Trong ba người, chỉ có một mình Đỗ-duy-Sinh ... bình tĩnh, vì kỳ thư giả mạo đó do chính tay lão viết ra.

Nhìn Hạ-vân-Phong và Đặng-Lôi đang thủ thế chực hạ nhau, Đỗ-duy-Sinh thầm nghĩ :

— Phải chi bây giờ ta không cần mượn sức của hai người này để đối phó với Thiên-Long bang cuộc, thì ta chỉ cần khích hai người một câu, là họ có thể đánh nhau đến một chết một sống. Thật tiếc quá ! Tiếc quá !

Lòng thầm tiếc không được xem hai người đánh nhau chỉ từ, nhưng về mặt Đỗ-duy-Sinh lại tươi cười, lão lên tiếng phá tan bầu không khí im lặng, khó thở :

— Năm trước ở tại Quát-Thương Sơn này, tôi đã thấy Huyền-Thanh đạo nhân phái Côn-Luân lấy được cuốn « Quy nguyên mật tập », nên khi về đến Hoa-Sơn, tôi đã theo mẩu thấy được mà làm ra cuốn kỳ thư giả mạo này. Nếu hai vị không tin, thì tôi xin mở ra cho hai vị xem !

Đặng-Lôi và Hạ-vân-Phong đồng nghiêm nét mặt, nhìn Đỗ-duy-Sinh điềm nhiên cười, không nói một lời nào.

Đỗ-duy-Sinh lo ngại khi lão đưa tay mở sách ra thì hai người kia đã ra tay đánh lên, nên lão đưa cây gậy trúc lật cuốn « Quy nguyên mật tập » đang nằm dưới đất.

Đỗ-duy-Sinh đưa gậy chỉ vào trang thứ nhứt có vẽ « Thái cực bảo đồ » nói :

— Cuốn « Quy nguyên mật tập » này tuy là đồ giả, nhưng võ công ghi chép trên đó, nếu Đặng huynh và Hạ đạo trưởng xem thấy cũng phải cười vỡ bụng. Tuy nhiên đối với những kẻ tầm thường trên giang hồ gặp được sách này thì không phải là vô ích.

Miệng nói, tay lão vẫn đưa gậy trúc lật từng trang sách.

Sau khi xem được mấy tờ, Hạ-vân-Phong và Đặng-Lôi đã thấy rõ

lời Đỗ-duy-Sinh là thật.

Trong kỳ thư đó ghi chép những võ công rất phổ thông như quyền, chưởng, luyện khí vậy thôi !

Hạ-vân-Phong là người giải tán công lực đã vận tập trước tiên, lùi ra sau hai bước, nói :

— Cuốn sách giả mạo này của Đỗ huynh, nếu như lưu truyền trên giang hồ, qua mấy trăm năm sau, chắc cũng sẽ thành một quyển kỳ thư trên võ lâm lúc ấy.

Đặng-Lôi cũng cười, nói :

— Hạ đạo trưởng nói không sai ! Đỗ huynh hẳn đã mất nhiều công phu khi làm cuốn sách này.

Đỗ-duy-Sinh cúi lượm cái hộp ngọc, vừa cười ha hả, nói :

— Tôi chỉ làm qua loa cho có mà thôi, hai vị chớ chê cười lắm !

Đặng-Lôi nhìn Duy-Sinh nói :

— Xem như vậy thì Đỗ huynh đã có dụng tâm từ lâu rồi, quyển sách này có thể giả được, nhưng...

Nói đến đây, lão ngẫm nghĩ giây lâu, rồi lại tiếp :

— Nhưng chỉ sợ khi Thiên-Long bang cuộc phát giác cuốn sách này là kỳ thư giả, thì một mặt vẫn truy sát, một mặt thiết kế, kêu gọi đồng bọn của chúng hợp lực đuổi đến ! Khi đó, chúng ta thế nào cũng phải ở trong động bí mật giữa lòng núi đó, nghinh đầu với chúng. Sự thắng bại khoan nói đến đã mà chỉ nên bàn đến trường hợp nếu cuốn kỳ thư thật có ở trong núi ấy, thì có phải chăng chúng ta sẽ bị người khác thừa cơ lấy mất ?

Hạ-vân-Phong gật đầu nói :

— Lời nói của Đặng huynh rất đúng ! Bản đạo cũng có ý lo ngại như vậy. Chúng ta phải ở trong lòng núi đánh nhau với mấy tay đầu não của Thiên-Long Bang, trái lại người khác đứng ngoài đóng vai ngư ông, lợi dụng cơ hội phỏng tay trên cuốn « Qui nguyên mật tập » thì thật chúng ta phí công vô ích quá !

Đỗ-duy-Sinh mỉm cười, đáp lời :

— Điều đó tôi cũng đã có nghĩ qua, vì thế mới cần ba chúng ta hợp sức lại để thành công.

Hạ-vân-Phong và Đặng-Lôi đều nhìn vào Đỗ-duy-Sinh như thăm hỏi ý lão muốn nói thế nào ?

Đỗ-duy-Sinh thấy thế, liền nói :

— Thứ hỏi hai vị, trong các môn phái võ lâm ngày nay, có phái nào chịu nổi cái lực lượng của ba phái chúng ta hợp lại không ? Trừ Thiên-Long bang cuộc, nếu chúng đem toàn lực ra, họa may có thể chống nổi thôi, còn ngoài ra, tôi tin rằng không có môn phái nào đáng làm cho chúng ta lo ngại cả.

Ngừng một lát để dò xét phản ứng của hai người, rồi Đỗ-duy-Sinh lại tiếp :

— Như thế, nếu có kẻ ngồi không mà lấy được « Qui nguyên mật tập », thì với sự hợp lực ba phái chúng ta, không khó gì việc truy tìm đoạt lại. Chỉ cần chúng ta đả thương vài cao thủ của Thiên-Long bang cuộc là phần thắng cầm chắc trong tay !

Đặng-Lôi vẫn lo ngại, nói :

— Việc gì có cần thận mảy cũng có chỗ sơ xuất ! Nếu chẳng may mưu kế của Đỗ huynh có gì sai chạy, chẳng hạn như bọn đầu não Thiên-Long bang cuộc hợp lực truy vào trong lòng núi này, trận đấu phải quyết liệt lắm, chúng ta rủi bị thương một đôi người ! Khi lực lượng chúng ta bị tiêu hao quá nhiều, lại còn phải truy đoạt « Qui nguyên mật tập » thì sợ khó mà nắm vững phần thắng.

Đỗ-duy-Sinh vuốt râu cười ha hả, nói :

— Xin Đặng huynh cứ an tâm, tôi đã có nghĩ đến điều đó rồi ! Nếu như các cao thủ của Thiên-Long bang chia rẽ chạy đuổi vào lòng núi, chúng ta chẳng ngại gì mà không thấy số đông vây chúng lại từng người mà tiêu diệt. Còn như chúng dốc toàn lực đuổi vào đây, thế mạnh khó tiêu diệt, thì chúng ta sẽ dùng lửa tấn công chúng, tạo nên một trận Bản-cốc nơi đây, thiêu rụi chúng trong động đá này.

Hạ-vân-Phong ngược đầu nhìn lên miệng động, hỏi lại :

— Phải chăng Đỗ huynh muốn lợi dụng cái miệng động trên đó, đem cây khô đốt lửa ném xuống...

Đỗ-duy-Sinh cười to, cướp lời :

— Đáng phục ! Đáng phục ! Tôi phải cả một ngày mới nghĩ ra được kế đó, mà đạo huynh chỉ trong chớp lát đã thấy ngay. Thật là thông minh tốt đỉnh !

Hạ-vân-Phong mỉm cười nói :

— Nếu Đỗ huynh không đề cập đến hỏa công, thì bản đạo đâu có thể nghĩ ra kế tuyệt diệu đó, Đỗ huynh khen làm bản đạo thêm thẹn cho mưu trí thấp kém của mình.

Đỗ-duy-Sinh nghiêm mặt nói :

— Việc này thấy thì rất dễ, nhưng nếu đem thực hành sẽ không khỏi gặp khó khăn. Quan trọng nhất là vấn đề thời gian chúng ta phải làm sao cho chúng ta lui ra, tức thời lữa phải rút xuống ngay. Mọi hành động phải lanh lẹ, ăn khớp với nhau thì đầu chúng có phát giác được cũng không thể nào chạy kịp...

Mã-quân-Vũ và Tô-Hùng ẩn trong nhà đá lắng nghe đến đó, rồi tự nhiên những câu đối thoại bên ngoài nhỏ lại, chẳng nghe được gì nữa cả.

Một khắc im lặng trôi qua... Bỗng Đỗ-duy-Sinh lại cười to nói :

— Được thế thì chúng ta quyết định như vậy. Chỉ sợ Đẳng huynh quá cực nhọc !

Đẳng-Lôi cười khan một tiếng, nói :

— Hay lắm ! Hay lắm ! Hạ đạo trưởng và Đỗ huynh miễn nhau như vậy, tôi cảm thấy vinh hạnh !

Rồi ba người cùng cất tiếng cười vang...

Tiếng chân bước của ba người xa dần ! Tiếng cười mỗi lúc một nhỏ... rồi mất hẳn !

Tô-Hùng dựa sát mình vào vách đá, nhô đầu ra ngoài cửa nhìn, thấy mấy người đã đi mất từ lúc nào, lập tức uốn mình nhảy ra ngoài thạch thất.

Mã-quân-Vũ cũng theo thế « Thần điều xuất lâm » theo sát Tô-Hùng nhảy ra ngoài.

Bốn mắt cùng đảo quanh hang đá một vòng. Rồi như không hiểu gì, Mã-quân-Vũ cau mày hỏi :

— Tô huynh ! Quý bang cuộc...

Tô-Hùng cười khe khẽ, chặn lời Mã-quân-Vũ nói :

— Sao ? Mã huynh nghĩ tôi là trong những người đi dò thám sao ?

Mã-quân-Vũ mỉm cười, bảo :

— Tôi không dám có ý nghĩ đó. Nhưng việc quý bang cuộc bố trí trạm canh ngầm đầy đầy nơi Bạch-Vân-Hiệp này, chắc là chuyện thực chứ ?

Tô-Hùng suy nghĩ một chút, rồi chậm rãi đáp :

— Lời nói của mấy người lúc nãy rất đúng !

Mã-quân-Vũ ngạc nhiên hỏi lại :

— Như vậy có nghĩa là Tô huynh không biết rõ việc ấy sao ?

Tô-Hùng nhìn ngay mặt Mã-quân-Vũ, đáp :

— Tôi từ nghìn dặm xa xôi lặn lội đến đây, chỉ vì muốn thăm bệnh tình Mã huynh mà thôi, ngoài ra tôi chẳng còn mang một công tác nào nữa cả !

Mã-quân-Vũ tuy là người thông minh, nhưng chàng hơi quá thật thà, không muốn lấy lòng tiểu nhân để xét đoán kẻ khác, nên khi nghe Tô-Hùng nói chàng cảm động lắm không còn chút nghi ngờ, mỉm cười, nói :

— Tô huynh có cảm tình quá nồng nhiệt làm cho tôi cảm kích vô cùng !...

Suy nghĩ chốc lát, chàng tiếp lời :

— ... Nhưng tôi không biết làm sao mà Tô huynh có thể biết được hành tung của tôi ?

Tô-Hùng cười ngạo nghễ, đáp :

— Tai mắt của Thiên-Long bang cuộc của chúng tôi ở khắp đại Giang Nam, Bắc ! Đừng nói gì hành tung của Mã huynh, mà cả nhất cử nhất động của cửu đại môn phái trong võ lâm ngày nay, đều khó tránh khỏi sự kiểm soát của chúng tôi.

Mấy lời nói thẳng thắn của Tô-Hùng, làm cho bao nhiêu điều nghi ngờ trong lòng Mã-quân-Vũ tiêu tan cả. Chàng mỉm cười nói :

— Quý bang cuộc tai mắt thật tinh tường !

Nói đến đó, Mã-quân-Vũ cảm thấy lờ lờ, nên đột nhiên nín bặt.

Tô-Hùng dường như không đề ý đến cử chỉ của Mã-quân-Vũ, lạnh lùng nói :

— Ba người khi nãy đều là Chương môn của những môn phái lớn trong võ lâm, tôi nghĩ rằng lời nói của họ phải đúng sự thật !

Hắn ngừng lại một lúc, nhìn chăm chú vào Mã-quân-Vũ, rồi nghiêm trang nói tiếp :

— Đã như thế thì sự bố trí những trạm canh bí mật của bốn bang cuộc quanh Bạch-Vân-Hiệp này, dĩ nhiên không phải là chuyện không có ! Tôi là tiểu bang chủ của Thiên-Long Bang cuộc, tất không thể ngồi yên, không lo đến việc của bốn bang. Mã huynh là người ngoài cuộc, tốt nhất là nên đi trước một bước rời khỏi nơi đây, để khỏi lây vướng đến những chuyện rắc rối không đâu !

Mã-quân-Vũ ngẫm nghĩ một lúc lâu, cảm thấy rất khó chịu, nói :

— Tô huynh đã vì tôi, không kể đến chuyện xa xôi nghìn dặm, lặn lội đến Quát-Thương Sơn thăm tôi. Thật là cảm tình nồng nhiệt

biết bao! Hôm nay Tô huynh có việc phải lo, tôi làm sao có thể ngồi yên mà không giúp một tay cho đành. Nhưng những người mưu chống lại Thiên-Long bang cuộc lần này lại là...

Tô-Hùng cười nhạt cướp lời:

— Là những vị hồng-nhân tri kỷ của Mã huynh, cho nên Mã huynh cảm thấy rất khó chịu, phải không?

Mã-quân-Vũ thở dài nói:

— Bạch cô nương đối với tôi đã mấy lần gia ơn cứu mạng...

Tô-Hùng tự nhiên biến sắc. Hắn vội chặn lời Mã-quân-Vũ, nói:

— Mã huynh khỏi phải thắc mắc! Tôi nhất quyết không để cho Mã huynh giúp tôi việc này đâu! Nhưng tôi có một việc đang hoài nghi, muốn hỏi cao kiến của Mã huynh, chẳng biết Mã huynh có bằng lòng trả lời không?

Mã-quân-Vũ nghiêm mặt đáp:

— Tô huynh có việc gì cứ hỏi đi, nếu tôi biết được, dĩ nhiên không giấu giếm gì Tô huynh cả.

Tô-Hùng gật đầu, chầm chậm hỏi:

— Khi nãy chắc Mã huynh đã nghe rõ những câu đối thoại của ba người trong hang đá?

Mã-quân-Vũ gật đầu không đáp:

Tô-Hùng lại hỏi tiếp:

— Thủ đoạn của chúng nó dùng để đối phó với Thiên-Long Bang cuộc chúng tôi, có thể nói là rất hiểm độc phải không?

Mã-quân-Vũ không biết Tô-Hùng hỏi như thế là có dụng ý gì, nhưng chàng vẫn không hỏi lại, chỉ gật đầu thay cho câu trả lời thôi.

Đột nhiên Tô-Hùng thở dài một tiếng, nói:

— Nếu tôi không nghe được âm mưu sâu độc của bọn Đỗ-duy-Sinh, thì trong trận đánh sắp đến này, chắc chắn là chúng tôi phải hao tổn rất nhiều cao thủ!

Nói đến đó, hắn lại nhìn trời thở dài một hơi, rồi tiếp:

— Trận sóng gió sắp nổi dậy trên giang hồ lần này là vì « Qui nguyên mật tập » mà ra. Nhưng cuốn kỳ thư ấy có trong Bạch-Vân-Hiệp này không thì thật là khó đoán! Pho sách ấy đã đồn đãi mấy trăm năm trên giang hồ, không biết bao nhiêu người đã vì nó mà đổ máu, mất mạng...

Tô-Hùng ngừng nói, quay nhìn Mã-quân-Vũ, bảo:

— Tôi chỉ muốn Mã huynh cho tôi hay một việc, là cuốn « Qui nguyên mật tập » ấy có thật ở trong Bạch-Vân-Hiệp này chăng?

Mã-quân-Vũ sững sờ một lúc lâu mới mỉm cười, đáp:

— Chẳng dám nói láo với Tô huynh, thật ra thì tôi có thấy qua « Qui nguyên mật tập » đó một lần, nhưng chẳng biết đó là kỳ thư thật hay giả. Và đề ở nơi nào thì tôi hoàn toàn không rõ!

Tô-Hùng khẽ cười, nói:

— Việc này nghĩ ra thì không sai! Với thân phận của Đỗ-duy-Sinh mà chịu đến Quát-Thường Sơn này, thì chắc đó là tin có thật.

Mã huynh hãy về trước Bạch-Vân-Hiệp đi, Mã huynh vừa bị thương mới lành, sức lực chưa được phục hồi, không nên lặn lội nói tôi làm gì!

Mã-quân-Vũ thầm tính là chàng cũng nên về sớm, đem những chuyện đã thấu lượm được, nói lại cho Bạch-vân-Phi nghe, đề đề phòng cho nàng tránh bớt tai hại, vì kẻ địch lần này đều là những tay cao thủ trong võ lâm, ai nấy đều thân mang tuyệt học, chàng không nên nán lại ở đây mà phải ân hận về sau này.

Nghĩ như thế, Mã-quân-Vũ liền chấp tay chào Tô-Hùng, nói:

— Đã như vậy, tôi xin về trước.

Rồi không đợi Tô-Hùng trả lễ, chàng quay mình đi liền.

Tô-Hùng đứng nhìn theo Mã-quân-Vũ, đột nhiên sinh ra một ý nghĩ thâm độc, hắn thầm nhủ:

— Con đường trong lòng núi này rất thâm u, nếu ta theo sát hắn, rồi thừa lúc hắn bất ý ta ra tay hạ sát, xong đem xác hắn bỏ vào tận trong động này, thì đâu còn dấu vết gì nữa. Và lại bây giờ cường địch rất đông, sát khí bao trùm võ lâm, Lý-thanh-Lóan nhất định chẳng nghi ngờ gì đến ta. Nhưng nếu nàng có ý nghĩ thì ta cũng có cách đồ tội cho người khác!

Nghĩ như thế, hắn liền dùng thượng đẳng khinh công, im lặng đi nhanh đến sau lưng Mã-quân-Vũ.

Trong hang đá bỗng nhiên tối sầm lại như thương cho khách anh hùng vì quá tin bạn đề họa đến bên mình mà vẫn không hay! Một cơn gió lạnh trong khe đá thoát nấc lên một tiếng thảm thiết...

Bất ngờ, khi Mã-quân-Vũ vừa chạy đến ngoài miệng hang đá, không biết chàng sức nghĩ đến việc gì, đột nhiên ngừng bước, quay mình lại...

Lúc đó Tô-Hùng phi thân đến sau lưng Mã-quân-Vũ còn cách mấy thước, bị Mã-quân-Vũ bất thành linh quay lại, hai người suýt tông vào nhau.

Sự biến chuyển bất ngờ làm cho âm mưu đen tối của Tô-Hùng, một lần nữa lại thất bại.

Nhưng, vốn là người có nhiều mưu mô, miệng lưỡi linh hoạt, Tô-Hùng liền bước chéo sang một bên, vượt qua thân hình Mã-quân-Vũ, buống lại một câu :

— Tôi phải đi mau đề kịp cho những người của bọn bang hay tin này...

Tiếng nói chưa dứt, người hắn đã vút đi ra xa ngoài mấy trượng ! Mã-quân-Vũ thật ra có chút việc định quay lại hỏi Tô-Hùng, nhưng thấy hắn có cử chỉ cấp bách như vậy, không tiện lên tiếng gọi lại. Hơn nữa chàng lại nghĩ thì giờ của Tô-Hùng lúc này rất quý báu, sớm muộn một chút là có thể làm cho bao nhiêu sinh mạng đồ đảng Thiên-Long Bang phải bị tiêu diệt thê thảm ngay.

Mã-quân-Vũ lại nghĩ chàng vừa bình phục, sức lực còn suy kém, mà xung quanh Bạch-Vân-Hiệp lại đầy dẫy cường địch, nên sinh lo ngại, vội gồng sức chạy bay về.

Đến khi chàng ra ngoài cửa hang thì không còn thấy tung tích Tô-Hùng đâu nữa.

Mã-quân-Vũ ngửa mặt nhìn trời, thấy vừa mới qua buổi trưa. Chàng nhìn sơ phương hướng rồi cầm đầu chạy thẳng.

Ánh nắng xế chiều rọi vào mấy chòm mây bạc, phản chiếu những tia nắng gay gắt xuống núi đồi...

Bên tai Mã-quân-Vũ gió thổi vi vu, nhưng không làm dịu được nỗi lo lắng trong lòng chàng.

Chàng muốn gặp ngay Bạch-vân-Phi để bàn kế đối phó với kẻ địch, nên chẳng kè đến việc mình bị thương mới lành, chàng ra hết sức chạy như bay, chưa đầy nửa giờ đã đến trước cửa động Bạch-Vân-Hiệp rồi.

Mã-quân-Vũ thấy mồ hôi toát ra như tắm, vội đứng lại nghỉ một lúc rồi hẵng vào động.

Chàng vừa đứng lại, bỗng cảm thấy một luồng gió lạ thoảng qua, từ sau lưng đưa đến một chiếc khăn trắng, giúp cho chàng lau mồ hôi, đồng thời bên tai có tiếng nói của Bạch-vân-Phi :

— Sức lực của Vũ huynh còn chưa được phục hồi lắm, mà lại chạy

gấp như vậy thật không nên ! Chạy mệt cũng không biết dừng lại nghỉ một lát ! Người gì mà không biết tự chú trọng thân thể tí nào cả !

Mã-quân-Vũ quay đầu nhìn lại, thấy Bạch-vân-Phi mặt y phục đen huyền, tóc vén cao, đôi mày được nét tinh nghịch, cánh tay ngà ngọc với những ngón tay thon mềm đang lau mồ hôi cho chàng. Đôi mắt của nàng mở to đen lay láy, không còn những tia sáng uy hiếp tinh thần đối phương, nhưng lại chứa đựng một vẻ nghiêm trang, dịu dàng làm say đắm lòng người.

Mã-quân-Vũ, lần thứ nhứt, quan sát kỹ một thiếu nữ tuyệt đẹp, thanh cao đứng sát bên mình, bất giác chàng mỉm cười vu vơ.

Bạch-vân-Phi tròn tròn đôi mắt, «hử» nhẹ một tiếng, nói :

— Vũ huynh cười cái gì ? Thiếu chút nữa là mất mạng, người ta phải lo đến gần chết, mà tự mình vẫn không biết gì cả !

Mã-quân-Vũ giựt mình, hỏi :

— Tôi có gặp điều gì nguy hiểm đâu ? Sao tự tôi không hay biết gì cả mà tỷ tỷ lại nói như vậy ?

Bạch-vân-Phi khẽ nguyệt một cái, nói :

— Nếu Vũ huynh biết được, thì... thì người ta đâu còn phải lo cho anh nữa !

Mã-quân-Vũ vẫn chưa hiểu Bạch-vân-Phi muốn nói gì, chàng thăm nghĩ :

— Mình chỉ đứng với Tô-Hùng trong hang đá, không gặp một ai cả ! Không lý nàng ám chỉ Tô-Hùng muốn hại ta sao ?

Mã-quân-Vũ định mở miệng hỏi cho rõ ràng. Bỗng nghe tiếng kêu to :

— Ở đây này ! Ở đây !

Rồi một luồng gió thoảng qua, tức thời có bốn cô gái tuyệt đẹp xông đến một lần, chia giữ bốn phía, vây Mã-quân-Vũ và Bạch-Vân-Phi vào giữa.

Bạch-vân-Phi thấy thái độ của bốn nàng này quá kỳ lạ, họ đều thủ thế chực tấn công, tức thời nàng nổi giận quát lớn :

— Các người muốn làm gì đây ?

Một cô gái lớn tuổi nhất trong bốn cô gái đó, cúi đầu đáp :

— Chúng tôi phụng lệnh tiều thơ của chúng tôi, đi tìm người đàn ông này đã lâu ! Không ngờ hắn lại đi chung với cô nương !

Bạch-vân-Phi biết bốn cô gái này từ nhỏ đã sống trong chốn hang sâu núi thẳm cho đến lớn, trí óc tuy rất thông minh, nhưng tính tình rất

mặc mặc, chắc là không hay nói dối. Sắc mặt nàng dịu lại, nhưng giọng nói vẫn còn hằn học, hỏi :

— Tiểu thư các người ở đâu ? Và tìm người đàn ông này để làm gì ?
Cô gái mặc áo trắng, đã đáp lời khi nãy, đưa tay chỉ vào Mã-quân-Vũ nói :

— Người đàn ông này đã cướp mất cuốn kỳ thư võ lâm, « Qui nguyên mật tập » của tiểu thư chúng tôi !

Mã-quân-Vũ hoảng hốt, hỏi lại :

— Các người nói sao ? Tôi đâu có cướp « Qui nguyên mật tập » của tiểu thư các người !

Bốn cô gái đó đồng thanh « hừ » lên một tiếng khinh bỉ, liếc nhìn Mã-quân-Vũ một cái, sắc mặt đầy vẻ bất mãn.

Mã-quân-Vũ tức giận lắm, đang định lên tiếng minh oan, thì Bạch-vân-Phi đã cướp lời, nói !

— Tiểu thư các người ở đâu ? Hãy mau đưa ta đến gặp nàng ngay !

Một cô gái khác trong bốn cô gái đó, lắc đầu, nói :

— Tiểu thư của chúng tôi, sau khi dạy thân pháp « Ngũ hành mê tung » cho chúng tôi, rồi một mình đi tìm người đàn ông này, không biết hiện giờ ở đâu !

xxx

HỒI THƯ SÁU MƯƠI

MÃ-QUÂN-VŨ BỊ HÀM OAN

Bạch-vân-Phi ngẫm nghĩ một lúc rồi nói :

— Các người chia ra đi tìm Lam tiểu thư về ngay, nói rằng tôi muốn gặp nàng.

Bốn tỷ nữ nhìn nhau nhưng vẫn đứng yên không đi.

Bạch-vân-Phi tức giận, trợn mắt quát :

— Ta muốn các người chia ra đi tìm tiểu thư của các người về đây, có nghe không ?

Tỷ nữ lớn tuổi nhất đáp :

— Tiểu thư đã dặn chúng tôi, nếu gặp được người trộm « Qui nguyên mật tập » thì bắt trở lại, sau đó dẫn đến cho tiểu thư.

Bạch-vân-Phi thấy bốn cô gái này không chịu theo lời mình khiến

nàng giận đến tái mặt, vừa định quát tháo lên, chợt nghe Quân-Vũ thở dài nói :

— Bạch tỷ tỷ ! Xin chị đừng giận, việc này không trách được chúng nó, vì có lệnh cô chủ thì làm sao chúng nó dám tự tiện hành động !

Bốn tỷ nữ thấy Mã-quân-Vũ giúp họ biện hộ, khiến cả bốn người đều nhìn nhau cười.

Nên nhớ bốn người tỷ nữ này đều sanh trưởng trong rừng sâu núi rộng, đối với sự đời không hiểu biết gì mấy, họ không có cơ tâm và kinh nghiệm, nên đau khổ hay vui sướng đều tỏ ra ngoài rõ rệt.

Bạch-vân-Phi ngẫm nghĩ, nói :

— Tiểu-Điệp hình như đối với Vũ ca có thành kiến rất sâu, tôi tuy biết anh không đến nỗi lấy « Qui nguyên mật tập », nhưng không lý nó đặt điều nói láo. Bộ thần kỳ võ học này, những người trong võ lâm đều hằng mơ ước vọng tưởng, bất cứ rơi vào tay ai cũng khó mà qui hoàn nguyên vẹn. Nó đã nghi cho anh lấy « Qui nguyên mật tập », mà anh không có bằng cớ nào để biện luận thì thật khó đánh tan mối nghi ngờ của nó.

Mã-quân-Vũ vừa bực mình vừa chán nản, nói :

— Nếu tôi không chịu gặp Tiểu-Điệp, e lòng nghi ngờ của nàng càng tăng thêm.

Chàng ngừng một lát rồi tiếp :

— À ! Bạch tỷ tỷ ! Khi nãy tôi và Tô huynh núp trong một động núi cách đây mười mấy dặm xa, rình nghe được các cao thủ trên giang hồ tụ tập ở cận đông và đã đến ranh giới Bạch-Vân-Hiệp. Chỉ sợ mấy đồi núi và hang sâu chung quanh vùng đất của chúng ta đã bị bọn chúng phục kích sẵn sàng rồi !

Những người này đều là sư tôn các môn phái, chúng ta phải tìm cách gì đối phó sớm mới được !

Bạch-vân-Phi nói :

— Tôi cũng đã nghĩ có ngày chín môn phái trên võ lâm và Thiên-Long Bang sẽ cho hết cao thủ đến Bạch-Vân-Hiệp đảo loạn, nhưng không ngờ chúng nó lại đến sớm như vậy !

Lam-tiểu-Điệp khi lên đây, giữa đường bị cướp, bí mật của « Qui nguyên mật tập » đã tiết lộ rồi. Lúc đó Tiểu-Điệp chưa biết thân mình

mang đầy võ học tuyệt luân vô địch thế gian mà cũng không ngờ đến mấy quyền sách mỏng đó đã làm cho võ lâm nhiều phen diên loạn, họ đã tìm cả trăm năm, biết bao nhiêu thịt tan máu đổ. Lớp này ngã xuống lớp khác mọc lên, cứ thế mãi đến nay vẫn còn hăng say tìm kiếm như một kẻ cuồng tín.

Thế mà nàng không giữ gìn cẩn thận kén đáo, bị người trên giang hồ phát hiện !

Lam-tiểu-Điệp có bốn cô tỳ nữ theo hầu, võ công đều khá lắm, nhưng cả năm đều không hiểu chút tinh đời, kinh nghiệm giao thiệp trên giang hồ chưa có.

Người ta chỉ cần dùng chút mưu mô thì cả cô chủ lẫn người hầu rơi vào cạm bẫy như chơi.

Nếu không có sự phụ của Bạch-vân-Phi là Lam-hải-Bình kịp thời ra tay thì quyền « Qui nguyên mật tập » đã bị người ta cướp từ sớm rồi !

Bốn cô gái gái áo trắng thấy Bạch-vân-Phi và Mã-quân-Vũ cứ đứng nói chuyện mãi, họ bức dọc tỏ ý thúc giục. Một cô nói với Quân-Vũ :

— Người nói chuyện có giữ lời hứa chẳng ? Đã nói là tự đi gặp mặt tiểu thư chúng tôi, tại sao mãi đến bây giờ vẫn chưa chịu đi ?

Bạch-vân-Phi mỉm môi hân học :

— Đi ! Được rồi, tôi cùng đi với Vũ ca !

Mã-quân-Vũ lắc đầu nói :

— Bây giờ quanh đây đều là cường địch, đang chuẩn bị giết nhau ! Chỉ tuy võ công tuyệt thế, nhưng địch thủ không phải tay thường. Chúng ta ít người thế yếu, trừ ra chị, những người khác đều không phải đối thủ của địch, vậy trước khi chưa gặp địch, chị phải chuẩn bị trước mới được.

Bạch-vân-Phi chưa kịp trả lời, Quân-Vũ lại tiếp :

— Tôi hiểu tỷ tỷ muốn cùng đi với tôi vì sợ cô gái họ Lam ra tay sát hại tôi. Nhưng làm như vậy, Tiểu-Điệp càng tăng sự nghi ngờ cho tôi ! Lấy võ công mà nói, thì nếu nàng có tâm sát hại tôi thật là một điều rất dễ, chỉ trừ khi nào có chị ở bên tôi thì nàng mới nhân nhượng. Tuy nhiên, chị không thể suốt đời ở bên tôi mãi ! Tôi tự biết tôi không trộm « Qui nguyên mật tập » nên chẳng sợ gì cả. Hơn nữa Bạch-Vân-Hiệp đã sa vào vòng vây của địch, tình thế biến chuyển rất lạ, tỷ tỷ đừng bỏ phí thì giờ mà nên sắp đặt cho sớm là tốt hơn.

Bốn tỳ nữ vây quanh hai người đợi lâu quá, tuy chưa ra mặt thúc

giục Mã-quân-Vũ nữa, nhưng trong khóe mắt họ đã hiện ra vẻ quái dị phi thường.

Bạch-vân-Phi thở dài nói :

— Vũ ca nói không sai ! Nếu nàng cố tâm muốn sát hại anh, thì đâu có để phòng cũng vô ích. Nàng chịu nghe lời tôi chẳng qua là vì tuân theo di ngôn của bảo mẫu. Nếu nói về mặt võ công, quả thật tôi không bì với nàng được.

Mã-quân-Vũ thản nhiên cười nói :

— Vậy thì tỷ tỷ đừng phí thời giờ nữa, cứ để tôi đi một mình thì tốt hơn.

Đôi mắt Bạch-vân-Phi chứa đầy lo lắng, nàng dịu dàng nói :

— Tiểu-Điệp đã có thành kiến với Vũ ca, bây giờ đến gặp nàng, tốt nhất là anh nên nhẫn nhịn một chút !

Mã-quân-Vũ gạt đầu mỉm cười, nói :

— Tiểu-Điệp đã có ơn cứu mạng tôi, miễn là đừng sỉ nhục tôi quá mức, dĩ nhiên tôi phải nhẫn nhịn chứ !

Bạch-vân-Phi hơi biến sắc mặt nói :

— Dầu nàng có nặng lời cũng mong Vũ ca bỏ qua...

Nàng nói câu ấy là có ý sợ Tiểu-Điệp dùng nặng lời với Mã-quân-Vũ và hậu quả sẽ nguy hại cho tánh mạng chàng. Nhưng sự thật chưa xảy ra mà Mã-quân-Vũ đã trợn mắt nói :

— Trai anh hùng chịu chết không chịu nhục ! Sự sanh tử không đáng kể ! Nhịn nhục mà sống thà chết còn hơn !

Tính kiên cường của Mã-quân-Vũ khiến Bạch-vân-Phi bỗng nhiên thành mềm dịu, lòng nàng đầy đau xót. Nàng như không biết có bốn cô tỳ nữ đứng đó, nhỏ nhẹ nói Mã-quân-Vũ :

— Tuy Vũ ca không kể đến thân mình, nhưng chẳng lẽ Vũ ca không coi Loạn muội mà chịu nhịn tí sao ? Vũ ca nên nhớ rằng từ khi anh bị thương, Loạn muội hoang mang sầu khổ ! Anh thử nghĩ xem một khi anh chết đi, Loạn muội còn có thể sống được nữa chẳng ?

Mã-quân-Vũ mỉm cười nói :

— Tỷ tỷ đừng vì tôi mà lo âu quá ! Tôi tưởng cô gái họ Lam đó, trước khi chưa hỏi rõ sự tình thì cũng không đến nỗi ra tay sát hại tôi đâu. Hơn nữa, thế nào cô ấy cũng nể mặt chị. Tôi chỉ cần ăn nói minh bạch, đừng chọc giận, tin chắc chả có gì nguy hiểm !

Bạch-vân-Phi than dài một tiếng, nói :

— Vũ ca biết trọng lấy thân thì tôi mới yên tâm được. Tiểu-Điệp tuy có thành kiến với anh, nhưng bản tánh rất hiền lành, xử sự minh bạch, quyết nàng không bội chộp mà giết anh. Tôi chỉ lo cái tính tình cao ngạo của anh ! Vì trong tâm nàng đã nghi lắm cho Vũ ca thì chỉ một câu nói không hợp nhau, đã có thể gây điều hối tiếc rồi !

Nàng ngưng một lúc, nhỏ tiếng nói :

— Vừa rồi Vũ ca bị thương nặng, trong suốt thời gian anh bất tỉnh hai mươi mấy ngày, Loan muội muội luôn luôn canh giữ một bên, trông cô ấy ngơ ngơ ngác ngác, ít ăn biếng nói, thật thảm thương ! Ôi ! Nỗi khổ tâm và tình lưu luyến của Loan muội cũng đủ...

Bạch-vân-Phi vừa nói đến đây, bỗng có một tiếng kêu thê thảm từ xa đưa đến, âm thanh vang dội trên vách đá, kéo dài một lúc thật lâu đánh đoạn lời nói của Bạch-vân-Phi.

Mã-quân-Vũ liền nói :

— Sợ cừu địch đã đến ngoài Bạch-Vân-Hiệp rồi. Vậy tỷ tỷ nên lo đi sắp đặt mọi việc để chuẩn bị trước, kéo địch sát đến nơi thì trở tay không kịp !

Bạch-vân-Phi gật đầu nói :

— Vũ ca gặp được Tiểu-Điệp, nhờ mời nàng về sớm...

Dứt lời Bạch-vân-Phi nhảy vun vút mất dạng.

Mã-quân-Vũ nhìn sau lưng Bạch-vân-Phi thở ra một hơi thật dài. Chàng quay lại liếc nhìn mấy tỷ nữ mỉm cười, nói :

— Lam cô nương bây giờ ở đâu ? Phiền các cô nương dẫn đường.

Bốq cô đó nhìn nhau, lẳng lặng chia hai người trước, hai người sau kèm Mã-quân-Vũ đi giữa. Cả năm người trèo lên cánh núi bên trái.

Năm người băng qua ngọn núi đó thì đến một trũng đất bằng rộng độ nửa mẫu, mọc đầy cỏ xanh mơn mơn, giữa đó có hai cây cỏ từng cao rậm.

Mã-quân-Vũ nhìn xuống thấy Lam-tiểu-Điệp mặc áo trắng, vai choàng khăn màu nước biển, ôm cây đòn tỳ bà vào lòng. Nàng ngồi dựa gốc cây tùng, đang ngẩng mặt nhìn mây lơ lửng trên vòm trời, thần thái như đắm chiêu, suy nghĩ một việc gì.

Khi còn cách mấy trượng, Lam-tiểu-Điệp như nghe tiếng chân, quay đầu lại nhìn Mã-quân-Vũ và bốn tỷ nữ, mắt hơi sếch lên, rồi im lặng quay đầu qua nơi khác.

Lúc năm người còn cách Tiểu-Điệp độ ba thước, một tỷ nữ lớn

tuổi đứng bên trái, cúi mình nói :

— Người ấy tự nguyện đi cùng với chúng tôi đến gặp tiểu thư, cho nên không có tội.

Tiểu-Điệp chậm chậm quay mặt qua, đôi mắt lộ vẻ tức giận, nhiều mày nhìn Mã-quân-Vũ một cách khinh khi, nói :

— Ta đã biết từ sớm, người không phải là một người tốt, bây giờ sự thật chứng minh lời ta nói có sai đâu !

Mã-quân-Vũ hơi cúi đầu, điềm nhiên cười, nói :

— Cô nương đã có ân cứu mạng tôi, Mã-quân-Vũ này không dám lấy lời cãi vã. Nhưng xin cô nương cho biết tội lỗi của tôi để tôi chịu tội ?

Lam-tiểu-Điệp cười nhạt, nói :

— Người trộm mắt « Qui nguyên mật tập » của ta còn chưa phải là tội sao ?

Mã-quân-Vũ bình tĩnh đáp :

— Trừ ra lúc ở trên thuyền đi Gia-Định, tôi vô tình thấy « Qui nguyên mật tập » một lần, rồi thì từ đó đến nay tôi chưa hề thấy qua lần thứ hai ! Còn nếu bảo rằng tôi lấy trộm cuốn kỳ thư ấy, tôi Mã-quân-Vũ không đến nỗi có hành động đê hèn như thế !

Lam-tiểu-Điệp gằn giọng nói :

— Trong phòng của chị Đại ta chỉ có ba người chúng ta, nếu không phải là người, chả lẽ tôi nói láo sao ?

Mã-quân-Vũ sực nhớ khi Tô-Hùng đã rời khỏi phòng của Bạch-vân-Phi rồi lại mượn cơ trở vào. Chàng ngẫm nghĩ, nói :

— Xin lỗi cô nương, có phải cô nương để « Qui nguyên mật tập » ở trên sàng đã chữa bệnh cho tôi ở trong nhà đá không ?

Lam-tiểu-Điệp nghe đến hai chữ « chữa bệnh » mặt nàng đỏ hồng, hơi có chút thẹn thùng, nên chỉ khẽ gật đầu, « ừ » một tiếng nhỏ.

Mã-quân-Vũ nheo mày, ngẫm nghĩ một chút, chợt vỗ tay cái « đốp », rồi làm bầm :

— Nếu như vậy, rất có thể là nó !

Lam-tiểu-Điệp chộp hỏi ngay :

— Ai ? Phải chăng người nói chị Đại ta ?

Mã-quân-Vũ đang muốn nói là Tô-Hùng, hốt nhiên nghĩ lại, thăm dò :

— Có phải Tô-Hùng trộm hay không, bây giờ chưa đoán chắc !

Trước khi chưa rõ sự tình ta đâu có thể ngang nhiên mà kết tội cho người ta !

Ý niệm đó lập tức làm ngưng lại lời nói của chàng đang muốn nói ra. Nhưng nhứt thời chàng lại không tìm ra lời thích hợp mà trả lời.

Lam-tiểu-Điệp thấy chàng đứng đờ ra đó, không trả lời câu hỏi của mình, nên tức giận hét lên một tiếng, nói :

— Chị Đại của tôi là người tôn quý vô cùng, đâu có thể trộm cướp « Qui nguyên mật tập » ! Người xấu xa quá ! Chị Đại tôi tử tế như thế mà người còn hoài nghi chị ấy ư ? Nếu không phải vì chị Đại, ta đâu để ý đến mạng sống của người ? Ta biết người muốn gây cho ta và chị Đại vào vòng xích mích, để người đứng ngoài thao túng. Ta đâu có ngốc ngếch như thế để mắc lừa người.

Mã-quân-Vũ nhăn mặt khó chịu nói :

— Tôi đã nghĩ ra một người có thể đã trộm « Qui nguyên mật tập » của cô nương. Nhưng trước khi chưa có chứng cứ tôi không muốn kết tội cho người ta ! Nếu cô nương tin được tôi, xin cho kỳ hạn trong ba ngày, tôi nhất định giúp cô nương tìm ra thủ phạm.

Lam-tiểu-Điệp nhặt nhẹo đáp :

— Hừ ! Người đừng giả quý trước mặt ta ! Ta cho người thời hạn ấy để cho người thông thả mà tâu thoát, tìm chỗ vắng vẻ, tập luyện võ công ghi trong kỳ thư ấy ư ? Trời đất mênh mông chúng ta biết đâu mà tìm.

Mã-quân-Vũ cảm thấy như một cái gì dâng lên chặn nghẹn ở cổ, chàng cố gắng nuốt ực một cái, nói :

— Nói như vậy là cô nương đã nhất định nghi cho tôi lấy trộm « Qui nguyên mật tập » rồi hử ?

Đôi mắt của Tiểu-Điệp nhìn chăm chăm vào mặt Mã-quân-Vũ như soi mói, khinh miệt. Nàng nói :

— Chắc chắn như vậy rồi ! Trong nhà đá chỉ có ba chúng ta. Ta quyết định không phải chị Đại lấy, và ta cũng không tự nhiên vu cáo ! Hơn nữa « Qui nguyên mật tập » lại để trên sàng ngủ của chị Đại, khi ta sợ nhớ trở về thì mấy quyền sách ấy đã không cánh mà bay đâu mất. Còn người cũng không có trong nhà đá, vậy thời gian đó người đi đâu ? ?

Mã-quân-Vũ vừa há miệng định trả lời thì Tiểu-Điệp lại giành nói tiếp :

— Nhất là người thấy trong nhà đá không còn ai nữa, nên lấy « Qui nguyên mật tập » chạy ra ngoài tìm chỗ kín đáo giấu cất...

Cô tỳ nữ nhỏ nhất đột nhiên chen lời, nói :

— Khi chúng tôi đi tìm thì gặp người này đang đứng nói chuyện với Bạch cô nương.

Lam-tiểu-Điệp quắc mắt nhìn người tỳ nữ đó một cái rồi nói :

— Bây giờ chị Đại chưa biết hửn là người xấu nên nói chuyện với hửn, nhưng khi biết rồi thì chị ấy sẽ bỏ rơi ngay !

Mã-quân-Vũ nở nụ cười đau khổ, nói :

— Cô nương một hai cũng bảo tôi là người trộm cướp, thật làm cho tôi có miệng mà không cãi được ! Cái mạng tội còn sống là do cô nương, giờ không minh oan được thì xin trả lại cái mạng này cho cô nương !

Lam-tiểu-Điệp vẻ mặt im lìm, nhìn Mã - quân - Vũ rồi chăm chăm nói :

— Người tuy không phải là người tốt, nhưng vì là bạn của chị Đại ta, vì nể chị ấy, nên ta không muốn lấy mạng của người làm gì...

Bỗng nhiên nàng thở dài nói tiếp :

— Vì « Quy nguyên mật tập » là vật di truyền của mẫu thân ta, hơn nữa võ công ghi chép trong đó đều là những võ học tuyệt thế. Nếu bị người tốt trộm đi cũng không sao, nhưng nếu rơi vào tay một người xấu như người, chắc phải gây ra nhiều việc không hay, di hại cho đời, cho nên ta không thể không thu hồi trở lại !

Mã-quân-Vũ chưa chắt, nói :

— Cô nương định ninh là tôi lấy mấy quyền kỳ thư ấy, lại sợ tôi học được võ công ghi chép trong đó, gây sóng gió cho võ lâm ! Điều này thật khó giải thích. Chuyện đã như vậy, tôi xin bày cho công nương một cách đề phòng.

Lam-tiểu-Điệp ngạc nhiên hỏi :

— Người bày ta cách đề phòng sao ?

Mã-quân-Vũ cắn răng, gật đầu, đáp :

— Đùng thế ! Nếu nói về võ công, cô nương chỉ cần ra tay là có thể lấy mạng tôi ! Khi tôi đã chết rồi, như vậy là khỏi lo về sau ư ?

Lam-tiểu-Điệp nói :

— Cách đó tôi cũng có nghĩ qua, nhưng tôi sợ sau khi giết

người rồi thì chị Đại ta tức giận !

Mã-quân-Vũ nhún vai, thăm nhủ :

— Bây giờ nó đã nghỉ ngơi là ta mà ta không còn miệng lưỡi để giải thích được nữa. Như thế nếu nó không tìm ra « Qui nguyên mật tập » quyết chẳng bỏ qua. Ta để cho một cô gái làm nhục thà chết còn hơn.

Chàng lạnh lùng nói :

— Nếu cô nương sợ bị Bạch cô nương trách cứ không dám ra tay thì tôi chỉ phải tự tận để chứng tỏ cái lòng chân chính của tôi !

Nói xong chàng quay mình, chậm chân bước đi. Bốn tỷ nữ không chờ chủ ra lệnh, đã tự tiện bao vây Mã-quân-Vũ, phòng giữ, vì sợ chàng tẩu thoát.

Mã-quân-Vũ lẳng lặng bước đi, bốn tỷ nữ vẫn xê dãn vòng vây theo...

Đi được độ năm chục thước, chàng ngừng lại, đảo mắt nhìn mấy tỷ nữ, nhếch mép cười một cách bức dọc, chua chát. Chàng nghiêm giọng nói :

— Các cô xê ra một chút có được không ? Ai bỏ chạy đâu mà làm thế !

Bốn tỷ nữ lẳng lặng lùi ra sau mấy bước.

Mã-quân-Vũ ngàng mặt nhìn trời.

Bầu trời râm râm, những ánh mây di dịch một cách mệt nhọc, một vài cánh chim rừng lướt qua...

Lòng chàng đau xót như đứt từng khúc ruột ! Công ơn nuôi dưỡng như trời bề của cha mẹ ! Những nhọc nhằn của sự phụ đã cố tâm truyền dạy mười mấy năm trường, còn bao nhiêu ân chưa báo đáp, bao nhiêu oán chưa đòi !... Giờ phải chịu hàm oan mà không tỏ rõ được, nhục nhã ! Đau đớn ề ề !

Chàng quá phần uất, lâm bầm :

— Không ! Ta Mã-quân-Vũ đường hoàng là một chàng trai, không thể đứng trước một cô gái mà khóc lóc cầu xin !

Mã-quân-Vũ hét lên một tiếng phần uất, đưa tay đánh mạnh vào huyệt « Thiên linh » của chàng...

Bỗng... Trong chớp mắt đó...

Ái !!!

Rồi tiếp theo với giọng kinh hãi gọi giật :

— Anh Vũ !!!

Tay sắp búa vào người, Mã-quân-Vũ phải giựt mình dừng lại, cánh tay mặt vẫn còn giờ lên như bị tê cứng...

Âm thanh của tiếng kêu ấy vang dội nghe thê thảm não nùng !

Mã-quân-Vũ ngàng mặt nhìn phía trước.

Từ trên đỉnh núi một bóng người con gái mặc áo trắng chạy thẳng xuống như bay, gió thổi làn tóc dài phất phơ, chính là Lý-thanh-Loan.

Nàng như điên cuồng, không biết sợ chết, dốc núi thẳng đứng mà lao vùn vụt, trông thật nguy hiểm.

Mã-quân-Vũ bất giác rung mình, toàn thân rợn óc, tim đập nhanh lên, đứng đờ như trời trồng...

Trong chớp mắt Lý-thanh-Loan đã đến bên Mã-quân-Vũ. Nàng giật mạnh tay nàng xuống, nói qua hơi thở dập dồn :

— Anh Vũ ! Sao...

Nàng hình như muốn nói nhiều chuyện lắm, nhưng chỉ thốt được mấy nhiều đó đã bị tắt nghẹn, nước mắt trào ra ràn rụa...

Hốt nhiên sau lưng hai người có tiếng than u buồn, tiếp đó một giọng nói vừa trách cứ vừa thương yêu :

— Việc gì phải muốn tự tận, làm cho Loan tỷ tỷ phải ra nông nỗi thế ?

Mã-quân-Vũ nghe tiếng nói rất quen thuộc, nhưng không thể nhận ra là ai. Chàng quay mặt nhìn.

Chỉ thấy vô hình nữ hiệp Tô-phi-Phụng đầu bịt khăn trắng, mình mặc áo trắng, chân mang giày trắng, lại còn choàng thêm một cái khăn trắng bên ngoài. Toàn thân nàng một màu trắng như tuyết.

Mã-quân-Vũ cau mày thăm nhủ :

— Không biết nàng có ai chết mà mặc bộ đồ trắng tang tóc này.

Bây giờ Lý-thanh-Loan đã hết thở dốc, liếc thấy Tô-phi-Phụng đứng sau, lập tức tiến lại nắm tay vô hình nữ hiệp nói :

— Chị Phụng ! Chị đến núi Quát-Thương này từ bao giờ ? Ôi ! Lâu quá, hôm nay chúng ta mới gặp mặt nhau !

Tô-phi-Phụng siết chặt tay Lý-thanh-Loan nói :

— Vũ huynh vì việc gì mà phải tự vận như vậy ?

Khi nói, đôi mắt của Phi-Phụng nhìn quanh...

Lý-thanh-Loan lắc đầu nói :

— Vì chuyện gì tôi cũng không rõ ! Hình như là Lam cô nương

nghe cho Vũ ca lấy trộm đồ gì của cô ấy...

Đôi mắt Lý-thanh-Loan nhìn trần trời lên mặt Tiểu-Điệp.

Lam-tiểu-Điệp như có vẻ giận dữ, song chưa phát hiện, từ từ đứng lên, thong thả bước đi.

Bốn tỷ nữ đang vây quanh Mã-quân-Vũ thấy tiểu thơ của họ quay mình bỏ đi, nhưng vì chưa có lệnh gọi, nên không dám lui.

Tiểu-Điệp chân bước nhẹ, hình như đi rất chậm nhưng kỳ thật lại rất nhanh. Khăn choàng màu nước biển bị gió thổi bay lượn. Trong chớp mắt, nàng khuất dạng sau một góc núi.

Bốn tỷ nữ quay nhìn Tiểu-Điệp rồi lại liếc chừng Mã-quân-Vũ tỏ ra rất sốt ruột phân vân. Vì khi tiểu thơ của họ bỏ đi, chưa căn dặn họ phải đối phó với Mã-quân-Vũ ra sao cả.

Đột nhiên... Có năm tiếng đồn, thanh âm đồn dập đưa đến. Bốn cô tỷ nữ vừa nghe đã cùng loạt quay mình đi về hướng Tiểu-Điệp lúc này. Trước khi đi, cô tỷ nữ nhỏ nhút mỉm cười nói với Mã-quân-Vũ :

— Tiểu thơ chúng tôi nói : « Vì nề mặt Loan cô nương nên đồng ý cho người thực hiện điều kiện khi này mà người đã yêu cầu. Bây giờ người có thể tự do hành động ».

Dứt lời, cô tỷ nữ bé cũng cất bước theo ba cô kia.

Mã-quân-Vũ nhìn bốn cô gái đi vun vút, lấy làm lạ. Chàng thấy thân pháp họ so với lúc chàng gặp trước kia cách xa cả một trời một vực. Không biết vì sao trong thời gian ngắn ngủi mấy tháng mà họ lại có thể tiến bộ nhanh chóng như vậy.

Mã-quân-Vũ có ngờ đâu...

Khi Lam-hải-Bình lấy được viên nội đan của « Vạn niên hòa qui » cho Lam-tiểu-Điệp, con gái ông uống còn thịt con rùa lửa đó lại cho bốn tỷ nữ ăn ! Vật thần nghìn năm đó giúp cho khinh công cả thầy lẫn trò tăng lên gấp bội. Do đó, hôm nay họ đều có khinh công nhanh nhẹn đến phải làm cho Mã-quân-Vũ không ngờ.

Hơn nữa trong mấy tháng ấy Tiểu-Điệp đã chỉ dạy thêm võ công ghi trong « Qui nguyên mật tập » cho bốn tỷ nữ. Vì vậy họ mới có được thân pháp dường ấy.

Mã-quân-Vũ kinh ngạc, nghĩ mãi không ra, đứng đờ quên cả hai người bạn gái cũng đang trở mặt nhìn chàng.

Đột nhiên nghe tiếng « tẹt » từ phía sau phát ra.

Mã-quân-Vũ và Lý-thanh-Loan đồng giật mình quay lại.

Tô-phi-Phụng đang xé vụn mảnh khăn trắng bịt đầu, vút tung tóe dưới đất.

Lý-thanh-Loan lấy làm lạ, hỏi lớn :

— Phụng tỷ tỷ ! Chị làm sao vậy ?

Tô-phi-Phụng mỉm cười buồn bã, nói :

— Tôi đang đề chế cho một người, nhưng bây giờ người ta vẫn còn sống trên thế gian, bộ đồ chế này dĩ nhiên không phải lý nữa !

Lý-thanh-Loan chẳng hiểu gì cả, song cũng mỉm cười. Mã-quân-Vũ sức nhớ đến trận đấu chí tử tại « Vạn phật tử », bất giác một luồng hơi lạnh chạy khắp mình, chàng cảm thấy tự nhiên rợn óc.

Bỗng lại tiếp đến... một giọng cười rộn rợn phát ra gần đó, âm thanh như kim châm vào tai mọi người.

Mã-quân-Vũ kéo giật Lý-thanh-Loan ra sau ba bước...

Mọi người đều thăm nhìn.

Một bóng người từ trên cây tung xuống lao mình như chớp xẹt. Mã-quân-Vũ vừa đứng vững thì người ấy đã đáp xuống đất một cách nhẹ nhàng.

Thì ra đó là Tô-Hùng, chẳng biết chàng đã núp trên cây tùng ấy tự bao giờ ?

Tô-phi-Phụng đã rút kiếm trên vai ra thủ thế chuẩn bị, đến khi thấy rõ người mới xuống là Tô-Hùng thì nàng mới bỏ kiếm vào vỏ.

Nàng lộ nét vui mừng nói :

— Thì ra là Tô-huỳnh !

Nàng tiến lại gần Tô-Hùng tiếp :

— Những ngày qua anh bỏ đi đâu ? Em trông mong lo ngại quá chừng ? Phụ thân cũng sốt ruột phải cho lệnh Hồng-Kỳ phân cuộc chủ cắt người đi tìm anh !

Tô-Hùng điềm nhiên cười, nói :

— Những chuyện trải qua khó mà nói hết trong chốc lát, đợi khi khác anh thuật cũng không trễ...

Chàng ngừng một chút, rồi hỏi :

— Phụ thân có mạnh giỏi không !

Tô-phi-Phụng cười đáp :

— Thân phụ rất mạnh khỏe.

Từ khi Tô-Hùng bị Bạch-vân-Phi dùng phép « Thấu cốt đả mạch »

đánh lên, thọ bệnh nằm liệt trong hang núi, may nhờ được Huyền-Thanh đạo nhân giúp chàng sống lại huyết mạch, nhưng cũng không giải huyết được... Thế rồi không có một lời cảm ơn, chàng lên ngựa chạy bay biến... Tính ra đã gần một năm rồi!

Tô-Hùng mỉm cười nói:

— Thiên-Long bang chúng ta có sinh biến gì chăng?

Tô-phi-Phụng lắc đầu đáp:

— Mấy lão hòa thượng của Đại-Giác Tự ở Kỳ-Liên Sơn có náo loạn bang cuộc chúng ta một trận, hai bên giao đấu rất kịch liệt, nhưng cũng không có hao tổn mạng nào cả!

Tô-Hùng chặn ngay lời nói của Tô-phi-Phụng, gần giọng:

— Tôi hỏi là mẫu thân có mạnh giỏi chăng?

Tô-phi-Phụng vội đáp:

— Thân mẫu vẫn như xưa, ngày nào tụng kinh niệm Phật, không gặp ai cả! Ôi! Bây giờ thì em cũng không được vào chỗ niệm kinh của bà nữa!

Tô-Hùng trở mắt nhìn Phi-Phụng hỏi:

— Song thân đều không có gì lạ, chẳng hiểu sư muội lại đề chế cho ai.

Tô-phi-Phụng giạt mình ngăn ngại, nói:

— Ai nói em đề chế?

Tô-Hùng cười khe khẽ, không cãi với Tô-phi-Phụng, quay đầu nhìn Mã-quân-Vũ, nói:

— Mã huynh xem tính mạng như đùa bỡn! Nếu khi này Vũ huynh đánh thật vào « Thiên linh huyết » thì chết một cách không đáng!

Mã-quân-Vũ nói:

— Vị cô nương đó có ơn cứu mạng tiểu đệ, nên tiểu đệ không thể chạm tay với nàng! Hơn nữa tiểu đệ lại không thể chịu được sự sỉ nhục, chỉ có cách phải tự tận mà thôi.

Tô-Hùng nhìn Lý-thanh-Loan và Phi-Phụng thăm trách:

— Hai con quí này, tình cờ lại đến kịp lúc! Nếu chúng đến sau một bước thì khóe cho ta biết bao!

Chàng càng suy nghĩ càng tiếc! Bất giác chàng phải thở dài...

Mã-quân-Vũ tưởng lầm Tô-Hùng quan tâm đến mạng sống của mình, nên cười nói:

Vị tiểu thư ấy nghĩ chắc cho tiểu đệ lấy trộm « Quy nguyên mật tập », nếu tiểu đệ không tự tận thì nàng cũng không buông tha!

Tô-Hùng ăn trên cây tưng đã nghe lên những lời văn đáp của Mã-quân-Vũ và Tiểu-Điệp. Hắn đã tính xong mọi việc, nên không có gì lung túng, chỉ cười nhạt nói:

— Ngu đệ nghĩ rằng « Quy nguyên mật tập » là kỳ thư trên thế gian này đâu có thể dễ bày bạ như vậy! Đây là hấn cố ý nói xấu Mã huynh!

Mã-quân-Vũ than một tiếng, nói:

— Nàng là một người rất hiền lành, thật thà, không đến nỗi phải bịa đặt để nói láo đâu!

Tô-Hùng cười nhếch mép, nói:

— Nói như vậy, quyền sách đó đúng là Mã huynh lấy cắp sao?

Mã-quân-Vũ nói câu trên là có ý hỏi Tô-Hùng, không ngờ lại bị Tô-Hùng lanh miệng ứng đáp làm cho chàng chẳng biết nói sao, đành đứng ngây ra.

Tô-Hùng nhếch mép cười, con mắt xảo trá nhìn Mã-quân-Vũ, với dáng nửa nghi, nửa không!

Chẳng ngờ Tô-phi-Phụng thật thà nói thẳng:

— Mã-quân-Vũ là người ngay thẳng, đã nói không có lấy « Quy nguyên mật tập » thì nhất định là không rồi!

Tô-Hùng cười nhạt, gần giọng nói:

— Mã huynh không nói láo! Lam-tiểu-Điệp không bịa đặt! Chẳng kỳ thư ấy do tôi lấy trộm sao?

Tô-phi-Phụng thản nhiên đáp:

— Em tưởng rằng sư huynh cũng không thể trộm được!

Tô-Hùng giả bộ ngẫm nghĩ một lúc rồi vỗ tay cái « đốp », nét mặt hớn hớn như vừa khám phá ra chuyện gì. Chàng tươi cười nói với Mã-quân-Vũ:

— Mã huynh! Bọn cao thủ đang tập trung ở ngoài Bạch-vân-Hiệp rất đông, tưởng rằng chúng nó cũng có thể ra tay trộm cướp lắm chứ? Lam-tiểu-Điệp tuy võ công tài giỏi, nhưng theo ngu đệ thấy, hình như hắn không phải là người từng trải giang hồ, vì thế hắn đã sợ ý đồ người khác trộm đi rồi!

Mã-quân-Vũ định nói, đột nhiên nghe tiếng chân...

Mọi người đều quay lại nhìn.

Hai chàng trai mặc đồ đen, đang khiêng cái kiệu từ xa đi đến rất nhanh...

Tô-phi-Hùng « ồ » một tiếng, nói :

— Mặc thúc thúc cũng đến kìa !

Cái kiệu đến kể mọi người thì dừng lại.

Mã-quân-Vũ nhìn vào trong kiệu thấy có một lão già, mình mặc áo xanh nước biển, trên đầu chỉ còn một chòm tóc vàng hoe bới cuốn lại. Mặt ông vàng như nghệ, khuôn mặt lõm sâu, nhưng đôi mắt sáng quắc, biểu lộ một người có nội công thâm hậu.

Tô-Hùng và Phi-Phụng cùng cúi mình chào người đó.

Lão già trong kiệu cất tiếng khàn khàn như ho, nói :

— Hai cháu đến trước, không biết đã thăm dò thế địch ở chung quanh Bạch-Vân-Hiệp này chưa ?

Tô-Hùng cười, nói :

— Tiều diệt vô tình biết được một tin là ba phái Hoa-Sơn, Diêm-Thương và Tuyết-Sơn đã liên kết đối phó với bọn bang. Chúng muốn ngay từ bây giờ đến sáng hôm sau, sẽ phá hủy hết các hầm bí mật của chúng ta.

Lão già hét lên một tiếng, nói :

— Bọn chúng vẫn còn muốn lơi thôi ! Hôm nay ta đến đây, phải cho chúng nó biết tay mới được...

Lời nói thật cao ngạo ! Mã-quân-Vũ nghe đến biến cả sắc mặt.

Tô-Hùng nhìn lão già đó cười, nói :

— Hoa-Sơn, Tuyết-Sơn và Diêm-Thương, ba phái liên kết thực lực rất mạnh. Sự thúc một mình không thể đánh bại chúng được đâu ! Không biết phụ thân tiều diệt đã đến chưa ?

Lão già há miệng cười to, nói :

— Từ khi lão nhập vào Thiên-Long bang cuộc rồi thì ăn cư mãi trong hang sâu đã hai chục năm nay, có lẽ võ lâm hôm nay quên mất lão rồi...

Nói đến đây, đột nhiên lão ngưng lại, mắt nhìn chăm chăm vào một tảng đá to cách mấy trượng xa, quát lớn hỏi :

— Ai mà lấp ló đó ? Nếu không chịu đi ra thì đừng trách lão ra tay nhé !

Chỉ nghe chuỗi cười ha hả, từ sau tảng đá một bóng người vút ra, chính là vị Chương môn phái Hoa-Sơn Đổ-duy-Sinh.

Mã-quân-Vũ thấy lão già cụt tay, cụt chân ấy, đang khi nói chuyện mà tai mắt vẫn linh mẫn vô cùng, lòng thăm phục :

— Hèn chi lão chẳng có thái độ cuồng vọng như vậy !

Đổ-duy-Sinh tay cầm cây trúc, đứng sừng sững trên tảng đá. Vừa thấy lão già trong kiệu, hốt nhiên tiếng cười lão ngưng bật, thần sắc lão trở nên nghiêm trọng.

Bỗng... một bóng người phi vút lên không, gió đánh phần phật ! Thì ra đó là lão già ngồi trong kiệu.

Mã-quân-Vũ thấy lão già hành động như thế, bất giác thương hại, thăm nhủ :

— Trông lão già tàn tật mà vẫn còn tinh nóng như lửa ! Đổ-duy-Sinh công lực rất thâm hậu, nếu chạm tay e lão già này phải chịu thiệt mất !

○○○

HỒI THỨ SAU MƯƠI MỐT

TÔ-PHI-PHỤNG ĐÊM TỐI GẶP TÔ-HÙNG

Bao nhiêu ý nghĩ đang quay cuồng trong óc thì lão già tàn tật đã đáp xuống bên tảng đá nơi chỗ Đổ-duy-Sinh đang đứng. Hai người chỉ cách nhau ba bốn thước.

Nhưng Đổ-duy-Sinh không xuất thủ, mà lại nhảy lùi lại một bước làm cho Quân-Vũ kinh ngạc vô cùng.

Đổ-duy-Sinh sợ lão già tàn tật này chăng ?

Đôi mắt Quân-Vũ nhìn hai người không chớp và theo dõi từng cử chỉ một.

Lão già tàn tật cười khẩy một tiếng, nói :

— Đổ-duy-Sinh, người có nhận được ra ta là ai chăng ?

Quân-Vũ giật mình đánh thót một cái, lầm bầm :

— Đổ-duy-Sinh là chương môn nhân của một phái võ, thân phận trên giang hồ đâu phải nhỏ. Còn lão già tàn tật kia là ai mà xưng hô với Đổ-duy-Sinh một cách miệt hạ như vậy. Có lẽ lão xem Đổ-duy-Sinh không ra gì.

Đổ-duy-Sinh nhìn thẳng vào mặt lão, nói :

— Mặc huynh ! Mặc huynh chỉ mới tàn phế một đùi và một tay, đâu Mặc huynh có cụt cả tứ chi thì Đổ-duy-Sinh này cũng nhìn ra được.

Lão già tàn tật lại cười với giọng âm độc, nói :

— A ! Ta tàn phế một tay một chân, nhưng ta tin chắc không bao giờ lại bại dưới tay Đỗ-duy-Sinh...

Chưa dứt lời, lão dùng một chân còn lại búng một cái, toàn thân bay bổng lên cao hơn một trượng, cánh tay vươn thẳng tới đánh vào Đỗ-duy-Sinh.

Cánh tay lão già tàn tật đưa ra rất nhẹ nhàng, khiến Quân-Vũ cảm giác như không có một chút sức mạnh nào.

Chàng lấy làm lạ, thầm nghĩ :

— Chương này nếu không phải có sức ngầm thì chắc có một sức biến hóa vô cùng lợi hại.

Qua một năm dần thân trên giang hồ, liên tiếp gặp nhiều hoàn cảnh phức-tạp, Quân-Vũ đã học thêm được nhiều kinh nghiệm chiến trường và bản thân.

Với lời nói và lối đánh của lão già tàn tật đó, Quân-Vũ đoán ngay trong chiêu thế của lão chứa nhiều âm độc.

Quả thật, Đỗ-duy-Sinh không đón đỡ chương phong của lão mà chỉ lách mình tránh sang một bên, rồi vuốt râu cười ha hả, nói :

— Chúng ta đã hai chục năm qua không gặp nhau. Nay vừa thấy mặt lại đánh nhau như thế thật vô tình quá !

Lão già tàn tật cất giọng cười lạnh lùng, nói :

— Lần này lão phu trở bước lại giang hồ là có ý muốn thử tài các nhân vật võ lâm trong chín đại môn phái hiện nay.

Vừa nói lão vừa tung ra một chiêu và chỉ nhún mình một cái đã phóng vào người Đỗ-duy-Sinh.

Lạ lùng làm sao ! Một kẻ tàn phế, cụt mất một tay một chân, mà chẳng biết lão đã dùng thân pháp gì nhảy phong phúc, nhanh như chớp sét.

Chỉ loáng mắt lão đã đánh đến ba chiêu.

Nhưng Đỗ-duy-Sinh chẳng hiểu vì đâu lại không đỡ, chỉ cười một tràng dài, rồi nhảy ra xa ba trượng, vuốt râu nói :

— Mạc huynh tuy tàn tật mà võ công tiến bộ hơn trước nhiều lắm ! Tôi chưa muốn chạm tay với Mạc huynh, xin Mạc huynh tha cho cái tội thất lễ ấy nhé.

Dứt lời, Đỗ-duy-Sinh quay mình bỏ chạy rất nhanh.

Lão già tàn tật nhìn theo chiếc bóng của Đỗ-duy-Sinh mỗi lúc một mờ dần. Lão buông một tràng cười lạnh như băng tuyết, rồi quay lại

búng chân nhảy vọt đến trước mặt Quân-Vũ và Thanh-Loan đôi mắt đầy sát khí, mặt nhăn nhéo hỏi :

— Hai đứa bay là đồ đệ của môn phái nào ?

Quân-Vũ bước đến một bước, gần lại trước mặt Lý-thanh-Loan, thăm vắn nội công để đối phó.

Tô-phi-Phụng thấy vậy cũng nhảy đến, đứng chắn ngay trước mặt Quân-Vũ, hai tay xè ra điệu giọng nói với lão già tàn tật :

— Mạc thúc thúc ! Hai người này là bạn thân của cháu, xin thúc thúc bỏ qua cho.

Lão già mỉm cười, nói :

— Được ! Đã là bạn của cháu thì ta đâu làm khó dễ.

Dứt lời, lão phất cánh tay một cái, toàn thân lão nhảy vút lên, vượt qua đầu ba người, đáp xuống trên một chiếc kiệu.

Lão già này bản tánh vừa nóng nảy, vừa cổ quái, nhưng đối với Tô-phi-Phụng lão lại rất hòa nhã.

Trước khi đi, lão còn quay lại dặn Tô-phi-Phụng :

— Ta có việc phải đi trước ! Hiện giờ quanh đây cứ địch rất nhiều, cháu phải cẩn-thận đề phòng lấy thân.

Tô-phi-Phụng cười lạnh lạnh nói :

— Xin Mạc thúc thúc an tâm ! Nếu gặp phải cường địch thì cháu sẽ bắn tín hiệu, cầu thúc thúc đến cứu trợ.

Lão già tàn tật cười khẩy một tiếng, toan bỏ đi thì Tô-Hùng đã phi thân đến trước kiệu đón lại, nói :

— Mạc phiến-đầu ! Cháu có điều muốn nói, xin thúc thúc tạm ngưng bước.

Lão già trở mắt nhìn Tô-Hùng như thúc giục.

Tô-Hùng nói :

— Đỗ-duy-Sinh là chương môn một phái võ lớn trên giang hồ hiện nay, lão rất âm độc. Khi này lão không chịu giao đấu với thúc thúc mà lại bỏ chạy, cháu e lão có một mưu mô nào chăng ?

Lão già tàn tật cười ha hả, nói :

— A ! Thằng già đó đâu có mưu mô gì ta lại sợ sao ?

Tô-Hùng nói :

— Theo sự suy xét của cháu thì có lẽ lão đó đi mời các cao thủ trong hai phái Diêm-Thương và Tuyết-Sơn chuẩn bị đối phó với thúc thúc đấy. Cháu xin cùng đi với thúc thúc để giúp đỡ trong lúc cần.

Lão già tàn tật nhún vai nói :

— Bình sanh lão làm việc gì cũng chẳng chịu nhờ ai giúp đỡ. Nhưng Tô diệt đã có nhĩa ý thì cứ đi với ta xem sao?

Trong Thiên-Long Bang, Tô-Hùng làm Phiên-sư, trực tiếp điều khiển các phân cuộc, thay mặt cho Bang-chủ Tô-băng-Hải. Địa vị chàng không phải nhỏ, nên các đồ đảng thường gọi chàng là tiểu bang chủ.

Sở dĩ lão già tàn tật chịu nhận lời là vì lão nề nang địa vị của Tô-Hùng.

Tô-Hùng mỉm cười, nói :

— Không phải tôi ưa đa sự, mà chính Đỗ-duy-Sinh là kẻ điều xáo khó lường. Bây giờ các phân cuộc của Thiên-Long Bang chưa đến, việc gì cũng phải trông cậy vào tay Mạc thúc thúc đảm đương. Đã hơn một ngày nay tôi dò thám biết rõ địch tình ít nhiều, nếu Mạc thúc thúc cho theo thì tôi cũng giúp ích cho Mạc thúc thúc không ít.

Lão già tàn tật thấy Tô-Hùng nói có lý, sắc mặt dịu lại, gật đầu nói :

— Nếu vậy tôi đâu dám từ chối lời tiểu chủ.

Dứt lời, lão vung tay một cái, tức thì hai tên đệ tử khiêng kiệu đi rất nhanh.

Tô-Hùng quay đầu cười hì hì, nói với Quân-Vũ :

— Xin Vũ huynh hãy trò chuyện với sư muội tôi. Nếu may mắn tôi tìm được kẻ lấy trộm « Qui nguyên mật tập » đó, tôi sẽ thân hành báo lại với Vũ huynh.

Lời nói chưa dứt, hắn đã tung mình nhảy về phía trước mấy trượng, loáng mắt đã biệt dạng.

Quân-Vũ thấy thân pháp của Tô-Hùng ảo diệu, bị với năm trước lúc mới gặp nhau thì cách xa một trời một vực. Chàng thăm sợ hãi than :

— Con người này thâm độc phi thường, nhưng ngoài mặt lúc nào cũng ngọt ngào tử tế. Trong đời rất ít người như vậy...

Chàng không đề ý đến Tô-phi-Phụng đang đứng bên chàng.

Bỗng Tô-phi-Phụng buột miệng nói lên làm cho chàng giật mình đánh thót một cái.

— Thật vậy, chỉ độ một năm nay chẳng biết vì đâu võ công của

Tô sư huynh tôi lại tiến bộ đến mức đó.

Quân-Vũ áy náy, trở mắt nhìn Phi-Phụng một lúc, nói bằng giọng :

— Võ công của sư huynh cô nương còn tiến bộ nữa, chứ không phải chừng đó mà thôi đâu. Tiếc rằng...

Tô-phi-Phụng ngắt lời :

— Tôi ở với sư huynh tôi từ nhỏ đến lớn, tánh tình và bản lãnh tôi đã biết rõ ràng. Chẳng hiểu tại sao lúc này anh ta lại khác hẳn như thế. Việc này bên trong chắc có một nguyên nhân nào bí ẩn.

Mã-quân-Vũ không muốn nói chuyện nhiều về Tô-Hùng trước mặt Phi-Phụng, nên nhìn nàng mỉm cười, nói :

— Người trong Thiên-Long Bang đến đây rất nhiều, cô nương chắc đang bận nhiều việc quan hệ, chúng tôi không dám làm mất thì giờ của cô nương.

Dứt lời chàng toan dắt Thanh-Loan quay mình bỏ đi.

Tô-phi-Phụng thấy Quân-Vũ tỏ thái độ lạnh nhạt như vậy vừa buồn vừa giận. Nhưng tình cảm đã làm cho lòng nàng hòa dịu, nàng nhón chân, nói lớn :

— Các người có muốn tìm lại « Qui nguyên mật tập » chăng ?

Câu nói đó quả có một hiệu lực giữ chân Quân-Vũ lại. Chàng quay mặt, nói :

— Qui nguyên mật tập hiện nay không những quyết định mạng sống của tôi, mà còn gây quan hệ rất nhiều người, xin cô nương chớ nói đùa.

Tô-phi-Phụng cười dòn :

— Ai nói đùa với Vũ huynh ! Mỗi câu mỗi tiếng của tôi nói ra đều thành thật mà !

Quân-Vũ thấy Tô-phi-Phụng tỏ thái độ trịnh trọng, sắc mặt rất nghiêm, nên lòng có ít nhiều tin tưởng.

Chàng buông tay Lý-thanh-Loan, bước đến bên Tô-phi-Phụng hỏi :

— Qui nguyên mật tập bây giờ hiện ở đâu, xin cô nương chỉ giùm. Tô-phi-Phụng « hừ » một tiếng, nói :

— Khi có việc cần thì Vũ huynh tỏ ra ngọt ngào, sẵn đón, lúc xong việc thì lại lãnh đạm thờ-ơ ! Ôi ! Lòng người đời sao oái oăm quá vậy ? Quân-Vũ cười nhạt, nói :

— Tôi tự tin là tôi không có gì làm lỗi với cô nương ! Trên giang hồ lời thị phi rất nhiều, chúng ta không thể không chú trọng. Thân phụ cô

nương là một kẻ hào hùng, danh tiếng của ông ai cũng kính phục, cô nương cũng là một nữ lưu nước tiếng trong võ lâm. Còn tôi xuất thân trong phái Côn-Luân, chịu rất nhiều nghiêm lực của sư môn, nếu có tiếng tăm không tốt xảy ra giữa chúng ta, chẳng những tôi không dám gặp mặt sư môn mà đối với danh tiếng của cô nương cũng bị tổn thương một phần lớn.

Tô-phi-Phụng nhếch mép cười khúc khích :

— A ! Thì ra Vũ huynh sợ mang tiếng xấu !

Nàng lại xuống giọng, kể miệng bên tai Quân-Vũ nói nhỏ :

— Vũ huynh luôn luôn chiều chuộng săn sóc Loan sư muội của Vũ huynh, như vậy không sợ mang tiếng xấu gì với đời ư ?

Quân-Vũ không ngờ Tô-phi-Phụng đủ can đảm nói đến câu ấy, nên ngơ ngác một lúc rồi mới đáp :

— Chúng tôi là đệ tử của phái Côn-Luân, cũng là môn hạ thi đối xử thâm tình với nhau có gì không chính đáng.

Tô-phi-Phụng « hừ » một tiếng, nói :

— Vị Bạch cô nương có phải đồng môn với Vũ huynh không ! Nàng không phải là sư tỉ hay sư muội của Vũ huynh, sao Vũ huynh lại luôn luôn theo sát bên mình.

Quân-Vũ đáp :

— Bạch cô nương là người ân đã cứu tôi...

Tô-phi-Phụng chớp mắt mấy cái, rồi nói :

— A ! Vì vậy mà Vũ huynh không sợ mang tiếng xấu với đời ?

Quân-Vũ thở dài :

— Việc này không thể dùng lời biện luận làm cho kẻ khác tin được. Tôi hiểu lòng tôi trong sạch là được ! Còn tiếng đời muốn dị nghị thế nào tùy ý.

Tô-phi-Phụng trầm mặt, « xì » một tiếng, nói :

— Tiếng đời ! Vũ huynh cho lời nói tôi là tiếng đời ?

Quân-Vũ chưa biết dùng lời nào đáp ứng thì Thanh-Loan thấy nét mặt Phi-Phụng buồn bã, vội chạy đến nói :

— Phụng tỉ tỉ ! Vũ ca tôi có gì làm cho tỉ tỉ buồn sao ? Anh Vũ tôi đối với ai cũng rất tốt, nếu có việc gì làm cho tỉ tỉ buồn chẳng qua là vô ý đó thôi, xin tỉ tỉ bỏ qua.

Lời nói chân thật của Thanh-Loan làm cho Phi-Phụng cảm thấy tủi lòng. Nước mắt nàng bỗng tuôn trào. Nàng dựa vào vai Thanh-Loan

khóc nức nở.

Thanh-Loan ngơ ngác không hiểu gì cả. Quân-Vũ thương tình, nhưng không biết lời nào an ủi, đành đứng trở mắt nhìn sững như một con gà gồ.

Phi-Phụng khóc mãi không thôi. Chẳng biết lời nói của Thanh-Loan có một mãnh lực nào đã khơi vào mạch sầu của nàng như vậy !

Nàng khóc vì thù, vì hận, hay vì yêu... thật chẳng ai hiểu nổi.

Qua một lúc, bỗng nàng nín bật, nói nhỏ với Thanh-Loan :

— Anh Vũ của muội muội không có lỗi gì cả. Chính tôi mới là kẻ có lỗi.

Thanh-Loan trở mắt hỏi lại :

— Tỉ tỉ làm điều gì không đúng ?

Phi-Phụng mím một nụ cười thâm :

— Việc này ngày sau tôi sẽ nói cho Loan muội rõ. Bây giờ tôi phải đi lấy « Qui nguyên mật tập » cho anh Vũ, nếu trễ thì hỏng việc.

Dứt lời, nàng quay lưng chạy về hướng Tô-Hùng đã đi lúc này.

Quân-Vũ thấy Phi-Phụng vì chuyện của chàng mà đề tâm lo lắng, nên chàng hối hận, phóng mình nhảy tới trước, chặn Phi-Phụng lại, nói :

— Cô nương đi tìm mật tập xin cho tôi đi theo để có việc gì cô nương cần sai bảo.

Tô-phi-Phụng nói :

— Lấy « Qui nguyên mật tập » không cần phải đánh lộn với ai, Vũ huynh đi theo tôi cũng chẳng ích gì.

Ngẫm nghĩ một lúc, Tô-phi-Phụng lại nói tiếp :

— Không nói đối làm gì với Vũ huynh, thân phụ tôi ra lệnh điều động các cao thủ trong Thiên-Long bang cuộc hội họp đến đây, mục đích cũng chỉ vì « Qui nguyên mật tập ».

Bây giờ Thiên-Long Bang cuộc chúng tôi đã có một số cao thủ đến đây rồi, nhưng các phân cuộc chủ, trừ Lam-Kỳ phân cuộc, thì các người khác chưa đến.

Có lẽ đêm nay phụ thân tôi cùng với các phân cuộc chủ Hồng, Hắc, Bạch, Huỳnh cũng sẽ đuổi theo kịp.

Ngũ kỳ phân cuộc của Thiên-Long Bang người nào võ công cũng trác tuyệt, nếu Vũ huynh gặp họ, tốt hơn là chờ nên chậm tay.

Quân-Vũ hỏi :

— Lão già tàn tật đó là người gì trong Thiên-Long Bang ?

Tô-phi-Phụng nhủ đôi mày liễu, nói với về trịnh trọng :

— Lão là Lam-Kỳ Phân-cuộc-chủ trong Thiên-Long Bang chúng tôi. Đừng khinh lão tàn tật, võ công của lão trên đời này ít ai bì kịp.

Quân-Vũ hỏi :

— Sao nghe nói đã hai mươi năm nay lão không xuất hiện trên giang hồ.

Tô-phi-Phụng gật đầu :

— Đúng như vậy, lão gia nhập vào Thiên-Long Bang đã từ lâu, trừ thân phụ tôi, ít người biết.

Quân-Vũ ngờ ngác :

— Tại sao vậy ?

Tô-phi-Phụng đưa tay vén làn tóc mây, nói :

— Hơn mười năm nay, chức vụ Lam-Kỳ phân cuộc trong Thiên-Long Bang chúng tôi vẫn để trống không người nhận chức ấy. Các cao thủ võ lâm nhiều người găm ghé nhưng phụ thân tôi tuyệt đối không chọn ai vào chức ấy. Mãi cho đến hai năm trước đây, phụ thân tôi có triệu tập các phân cuộc chủ đề hội bàn, thì lão già tàn tật ấy đột nhiên xuất hiện nghị trường, và phụ thân tôi giới thiệu cho mọi người biết lão là Lam-Kỳ phân cuộc chủ.

Quân-Vũ ngờ ngác như chưa hiểu :

— Tại sao có chuyện lạ lùng ấy ?

Tô-phi-Phụng giải thích :

— Lão già nhập vào Thiên-Long Bang từ khi bang cuộc chúng tôi mới ra đời. Nhưng vì lão bị người ta đánh lén trọng thương, phải tìm nơi thanh vắng để chữa thương. Trong hai mươi năm, lão già tàn tật ẩn cư tại hang sâu, sau lưng phiến-cuộc chúng tôi mà chẳng một ai hay biết. Vì vậy lão mới vắng bóng trên giang hồ.

Quân-Vũ lại hỏi :

— Thế thì do đâu lão bị tàn tật ? Có phải lão đã bị một cao nhân nào đánh gãy tay chân chăng ?

Tô-phi-Phụng lắc đầu :

— Không không ! Trong thời gian chữa bệnh vì vô ý nên bị « Tàu hỏa nhập ma » suýt chết lão phải hy sinh chặt đứt một tay một chân để chữa cho lành bệnh. Nhưng cũng trong thời kỳ chữa thương, võ công của lão tiến bộ phi thường, lão luyện được các môn võ công rất âm độc, giết người như lấy đồ trong túi, trên giang hồ hiện nay chưa chắc đã

có ai đánh với lão nổi. Nếu Vũ huynh gặp lão chớ có chạm tay mà nguy đến tánh mạng.

Quân-Vũ giật mình thầm nghĩ :

— Lời nói của nàng không phải ngoa ! Đỗ-đuy-Sinh là một bậc tôn sư của một môn phái mà vừa rồi cũng không dám chống đỡ chưởng phong của lão già tàn tật đó, thì biết võ công của lão già tàn tật âm độc thế nào rồi.

Chàng mỉm cười nói :

— Tô cô nương có lòng lo lắng đến sanh mệnh của tôi, tôi rất mang ơn.

Tô-phi-Phụng đôi mắt tròn ướt, nhìn Quân-Vũ, lắc đầu lia lịa nói :

— Ô ! Ô ! Không cần khách sáo ! Vũ huynh nghe lời tôi là lòng tôi thấy vui rồi, cần gì phải nói đến ân huệ.

Dứt lời, nàng quay mình bỏ chạy đi rất mau.

Quân-Vũ nhìn theo cho đến lúc Tô-phi-Phụng khuất bóng mới thở dài một tiếng, kéo tay Thanh-Loan nói :

— Thôi ! Chúng ta trở về là hơn !

Thanh - Loan mỉm miệng cười tươi, để mặc cho Quân - Vũ kéo nàng chạy.

Vượt qua mấy đỉnh núi thì hai người đã về đến Bạch-Vân-Hiệp.

Trước cửa hang có một người áo xám, đang dáo dác nhìn quanh. Quân-Vũ nhận ra được người này trước kia đã chạm tay với chàng một lần ở Diên-Châu rồi ! Bây giờ hắn cời bỏ chiếc khăn che mặt, má bên trái của hắn có một vết sẹo độ hai tấc.

Thoáng thấy Quân-Vũ và Thanh-Loan, hắn vội kéo khăn che kín vết sẹo lại, và chạy đến trước mặt hơn hờ nói :

— Tôi phụng mệnh chủ nhân đến đón hai vị. Hiện giờ cường địch đang bao vây Bạch-Vân-Hiệp, hai vị không nên ham xem cảnh vật. Tốt hơn là nên theo tôi trở về.

Mã-quân-Vũ biết Bạch-vân-Phi đang đề tâm lo lắng cho việc an nguy Bạch-Vân-Hiệp, nên vui vẻ nói :

— Chúng tôi đang trở về đây.

Người áo xám này chính do Lam-hải-Bình đã lựa chọn trong đám vệ quân bắt đem về đây để hầu hạ Bạch-vân-Phi. Hắn có tên là Thần-Ung Trần-Bảo.

Từ khi hắn đến ở Bạch-Vân-Hiệp đã được Lam-hải-Bình và Bạch-

vân-Phi liền tiếp truyền dạy võ công, nên bản lãnh của hắn cũng phi thường. So với các cao thủ trên giang hồ hiện nay thì hắn cũng có hạng.

Trần-Bảo đưa hai người về đến động đá sau Trùng-Vân-Nghiêm.

Động đá này trước kia là chỗ Thiên-Cơ chân nhân dùng để tập luyện, vốn không có tên, nhưng vì Bạch-vân-Phi tưởng nhớ đến vị cao nhân quá cố nên đặt cho nó cái tên là Ngọc-Long Thạch-Phủ, và cũng gọi là Thiên-Cơ thạch thất.

Ba người vừa vào đến miệng động thì Phan-tú-Vỹ đã từ trong một gộp đá nhảy ra, trên gương mặt xấu như quỷ, nhoẻn một nụ cười quái gở, nói :

— Chủ nhân đang bàn với Lam cô nương tìm kẻ kháng địch. Các người hãy vào đây mau.

Mấ-quân-Vũ thấy Phan-tú-Vỹ đeo bao tay, cầm một nắm độc sa, giật mình thầm nghĩ :

— Ô ! Nếu là người lạ thì thiếu phụ xấu xí này vung nắm độc ra ấy ắt toi mạng rồi. Dầu là tay cao thủ mà gặp Phan-tú-Vỹ phục kích như thế không khỏi thoát chết.

Ba người vào nhà đá ! Từ bên trong bốc ra một mùi thơm mát rượi.

Bạch-vân-Phi mặc áo xanh màu lục, tóc xõa trên vai, eo thắt dây lụa trắng, khuôn mặt như mảnh trăng rằm. Trong trang phục này còn cảm thấy nàng uy nghiêm không thể tả.

Quân-Vũ không dám nhìn lâu, quay mặt sang phía khác. Ngờ đâu chàng lại bắt gặp đôi mắt sáng quắc của Lam-tiểu-Điệp đang chăm chăm nhìn chàng.

Lam-tiểu-Điệp toàn thân mặc đồ trắng như tuyết, thân mình kiêu diễm vô cùng. Trong ánh mắt Tiểu-Điệp như chứa đựng một cái gì hờn căm, xoi mói.

Lại một lần nữa, Quân-Vũ phải xoay mặt đi nơi khác.

Nghe Tiểu-Điệp « hứ » một tiếng nho nhỏ. Bốn cô gái đứng hầu quanh nàng cũng tiếp theo « hứ » mỗi người một tiếng.

Những tiếng « hứ » ấy chẳng khác nào những mũi dao đâm vào lòng Quân-Vũ. Chàng thấy khó chịu, ngọt ngọt làm sao !

Quân-Vũ cảm thấy vừa đau khổ, vừa nhục nhã, không chịu nổi. Hùng khí của chàng lại nổi dậy, nhưng chàng không biết phải sao cho đã giận, chàng cũng « hứ » một tiếng trả đũa rồi quay mặt bỏ đi. Tiếng

« hứ » của chàng còn to hơn những tiếng « hứ » của các thiếu nữ kia.

Nhưng vẫn chẳng yên thân. Đằng sau chàng mấy bóng người chớp động, tiếp theo đó bốn cô gái nhảy đến nằm vào lưng chàng.

Quân-Vũ vốn có tánh cao ngạo, trước đây đã bị Tiểu-Điệp và bốn cô gái này khinh miệt, cho chàng là đứa trộm cắp, bây giờ lại nhìn chàng bằng nửa con mắt như thì danh dự chàng còn gì.

Do đó, khi nghe hơi gió vùn vụt đằng sau, biết là bốn cô gái kia theo tóm cổ mình, trong cơn tức giận, Quân-Vũ không còn suy nghĩ gì nữa, liền quay mình lại, vung chưởng quét ngang một đường, chưởng thế rất ác độc.

Bốn cô gái tuy đã được Lam-tiểu-Điệp đem những võ công ghi trong « Qui nguyên mật tập » truyền thụ ít nhiều, song kinh nghiệm chiến đấu còn non kém, không đủ sáng suốt để ứng biến. Thấy Quân-Vũ đánh ra chưởng thế quá mạnh, họ liền nhảy lui lại hơn tám bước.

Quân-Vũ mặt hầm hầm, toan xông tới tiếp chiêu, thì bốn cô gái đã nhảy tới án ngự trước cửa động, không cho chàng ra.

Cơn tức giận như nghẹn thở, Quân-Vũ ngẫm vận nội công toan phát chưởng búa tới, để giành lấy đường mà thoát ra ngoài động đá.

Nhưng bốn cô gái kia cũng không nhịn. Cứ xem sắc mặt của họ cũng đoán biết được rằng nếu Quân-Vũ làm hỗn thì họ cũng quyết ăn thua đủ.

Tình thế khẩn trương, Bạch-vân-Phi vội bước tới nói với Quân-Vũ :

— Vũ huynh đừng nhảy ra ngoài động đá làm gì mà mặt mày hậm hực như thế ?

Quân-Vũ cắn răng nuốt nước bọt đánh « ực » một tiếng, không đáp. Bạch-vân-Phi quay sang nói với Lam-tiểu-Điệp :

— Lam muội muội ! Muội muội đối xử với chàng như thế để làm gì ? Chắc gì chàng ta đã lấy trộm « Qui nguyên mật tập » sao ?

Lam-tiểu-Điệp bình thản đáp lời :

— Tuy hắn chưa trực tiếp trả lời với tôi là hắn lấy trộm « Qui nguyên mật tập » song hắn đã hứa với tôi trong ba ngày hắn sẽ tìm bộ vũ-thư đó đem giao trả cho tôi. Tôi vị tình tỷ tỷ và Loan cô nương nên chấp nhận lời khẩn cầu của hắn lại để hắn thoát đi thì trời đất mông mênh biết tìm đâu ra hắn mà bắt đền.

Bạch-vân-Phi cau mày, lòng nàng như kim châm. Nàng bước đến Quân-Vũ hỏi nhỏ :

— Vũ huynh đã không lấy « Qui nguyên mật tập » tại sao lại nhận lời trong ba ngày đi tìm về giao cho người ta ?

Quân-Vũ buồn bã nói :

— Lam cô nương nhất định nghĩ tôi lấy trộm « Qui nguyên mật tập » bắt ép tôi phải giao trả lại. Tôi không có lấy thì biết làm sao mà giao. Lam cô nương là người ơn đã cứu mạng tôi, chẳng lẽ tôi liều chết dùng vũ lực đánh lại cô nương để mình oan hay sao. Tôi buộc lòng phải hứa làm cái việc đó để vừa mình oan, vừa bảo tồn được ân nghĩa.

Bạch-vân-Phi buồn bã cúi mặt, nói :

— Không lấy thì phải dùng lý lẽ biện bạch, sao lại nhận lời bừa bãi như vậy ?

Mã-quân-Vũ nói :

— Tôi hứa trong ba ngày đi tìm « Qui nguyên mật tập » không phải không có lý do. Qui nguyên mật tập để trong phòng cô nương mà tự mất đi thì ai vào mà lấy ? Điều này tôi nghĩ cho một người.

Bạch-vân-Phi đột nhiên đôi mắt sáng quắc lên, hỏi lớn :

— Có phải Vũ huynh muốn nói đến thằng gian manh Tô-Hùng chăng ?

Quân-Vũ gật đầu :

— Phải ! Tôi nghi hắn ! Nhưng chưa có bằng cứ thành chưa thể nói được...

Bạch-vân-Phi đôi mày liễu dựng ngược lên sắc như hai mũi kiếm. Nàng gần giọng :

— Không sai ! Nhất định thằng gian manh đã lấy trộm lúc vào phòng nói chuyện với Vũ huynh. Tôi nhớ ra rồi, không còn nghi ngờ gì nữa. Chúng mình phải đi tìm hắn cho gấp mới được.

Tô-phi-Phụng có hẹn tôi đêm nay vào canh hai gặp tôi ở Bạch-Vân-Hiệp, để trả lại « Qui nguyên mật tập » cho tôi.

Bạch-vân-Phi « hứ » một tiếng nói :

— Con quỷ nhỏ đó không kém gì thằng anh của nó, lòng dạ quỷ quyệt, làm sao mà tin được.

Quân-Vũ thở dài, gục đầu không đáp.

Lam-tiểu-Điệp thấy Bạch-vân-Phi tìm cách bào chữa cho Quân-Vũ lại tỏ đầy cảm tình nên bực bội vẫy tay gọi bốn nàng tỷ nữ trở lại, rồi cùng nhau lui về phía sau động đá.

Quân-Vũ nhìn cử chỉ của Tiểu-Điệp lòng buồn bã, nói :

— Người ân của tôi đã quyết lòng nghi cho tôi là kẻ trộm cắp thì dầu có dùng lời biện bạch cũng vô ích. Tôi cố gắng đem mạng sống đi tìm « Qui nguyên mật tập » mà đòi lấy danh dự. Xong việc nếu còn sống sót thì tôi sẽ cùng Thanh-Loan trở lại Côn-Luân Sơn, khỏi phải ở đây làm phiền Bạch tỷ tỷ.

Bạch-vân-Phi nói :

— Hiện giờ xung quanh Bạch-vân-Hiệp đều có cường địch bao vây ! Việc nghi ngờ nhau hãy tạm gác để lo việc đối phó với kẻ địch. Theo tôi đoán thì Lam-tiểu-Điệp hiểu lầm Vũ huynh mà thôi. Qua một thời gian sống chung với nhau, tôi chắc Lam muội muội tôi cũng hiểu được Vũ huynh phần nào.

Quân-Vũ lắc đầu chán ngán :

— Tôi không hy vọng điều đó. Chỉ mong sớm lấy lại được « Quy nguyên mật tập » để rõ trắng đen.

Bạch-vân-Phi nói :

— Đêm nay Tô-phi-Phụng hẹn gặp Vũ huynh để trao trả « Qui nguyên mật tập ». Vậy tôi sẽ theo Vũ huynh phòng điều bất trắc. Vũ huynh thương thế mới lành, không nên có nhiều cử động mạnh. Hiện giờ tôi sẽ giúp Vũ huynh quét dọn căn nhà đá phía tây trong động này để nghỉ ngơi một lúc.

Giọng nói của Bạch-vân-Phi chứa đầy lo lắng và thương hại.

Quân-Vũ đứng trước thâm tình như vậy không dám trái lời, vội chấp tay tiến bước hướng vào căn phòng đá phía tây.

Bạch-vân-Phi lại nắm tay Thanh-Loan nói :

— Loan muội chạy xuôi chạy ngược chắc cũng đã mệt lắm rồi, hãy theo về phòng chị mà nghỉ.

Thanh-Loan đôi mắt long lánh hai giọt nước mắt, buông tiếng thở dài, hỏi Bạch-vân-Phi :

— Vì đâu Lam cô nương lại gắt gỏng với anh Vũ như vậy ?

Bạch-vân-Phi nhoen một nụ cười thâm kín nói :

— Lam muội vì ảnh hưởng lời di ngôn của thân mẫu, tưởng rằng trên thế gian này hễ là đàn ông thì ai cũng xấu xa dễ tiện cả. Vũ huynh là đàn ông, nên không tránh khỏi thành kiến của nàng.

Thanh-Loan thở dài :

— Anh Vũ tốt lắm, không phải như người khác, sao Bạch tỷ tỷ không nói cho Lam tỷ tỷ biết.

Bạch-vân-Phi nói :

— Thành kiến ấy đã in sâu trong óc nàng họ Lam rồi, bây giờ có nói cũng chẳng ích gì. Tôi hy vọng thời gian đụng chạm với đời, Lam muội muội sẽ hiểu rõ thực tế hơn.

Thanh-Loan gục đầu như suy nghĩ điều gì, và nói :

— Bạch tỷ tỷ đã nghĩ thì điều đó chắc không sai.

Bạch-vân-Phi cười hề hề, nói :

— Chị đâu phải Thần Thánh gì mà Loan muội quá tin tưởng như vậy. Có điều là đã có mặt chị nơi đây, chị quyết không để ai dè ép, đối xử tàn nhẫn với Vũ huynh.

Dứt lời, Bạch-vân-Phi quay lại ra lệnh cho Trần-Bảo :

— Người đi gọi Tông-Vân và Tú-Vỹ về đây để hợp lực canh phòng nơi cửa động. Chỉ cần canh giữ ở cửa Thiên-Cơ thạch phủ mà thôi, còn các nơi khác không cần để ý đến. Theo ta nghĩ hiện nay các chương môn của các phái đều gặp nhau tại đây, thế nào chúng nó cũng choảng nhau một trận trước khi vào nơi đây.

Trần-Bảo được lệnh liền đi tìm Tú-Vỹ và Tông-Vân, ba người họ lại canh giữ thạch động.

Màn đêm đen đặc, cảnh lặng lẽ nghe rợn người ! Từng luồng gió lạnh thổi đến, vài chiếc lá vàng rơi !

Bỗng vài tiếng hú từ xa vọng lại, xé tan cảnh yên lặng của núi rừng.

Tiếng hú cứ kéo dài mãi như gần như xa, cứ tiếng này rú lên, thì tiếng khác đáp lời.

Bọn Trần-Bảo biết các cao thủ võ lâm đang hoạt động xung quanh Bạch-Vân-Hiệp, song vì có lệnh của chủ nhân bảo canh giữ cửa thạch động, hẳn không hề để ý đến.

Phân-tú-Vỹ và Tông-Vân lúc đó cũng đã ráo riết canh chừng các lối vào thạch thất, còn bên ngoài mặc cho họ muốn làm gì thì làm.

Tiếng rú vang lên từng hồi, nhưng thạch thất vẫn nằm trong yên lành, không một bóng người nào bén mảng đến.

Đêm tối hãi hùng trôi trong chờ đợi...

Vào lúc canh hai, Quân-Vũ thay đổi trang phục dạ hành, đeo kiếm vào lưng ra đi.

Chàng đã nghỉ ngơi mấy giờ đồng hồ nên tinh thần khá đầy đủ.

Phân-Tú-Vỹ và mấy người canh gác đã có tin trước, nên tránh cho Quân-Vũ ra đi, không hề hỏi han gì cả.

Mây đen phủ kín cả trăng sao, gió rít từ cơn qua các cành thông

ráo rắt, đường núi chập chùng trong bóng tối u-buồn.

Mã-quân-Vũ đi quanh quần một hồi vẫn chưa thấy bóng Tô-phi-Phụng đến.

Chàng nóng lòng nghĩ đến « Qui nguyên mật tập » chẳng biết đã lọt vào tay ai. Nếu « Qui nguyên mật tập » không tìm được, chàng phải mang tiếng trộm cắp thì thà chết còn hơn.

Sương xuống nhiều ! Màn đêm mỗi lúc như dày thêm !

Quân-Vũ trở mắt nhìn khắp xung quanh, mặc dầu mắt chàng rất tinh anh nhưng cũng không sao nhìn thấy ngoài hai trượng.

Chàng lầm bầm :

— Không lý Tô-phi-Phụng đối gạt mình ? Nàng gạt mình để làm gì ?

Bỗng trong một lùm cây cách chàng năm trượng có một luồng ánh sáng xẹt ra, tiếp theo một giọng nói lạnh lạnh :

— A ! Tôi không ngờ anh lại giữ đúng hẹn !

Giọng nói như mừng rỡ, như hấp tấp !

Quân-Vũ nghe qua đã rõ đó là ai rồi. Chàng vẫn đứng thản nhiên trở mắt nhìn về phía ấy.

Chỉ loáng mắt một bóng người đã đứng sừng sững trước mặt chàng. Bóng người này đúng là Vô-hình nữ-hiệp Tô-phi-Phụng.

Quân-Vũ hỏi :

— Tô cô nương có tìm được « Qui nguyên mật tập » chăng ?

Tô-phi-Phụng buồn bã nói :

— Hôm nay tìm chưa được, nhưng ngày mai nhất định phải tìm ra. Tôi không để quá Vũ huynh ba ngày đâu.

Về sốt sắng và thành thực của Phi-Phụng làm cho Quân-Vũ cảm kích không ít. Tuy nhiên, chưa tìm ra « Qui nguyên mật tập » thì lòng chàng còn nặng trĩu lo âu.

Chàng nói :

— Lời hứa của cô nương không làm cho tôi hy vọng lắm, nhưng sự sốt sắng của cô nương đã làm cho tôi mang ơn nhiều rồi ! Hiện giờ trong núi thâm rừng hoang này sắp diễn biến nhiều việc trọng đại, cô nương thân phận một phân-sư của Thiên-Long Bang, chắc đang có nhiều việc hệ trọng cần làm. Tôi không dám làm rộn cô nương nhiều quá, vậy xin cáo từ.

Dứt lời, chàng lễ phép chào Phi-Phụng rồi quay mặt bỏ đi.

Phi-Phụng thấy thái độ lạnh nhạt của chàng vừa giận vừa thẹn, tung mình nhảy tới trước mặt nắm tay Quân-Vũ hỏi :

— Anh muốn bỏ đi dễ dàng như thế sao ?

Quân-Vũ nghe Phi-Phụng hỏi gắt gỏng, lấy làm lạ, đáp :

— Đã không còn việc gì để nói thì còn ở đây làm gì ?

Tô-phi-Phụng ngửa mặt lên trời, cười một chuỗi cười dài lạnh như băng giá !

Quân-Vũ hất tay Phi-Phụng ra, bỗng nàng lẹ như chớp diêm vào hai huyệt đạo « vân-môn » và « khiên-tĩnh » của Quân-Vũ.

Vì bất ngờ, chàng không kịp đề phòng, chỉ còn biết vận sức để hóa giải huyệt đạo, rồi trở mắt nhìn Phi-Phụng nói :

— Tô cô nương muốn ép Quân-Vũ này so tay sao ?

Tô-phi-Phụng cười lạnh một tiếng, rồi hỏi lại :

— Ủ ! Tôi có điều gì hèn hạ mà anh khinh bỉ tôi như vậy ?

Quân-Vũ cười nhạt nói :

— Không biết tôi có cử chỉ nào gọi là khinh người mà cô nương buộc tội tôi như thế, xin cô nương nói rõ.

Tô-phi-Phụng bối rối không biết phải đáp lời ra sao thầm nghĩ :

— Ủ ! Tuy hẳn đối với mình nhạt nhẽo, nhưng không thể gọi là khinh-bỉ mình thật khó nói cho hẳn hiểu được,

Nàng đang suy nghĩ thì Quân-Vũ lại thở dài một tiếng, và dịu giọng nói :

— Quí bang-cuộc hiện nay thực lực mạnh nhất trên chín phái võ lâm. Chúng ta tuy không có ân oán nhau, nhưng trên bước giang hồ biết đâu chẳng vì một xích mích nào đó mà hai bên trở thành cừu địch. Lời nói của tôi hàm ý sau này, xin cô nương hiểu cho. Tấm thịnh tình của cô nương đối với tôi thực ra tôi chẳng bao giờ quên. Nếu tôi còn sống trên thế gian này ngày nào thì ơn ấy tôi sẽ còn nghĩ tới.

Đôi mắt rướn lệ, Tô-phi-Phụng nói :

— Đã một lần ở Xuyên-Tây, Vũ huynh cứu mạng tôi, dẫu tôi có ơn gì đối với Vũ huynh, thì cũng coi như không đáng kể nữa. Vũ huynh không có điều gì đáng trách, tôi tự trách tôi mềm yếu, đã để tâm hồn dồn ép vào con đường cùng.

Hốt nhiên, Phi-Phụng đưa tay lau khô hai giong nước mắt rướm trên đôi má, rồi buồn bã ngâm :

« Thân tâm đến thác tơ chưa đứt »

« Ngọn nến tắt rồi lệ chưa khô »

Ngâm xong hai câu thơ nàng lại ngừng mặt lên cười như điên như

dại. Tiếng cười chứa cả hờn, giận, oán, than !

Quân-Vũ lấy làm thương tâm, trở mắt nhìn nàng trong thấy tiếng cười có pha hai giong lệ lóng lánh chảy xuống má !

Ồi ! Đau đớn thay !

Bỗng nhiên, toàn thân nàng rung động ! Rồi chớp mắt một cái, nàng đã vụt chạy đi trong bóng tối đen ngòm, không còn thấy gì nữa. Và tiếng cười như man dại cũng xa dần.

Quân-Vũ đứng trơ ra đó như một con gà gồ. Cho đến lúc Phi-Phụng đã khuất dạng mà chàng cũng chưa hay.

Bây giờ gió đêm thổi mạnh, tiếng hú từ xa vang lại từng hồi, mây đen phủ kín, tiếng sấm chớp nổi lên chốc chốc xé màn trời đêm !

Bỗng qua tiếng sấm sét ấy có tiếng la hét theo gió thoảng đến. Rồi đến một tràng cười to hồ hồ vang lên.

Cảnh hỗn loạn dường như bắt đầu khơi nguồn một đêm sắt máu.

Quân-Vũ lợi dụng làn chớp sáng, phóng mình về phía có tiếng la, thì thoáng thấy lão già tàn tật đang ngồi trên kiệu tre, còn Đỗ-duy-Sinh và một lão già thân thể lùn thấp, mặc áo mè trắng, lưng thắt nịt tơ hồng, hàm râu trắng muốt, đang đứng gần đường lão già tàn tật...

Lão già áo trắng đó chính là chưởng môn của phái Tuyết-Sơn, tên là Bạch-y Quân Đăng-Lôi, một nhân vật lừng danh giang hồ.

Hôm trước Quân-Vũ và Tô-Hùng núp trong hang đá đã thấy lão một lần rồi. Lão cùng với hai phái Hoa-Sơn và Diêm-Thương âm mưu bàn kế hoạch để đối phó với các nhân vật trong Thiên-Long Bang.

Luồng sét chớp sáng và tắt lịm. Đêm tối lại bao trùm cảnh vật.

Bỗng nhiên có một bàn tay mềm mại nắm nhẹ vào cánh tay Quân-Vũ, và có tiếng oanh thỏ thè bên tai :

— Đứng lên tiếng ! Hãy theo tôi tìm nơi ẩn núp để xem trận đấu quyết liệt sắp diễn ra do các tay cao thủ võ lâm đang âm mưu sát phạt nhau.

Quân-Vũ biết đó là Bạch-vân-Phi, nên không có chút gì phản ứng.

Bạch-vân-Phi nội lực uyên-thâm, nên đôi mắt tinh tường. Trong đêm tối như mực mà nàng nắm tay Quân-Vũ kéo đi như gió. Hai người đến núp vào một cây tùng gần đó, rất kín đáo.

Bỗng một tiếng hét điên cuồng nổi lên, tiếp theo có những tiếng

rên thăm thiết, cách chỗ Quân-Vũ không xa lắm.

Quân-Vũ đoán biết có kẻ đang ác đấu và đã bị thương.

Trong lúc hai người đang đề tâm nghe ngóng thì bỗng Bạch-vân-Phi hét một tiếng nhỏ, đưa tay phất ra đằng sau một cái, gió lộng vù vù, lá rụng xào xạc.

Tiếp theo đó, có tiếng Tô-Hùng cười ha hả, nói :

— Hai vị mới đến đây sao? Đừng có lên tiếng đấy nhé! Bất cứ người nào trong môn phái nào mà phát giác được chúng ta trên lùm cây này thì chúng ta không còn được cái diêm phúc chứng kiến cuộc tranh hùng của họ đâu.

Bạch-vân-Phi chưa kịp trả lời thì đã nghe phía trước mặt Đỗ-duy-Sinh cười hi hi, nói :

— Lão Mạc! Đêm nay người đã sa vào cạm bẫy rồi, nếu muốn thoát ra đề cầu sống thì cũng không còn được nữa. Ta nghĩ thân phận của người trên giang hồ, nên muốn đề cho người tự tiện mà bảo vệ thanh danh.

Một tràng cười quái dị nổi lên, tiếng cười ngạo nghễ ấy như đáp lời của Đỗ-duy-Sinh. Qua một lúc, lão già tàn tật mới cất tiếng nói :

— Ta chỉ sợ đêm nay bọn người phải chôn xác trên Bạch-vân-Hiệp này.

Bỗng một tiếng thét lớn, tiếp theo vài tiếng rên rĩ từ xa vọng lại, rồi chìm dần trong tiếng sét giữa trời đêm.

Bạch-vân-Phi lợi dụng tiếng sét ấy, vòng tay trái ra đằng sau, đánh thẳng về phía Tô-Hùng.

Tay trái của Bạch-vân-Phi tuy đánh ra, nhưng đó chỉ là một đòn giả tạo, để như cho Tô-Hùng né tránh, rồi nàng mới dùng «Thiên-chánh chỉ thần-công sát định».

Đầu gối nàng đánh ra không thấy Tô-Hùng phản ứng, và cũng không thấy hắn có cử động né tránh nào.

Như thế đủ biết Tô-Hùng khôn ngoan quá sức, không để gì mắc mưu địch.

Lại nghe có tiếng cười hi hi của Tô-Hùng vang đến.

Bạch-vân-Phi lời nói đầy giận dữ :

— Mặc dù mây đa mưa quý kẻ thế nào đi nữa mà đêm nay mày không chịu trả «Qui nguyên mật tập» thì đừng mong sống sót.

Vừa nói, Bạch-vân-Phi đưa mắt dò xét chung quanh.

Tô-Hùng cất giọng nho nhỏ nói :

— Bây giờ chung quanh miếng đất nhỏ này không biết có bao nhiêu cao thủ trong thiên hạ, hiệu xưng là tôn sư, đang mở một cuộc tranh hùng ác liệt. Cuộc gặp gỡ này ngàn năm chưa chắc đã có, tốt hơn chúng ta ngồi im mà xem. Chưởng phong của cô nương phát ra vừa rồi may mà gặp lúc trời sấm sét, nếu không họ phát giác ra được, chúng ta không thể ngồi đây được nữa.

Bạch-vân-Phi tuy ghét Tô-Hùng đến tận tột nhưng thấy lời nói của hắn cũng phải. Hiện giờ là lúc các cao thủ thuộc vào hạng đệ nhất võ công đang đọ sức nhau, nếu đánh Tô-Hùng tắt nhiên các cao thủ trong Thiên-Long Bang phải quay sang cứu hắn, như vậy kẻ thù của các môn phái lại quay sang chống với nàng thì là điều bất lợi.

Suy nghĩ một lúc, Bạch-vân-Phi dần cơn giận, nói nhỏ với Tô-Hùng :

— Dầu cho tình thế hỗn loạn bức nào người đừng hòng bỏ chạy khỏi nơi đây. Đêm nay ta quyết lột da, xé thịt người đấy.

Tiếng sấm chớp mỗi lúc mỗi nhiều. Khung trời đen nghịt, và trong loáng mắt mưa đổ xuống ào ào.

Ba người tuy đang núp trong lùm cây tùng rậm, nhưng mưa nặng hột quá, làm cho cả ba đều ướt như chuột lột.

Bạch-vân-Phi nắm tay Quân-Vũ nói nhỏ :

— Vũ huynh bệnh mới khỏi, trong người còn yếu, hãy ngồi yên vận khí lấy lại sức nóng trong người, tôi sẽ giúp thêm sức cho Vũ huynh.

Quân-Vũ chưa kịp trả lời thì một luồng nội-công ấm áp từ bàn tay Bạch-vân-Phi chuyển sang, chầm chậm đi vào nội phủ của chàng.

Chàng biết rằng Bạch-vân-Phi đang vận sức giúp chàng hành công, nên chàng vội bỏ hết các ý nghĩ phức tạp ngưng thần điều-hành chân khí.

Trận mưa to này đúng nửa tiếng đồng hồ, làm cho trùng đất lòng chảo này đọng nước hơn nửa tấc.

Không biết trận mưa đó đã làm cho nhụt chí chiến đấu của mọi người, hay vì họ đang chuẩn bị sức lực để giao tranh, mà suốt nửa tiếng đồng hồ vẫn không nghe một tiếng la hét nào thêm.

Mưa tạnh mây tan! Gió thổi mạnh! Trời trong sáng trở lại!

Một vầng trăng hiện ra, ánh sáng như sữa đục, chiếu vào cảnh núi

rừng ướt đầm lóng lánh như pha lê.

Bấy giờ Quân-Vũ cũng vừa đi hành chân lực xong, trong người chàng được Bạch-vân-Phi truyền chân-lực, nên cảm thấy sáng suốt, khỏe-khoăn vô cùng.

oOo

HỒI THỨ SAU MƯƠI HAI

ÁC ĐÁU BẠCH-VÂN-HIỆP

Quân-Vũ lấy lại bình tĩnh, đưa mắt nhìn thấy chung quanh mình toàn những cao thủ võ lâm đứng đầy bịt. Dưới góc cây chàng đang đứng cũng có bảy tám người tay cầm vũ khí sáng ngời, đôi mắt lão liên nhìn mọi người.

Thì ra lúc trời mưa, họ họp nhau lại, đến lúc trời tạnh mới chia nhau đi làm nhiệm vụ.

Bạch-vân-Phi liếc mắt nhìn thấy thần sắc của Mã-quân-Vũ lúc này đã khá, da mặt hồng hào, đôi mắt sáng quắt, đang đảo mắt nhìn lão liên, làm cho nàng mừng rỡ vô cùng. Vì nàng sợ Quân-Vũ đang bị thương chưa bớt, tiếp đến trời mưa có thể làm cho sức khỏe của Quân-Vũ bị ảnh hưởng phần nào.

Bỗng giọng cười của Đỗ-duy-Sinh sang sáng nổi lên :

— Mạc huynh ! Trận mưa lớn lúc này là một may mắn hiếm có để Mạc huynh lánh mặt, không ngờ Mạc huynh lại bỏ qua, bây giờ mưa đã tạnh, tôi tin chắc với tài năng ấy không thể nào thắng nổi.

Dứt lời Đỗ-duy-Sinh đưa cây gậy trúc xanh biếc lên, hướng về phía Đằng-Lôi nói :

— Đằng huynh ! Lão già tàn tật này trước kia là một cao thủ giang hồ khét tiếng, Ngũ-độc-tàu Mạc-Luân. Hai mươi năm về trước bị tôi và các phái Thiếu-Lâm Võ-Đang.v.v.v... hợp sức đánh một trận, làm cho lão bị trọng thương, nhưng lão đã gan dạ tung mình qua lớp « Độc kim mao » của tôi đang vù vù phóng tới, và phá vòng vây tàu thoát... Cho đến mấy mươi năm nay không thấy xuất hiện, tưởng lão đã chết từ lâu, nào ngờ ngày nay lão vẫn còn sống với cái tánh ác-độc đó.

Mạc Luân cười ha hả nói :

— Người đừng có khoác lác cái mồm ! Hôm nay ta cho người hưởng mùi « Ngũ độc thần chưởng » của lão ! Khà... Khà.

Đỗ-duy-Sinh không thêm đáp, nói với Đằng-Lôi :

— Đằng huynh ! Tôi không ngờ hôm nay lão lại đầu thai vào Thiên-Long Bang, vậy chúng ta phải ra tay hạ thủ sớm chừng nào hay chừng ấy. Vì lão là một tai họa cho các võ lâm.

Đằng-Lôi nói :

— Tôi cũng nghe đến hành động độc ác của lão này, nhưng chưa thấy mặt. Hôm nay mới được chiêm ngưỡng. Vậy Đỗ huynh hãy ra tay trước, rồi tôi xin tiếp trận thứ hai.

Đỗ-duy-Sinh giận nói :

— Đối với lão độc ác này chúng ta khỏi cần đến luật giang hồ.

Vừa nói, ông vừa vung cây gậy trúc dùng chiêu « Ngân bảo ngũ ngục » bủa xuống đầu Mạc-Luân một nhát như trời giáng.

Mạc-Luân lách mình sang một bên, nhảy tung lên không, lộn mấy vòng rồi đứng xuống đất, đưa tay ra, ngậm vận công lực kèm cây gậy lại.

Đỗ-duy-Sinh tung chiêu này ra, tưởng Mạc-Luân phải bỏ mạng rồi, ngờ đâu ông ta đã tránh khỏi, mà còn dùng nội lực kèm chế, làm cho ông hết sức kinh ngạc, vội vận khí xuống đầu điện, trở mắt nhìn không đánh nữa.

Mạc-Luân cười mỉa-mai, nói :

— Đã hai mươi năm nay, võ công của người tiến bộ nhiều lắm đấy chứ ! Vậy hãy đỡ thử chưởng này của lão xem sao ?

Dứt lời, lão đưa tay phất một cái ngang hông Đỗ-duy-Sinh.

Hai mươi năm trước, Đỗ-duy-Sinh cùng các phái lớn hợp sức đánh lão già họ Mạc, nhưng không làm sao hạ được, huống hồ chỉ một mình Đỗ-duy-Sinh thì làm sao thủ thắng.

Đỗ-duy-Sinh thấy chưởng phong của Mạc-Luân phát ra, vội lui lại mấy bước tránh né, không dám ngang nhiên tiếp chiến.

Tránh được làn chưởng âm độc đó, Đỗ-duy-Sinh không để cho Mạc-Luân có cơ hội vận công lực đánh tiếp, vội vung gậy công tới một lượt năm chiêu nhắm thẳng vào người lão già tàn tật ấy.

Năm chiêu của Đỗ-duy-Sinh vừa tung ra đều là những tuyệt chiêu của phái Hoa-Sen, nên biến hóa vô cùng. Chiếu gậy loang loáng qua lại, đột đông kích tây, nếu người không có nội-công thâm hậu trông vào có

thề xây xâm cả mặt mày.

Đặng-Lôi đứng ngoài thấy Đỗ-duy-Sinh không dám ngang nhiên chống đỡ làn chưởng của địch, lòng thầm nghĩ:

— Đỗ-duy-Sinh là một người võ công thâm hậu, là một sư tôn của phái Hoa-Sơn, tại sao không ngang nhiên tiếp chiêu, mà lại đánh một cách hèn hạ như vậy. Ông vừa mở miệng thì thấy cây gậy của Đỗ-duy-Sinh loang loáng phóng tới tấp, làm cho ông thần phục vô cùng. Bao nhiêu ý nghĩ chề cười đều biến mất, ông ta lại cười ha hả, nói:

— Đỗ huynh! Tôi thành thật khen đó. Vậy tôi cũng ra tay giúp huynh một trận.

Chưa dứt lời, ông đã phóng tới một chưởng ngay lưng Mạc-Luân.

Chưởng phong vừa đánh ra, thể mạnh không thể tả, vì Đặng-Lôi đã ngầm vận công lực từ lâu.

Đỗ-duy-Sinh thấy Đặng-Lôi giúp sức, lòng mừng khắp khởi, vội tung ra một chưởng, đánh thẳng vào ngực, quyết kết liễu mạng sống của Mạc-Luân.

Mạc-Luân trước ngực bị gậy trúc đâm vào yếu huyệt, sau lưng bị một chưởng của Đặng-Lôi tổng tới vậy khốn làm cho ông lúng túng không còn cách nào phân thân đỡ được. Vì ông chỉ còn có một tay, một chân. Đột nhiên, ông cười lên ha hả, rồi tẩm thân tạt tạt ngã nhào xuống mặt đất.

Đỗ-duy-Sinh thấy thể mừng rỡ, vội tung chân nhảy đến, vận sức vào hai cánh tay, đưa cây gậy ra đâm vào «Huyệt cơ huyết» trước ngực Mạc-Luân.

Giữa lúc ấy, bỗng nhiên trước mặt Đỗ-duy-Sinh có một làn chưởng phong đánh thẳng tới, làm cho ông phải vùng gậy lên, đỡ bật ngọn chưởng ấy, đồng thời thối lui ra một trượng mới tránh được.

Thì ra, đó là ngọn kinh phong của Đặng-Lôi, phóng ra đánh tới sau lưng của Mạc-Luân, vì Mạc-Luân nằm xuống mà Đặng-Lôi thu chưởng về không kịp, nên mới tổng vào người Đỗ-duy-Sinh, vô tình cứu nguy cho Mạc-Luân.

Mạc-Luân thừa cơ, vận lực búng người lên, bay thẳng ra xa mấy trượng, lấy lại bình tĩnh, nhìn vào mặt Đỗ-duy-Sinh với đôi mắt lóe hào quang, tỏ vẻ khinh khi, tức giận vô cùng.

Vừa thoát nguy, Mạc-Luân đã thò tay vào túi, lấy ra một nắm kim độc lăm le trong tay nhìn địch thủ.

Đặng-Lôi sau khi đánh tới một chưởng muốn tiếp thêm một chưởng nữa vào Mạc-Luân, bỗng liếc mắt thấy Đỗ-duy-Sinh đứng yên, đôi mắt chăm chú nhìn vào Mạc-Luân, nên nóng lòng thầm nghĩ:

— Đỗ-duy-Sinh là một con người túc trí đa mưu, đang lúc giao đấu lại ngừng tay, chắc lão ta sắp giở thủ đoạn gì đây chớ chẳng lẽ lão chịu bó tay hay sao?

Đỗ-duy-Sinh đưa mắt nhìn Đặng-Lôi! Qua sắc mặt ngơ ngác ấy, Đỗ-duy-Sinh đã hiểu ngay, nên kêu to:

— Đặng huynh! Đừng có nóng nảy xông vào mà bị kim độc của nó...

Nói chưa dứt lời, bỗng nghe Mạc-Luân cười lên ha hả, thân mình chuyển động, tay trái vùng ra, tức thì một hàng kim độc phóng thẳng vào người Đỗ-duy-Sinh, phát ra mùi hôi tanh vô cùng.

Nhưng bất ngờ cách đó chừng một trượng, bỗng một luồng sáng chớp bay về phía Mạc-Luân, đẩy lui ám khí, và có tiếng vọng lại:

— Đặng huynh! Đỗ huynh hãy mau lui ra, không nên ngang nhiên chống với «Ngũ độc» của nó.

Đỗ-duy-Sinh gầm lên một tiếng, vận nội lực xuống đan điền, nhún mình bay lên không ba trượng, lộn mấy vòng hóa thành «Thương ung lộng yển» tay trái đưa ra trước mặt, thì một luồng ám khí phóng vào người Mạc-Luân, rồi thuận thế, phóng mình bay đến, tiến sát vào bên mình Mạc-Luân.

Mạc-Luân vừa đánh ra một chưởng, tưởng kết liễu tánh mạng của Đỗ-duy-Sinh, ngờ đâu lại bị cao nhân giúp Đỗ-duy-Sinh thoát nạn. Ông ta tức giận vô cùng.

Đang cơn phẫn nộ, thấy Đỗ-duy-Sinh phóng ám khí loang-loáng bay đến bên mình, lão liền vùng tay ra, chop lấy món ám khí, thì ra đó là một con dao con, sáng ngời.

Vừa chop được con dao, đã thấy Đỗ-duy-Sinh tiến sát bên. Lão liền vùng «Kim-hoàn» ra tua tủa, đồng thời cười lên một tràng cười quái đản, đâm tay vào ngực Đỗ-duy-Sinh. Lão lại nhún vai bay bổng lên không, tay áo dùng thế «Thiết trụ thần công» lấy hết chân khí nội gia đánh rơi mấy viên «Kim hoàn» của địch và đứng xuống đất.

Đỗ-duy-Sinh thấy lối đánh của mình không có kết quả, bao phiêu ám khí tung ra đều rơi xuống hết, tức giận liền đổi sang lối đánh khác. Ông ta vận công xuống đan điền, phi thân húc

mạnh vào người Mạc-Luân.

Mạc-Luân thấy thế, vội lách mình sang một bên, đưa con dao đâm mạnh vào cổ Đỗ-duy-Sinh và dùng chân đá xốc lên ngực.

Đỗ-duy-Sinh thất kinh dùng tay mặt đánh mạnh vào cánh tay cầm dao của Mạc-Luân, rồi dùng chân đá vào chân đối thủ để giải nguy.

Đỗ-duy-Sinh quả thật con người gan dạ. Nếu ông không có nội công uyên thâm, kinh công thượng thặng, ắt phải bỏ mạng dưới thế ác độc đó rồi.

Mạc-Luân giết không được Đỗ-duy-Sinh lại bị ông ta đánh suýt té ngửa, nổi giận vung con dao bay đến đâm vào người Đỗ-duy-Sinh.

Đỗ-duy-Sinh chân vừa chấm đất, đã nghe sau ót có hơi lạnh, biết địch thủ phóng ám khí, liền quàng tay ra sau rút cây gậy trúc phất ngang một cái.

Hai vũ khí chạm vào nhau phát ra một tiếng « bốp » rợn người, làm cho con dao bay ra xa năm sáu trượng.

Quân-Vũ này giờ ngồi trên cảnh thông cao quan sát, thấy lối đánh của đôi bên đều ác độc, lòng thầm phục vô cùng, bất giác đưa mắt nhìn Bạch-vân-Phi như hỏi dò ý kiến.

Bạch-vân-Phi mỉm cười nói :

— Tánh tính mấy người này rất bất thường ! Và lại Mã huynh đang còn bị thương, không nên xuất đầu lộ diện, nếu có bề nào ắt mang họa vào thân. Vậy hãy nhẫn tâm mà xem xét trận đấu tí nữa.

Bỗng từ xa đưa đến một giọng cười. Giọng cười trong vắt chứng tỏ người này có một nội công thâm hậu. Chỉ chốc lát tiếng cười đã đến gần.

Mã-quân-Vũ vội vạch lá, lộ đầu ra xem, thấy dưới ánh trăng mập mờ từ đằng xa nhấp nhô mấy bóng người phi thân đến rất mau. Khi chạy đến cách mọi người chừng hai trượng thì họ dừng lại.

Tuy trong ánh sáng mờ, Mã-quân-Vũ cũng nhận ra đoàn người mới đến là Hải-Thiên Nhất-Tào Tô-bằng-Hải, sau lưng có Hồ-nam-Bình Hồng Kỳ phân cuộc, Diệp-vinh-Thanh Bạch Kỳ phân cuộc, và bọn Xuyên-Trung Tứ-Xú đang sắp hàng ngay thẳng.

Bây giờ, Đỗ-duy-Sinh và Đằng-Lôi thấy thế lực Thiên-Long Bang quá mạnh, không dám đánh Mạc-Luân nữa vội đưa mắt nhìn nhau để hỏi ý kiến.

Trong lúc đó thì Đằng-Lôi đã tung mình nhảy đến đứng bên Đỗ-duy-Sinh.

Tô-bằng-Hải vuốt râu nhìn về phía Đỗ-duy-Sinh và Đằng-Lôi cười ha hả, nói :

— Không biết Thiên-Long Bang của chúng tôi từ trước đã truyền lại mối thù gì với hai phái Tuyết-Sơn và Hoa-Sơn, mà hai vị lại cố ý quấy rối đến đời đi đâu cũng gặp cả.

Đỗ-duy-Sinh nghe Tô-bằng-Hải dùng những lời mỉa mai nên cười nhạt, đáp :

— Tô huynh đừng ý có thể mạnh mà phách lối ! Nếu muốn phân thắng bại, xin cứ ra tay đi, Đỗ-duy-Sinh này xin tiếp kiến.

Tô-bằng-Hải ngửa mặt lên trời cười ha hả nói :

— Tốt lắm ! Lão phu cũng có ý định trong năm nay tổ chức một cuộc đấu kiếm, mời chín đại môn phái để trao nhau những Tuyết học, trước lấy tinh thần, sau phân địa vị của từng môn phái và chọn một bậc đệ nhất võ lâm. Nhưng nay nếu Đỗ huynh muốn, vậy lão phu xin tiếp nhận. Sẵn đêm nay trời thanh, trăng tỏ, chúng ta đấu nhau cho rồi !

Đằng-Lôi tức giận, hả mồm muốn nói, thì từ xa vọng lại một tiếng nói chát chúa, vang rền cả núi rừng :

— Bần đạo nghe danh Bang-chủ bang Thiên-Long đã lâu, lòng hằng mong ước tiếp kiến. Ta tưởng người là một người trọng nghĩa trọng tài, nào ngờ đã làm cho lão thất vọng. Ha ! Ha ! Người tưởng đông là thắng sao ? Đừng hòng viên vọng như thế.

Tô-bằng-Hải ngừng đầu lên, thì thấy một đạo nhân bước đi chậm chạp từ trong rừng đi ra, vai mang trường kiếm, đạo bào bay phất phới theo chiều gió, râu đen long lánh dài chấm ngực, trông đáng điệu rất bình thân.

Tô-bằng-Hải chưa nhận ra là ai, muốn hỏi xem kỳ nhân nào.

Thì, trong lúc đó, Diệp-vinh-Thanh đã nhảy đến trước mặt Tô-bằng-Hải, cất tiếng hỏi :

— Đã hai mươi năm không thấy Hạ đạo trưởng xuất thân trên giang hồ, vậy nay đến đây có điều chi ?

Thì ra người đấy là Hạ-vân-Phong, trưởng môn phái Diêm-Thương. Hạ-vân-Phong lạnh nhạt nói :

— Đã hai mươi năm nay, ta tưởng Diêu huynh đã tạo ra một môn

phái khác, nào ngờ vói cái danh tiếng ấy không biết tại sao lại « đầu thai » vào Thiên-Long Bang để làm tay sai cho người ta, thật đáng tiếc.

Những lời Hạ-vân-Phong vừa nói, tuy dịu dàng, nhưng làm cho Diệp-vinh-Thanh rối loạn. Diệp-vinh-Thanh tức giận thầm bảo :

— Được rồi ! Bây giờ ta cho người nói, chốc nữa sẽ biết tay ta.

Tuy nghĩ thế, nhưng ngoài miệng Diệp-vinh-Thanh vẫn đáp lời :

— Tôi không hiểu tại sao Hạ huynh có thể nói được những lời như vậy ? Việc gia nhập vào Thiên-Long Bang là quyền riêng của tôi, đâu có liên quan đến Hạ huynh, hoặc tổn thương đến quyền lợi của phái Diêm-Thương.

Hạ-vân-Phong tỏ vẻ khinh khi, nói :

— Người nói như vậy ắt suốt đời chịu làm tay sai cho người khác mà không thấy nhục ?

Diệp-vinh-Thanh nổi giận, vận nội công vào hai tay, muốn đánh với Hạ-vân-Phong nhưng chưa kịp ra tay thì thấy Hạ-vân-Phong quay sang nói với Tô-bằng-Hải :

— Bần đạo có lời khen Tô bang chủ là một người bản lĩnh, bao nhiêu anh hùng đều nhập vào Thiên-Long Bang và giữ một lòng trung trực.

Tô-bằng-Hải mặt lạnh như tiền, nói :

— Hạ đạo huynh đừng dùng lời cãi vã làm cho mất thì giờ. Chúng ta đã lâu không gặp nhau, bây giờ tôi muốn chiêm ngưỡng vài tuyệt chiêu của Diêm-Thương trong đêm nay, chắc Hạ huynh bằng lòng chứ ?

Hạ-vân-Phong nói :

— Ha ! Ha ! Bần đạo cũng hằng mong ước điều ấy từ bấy lâu nay, nhưng muốn giao đấu chúng ta cần đặt ra « qui cũ ». Nếu bần đạo bị bại dưới cây long đầu trượng của Tô huynh thì bần đạo xin lập tức rời khỏi Quát-Thương này lập tức, còn nếu...

Tô-bằng-Hải ngửa mặt cười ha hả, chặn lời nói :

— Còn nếu tôi bị bại dưới cây trường kiếm của Hạ huynh, thì tức khắc thu hết bộ hạ rời khỏi Quát-Thương về ẩn cư nơi rừng sâu, quyết không để chân trên giang hồ nữa.

Hạ-vân-Phong quảng tay ra sau lưng, rút trường kiếm lăm le trên tay, nghiêm trang nói :

— Lời chúng ta đã nói ra thì phải làm. Vậy mời Tô bang chủ ra tay trước.

Tô-bằng-Hải muốn vung gậy đánh liền, nhưng lại nghe Hồ-

nam-Bình hét to :

— Hãy khoan ! Tôi còn vài lời muốn nói với bang chủ.

Tô-bằng-Hải mặt đỏ phừng chứa đầy sát khí, quay lại hỏi :

— Phân cuộc muốn gì cứ nói ra nghe thử ?

Hồ-nam-Bình nói :

— Xin bang chủ bớt nóng ! Nếu bang chủ giao đấu thì mọi việc bàn tính sẽ bỏ dở. Vậy tôi xin thay mặt bang chủ tiếp chiêu với Hạ huynh cũng được.

Tô-bằng-Hải sức tỉnh, nét mặt dịu lại, thầm nghĩ :

— Hạ-vân-Phong là một chương môn, võ công cao siêu, nếu ta giao đấu trong một thời gian ngắn chưa chắc đã thắng nổi được lão. Còn nếu kéo dài ắt việc tìm « Quy nguyên mật tập » phải bỏ dở.

Nghĩ như thế, ông liền đổi sắc mặt, đôi mắt chăm chăm nhìn vào Mạc-Luân, hàm chứa một cái gì bí ẩn, mà chỉ có người thông minh mới hiểu được.

Mạc-Luân đã rõ thâm ý của Tô-bằng-Hải, nên nhảy đến đứng một bên nói.

— Xin bang chủ cứ theo kế hoạch mà làm, còn việc này để tôi và Hồ phân cuộc định liệu.

Hồ-nam-Bình đưa mắt nhìn Tô-bằng-Hải đề hỏi dò ý kiến, nhưng thấy Tô-bằng-Hải không nói lời nào, ông liền đưa tay ra sau, lấy Nhật-Nguyệt Song - Luân cầm tay, tung mình nhảy đến bên Hạ-vân-Phong nói :

— Bang chủ chúng tôi còn bận việc. Vậy tôi xin thay mặt tiếp chiêu với Hạ huynh.

Hạ-vân-Phong tỏ vẻ khinh dè Hồ-nam-Bình, nói :

— Ha ! Ha ! Ta chỉ sợ người không đủ sức tiếp nổi ba chiêu của ta đó thôi !

Hồ-nam-Bình là một người tiếng tăm trên giang hồ, ai ai cũng biết, võ công đã đến mức uyên thâm, với cặp Nhật-Nguyệt Song-Luân, ông có thể cự nổi với ba cao thủ. Hơn nữa, xưa nay ông gặp không biết bao nhiêu cao thủ võ lâm, mà chưa có người nào gọi là đối thủ cả. Nay Hạ-vân-Phong khinh miệt ông như thế, làm cho máu hào hùng sôi lên, đôi mắt ông lóe hào quang nhìn vào mặt Hạ-vân-Phong chứa đầy sát khí.

Đôi tay gân guốc nổi lên, ông vung mạnh vào đầu Hạ-vân-Phong một quyền. Nhưng chẳng biết nghĩ sao, ông lại từ từ thu về, lui ra sau

mấy bước thủ thế.

Thì ra lúc đang huy động toàn lực vào đôi Nhứt-Nguyệt Song-Luân, Hồ-nam-Bình bị những lời khích lệ của đối phương làm cho ông nổi giận, không sao tập trung được nội lực. Do đó ông ta lui ra sau mấy bước, hít vào vài hơi tập trung nội lực rồi cười khà khà nói :

— Hạ huynh là một người chưởng môn, danh cao trọng vọng, còn Hồ-nam-Bình này chỉ là một tay sai, nếu Hạ huynh bị bại dưới cặp Nhứt-Nguyệt Song-Luân này, thì còn mặt mũi nào nhìn các cao thủ trên giang hồ nữa... ha... ha.

Hạ-vân-Phong thấy không thể dùng lời khinh miệt để áp đảo tinh thần của địch được, thầm nghĩ :

— Tên này quả thật tay lão luyện giang hồ ! Đã không thể dùng lời đã kích thì phải dùng sức vậy.

Nghĩ như thế, ông ta cười ha hả nói :

— Nếu không tin lời bản đạo thì hãy xem đây.

Dứt lời, ông đưa kiếm ra trước mặt, múa mấy vòng, nhưng tuyệt nhiên không công vào Hồ-nam-Bình.

Hồ-nam-Bình thấy vậy vận nội lực vào hai cánh tay đang cầm đôi Nhứt-Nguyệt Song-Luân, nói :

— Xin mời Hạ huynh ra tay trước.

Hạ-vân-Phong nói :

— Ta để cho người được quyền ưu thế, nếu sau này có bại thì cũng còn chút ít hư danh.

Hồ-nam-Bình điềm nhiên nói :

— Hạ huynh là một người tu hành, lại nói được những lời không sợ người đời chê cười sao ?

Sờ đi đôi bên không đấu cứ đặng dai mãi vì họ quyết kéo dài để tìm yếu điểm của địch thủ mà hạ sát khỏi tốn thì giờ vô ích.

Tô-bằng-Hải đã dẫn bọn Xuyên-Trung Tứ-Xú và Diệp-vinh-Thanh đi mất dạng rồi. Chỉ còn Mạc-Luân đang chặn đường Đỗ-duy-Sinh và Đăng-Lôi.

Sau khi Tô-bằng-Hải đi rồi, Đỗ-duy-Sinh đưa mắt nhìn chung quanh tìm cơ hội lánh mặt thì thấy chung quanh ông vô số những đại hán lực lưỡng, tay cầm vũ khí đang lăm le chờ lệnh. Ông mỉm cười nói :

— Nếu không thu đồ đảng về, tránh đường cho ta đi thì đừng

trách ta độc ác nhé.

Mạc-Luân cười âm độc nói :

— Đỗ-duy-Sinh ! Đừng quá phách lối ! Hãy xem đó mà giữ lấy thân.

Đỗ-duy-Sinh cười ha hả, tiếng cười chứa đầy tự phụ, nói :

— Những người đứng xung quanh đều là hạng cỏ rác, ta không muốn giết ! Nhưng nếu người muốn, hãy xem đây.

Dứt lời, lão vận toàn lực vào tay mặt, vung gậy trúc xanh biếc đánh thẳng vào đầu Mạc-Luân một chiêu.

Mạc-Luân ngậm vận công lực để phòng trước, nên khi thấy chiếc gậy loang loáng bay tới, đã kịp nhún vai nhảy sang một bên, rồi đưa tay ra tới trước ngực công tới một chưởng.

Đỗ-duy-Sinh vốn biết công lực của Mạc-Luân, nên khi đánh ra, thấy địch tránh khỏi, vội thu gậy về thủ thế. Đến khi thấy chưởng phong công đến, lão hét lên một tiếng, đưa tay trái ra đánh bật chưởng phong đó.

Mạc-Luân cười ha hả nói :

— Khá lắm đấy ! Vậy hãy ráng tiếp chiêu này.

Tức thì lão vung ra một chưởng thứ hai công tiếp đến nhắm ngay vào người Đỗ-duy-Sinh. Chưởng này phát ra không nghe tiếng động, nhưng bên trong hàm chứa một sức nội công ghê rợn phi thường.

Đỗ-duy-Sinh biết chưởng phong này quá lợi hại, nhưng vì danh dự, ông phải đưa tay đỡ lấy chưởng phong đó.

Hai luồng chưởng chạm nhau phát ra một tiếng « bùng » Đỗ-duy-Sinh cảm thấy nơi hồ-khẩu tê buốt vội thu tay về, hít vào vài hơi để lấy lại chân khí, mà lòng thần phục vô cùng.

Mạc-Luân cười thâm độc nói :

— Được lắm ! Vậy hãy thử đỡ « Ngũ độc thần chưởng » của ta xem sao.

Dứt lời, thân mình ông cong lại, xoay tròn mấy vòng, nhắm ngay Đỗ-duy-Sinh phát tới một chưởng. Một mùi hôi tanh nồng nặc bay ra.

Đỗ-duy-Sinh cảm thấy lạnh cả người, thầm nghĩ :

— Chưởng phong của lão này hết sức thâm độc ! Cần phải thận trọng, nếu không ắt bỏ mạng dưới độc thủ của nó.

Nghĩ thế, Đỗ-duy-Sinh liền thu chưởng về, tập trung nội lực xuống

đan điền, vung tay trái phát ra.

Đằng-Lôi đứng ngoài thấy thế, vội hét lên một tiếng, vung tay tiếp chiêu với Đổ-duy-Sinh đánh bật ngọn chưởng độc, và đẩy Mạc-Luân thối lui ra sau.

Mạc-Luân võ công tuy thâm hậu, song với chưởng phong của hai vị chưởng môn này hiệp lại, lão làm sao chống trả được, đành phải thối lui, không dám ngang nhiên chống đỡ.

Tránh được ngọn chưởng ác độc đó, Mạc-Luân vội tập trung nội lực đánh trả một chưởng.

Đổ-duy-Sinh và Đằng-Lôi tuy không bàn nhau nhưng cùng một ý nghĩ là nếu kéo dài trận đấu có thể cả hai bị thâm bại vì chất độc. Họ cố hợp chưởng hạ sát Mạc-Luân, và tưởng rằng chưởng ấy đã kết liễu tánh mạng Mạc-Luân rồi. Ngờ đâu Mạc-Luân đã không chết mà còn dùng « Ngũ độc thần chưởng » phản công, làm cho cả hai lúng túng không biết đường đỡ.

Trong lúc đó, Đằng-Lôi kịp thời nhảy lui ra sau mấy bước, tập trung nội lực đánh ra một chưởng đẩy lui ngọn « Ngũ độc thần chưởng » của Mạc-Luân, đồng thời cứu Đổ-duy-Sinh thoát nạn.

Đổ-duy-Sinh được Đằng-Lôi giải cứu, vung tay đánh tiếp một lúc ba chưởng mạnh như vũ bão.

Mạc-Luân cảm thấy « Ngũ độc thần chưởng » của mình mất công hiệu, lại bị đối phương phản kích quá mạnh, vội thu chưởng về, nhảy lui ra sau mấy bước.

Sở dĩ Đổ-duy-Sinh và Đằng-Lôi bị vây trong trận này vì hai người có ý thâm độc, muốn tiêu diệt cả Thiên-Long Bang. Trong thâm ý họ cố lừa Thiên-Long Bang vào hang sâu để lấp hang, dùng củi khô đốt thiêu địch trong đó. Nào ngờ cò cao lại gặp cao cò, họ đã không mắc mưu, mà còn bố trí người bao vây.

Mạc-Luân là một người võ công uyên thâm, độc ác vô cùng. Với thân tàn tật đó mà Đổ-duy-Sinh và Đằng-Lôi cũng khó mà thoát ra khỏi vòng vây.

Đằng-Lôi sau khi đánh một chưởng đẩy lui Mạc-Luân, đôi mắt chăm chăm nhìn vào mối thủ, cố tìm yếu điểm để kết thúc trận đấu. Nhưng chỉ thấy Mạc-Luân ngồi trơ ra đấy. Đằng-Lôi từ từ bước lại bên Đổ-duy-Sinh nói nhỏ :

— Đổ huynh ! Lão già này võ công quả đến mức thâm hậu, chúng ta nhân lúc hấn chưa chuẩn bị hạ thủ là xong, nếu để hấn lấy lại sức lực, e chúng ta không thể nào thoát vòng vây được.

Đổ-duy-Sinh gật đầu khen :

— Ý kiến của Đằng huynh rất hợp ý tôi.

Dứt lời, ông vung gậy dùng thế « Bạc sơn điền hải » đánh thẳng vào đầu lão già họ Mạc, miệng nạt :

— Mạc-Luân ! Người tàn phế, sống thêm nặng trái đất. Vậy đề ta đưa hồn về âm phủ để cho nhân hạ tẩm thân nhé.

Chiếc gậy trúc theo lời nói đánh vào xuống.

Nhưng lạ thay, lão già họ Mạc hình như không hay biết, chỉ cười ha hả, chăm chăm vung tay ra đánh bật cây gậy của Đổ-duy-Sinh.

Đổ-duy-Sinh đánh chiêu ấy tưởng đã kết liễu tánh mạng của Mạc-Luân, ngờ đâu lão xuất chiêu quá lạ lùng, làm cho Đổ-duy-Sinh thất kinh vội thu gậy về, đôi chiêu đánh ra một gậy thọt vào ngực, đâm ngay huyết « Huyền cơ » của lão già đó.

Mạc-Luân không thêm tránh đỡ, chỉ ngồi im chờ khi cây gậy trúc đến cách mình chừng một thước, ông mới đưa tay ra vận công lực đánh bật qua một bên, rồi nhún vai nhảy phóng ra sau lưng Đổ-duy-Sinh, dùng tay đâm vào « mệnh môn huyết ».

Đằng-Lôi thấy Đổ-duy-Sinh sắp bị hại, vội vận công lực vào hai tay đánh thẳng vào cánh tay của Mạc-Luân, ép đến, làm cho Mạc-Luân phải thu tay về chống đỡ.

Đổ-duy-Sinh vì quá khinh địch, nếu không có Đằng-Lôi giải cứu ắt tánh mạng không toàn vẹn. Cho nên khi được giải cứu, Đổ-duy-Sinh lập tức cầm đầu xuống đất, lộn mấy vòng, đứng lên, hai tay vận công thủ thế.

Mạc-Luân quyết không bỏ lỡ cơ hội, né mình sang một bên tránh khỏi ngọn chưởng, vung tay đánh tiếp thẳng vào người Đổ-duy-Sinh.

Đằng-Lôi thấy lão xuất thủ quá lạ lùng, áp đảo Đổ-duy-Sinh nên ông nổi giận, vung hai tay đánh tới trước phát ra hai luồng chưởng, một chặn Mạc-Luân lại, một chia thẳng tới, hai luồng kinh phong vun vút xé gió trông rất mãnh liệt.

Lối xuất thủ của Mạc-Luân quá sức lạ lùng ! Nếu Đằng-Lôi không kịp cản lại thì Đổ-duy-Sinh phải chết dưới làn chưởng ác độc của lão ta rồi.

Đổ-duy-Sinh tuy được Đằng-Lôi giải cứu, nhưng trong người cảm

thấy xây xâm vì bị luồng chưởng độc đó.

Trái lại, Mạc-Luân vì quá tự hào bị chưởng của Đẳng-Lôi đánh trúng vào vai, tê buốt.

Đẳng-Lôi từ ngày bước chân trên giang hồ, chưa bao giờ xuất chiêu này, dẫu gặp nguy khốn. Vì khi xuất chiêu ra phải mất một phần công lực. Cho nên lúc xuất đánh xong ngón đòn đó lão đứng sững như khúc cây, hai mắt nhắm lại để điều dưỡng nội lực.

Đỗ-duy-Sinh vội vận công lực vào hai tay, cố lấy lại bình tĩnh, tung mình đến bên Đẳng-Lôi để bảo vệ cho ông, đồng thời vung gậy đánh thẳng đến Mạc-Luân, cố hạ thủ lão cho xong.

Mạc-Luân cười một tràng quái dị, thân hình bay như mũi tên, đáp ngay chỗ Đỗ-duy-Sinh và Đẳng-Lôi, đưa tay tổng thẳng vào mỗi người.

Mạc-Luân tuy có một chân, một tay, song chưởng lực phát ra rất quái ác, ép Đỗ-duy-Sinh và Đẳng-Lôi lui ra mấy bước.

Đẳng-Lôi và Đỗ-duy-Sinh đâu phải là tay vừa, họ hợp sức lại xáp chiến với Mạc-Luân.

Thế là ba người đấu với nhau một trận ác liệt, cát bụi bay tung tóe. Gậy trúc loang loáng như muôn ngàn con rắn lục, chưởng phong phát ra ầm ầm làm chấn động cảnh cô tịch của trời khuya. Thật là một trận đấu chưa từng thấy trên giang hồ.

Chỉ chớp lát, họ đã phát ra gần ba trăm chiêu tuyệt học, nhưng chưa phân thắng bại được.

Đang lúc giao đấu, bỗng Đẳng-Lôi hét lên một tiếng tung mình nhảy ra sau bảy tám thước, đứng sững sờ, về mặt ngơ ngác, vì sức đã kiệt.

Đỗ-duy-Sinh thấy đồng bọn kiệt sức, không thể nào chống lại nổi với những chiêu quá ác, nên ông huy động toàn lực vào tay cầm gậy, đánh ra toàn những chiêu đặc dị, cốt bảo vệ cho Đẳng-Lôi có đủ thì giờ dưỡng sức.

Mạc-Luân thấy Đỗ-duy-Sinh trở hết thần lực, nghĩ thầm :

— Nếu không đem tuyệt học ra đánh với chúng thì khó thắng được.

Mạc-Luân tung mình lên không, bay lượn như chim én, đột đông kích tây, lúc sà xuống, lúc bay bổng lên. Có lúc lượn theo vòng múa của gậy trúc, khiến cho người đứng ngoài xem tưởng như một con giao long vờn trên sóng nước vậy. Nhưng ông ta không làm sao áp đảo được cây gậy trúc của Đỗ-duy-Sinh.

Sở dĩ Mạc-Luân không hạ được Đỗ-duy-Sinh vì lúc dùng « Ngũ độc thần chưởng » đánh với hai người, ép Đẳng-Lôi nhảy ra khỏi vòng chiến thì sức đã giảm quá nhiều. Lúc Đẳng-Lôi vừa nhảy ra khỏi vòng chiến, Mạc-Luân mừng rỡ, đang muốn vận công lực để sử dụng môn « Ngũ độc thần chưởng » thì Đỗ-duy-Sinh dùng gậy đánh liên tiếp, không có cơ hội nào để tập trung lại nội lực được, thành thử dẫu ông có giỏi tuyệt học đi nữa mà không dùng được môn độc đáo của ông thì cũng không thể hạ được Đỗ-duy-Sinh.

Trong lúc hai bên đang giao đấu kịch liệt, bỗng nghe Đẳng-Lôi hét lên một tiếng, tức thì thân mình ông bay thẳng vào vòng chiến, hai tay đề trước ngực, nhắm thẳng Mạc-Luân tổng ra.

Đỗ-duy-Sinh đang đuối sức, thấy Đẳng-Lôi nhảy vào liền thu gậy về, lộn mấy vòng lui ra tám thước nghỉ mệt. Ông đưa mắt xem xét chung quanh thấy phía đông cách đó không xa, có ánh kiếm loang loáng, ngang dọc một vùng. Xem kỹ đó là Hồ-nam-Bình đang giao chiến với Hạ-vân-Phong.

Mạc-Luân trước kia ngang dọc trên giang hồ, thân trải trăm trận, gặp rất nhiều cao thủ võ lâm, cho nên lúc giao đấu rất giàu kinh nghiệm. Khi thấy Đẳng-Lôi nhảy vào thay thế cho Đỗ-duy-Sinh, Mạc-Luân biết ngay hai người muốn kéo dài trận đấu để ông kiệt sức mà hạ thủ, vì vậy, ông bình tĩnh quay mình lại, hít vào vài hơi lấy sức, rồi cố đem hết sức mình để tranh thủ thời gian.

Nhưng ngay lúc đó, bỗng nghe sau lưng có gió thổi đến, ông quay lại thì thấy Đẳng-Lôi đứng cách mình chừng hai trượng, đang vung chưởng đánh thẳng tới.

Thế đánh của Đẳng-Lôi vừa xuất ra có công lực phi thường, vì ông đã dùng nội lực gia truyền, nên gió lộng vù vù.

Mạc-Luân quay mình qua, thấy chưởng phong ép đến quá gấp, vội vung tay lên dùng « Ngũ độc thần chưởng » đánh ra. Hai luồng chưởng phong chạm nhau, phát ra một tiếng bùng, tức thì Mạc-Luân hét lên một tiếng, văng xa tám trượng loạn choạng muốn té.

Đỗ-duy-Sinh vội đưa mắt nhìn về phía Đẳng-Lôi thì thấy Đẳng-Lôi cũng bị văng ra, lộn nhào mấy vòng mới gượng lại được, rồi một tay ôm bụng, một tay ôm ngực đứng yên không cử động.

Đỗ-duy-Sinh vội nhảy đến bên Đẳng-Lôi, hỏi :

— Đẳng huynh có bị thương không ? Cần giúp sức chữa thương

không ?

Đằng-Lôi từ từ mở ra, nhìn Đỗ-đuy-Sinh lắc đầu, rồi từ từ nhắm mắt lại.

Bỗng trong đầu óc Đỗ-đuy-Sinh phát ra một ác ý :

— Tiếc quá ! Tiếc quá ! Lúc này nếu Đằng-Lôi là đối thủ của mình, thì chỉ cần đánh nhẹ một gậy thì kết thúc mạng sống hắn ngay ! Nếu được vậy thì đến kỳ đấu kiếm thứ hai ta sẽ bớt đi một tay cao thủ. Nhưng hiện giờ Thiên-Long Bang đang đem đồ đảng bao vây, ta cần phải nhờ vào hai phái Tuyết-Sơn và Điem-Thương mới có thể phá vòng vây tẩu thoát được.

Bao nhiêu ý nghĩ cứ quay cuồng trong đầu óc. Đỗ-đuy-Sinh là kẻ hiểm hóc và đa mưu túc trí, nhưng trong hoàn cảnh này cũng chẳng tìm cách nào ác hiểm để diệt trừ đồng bọn với lão được.

Bỗng lão ngược mặt cười ha hả, quay lại nói với Đằng-Lôi :

— Đấng huynh cứ an tâm điều dưỡng lại tinh thần. Bây giờ tôi cần phải giết lão này mới được.

Dứt lời ông tung mình lên không vung gậy dùng chiêu «Trực chỉ thiên môn» đánh thẳng vào «Thiên linh huyết» của Mạc-Luân một nhát.

Mạc-Luân không thèm đưa tay ra đỡ, cứ đứng yên, chờ gậy trúc đến gần mới phát tay áo một cái, tức thì mười mấy ánh sáng đánh bật cây gậy của Đỗ-đuy-Sinh sang một bên, đồng thời công tới Đỗ-đuy-Sinh.

Đỗ-đuy-Sinh thất kinh, vội thu gậy về, vận hơi xuống đan điền, nhảy bồng lên mấy trượng mới tránh khỏi làn ám khí ác độc đó.

Trong khi ấy, những bộ hạ Thiên-Long Bang đang vây xung quanh thấy ám khí vội nằm rạp xuống bãi cỏ để tránh, vì sợ ám khí bị lạc trúng.

Đỗ-đuy-Sinh thoát chết dưới làn kim độc, mừng rỡ, thầm nhủ :

— Nguy hiểm thật ! Nếu ta không kịp thời ứng phó, ắt phải mang họa rồi.

Lão đưa mắt nhìn quanh, thấy bọn bộ hạ Thiên-Long Bang đang lồm cồm ngồi dậy, nét mặt đầy sợ hãi, vác giáo chạy đến bên Mạc-Luân. Lão liền đưa tay vào túi lấy ra một nắm «Kim hoàn» phóng thẳng vào bọn người đó.

Nên biết Đỗ-đuy-Sinh là một tay ném «Kim hoàn» khét tiếng trên giang hồ, biết bao anh hùng hào kiệt đã bị thiệt mạng dưới loại ám khí

đó. Cho nên ông vừa phóng ra, tức thì những tiếng la thất thanh nổi lên, đám người đại hán xung quanh nhào lăn ra dãy đành đập chết hết.

Mạc-Luân thấy hành độc của Đỗ-đuy-Sinh như vậy, đôi mắt trợn ngược lên, chân mày cau lại, lắc mình một cái, tức thì thân hình bay bồng lên, phóng về phía Đỗ-đuy-Sinh, tay áo phất ra muôn ngàn ánh sáng bắn đến bao phủ Đỗ-đuy-Sinh.

Đỗ-đuy-Sinh vội vận công lực xuống đan điền, nhảy lên không chừng ba trượng, lấy ra một nắm «Kim hoàn» ném vào đám ám khí của Mạc-Luân, đánh rơi xuống đất, đồng thời, tay trái ông tung ra ba viên «Kim hoàn» đặt biệt bay thẳng đến thiên đình của Mạc-Luân.

oOo

HỒI THỨ SÁU MƯƠI BA

BA PHÁI LIÊN HỢP HẠ THIÊN-LONG BANG

Mạc-Luân thét lớn một tiếng vận nội công xông mạnh lên trước, phát tay áo một cái, đánh rơi luôn cả ba viên Kim-Hoàn đang bắn vun vút đến.

Lão vừa chạm nội lực với Đằng-Lôi, bị thương nội phủ, chưa phục hồi, giờ đây lại phải tự cả nội gia chân lực dùng vào cái phát tay áo để đánh bật ba viên Kim-Hoàn của Đỗ-đuy-Sinh, nên bị động thương thể ở nội phủ, làm cho lão sau khi hạ xuống đất, phải thở dốc từng cơn.

Đỗ-đuy-Sinh nhảy xéo ra ngoài hai trượng mới tránh khỏi những kim độc chưa bị kim hoàn của lão đánh rơi. Lão còn chưa định thần thì đã nghe một tiếng thét vang tai. Lão hoảng hốt ngược mắt nhìn lên, thấy một cái phi ba từ trên không xoay tích phóng xuống đầu lão.

Đỗ-đuy-Sinh vội phát tay lên, tức thời một lần sáng bắn ra, đánh gãy phi ba rơi ngay xuống đất.

Thì ra Hồ-nam-Binh đang say chiến với Hạ-vân-Phong, thấy Đỗ-đuy-Sinh bắn kim hoàn, tiếp đó lại nghe những tiếng thét thê thảm vang lên, lão lập tức nắm chặt đôi vòng Nhật-Nguyệt, công luôn bốn chiêu vô cùng dũng mãnh, ép Hạ-vân-Phong lui xa mấy bước...

Lợi dụng cơ hội đó, Hồ-nam-Bình quay đầu nhìn qua, thấy đồ đảng Thiên-Long Bang bị kim hoàn đánh trúng đang dây chết ba bốn người, bất giác lão kinh sợ, vội nhảy lùi ra sau, đưa tay hữu vào bọc đeo trên lưng, lấy ra một cái phi ba, nhắm ngay đầu Đỗ-duy-Sinh phóng tới.

Bách-Bộ Phi-Ba Hồ-nam-Bình mới ra tay, thì trường kiếm của Hạ-vân-Phong đã nhắm ngực lão công tới.

Thế kiếm này nhanh nhẹn vô cùng, Hạ-vân-Phong lại lợi dụng lúc Hồ-nam-Bình không đề ý mà công tới, làm cho Hồ-nam-Bình vô phương chống đỡ, chỉ còn cách phải ngã mình ra sau !

Khi lưng của Hồ-nam-Bình vừa chạm mặt đất, lão liền lăn mình qua bên phải, vòng bánh xe trong tay thuận thế quét ngang qua, tròng vào cây trường kiếm của Hạ-vân-Phong.

Hồ-nam-Bình ứng biến như vậy kể cũng đã rất nhanh, nhưng vẫn còn chậm một bước. Khi vòng bánh xe của lão vừa chạm đến đầu trường kiếm thì mũi kiếm của Hạ-vân-Phong đã đâm vào trước ngực của lão rồi. Cái thế quét ngang của vòng bánh xe, tuy đánh bật được thanh trường kiếm ra ngoài, nhưng nơi ngực Hồ-nam-Bình bị mũi kiếm rạch một đường dài độ ba tấc, sâu cả nửa tấc, máu tươi tuông ra xối xả.

Không kể gì đến vết thương đau buốt thấu xương, Hồ-nam-Bình lăn mạnh ra ngoài nhảy đứng lên. Trong lúc lăn mình đó, tay hữu của Hồ-nam-Bình đã đưa qua lấy cái bánh xe đang nằm bên tay trái, rồi hai tay vũ động song luân, công liền ra tám chiêu trong chớp nhoáng.

Hạ-vân-Phong nhếch mép cười khinh khi, hai chân không hề di động, thân hình lắc qua lắc lại tránh tám chiêu sấm sét của đôi luân nhật nguyệt.

Lão đạo nhân này chỉ vũ động trường kiếm gạt trái, đỡ phải, đánh bật cả tám chiêu của Hồ-nam-Bình.

Trường kiếm thuộc loại vũ khí nhẹ, rất khó mà kèm chế được những thế nặng như núi, hơn nữa song luân nhật nguyệt của Hồ-nam-Bình là một thứ vũ khí chuyên dùng để khoá bắt đao, kiếm, thì làm sao Hạ-vân-Phong có thể ngang nhiên dùng kiếm đối cự với song-luân của Hồ-nam-Bình, mà lại còn dám cho hai vũ khí ấy chạm nhau !

Nhưng Hạ-vân-Phong quả là một tay võ nghệ tuyệt luân, kiếm pháp siêu phàm, nội công thâm hậu. Với những thế tả ngấn hữu cự một cách nhẹ nhàng, linh hoạt của Hạ-vân-Phong, trường kiếm của lão

đã đỡ được tất cả tám thế công của đôi luân mà thân hình không hề nhúc nhích một tí.

Trường kiếm và song luân chạm vào nhau, tiếng kêu như lụa xé, lửa bay đầy trời. Hai cái vòng của Hồ-nam-Bình có bốn cái răng cưa bị Hạ-vân-Phong ngầm vận nội lực vào thanh trường kiếm ; chặt đứt cả bốn cái. Ngược lại, thanh trường kiếm bằng thép được trui luyện trăm lần của Hạ-vân-Phong cũng bị sứt mẻ thành một lưỡi cưa quái dị.

Đỡ hết tám thế công ác liệt của Hồ-nam-Bình rồi, Hạ-vân-Phong cất tiếng cười dài, ngạo nghễ nói :

— Hồ-nam-Bình ! Thử xem ngươi còn tiếp được mấy chiêu của ta nữa !

Đứt lời, lão liền thay đổi kiếm pháp, dùng toàn những chiêu thế tuyệt kỹ, công ra những đòn trông uyển chuyển như hoa bay, bướm lượn, sức mạnh tựa sấm sét. Trong chốc lát, kiếm phong lạnh lẽo bao bọc cả một vùng, tiếng gió rít lên từng cơn, xoáy mạnh vào tai các cao thủ như muốn đâm thủng cả màng nhĩ !

Trước những thế kiếm kinh hồn đó, Hồ-nam-Bình hoa mắt, luống cuống chân tay, không biết đường nào chống trả, đành phải lui về thế thủ.

Thì ra lúc mới giao đấu, lão chưa ra hết sức chỉ muốn xem thử võ công của đối phương đến mức nào. Đến khi lão thấy võ nghệ của Hồ-nam-Bình không có gì xuất sắc, lão không muốn kéo dài trận đấu nữa, nên thay đổi kiếm pháp, dùng tuyệt nghệ công phu mà lão đã tu luyện trong hai mươi năm trường, trong vô lâm, bảy mươi hai thức « Thiên hạn phong lôi kiếm » mà áp đảo Hồ-nam-Bình.

Bấy giờ Tô-Hùng đang ẩn trên một cây thông gần nơi hai người giao đấu. Hắn nhận thấy tình thế có mỗi nguy ngập, nên muốn xông vào trợ lực với Hồ-nam-Bình.

Nhưng Tô-Hùng lại nghĩ, nếu hắn ra tay thì thế nào Bạch-vân-Phi cũng nhảy vào can thiệp. Như thế chẳng những đã không có lợi gì, mà trái lại, Thiên-Long Bang phải gặp thêm một đối thủ lợi hại.

Hắn còn đang do dự không biết phải làm thế nào để cứu vãn nguy cấp, thì bỗng trong trận đấu, Hồ-nam-Bình hú dài lên một tiếng, ngân vang giữa đêm khuya. Tức thời những đồ đảng Thiên-Long Bang đang vây chung quanh khu chiến, nhất tề vũ động những thanh đao ngắn, loang loáng dưới ánh trăng, cùng xông vào một lượt.

Sau tiếng hú dài, Hồ-nam-Bình nhảy lùi ra sau ba bước, bắt

thình lình rút ra một mũi phi ba, nhắm Đỗ-duy-Sinh phóng tới. Đỗ-duy-Sinh nghe có hơi gió lạ, liền ngược mặt nhìn lên, thì đã thấy phi ba nhắm đầu lão lao xuống. Lão liền ngưng thần vận khí, chờ phi ba vút xuống sẽ đổi phó.

Đôi tay ném ám khí của Hồ-nam-Binh đã lừng danh thiên hạ, khét tiếng giang hồ. Lần này tuy chỉ một đòn đánh lén trong lúc nguy cấp của kẻ đang kiệt sức, nhưng vẫn không kém phần lợi hại.

Đỗ-duy-Sinh chẳng dám khinh thường, vì phi ba lao đến không giống như những ám khí khác, nó quay cuồng trên không, rất khó đoán sẽ đánh vào nơi nào trên thân thể lão.

Quả thật danh bất hư truyền, phi ba đó khi còn cách Đỗ-duy-Sinh độ tám thước, đột nhiên lao vút xuống nhanh tựa sao sa, nhắm ngay yết hầu Đỗ-duy-Sinh xé không khí bắn vào.

Lập tức Đỗ-duy-Sinh dùng hai ngón tay búng ra hai viên kim hoàn !

Chớp mắt hai luồng sáng bạc từ tay Đỗ-duy-Sinh xẹt ra, nhắm ngay phi ba đánh tạt qua.

Phi ba bị hai viên kim hoàn đánh trúng, sức mạnh giảm đi khá nhiều, Đỗ-duy-Sinh liền quát to một tiếng thị oai, thân hình tung thẳng lên không, dồn tất cả nội gia chân lực vào gậy trúc, gạt mạnh mũi phi ba bay về hướng Mạc-Luân.

Mạc-Luân tuy nội phủ bị thương, nguyên khí suy kém nhưng dù sao lão cũng là một người võ công thâm hậu, kinh nghiệm chiến trường già dặn, nên lão liền vận công giữ cho nội thương khỏi ác hóa.

Khi thoáng thấy Đỗ-duy-Sinh hất đầu gậy trúc về phía lão, lão biết ngay có biến, liền nhảy chéo sang bên năm thước. Mũi phi-ba của Hồ-nam-Binh đánh trượt bay hệt vào khoảng không, luôn trớn cắm vào một tảng đá. Một tiếng « chát » khô khan vang lên, tảng đá bị phi-ba cắm trúng những mảnh đụn bắn ra muôn mảnh, bay tung tóe lên không.

Đỗ-duy-Sinh vừa phá xong ám khí của Bách-bộ phi-ba Hồ-nam-Binh, thì đồ đảng của Thiên-Long Bang đã vây kín bốn phía.

Dưới ánh trăng khuya lạnh lẽo, rừng đao lấp lánh tựa muôn ngàn tia chớp liên tiếp lóe lên như một đêm giông bão.

Trước khi thể dừng mảnh của đồ đảng Thiên-Long Bang, Đỗ-duy-Sinh ngạo nghễ ngửa mặt lên trời cười ha hả, nói :

— Thiên-Long Bang các người đông người thật, nhưng loài chuột nhất chờ mong vuốt râu hùm ! Ha ! ... Ha ! ... Ha ! ... Tên nào không muốn sống thì cứ xông vào đây, lão gia sinh phúc mà hóa kiếp cho ! Ha ! ... Ha ! ...

Dư âm của tiếng cười còn ngân vang, Đỗ-duy-Sinh đã liên tiếp phóng ra từng nắm Kim-hoàn. Từng tiếng thét thê thảm nối nhau, chớp mắt đã có hơn mười mấy đồ đảng Thiên-Long Bang bị thương ngã quỵ xuống đất, rên siết từng hồi.

Tô-Hùng thấy đồ đảng lớp chết lớp bị thương nằm sấp lớp, không còn nhả nhục được nữa. Hắn quay đầu sang hỏi Mã-quân-Vũ :

— Mã huynh ! Nếu như Thiên-Long Bang chúng tôi bị ba phái Hoa-Sơn, Diêm-Thương, Tuyết-Sơn liên kết đánh bại rồi, không biết chúng có còn hợp lực đề loại trừ phái Côn-Luân của Mã huynh chăng ?

Bạch - vân - Phi cười nhạt một tiếng khinh bỉ, đáp thay Mã-quân-Vũ :

— Các người đừng mong dùng quí kẻ khích lệ ! Thiên-Long Bang của các người nếu thật bị ba phái ấy liên thủ đánh bại thì đối với chúng ta có lợi chứ chẳng có hại gì.

Tô-Hùng cười gượng nói :

— Mã huynh ! Những cao thủ đến Quát-Thương Sơn lần này, tôi chắc chắn là họ chỉ có một mục đích duy nhất. Mục đích đó là cuốn « Quy nguyên mật tập »...

Bạch-vân-Phi ngắt lời, mĩa mai hỏi :

— Mã huynh đâu phải anh em gì với người mà cứ gọi anh em mãi thế ? Người không cảm thấy xấu hổ sao ?

Sau mấy tiếng cười nhạt, Tô-Hùng lại nói :

— Đêm nay ta chỉ cần nói vài lời là tất cả cao thủ ở đây đều trở thành thù địch của các người hết ! Các người mà đối xử cho thích hợp với hoàn cảnh, kéo hối hận không kịp !

Trong bóng tối, Bạch-vân-Phi và Mã-quân-Vũ cùng giật mình im lặng.

Vầng trăng vẫn gieo ánh sáng êm đềm xuống vạn vật, nhưng vì Tô-Hùng ẩn thân ở một nơi rất kín lại còn Mã-quân-Vũ ngồi chen ở giữa, nên Bạch-vân-Phi dù có cặp mắt rất tinh, cũng không làm sao thấy được thái độ của Tô-Hùng lúc bấy giờ.

Một phút im lặng trôi qua. Tô-Hùng lại cất giọng lạnh lùng, nói :

— Hai vị hãy nghĩ kỹ lời nói khi nãy của tôi ! Các cao thủ nhọc công lặn lội đến Quát-Thương Sơn này đều muốn lấy cho được « Qui nguyên mật tập ». Nhưng họ lại không biết được cuốn võ lâm kỳ thư ấy hiện ở trong tay thiếu nữ choàng khăn xanh. Như thế tôi chỉ cần mở miệng tiết lộ điều ấy, thì sẽ làm cho nhân vật ba phái ở đây quay sang đánh các người ngay !

Trong bóng tối, Bạch-vân-Phi thầm nghĩ :

— Mấy lời của hần vừa nói thật đáng lưu tâm ! Nếu thật ba phái Hoa-Sơn, Điem-Thương và Tuyết-Sơn bị hần sách động, lại thêm Thiên-Long Bang của hần liên kết vào, thì ta rất khó mà đối phó. Lại nữa « Qui nguyên mật tập » hiện còn nằm trong tay hần, thắng này quả thật gian hùng ! Nếu đêm nay ta không bắt nó đưa kỳ thư đó lại cho ta, chỉ sợ không còn dịp nào khác nữa !

Nghĩ như vậy, uàng lạnh lùng hỏi :

— Người muốn việc gì cứ nói, ta chẳng bao giờ biết sợ lời hăm dọa của ai.

Tô-Hùng thầm lo ngại, chẳng biết Bạch-vân-Phi nói như thế là có ẩn ý gì. Nhưng hần vẫn bình tĩnh đáp :

— Tôi muốn ra tay giúp các người của Thiên-Long bang chúng tôi, mong hai vị đừng can thiệp vào !

Bạch-vân-Phi làm ra vẻ khó khăn lắm. Nàng suy nghĩ một lúc lâu rồi cất giọng rắn như thép :

— Người muốn ta đừng can thiệp vào cũng có thể được ! Nhưng ta buộc người một điều kiện !

Vừa mừng vừa lo, Tô-Hùng hỏi ngay :

— Điều kiện như thế nào ?

Bạch-vân-Phi lạnh lùng nói :

— Người nóng lòng vì đồ đảng của người làm sao ? Nếu thế người hãy đưa « Qui nguyên mật tập » lại cho ta, rồi tha hồ người muốn cứu ai cũng được.

Ngừng lại một lát, nàng lại nói tiếp với giọng đanh thép :

— Nếu không ! Hừ ! Nếu không thì người đừng mong sống qua đêm nay !

Tô-Hùng lo ngại thầm nghĩ :

— Nếu ta chối phăng, không thừa nhận có lấy « Qui nguyên mật tập » chắc nó chẳng bao giờ chịu để yên cho ta hành động ! Chỉ bằng ta hãy

dùng lời nói gạt cho nó tin đã, hầu giúp Hồ, Mạc hai phân chủ đánh bại Đồ-duy-Sinh, rồi ta cùng hai vị phân chủ đó hợp lực lại đối phó với nó thì đầu võ công của nó có cao siêu đến đâu, cũng khó mà chịu nổi.

Như đã tìm được lối thoát thích hợp, Tô-Hùng liền cười nói :

— Tôi đâu có thấy qua « Qui nguyên mật tập » bao giờ ! Chỉ vì...

Khi vào trong phòng cô nương, tôi lượm được cái hộp ngọc rất tinh xảo thôi. Bây giờ nếu cô nương ép tôi phải đưa « Qui nguyên mật tập » ra, thì thật tôi chẳng biết làm sao cho có được ?

Mã-quân-Vũ cười mai mỉa, hỏi chen vào :

— Nói như vậy có nghĩa là Tô huynh chẳng phải có mỹ ý đến thăm bệnh tôi, mà chỉ mượn cớ để lấy trộm kỳ thư sao ?

Chẳng cần đợi câu trả lời của Tô-Hùng, Mã-quân-Vũ thở dài như trách người bạn có ý xảo quyết.

Riêng Bạch-vân-Phi khi nghe Tô-Hùng đáp như vậy tức giận lắm nàng thầm chửi :

— Thật là đồ điểm xảo hèn hạ !

Rồi nàng gay gắt hỏi to :

— Thế thì cái hộp ngọc đó đâu ? Đưa ra đây cho ta !

Làm ra vẻ tiếc rẻ, Tô-Hùng cười, đáp sau cái chặc lưỡi :

— Phải chỉ tôi biết rõ sớm trong hộp đó có « Qui nguyên mật tập » thì tôi đâu có đem giao nó cho một đệ tử trong bang.

Bạch-vân-Phi tức giận « hừ » một tiếng, nói :

— Toàn là những lời khó tin !

Tô-Hùng cố đánh tan mọi ngờ vực trong lòng Bạch-vân-Phi, bằng một mưu kế hiểm độc ngầm ngầm, hần nói :

— Nếu hai vị không tin lời tôi thì Mã huynh cứ sang đây lục soát trên mình tôi, xem tôi có đem theo cái hộp đó không...

Ngừng một lát, hần lại nói tiếp :

— Nếu Mã huynh có thể tin tôi, thì hãy để cho tôi giải phá cái nạn trước mắt, cứu người Thiên-Long Bang chúng tôi, rồi tôi nhất định sẽ tìm ra người mang chiếc hộp đó, trả nó lại cho Mã huynh và cô nương ngay.

Mã-quân-Vũ nói :

— Tô huynh nói thì nên giữ lời đấy ! Nếu sai hẹn đừng trách chúng tôi là người không tốt.

Tô-Hùng gượng cười, nói cứng :

— Anh hùng đã nói thì không bao giờ nuốt lời.

Bạch-vân-Phi biết Tô-Hùng là người điểm xảo vô cùng, đang định làm khó dễ để hấn phải lời « Quy nguyên mật tập » ra. Nào ngờ Mã-quân-Vũ đã lên tiếng chấp thuận ý kiến hấn. Nàng đành phải hậm hực dọa một câu để Tô-Hùng sợ mà chẳng dám sai lời :

— Dù người có lắm mưu thần chước quỷ đi nữa, mà đêm nay không giao « Quy nguyên mật tập » cho ta, thì chờ mong thoát chết dưới tay ta.

Tô-Hùng chẳng đáp lời Bạch-vân-Phi. Hấn hú dài một tiếng, vừa buông mình xuống đất vừa đưa tay rút thanh kim hoàn kiếm ra. Hấn chỉ phóng có ba bốn bước mà đã từ ngoài tám chín trượng đến sát vòng chiến.

Tay trái Tô-Hùng đưa vút ra phía trước ; một nắm kim độc tức thời bay đến người Đỗ-duy-Sinh. Tay hữu của hấn tung ra một chiêu « Phong vân bế nguyệt » đánh bật thanh trường kiếm của Hạ-vân-Phong trở lại.

Hồ-nam-Bình đang bị nguy cơ, chợt thấy ánh kiếm của địch vẩy quanh mình vụt biến mất, sức ép của kiếm phong giảm dần, bên tai lại vang lên tiếng nói của Tô-Hùng :

— Hồ phân chủ tạm lui ra nghỉ ngơi cho khoẻ đi ! Lão mũi trâu này cứ để cho tôi trị hấn một phen.

Nói chưa dứt câu, hấn đã liên tiếp công tả kích hữu bốn chiêu rất ác hiểm.

Bốn chiêu đó đều là những tuyệt chiêu ghi trong cuốn Vũ-thư của Tam-Âm Thần-Sư, chiêu nào cũng biến hóa khôn lường, khí thế dũng mãnh. Tô-Hùng liên tiếp tung ra bốn kiếm, thì ép lui được Hạ-vân-Phong ba bốn bước.

Hạ-vân-Phong đã áp đảo Hồ-nam-Bình, làm cho đối phương hết đường tránh né. Lão chỉ cần công thêm mấy kiếm nữa, thì có thể lấy mạng Hồ-nam-Bình ngay. Đâu ngờ bỗng xuất hiện một vị thiếu niên trẻ tuổi, kỳ trang dị phục này, xử những kiếm pháp rất quái dị, mới ra tay đã áp đảo được lão, làm cho lão phải giật mình, ngơ ngẩn.

Tô-Hùng thấy những chiêu kiếm ghi trong võ thư của Tam-âm Thần-Sư tình diệu như thế, thì mừng rỡ vô cùng. Hấn chẳng còn lo đánh không lại đối phương nữa, nên khinh khỉnh nói :

— Chưởng môn của một phái võ nổi tiếng giang hồ mà tài nghệ chỉ có

chừng ấy thôi sao ? Người có muốn thử thêm vài chiêu nữa không ?

Lúc bấy giờ Đỗ-duy-Sinh đã đánh rơi được nắm kim độc của Tô-Hùng bước lại bên mình Hạ-vân-Phong khẽ nói :

— Kiếm pháp của chàng nhỏ này quái dị lắm, Hạ đạo huynh chờ khá coi thường !

Hạ-vân-Phong bị bốn chiêu kiếm dị ảo của Tô-Hùng áp đảo đã tức giận lắm, giờ đây nghe mấy câu của Đỗ-duy-Sinh, lão tức giận thêm, cười khinh bỉ, nói :

— Hừ ! Đồ huynh đừng có khen ngợi người ta quá thế ! Để xem thằng tiểu quỷ này còn được bao nhiêu tài nghệ nữa...

Trong lúc nói chuyện với Đỗ-duy-Sinh, Hạ-vân-Phong đã huy động thanh trường kiếm công trả lại hai chiêu vào các yếu huyệt của Tô-Hùng.

Hai chiêu này là hai chiêu thuật kinh người trong « Thiên hạm phong lôi kiếm », uy thế rất dũng mãnh, lại được một người nội công thâm hậu như Hạ-vân-Phong sử dụng, nên sức ác liệt khó lường.

Tô-Hùng nhờ học được những võ công thượng thặng trong Vũ-thư Tam-Âm Thần-Sư, nên tài nghệ đã hơn xưa rất nhiều. Hai vai hấn chỉ khẽ động một cái, thân hình đã thoát khỏi vòng kiếm quang biến ảo của Hạ-vân-Phong.

Đỗ-duy-Sinh đôi mắt sáng ngời, nhìn sững Tô-Hùng, nhưng vẫn không thấy được Tô-Hùng đã dùng thân pháp gì mà tránh khỏi hai chiêu kiếm chớp nhoáng của Hạ-vân-Phong. Lão giật mình thầm nghĩ :

— Thằng bé này thân pháp quá kỳ ảo, chắc võ công của hấn chẳng tầm thường gì ! Xem như vậy, cái hy vọng đêm nay vây diệt hai lão Mạc-Luân và Hồ-nam-Bình không thành công rồi !

Đỗ-duy-Sinh đảo mắt nhìn quanh. Cách đó một trượng, đồ đảng Thiên-Long Bang đã bao vây dày đặc, người người tay cầm đao, mắt gườm gườm như hồ rình mồi. Chỉ cần một tiếng hiệu lệnh phát ra, là tất cả sẽ lập tức xông vào ác chiến với bọn người Điem-Thương, Hoa-Sơn, Tuyết-Sơn.

Mặc dầu quần địch đã bao vây, Đỗ-duy-Sinh vẫn không hề nao núng, chỉ lo ngại có võ học quái dị của Tô-Hùng và thuật phóng phi ba của Hồ-nam-Bình mà thôi.

Lão sợ nếu để Hồ-nam-Bình rảnh tay phóng phi ba thì nguy hiểm, nên đưa tay vào túi lấy ra một nắm kim hoàn, rồi hướng mắt về phía

Đặng-Lôi và Mạc-Luân. Hai người này vẫn còn đứng im, nhắm mắt dưỡng thương, thu hồi khí lực. Xung quanh Đặng-Lôi có hàng mấy chục đồ đảng Thiên-Long Bang vây kín.

Dưới ánh trăng, vũ khí lấp lánh như cả một rừng sao lay động vậy.

Đỗ-duy-Sinh chẳng biết Đặng-Lôi đã phục nguyên khí lực chưa, lão chỉ thấy thần thái của Đặng-Lôi rất bình tĩnh, lạnh như đồng, hình như chẳng hề để ý gì đến việc quần địch đang vây phủ chung quanh !!!

Bỗng Tô-Hùng cất tiếng cười vang, nói khích :

— Kế hoạch bí mật của các người đã bàn trong lòng núi rất khó mà thực hiện được. Ha ! Ha ! Tối nay các người chỉ có cách lấy hết chân lực thuật học mới mong thoát khỏi nơi đây, chớ đừng mơ tưởng tới việc hại kẻ khác. Ha ! Ha !

Tiếng cười còn vang động, thì kim hoàn kiếm của hắn đã loang loáng đâm vào Hạ-vân-Phong.

Lúc này Hạ-vân-Phong đã biết chàng thiếu niên áo vàng trước mặt có võ công rất quái dị, lão chẳng dám khinh thường nữa. Khi thấy Tô-Hùng phóng kiếm đâm đến, lão sợ đối phương còn biến hóa nhiều chiêu thế nữa, nên chẳng dám đưa kiếm lên gạt đỡ, mà vận khí, búng mạnh hai chân, toàn thân rời mặt đất, bay lùi ra sau bốn bước.

Đỗ-duy-Sinh thấy Hạ-vân-Phong một phóng mình lỏi quá tài tình, trợn đôi mắt buột miệng khen :

— Đẹp thay ! Tài năng của Hạ đạo huynh quả thật hiếm thấy ! Hôm nay may mắn tôi lại được thưởng thức một lần nữa.

Hạ-vân-Phong khẽ cười, nói :

— Thôi ! Thôi ! Đỗ huynh chớ quá khen tặng làm cho bản đạo càng thêm thẹn.

Tuy miệng nói rất thông thả, mà trong lòng Hạ-vân-Phong lo lắng vô cùng. Lão nhìn vào mặt Tô-Hùng, chú hết tinh thần vào thanh trường kiếm của hắn đang nắm chặt trong tay, như muốn chuẩn bị công ra những đòn ác liệt.

Lão thầm nghĩ :

— Ta mang danh là chưởng-môn của phái võ, lừng danh giang hồ, mà đánh không lại một thằng bé như thế thì còn chi danh tiếng. Mặt mũi nào ta còn nhìn các bạn trong võ lâm nữa !

Tô-Hùng liếc nhìn sang Hồ-nam-Binh, thấy ông ta đã băng xong

vết thương nơi ngực, tra nhật nguyệt song luân vào lưng, hai tay đang nắm hai mũi phi ba đang chực phóng đi.

Giữa không khí căng thẳng dưới bầu trời khuya im lặng, bỗng có hai tiếng hú vang lên từ xa, xé không gian vọng đến, như muốn chọc thủng màng nhĩ của mọi người.

Rồi dưới ánh trăng bàng bạc, có hai bóng người đang phi nhanh vun vút.

Chỉ trong chớp lát, hai bóng người đó đã đến gần trận đấu.

Đỗ-duy-Sinh định thần nhìn kỹ, bất giác than dài :

— Thôi bao nhiêu mưu kế sắp đặt đều hỏng cả rồi !

Thì ra hai người mới đến đó là hai phân chủ trong Thiên-Long Bang : Hoàng-Kỳ phân chủ Vương-hàn-Tương và Hắc-Kỳ phân chủ Khai-bia-Thủ Cư nguyên-Phát.

Như thế là chỉ trừ Lam-Kỳ phân chủ Diệp-vinh-Thanh đang đi với Tô-băng-Hải, còn lại bốn phân chủ Hồng, Bạch, Hắc và Hoàng đã có mặt tại trận đánh này !

Vừa đến nơi, Vương-hàn-Tương đã đảo mắt nhìn quanh đoạn cười nhạt một tiếng, nói với Đỗ-duy-Sinh :

— Đã lâu quá mà không gặp được Đỗ huynh, không biết Đỗ huynh có còn nhận ra khuôn mặt năm xưa này chăng ?

Tuy cảm thấy tình thế rất trầm trọng, mọi biến hóa bất ngờ đem đến cho phe mình lắm điều bất lợi, nhưng ngoài mặt Đỗ-duy-Sinh vẫn giữ được nét bình tĩnh. Lão vuốt râu cười ha hả, nói :

— Vương huynh vẫn mạnh khỏe chứ ? Mới đó mà chúng ta đã cách biệt nhau mười mấy năm rồi !

Vương-hàn-Tương ngưỡng mặt lên trời cười một thôi dài, khinh khỉnh nói :

— Từ lâu, tôi đã được nghe đồn về tuyệt nghệ « Đàn chỉ kim hoàn » của Đỗ huynh là môn võ học hiếm thấy trên võ lâm ! Giờ đây mới biết lời đồn đó quả không sai !

Ngừng lại một lúc, Vương-hàn-Tương nghiêm nét mặt, hỏi :

— Những người từ thương nơi đây, có phải đều bị kim hoàn của Đỗ huynh sát hại chăng ?

Nhận xét tình thế, Đỗ-duy-Sinh thấy không nên ra tay bừa bãi. Hơn nữa lão già biết tài nghệ của Vương-hàn-Tương rất cao thâm, nếu giao đấu lần nữa thì chắc bên lão phải chịu thiệt.

Suy nghĩ một lúc lão không đáp ngay câu hỏi Vương-hàn-Tương, mà cười ha hả, nói :

— Vương huynh ! Có phải Vương huynh định lấy số đông áp đảo số ít chăng ?

Wương-hàn-Tương cười nhạt :

— Nếu Đồ huynh sợ quần chiến, thì tôi sẽ đấu tay đôi với Đồ huynh, để quyết định thắng, bại cho toàn thể được chăng ?

Đồ-duy-Sinh cười ngạo nghễ, nói lớn :

— Ý kiến của Vương huynh thật hay ! Nhưng chúng ta phải phân định nguyên tắc, thắng bại như thế nào đã.

Đảo mắt nhìn Hạ-vân-Phong và Đằng-Lôi, Vương-hàn-Tương, nói :

— Nếu tôi bị bại dưới tay Đồ huynh thì tất cả chương môn của các phái võ có mặt nơi đây đều được Thiên-Long Bang chúng tôi sắp hàng đưa tiễn ra khỏi nơi này.

Hạ-vân-Phong không biết Vương-hàn-Tương có chức phận gì trong Thiên-Long Bang, nên không đợi Hàn-Tương nói hết lời, đã cất giọng lạnh lùng nói :

— Như thế có gì là danh dự cho cuộc đấu. Hiện nay đâu tất cả đồ đảng của Thiên-Long Bang hợp lại, cũng không đủ sức ngăn cản ta mà !

Nói xong, Hạ-vân-Phong vung thanh trường kiếm, xông thẳng ra ngoài vòng vây.

Tức thời, Khai-bia-thủ Cư-nguyên-Phát tung thân lên, chặn bước tiến của Hạ-vân-Phong, song chương đánh thẳng ra, gió cuộn ào ào làm lay động cả cây cối.

Bây giờ Hạ-vân-Phong mới cảm thấy nội lực ác liệt của đối phương nên vội vận chân lực, phóng ra một chương, ép lui luồng sức mạnh đó.

Luồng tiềm lực này ép đến quá bất ngờ, làm cho Hạ-vân-Phong không kịp trở tay. Lão đành phải vận nội gia chân lực lên ngực, chịu cho luồng tiềm lực đó đánh vào.

« Hự » một tiếng Hạ-vân-Phong cảm thấy ngực như bị một tảng đá nặng cả nghìn cân đập vào, phải bước lui ra sau bốn bước, thân hình lắc lư mấy cái, thanh trường kiếm gần vượt ra khỏi tay.

Cũng may Hạ-vân-Phong là người nội công tinh thâm, và Cư-nguyên-Phát chưa dùng hết thành lực nên Hạ-vân-Phong mới khỏi tổn thương nội phủ.

Nguyên Cư-nguyên-Phát đã được người ta tặng cho danh hiệu là Khai-Bia-Thủ, võ công ác độc phi thường. Khi chương thể đánh tung ra thì hai tay đều xuất ra hai luồng tiềm lực, một trước, một sau, đuổi nhau như sóng bề cuộn cuộn tuôn vào bờ.

Hạ-vân-Phong đâu hiểu được cái ảo diệu trong chương lực của Cư-nguyên-Phát, nên thiếu chút nữa thì bị nguy rồi.

Hạ-vân-Phong còn đang giật mình, ngờ ngẩn thì nghe Vương-hàn-Tương cười sang sảng nói :

— Vị đạo trưởng này là ai ? Tại sao lại chạy bậy như vậy chứ ? Nếu cố tình lén lút thoát đi, chắc là tự tìm lấy cái khổ vào thân !

Hạ-vân-Phong trừng mắt nhìn Vương-hàn-Tương, không nói một lời, chỉ ngậm vận khí điều lực.

Đồ-duy-Sinh cười lạnh lùng, nói :

— Vương huynh sao ăn nói ngông cuồng thế ? Dù Vương huynh chưa kịp gặp Hạ đạo trưởng lần nào, thì cũng đã nghe giang hồ đồn đãi Đạo trưởng đây là tôn sư chương môn của phái Diêm-Thương, Phiến-Thiên-Nhạn Hạ-vân-Phong chứ ? Vương huynh không sợ giang hồ chê cười, Vương huynh kém kiến thức sao ?

Nghe Đồ-duy-Sinh nói vậy, Vương-hàn-Tương thầm hối hận nhưng nét mặt ông ta vẫn giữ vẻ bình tĩnh, cười nhạt đáp :

— Tôi chỉ nghe người ta nói về các phái Thiếu-Lâm, Võ-Đang, Côn-Luân, Nga-Mi, Tuyết-Sơn và phái Hoa-Sơn của Đồ huynh thôi, ngoài ra tên các phái khác, thật tình tôi ít nghe đến. Nói ra thật là hồ thẹn !

Hạ-vân-Phong chẳng qua bị động đến khí huyết, chỉ điều lực trong chốc lát đã phục nguyên được. Khi nghe Vương-hàn-Tương nói thế, lão cười nhạt một tiếng, nói :

— Đồ huynh ! Kẻ ngông cuồng này có phải là người mà thiên hạ thường gọi là Tô bang chủ của Thiên-Long Bang cuộc chăng ?

Đồ-duy-Sinh cười ha hả, vang dậy núi đồi, ông nói :

— Thì ra hai vị cũng chưa ai biết nhau cả ! Tôi có thể giới thiệu cho nhau chăng ?

Wương-hàn-Tương lạnh lùng đáp :

— Đồ huynh có lòng tốt, tôi xin cảm ơn. Rất tiếc là tôi chẳng hề muốn kết giao với các cao nhân !

Hạ-vân-Phong cười khinh bỉ, tiếp lời :

— Bần đạo đã hai mươi năm chẳng lai vãng giang hồ, không ngờ những yêu tinh quí quá ngày nay lên mặt quá !

Thấy mặt Hạ-vân-Phong xanh rờn, Đỗ-duy-Sinh sợ lão quá tức giận ra tay, gây nên một trận quần đá thì bất lợi, nên nghiêm giọng nói :

— Hạ đạo huynh ! Tôi đã hứa giao đấu với Vương phân chủ, vậy tốt nhất là đạo huynh nhường cho tôi tiếp đấu với Vương phân chủ một trận thử xem. Nếu tôi đấu không lại, đạo huynh hãy tiếp tay thế cho tôi cũng chưa muộn gì !

Từ khi giao thủ mấy chiêu với Tô-Hùng, Hạ-vân-Phong lo ngại trong lòng. Lão nhận thấy võ công của đối phương cực kỳ ảo diệu, biến hóa không lường, chiêu thức rất dũng mãnh, vượt khỏi qui củ võ học. Giờ đây, nếu lão ra tay đối địch, chắc không thể bảo đảm được phần thắng. Lại nữa, thế địch trước mắt rất mạnh, càng dễ đem thất bại cho lão hơn.

Lão là một cường môn của một phái, xét qua sự lợi hại trước hiện tình, lão lập tức hòa dịu nét mặt, cười bảo :

— Được lắm ! Được lắm ! Tám mươi một thức « Phục ma trượng » của Đỗ huynh đã vang danh võ lâm, phen này bần đạo được dịp chiêm ngưỡng, thật chẳng còn gì hân hạnh hơn nữa !

Đỗ-duy-Sinh cầm ngay gậy trúc, nói :

— Hạ đạo trưởng đã chịu nhường cho tôi đối địch với Vương phân chủ thử qua một trận, thực là vinh dự cho tôi...

Nói đến đó, lão cất tiếng cười vang, quay nhìn Vương-hàn-Tương tiếp :

— Vương phân chủ hãy rút vũ khí ra đi ! Hay dở gì đêm nay chúng ta cũng nên đánh một trận để phân thắng bại !

Wương-hàn-Tương đưa tay ra, cười nói :

— Tôi không hay dùng vũ khí, vậy xin Đỗ huynh cứ ra tay ! Tôi sẽ tiếp thử vài chiêu của Đỗ huynh xem sao.

Đỗ-duy-Sinh cười nhạt, đáp :

— Thủ pháp của Vương phân chủ chắc là cao diệu lắm ! Thôi, tôi xin làm vừa lòng Vương huynh !

Dứt lời, lão sải mạnh một trượng vào người đối phương.

Wương-hàn-Tương khẽ lắc động hai vai, đã lách người sang bên trái mấy thước, tránh khỏi thế công của Đỗ-duy-Sinh. Đoạn, hai tay cùng một lúc, ông ta quật mạnh vào bên lưng đối phương nhanh

nhanh gió.

Đỗ-duy-Sinh khẽ nghiêng người, chờ cho song chưởng của Vương-hàn-Tương lướt qua, tay hữu nắm chặt gậy trúc, vút mạnh ngang hông đối phương một trượng theo thế « Thu phong tảo diệp ».

Wương-hàn-Tương hú dài một tiếng như rồng ngâm, lùi lại tám thước tránh thế công ác liệt đó. Rồi, không để cho Đỗ-duy-Sinh kịp thời thu gậy lại, Vương-hàn-Tương nhảy vút về chỗ cũ, song chưởng liền hoàn công ra năm sáu chiêu.

Mấy chiêu đó không những nhanh như điện, mà Vương-hàn-Tương còn lợi dụng tinh thế để ra tay, làm cho Đỗ-duy-Sinh không thể nào thu gậy trúc về chống trả kịp, đành phải huy động tay trái, phản kích hai chiêu, thì lão đã bị ép lùi ra sau hơn ba bước.

Thấy Vương-hàn-Tương tấn công như chớp giạt, Hạ-vân-Phong phải thầm khen ngợi :

— Thiên-Long Bang quả có nhiều cao thủ hữu hạng, chẳng trách gì chỉ trong thời gian hai mươi năm ngắn ngủi mà thế lực của họ đã lan tràn khắp đại Giang Nam, Bắc !

Đỗ-duy-Sinh liền nắm chặt gậy trúc, giờ tám mươi một thức « Phục ma trượng », dùng toàn lực tấn công đối phương.

Gậy trúc bay loang loáng, tiếng gió vang lên « u u », nghe rất rùng rợn.

Chớp mắt hai người đã đấu với nhau được mười mấy chiêu !

Võ công của hai người đều đến mức thượng thặng. Lúc này cả hai lại đem những thế công chớp nhoáng ra quyết thủ thắng, nên thật nguy hiểm cho cả đôi bên !

Wương-hàn-Tương chỉ dùng tay không đối địch, nhưng thủ pháp biến hóa khôn lường, lúc dùng chỉ điểm vào huyệt đạo, lại xòe tay phạt mạnh vào các nơi yếu điểm của đối phương. Đôi tay đang nhanh loang loáng, sức công ào ạt, bỗng trở nên dịu dàng, uyển chuyển, lực đạo ngấm ngầm. Thân hình lúc tấn lúc thoái như hoa bay bướm lướt, khi công khi thủ tựa gió cuốn mưa rơi. Quả thật kỳ ảo dị thường, ít ai sánh kịp...

Đỗ-duy-Sinh lại có cách đánh khác, gậy trúc công nhanh như bão táp mưa sa, cứ một mực dùng công lực điều khiển gậy trúc vùn vụt tựa sấm chớp bủa giăng, bóng gậy loang loáng, nhắm các yếu huyệt của Hàn-Tương công đến.

Hai người đánh hơn năm chục chiêu, vẫn chưa phân thắng bại. Nhưng, tám mươi một thức « Phục ma trượng » Đỗ-duy-Sinh đã đem dùng gần hết, chỉ còn lại chín chiêu mà lão cho là rất tinh kỳ. Có thể thắng được địch hay không đều do nơi chín chiêu cuối cùng này.

Đỗ-duy-Sinh liền chú hết tinh thần, vận tiếp công lực, nhảy lùi ra sau ba thước.

Vương-hàn-Tương nhếch mép cười khinh khi, định phóng theo công tiếp một chưởng quét ngã đối phương.

Bỗng Đỗ-duy-Sinh quát to một tiếng, gây trúc vụt đánh ra rất nhanh.

Thế công này của Đỗ-duy-Sinh thật quái dị, nửa như diêm, nửa như chạt, làm cho đối phương khó đoán ra mà chống đỡ. Hơn nữa, thế trượng công ra tuy nhanh nhưng lại rất nhẹ nhàng, dường như không có sức lực gì cả, khác với những thế sấm sét khi nãy.

Vương-hàn-Tương tuy võ học tinh thâm, nhưng nhất thời, cũng khó mà đoán biết dụng ý của đối phương trong thế công quái dị đó. Ông nhủ mảy suy nghiệm.

Đợi đến lúc gây trúc của Đỗ-duy-Sinh sắp chạm vào ngực, Vương-hàn-Tương mới nghiêng mình sang bên trái, tay hữu nhanh như chớp vung ra, chop vào đầu gây của Đỗ-duy-Sinh định bắt lại.

Đỗ-duy-Sinh chỉ chờ có thế, tay hữu cầm gây trúc trầm mạnh xuống hơn thước, diêm mạnh vào bụng đối phương. Từ thế chậm, biến thành nhanh như điện.

Vương-hàn-Tương giật mình, từ thế nghiêng mình quay luôn nửa vòng, vừa đúng tránh khỏi thế diêm ác hiểm đó.

Đỗ-duy-Sinh lại vũ động gây trúc nhanh như trước, đánh tả đờ hữu, công ra ba chiêu tuyệt kỹ.

Đây chính là một trong ba tuyệt chiêu « Phi hoàn » ở trong tám mươi một chiêu « Phục ma trượng ». Cái hay của nó là đợi khi địch tránh né chưa phục hồi nguyên vị mà công tiếp, chiêu [thế liên hoàn] đánh ra đã nhanh lại biến hóa ra nhiều thế, bóng gây chấp chùng vây hãm địch thủ vào thế bất khả kháng.

Vương-hàn-Tương vừa xoay nửa vòng, chân chưa đứng vững, muốn thoát ra khỏi vòng, nhưng bóng gây loang loáng như mưa rơi, thì làm sao thoát kịp.

Tuy nhiên ông là người tài nghệ phi thường, ứng biến rất lanh.

Ông biết mình đã thất thế, đã đề cho đối phương giành lấy chủ động. Tuy có thể tránh được thế công ấy, nhưng Vương-hàn-Tương tự nghĩ, nếu ông lại quay mình né tránh nữa, thì thế nào Đỗ-duy-Sinh cũng bám sát theo ông công tiếp. Như thế còn nguy hiểm hơn, và lúc đó thật vô phương tránh đỡ.

Nghĩ như thế, Vương-hàn-Tương không nhảy tránh thế gây từ sau lưng đánh tới đó, mà chỉ ngã mình về phía trước, tránh bớt nguy hiểm, tay trái quét trở lại, đánh bật vào gây trúc, tay phải quét ngang một chưởng.

« Vút » một tiếng. Gây trúc vẫn đánh thẳng vào tay trái Vương-hàn-Tương. Vì thế mà Vương-hàn-Tương mới đỡ được gây trúc đó. Thế đỡ này Vương-hàn-Tương đã dùng một cách bất ngờ, làm cho Đỗ-duy-Sinh chưa thể vận dụng toàn lực, nên Hàn-Tương tuy bị một gây, nhưng cánh tay bị thương không nặng lắm. Đối với, thế chưởng quét ngang của ông, cũng đánh trúng Đỗ-duy-Sinh.

Hai người cùng thét lên một tiếng, nhảy ra xa mấy thước.

Thì ra chưởng và gây đó, hình như hai người đã đánh trúng nhau cùng một lúc.

Đỗ-duy-Sinh thu gây trúc, cổ nhin đau, nói :

— Cánh tay trái của Vương phân chủ bị trúng trước, vậy kẻ như tôi nào được chẳng ?

Vương-hàn-Tương ngửa mặt cười, đáp :

— Ha ! Ha !... Muốn tôi nhận là người thua cuộc sao ? E còn phải đánh thêm mấy chục chiêu nữa !

Đỗ-duy-Sinh lại nói :

— Vương phân chủ là người danh trấn võ lâm, sao lại phản lời hứa như vậy ? Không sợ anh hùng thiên hạ chê cười ư ?

Thì ra hai người giao ước đấu nhau cho đến lúc này, Tô-Hùng vẫn im lặng đứng xem. Hắn đã biết tài của Vương-hàn-Tương, một trong những thủ của Thiên-Long Bang, và Đỗ-duy-Sinh cũng là người tài nghệ xuất chúng, chưởng môn của một phái võ lừng danh giang hồ. Khi hai người ra tay, tất sẽ sử dụng những chiêu thật rất thần diệu, nên Tô-Hùng lắng tâm quan sát, giờ thấy hai người cãi nhau, hắn bèn chen vào nói với Đỗ-duy-Sinh :

— Một gây đôi một chưởng, đôi bên chia đều. Dĩ nhiên không thể mình định thắng bại. Còn việc nhanh tay không chưa thành vấn đề.

Đỗ-duy-Sinh muốn bắt lời Tô-Hùng. Bỗng Đăng-Lôi quát lớn :

— Đỗ huynh cần gì phải cãi nhau cho nhiều chuyện ? Ta đã bị kẻ điều hồ ly sơn của chúng rồi ! Bây giờ, nếu không thoát khỏi nơi đây, chỉ sợ sẽ hối hận không kịp nữa !

Nói chưa dứt lời, song chường của lão đã một trước một sau, phóng thẳng tới trước.

Liên theo đó vang lên hai tiếng thét thê thảm. Hai đồ đảng Thiên-Long Bang đã ngã lộn ra chết ngay trước mặt Đăng-Lôi !

Hạ-vân-Phong đưa cao thanh trường kiếm nói :

— Lời của Đăng huynh nói rất đúng ! Chúng ta ở đây đánh cá giao đấu với bọn chúng, mà bọn chúng đã sớm cho người đi đoạt lấy « Qui nguyên mật tập ». Bây giờ, nếu ta còn dằng co, chưa xông ra khỏi vòng vây, thì quả là đã cho chúng nó một cơ hội tốt !

Dứt lời, lão huy động thanh trường kiếm, xông ra trước.

Hạ-vân-Phong là người nội công già dặn, kiếm thuật tinh diệu, vừa mới ra tay đã hạ được hai đồ đảng Thiên-Long Bang đang vây trước mặt.

Đỗ-duy-Sinh hét lớn một tiếng, nói :

— Hai vị nói không sai ! Quả chúng ta đã lầm mưu kế khác !

Chưa dứt tiếng lão đã tung ra một nắm kim hoàn, rồi nhảy vút đến bên Hạ-vân-Phong.

Đăng-Lôi cất lên một tràng cười quái dị, như tiếng ma quỷ rú trong đêm khuya. Rồi người lão bay bổng lên không, rơi xuống giữa Đỗ-duy-Sinh và Hạ-vân-Phong.

Hạ-vân-Phong xuất chiêu « Loạn di sắc vân », hơi kiếm lạnh âm thầm ép lui mấy đồ đảng Thiên-Long Bang đang phóng đến gần. Lão nói lớn !

— Bần đạo mở đường, Đỗ huynh ở sau và Đăng-Lôi ở giữa ứng phó nhé !

Nói rồi, Hạ-vân-Phong vũ động trường kiếm, chớp mắt đã đánh ra năm chiêu. Kiếm phong vun vút lạnh người, làm cho những đồ đảng Thiên-Long Bang, chặn phía trước phải chạy tán loạn ra hai bên.

Tô-Hùng tức giận cười nhạt một tiếng, tung mình nhảy lên chặn đường tiến của Hạ-vân-Phong.

Kim-hoàn kiếm của Tô-Hùng chưa xuất thế, thì Hạ-vân-Phong đã phát động trước. Thanh trường kiếm của lão theo thế « Tiên chỉ thiên nam » công ra thật lạ.

Tô-Hùng vội nghiêng mình, lùi lại tránh thế kiếm đó. Nào ngờ, Hạ-vân-Phong đã thường thức mùi vị chiêu kiếm của hắn, lão không để cho hắn kịp trở tay. Thanh trường kiếm đang ở thế « Tiên chỉ thiên nam » vụt đổi sang thế « Ngư ông kéo lưới », biến thành một màn kiếm chụp xuống đầu Tô-Hùng.

Tô-Hùng nhếch mép khinh thường, định đưa kiếm lên hóa giải thế kiếm của Hạ-vân-Phong.

Hắn có ngờ đâu, Hạ-vân-Phong xuất hai chiêu kiếm đó, đều là những chiêu phổ thông trong kiếm thuật, mục đích là để dụ địch.

Lão vừa thấy Tô-Hùng đưa kiếm gạt mạnh lên, biết địch đã mắc kế liền co tay thu kiếm lại, rồi vụt công tới ba chiêu nhanh như chớp giật.

Ba chiêu này là tuyệt chiêu trong « Thiên hạn phong lôi kiếm » của lão. Bóng kiếm ngang dọc giữa không khí, hơi lạnh bốc ra cuộn cuộn.

Tô-Hùng thấy kiếm quang chớp đầy trời, hoảng sợ thối lui :

— Đây là chiêu kiếm gì mà quái dị như vậy !

Hắn vội chú hết tinh thần vào kiếm quang phòng biến thế, vận chân khí vào Kim-hoàn kiếm, vạch ra một vòng hào quang bảo vệ toàn thân. Một tiếng « choeng » vang lên đinh tai nhức óc !...

Hai thanh báu kiếm chạm mạnh vào nhau. Nhưng Hạ-vân-Phong tổng lực già dặn, sức kiếm mạnh hơn, làm cho tay hữu của Tô-Hùng phải tê chồn, Kim-hoàn kiếm rơi ngay xuống đất.

Hạ-vân-Phong lại thừa thế, xuất chiêu « Bạch vân xuất động », bóng kiếm đang loang loáng đầy trời, bỗng hợp lại thành một luồng sáng bạc, diềm thẳng vào ngực Tô-Hùng.

Tô-Hùng không kịp tránh né, nổi lên một ý nghĩ táo bạo. Hắn đã thẳng lùi mà còn tiến lên, thân hình hơn nghiêng về một phía, dùng thân pháp « Du ngư nghịch thủy », tay trái quất mạnh ra một chưởng, người hắn lại từ trong kiếm quang nhảy vọt ra ngoài.

Võ học kỳ ảo này, trên đời ít ai giải hóa được. Hạ-vân-Phong còn đang hốt hoảng, thì Tô-Hùng đã đến gần bên lão. Tay hữu của hắn đánh « Khúc trì huyết » nơi tay cầm kiếm của Hạ-vân-Phong.

Thế võ này không có gì kỳ ảo và cũng chẳng phải bất ngờ. Nhưng Tô-Hùng áp dụng rất đúng lúc, làm cho đối phương không có cách gì tránh được.

Thấy Tô-Hùng sắp nắm được tay mình, Hạ-vân-Phong vội tung

vào vai trái hấn một chưởng sức mạnh có thể bạt sơn diền hải.

Quả bất ngờ, không làm sao tránh được, Tô-Hùng bị chưởng phong quật nhằm, thét to lên một tiếng kinh sợ. Toàn thân hấn bị văng ra xa hai ba trượng.

Hạ-vân-Phong nhảy vút theo, huy động trường kiếm, chặt ngang qua người Tô-Hùng !..

Bỗng một tiếng thét vang động cả núi rừng, Cư-nguyên-Phát vung chuôi đồng chùy đánh mạnh vào trường kiếm của Hạ-vân-Phong.

Một tiếng « chát » khô khan phát ra, chùy và kiếm chạm vào nhau, lửa bay tung tóe. Thanh trường kiếm của Hạ-vân-Phong không chịu nổi sức mạnh của chuôi đồng chùy, bay vút lên hai thước.

Vương-hàn-Tương thừa cơ dùng « Đẳng không bách bộ », người ông như én lượn trên không, bay lướt qua, ôm lấy Tô-Hùng, vừa tránh cho hấn khỏi ngã xuống đất.

Bây giờ, đồ đảng của Thiên-Long Bang đã vây trở lại bọn Đỗ-duy-Sinh.

Cư-nguyên-Phát múa chuôi đồng chùy vùn vụt, ánh sáng loang quanh hơn một trượng, chặn đường bọn Đỗ-duy-Sinh.

Đỗ-duy-Sinh bắn ra ba viên kim hoàn, rồi thét, bảo :

— Đẳng huynh, Hạ đạo huynh ! Hai vị chớ phí nhiều tinh lực mà cố đấu với bọn người vô dụng này ! Ngần chặn Tô-bằng-Hải đoạt « Qui nguyên mật tập » là việc cần thiết hơn !

Vừa thét lão vừa nhảy vút lên không, lượn ra ngoài tám, chín thước.

Hạ-vân-Phong hít mạnh chân khí vào đan điền, vận chân lực vào trường kiếm, xuất chiêu « Bạch hồng quang nhật », tiếng gió kêu như lụa xé, đánh bay chuôi chùy của Cư-nguyên-Phát vượt khỏi vòng vây.

Đẳng-Lôi cũng phóng ra hai chưởng tả, hữu, ép Cư-nguyên-Phát phải lùi ra ba thước, rồi theo thế « Phi yến xuyên vân » nhảy bay ra ngoài một trượng.

Đồ đảng Thiên-Long Bang thấy hai người đã xông ra khỏi vòng vây, vội múa động vũ khí. Từng lớp, từng lớp người tiến lên vây Hạ-vân-Phong và Đẳng-Lôi.

Hạ-vân-Phong tức giận quát to một tiếng, rung mạnh trường kiếm xông thẳng vào đám người vừa vây đó. Khi lão đã tức khí, thì kiếm thế dũng mãnh lạ thường. Những tiếng sắt thép chạm nhau chan chát, xen

lẫn với tiếng thét thê thảm vang lên. Ba, bốn đồ đảng Thiên-Long Bang bị thương ngã nhào xuống.

Đẳng-Lôi thừa thế huy động song quyền, phóng ra hai chưởng, hạ hai tên đảng múa đao cản đường,

Quyền, kiếm của hai người đã làm tê liệt cả vòng vây của bọn đồ đảng Thiên Long Bang.

Được thế, Hạ-vân-Phong hú dài một tiếng, trường kiếm múa ra một vùng hào quang, xông thẳng vào đám đông. Luồng hào quang đi đến đâu, thì máu rơi thịt đổ đến đó.

Thêm vào đó, lại có chưởng lực vô cùng dũng mãnh của Đẳng-Lôi liên tiếp đàn áp, sát hại không biết bao nhiêu đồ đảng của Thiên-Long Bang.

Đồ đảng của Thiên-Long Bang tuy đông, nhưng đâu phải là đối thủ của hai tay quyền, kiếm thượng thặng này !..

Mạc-Luân đang điều lực trị thương, không thể ra tay đối địch. Vương-hàn-Tương lại bận giúp Tô-Hùng đả thông huyết đạo. Chỉ còn Hồ-nam-Binh, và Cư-nguyên-Phát là có thể chống lại đối phương.

Hai người còn lại này tuy võ công cao thâm, nhưng vì đồ đảng trong bang đông quá, làm trở ngại sự công kích, chuôi đồng chùy và phi ba không thể xuất động được. Họ không giống như Đẳng-Lôi, Hạ-vân-Phong và Đỗ-duy-Sinh, muốn ra tay thế nào cũng được, vì còn lo ngại giết nhầm đồng bọn.

Chẳng mấy chốc, bọn Đỗ-duy-Sinh bá người đã thoát ra khỏi vòng vây, nắm tay nhau chạy thẳng, sau khi buông một nụ cười ngạo nghễ.

Trận đánh này Thiên-Long Bang bị thiệt hại quá nhiều về nhân mạng. Đồ đảng Thiên-Long Bang bị Hạ, Đỗ, Đẳng, ba người phóng ra sát hại có hơn bốn năm chục người.

Cư-nguyên-Phát và Hồ-nam-Binh tức giận đến nổi tim gan muốn bốc lửa, nhưng không biết làm thế nào cho hả giận, sai bọn bộ hạ đem xác các người bị thương về điều trị, chôn lấp mấy chục tử thi. Rồi ai nấy trở về nơi ẩn phục.

oOo

HỒI THƯ SÁU MƯƠI BỐN

MÊ TUNG BỘ PHÁP CHẤN ĐỘNG QUẦN HÙNG

Cư-nguyên-Phát và Hồ-nam-Bình chậm bước đến bên mình Vương-hàn-Tương, thấy sắc mặt ông này có vẻ lo lắng, tay hữu đang đi vào « Mệnh môn huyết » ở sau lưng Tô-Hùng giúp chàng hành công.

Kim-Hoàn Nhị-Lan hình như bị thương rất nặng, hai mắt nhắm nghiền sắc mặt trắng nhợt.

Nguyên-Phát và Nam-Bình đều buồn buồn, cao mày thăm nghĩ :

— Vừa rồi hần xuất mấy chiêu thực quái dị. Hình như không phải võ công của Tô bang truyền thụ cho hần. Hơn một năm không gặp, chẳng biết hần học từ đâu ra cái lối võ kỳ quái ấy ?

Hai người còn đang suy nghĩ, chợt nghe Vương-hàn-Tương thờ dài, đứng dậy nhìn hai người, nói :

— Thương thế của Tiểu bang chủ rất khó đoán, chắc phải mời Tô bang chủ ra tay, dùng « Cang nguyên chỉ thần công » mới cứu được.

Hồ-nam-Bình nghĩ đến lòng nhiệt thành của Tô-Hùng khi này, bất giác than một hơi dài, nói :

— Sao ? Tiểu bang chủ bị thương nặng lắm sao ?

Vương-hàn-Tương gượng cười nói :

— Chân khí chạy trong toàn thân của Tiểu bang chủ, đôi khi chuyển nghịch, đôi khi chạy đứng, khiến người ta không làm sao xét được vết thương nặng hay nhẹ !

Hồ-nam-Bình và Cư-nguyên-Phát đều lấy làm lạ. Nam-Bình buột miệng :

— Thật chưa từng nghe thấy bệnh trạng như vậy.

Nguyên-Phát gật đầu chán nản :

— Quả là chuyện hi hữu !

Vương-hàn-Tương nói :

— Nơi Tiểu bang bị đánh, không phải chỗ hiểm yếu ! Theo lẽ thường, nhiều nhất là bị gãy xương, còn nội phủ không hề gì. Tuy nhiên,

nếu có, cũng chẳng qua khí xòong, huyết động, chỉ cần dùng « Thôi cung quá huyết » là đã có thể phục nguyên. Nhưng tôi đã đẩy hết mười hai đại huyết và lấy chân khí bồn thân, cố dẫn cho khí huyết chạy đều, song không có hiệu quả...

Khai-bia-thủ Cư-nguyên-Phát chưa dứt lời, thoát nhiên Tô-Hùng mở mắt, nói :

— Vương phân chủ khỏi lo, cũng không cần mời đến thân phụ tôi. Tôi đã có cách điều lý.

Nói xong, mắt hần lại nhắm nghiền, thần thái Tô-Hùng không có gì đau khổ cả.

Thì ra suốt trong thời gian gần một năm nay, Tô-Hùng khổ tâm luyện tập nội công ghi chép trong sách của Tam-Âm Thần-Ni, thường làm cho khí huyết trong người chảy nghịch.

Vì công lực của Tô-Hùng chưa đến mức, nhưng lại tham cầu nhiều quá, muốn trong cùng một thời gian, cùng tập luyện hết mấy môn võ học cao siêu, vì thế tinh thần hần bị chia xẻ, tiến bộ rất chậm. May mà hần rất thông minh, biết cách phân định thì giờ tập luyện, nếu không thì khó tránh khỏi tàn phế !

Thời gian độ ăn xong bữa cơm, sắc mặt trắng bạch của Tô-Hùng đỏ hồng lại dần dần, rồi trải thêm một lúc nữa...

Bất thình lình hần nhảy tung lên, quay một vòng, lượn cây Kiềm-hoàn kiếm, cười ha hả nói :

— Khi này vì quá khinh địch nên tôi mới bị trúng một đòn như thế! Giờ thì đã phục nguyên rồi! Chúng ta phải mau đi tiếp ứng với thân phụ tôi.

Chàng ngừng một chút rồi tiếp :

— Ba phái Hoa-Sơn, Tuyết-Sơn và Điem-Thương chưa chịu để yên pho bồn bang đâu. Một khi ba người chương môn ấy đến át thế nào cũng có nhiều cao thủ của ba phái đó kéo theo. Nếu để một mình thân phụ tôi chống chọi với chúng e gặp nhiều khó khăn !

Vương-hàn-Tương gật đầu nói :

— Không sai ! Chẳng những ba phái ấy mà còn sợ nhiều phái khác liên kết nữa. Tuy Tô bang chủ đã có Xuyên-Trung Tứ-Xú và Diệp phân chủ, nhưng cũng khó cự với địch ! Tiểu bang chủ thương thế đã phục nguyên nên đi tiếp viện gấp, đừng kéo dài thì giờ nữa !

Chợt nghe một giọng nói oang oang :

— Vừa rồi lão Đẳng-Lôi đã đỡ « Ngũ độc thần chương » của tôi, tuy

chỉ chạm nhau bằng chưởng phong, nhưng tôi tin rằng nó đã hít nhầm chất độc, và chỉ trong bốn giờ sau chất độc sẽ phát ra, dầu nó không thiệt mạng, cũng phải mất bảy ngày vận khí ép hơi độc ra!

Vương-hàn-Tương quay lại cười nói:

— «Ngũ độc thần chưởng» của Mạc huynh là thần công độc nhất trong võ lâm! Chắc Đằng-Lôi khó tránh được nguy vận đó.

Mạc-Luân nói:

— Chỉ tiếc là đánh nhau một lúc lâu tôi mới vận «Ngũ độc thần chưởng» nên hiệu lực của chưởng ấy giảm rất nhiều! Ngày sau nếu còn gặp chúng nó, tôi phải vận tập ngay từ đầu, để chúng biết cái giá trị của hai mươi năm khổ luyện của tôi!

Thình lình Tô-Hùng liếc mắt nhìn về phía hai cây tùng, rồi quay sang nói với mọi người:

— Chúng ta không nên ở đây lâu! Hãy đuổi theo chúng nó.

Mọi người vừa định quay đi...

Bỗng sau tảng đá to cách mấy trượng, một giọng nói lạnh lạnh vang lên:

— Khoan! Ba phái Tuyết-Sơn, Hoa-Sơn và Điem-Thương đã tháo lui rồi! Chúng ta đã y lời không nhúng tay can thiệp, vậy bây giờ người phải mau hoàn lại vật người đã lấy trộm!

Vương-hàn-Tương, Cư-nguyên-Phát, Hồ-nam-Bình và Mạc-Luân đều giật mình, biến sắc, không hẹn mà cùng đưa mắt về phía phát ra tiếng nói.

Từ sau tảng đá to, một thiếu nữ sắc phục đen, chậm rãi bước ra. Hai tay không mang vũ khí gì cả, thản nhiên đến gần mọi người.

Bốn vị phân chủ, người nào cũng đã từng chạm mặt nhiều địch thủ lừng danh giang hồ, nhưng chưa lần nào họ có thái độ kính sợ như vậy.

Chẳng biết thiếu nữ áo đen nấp sau tảng đá từ khi nào đã làm cho họ rất kinh ngạc. Hơn nữa với dáng điệu bình tĩnh, thản nhiên của thiếu nữ càng làm cho họ cảm thấy rờn rợn.

Chỉ riêng Tô-Hùng đã biết thiếu nữ đó là ai, nên tuy lo sợ song không kinh ngạc gì cả.

Cư-nguyên-Phát định thản nhiên nhìn kỹ dưới ánh trăng mờ, thiếu nữ vừa xuất hiện chính là người mà ông ta đã gặp ở Phục-Hồ Linh trên núi Nga-Mi. Bất giác ông lùi lại hai bước thủ thế.

Thiếu nữ đó khi còn cách mọi người độ năm thước thì dừng lại, đôi mắt sáng như luồng điện quét qua mặt mọi người, rồi chậm chậm chiếu thẳng vào mặt Tô-Hùng, hỏi:

— Làm trai mà không biết trọng lời hứa, chẳng biết có xấu hổ chăng?

Tô-Hùng nói:

— Tôi đã nói gì mà không trọng lời hứa? Bạch cô nương đừng có ngậm máu phun người!

Bạch-vân-Phi mặt đỏ phừng phừng nói:

— Người bảo là sau khi ba phái Hoa-Sơn, Tuyết-Sơn, và Điem-Thương đi rồi thì người sẽ giao lại hộp ngọc cho ta! Tại sao xong việc người lại định bỏ chạy? Người không biết trọng lời mình đã nói chăng?

Bạch-vân-Phi sẵn bước đến phía Tô-Hùng.

Hồ-nam-Bình thấy Tô-Hùng bị thương mới lành, sợ không chống nổi đối phương, nên vội bước đến đứng án trước mặt.

Bạch-vân-Phi trợn mắt quát:

— Người muốn làm gì? Hãy đứng xê ra!

Âm thanh lạnh lạnh, có một uy lực khiến người ta sợ hãi. Hồ-nam-Bình không còn tự chủ được, phải lùi lại một bước, nhưng phút chốc ông lại bình tĩnh tiến tới như cũ.

Vương-hàn-Tương cũng cảm thấy trong vẻ đẹp mê hồn của thiếu nữ hàm chứa một khí độ trang nghiêm rờn rợn. Ông mỉm cười hỏi:

— Xin hội cô nương đại danh là chi? Chẳng biết đã giao hẹn việc gì với Tiểu bang chủ? Nếu cô nương có thể nói được, tôi sẽ thay mặt Tiểu bang chủ giải quyết cho!

Bạch-vân-Phi đắn đo trong lòng:

— «Qui nguyên mật tập» cũng như sinh mạng thứ hai của những người trong võ lâm! Nếu ta nói sự thật nhất định bốn lão này sẽ không cho Tô-Hùng trả lại...

Bạch-vân-Phi liếc Tô-Hùng một cái, nói:

— Hẳn trộm của tôi một cái hộp bằng ngọc, nhưng hẳn đã hứa sau khi đuổi xong địch sẽ trả lại, ai ngờ hẳn lại nuốt lời, định tìm cơ tâu thoát!

Tô-Hùng thản nhiên nói:

— Không sai! Tôi có hứa giao trả lại cái hộp bằng ngọc đó, song

không phải hứa với cô nương!

Bạch-vân-Phi cười gằn nói:

— Rõ là đứa gian hùng! Nhưng nếu đêm nay ngươi không giao lại cái hộp bằng ngọc ấy cho ta thì đừng mong sống sót!

Đột nhiên tiếng nói của Mã-quân-Vũ từ sau tảng đá vang lên:

— Như vậy thì Tô huynh đã quên hứa với tôi rồi?

Dưới ánh trăng vàng nhạt, một bóng người chớp động mấy cái đã đứng bên Bạch-vân-Phi, đó là Mã-quân-Vũ.

Môi diễm nụ cười điêu ngoa, Tô-Hùng đưa tay lấy một cái hộp bằng ngọc sáng xanh vừa ném về phía Mã-quân-Vũ vừa nói:

— Mã huynh xem thử có phải không?

Mã-quân-Vũ chớp lấy chiếc hộp, quan sát kỹ lưỡng, quả là hộp bằng ngọc rất tinh xảo. Đúng là hộp ngọc chứa « Qui nguyên mật tập ». Chẳng định nói vài lời cảm ơn Tô-Hùng, bỗng nhiên lòng thăm nhủ:

— Tô-Hùng nhiều mưu xảo quá! Ta phải cẩn thận mới khỏi lầm mưu.

Chàng lẳng lẳng mở hộp ngọc ra...

Mã-quân-Vũ cũng là một người rất thông minh, tuy tánh tình ngay thật và rộng rãi.

Khi chàng và Tô-Hùng mới kết giao thì chàng đã chịu ơn Tô-Hùng cứu Lý-Thanh-Loan. Dẫu ngày đánh với lão Hòa thượng ở Kỳ-Liên-Sơn, Tô-Hùng đã có ý cướp đoạt Lý-thanh-Loan, nhưng chàng chưa ngờ được giả tâm ấy. Vì thế, từ đó chàng luôn luôn canh cánh bên lòng việc đền ơn Tô-Hùng.

Tuy biết tánh tình vui giận bất thường của Tô-Hùng, nhưng chàng cứ ngỡ đã kết giao là bạn thì ai lại hại nhau, nên đối với Tô-Hùng chàng không bao giờ phòng bị, hoặc nghi nan việc gì cả.

Một người vì ghen mà căm thù, luôn luôn tìm mưu nghĩ kế hại bạn. Một người thì lại cố tâm báo đáp ân tình, thành thật kết giao. Hai dụng trái ngược nhau, cứ mỗi lần gặp nhau thì lại càng thấy rõ thêm.

Lúc ngồi trên cây thông, Mã-quân-Vũ nghe Bạch-vân-Phi và Tô-Hùng đối đáp nhau, lòng chàng đã dâm ra hoài nghi, tuy chưa dám chắc bạn mình là người không tốt, song chàng đã bắt đầu có ý đề phòng Tô-Hùng.

Thấy chàng mở hộp. Tô-Hùng biến sắc, định thỉnh linh xuống tay giết quách Mã-quân-Vũ, nhưng vì Bạch-vân-Phi đứng giữ kế bên, nên

không dám thực hành tà ý ấy.

Mã-quân-Vũ mở hộp, quả nhiên trong đó không có gì cả. Máu nóng phừng phừng lên mặt, chàng cất tiếng cười khinh bỉ, nói:

— Từ khi tôi làm bạn với Tô huynh đến giờ, lúc nào cũng lấy lòng chân thật đối đãi với Tô huynh, không ngờ Tô huynh lại đem tôi ra làm trò!

Tô-Hùng nhếch nụ cười nửa miệng, nói với giọng giả lả:

— Tôi cũng xem Mã huynh là bạn tri kỷ độc nhất, thành tâm kết bạn, không biết Mã huynh nói như vậy là có ý gì?

Không nhận được thấy độ giả nhân giả nghĩa của Tô-Hùng, Mã-quân-Vũ gằn giọng:

— Vật trong hộp này đâu? Tô huynh trả lại chiếc hộp không cho tôi, như vậy không phải là khinh tôi khờ khạo sao?

Tô-Hùng giả mù che mưa đáp:

— Tôi chỉ mượn được cái hộp như vậy mà thôi. Mã huynh nói trong đó có vật gì thì thật tình tôi chưa thấy qua!

Bạch-vân-Phi àh» một tiếng, nghiêm mặt nhìn Mã-quân-Vũ, nhưng không nói gì, hình như nàng muốn xem chàng đối xử với Tô-Hùng ra sao.

Mã-quân-Vũ thở dài một tiếng, nói:

— Chúng ta tuy là « Binh thủy tương phòng », nhưng bao giờ tôi cũng thành thật với Tô huynh. Cái ơn cứu Loan muội của Tô huynh ở Kỳ-Liên-Sơn đạo rọ tôi luôn luôn ghi nhớ và mong gặp dịp báo đền. Song vật đựng trong hộp này có nhiều ân khúc, liên hệ đến danh dự tôi, dẫu tôi có đem tánh mạng ra cũng không thể nào giải quyết được. Vạy mong Tô huynh nghĩ đến tình tương giao của chúng ta mà trao lại cho tôi!

Bốn vị phân cuộc chủ nghe Mã-quân-Vũ nói giọng khàn cầu thành thật, khiến lòng họ đều sinh nghi. Không hẹn mà tám con mắt sáng như sao dấn chặt lên mặt Tô-Hùng.

Vương-hàn-Tương nhỏ tiếng nói:

— Tiểu bang chủ..

Ông chưa kịp nói tiếp, Tô-Hùng đã cười ha hả, nói:

— Sao? Không lý mấy phân chủ cũng không tin lời tôi nói ư?

Mã-quân-Vũ thấy Tô-Hùng vẫn giữ thái độ ngoan cố, lửa giận đầy lòng. Chàng cười nhạt một tiếng nói:

— Kết giao với bạn, trước nhất là phải trọng tín nghĩa, Tô huynh cũng đã thừa nhận như thế, nhưng lại bội tín ! Tô huynh làm cho tôi ghê tởm.

Tô-Hùng trợn mắt nhìn Quân-Vũ nói :

— Ta hứa là trả lại cái hộp bằng ngọc mà ta đã mượn được. Còn trong hộp có gì ta chẳng hề hứa trả cho ai ! Người nghĩ lại xem ! Ta đâu có bội ước ! Ha.... ha...

Mã-quân-Vũ, thầm nhủ :

— Ôi ! Thật lúc này hắn chỉ hứa trả lại hộp chứ không có hứa sẽ trả « Qui nguyên mật tập ». Như thế ta bị mắc mưu hắn rồi !

Chàng tức giận vô cùng, nhưng nhứt thời chưa tìm được lời thích ứng để đối đáp.

Tô-Hùng cười lớn tiếng rồi tiếp :

— Trong hộp có vật gì quý báu mà Mã huynh phải chú trọng như vậy ? Không biết Mã huynh có thể nói cho tôi nghe chăng ?

Bạch-vân-Phi nhìn Mã-quân-Vũ đầy vẻ trách móc, nói :

— Nó là bạn thân của Vũ ca ! Hôm nay Vũ ca chắc đã thấy rõ cái thâm tình của hắn rồi chứ ?

Đôi mắt nhìn Tô-Hùng bằng vẻ lo ngại, Mã-quân-Vũ thở dài nói :

— Thật tình tôi không bao giờ ngờ Tô huynh là một người xem rẻ danh dự của mình như vậy !

Tô-Hùng vẫn giữ nụ cười điêu ngoa, nói :

— Nếu Mã huynh nhất định bảo tôi đã trộm vật trong hộp đó, vậy tôi phải xử trí sao đây ?

Bạch-vân-Phi đã thấu hiểu cái con người đẹp trai, nhưng gian hùng quá đời, nên nàng nói với giọng quyết liệt :

— Hừ ! Trừ phi người bỏ mạng ! Không thì người phải trả ngay lại vật trong hộp !

Từ nãy giờ ba người đấu khẩu, nhưng trước sau vẫn chưa nói đến bốn tiếng « Qui nguyên mật tập » khiến cho bốn vị phân chủ của Thiên-Long Bang đứng nghe vẫn bị mù tịt. Họ cũng đoán biết vật đựng trong hộp bằng ngọc ấy rất quý nhưng chẳng hiểu là vật gì.

Tô-Hùng nghiêm nét mặt nói :

— Nếu Mã huynh không nhìn tôi là bạn nữa thì tôi cũng đành chịu chứ biết sao ! Mã huynh có thể nói cho tôi biết cái vật gì ở trong hộp đó, tôi sẽ giúp Mã huynh truy tìm !

Mã-quân-Vũ chưa kịp trả lời, Bạch-vân-Phi nói trước :

— Hừ ! Dù người biện bác thế nào đi nữa, đêm nay không trả vật ấy thì chúng ta quyết thanh toán người tại trận !

Tô-Hùng lòng tuy lo sợ, song dựa thế vào bốn vị phân chủ có mặt nơi đó, nên cất tiếng cười khanh khách, nói :

— Bạch cô nương dùng hai tiếng xưng hô « chúng ta » nghe êm ái và thân mật quá nhỉ ?

Suốt mấy năm bước chân vào giang hồ, Bạch-vân-Phi chưa bao giờ bị ai chế nhạo.

Nàng tức giận đến nét mặt hiện rõ sát khí, thầm vận công lực chuẩn bị ra tay...

Bỗng nghe Cur-nguyên-Phát nói :

— Có phải vật đựng trong hộp là « Qui nguyên mật tập » không ?

Năm trước Khai-bia-Thủ Cur-nguyên-Phát đã từng ở trong núi Quát-Thương, và cùng với Hải-Thiên Nhứt-Tào Tô-bằng-Hải chặn cướp bộ « Qui nguyên mật tập » giả. Ngày ấy ông thấy bộ kỳ thư để trong hộp bằng ngọc, bây giờ lại thấy Mã-quân-Vũ cũng ôm hộp bằng ngọc, đúng như hộp trước, nên ông nhớ lại buột miệng hỏi như thế.

Câu hỏi bất ngờ của Cur-nguyên-Phát làm ai nấy đều giật mình. Bạch-vân-Phi vốn đã thủ thế định đánh ra, nhưng không còn đủ bình tĩnh nữa, phải thu hồi công lực.

Nên nhớ « Qui nguyên mật tập » là vật kỳ trấn võ lâm, đã không biết bao nhiêu khách giang hồ vì nó mà mất mạng, không biết bao nhiêu võ lâm vì nó mà diệt đầu...

Vương-hàn-Tương và Mạc-Luân tuy là hai kẻ già dặn giang hồ, nhưng sau khi nghe bốn chữ « Qui nguyên mật tập » cũng phải giật mình.

Hồ-nam-Bình nhìn chằm chập cái hộp trên tay của Mã-quân-Vũ, nói :

— Cur huynh đoán không sai ! Trước kia cái hộp chứa « Qui nguyên mật tập » của Huyền-Thanh đạo nhân giống như cái hộp này.

Mạc-Luân cười ha hả nói :

— Đúng rồi ! Đúng rồi ! Tô bang chủ cũng cần dặn chúng ta là « Qui nguyên mật tập » được đựng trong cái hộp bằng ngọc.

Vương-hàn-Tương giương đôi mắt sáng như sao nhìn Tô-Hùng như muốn chọc thấu tim gan. Nhưng chàng vẫn lẳng lặng không nói gì cả.

Tô-Hùng tự nhiên ái ngại trước đôi mắt lồi đời của Hàn-Tương, nên giả lơ quay đầu qua phía khác.

Mạc-Luân chậm bước đến bên Tô-Hùng, nói :

— Hộp bằng ngọc ấy Tiểu bang chủ tìm được ở đâu... ! Không biết đã báo cho Tô bang chủ hay chưa ?

Tô-Hùng biết điều luật của Thiên-Long Bang rất nghiêm, hình phạt tàn nhẫn vô cùng. Dầu chàng vừa là đệ tử vừa là đường tử của Tô-bằng-Hải, nhưng nếu phạm luật cũng khó tránh khỏi trừng trị.

Chàng cất giọng như thật thà nói :

— Tôi chưa được gặp thân phụ tôi, và thật tình cũng không biết trong hộp đó có vật gì, cho nên chưa kịp thông báo.

Mấy câu đó tuy Tô-Hùng nói rất tự nhiên, nhưng vì việc này quá trọng đại nên không những Bạch-vân-Phi và Mã-quân-Vũ không tin, mà ngay cả bốn vị phân cuộc chủ của Thiên-Long Bang cũng rất nghi ngờ.

Vương-hàn-Tương nhìn Tô-Hùng khẽ cười, nói :

— « Quy nguyên mật tập » không phải là việc tầm thường. Nếu tiểu chủ nói mà không nghĩ kỹ, e đã có thể gây sóng gió khủng khiếp cho võ lâm, mà còn có thể đắc tội với bang cuộc đó.

Tình thế trước mắt nếu Mã-quân-Vũ không đem việc « Quy nguyên mật tập » nói ra, cũng khó tránh khỏi một trận giao tranh khốc liệt. Nhất là lão phân cuộc chủ huynh kỳ Vương-hàn-Tương nét mặt đang hầm hầm, chứa đầy nghi kỵ.

Mã-quân-Vũ thản nhiên, quay qua nhìn Tô-Hùng, nói :

— Theo thân phận của Tô huynh trên giang hồ thì chưa phải là kẻ đủ sức cướp cái hộp nhỏ bé này. Đêm nay nếu Tô huynh không giao lại « Quy nguyên mật tập » thì đừng trách tôi sao trở mặt !

Tô-Hùng cười khanh khách, nói :

— Lời nói ép bức của Mã huynh như thế, dầu tôi có trăm miệng cũng khó mà minh oan ! Thôi chuyện đã như vậy thì tôi cũng phải cung kính theo lời, xin được bỏ mạng dưới tay của người quân tử như Mã huynh !

Tô-Hùng từ trước đến nay vốn sợ Bạch-vân-Phi, nên khi nghe Mã-quân-Vũ bảo trả « Quy nguyên mật tập » chàng liền nảy ý nham hiểm cố ý khích Mã-quân-Vũ phải chạm tay với mình để tránh khỏi chạm tay với Bạch-vân-Phi.

Quen nhau mấy tháng Tô-Hùng đã biết tính Mã-quân-Vũ không

bao giờ chịu để ai khiêu khích, châm chọc, dầu biết sức mình không phải đối thủ, Quân-Vũ cũng không chịu thối lui.

Quả nhiên mấy câu nói đó như dầu thêm vào lửa, Mã-quân-Vũ bốc giận, gằn giọng nói :

— Tô huynh đã muốn chạm tay với tôi, Mã-quân-Vũ này cũng xin lấy mạng sống mà làm vui lòng Tô huynh.

Chàng đưa tay rút thanh trường kiếm ra...

Tô-Hùng tự tin tài nghệ mình cao hơn Mã-quân-Vũ, nên cười khe khẽ, tiến lại gần mấy bước, nói :

— Chúng ta là bạn tâm giao, giờ đây chẳng may phải sát phạt nhau. Thế thì tôi xin giao ước điều này. Chúng ta đánh nhau không đả thương nhau mà chỉ tranh thắng phụ. Nếu tôi bại, dĩ nhiên tôi sẽ giúp Mã huynh đi tìm « Quy nguyên mật tập » về ! Còn nếu may ra tôi thắng được, thì không biết Mã huynh tính như thế nào ?

Bạch-vân-Phi trợn đôi mắt này lửa nhìn Tô-Hùng, bước tới mấy bước gằn giọng nói :

— Người cứ thắng ta trước, rồi sẽ so tay với Vũ ca ta cũng không trễ !

Tô-Hùng biến sắc mặt, lui ra ba bước, nói :

— Tôi đã lỡ hứa trước với Mã huynh, nếu Bạch cô nương muốn đánh, hãy đợi tôi phân thắng bại với Mã huynh rồi tôi sẽ xin lãnh giáo vài tuyệt chiêu của cô nương !

Mã-quân-Vũ tiến lên, đứng án trước mặt Bạch-vân-Phi, rồi quay lại nhìn nàng, nói :

— Bạch tỷ tỷ tạm lui ra ! Tô huynh đã có ý muốn tranh thắng phụ với tôi, lẽ nào tôi lại thối thoát được !

Bạch-vân-Phi lòng lo ngại, thở dài một tiếng, nói :

— Người này võ công quí dị ! Nếu không lầm, tôi đoán võ học của Tam-Âm Thần-Ni ở bên A-Nhĩ Thái-Sơn. Vũ ca chắc đánh không được hắn đâu !

Mã-quân-Vũ cười gằn, nói :

— « Ninh thọ tử, bất ninh thọ nhục » ! Nếu tôi có gì không may, mong tỷ tỷ đem Loan muội về núi Côn-Luân, và tìm giùm « Quy nguyên mật tập » hoàn lại cho Lam cô nương để tôi khỏi bị hàm oan.

Nghe Quân-Vũ nói như lời trấn trối của kẻ sắp lìa cõi đời, bất giác Bạch-vân-Phi rung mình. Nàng biết chàng đã quyết định rồi, có

khuyến can cũng vô ích, nên chỉ nghĩ cách giúp chàng, và nói :

— Khi giao đấu không nên liều lĩnh ! Hãy xem bản thân là trọng. Còn việc đời lại « Qui nguyên mật tập » đã có tôi.

Mã-quân-Vũ mỉm cười, quay lại nhìn Tô-Hùng, nói :

— Nếu tôi bại dưới tay Tô huynh thì tôi sẽ lấy thanh kiếm này cắt cổ tự tận ngay.

Bạch-vân-Phi giật mình thở dài một tiếng.

Tô-Hùng cười nham hiểm, nói :

— Mã huynh nói thật đấy chứ ? Đời bên thử chút võ học, tội gì phải nặng lời thề như vậy ?

Sở dĩ Mã-quân-Vũ thốt lời thề như vậy không phải chàng liều mạng hay khờ khạo gì, chàng biết rằng nếu không tìm được « Qui nguyên mật tập » thì Tiểu-Điệp nhất định không dung tha chàng. Bây giờ tuy có Bạch-vân-Phi giúp đỡ nên chưa xảy ra việc gì đáng tiếc. Nhưng ngày còn dài, Lam-tiểu-Điệp đâu có thể im lặng mãi. Như thế chàng sẽ mang tiếng xấu với sư môn. Nếu lấy võ công dễ giải quyết danh dự thì Tiểu-Điệp là người ân đã cứu sống chàng, lẽ nào chàng dám vô lễ. Hơn nữa, Tiểu-Điệp bản lĩnh cao cường, đâu chàng có muốn cự lại cũng không đủ sức mà còn làm liên lụy đến phái Côn-Luân nữa là khác. Suy đi nghĩ lại, Mã-quân-Vũ thấy chỉ còn cách liều mạng đánh với Tô-Hùng, nếu không đời được Qui nguyên mật tập thì tự vận còn hơn.

Vài tiếng kêu « reng reng » nổi lên, Tô-Hùng đã cầm lăm lăm thanh kim hoàn kiếm trong tay, từ từ bước đến gần Mã-quân-Vũ nói :

— Mời Mã huynh ra tay trước ! Hãy phát chiêu đi !

Quân-Vũ cười nhạt, nói :

— Được !

Chàng liền đâm đến một nhát.

Tô-Hùng khẽ lắc tránh thế kiếm của Mã-quân-Vũ và nói :

— Tôi nguyện nhường cho Mã huynh công trước ba thế ! Xin Vũ huynh cứ cho ra tuyệt chiêu đi !

Mã-quân-Vũ biết Tô-Hùng cố ý chọc tức mình, nhưng chàng cũng không thêm hể niệm, vung kiếm công vun vút hai chiêu.

Tô-Hùng định nhìn trận này có thể hạ sát được Mã-quân-Vũ nên mặt tươi như hoa tránh hai thế chiêu của Quân-Vũ rồi nói :

— Xin Mã huynh cần thận, tôi sắp trả thế công lại đây !

Kim hoàn kiếm của Tô-Hùng liền xuất chiêu « Đào chuyễn âm

đương đâm vào mắt Mã-quân-Vũ.

Mã-quân-Vũ kinh ngạc, vội tung mình nhảy lui lại độ năm thước, đầu gối thân hình, kim hoàn kiếm của Tô-Hùng lại đâm đến trước ngực nhanh như chớp. Mã-quân-Vũ không còn lách tránh kịp nữa, liền đưa kiếm chống đỡ.

— Keng !

Một tiếng chan chát nổi lên, hai thanh kiếm thép chạm nhau như muốn xói thủng tai mọi người !

Thanh trường kiếm của Mã-quân-Vũ gần vượt khỏi tay. Tô-Hùng vẫn thản nhiên cười, nói :

— Mã huynh hãy đỡ thêm ba kiếm của tôi nữa này !

Vừa dứt lời, chàng đã đảo kiếm loang loáng công mạnh đến ba chiêu « Hải thị vong lâu », « Dạ bán phong yên » và « Thiên vong la tước ».

Mã-quân-Vũ thấy tứ phía đều có bóng kim hoàn kiếm, lòng kinh hãi không biết đương nào chống đỡ. Chàng liền dùng « Ngũ hành mê tung bộ pháp » Khẽ lắc hai cái đã nhẹ nhàng thoát khỏi màn kiếm bủa vây.

Thần pháp kỳ ảo ấy làm cho Tô-Hùng giật mình, vội thu kiếm nhảy lui ba bước, buột miệng hỏi :

— Mã huynh dùng thần pháp gì vậy ?

Mã-quân-Vũ đáp :

— Chỉ có mấy bước tránh né thôi ! Không phải là một thứ võ công quái dị đâu, thật khó nói rõ cho Tô huynh nghe được !

Mấy người đứng bao quanh đang chăm chú xem.

Thoạt nhiên Khai-bia-Thủ Cư-nguyên-Phát nhỏ tiếng nói với Bách Bộ phi ba Hồ-nam-Bình :

— Hồ huynh xem thần pháp của họ Mã đó phải chăng hơi có vẻ tà môn ? Chỉ sợ Tiểu bang chủ khó thắng hẳn !

Tô-Hùng đứng trong vòng đấu cười nhạt, nói :

— Mã huynh không chịu nói cho đệ biết thì đừng trách đệ ra tay quá độc !

Vừa dứt lời chàng đã khoa kiếm một vòng rồi nhảy vút đến đâm thẳng mũi kiếm vào ngực Mã-quân-Vũ.

Thế kiếm này là một tuyệt thế được lưu truyền trong sách của Tam-Âm-Thần-Ni mà Tô-Hùng đã may mắn được Ngộ-Giác truyền

dạy trong hang đá Kỳ-Liên Sơn. Thế kiếm ấy người ngoài trông thấy rất tầm thường nhưng thật ra nó là một thế đánh lén rất hiểm độc. Kiếm đâm ngay phía trước, nhưng liền theo đó có ba chiêu biến hóa công liền phía sau lưng khiến đối phương gạt đỡ, hoặc tránh né đều khó khăn.

Mã-quân-Vũ đợi thế kiếm đến gần, bỗng nhiên quay mình một cái, chẳng ai kịp thấy chàng đâu cả...

Tô-Hùng là một người giáo hoạt, thấy kiếm mình đâm nhầm khoảng không, vội công mình nhảy bay về phía trước tám thước...

Thì ra Quân-Vũ đã dùng « Ngũ hành mê tung » lách ra phía sau đối phương, đâm vút vào lưng Tô-Hùng.

Mới giao đấu mấy hiệp Tô-Hùng đã không còn thái độ khinh địch nữa. Hắn lăm lăm thanh kiếm, chú mục vào Quân-Vũ, không dám mạo hiểm đánh bừa.

Bạch-vân-Phi thấy Mã-quân-Vũ dùng « Ngũ hành mê tung » khắc phục được Tô-Hùng, lòng mới thấy nhẹ nhõm đôi chút. Về lo âu lúc đầu dần dần biến thành vẻ thích thú.

Tuy tránh được mấy chiêu thế ác độc, Mã-quân-Vũ cũng không khỏi kinh ngạc, nhìn Tô-Hùng nghĩ thầm :

— Năm trước, khi ta và hắn hợp lực đánh với các hòa thượng Đại-Giác Tự, võ công hắn chỉ suýt soát với ta. Lúc đó « Truy vân thập nhị kiếm » của ta đã xuất sắc, tính kỳ hơn kiếm pháp của hắn nhiều, không ngờ chỉ mới một năm mà hắn đã tiến bộ mau như vậy ! Thế kiếm của hắn đánh ra không những khó đoán mà công lực cũng vững chắc phi thường. Chẳng hiểu trong thời gian hơn một năm, hắn đã may mắn gặp được cơ hội nào...

Chàng liền ngưng thần vận khí, thủ thế đợi địch.

Hai người đều cùng kinh sợ võ công quái dị của nhau. Bên nào cũng tập trung tinh thần chuẩn bị, nhưng không ai dám mở thế công nữa.

Một khắc trôi qua !

Tô-Hùng không chịu uổng nữa ! Chàng từ từ tiến đến gần Mã-quân-Vũ.

Choeng ! Choeng ! Choeng !...

Ba tiếng binh khí chạm nhau liên tiếp ! Âm thanh vang, khiến mọi người đứng xem chung quanh cũng phải rung mình !

Thì ra lần này Mã-quân-Vũ thấy Tô-Hùng tiến tới, không dè cho

đối phương công trước. Chàng nhanh nhẹn vùng trường kiếm theo thế « Hạnh hoa xuân vũ », múa loang loáng như tuyết đổ mưa rơi.

Thế kiếm đó là một tuyệt học trong « Trung vân thập nhị kiếm ».

Tô-Hùng không dám khinh thường, liền cho ra một chiêu « Bãng phong trường hạ » trong kỳ thư Tam-Âm Thần-Ni, dùng Kim-hoàn kiếm vạch luôn mấy vòng bảo vệ lấy thân.

Thì ra mấy tiếng vũ khí vừa phát ra là do hai cây kiếm cùng sử dụng tuyệt học chạm nhau.

Hai người lùi lại mấy bước, trở mắt nhìn nhau.

Mấy cái chạm tay đó đã làm Mã-quân-Vũ chùng tay kinh sợ...

Tô-Hùng vẫn thần nhiên, đứng gườm gườm đối thủ.

Thình lình hắn cất giọng oang oang :

— Mã huynh hãy xem chừng !

Tiếp đó Kim-hoàn kiếm xuất chiêu « Thần long xuất vân » đâm thẳng qua.

Thế kiếm này rất mạnh ! Kim hoàn kiếm kêu keng keng, gió cuốn từng vòng vừa như chém vừa như đâm...

Mã-quân-Vũ mới chạm kiếm mấy lần đã cảm thấy cánh tay hơi tê, biết công lực mình kém hơn đối phương, nên không dám mạo hiểm chống đỡ.

Chàng khẽ nhích vai, dùng « Ngũ hành mê tung bộ pháp » nhanh nhẹn tránh độc kiếm của Tô-Hùng.

Nhưng Tô-hùng quả là đứa giáo hoạt, hắn đã dụng tâm để ý từ sớm, nên lần này hắn không đánh mạnh mà chỉ phát ra một hư chiêu, mục đích để tìm xem Mã-quân-Vũ đã dùng thân pháp gì tránh né.

Tuy Tô-Hùng đã tập trung hết tinh thần, đôi mắt trợn lên gần rách khóc mà không làm sao khám phá ra bí huyết bộ pháp của Quân-Vũ.

Thật vậy, hắn làm sao khám phá nổi môn tuyệt học đã được bậc tiền nhân quán thế lưu lại hằng bao nhiêu đời. Chính « Ngũ hành mê tung » là do hai vị kỳ nhân tiền bối là Thiên-Cơ Chân-Nhân, và Tam-Âm Thần-Ni hợp soạn.

« Ngũ hành mê tung bộ pháp » ẩn tàng nhiều biến hóa kỳ ảo. Người đã học được bộ pháp ấy mà tham chiến càng nhiều thì càng tinh kỳ hơn. Vì thế trừ Bạch-vân-Phi ra, cả Tô-Hùng và bốn vị phân cuộc chủ của Thiên-Long Bang đều không ai kịp thấy Mã-quân-Vũ hành động ra sao cả.